Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 5

Table of Contents

# Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 5

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu** Sống trên đời này, con người giống như một quân cờ vậy, dù chẳng thể nắm giữ vận mệnh của bản thân nhưng lại không thể không tiến lên phía trước. Dưới vầng mặt trời rực rỡ trên cao, vạn vật đều có vẻ nhỏ bé biết bao, tựa như vô số hạt bụi chẳng đáng nhắc đến giữa hồng trần vạn trượng. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/hau-cung-chan-hoan-truyen-5*

## 1. Chương 01

Chương 1: Mây trắng giăng trời

Tôi không ngất đi, thân thể được Cận Tịch vừa chạy vội vào phòng hoang mang đỡ lấy, rồi nàng ta và Ôn Thực Sơ cùng dìu tôi tới nằm xuống giường. Ôn Thực Sơ lộ rõ vẻ xót xa và hối hận, khuôn mặt tái mét, nắm chặt lấy bàn tay tôi, miệng lẩm bẩm: “Hoàn muội muội, là ta không tốt, ta không nên đột ngột nói với muội chuyện này, ta…”

Tôi mơ màng hé miệng, trong cơn chấn động, giọng nói đã trở nên khản đặc đến nỗi ngay chính bản thân tôi cũng không tin nổi: “Tại sao huynh ấy lại chết? Đang yên đang lành, tại sao lại lật thuyền đến nỗi không tìm được thi thể?”

Ôn Thực Sơ trầm giọng nói: “Đã tìm được xác của chiếc thuyền mà Thanh Hà Vương ngồi rồi, chiếc thuyền ấy long cốt không khác gì thuyền thường nhưng ván ở đáy thuyền lại không đóng bằng đinh sắt mà chỉ được dùng dây mây tươi buộc lại, lúc thuyền ở im một chỗ thì không sao nhưng sau khi đi được một đoạn, dây mây tươi sẽ bị tuột ra, thuyền cũng theo đó mà chìm.”

Tôi nhớ lại cảnh mình tiễn y ở sông Bá hôm đó, giữa làn sóng nước, con thuyền vẫn nhẹ nhàng lướt đi mà chẳng có việc gì, bèn nói: “Nhưng hôm huynh ấy đi cũng ngồi con thuyền đó, vậy mà đâu có chuyện gì xảy ra!”

“Đúng thế, con thuyền y ngồi hôm đi không có vấn đề gì. Theo lời của những người thợ đóng thuyền, thân của con thuyền đó tuy giống với con thuyền mà họ làm ra, nhưng đáy thuyền thì lại khác. Qua đó có thể thấy thuyền đã bị đánh tráo trong lúc dừng bên bờ sông Đằng Sa.”

Tôi càng nghe lại càng kinh hãi. “Ai muốn hại huynh ấy? Là ai muốn hại huynh ấy?”

Ôn Thực Sơ giữ chặt không cho tôi giãy giụa, nôn nóng nói: “Chuyện đã xảy ra rồi, là ai làm còn chưa biết được. Hiện giờ Hoàng thượng đã sai người thông báo tin tức này cho thân mẫu của Thanh Hà Vương, nhưng trước khi tìm được thi thể của Thanh Hà Vương, ý của Hoàng thượng là tạm thời chưa phát tang vội.”

Lúc này lòng tôi kích động tột cùng, chỉ cần thoáng nghĩ tới việc Huyền Thanh không còn trên đời nữa là bụng tôi lại râm rứt đau. Tôi gần như không dám suy nghĩ tiếp, chỉ biết lắc đầu thật mạnh. “Muội không tin! Muội không tin! Thi thể đến giờ vẫn chưa tìm được, huynh ấy sẽ không chết đâu!”

Ôn Thực Sơ cố gắng giữ chặt thân thể tôi, trầm giọng nói: “Hoàn Nhi, muội hãy bình tĩnh một chút. Nước sông Đằng Sa chảy xiết như thế, cho dù có tìm được thi thể thì cũng khó mà nhận dạng được.”

Tôi đau đến nỗi túa đầy mồ hôi lạnh, không kìm được đưa tay ôm bụng. Cận Tịch vội vàng giúp tôi lau mồ hôi, đồng thời oán trách Ôn Thực Sơ: “Ôn đại nhân thực là không biết nặng nhẹ gì hết, vào lúc này còn nói ra mấy lời đó làm gì. Nương tử giờ đang mang thai, chuyện như thế cho dù muốn nói thì cũng phải đợi sau khi nương tử sinh nở xong rồi hẵng nói. Ôn đại nhân xưa nay vẫn luôn quan tâm tới nương tử như cha như anh, sao bây giờ lại hồ đồ đến thế chứ?”

Ôn Thực Sơ giậm chân, nói: “Ta không đành lòng nhìn muội ấy vất vả đợi chờ một người không thể trở về được nữa.” Bàn tay đang giữ lấy cánh tay tôi của hắn dùng sức rất mạnh, thế nhưng giọng nói lại hết mực dịu dàng, dịu dàng tới mức khiến người ta chỉ muốn nép vào người hắn. “Tuy muội đang thương tâm nhưng có một số chuyện không thể không bắt đầu tính toán. Nếu muội nhất quyết muốn sinh đứa bé này ra, ta vẫn sẽ đưa muội uống Thất nhật thất hồn tán, để Cận Tịch và Hoán Bích báo lên là muội đã mắc bệnh qua đời. Sau đó, ta sẽ đưa muội rời khỏi nơi này rồi chúng ta cùng tìm lấy một nơi vắng vẻ nào đó mà sống những tháng ngày bình lặng bên nhau.” Trong mắt hắn lúc này đã lấp lánh ánh lệ. “Hoàn muội muội, ta sẽ đối xử với muội thật tốt, coi con của muội như con của chính ta. Muội hãy tin ta, điều Thanh Hà Vương làm được, ta cũng có thể làm được.”

Nước mắt tôi tuôn rơi lã chã, trong khoảnh khắc hay tin về cái chết của Huyền Thanh, sức lực toàn thân bỗng như bị rút cạn, trở nên tột cùng yếu ớt. Lời của hắn, tôi coi như không nghe thấy, chỉ ngẩn ngơ rơi lệ không ngừng.

Cận Tịch buồn bã nói: “Bây giờ Ôn đại nhân nói những lời này với nương tử cũng chỉ uổng công thôi, chỉ e nương tử chẳng nghe lọt tai được câu nào, cứ đợi nương tử tỉnh táo lại rồi hẵng nói.”

Hoán Bích khóc nức nở, bò đến bên gi, gạt bàn tay đang giữ tay tôi của Ôn Thực Sơ ra, ôm chặt cánh tay của tôi vào lòng. Hoán Bích đau buồn khôn xiết, khóc lóc trách cứ Ôn Thực Sơ: “Đại nhân có thể coi con của Vương gia như con của mình sao? Có thể làm những việc mà Vương gia có thể làm sao? Ngài có thể so sánh với Vương gia sao?” Nói xong, muội ấy chẳng buồn để ý tới Ôn Thực Sơ lúc này đang đỏ mặt tía tai, ôm cánh tay tôi mà khóc nỉ non, như một con thú nhỏ đang bị thương vậy. “Trưởng tỷ, muội chỉ mong có thể nhìn y từ xa, ngày ngày được thấy y cười… Không! Không cần ngày ngày, chỉ thỉnh thoảng thôi cũng được, cho dù y không cười với muội, muội cũng hài lòng lắm rồi!” Tiếng khóc của muội ấy giống như lưỡi dao sắc bén đâm vào trái tim tôi, khiến tôi lại càng đau đớn, khó có thể nói nổi lời nào, chỉ nghe muội ấy nghẹn ngào nói tiếp: “Nhưng y đã chết rồi, sau này, cả đời này, muội sẽ không thể gặp lại y nữa…”

Tiếng khóc của Hoán Bích khiến ruột gan tôi như tan nát. Huyền Thanh, người tình lang thấu hiểu tôi, thương yêu tôi, không ngờ lại rời bỏ tôi mà đi, không thể thực hiện lời hứa “tay nắm tay, bên nhau đến bạc đầu” kia nữa.

Lồng ngực tôi bỗng nhói đau, vội nhào về phía trước, chừng như muốn nôn ra máu. Cận Tịch vội vàng bịt miệng Hoán Bích, sợ muội ấy lại nói ra những lời làm tôi thương tâm, sau đó liền ngoảnh đầu sang nói với Ôn Thực Sơ: “Ban nãy Hoán Bích cô nương bị nước thuốc bắn vào người, xin Ôn đại nhân kiểm tra giúp xem có vấn đề gì không.”

Ôn Thực Sơ vội vén ống quần Hoán Bích lên, chỉ thấy trên cẳng chân muội ấy đã nổi đầy bọng nước. Nhưng muội ấy không hề kêu đau, cũng chẳng quan tâm xem Ôn Thực Sơ bôi thuốc ình thế nào, chỉ một mực khóc sụt sùi.

Ôn Thực Sơ nôn nóng đến nỗi mồ hôi lạnh túa ra đầy đầu, một mặt bôi thuốc và băng bó cho Hoán Bích, một mặt kêu Cận Tịch cho tôi uống thuốc an thần để tôi nghỉ ngơi.

Khi tôi tỉnh lại thì đã là nửa đêm, lúc này đầu óc tôi vẫn còn mơ mơ màng màng, trên người nhớp nháp mồ hôi, khiến chiếc áo lót ướt nhẹp, dính sát vào lưng, mang tới cảm giác lạnh toát, tựa như có một con quỷ rùng rợn đang bám vào người tôi vậy. Trong lúc nửa mê nửa tỉnh, tôi cứ ngỡ mình đang nằm mộng, và việc Ôn Thực Sơ nói với tôi về cái chết của Huyền Thanh chỉ diễn ra trong giấc mộng mà thôi. Thế nhưng rất nhanh sau đó, tiếng khóc của Hoán Bích đã vọng vào tai tôi, nghe như tiếng gào khóc nghẹn ngào của lũ cô hỮ dã quỷ, liên miên không dứt, khiến tôi biết được rằng Huyền Thanh thực sự không còn trên đời này nữa.

Tôi hơi hé mắt nhưng nước mắt không tuôn trào nữa mà chỉ có cảm giác bỏng rát do nước mắt cạn khô mang lại, nhắc nhở tôi về nỗi mất mát và thương tâm của bản thân.

Cận Tịch thấy tôi tỉnh lại, vội vàng bưng một bát thuốc tới, nói: “Ôn đại nhân nói nương tử vừa rồi quá kích động nên ảnh hưởng đến thai khí, nhất định không được thương tâm thêm nữa. Nương tử tạm uống bát thuốc an thai này đi, ngày mai Ôn đại nhân sẽ lại tới thăm nương tử.” Tôi ngẩn ngơ đón lấy bát thuốc từ trong tay nàng ta rồi uống một hơi cạn sạch, uống xong lại tựa người vào tường mà tiếp tục ngẩn ngơ.

Ngày đó trong Cẩn Thân điện, tôi vì nhớ Lung Nguyệt mà phủ phục xuống đất khóc nức nở, y từ phía sau bước tới, đỡ tôi dậy, cất giọng ôn tồn và ấm áp như ánh mặt trời, xoa dịu trái tim đang nhỏ máu của tôi: “Không việc gì nữa rồi! Không việc gì nữa rồi!”

Nước sông cuồn cuộn, tu mười năm mới có cái duyên ngồi cùng thuyền. Y nói: “Lúc này hãy cùng ngồi với nhau ở đây, ngắm mây trên trời, nhẹ nhàng trò chuyện, hoặc chỉ lặng im thôi, hưởng thụ sự bình yên trong khoảnh khắc ngắn ngủi này.”

Y áp tay lên mu bàn tay tôi, mang tới một cảm giác ấm áp khó tả. Y nói: “Ta trước giờ vẫn luôn tin tưởng vào cái gọi là tâm ý tương thông.”

Y cất giọng buồn bã nhưng kiên định: “Ta sẽ đợi nàng, đợi ngọn gió trong lòng nàng lại thổi về phía ta lần nữa. Chỉ cần nàng bằng lòng, ta sẽ mãi đi bên cạnh nàng, chỉ cần nàng ngoảnh đầu là lập tức có thể nhìn thấy.”

Đứng trong Tiêu Nhàn quán, mở cửa sổ nhìn ra, lòng tôi như nở rộ vì những cây mai xanh mà y dốc lòng chuẩn bị cho tôi.

Giữa làn mưa đêm, nước mưa từ trên mặt y chảy xuống. Y ôm tôi trong lòng, cơ hồ không thể tin nổi, lẩm bẩm nói: “Hoàn Nhi… Là nàng đó sao?”

Y trả lời một cách trịnh trọng mà kiên định: “Trong lòng ta, nàng chính là cả bầu trời.”

Y nói: “Ta cứ luôn nghĩ rằng, cả cuộc đời này, thứ mà ta có thể giữ lại được chỉ có duy nhất bức tranh cắt ấy mà thôi.”

Y viết ra những lời chứa chan tình cảm: “Trên đồng hoa nở, nàng cứ chầm chậm quay về.”

“Cho dù tiền đồ chẳng biết thế nào thì đấy cũng là tâm ý chân thành nhất của ta.” Y nói giọng nghẹn ngào: “Hoàn Nhi, trên thế gian này, ta chỉ cần mình nàng thôi.”

Y gật đầu thật mạnh, cất giọng kiên định nói: “Đợi ta quay về, ta và nàng sẽ không bao giờ chia ly nữa.”

Trên tấm thiệp hợp hôn màu đỏ, Huyền Thanh tay trái nắm lấy tay tôi, tay phải cầm bút, chậm rãi viết từng nét.

Huyền Thanh – Chân Hoàn

Trọn đời ước hẹn, mãi mãi bên nhau.

Tôi cầm bút viết tiếp vào sau mấy chữ của Huyền Thanh trên tấm thiệp: “Nguyện cầm sắt chan hòa, trọn kiếp đẹp tươi.”

Tấm thiệp hợp hôn còn chưa kịp mang ra dùng, mọi sự đẹp tươi đều đang chờ phía trước, chỉ cần y quay về… Nhưng y lại vĩnh viễn không bao giờ về nữa. Nơi đáy sông Đằng Sa lạnh lẽo, thi thể của y cô độc, không bao giờ trở lại bên tôi.

Đôi hàng lông mày hơi cau lại của y lúc ngủ, cặp mắt màu hổ phách sâu sắc của y, bộ dạng tinh nghịch của y khi nhéo mũi tôi nói cười, những tia dịu dàng khó tả lúc y nở nụ cười mỉm, dáng vẻ nghiêm túc và kiên định của y khi nói ra những lời chứa chan tình cảm kia…

Tôi không bao giờ còn có thể nhìn thấy nữa rồi!

Em nay đối với tình lang, tình càng thấm thía dạ càng ngẩn ngơ. Nhớ ai nhớ đến bao giờ? Ngày ngày tựa cửa trông chờ tình lang. Tình lang ơi hỡi tình lang, lòng này thắm thiết xin chàng chớ quên…

Lời ca của A Nô vẫn còn văng vẳng bên tai, nhưng Huyền Thanh thì lại chẳng bao giờ trở về nữa rồi, dù rằng lòng tôi ngày ngày đều thắm thiết nhớ nhung.

Ngoảnh đầu liếc thấy bảy sợi dây đàn của Trường tương tư phản chiếu lại những tia sáng lạnh băng, lòng tôi tột cùng đau đớn. Trường tương tư vẫn còn đấy, nhưng Trường tương thủ lại vĩnh viễn không thể trở về được nữa!

Tôi ngẩn ngơ ôm gối ngồi yên một chỗ, mặc kệ cho vầng trăng hết mọc rồi lặn, tôi không ngủ không nghỉ, chẳng ăn uống gì. Không biết đã qua bao lâu, tiếng khóc của Hoán Bích dường như đã dừng lại, Ôn Thực Sơ từng tới mấy lần, tôi cũng không hay biết.

Lần này là Cận Tịch bước tới lay cánh tay tôi, nàng ta bưng theo một bát thuốc đen ngòm, mùi thuốc phả tới hơi hăng hăng, không phải là loại thuốc an thai mà tôi thường uống.

Vẻ mặt Cận Tịch hết sức bình tĩnh, không có lấy một tia xao động. “Thuốc này là do nô tỳ xin Ôn đại nhân đặc biệt cắt cho nương tử, bên trong có phụ tử, mộc thông, ngũ linh chi, thiên liên đằng, bán chi liên, xuyên sơn long, miết giáp và thích tật lê, đều là những loại thuốc tốt có công hiệu hoạt huyết hóa ứ. Ngoài ra còn có cả hồng hoa, nương tử chỉ cần uống vào là sự phiền não trong bụng sẽ lập tức tan biến. Dù sao thì bây giờ nương tử cũng không ăn không uống, không ngủ không nghỉ, chắc là chẳng cần tính mạng nữa rồi, chi bằng hãy để cho nghiệp chướng trong bụng kia đi sớm một bước, không cần phải theo nương tử chịu khổ nữa.”

Nàng ta nói với giọng rất điềm nhiên, như thế đó chỉ là một bát thuốc bình thường chứ không phải thứ thuốc trụy thai có thể tước đoạt tính mạng của đứa bé trong bụng tôi. Mùi thuốc hơi hăng khiến đầu óc người ta choáng váng, Cận Tịch lại nói tiếp với giọng xúi giục: “Thuốc này cực kỳ hữu hiệu, chỉ cần uống vào là đứa bé sẽ chết chắc. Có điều sẽ không đau lắm đâu, y thuật của Ôn đại nhân thế nào nương tử hẳn cũng biết rõ.” Nàng ta đưa bát thuốc tới bên môi tôi. “Nương tử xin hãy uống đi!”

Tôi vội ngoảnh đầu qua một bên, hai tay giữ chặt bụng mình. Sao tôi có thể uống được? Đấy là con của tôi và Thanh, tôi không thể để nó bị hồng hoa đẩy ra khỏi thân thể được… Nó là máu mủ của tôi, là cốt nhục của tôi.

Tôi sợ hãi vung tay đẩy bát thuổc đi, bày ra tư thế của một con thú mẹ đang bảo vệ đứa con của mình, gằn giọng nói: “Ta không uống!”

Bát thuốc rơi xuống đất vỡ tan, vang lên tiêng “xoảng” chói tai. Lúc này Hoán Bích đã chạy tới, ôm chặt lấy đôi chân tôi mà gào lên thê thảm: “Trưởng tỷ! Tỷ không thể bỏ đứa bé này đi!” Muội ấy gục đầu xuống đất, khóc nức nở: “Đấy là cốt nhục duy nhất mà Vương gia để lại, tỷ không được bỏ nó đi!”

Tôi đưa bàn tay trái tới khẽ vuốt ve khuôn mặt vì thương tâm quá độ mà trở nên gầy guộc, vàng vọt của Hoán Bích, bụng bỗng hơi nhói đau, tôi liền từ từ nhắm mắt lại. Trong gian thiền phòng tĩnh lặng đến đáng sợ, một tiếng “cạch” bất thình lình vang lên, tôi vô thức cúi xuống nhìn, thì ra một chiếc móng tay đã bị gãy giữa lòng bàn tay tôi.

Tôi cố điều chỉnh lại hơi thở, bình tĩnh nói: “Cận Tịch, ta sẽ không uống thứ thuốc trụy thai này đâu. Ta muốn sinh đứa bé này ra!” Hít sâu một hơi, tôi nói tiếp: “Không chỉ có đứa bé này, còn cả huynh trưởng và người nhà của ta nữa, ta phải bảo vệ tất cả bọn họ.” Tôi không rơi nước mắt thêm nữa, bởi nước mắt của tôi đã chảy hết trong hôm biết tin y chết rồi. “Thanh chết rồi. Không còn ai bảo vệ ta nữa, ta phải tự bảo vệ mình, bảo vệ tất cả những người mà ta muốn bảo vệ.”

Cận Tịch mặt lộ nét mừng, khom người một cái thật sâu, trầm giọng cất tiếng: “Đấy mới đúng là Chân Hoàn mà nô tỳ quen biết.”

Mỗi lần hít thở, tôi đều cảm thấy đau đớn vô cùng, như thể trái tim bị cắt lìa từng đoạn. Nhưng dù có đau đớ đến mấy, tôi vẫn phải sống tiếp. Vì đứa bé còn chưa ra đời của tôi, tôi không thể chết; vì cha mẹ, anh em của tôi, tôi không thế chết; vì Huyền Thanh đã chết một cách oan uổng, tôi không thể chết.

Tôi phải sống, nhất định phải sống cho thật tốt.

Cận Tịch nắm chặt bàn tay tôi, mỉm cười, nói: “Nô tỳ thấy nương tử không ăn không uống, sợ nương tử nghĩ quẩn, do đó mới nghĩ ra hạ sách này để kích động nương tử một chút.”

Trong đầu tôi như có một cây kim sắc bén cắm ngập vào rồi lại rút ra, đau đớn đến tột cùng! Thế nhưng càng đau đớn tôi lại càng tỉnh táo hơn, tôi đã không còn là Chân Hoàn vì thương tâm mà tự ruồng rẫy mình như xưa nữa.

Tôi lẳng lặng ngồi thẳng người dậy, đón lấy bát thuốc an thai mà Hoán Bích bưng tới, ngẩng đầu uống một hơi cạn sạch, ánh mắt vốn xám xịt, chết chóc dần bừng lên ánh sáng. Tôi bình tĩnh nói: “Hai người yên tâm, ta sẽ không tự hủy hoại mình nữa đâu.”

Cận Tịch khẽ nở nụ cười. “Nương tử có từng nghe thấy những lời khuyên nhủ chứa chan tình cảm của Ôn đại nhân mấy ngày qua không? Cứ như nô tỳ thấy, nương tử đi theo Ôn đại nhân, sống một cuộc đời bình lặng cũng là một lựa chọn không tồi.”

Tôi lắc đầu, nói: “Cận Tịch, ngươi hiểu ta rõ nhất, việc gì còn phải thử ta như vậy? Ta sẽ không chấp nhận Ôn Thực Sơ đâu.” Lòng tôi trào dâng một nỗi thê lương. “Ca ca ta thần trí thất thường, lại chỉ có một thân một mình ở đất Lĩnh Nam, xung quanh không có người thân nào chăm sóc. Những việc mà trước đấy Thanh làm cho ta, bây giờ ta sẽ phải gánh vác một mình.” Tôi khẽ nói tiếp: “Cận Tịch, việc ta muốn làm Ôn Thực Sơ không thể giúp được ta, mà ta cũng không muốn dựa dẫm vào y cả đời, ta chỉ có thể dựa vào chính mình thôi.”

Nụ cười của Cận Tịch lại càng trở nên rạng rỡ. “Nương tử tâm ý đã quyết, nô tỳ và Bích cô nương nhất định sẽ đi theo nương tử, không để nương tử phải cô độc đâu. Nhưng chẳng hay nương tử định làm thế nào?”

Sau một thoáng trầm ngâm, tôi chậm rãi nói từng từ: “Cái chết của Thanh rất có vấn đề, ta không thể để yên được. Trước khi đi Điền Nam, y từng nói với ta, Điền Nam là chốn trọng địa của nhà binh, lại cung cấp một nửa lương thảo cho Đại Chu, người Hách Hách xưa nay luôn chực chờ thôn tính, thường cho gian tế lẻn vào. Y bất ngờ gặp chuyện như thế là do loạn dân Điền Nam gây ra hay là do người Hách Hách bày trò còn chưa thể biết rõ, thậm chí việc này còn có thể liên quan tới người nào đó trong cung. Nhưng bất kể là tình huống nào, với sức của một mình ta thì không thể báo thù cho y được.” Dòng suy nghĩ của tôi càng lúc càng trở nên rõ ràng. “Đứa bé trong bụng ta có số mồ côi từ lúc chưa ra đời, nhưng dòng dõi Thanh Hà Vương không thể đứt đoạn vì ta, ta nhất định phải để nó trưởng thành với một danh phận đàng hoàng. Còn có cha anh của ta nữa, trước đấy ta cố gắng kìm nén chỉ vì hy vọng bọn họ được bình an, nhưng bây giờ ca ca ta đã bị người ta ép đến phát điên rồi… Cố Giai Nghi lại ở ngay trước mắt, ta không thể trơ mắt nhìn bọn họ…”

Tôi nghiến răng ken két nhưng không nói gì thêm. Cận Tịch đã hiểu ra, ngạc nhiên bật thốt: “Nương tử muốn làm những việc này, trên đời e là chỉ có một người giúp được…”

“Đúng vậy!” Ánh mắt tôi bỗng chốc trở nên sắc bén như dao, giọng nói lạnh lùng tột độ, ngay đến trái tim cũng băng giá hoàn toàn.

Tôi lặng im không nói, Huyền Lăng, đấy là cái tên đã từng gắn liền với những nỗi mừng vui và vinh dự, đau khổ và tuyệt vọng của tôi, đấy là cái tên mà tôi từng nghĩ sẽ không bao giờ phải gọi lại, bởi nó có thể khơi dậy những ký ức về cuộc sống trong cung thuở nào, mà quãng thời gian ấy chính là những tháng ngày thanh xuân tươi đẹp nhất trong sinh mệnh của tôi.

Một sủng phi từng được sủng ái hết mực nơi hậu cung Đại Chu, không ngờ cũng có ngày phải mặc áo xám vải thô mà tụng niệm kinh văn trước ngọn đèn dầu. Bây giờ, khi nghĩ về cái tên ấy mà thầm bày mưu tính kế, tôi bỗng giật mình phát giác, số mệnh của tôi rốt cuộc vẫn không thể tránh khỏi những sự tranh đấu khốc liệt năm xưa.

Tôi cố kìm nén cảm giác tang thương nơi đáy lòng, chậm rãi nói: “Thanh kể với ta, y từng gọi tên ta trong giấc mộng. Tuy còn chưa thể nắm chắc mười phần nhưng ta sẽ cố hết sức để thử. Ta phải mượn bàn tay và quyền lực của y để báo thù, để bảo vệ những người mà ta muốn bảo vệ.”

Cận Tịch hít một hơi thật sâu, trầm giọng hỏi: “Con đường này vô cùng gian nan, nguy hiểm, nương tử đã suy nghĩ kĩ chưa?”

Tôi khẽ “hừ” một tiếng, lạnh lùng nói: “Ngươi cho rằng ta còn con đường nào khác để đi sao?” Không kìm nổi nỗi bi thương nơi đáy lòng, tôi lại tiếp: “Y đã chết rồi, ta bây giờ chỉ còn lại một mình, có gì phải e ngại nữa đây?”

Hoán Bích bỗng ngẩng lên, trong mắt chiếu ra những tia sáng rực, kinh hãi nói: “Tiểu thư muốn nối lại tình xưa với Hoàng thượng sao? Nhưng nếu tiểu thư và Hoàng thượng gặp gỡ ở đây, dù có mấy phen mưa móc để giấu trời qua biển nhưng một khi kinh động đến người ở trong cung, khiến kẻ nào đó nổi sát cơ, e là chúng ta chỉ có thể ngồi yên chờ chết.”

Nỗi đau đớn không ngừng trào dâng trong lòng, tôi cố giữ bình tình, chậm rãi nói: “Ta sẽ hồi cung!”

Hoán Bích buồn bã nói: “Bây giờ hồi cung đúng là cách tốt nhất nhưng tiểu thư định làm thế nào đây? Chính như tiểu thư từng nói, các phế phi của Đại Chu đều chết già bên ngoài cung, không có ai ngoại lệ.” Rồi lại không kìm được, muội ấy lộ rõ vẻ xót xa và không đành lòng. “Hoàng đế đối xử với tiểu thư như vậy, tiểu thư còn có thể về bên cạnh y nữa sao? Huống chi một khi tiểu thư về cung, sự tranh đấu ắt sẽ càng khốc liệt hơn ngày trước, nỗi khó khăn, vất vả trong đó tiểu thư đâu phải chưa từng trải qua.”

Tôi hơi cúi đầu, lạnh lùng cười thành tiếng. “Tranh đấu khốc liệt ư? Ta là người đã chết một lần rồi, còn sợ gì chuyện tranh đấu nữa. Cho dù có phải chết trong cung, chỉ cần có thể bảo vệ được những người mà ta muốn bảo vệ, ta chẳng sợ gì hết.” Thoáng dừng một chút, tôi lại nói tiếp: “Nối lại tình xưa chẳng qua là tính toán cơ bản nhất thôi, điểm mấu chốt là phải làm thế nào để không lộ dấu vết và không khiến y nghi ngờ.”

Sắc mặt Hoán Bích trắng bệch, đôi mắt thoáng lộ vẻ sắc bén, muội ấy cắn chặt môi, nói: “Hoán Bích kiếp này sẽ không thành thân với ai, tiểu thư đi, nô tỳ sẽ đi theo đó.”

Tôi không nói gì thêm, đón lấy bát cháo Cận Tịch vừa mang tới, chậm rãi xúc từng miếng lên ăn.

Cận Tịch lại bưng một bát thuốc an thần tới cho tôi uống, rồi khẽ nói: “Nương tử nên ngủ một giấc đi đã, đợi sau khi tỉnh lại hãy bày mưu tính kế cũng chưa muộn.”

Tôi nhắm mắt lại, chuẩn bị ngủ một giấc ngon lành. Sau giấc ngủ này, là tôi sẽ không còn được ngủ ngon thêm lần nào nữa.

Khi Ôn Thực Sơ tới, tôi đang ngồi trước bàn soi gương, cũng không nói gì nhiều với hắn, chỉ khẽ hỏi: “Nhìn muội bây giờ rất khó coi đúng không?”

Hắn có vẻ hơi ngạc nhiên, không biết tại sao vào lúc này rồi mà tôi vẫn còn tâm trạng để ý tới dung mạo của mình, thế nhưng vẫn điềm nhiên đáp: “Muội rất đẹp, chỉ là mấy ngày nay khí huyết không đủ nên sắc mặt mới ảm đạm như vậy.”

Tôi hờ hững nói: “Muội đang có thai, khí huyết không đủ sẽ không tốt với đứa bé, phiền huynh hãy kê một ít thuốc ích khí bổ huyết uội. Ngoài ra, huynh còn Thần Tiên Ngọc Nữ phấn trước đây không?”

Hắn lại càng ngạc nhiên. “Đang yên đang lành sao tự nhiên muội lại nghĩ tới Thần Tiên Ngọc Nữ phấn vậy?”

Hoán Bích đứng bên cạnh đáp thay tôi: “Tiểu thư đã quyết tâm sinh đứa bé này ra nhưng bây giờ trông tiểu thư tiều tụy như vậy, đứa bé sinh ra sao có thể xinh xắn, đáng yêu được chứ? Do đó mới phải uống thuốc ích khí bổ huyết để bồi bổ khí huyết, lại bôi thêm Thần Tiên Ngọc Nữ phấn cho dung nhan khôi phục lại.”

Ôn Thực Sơ lặng im một lát rồi mừng rỡ nói: “Muội chịu như vậy là tốt rồi. Muốn ích khí bổ huyết thì cứ dùng dược thiện là hữu hiệu nhất, ta sẽ chuẩn bị sẵn rồi mang tới cho Cận Tịch mỗi ngày.” Giọng nói của hắn vô cùng trầm ấm: “Mấy việc này cứ giao cho ta, muội chỉ cần an tâm tĩnh dưỡng là được!”

Tôi hờ hững nói: “Dược thiện ích khí bổ huyết phải là loại có công hiệu nhanh mới được, muội chẳng thích nhìn bộ dạng bệnh tật, ốm yếu này của mình chút nào.” Thấy Ôn Thực Sơ đã rời đi, tôi mới nói với Hoán Bích và Cận Tịch: “Tạm thời đừng để y biết vội.”

Hai người cùng đáp “vâng” một tiếng. Hoán Bích khẽ nói: “Ôn đại nhân mà biết tiểu thư có tính toán này, chỉ e sẽ nổi xung lên mà ngăn cản tiểu thư mất.”

Tôi khẽ gật đầu. “Cho y biết chỉ khiến y thêm phiền não mà thôi!”

Vì Cận Tịch nói hoa đào có thể làm mềm da mặt, khiến nhan sắc mỹ miều hơn, lúc này lại đang là mùa xuân trăm hoa đua nở, cây đào già ngoài sân cũng đang nở hoa rực rỡ, thế là mỗi ngày Cận Tịch và Hoán Bích đều hái rất nhiều hoa đào về giã nát, đắp mặt cho tôi. Ôn Thực Sơ thì dặn Cận Tịch hái hoa đào, hoa hạnh và hoa hòe về nấu cháo, lại ngày ngày hầm canh gà ác cho tôi ăn.

Huyền Lăng xưa nay luôn yêu mỹ sắc, đấy cũng là vốn liếng duy nhất mà tôi có thể dựa vào. Dù không cam tâm đến mấy, rốt cuộc tôi vẫn phải làm cái việc dùng nhan sắc để lấy lòng người khác này.

Cứ như vậy chừng hơn mười ngày, dù nơi đáy lòng vẫn ngợp nỗi tang thương nhưng dung mạo tôi đã phần nào hồi phục.

Tôi buồn bã nghĩ, thì ra trái tim và khuôn mặt của con người không giống nhau, khuôn mặt có thể khôi phục lại rất nhanh nhưng trái tim đã tổn thương thì không cách nào bù đắp được, bất kể thời gian có trôi qua bao lâu, vết thương ở đó vẫn sẽ không ngừng rỉ máu, không thuốc gì chữa nổi.

Hoán Bích thường xuyên bầu bạn bên tôi, thỉnh thoảng lại hơi ngẩn ngơ, khẽ hỏi: “Mới đó mà tiểu thư đã không còn thương tâm nữa rồi sao?”

Tôi buồn bã ngoảnh đầu nhìn qua. “Hoán Bích, ta bây giờ không có thời gian để thương tâm.” Tôi cúi đầu, vuốt ve bụng mình, lẩm bẩm cất tiếng: “Trước khi đứa bé này lộ rõ, ta nhất định phải xử lý xong xuôi mọi việc.”

Hoán Bích khẽ thở dài một tiếng, ủ rũ nói: “Nô tỳ hiểu.”

Ban đêm khi hầu hạ tôi tắm rửa, Cận Tịch dịu dàng khuyên: “Những lời của Hoán Bích cô nương hôm nay, nương tử chớ để vào lòng.”

Tôi nói: “Ta hiểu mà, nỗi thương tâm của muội ấy không kém gì ta.”

Cận Tịch khẽ thở dài một tiếng. “Nỗi thương tâm của nương tử đều được giấu nơi đáy lòng. Có lúc, nỗi thương tâm không thể nói ra còn khiến người ta cảm thấy đau khổ hơn nhiều.”

Tôi buồn bã cúi đầu. “Có lẽ Hoán Bích cảm thấy nỗi thương tâm của ta không nhiều bằng muội ấy, tình cảm mà ta dành cho Thanh cũng không nhiều bằng muội ấy.” Tôi gục đầu xuống bàn trang điểm, cất giọng yếu ớt: “Cận Tịch, có lúc ngay đến bản thân ta cũng cảm thấy như vậy.”

Cận Tịch nhẹ nhàng chải tóc cho tôi, nhỏ nhẹ nói: “Đúng là Hoán Bích cô nương rất thương tâm, nhưng đó chỉ là vì bản thân không thể gặp lại Vương gia nữa, còn nương tử, nương tử thương tâm đến nỗi ngay cả bản thân cũng có thể vứt bỏ.”

Màn đêm như dòng nước lạnh băng hắt thẳng lên mặt tôi, tôi gượng cười, nói: “Cận Tịch, ngươi trông đó, ta lại thương tâm rồi.” Tôi cố giữ cho lòng mình phẳng lặng, nói tiếp: “Bây giờ không phải là lúc ta được phép thương tâm. Hai chúng ta hãy cùng nhau nghĩ xem, trong cung bây giờ có ai có thể nói vài lời trước mặt Hoàng thượng đây nhỉ?”

Cận Tịch lẳng lặng suy nghĩ trong chốc lát, hai mắt chợt lóe lên những tia sáng rực, rồi nàng ta cất giọng kiên định, nói: “Hiện giờ người có thể nói được vài câu trước mặt Hoàng thượng chỉ có duy nhất Lý Trường thôi. Y từ nhỏ đã bầu bạn bên cạnh Hoàng thượng, hiểu rõ tính Hoàng thượng nhất. Bây giờ nương tử đang tìm cách hồi cung, nhất định phải có cơ hội giáp mặt Hoàng thượng mới được.”

Nghe thấy những lời này, đầu óc tôi lập tức như bừng sáng. “Ý của ngươi ta rõ rồi, ta muốn hồi cung thì không thể thiếu người đưa đường chỉ lối được. Ta vốn còn đang nghĩ xem có nên đi tìm Phương Nhược không cơ.”

Cận Tịch thoáng trầm ngâm rồi mới nói: “Không được, Phương Nhược hiện đang hầu hạ bên cạnh Thái hậu chứ không phải Hoàng thượng, thứ nhất là tin tức truyền đi không được mau chóng, thứ hai là không thể thường xuyên quan sát tâm ý của Hoàng thượng, rất dễ xảy ra sai sót.”

Dưới ánh nến đỏ, sắc mặt tôi trở nên hết sức nặng nề. “Phương Nhược không được, vậy chỉ có thể chọn Lý Trường thôi. Hồi ở trong cung, tuy ta đã từng cho Lý Trường không ít lợi lộc, nhưng bây giờ ta thất thế đến mức này, cơ hội hồi cung gần như bằng không, Lý Trường là người thông minh như thế, liệu có chịu ra tay giúp đỡ ta không?”

Cận Tịch tỏ ra hết sức bình tĩnh và tỉnh táo. “Cho dù Lý Trường không chịu giúp chúng ta, chúng ta cũng phải nghĩ cách để khiến y chịu giúp. Bởi không chỉ trong chuyện an bài cho nương tử và Hoàng thượng gặp mặt, sau này về cung rồi hầu như mọi chuyện chúng ta đều cần tới y cả.” Đã rất lâu rồi tôi không nhìn thấy Cận Tịch như vậy, thậm chí tôi còn cảm thấy, một Cận Tịch có thể bày mưu tính kế cho tôi trong mọi việc như hồi còn ở trong cung thế này mới là Cận Tịch mà tôi quen biết. Nàng ta nói tiếp: “Nếu Hoàng hậu biết nương tử có thể sẽ được hồi cung khi đã mang thai trong người thì ắt sẽ tìm cách ngăn cản, có lẽ còn giấu giếm tin tức nương tử mang thai. Nếu Thái hậu không biết nương tử có thai, thái độ trong việc nương tử hồi cung nhất định sẽ không rõ ràng. Mà cho dù Thái hậu có biết, rồi vì lòng quan tâm đến con cháu mà có ý muốn đón nương tử về cung, cũng rất có khả năng Hoàng hậu sẽ bày trò gì đó để khiến việc bị chậm lại hay thậm chí là chìm vào quên lãng. Mà mỹ nhân trong cung nhiều vô kể, nếu Hoàng thượng nhất thời bị ai đó làm ê đắm rồi quên mất nương tử, nô tỳ chỉ nói là nhất thời thôi, nhưng chỉ cần có cái sự nhất thời này, Hoàng hậu cũng sẽ có vô số cách để khiến đứa bé trong bụng nương tử ‘vô duyên vô cớ’ biến mất. Nếu chuyện đó xảy ra, nương tử đã trải qua nên hẳn biết rõ Hoàng thượng coi trọng bề con cái đến mức nào, một khi trong bụng không còn đứa bé, nương tử thực sự chẳng có chỗ chôn thây đâu.” Nói tới đấy, giọng nàng ta bất giác mang theo mấy phần quyết liệt: “Bây giờ nương tử đang ở ngoài cung, muốn khiến Hoàng thượng nghĩ tới việc đi gặp nương tử, rồi tương lai lúc nào cũng nhớ tới nương tử v đứa con trong bụng nương tử, muốn đón nương tử về cung, cách tốt nhất chính là nhờ một người nào đó ở bên cạnh Hoàng thượng thường xuyên nhắc nhở, theo như nô tỳ thấy, người đó… chỉ có thể là Lý Trường. Mà cách tốt nhất để mua chuộc Lý Trường kỳ thực không phải là dùng vàng bạc hay châu báu, cũng không phải là lấy lợi để dụ.”

Tôi loáng thoáng đoán ra được điều gì, trong lòng bất giác trào dâng một chút sợ hãi, vốn chỉ là một chút nhưng sau khi trên mặt Cận Tịch lộ ra nét cười thê lương và bất lực, sự sợ hãi trong tôi càng lúc càng rõ rệt hơn. Tôi nắm chặt bàn tay Cận Tịch, run giọng nói: “Cận Tịch, ngươi muốn làm gì…”

Bàn tay Cận Tịch lạnh vô cùng, tay tôi thì rất ấm nhưng lại không thể sưởi ấm cho bàn tay nàng ta được. Tôi mơ màng nhớ tới cây bút mà Thái hậu thường dùng để chép kinh Phật, phần cán bút dường như được làm bằng đá hoa cương, vừa cứng vừa bóng loáng, không ngừng tỏa ra những tia giá lạnh. Giữa mùa đông, chỉ cần cầm cây bút đó một lát thôi, lập tức sẽ phải áp tay vào lò sưởi để sưởi ấm. Cận Tịch hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười chua chát. “Thái giám vốn là những người thân thể có khiếm khuyết, không thể cưới vợ sinh con chính là nỗi đau lớn nhất cuộc đời, dù có bao nhiêu tiền tài cũng không thể nào bù đắp được. Do đó bọn họ thường lén thành đôi thành cặp với các cung nữ, gọi là ‘đối thực[1]’, coi như méo mó có hơn không, lấy đó để xoa dịu nỗi đau trong lòng.”

[1] Đối thực vốn mang nghĩa là góp gạo thổi cơm chung, về sau thường dùng chỉ việc cung nữ với cung nữ, hoặc cung nữ với thái giám, kết thành “vợ chồng” – ND.

Tôi bất giác rùng mình, cơ hồ không dám tin, mồ hôi lạnh nơi sống lưng không ngừng cuồn cuộn túa ra, đoạn lớn tiếng nói: “Cận Tịch, ta không cho phép ngươi vì ta mà làm chuyện như thế?”

Bóng dáng Cận Tịch lúc này trông mỏng manh vô cùng, nàng ta hờ hững nói: “Đấy là biện pháp tốt nhất. Nô tỳ tuy đã gần bốn mươi tuổi nhưng bộ dạng cũng không đến nỗi là già lắm. Loại thái giám đã có tuổi như Lý Trường không thích các cung nữ trẻ tuổi, hơn nữa nô tỳ và Lý Trường vốn là đồng hương, khi mới vào cung từng được y chiếu cố rất nhiều, sau bao năm quen biết, y chưa chắc đã không có ý, mà nô tỳ cũng bằng lòng thử xem sao.”

Tôi gần như không chút nghĩ ngợi, lập tức cự tuyệt: “Cận Tịch, ngươi đi theo ta đã phải chịu quá nhiều nỗi vất vả, bây giờ lại còn vì ta mà…” Tôi không thể nói tiếp nữa, cảm thấy khó lòng hé miệng, đành nói: “Đối thực là việc thường thấy trong cung, các cung nữ thái giám lén đi lại với nhau cũng không phải điều gì quá đáng. Chỉ là y dù sao cũng không phải nam nhân, ngươi…”

Cận Tịch nhẹ nhàng gạt tay tôi ra, sắc mặt đã trở lại bình tĩnh như thường, chậm rãi nói: “Nô tỳ đã suy nghĩ rất kĩ, nương tử có khuyên nhủ thêm nữa cũng vô ích thôi. Cận Tịch thân là nô tỳ, vốn là hạng người hèn mọn, không có tự do, lần này xin nương tử hãy cho nô tỳ một cơ hội được tự mình quyết định. Còn về chuyện sau này… không thử thì làm sao mà biết được. Lỡ như gặp may, nói không chừng Lý Trường lại là người mà nô tỳ có thể nương tựa cả đời.”

Ánh trăng xuyên qua lớp giấy dán cửa sổ mỏng manh chiếu lên người Cận Tịch, khuôn mặt nàng ta lúc này trắng đến nỗi gần như trong suốt, chẳng có chút huyết sắc nào. Nàng ta chậm rãi đứng dậy, nhẹ nhàng gạt đi chút bụi dính trên váy, xoay người cất bước ra ngoài.

Tôi kinh hãi thốt lên: “Cận Tịch, ngươi đi đâu vậy…”

Cận Tịch xoay người lại, khẽ mỉm cười. “Lý Trường có một trang viện nhỏ bên ngoài cung, nô tỳ biết nó nằm ở nơi nào, cũng tự tin là sẽ gặp được y.”

Tôi biết rõ nàng ta đi như thế có nghĩa là gì, bèn cố gắng khuyên nhủ: “Cận Tịch, ngươi thực sự không cần vì ta mà làm như vậy đâu. Chúng ta còn có cách khác, đúng không nào?”

Cận Tịch thản nhiên cười, nói: “Việc nương tử về cung vốn không có hại gì cho Lý Trường, mà nếu nương tử đắc sủng thì còn rất có lợi cho y nữa, lại cộng thêm nô tỳ, nương tử cứ việc yên tâm.” Nàng ta gạt bàn tay đang cố níu giữ của tôi ra, nhẹ nhàng cất tiếng: “Nương tử nói bản thân giờ chỉ còn một mình, không có thứ gì không thể vứt bỏ. Còn nô tỳ thì sớm đã chỉ có một mình rồi, càng không phải sợ gì nữa.”

Nàng ta không để ý đến tôi nữa, chậm rãi bước ra khỏi phòng. Vầng trăng trên cao nhợt nhạt như một khuôn mặt tròn xoe, tỏa xuống đất những tia sáng vô cùng ảm đạm. Bên ngoài căn phòng, rặng núi đằng xa như vô số yêu ma quỷ quái, khiến người ta càng sợ hãi.

Lần đầu tiên tôi phát hiện, thì ra phía sau khuôn mặt hòa nhã kia của Cận Tịch lại có một vẻ ưu sầu sâu sắc đến nhường này. Nàng ta chậm rãi rời đi, mỗi bước chân đều rất vững vàng, dưới ánh trăng ảm đạm, cái bóng của nàng ta chừng như được kéo dài đến vô tận, đồng thời in sâu vào lòng tôi.

## 2. Chương 02

Chương 2: Lòng buồn xiết nỗi nhớ chàng khôn nguôi

Đêm dài cứ thế trôi qua trong sự nôn nóng và sốt ruột. Cận Tịch trở về lúc trời đã sáng, sắc mặt trắng bệch, nét cười trên mặt nhìn như một bông hoa nhuốm đầy bụi trần hé nở giữa làn cát bụi mịt mờ. Nàng ta nhìn tôi, khẽ nói: “Việc cần làm đều đã làm xong, nương tử yên tâm.”

Tôi hoang mang đưa tay đỡ lấy nàng ta. “Ta vừa bảo Hoán Bích nấu một bát mì gà, ngươi tranh thủ ăn đi cho nóng.”

Nụ cười của Cận Tịch thực sự rất yếu ớt. “Đêm nay Lý Trường sẽ đích thân tới đây bái phỏng, nương tử hãy suy nghĩ trước xem nên nói thế nào đi.”

Tôi rơm rớm nước mắt, nói: “Ta biết, ngươi mau ăn lấy chút mì rồi đi nghỉ đi, trời sáng rồi đấy!”

Cận Tịch uể oải cất tiếng: “Nô tỳ muốn chợp mắt một chút”

Tôi cố kìm nén không để nước mắt tuôn rơi, dịu dàng nói: “Được, ngươi đi đi!”

Nhìn Cận Tịch từ từ chìm vào giấc mộng, tôi chẳng cảm thấy buồn ngủ chút nào, lẳng lặng tựa người vào thành giường, không nói một lời. Hoán Bích xót xa nói: “Tiểu thư đã lo lắng cho Cận Tịch cả đêm, cũng nên đi ngủ rồi!” Sau một thoáng do dự, Hoán Bích lại trầm ngâm nói tiếp: “Vừa rồi tiểu thư có cảm thấy gì không? Hình như Cận Tịch rất buồn thì phải?”

Tôi vội kéo tay Hoán Bích, nôn nóng nói: “Chuyện đêm qua chớ nhắc lại nữa, kẻo lại khiến Cận Tịch thương tâm.”

Hai vành mắt bất giác đỏ hoe, Hoán Bích lẩm bẩm: “Tôi nay Lý Trường tới đây, chỉ e Cận Tịch sẽ càng buồn hơn.”

Tôi buồn bã nhớ lại vẻ đau thương và quyết liệt của Cận Tịch trước lúc rời đi đêm qua, không biết tại sao nàng ta lại chỉ có một thân một mình. Cận Tịch chưa từng kể câu chuyện của bản thân cho tôi nghe, cũng không bao giờ buột miệng nhắc tới, dù sao ai cũng có quá khứ của riêng mình!

Giờ Hợi đêm ấy, Lý Trường quả nhiên tới đúng như ước hẹn. Y vừa nhìn thấy tôi liền lập tức quỳ xuống hành lễ. “Nô tài bái kiến nương nương.”

Tôi mời y đứng dậy, bảo Hoán Bích dâng trà rồi cười gượng gạo, nói: “Ta đã không còn là nương nương gì nữa rồi, Lý công công nói thế há chẳng phải là chế giễu ta sao?”

Lý Trường ung dung nói: “Nô tài xưng hô với nương nương như thế tất nhiên là có lý do của nô tài, tại đây cũng xin được chúc mừng nương nương trước.”

Tôi nhìn y chăm chú. “Lời này của công công ta thực không sao hiểu được.”

Tròng mắt Lý Trường hơi đảo qua đảo lại, nói: “Hôm qua Cận Tịch đến tìm nô tài, tuy chưa nói rõ nhưng nô tài đã loáng thoáng đoán được một chút rồi. Hôm nay thấy nương nương tuy trú tại thiền phòng nhưng dung nhan rạng rỡ, nô tài lại càng nắm chắc hơn.”

Quả nhiên là một người tinh quái! Tôi nở nụ cười đầy ý vị. “Lần này công công tới đây là có mục đích gì vậy?”

Lý Trường đáp: “Nô tài tới là để chúc mừng tâm nguyện của nương nương ắt có thể đạt thành.”

“Cớ sao lại nói vậy?”

“Nô tài hầu hạ bên cạnh Hoàng thượng nhiều năm, Hoàng thượng có suy nghĩ thế nào, ít nhiều gì nô tài cũng đoán được mấy phần. Nhớ khi xưa Hoàng thượng cực kỳ sủng ái một vị Phó Tiệp dư có dung mạo rất giống với nương nương…”

Tôi cắt ngang lời Lý Trường, hơi nheo mắt lại, nói: “Phó Tiệp dư rốt cuộc có dung mạo giống ta hay là giống người khác đây? Lý công công chớ nên đùa ta như thế!”

“Nô tài không dám!” Y khom người nói: “Sau khi Phó Tiệp dư chết, Hoàng thượng chẳng than thở lấy một câu, cứ như chưa từng có việc gì xảy ra vậy. Phó Tiệp dư có dung mạo giống với người đó và nương nương, khi mới vào cung vì được Hoàng thượng sủng ái nên không coi ai ra gì. Thế nhưng cũng vì cái chết của Phó Tiệp dư mà nô tài biết được nương nương có sức nặng thế nào trong lòng Hoàng thượng.” Ánh mắt y bỗng hơi lóe sáng. “Nương nương có biết tại sao Hoàng thượng lại đắm chìm trong ngũ thạch tán không? Nương nương có biết sau khi cùng Phó Tiệp dư dùng ngũ thạch tán, Hoàng thượng đã ôm Phó Tiệp dư mà gọi tên ai không? Nương nương có biết khi hôn mê trong cơn bệnh nặng, ngoài gọi tên Thuần Nguyên Hoàng hậu ra, Hoàng thượng còn gọi tên ai nữa không?”

Lý Trường hỏi liền một tràng dài như thế là có ý gì, tôi tất nhiên biết rõ, thế nhưng lại không kìm được nghĩ thầm: Trong lòng Huyền Lăng, tôi thật sự có địa vị như thế sao? Tôi căn bản không tin. Lý Trường nói như thế rất có thể chỉ là vì muốn lấy lòng tôi mà thôi, hơn nữa đưa đẩy nịnh nọt vốn chính là bản lĩnh mưu sinh của các thái giám chốn cung đình như y.

“Nếu không vì đương lúc tâm trí mỏng manh, với sự tu dưỡng của Hoàng thượng sao có thể đụng đến một thứ như ngũ thạch tán chứ. Dù Phó Tiệp dư có muốn dùng nó để củng cố sự ân sủng, Hoàng thượng cũng quyết không thể bị mê hoặc.” Lý Trường nghiêm túc nói: “Năm xưa, nếu không vì nương nương không chịu cúi đầu trước Hoàng thượng, sao Hoàng thượng lại nỡ để nương nương rời cung, ngày đó chỉ cần nương nương bằng lòng ở lại, bây giờ ít nhất cũng đã được ở ngôi chiêu nghi rồi…”

Tôi lạnh lùng cắt ngang lời y, giọng nói băng giá đến tột độ: “Chuyện trước đây công công không cần phải nhắc lại nữa.”

Lý Trường hơi cau mày, đưa mắt nhìn tôi. “Ý của nương nương là…”

Tôi biết y đã nảy lòng nghi ngờ, cũng biết là mình đã thất thố, vội vàng giấu biệt dáng vẻ buồn bã hiện thời. “Năm xưa đúng là ta ương bướng quá, nhưng khi đó nhà ta mắc tội, ta đâu còn mặt mũi nào mà hầu hạ bên cạnh Hoàng thượng nữa. Mấy năm nay rời cung, ta kỳ thực cũng nhớ Hoàng thượng vô cùng, giờ chỉ đành xin Lý công công đứng ra dàn xếp mọi việc giúp thôi.”

Lý Trường khẽ thở dài một tiếng. “Nô tài cũng nhìn ra rồi, năm xưa nương nương phụng chỉ tu hành ở chùa Cam Lộ, bây giờ lại trú mình tại nơi đây, Cận Tịch nói với nô tài là vì nương nương mắc bệnh nên mới phải dọn ra ngoài nhưng nô tài cũng hiểu, nhất định là đám ni cô ở chùa Cam Lộ đã khiến nương nương phải chịu không ít nỗi ấm ức. Nơi này tuy thanh tịnh nhưng dù sao cũng là chốn núi non hoang dã, nương nương đã phải chịu khổ rồi!”

Tôi đưa khăn tay lên lau khóe mắt, chua xót nói: “Năm xưa ta ít tuổi không hiểu chuyện, do đó mới nhất quyết rời cung rồi rơi vào cảnh bây giờ. Kỳ thực cuộc sống vất vả một chút cũng không có gì đáng sợ, nhưng lòng ta lại luôn bức bối vô cùng.” Tôi nhìn Lý Trường mà nước mắt lưng tròng, thổn thức nói: “Nếu kiếp này còn có phúc được gặp Hoàng thượng một lần, được gặp Công chúa một lần, ta dù phải chết cũng có thể nhắm mắt. Xin công công thành toàn giúp cho.” Thoáng dừng một chút, tôi lại tiếp: “Chỉ là thế sự vô thường, bên cạnh Hoàng thượng có thêm không ít sủng phi, chỉ e ngài sớm đã ên mất ta rồi…”

Lý Trường vội nói: “Nương nương nặng lời rồi, kỳ thực nếu không có mấy phần nắm chắc, nô tài cũng không dám tới đây gặp nương nương.” Y trầm ngâm nói tiếp: “Thực ra sau khi nương nương rời cung tu hành, Hoàng thượng cũng không có lúc nào vui. Tuy ngài vì nương nương mà trách mắng Kính Phi nương nương, lại thiếu chút nữa thì cấm túc Huệ Quý tần, nhưng trong lòng vẫn mười phần nhung nhớ. Vừa rồi nương nương nói Hoàng thượng sủng ái Phó Tiệp dư là vì người khác, nhưng dung mạo của Phó Tiệp dư không chỉ giống người đó, còn giống cả nương nương nữa. Hoàng thượng mỗi lần cùng Phó Tiệp dư dùng ngũ thạch tán xong liền ôm Phó Tiệp dư mà gọi tên của người khác đó, nhưng cũng có lúc gọi tên nương nương.” Lý Trường đưa mắt liếc tôi một cái, nói tiếp: “Hoàng thượng là đấng thiên tử, do đó không chịu cúi đầu nhìn nương nương. Kỳ thực nương nương thông minh tột bậc, chỉ cần nghĩ kĩ một chút là sẽ hiểu ngay, nếu không được Hoàng thượng ngầm cho phép, dù có sự đồng ý của Thái hậu, hai năm qua Phương Nhược có thể thường xuyên tới thăm nương nương như vậy sao?” Lý Trường nhìn tôi chăm chú, sắc mặt dần lộ vẻ hết sức nghiêm túc. “Trong lúc hôn mê ngã bệnh vì dùng ngũ thạch tán, Hoàng thượng cũng từng có lần gọi tên nương nương đấy!”

Lý Trường chậm rãi vạch rõ nguồn cơn của những chuyện khi xưa, lòng tôi không phải là không chấn động, nhưng cũng chỉ có sự chấn động mà thôi.

Tôi khẽ nói: “Hoàng thượng chẳng qua chỉ gọi tên ta mà thôi.” Tôi hơi cau mày, cố kìm nén sự run rẩy nơi đáy lòng, thản nhiên nói tiếp: “Trước đây, mỗi lần ở bên ta, Hoàng thượng đều gọi tên người khác.”

Lý Trường cúi đầu nói: “Nương nương hẳn cũng hiểu rõ người đó có sức nặng thế nào trong lòng Hoàng thượng, bởi bọn họ dù sao cũng là phu thê từ thuở thiếu niên, người đến sau căn bản không thể so sánh. Hoàng thượng nhất thời lỡ lời cũng là vì dung mạo của nương nương và người đó thật sự có nét giống nhau. Xin thứ cho nô tài nói một câu có thể khiến nương nương tức giận, cũng vì nguyên nhân này nên Hoàng thượng mới chưa dứt tình với nương nương, mà chút tình cảm này chính là vốn liếng quan trọng nhất của nương nương hiện giờ.”

Tôi cố sức kìm nén bản thân, bằng không sớm đã không kìm được mà nghiến răng cười lạnh rồi. “Kỳ thực có mấy phần giống với Uyển Uyển cũng là cái phúc của nàng.” Câu nói này của Huyền Lăng, tôi ơ hồ không dám nghĩ lại, bởi nó thực tàn nhẫn tới tột cùng, nghiền nát mọi sự tự tôn nơi tôi.

Lý Trường thấy tôi im lặng, lại nói tiếp: “Trong lúc ngủ mê, Hoàng thượng chưa từng gọi tên ai khác ngoài người đó, nương nương chính là ngoại lệ đầu tiên. Còn nhớ hôm đó, Thanh Hà Vương cũng có mặt và không kìm được sợ giật nẩy mình.”

Thanh Hà Vương, cái tên này sau nháy mắt đã khiến trái tim tôi lay động, mang tới nỗi đau đớn tột cùng, nhưng đồng thời nơi đáy lòng tôi cũng có chút ký ức ngọt ngào hiện lên.

Tôi cố giữ lòng mình bình tĩnh, Ôn Thực Sơ trước giờ chưa từng gạt tôi, nhưng cho dù là như thế, có một số việc cũng cần phải chứng thực một phen mới được. Tôi hít sâu một hơi, có lẽ… tôi chưa chắc đã phải tiếp tục thực hiện kế hoạch xiết nỗi đắng cay này.

Tôi cố nặn ra một nụ cười mỉm. “Đã có nhân chứng như vậy thì tốt quá, đợi lúc nào ta tìm Vương gia tới hỏi thử một chút là biết ngay có phải công công lừa gạt ta không.”

Khuôn mặt Lý Trường bỗng như đông cứng lại, từ trong cổ họng bật ra một tia nghẹn ngào: “Không giấu gì nương nương, nếu lúc này Vương gia có thể tới đây nói với nương nương chuyện đó thì tốt quá. Vương gia… không bao giờ có thể trở về nữa rồi!” Y kể lại vắn tắt với tôi về cái chết của Huyền Thanh, rồi lại nói: “Đây là tin tức mật trong cung, ý của Hoàng thượng là tạm thời chưa phát tang vội. Vốn nô tài không nên nói ra nhưng trong lòng lại nghĩ, nếu nương nương biết rồi thì khi gặp Hoàng thượng có thể an ủi vài câu, dù sao Hoàng thượng cũng vô cùng thương tâm vì cái chết của Lục Vương gia.”

Y thực sự đã chết rồi! Cho dù tôi đã biết tin từ sớm nhưng giờ nghe Lý Trường chứng thực, trái tim tôi vẫn đau đớn tột cùng, đau đến nỗi chỉ muốn tìm một nơi nào đó mà cất tiếng khóc thật to. Cận Tịch thấy tình hình không ổn, vội bưng trà tới nói: “Nương tử mệt rồi, hãy uống tạm chén trà đi đã!”, rồi lại bưng một chén trà khác đưa tới cho Lý Trường, khẽ nói: “Đây là trà đã qua hai lần nước mà công công quen uống.”

Lý Trường lặng lẽ đón lấy, không nói năng gì, chỉ như vô tình mà hữu ý thoáng liếc nhìn khuôn mặt Cận Tịch, dáng vẻ hết sức thản nhiên.

Dòng nước trà nóng bỏng chảy qua cổ họng tôi như ngọn lửa đang thiêu đốt, tôi cố sức kìm nén lòng mình, bình tĩnh nói: “Vương gia còn trẻ quá, thật đáng tiếc!”

Lý Trường thở dài, nói: “Đúng thế! Hai năm trước, Thái hậu và Hoàng thượng từng muốn chọn cho Vương gia một vị chính phi, vốn đã vừa ý tiểu thư của nhà Bái Quốc công rồi, đó thật sự là một nữ tử rất xinh đẹp và nền nã, ấy vậy mà Vương gia lại nhất quyết không chịu. Nếu hai năm trước Vương gia cưới vị chính phi này rồi để lại một hai đứa con thì tốt biết bao, tiếc thay cho dòng dõi Thanh Hà Vương đến đây là phải đứt đoạn. Không biết Thư Quý phi sau khi hay tin sẽ thương tâm tới mức nào nữa.”

Dòng dõi Thanh Hà Vương… Tôi vô thức đặt tay lên bụng mình, lặng im không nói gì.

Lý Trường tuổi cũng đã cao, tính ra cũng phải trên năm mươi, lúc này cau mày ủ rũ trông lại càng có vẻ già nua. Tôi bất giác có chút không đành lòng, liền lén đưa mắt liếc nhìn Cận Tịch, nhưng nàng ta vẫn thản nhiên như thường, lẳng lặng đứng bên cạnh tôi.

Lý Trường thở dài một hơi, nói tiếp: “Trước năm mới chừng nửa tháng, Hoàng thượng có nạp một nữ tử huấn luyện thú trong ngự uyển làm cung tần, tuy dựa theo thông lệ về các cung nữ được tấn phong, ban đầu, cô ta chỉ là canh y, nhưng sau hai tháng bây giờ đã là tuyển thị rồi. Địa vị như thế kỳ thực không có gì đặc biệt, cùng lắm cũng chỉ được phong đến ngôi tần là hết mức. Chỉ là nữ tử huấn luyện thú ấy thân phận hèn mọn đến cỡ nào, sao có thể hầu hạ thiên tử được. Vì chuyện này mà Thái hậu từng khuyên nhủ mấy lần nhưng Hoàng thượng không nghe, còn khá sủng ái nữ tử đó. Có lẽ sau khi gặp nương nương, Hoàng thượng sẽ bớt phóng túng phần nào.”

Tôi chưa từng nghe nói tới việc này, ngạc nhiên hỏi: “Nữ tử đó thực sự là người huấn luyện thú sao?”

Lý Trường lo lắng nói: “Nữ tử đó họ Diệp, vốn là người chuyên huấn luyện hổ trong ngự uyển, cả ngày làm bạn với sài lang hổ báo, rất càn rỡ, ngang ngược, ấy vậy mà Hoàng thượng lại thích.”

Tôi chỉ có thể gượng cười. “Nhãn quang của Hoàng thượng đúng là độc đáo.”

Lý Trường lộ vẻ mặt ủ mày chau. “Chuyện ngũ thạch tán còn có thể nói là do Phó Tiệp dư dụ dỗ, nhưng lần này Diệp Tuyển thị đắc sủng… Thái hậu hiện đang ốm nặng không thể quản được, chỉ đành dặn Kính sự phòng không cho phép Diệp thị có thai.” Lý Trường thở dài, nói tiếp: “Cứ như nô tài thấy, chắc hẳn Hoàng thượng vẫn còn nhớ tới nương nương, mà cuộc sống của nương nương bây giờ cũng chẳng dễ chịu gì, chi bằng…” Y đưa mắt nhìn tôi, chờ tôi tự mình mở miệng.

Tôi buồn bã thở dài một tiếng, bên trong chất chứa nỗi ấm ức, thương tâm và cô độc, hồi lâu sau mới nói: “Cho dù ta không nỡ, nhưng bây giờ còn có mặt mũi nào mà gặp lại Hoàng thượng nữa? Công công nói Hoàng thượng vẫn còn tình ý, ta lại càng cảm thấy hổ thẹn, ban đầu vốn còn có suy nghĩ muốn gặp Hoàng thượng, nhưng bây giờ thì không dám có nữa rồi.”

Khóe miệng Lý Trường bất giác hơi máy động: “Nô tài tuy chỉ đứng ngoài nhưng cũng thấy rõ hết thảy, năm đó nương nương thực đã phải chịu quá nhiều nỗi ấm ức, trước khi sinh Lung Nguyệt Công chúa, cuộc sống khổ sở vô cùng, chỉ là Hoàng thượng cũng có nỗi bất đắc dĩ.” Lý Trường cúi đầu trong chốc lát rồi liền mỉm cười, chậm rãi nói: “Kỳ thực nương nương muốn gặp Hoàng thượng cũng không phải là không thể, trong tháng Giêng này có việc dâng hương cầu phúc, những năm trước đây Hoàng thượng đều tiến hành nghi thức trong Thông Minh điện, năm nay nô tài sẽ cố gắng khuyên ngài đến chùa Cam Lộ dâng hương một chuyến.”

Tôi đưa khăn tay lên lau khóe mắt, thổn thức nói: “Thực vất vả cho công công quá, chuyện này nhất định là chẳng dễ dàng gì.”

Lý Trường nheo mắt, nở một nụ cười đầy ý vị. “Nương nương cứ để nô tài nghĩ cách là được, việc này chưa chắc đã khó lắm đâu.”

Tôi nói giọng nửa như cảm tạ nửa như than thở: “Lý công công, ta thực không biết phải báo đáp tấm lòng thành này của công công thế nào.”

Lý Trường ung dung cười, nói: “Nô tài bề ngoài là giúp nương nương, kỳ thực cũng là giúp bản thân mình. Tuy bây giờ nương nương đang ở ngoài cung, nhưng nói một câu thực lòng, ngày đó nếu nương nương không tự nguyện xin rời cung thì không ai có thể đuổi nương nương đi được… Nương nương đâu phải là vật trong ao.” Dứt lời y liền khấu đầu một cái, chậm rãi nói: “Giờ cùng đã muộn lắm rồi, nương nương nên đi nghỉ sớm một chút, có tin tức gì nô tài sẽ sai người tới báo.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Hoán Bích, giúp ta tiễn Lý công công một đoạn.”

Cận Tịch bước lên hai bước, khẽ nói: “Nô tỳ đang chuẩn bị ra ngoài thắp đèn, cứ để nô tỳ đưa tiễn Lý công công, Hoán Bích cô nương ở lại hầu hạ nương tử đi.”

Lý Trường mỉm cười, nói với Cận Tịch: “Bên ngoài trời tối như vậy, để tự ta xuống núi là được rồi, không cần tiễn đâu.” Nói rồi, y liền móc từ trong vạt áo trước ngực ra một gói bạc nhét vào tay nàng ta. “Chỗ bạc này cô hãy dùng tạm, khi nào sẵn dịp ta sẽ sai người đưa một ít vải tới, quần áo trên người cô cũ quá, đều là từ mấy năm trước rồi.”

Chiều tối ngày hôm sau liền có người tới, Cận Tịch nói: “Là tổng quản trang viện bên ngoài của Lý Trường.”

Người đó ăn mặc gọn gàng, dập đầu cung kính thưa: “Công công kêu nô tài tới đây nói với nương tử, chính ngọ ngày kia sẽ có điềm lành long du Cam Lộ, nếu nương tử có lòng thì có thể ăn mặc đẹp đẽ đi xem.” Dứt lời lại chỉ vào chỗ quần áo và đồ trang sức trên bàn, nói tiếp: “Những thứ này đều là do công công bảo nô tài mang tới cho nương tử.”

Đợi người đó đi rồi, tôi tùy ý lật xem chỗ quần áo trên bàn, thấy chỉ có mấy bộ thêu hoa văn sặc sỡ bên trên là được may theo số đo của tôi. Tôi vẫy tay gọi Cận Tịch lại, lấy ra mấy bộ đồ màu vàng, màu trắng và màu xanh bên dưới, cất tiếng cảm thán: “Lý Trường cũng coi như là có lòng, hôm qua sau khi quay về chắc y đã kêu thợ may làm thâu đêm để có chỗ quần áo này. Đường kim mũi chỉ vẫn còn mới lắm, kích cỡ lại rất vừa với ngươi, ngay đến màu sắc, hoa văn cũng đều là những loại mà thích.”

Cận Tịch nở một nụ cười bình thản. “Cũng chỉ vậy mà thôi, tốt hay không tốt thì cũng đều là số mệnh cả rồi!” Sau đó, nàng ta liền sắp xếp lại chỗ quần áo và đồ trang sức đó một chút, nói: “Vừa rồi gã tổng quản của phủ Lý Trường nói muốn nương tử ăn mặc đẹp đẽ, đưa mấy thứ này đến chắc hẳn chính là có ý này.”

Tôi khẽ gật đầu, đưa mắt nhìn cảnh xuân tươi đẹp bên ngoài cửa sổ, thấy khắp đất trời đều ngợp đầy hoa, nhưng nơi đáy lòng tôi thì lại lạnh giá tột cùng. “Ta hiểu ý của Lý Trường, y hy vọng ta ăn mặc đẹp đẽ để có thể giành được tình cảm của Hoàng thượng.” Khóe môi tôi hơi nhếch lên để lộ một nụ cười lạnh lẽo mà ngay đến bản thân tôi cũng không thể phát giác. “Có điều, như thế thực khó mà tránh khỏi mối hiềm nghi cố ý.”

Cận Tịch không nói gì, bên ngoài cửa sổ, hoa đào nở rộ đẹp tươi như gấm vóc, khiến khuốn mặt tôi và Cận Tịch đều có vẻ nhợt nhạt vô cùng.

Cận Tịch cầm một bông hoa đào trong tay, hồi lâu sau mới hờ hững nói: “Hôm đó nghe Lý Trường nói về tâm ý của Hoàng thượng với nương tử, quả thực ai nghe cũng phải rơi lệ.”

“Thật sự là tình sâu tựa bể sao?” Tôi cười nhạt, nói: “Có thứ tình sâu tựa bể nào mà luôn coi người khác như một cái bóng, vừa làm tổn thương người khác lại vừa làm tổn thương chính mình, có gì đâu mà phải rơi lệ.” Móng tay tôi cắm vào lòng bàn tay mang tới cảm giác nhói đau. “Ta là cái bóng của Thuần Nguyên Hoàng hậu, vậy Phó Tiệp dư là cái bóng của Thuần Nguyên Hoàng hậu hay là cái bóng của ta đây? Cô ta lại càng đáng thương hơn, đáng thương đến nỗi làm cái bóng của một người thôi còn chưa đủ, mà sau khi chết đi đến một câu than tiếc cũng chẳng có. Hoàng thượng đã sủng ái cô ta, tại sao lại đối xử với cô ta bạc bẽo như thế? Cái gọi là chân tình mà những kẻ bạc bẽo bố thí cho người ta có gì đáng để cảm động sao?”

Cận Tịch chăm chú nhìn tôi, nhẹ nhàng cất tiếng: “Nhưng khi Lý Trường nói ra những lời đó, đôi hàng lông mày của nương tử hơi máy động, lẽ nào trong đầu thật sự không có ý nghĩ gì khác sao?”

Tôi tỉ mỉ nghngẫm về tâm tư của mình khi đó, khẽ nói: “Khi đó ta quả thực có chút chấn động, nhưng suy nghĩ một chút, liền cảm thấy cũng chỉ có vậy mà thôi.” Tôi nghiêm mặt lại, hờ hững nói tiếp: “Trước tiên là khiến ngươi thương tích đầy mình, sau đó lại bôi cho ngươi chút thuốc hoàn toàn vô dụng, vậy thì có ý nghĩa gì cơ chứ.”

Cận Tịch trầm ngâm suy nghĩ một chút rồi mới nói: “Dù có ý nghĩa hay không, chỉ cần Hoàng thượng còn có lòng này, việc của chúng ta sẽ dễ thành công hơn.”

Tôi cười lạnh một tiếng, ngẩng đầu nhìn những bông hoa ngoài sân lặng lẽ rơi.

Hôm nay tôi dậy sớm, mái tóc dài tùy ý để xõa sau vai, dùng chỗ nước hoa hồng đã chuẩn bị sẵn từ hai ngày trước để chải đầu, khiến mùi thơm của hoa hồng thoang thoảng trên mái tóc.

Hoán Bích cẩn thận chải đầu cho tôi, chiếc lược liên tục đưa lên đưa xuống. Tôi nhắm mắt lại, cảm nhận những tia tê tê xuất hiện khi răng lược cà nhẹ vào da đầu. Đột nhiên, Hoán Bích dừng động tác trên tay lại, ngồi sụp xuống, tựa đầu lên gối tôi, cất giọng run run nói: “Tiểu thư, nô tỳ sợ.”

Tôi đưa tay xoa nhẹ mái tóc được búi lên gọn ghẽ của Hoán Bích, hỏi: “Muội sợ điều gì?”

Mái tóc của Hoán Bích mềm mịn như tơ, khiến người ta sinh lòng thương xót. “Nô tỳ sợ tiểu thư hôm nay không thể thành công, nhưng nếu thành công rồi, con đường sau này chỉ e sẽ càng thêm gian nan, nguy hiểm. Nô tỳ suy đi nghĩ lại, cảm thấy sợ hãi vô cùng.”

Bàn tay Hoán Bích đã trở nên lạnh ngắt, còn rỉ đầy mồ hôi. Tôi cố giữ lòng mình bình tĩnh, nắm chặt lấy bàn tay Hoán Bích, chậm rãi nói: “Ngoài con đường này ra ta không còn con đường nào khác để đi. Do đó, ta nhất định phải kiên định bước đi, không cho phép bản thân được phép quay đầu.”

Sợ ư? Đâu phải tôi không sợ, có điều nếu sợ mà có ích, mọi việc trên đời này sẽ không còn chút khó khăn nào nữa, chỉ cần trùm người vào trong chăn mà né tránh tất thảy là được. Đời người nếu chỉ đơn giản như thế thôi, vậy thì sẽ không còn là đời người nữa.

Tôi mặc bộ đồ ni cô màu xám như thường ngày, có điều lần này là chất vải sa, hơi trong suốt, bên trên có những bông hoa sen được thêu bằng chỉ bạc mờ mờ, dưới ánh mặt trời, chúng ánh lên những tia sáng hết sức linh động. Bên trong, tôi mặc thêm một chiếc áo ngắn bằng lụa tơ tằm trắng muốt, được cắt rất vừa người.

Hoán Bích lo lắng nói: “Thế này liệu có mộc mạc quá không? Tiểu thư đã hạ quyết tâm rồi, dù gì cũng nên trang điểm cẩn thận một chút.”

Tôi khẽ mỉm cười. “Hoàng thượng ở trong cung đã thấy quá nhiều son phấn rồi, trang điểm đậm để làm gì chứ, còn chẳng bằng để mộc mạc thế này.” Hơn nữa, cũng chỉ có thứ màu sắc này mới có thể làm bật lên vẻ mong manh yếu ớt của tôi.

Cận Tịch chỉnh lại gương, nói: “Nương tử giờ đang để tóc tu hành, nếu trang điểm đậm đà thì quả thực không hợp với vùng núi non hoang dã này.”

Tôi không nói gì, chỉ cầm tràng hạt làm bằng gỗ lim lên, lại thắp một nén đàn hương, lẳng lặng quỳ trước bàn thờ Phật. Đức Quan Âm rất mực hiền từ, đứng trên mây cao nhìn thấy tất thảy những chuyện bi hoan ly hợp, vậy nhưng lại chẳng thể phổ độ chúng sinh.

Phía bên ngoài đã thấp thoáng vang lên tiếng lễ nhạc, khỏi cần nghĩ cũng biết nhất định là nghi trượng của Huyền Lăng đã lên tới chùa Cam Lộ rồi. Hoán Bích đứng bên cạnh lạnh lùng nói: “Mới nhìn từ xa đã thấy vàng bạc lấp lánh, châu ngọc sáng bừng, Hoàng thượng của chúng ta đúng là xa hoa tột bậc!”

Lúc này đây, lòng tôi như đang nhỏ máu.

Thanh, huynh đi rồi, tất cả mọi niềm hy vọng của muội cũng theo đó mà tan.

Thanh, Phật không thể phổ độ chúng sinh, muội chỉ có thể tự độ chính mình, dựa vào sức của bản thân mà bảo vệ những người muội muốn bảo vệ.

Do đó, xin huynh hãy tha thứ uội, tha thứ cho sự bất đắc dĩ của muội, tha thứ cho việc muội lại trở về bên cạnh y.

Hồi lâu sau, chẳng biết là bao lâu nữa, tôi chỉ cảm thấy hai bên má mình ẩm ướt và lạnh giá, chợt nghe giọng nói của Cận Tịch vang lên: “Có một tiểu thái giám đến báo tin, Hoàng thượng sắp tới đỉnh Lăng Vân rồi, nương tử xin hãy chuẩn bị một chút đi.”

Tôi lặng lẽ đứng dậy, dùng tiếng tụng kinh để kìm nén nỗi oán hận nơi đáy lòng, suy đi nghĩ lại, vẫn cảm thấy dùng vẻ mặt hờ hững và điềm đạm là thích hợp nhất. Đứng giữa làn gió núi trên đỉnh Lăng Vân, từng cơn giá lạnh không ngừng ập tới, đầu óc tôi lại càng tỉnh táo hơn. Tôi mơ màng nhớ lại cảnh mình bước đi trên con đường tới Ỷ Mai viên để tranh sủng năm xưa, khi đó đang lúc mất con thất sủng, lòng tôi buồn bã vô cùng, có điều ít nhiều gì vẫn còn chút hy vọng vào Huyền Lăng. Nhưng lúc này đây, thực sự đã chẳng còn chút gì nữa rồi. Đời người vốn chính là như vậy, trắc trở quanh co, chẳng qua chỉ như một vở kịch mà thôi. Mà những con hát trong vở kịch, kỳ thực không cần phải có bất cứ thứ tình cảm nào cả.

Dưới chiếc lọng ngũ sắc thêu hình chín con rồng phía xa, Huyền Lăng bám vào tay Lý Trường, bước đi chậm rãi, trong khoảnh khắc nhìn thấy tôi, cặp mắt y rõ ràng ánh lên vẻ mơ màng, đôi chân thì dừng lại không bước nữa.

Tôi khẽ mỉm cười, quay sang nói với Cận Tịch bên cạnh: “Cận Tịch, ta lại nằm mơ nữa rồi, lúc nào cũng cảm thấy như là Tứ lang đang ở ngay trước mắt.”

Vốn đang quay lưng về phía Huyền Lăng, Cận Tịch cẩn thận giúp tôi kéo lại vạt áo, xót xa nói: “Chắc đêm qua nương tử lại không ngủ được rồi, chi bằng hãy đi nghỉ ngơi một chút.” Rồi nàng ta xoay người lại, bất ngờ nhìn thấy Huyền Lăng đang đứng ngay trước mắt, liền thất thanh kêu lên: “Hoàng thượng…”

Tôi vẫn nguyên bộ dạng ngẩn ngơ, một làn gió núi thổi tới khiến ống tay áo tôi tung bay lất phất, dưới vầng dương rạng rỡ có mấy tia sáng màu bạc ánh lên, lại càng khiến khung cảnh nơi đây thêm phần mộng mị. “Cận Tịch, chắc ta đã suy nghĩ quá nhiều rồi, chẳng lẽ ngươi cũng đang nằm mộng?”

Cận Tịch véo mạnh tay tôi một cái. “Nương tử, quả đúng là Hoàng thượng. Nô tỳ không dám dối gạt nương tử đâu.”

“Vậy sao?” Tôi hơi nhếch khóe môi, đưa tay tới nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt Huyền Lăng, chậm rãi nói: “Ngươi biết không, mỗi ngày ta đều nhìn thấy Tứ lang của ta rất nhiều lần đấy.”

Chân tôi bỗng trở nên mềm nhũn, không cách nào đứng vững được. Cận Tịch kêu ré lên một tiếng định tới đỡ tôi, nhưng Huyền Lăng đã dang tay ôm tôi vào lòng, rồi khẽ gọi: “Hoàn Hoàn…”

Hoàn Hoàn, đây chính là lối xưng hô của y với tôi ngày trước!

Khi gọi y là “Tứ lang”, tôi chẳng có chút chân thành nào, còn y, khi gọi tôi như vậy liệu có mấy phần thực lòng đây?

Cuộc trùng phùng lần này vừa là bất ngờ, lại vừa là nằm trong tính toán. Đã một thời gian dài không gặp, bây giờ đột nhiên chạm mặt, tôi cảm thấy y đã già hơn một chút, ánh mắt cũng hơi bồng bềnh, không còn được sâu sắc như xưa.

Tôi trong mắt y bây giờ, nhất định là không còn giống ngày xưa nữa.

Dù sao, tôi và y cũng đều không còn là những con người của ngày xưa nữa rồi.

Tôi chậm rãi nhắm mắt lại, rõ ràng là đã vô tình rồi, bây giờ đột nhiên gặp mặt, trong lòng tôi không ngờ vẫn xuất hiện một tia đau đớn… Dù sao, y cũng là phụ thân của Lung Nguyệt!

Trong vòng tay của y vẫn có mùi long diên hương thoang thoảng, tôi nhất thời không quen lắm, liền ho sặc sụa một hồi. Huyền Lăng quay sang nhìn Lý Trường trách cứ: “Vừa rồi vị ni cô ở chùa Cam Lộ nói là Chiêu nghi vì mang bệnh nên mới phải dọn tới đây, bây giờ đã khỏi hẳn rồi, tại sao trẫm thấy Chiêu nghi vẫn còn ốm yếu thế này?”

Lý Trường nôn nóng đến nỗi mồ hôi tuôn ra cuồn cuộn. “Nô tài cũng mới lần đầu cùng Hoàng thượng tới đây, đâu ngờ được Mạc Sầu sư thái… à không, là Chân Chiêu nghi, vẫn còn đang mang bệnh.”

Huyền Lăng nhất thời không tiện phát tác, liền quay sang hỏi Cận Tịch: “Vừa rồi ngươi nói Chiêu nghi đêm qua không ngủ được, chuyện này là như thế nào?”

Cận Tịch nghẹn ngào đáp: “Khi xưa nương tử… Chiêu nghi bị người ta nói là mắc bệnh lao phổi, thành ra phải rời khỏi chùa Cam Lộ giữa lúc băng tuyết đầy trời, do đó bệnh càng nặng hơn. Kỳ thực Chiêu nghi không bị lao phổi, chỉ là sau khi sinh nở không tĩnh dưỡng cẩn thận nên mới lưu lại mầm bệnh, về sau cứ bị ho mãi. Vốn dĩ sau một thời gian uống thuốc, đến mùa xuân bệnh tình của Chiêu nghi đã đỡ nhiều rồi, chỉ có điều sau khi rời cung, Chiêu nghi lúc nào cũng nhớ nhung Hoàng thượng và Công chúa, tâm thần hoảng hốt, do đó chẳng đêm nào có thể ngủ ngon.”

Huyền Lăng chẳng kịp nói gì, vội bế thốc tôi đi vào phòng trong. Lý Trường thấy thế vội vàng chạy theo phía sau hô lớn: “Cận Tịch, Tiểu Vưu, mau tới đỡ giúp một chút đi, kẻo Hoàng thượng lại mệt.”

Một dòng nước ấm chảy qua cổ họng, tôi khẽ ho hai tiếng, mơ màng mở mắt ra. Lúc này, tôi đang nằm trong vòng tay của Huyền Lăng, vừa mở mắt ra, vẻ mặt đầy âu lo của Huyền Lăng đã lọt ngay vào trong mắt.

Y nắm chặt lấy bàn tay tôi, mọi sự thổn thức và cảm thán đều hóa thành một câu nói: “Hoàn Hoàn, trẫm tới rồi đây!”

Tôi ngẩn ngơ trong khoảnh khắc, Huyền Lăng, y cũng già rồi, khóe mắt đã có nếp nhăn, đôi mắt không còn trong veo như xưa nữa. Thời gian mấy năm thoắt đó đã trôi qua, sự cẩn thận khi mới vào cung, niềm hạnh phúc khi được ân sủng lần đầu, nỗi bi thương khi thất sủng, rồi còn cả sự chua xót khi phải dùng mưu kế với y và tâm ý nguội lạnh lúc rời cung, tất cả lần lượt lóe hiện trước mắt tôi. Bàn tay của thời gian thực vô tình, lạnh lùng tạo ra một khoảng cách xa xăm khôn tả giữa tôi và Huyền Lăng.

Hai chúng tôi, đã bốn năm liền không gặp nhau rồi.

Thời gian đã làm chúng tôi đổi khác, thứ duy nhất không đổi là chiếc long bào màu vàng tươi mà y đang mặc trên người, nó vẫn rực rỡ, bắt mắt như xưa, vẫn thể hiện thân phận cửu ngũ chí tôn của y.

Tôi cơ hồ muốn đưa tay ra chụp lấy màu vàng tươi ấy, chỉ có thứ màu sắc này mới có thể giúp tôi thực hiện điều mà tôi muốn thực hiện!

Động tác đưa tay của tôi bị y hiểu nhầm là một cử chỉ thân mật, y nắm chặt lấy bàn tay tôi, thở dài, nói: “Hoàn Hoàn, nàng đã rời xa trẫm lâu quá rồi!”

Nỗi u uất đã lích lũy quá lâu cùng niềm đau thương không thể nói ra miệng nhất thời cùng tuôn trào qua tiếng khóc, tôi gục đầu vào lòng y mà mà cất giọng nghẹn ngào: “Tứ lang, Tứ lang… Thiếp đã chờ chàng từ lâu lắm rồi!” Nước mắt tôi cứ thế lã chã tuôn rơi, Lý Trường biết ý liền khẽ kéo tay Cận Tịch, dẫn mọi người lẳng lặng rời đi.

Tôi biết, tôi chỉ có cơ hội này thôi. Trong lần này, tôi phải khiến y không cách nào quên tôi được.

Y dường như dã tiến bộ hơn nhiều so với bốn năm trước, tôi không hề bất ngờ, y có nhiều nữ nhân như thế cơ mà. Chỉ cần y muốn, mỗi tối y đều có thể ngủ với một nữ nhân mới.

Trong khoảnh khắc chiếc áo lót được cởi ra, tôi cảm thấy vừa xa lạ lại vừa quen thuộc, nơi đáy lòng bất giác trào dâng một sự bài xích và chán ghét tới tột cùng. Đôi môi y mềm mại nhưng thô ráp, không ngừng mơn trớn trên cổ tôi, khiến tôi có cảm giác buồn nôn. Tôi vô thức ngoảnh đầu nhìn qua bên cạnh… Chiếc giường này, há có thể để cho Huyền Lăng đụng vào!

Cho dù đây chỉ là một chiếc giường gỗ đơn sơ trong thiền phòng, nhưng nó cũng thuộc về tôi và Thanh, sao tôi có thể hoan hảo với một nam tử khác ở nơi này như thế được!

Trong cơn nôn nóng, tôi bỗng nảy ra một ý, liền ghé tai Huyền Lăng mà cười, nói: “Nơi này không tốt.”

Tôi hơi trề môi chỉ về hướng chiếc sạp dài bên dưới ô cửa sổ phía nam mà mình hay dùng để ngủ trưa. Huyền Lăng cười phì một tiếng, nói: “Cô nhóc này đúng là càng ngày càng nghịch ngợm hơn rồi.”

Trong khoảnh khắc y tiến vào trong tôi, vì sự bài xích bất giác trào dâng tự đáy lòng, tôi bỗng có cảm giác đau đớn, liền không kìm được mà bật rên một tiếng khe khẽ. Y nghe thấy tiếng rên này thì lại càng hưng phấn, tôi cắn chặt môi dưới, cố gắng biến nỗi đau của mình thành sự hưng phấn và những giọt mồ hôi của y.

Ngoài cửa sổ, hoa đào nở đẹp tươi như gấm vóc, xuân sâu tựa biển. Mới chỉ một năm trước thôi, Huyền Thanh và tôi còn cùng nhau viết tấm thiệp hợp hôn bên dưới ô cửa sổ này.

Trọn đời ước hẹn, mãi mãi bên nhau.

Cầm sắt chan hòa, trọn kiếp đẹp tươi.

Y chết rồi, tất cả những điều đẹp đẽ trong quá khứ đều đã trở thành hư ảo. Mặc kệ cho hoa nở hoa tàn, trong sinh mệnh của tôi nay đã không còn mùa xuân nữa.

Nỗi đau đớn trong lòng tựa những bông hoa đào đang nở rộ ngoài kia, tôi buồn bã nhắm mắt lại, gượng nở một nụ cười vẻ như hài lòng.

Y nằm cạnh tôi thở dốc một hồi rồi từ từ chìm vào giấc ngủ.

Kỳ thực nếu không nhìn kĩ, bóng lưng của y trong giấc ngủ thực sự có mấy phần giống với Huyền Thanh. Vừa mới suy nghĩ như vậy, nước mắt của tôi thiếu chút nữa đã tuôn trào.

Huyền Thanh, Huyền Thanh, suốt kiếp này muội chẳng thể nào gặp lại huynh nữa rồi.

## 3. Chương 03

Chương 3: Màn phù dung êm ái đêm xuân

Đoán chừng Huyền Lăng đã sắp thức giấc, tôi bèn để cho nước mắt lã chã tuôn rơi, từng giọt từng giọt nhỏ xuống lưng y. Tôi đưa tay nhẹ nhàng vuốt ve cánh tay phải của y, tay y bóng láng, mịn màng, nhưng có hơi mềm và nhão do đã lâu ngày không luyện võ. Còn Huyền Thanh, trên cánh tay phải của y có một hình xăm hết sức dữ dằn, khó ai có thể tưởng tượng nổi trên người một nam tử tuấn tú, nho nhã như y lại có một hình xăm như thế, chỉ có những người thân mật nhất mới có thể nhìn thấy được.

Huyền Lăng khẽ thở dài một tiếng vẻ đầy thỏa mãn, kế đó liền trở mình ôm lấy tôi lúc này đang nước mắt đầm đìa. “Hoàn Hoàn, vừa rồi nàng đã nhỏ ba mươi bảy giọt nước mắt vì trẫm rồi đấy!” Tôi thoáng ngẩn ra, kế đó lại càng xót xa rơi lệ. Y hỏi: “Tại sao nàng khóc?”

Tình dục, chẳng qua chỉ là một thứ dục vọng của con người mà thôi. Sự kết hợp của nhục thể đối với Huyền Lăng mà nói thì có là gì đâu chứ, bởi tất cả nữ nhân trong thiên hạ này vốn đều thuộc về y, sau một hồi ân ái, y hoàn toàn có thể phủ nhận, hoàn toàn có thể quên đi nữ tử vừa ân ái với mình.

Nhưng nam nhân, đặc biệt là những nam nhân vừa được thỏa mãn về nhục dục, thường là dễ nói chuyện nhất, dễ bị lay động nhất.

Đây chính là thời cơ mà tôi cần nắm lấy.

Tôi gối đầu lên cánh tay y, rơm rớm nước mắt, nói: “Ai ai cũng bảo năm xưa Hoàn Hoàn ương bướng rời cung, sai đến mức không còn thuốc nào chữa nổi. Chỉ có bản thân Hoàn Hoàn biết rõ, khi đó Hoàn Hoàn làm vậy thật sự không sai chút nào.” Huyền Lăng hơi cau mày, vẻ lạnh lùng trong mắt dần trở nên rõ rệt. Tôi giả bộ như không biết, xúc động nói: “Trước đây thiếp cứ ngỡ Tứ lang chẳng có chút tình ý nào với thiếp, chẳng qua chỉ vì thiếp là mẹ của Lung Nguyệt, lại có mấy phần giống với Thuần Nguyên Hoàng hậu nên mới muốn thiếp ở lại trong cung. Hoàn Hoàn yêu Tứ lang vô cùng, nhưng thực sự đã bị câu ‘Hoàn Hoàn giống nàng’ kia làm tổn thương sâu sắc.” Tôi dần ngưng khóc, nói tiếp: “Rời cung bốn năm, Hoàn Hoàn không có lúc nào không nghĩ, nếu Tứ lang hãy còn một chút, không, chỉ cần là một chút chút tình ý với Hoàn Hoàn thôi, Hoàn Hoàn dù có phải chết cũng không còn điều gì nuối tiếc nữa. Hiện giờ Hoàn Hoàn rời xa Tứ lang đã bốn năm rồi, bốn năm không gặp, vậy mà Tứ lang vẫn lo lắng cho thiếp, vì nghe ni cô ở chùa Cam Lộ nói thiếp mang bệnh phải dọn ra ngoài mà dời gót tới đỉnh Lăng Vân này. Chỉ cần biết rằng Tứ lang thật sự có chút chân tình với Hoàn Hoàn, bốn năm ly biệt này đâu có gì là đáng tiếc. Nếu sớm biết được điều này, Hoàn Hoàn nguyện lòng giảm thọ mười năm…”

Y khẽ chặn ngón tay lên môi tôi, nửa như xót xa nửa như trách cứ: “Hoàn Hoàn, trẫm không cho phép nàng nói bừa như vậy!”

Nước mắt của tôi đậu trên bờ mi, rung rinh như muốn rơi xuống. Tôi đã từng luyện tập vô số lần, dáng vẻ rơm rớm nước mắt thế này dễ khiến người ta sinh lòng xót thương nhất, cũng dễ khiến y rung động nhất.

Y quả nhiên đã chấn động, đưa tay nhẹ nhàng vuốt ve mái tóc tôi. “Hoàn Hoàn, sau bốn năm ở chùa Cam Lộ, nàng quả đã trưởng thành hơn rất nhiều, không còn ương bướng như xưa nữa.” Y khẽ ôm tôi vào lòng. “Nếu không vì năm đó nàng cứ hay làm việc theo cảm tính, trẫm sao nỡ để nàng rời cung khi mới sinh Lung Nguyệt được ba ngày. Kỳ thực trẫm phế đi danh vị của nàng chính là muốn nàng tập trung suy nghĩ lỗi lầm, bởi nếu vẫn còn danh vị, nàng làm sao biết được nỗi khổ sau khi rời cung.” Huyền Lăng đưa mắt nhìn tôi, xúc động nói: “Nàng cũng thật quật cường, làm trẫm giận đến mức nghiến răng nghiến lợi. Nàng có biết trẫm đã vì nàng mà trừng phạt bao nhiêu phi tần không, ngay đến Như Kim… Nàng không biết Như Kim trông giống nàng đến thế nào đâu.”

Phó Như Kim ư? Cô ta giống tôi hay là giống Thuần Nguyên Hoàng hậu đây? Tôi không hỏi, bởi giống ai cũng không quan trọng, y chẳng qua chỉ dùng một cái bóng để thay thế một cái bóng khác mà thôi. Huống chi dù y sủng ái Phó Như Kim đến mấy, đến cuối cùng cũng đâu có thèm nhỏ một giọt lệ vì cái chết thảm của cô ta.

Thế nhưng ngoài miệng tôi lại lộ rõ vẻ tò mò: “Như Kim là ai thế? Cô ấy giống thiếp lắm sao?”

Huyền Lăng khẽ hôn lên trán tôi, cười nói: “Giống ai cũng không quan trọng, việc đã qua rồi, trên đời đã không còn con người ấy nữa rồi.”

Tôi không nói gì, nữ nhân y đã sủng ái suốt một năm, nữ nhân vì sự sủng ái quá mức của y mà trở thành mục tiêu công kích của mọi người, vậy mà chỉ được y nhắc tới bằng một lời dửng dưng như vậy, thật là đáng thương tới tột cùng.

Tôi gục đầu lên vai y, sụt sịt nói: “Là ai cũng không quan trọng, Hoàn Hoàn chỉ cần có Tứ lang ở đây thôi. Tứ lang, thiếp thực sự rất sợ đời này kiếp này sẽ không còn được gặp lại chàng, còn cả Lung Nguyệt nữa… Lung Nguyệt của chúng ta…”

Huyền Lăng dịu dàng xoa nhẹ lưng tôi, khẽ cười, nói: “Không phải trẫm đang ôm nàng đó sao? Lung Nguyệt vẫn khỏe, nàng không biết nó ngoan ngoãn, đáng yêu đến thế nào đâu, Kính Phi thương yêu nó vô cùng.” Rồi y hơi cau mày lại. “Chỉ đáng tiếc trẫm không thể mang nó tới đây cho nàng xem.”

Tôi lộ vẻ buồn thương, nghẹn ngào nói: “Được nghe Tứ lang nói là Lung Nguyệt vẫn khỏe, thiếp cũng yên tâm rồi!” Thoáng trầm ngâm một chút, tôi nói tiếp: “Kỳ thực không có người mẹ ruột như Hoàn Hoàn, Lung Nguyệt vẫn có thể sống tốt.”

Huyền Lăng nhìn tôi chăm chú rồi khẽ thở dài. “Kỳ thực năm đó nếu nàng không rời cung, Lung Nguyệt được mẹ ruột chăm sóc hẳn sẽ tốt hơn nhiều. Có điều cứ nhìn tình hình bây giờ mà xét, nàng nhờ cậy Kính Phi cũng không phải là nhờ nhầm người.”

Những giọt nước mắt không ngừng lặng lẽ chảy xuống, mỗi lần rơi xuống mu bàn tay y liền bắn ra tung tóe. “Hoàn Hoàn mang bệnh lâu ngày, ở chùa Cam Lộ đã phải chịu rất nhiều khổ cực, đó có lẽ chính là báo ứng cho sự ương bướng năm xưa. Tuy đã rời khỏi Tử Áo Thành suốt bốn năm trời, nhưng lòng Hoàn Hoàn không lúc nào không nhớ đến người trong Tử Áo Thành. Mỗi lần Phương Nhược tới thăm, thiếp thậm chí không dám hỏi về tình hình của Tứ lang, chỉ lo Phương Nhược sẽ nói với thiếp là Tứ lang đã có người mới, hoàn toàn quên mất thiếp rồi. Thiếp thực sự không dám hỏi, chỉ còn cách mỗi ngày tụng kinh trăm lượt, cầu mong cho Tứ lang và Lung Nguyệt mãi mãi được bình an.” Tôi sụt sịt không thôi, mãi một hồi lâu sau mới có thể nói tiếp: “Bây giờ được trùng phùng với Tứ lang, đời này kiếp này Hoàn Hoàn không còn mong cầu gì hơn…”

Y đưa tay dịu dàng giúp tôi lau đi những giọt nước mắt, cất giọng thương yêu: “Hoàn Hoàn, trên đường tới đây trẫm đã nghĩ, chỉ cần nàng còn một tia tình ý với trẫm, chỉ cần nàng biết trước đây mình đã sai, mọi lỗi lầm trẫm đều có thể tha thứ cho nàng. Hoàn Hoàn, nàng đã không làm trẫm thất vọng, trẫm thậm chí còn cảm thấy, năm xưa có lẽ trẫm không nên để mặc cho nàng rời cung.”

Tôi khẽ nói: “Tứ lang, năm xưa thiếp không có ý mạo phạm tiên Hoàng hậu đâu.”

Y hơi cau mày, trong mắt lóe lên một tia lạnh lùng. “Chuyện trước đây nàng đã phải nhận một bài học rồi, trẫm là thiên tử, sẽ không tính toán với nàng nữa.” Ánh mắt y đột nhiên dịu dàng hơn mấy phần, tựa như làn nước mùa xuân phá băng chảy ra. “Nếu không vì nàng rời cung bốn năm, trẫm làm sao biết được mình lại nhớ nhung nàng đến nhường này. Vốn dĩ việc dâng hương dịp tháng Giêng có thể làm ở Thông Minh điện, nếu không vì Lý Trường nhắc rằng tới chùa Cam Lộ dâng hương có thể giải khuây đôi chút, trẫm cũng không thể mượn dịp mà tới đây thăm nàng. Kỳ thực lúc ở chùa Cam Lộ, trẫm cũng do dự không biết có nên tới gặp nàng hay không, chỉ sợ nàng vẫn còn quật cường như trước. Nào ngờ vừa hỏi thử liền được biết nàng vì mắc bệnh nên đã dọn tới đỉnh Lăng Vân, tuy bệnh khỏi rồi nhưng lúc nàng sinh Lung Nguyệt là sinh non, lại rời cung khi chưa đầy cữ, chỉ e năm xưa đã lưu lại mầm bệnh, thế là dù không hợp lễ nghi đến mấy trẫm cũng phải đi thăm nàng một chuyến.”

Tôi nghẹn ngào nói: “Được Tứ lang dành cho tình cảm như vậy, Hoàn Hoàn lại càng thấy hổ thẹn.” Tôi đưa tay tới khẽ vuốt ve đôi hàng lông mày của y, nở một nụ cười dịu dàng, nói tiếp: “Bất kể là khi ốm đau hay khi khỏe mạnh, Hoàn Hoàn đều ngày ngày tụng kinh cầu chúc cho Tứ lang được bình an, hôm nay nhìn thấy Tứ lang tráng kiện thế này, Hoàn Hoàn cũng yên tâm rồi.”

Những lời này của tôi nghe như chứa chan tình ý ngọt ngào, trong mắt cũng lộ rõ vẠdịu dàng vô hạn. Nhưng khi chăm chú nhìn y, nơi đáy lòng tôi lại đang thầm nở một nụ cười giễu cợt, là giễu cợt y, cũng là giễu cợt chính mình.

Y ghé người lại ôm lấy tôi, vùi mặt vào giữa mái tóc của tôi. “Hoàn Hoàn, nghe nàng nói vậy, lại ngửi mùi đàn hương trên người nàng, trẫm thấy dễ chịu lắm. Nàng có biết không, trong cung đã xảy ra rất nhiều chuyện, nhưng ngay đến một người tri kỷ để tâm sự đôi lời trẫm cũng chẳng có.” Trong giọng nói của y thấp thoáng nét bi thương: “Nàng có biết không? Lục đệ không thể trở về nữa rồi!”

Tôi khẽ vỗ lưng y tỏ ý an ủi, đồng thời cắn chặt răng, kìm nén để bản thân không rơi nước mắt. Y là đấng quân vương chí cao vô thượng, thế nhưng vẫn có rất nhiều việc phiền lòng. Nghe tin về cái chết của Huyền Thanh, hẳn y cũng giống như tôi, đều đau thương hết mực.

“Lục Vương gia là huynh đệ chí thân của Tứ lang, chắc Tứ lang thương tâm vô cùng. Có điều thương tâm thì thương tâm nhưng Tứ lang là thiên tử, từng lời nói, cứ chỉ đều ảnh hưởng tới chúng sinh trong thiên hạ, không thể không quý trọng thân thể của mình.”

Huyền Lăng ngẩng đầu, buồn bã nói: “Kỳ thực, trước khi Lục đệ khởi hành, trẫm đã biết có không ít gian tế Hách Hách trà trộn vào Điền Nam rồi, còn có loạn dân lúc nào cũng thừa cơ gây chuyện. Chỉ là trẫm muốn y vi hành quan sát dân tình nên không thể phô trương quá mức, cũng không thể phái người ngầm bảo vệ y. Nếu trẫm có thể tạm đặt chính sự qua một bên mà lo cho sự an nguy của y trước nhất, kết cục đó có lẽ đã không xảy ra.”

Tôi bất giác rùng mình một cái, trái tim sau nháy mắt đã như bị băng tuyết phủ dày. Tôi cố sức kìm nén nhưng đầu đau đớn tột cùng, cơ hồ muốn nứt ra… Là y, không ngờ lại là y! Cho dù y không cố ý, nhưng tương lai của tôi, giấc mộng đẹp của tôi, mọi niềm hy vọng của tôi, lại một lần nữa vì y mà tan vỡ!

Trong chiếc giỏ đựng kim chỉ nơi đầu giường có đặt một cây kéo, tôi đưa mắt liếc qua, thấy nó lóe lên một tia lạnh ngắt. Chỉ cần tôi đưa tay ra với lấy nó và đâm thẳng vào trái tim Huyền Lăng, y sẽ chết, sẽ chết theo phụ thân của đứa bé trong bụng tôi bây giờ.

Thế nhưng ý nghĩ ấy chỉ lóe lên trong khoảnh khắc. Nếu y chết đi, đứa bé trong bụng tôi cũng khó mà sống nổi. Thậm chí cả cha mẹ, huynh muội của tôi cùng với Lung Nguyệt, Cận Tịch, rồi đến Kính Phi cũng có khả năng bị liên lụy. Muốn trả thù y, tôi không hẳn phải dùng cách giết chết y, như thế thì được chẳng bằng mất, cũng chẳng đủ làm y đau khổ.

Lòng càng đau đớn thì càng phải cố gắng nhẫn nhịn, tôi thu ánh mắt lạnh lùng kia về, dịu dàng nói: “Tứ lang cũng đâu muốn thế, dù sao cũng là huynh đệ chí thân mà. Lục Vương gia trước kia vốn luôn tự do nhàn hạ, giờ đây có thể làm việc có ích cho Đại Chu, rốt cuộc cũng có thể coi là một vị hiền vương rồi.”

Huyền Lăng tựa người vào lòng tôi, cất giọng mỏi mệt nói: “Là trẫm không tốt, không suy nghĩ cho sự an nguy của y. Hoàn Hoàn, nàng biết không? Từ nhỏ phụ hoàng đã thương yêu lục đệ nhất, sủng ái mẫu phi của y Thư Quý phi nhất, lục đệ cái gì cũng giỏi hơn trẫm, cũng tốt hơn trẫm. Trẫm và mẫu hậu tuy có địa vị chỉ thua kém lục đệ và Thư Quý phi, nhưng trong mắt phụ hoàng từ đầu chí cuối chỉ có bọn họ, trẫm chưa từng là gì cả. Hoàn Hoàn, nàng có biết cảm giác phải ở dưới người khác là như thế nào không? Có biết cảm giác phải trơ mắt nhìn cảnh trong thiên hạ chỉ có một người hơn mình là như thế nào không?”

“Cho nên sau khi trừ bỏ y rồi, trong thiên hạ sẽ không còn ai hơn người nữa, đúng thế không?” Tôi thầm đau xót lẩm bẩm tự nói với mình.

“Hoàn Hoàn.” Huyền Lăng đưa mắt nhìn tôi. “Nàng lẩm bẩm cái gì vậy?”

“Đâu có.” Tôi mỉm cười, nói: “Hoàn Hoàn chỉ cảm thấy Lục Vương gia cũng đâu có tốt như vậy, tiên đế thương yêu Lục Vương gia không hẳn là vì Lục Vương gia cái gì cũng tốt, chỉ là vì sủng ái Thư Quý phi nên mới yêu người yêu cả đường đi mà thôi. Hơn nữa, cho dù hồi nhỏ Lục Vương gia có ưu tú thế nào, đến bây giờ cũng chỉ là một vị vương gia nhàn tản có chút tài về thi từ ca phú mà thôi.” Thoáng dừng một chút, tôi cố gắng kìm nén nỗi buồn đau khi phải nói ra những lời trái với lòng, rồi lại tiếp: “Huống chi người làm thiên tử, lúc nào cũng phải đặt chúng sinh thiên hạ lên trên hết.”

Y thở dài than: “Hoàn Hoàn, chỉ có nàng là hiểu tâm ý của trẫm nhất. Khi tin tức về cái chết của lục đệ truyền về, trẫm vô cùng buồn bã, lập tức hạ lệnh cho quan viên các phủ huyện gần sông Đằng Sa tiến hành tìm kiếm, đáng tiếc chẳng có kết quả gì. Dù sao lục đệ và trẫm cũng lớn lên với nhau từ nhỏ, y lại luôn yên phận giữ mình, không hề làm việc gì quá phận, tình cảm của trẫm với y cũng sâu sắc vô cùng.”

Tôi khẽ nói: “Lục Vương gia kỳ thực rất trung thành với Tứ lang.”

Huyền Lăng trầm ngâm trong chốc lát, rốt cuộc đã bình tĩnh lại. “Mọi việc dù sao cũng đã qua rồi, chuyện hậu sự của lục đệ trẫm ắt sẽ có an bài ổn thỏa, một vị thân vương của Đại Chu không thể chết một cách không rõ ràng như thế được.” Dừng một chút, y lại tiếp: “Cái chết của lục đệ quá nửa là có liên quan tới người Hách Hách, do đó tin tức về chuyện này nhất định phải giấu đi, sau này nếu muốn động binh với Hách Hách thì đây chính là cái cớ tốt nhất.”

Tôi cố kìm nén nỗi bi thương và căm hận nơi đáy lòng, cúi đầu dịu dàng nói: “Hoàng thượng đúng là có tầm nhìn xa vời.”

Huyền Lăng đứng dậy, lấy từ trong áo ra một cây trâm vàng hình bông hoa hồng, đó là vật mà năm xưa Huyền Lăng từng thưởng cho tôi. Cây trâm đó được điêu khắc cực kỳ tinh tế, ngay đến những đường vân trên cánh hoa và nhụy hoa cũng hết sức rõ ràng, phần đuôi lại được điểm xuyết thêm bằng mấy sợi tua nhỏ, tuy đơn giản nhưng cực kỳ quý phái. Vì được tôi yêu quý và dùng nhiều, phần thân của cây trâm còn trở nên bóng loáng.

“Năm xưa, trẫm hạ chỉ phế đi mọi danh vị của nàng, dựa theo lẽ thường, tất cả đồ trang sức và quần áo của nàng đều phải sung vào phủ Nội vụ để phân phát cho các cung tần có địa vị thấp kém. Nhưng chẳng rõ tại sao, khi đó trẫm đã hạ chỉ để nguyên mọi thứ của nàng lại trong Đường Lê cung.” Dừng một chút, trong mắt y thoáng qua vẻ bi thương. “Sau khi nàng đi, trẫm từng tới Đường Lê cung một lần, thấy ngoài Trường tương tư ra nàng chẳng mang theo gì cả, ngay đến cây trâm này cũng để lại trên bàn trang điểm.”

Tôi che mặt nghẹn ngào. “Trường tương tư là thứ mà năm xưa chính tay Hoàng thượng ban tặng cho Hoàn Hoàn, ngoài tương tư ra, những thứ vật ngoài thân khác Hoàn Hoàn có gì mà không thể vứt bỏ đây?”

Huyền Lăng dùng cây trâm vén mái tóc dài của tôi lên và cố định lại, dịu dàng nói: “Hoàn Hoàn, trẫm từng lệnh cho nàng bỏ đồ trang sức xuất gia, bây giờ hãy vì trẫm mà trang điểm lại đi.”

Tôi đưa tay chỉnh lại cây trâm một chút, làm phần mũi sắc bén của cây trâm cà nhẹ qua da đầu, kế đó liền nở nụ cười tươi. “Tứ lang nói gì Hoàn Hoàn cũng xin nghe.”

Huyền Lăng đặt tay lên bờ vai trắng ngần của tôi, nửa như bất lực nửa như cảm thán: “Nhưng Hoàn Hoàn, trên đời này có một số việc không thể thay đổi. Nàng đã rời cung rồi, chi e trẫm cũng chẳng có cách nào đón nàng về cung. Đại Chu từ khi khai quốc tới nay chưa từng có tiền lệ phế phi được trở lại trong cung bao giờ.”

Trên mặt bất giác lộ rõ vẻ buồn thương, tôi thì thầm: “Thiếp được như bây giờ thực đã hạnh phúc lắm rồi. Chỉ cần Tứ lang còn nhớ tới thiếp, thiếp sẽ không tính toán gì về danh phận đâu.” Dứt lời, tôi ngả vào lòng Huyền Lăng như một nhành dương liễu mềm mại. “Hoàn Hoàn chỉ có duy nhất một thỉnh cầu, Hoàn Hoàn thân là phế phi, có thể hầu hạ Tứ lang lần nữa đã là điều may mắn, thực không muốn các vị phi tần trong cung vì việc hôm nay mà nảy sinh những phen tranh chấp với nhau.”

Huyền Lăng khẽ mỉm cười. “Còn nói mình là phế phi nữa sao? Vừa rồi trước mặt Lý Trường và Cận Tịch trẫm xưng hô với nàng thế nào? Tuy không thể chính thức làm lễ sắc phong, nhưng những năm nay nàng chưa từng rời khỏi lòng trẫm, nàng vẫn là Chiêu nghi của trẫm như ngày nào.”

Việc xảy ra trong những năm qua, thực sự có thể một gạch xóa hết được sao? Tôi thầm cười lạnh, bốn năm trong cung, bốn năm ngoài cung, tôi và Huyền Lăng đã được ông trời định trước là sẽ có những sự dây dưa không bao giờ dứt.

Huyền Lăng nói tiếp: “Còn về chuyện tranh chấp trong cung, nàng không muốn nhìn thấy, trẫm cũng không muốn nhìn thấy nên ngay cả Hoàng hậu, trẫm cũng sẽ không cho biết việc này đâu. Sau này vấn đề ăn ở của nàng trẫm sẽ sai Lý Trường an bài ổn thỏa.”

Tôi làm bộ lưu luyến buông lời: “Chỉ cần Tứ lang còn nhớ tới Hoàn Hoàn, dù sau này Hoàn Hoàn có phải cô độc tu hành cả đời cũng sẽ cảm thấy vô cùng hạnh phúc.”

Y đưa tay tới nâng cằm tôi lên, nở một nụ cười đầy ý vị. “Hoàn Hoàn hiểu lòng trẫm như vậy, trẫm sao nỡ để cho nàng phải cô độc cả đời chứ?” Y suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Thái hậu ốm nặng chưa khỏi, trẫm sẽ hạ chỉ lệnh cho chùa Cam Lộ mỗi tháng cử hành lễ cầu phúc một lần, rồi trẫm đích thân tới đây dâng hương là được.”

Tôi thấp giọng cười, nói: “Thái hậu hồng phúc tề thiên, phượng thể sẽ sớm an khang trở lại thôi.”

Đôi môi nhẹ nhàng mơn trớn từ má xuống vai tôi, Huyền Lăng cất giọng dịu dàng: “Rồi trẫm sẽ sai chùa Cam Lộ làm pháp sự cho tiên đế, sau đó lại cầu khấn cho vận nước hưng vượng… Hoàn Hoàn, nàng gầy đi nhiều quá nhưng dung mạo còn hơn cả ngày xưa…” Giọng nói của y thấp dần, ngoài cửa sổ, hoa đào rơi lả tả như mưa, đẹp tươi rực rỡ, trong khi đó bên khóe môi tôi lại thấp thoáng một nụ cười lạnh lẽo đầy vẻ thê lương.

Khi trở lại thỉnh an lần nữa, Lý Trường mang theo khá nhiều quần áo và đồ đạc, trên mặt tràn ngập nét cười. “Lời của nô tài có đúng không nào? Hoàng thượng vẫn còn nhớ Chiêu nghi nương nương nhiều lắm, vừa về cung ngài liền sai nô tài chọn những thứ tốt nhất mang tơi đây cho nương nương.”

Tôi lúc này đang trang điểm, nghe vậy liền khẽ mỉm cười. “Đã làm phiền công công rồi, có điều cần làm thế nào để giúp Hoàng thượng giấu mọi người trong cung thì còn phải trông vào bản lĩnh của công công nữa.”

Lý Trường vội vàng nói: “Nô tài nhất định sẽ dốc hết sức mình.”

Tôi im lặng, Huyền Lăng mỗi tháng đều đến chùa Cam Lộ một lần với cớ là dâng hương cầu phúc, cho dù có giấu giếm tốt đến mấy, đám người Hoàng hậu cũng sẽ nhanh chóng phát hiện ra thôi. Tôi như vô tình như hữu ý đưa tay vuốt nhẹ bụng mình, bên khóe môi thoáng hiện một nụ cười hờ hững, chỉ cần một, hai tháng thôi, giấu được đám người trong cung một, hai tháng là đủ rồi.

Tôi ngoảnh đầu qua nhìn Lý Trường, ân cần nói: “Chuyện của huynh trưởng ta chắc Cận Tịch đã kể với công công rồi. Ta vừa gặp lại Hoàng thượng, không tiện mở miệng cầu xin điều gì, việc này đành phiền công công lựa lúc thích hợp nói với Hoàng thượng một tiếng vậy.”

Lý Trường đáp “vâng” một tiếng, đoạn cười nói: “Nô tài hiểu chứ. Chuyện này nếu nương nương mở miệng, Hoàng thượng nhất định sẽ nghi ngờ rằng trong lòng nương nương có điều mưu tính, không hề thành tâm, vậy nên nô tài sớm đã tìm cơ hội nhắc tới việc này trước mặt Hoàng thượng rồi. Hoàng thượng yêu người yêu cả đường đi, tất nhiên rất quan tâm tới huynh trưởng của nương nương, tuy bây giờ Chân công tử vẫn là người mang tội nhưng đã được Hoàng thượng phái người đón từ Lĩnh Nam về kinh chữa bệnh rồi, chắc chẳng bao lâu sau sẽ về tới nơi.”

Tôi cố kìm nén nỗi mừng rỡ trong lòng, chậm rãi đeo một cặp hoa tai phỉ thúy hình lá hạnh lên tai, cười nói: “Không biết ta nên cảm ơn tấm thịnh tình này của công công như thế nào đây?”

Lý Trường “Úi chao” một tiếng, vội vàng khom người, thưa: “Nương nương là quý nhân, nô tài đâu dám đòi nương nương ban thưởng chứ.”

Tôi bật cười một tiếng, ung dung nói: “Với địa vị của ta bây giờ, dù công công có mở miệng đòi ta thứ gì, ta cũng chưa chắc đã đưa nổi, công công đâu cần phải nôn nóng chối từ như vậy.”

Lý Trường chỉ cười mà không nói, đôi mắt lén liếc qua phía Cận Tịch đang đứng bên cạnh tôi, đoạn bưng một xấp quần áo lên, nói: “Mấy bộ quần áo này đều là do Hoàng thượng sai nô tài tới tiệm cắt may tốt nhất kinh đô đặt làm, vì sau khi quay về, Hoàng thượng có nói chiếc áo ni cô nương nương mặc hôm đó có nét đẹp rất đặc biệt, do đó bèn bảo nô tài chọn loại vải lụa màu xám bạc để làm loại áo eo thon tay rộng cho nương nương.”

Tôi khẽ mỉm cười, bảo Hoán Bích nhận lấy, nói: “Hoàng thượng quả là có lòng”, sau đó lại nhìn qua Cận Tịch bên cạnh, ung dung cất tiếng: “Chiếc áo xanh ngươi mặc hôm nay đúng là rất hợp đấy, bên trên còn thêu loại hoa nghênh xuân mà ngươi thích nữa.” Cận Tịch đưa mắt liếc Lý Trường, có chút lúng túng.

Lý Trường vội vàng cười, nói: “Cận Tịch dù có mặc gì thì cũng đâu thể đẹp bằng nương nương được.”

Tôi bất giác bật cười. “Đây đâu phải là vấn đề đẹp hay không đẹp, quan trọng nhất vẫn là tâm ý của công công.”

Lý Trường lộ rõ niềm vui. “Nô tài chẳng qua chỉ dốc hết sức mình mà thôi”, sau đó lại hơi khom người. “Nô tài thực sự vui thay cho nương nương từ tận đáy lòng.”

Tôi để yên cho Hoán Bích giúp mình chải tóc, nhắm mắt lại, khẽ nói: “Lý Trường, ngay đến ta cũng phải cảm thấy ngạc nhiên đấy, không ngờ việc này lại thuận lợi như vậy.”

Lý Trường mỉm cười vui vẻ. “Qua việc này, có thể thấy nương nương được sủng ái đến mức nào, mà Hoàng thượng cũng thật lòng thích nương nương.” Thoáng dừng một chút, y lại tiếp: “Hai người có sẵn tình ý với nhau, chỉ cần có chút xíu cơ hội là sẽ đến được bên nhau thôi, huống chi tình cảm giữa nương nương và Hoàng thượng đã trải qua bao năm tháng như vậy.”

Hai người có sẵn tình ý với nhau? Tiếng cười lạnh lùng của tôi thiếu chút nữa đã bật ra khỏi miệng, đây chẳng qua chỉ là một phen mưu mẹo mà thôi. Phải bỏ ra bao nhiêu tâm cơ để tính toán như thế, còn chỗ nào cho chân tình được?

Thế nhưng xuất hiện bên khóe miệng tôi lại là một nụ cười hết mực dịu dàng. “Sủng ái nhất thời thì có ích gì đâu. Muốn khiến Hoàng thượng lúc nào cũng nghĩ đến ta, thực còn phải trông cậy vào công công nhiều lắm!”

Nụ cười dịu dàng, đoan trang mà tôi cố giữ trên mặt lập tức trở nên lạnh lùng ngay sau khi Lý Trường rời đi. Hoán Bích biết lúc này tâm trạng tôi đang không tốt, liền kiếm cớ ra ngoài, chỉ để lại một mình Cận Tịch bầu bạn bên tôi.

Lòng tôi ngợp nỗi bi thương và hỗn loạn, liền tiện tay rút cây trâm vàng trên đầu xuống, cắm mạnh vào chiếc bàn trang điểm làm bằng gỗ, lặng im không nói gì.

Cận Tịch sợ đến giật nẩy mình, lo lắng nói: “Nương nương cẩn thận kẻo đau tay!”

“Nương nương?” Tôi khẽ cười lạnh một tiếng, nơi đáy lòng có thứ gì đó cực kỳ quý giá đã tan vỡ hoàn toàn, không thể phục hồi được nữa. Hồi lâu sau tôi mới khẽ hỏi: “Cận Tịch, ngươi có biết tại sao Thanh lại chết không?”

Mí mắt bất giác nảy lên một cái, Cận Tịch cất giọng run run: “Nô tỳ không biết.”

Nỗi đau đớn và căm phẫn bất giác trào dâng, lên tới mặt tôi hóa thành một nụ cười hờ hững, lạnh lùng tột độ, rồi tôi nói gằn từng từ: “Chiếc thuyền mà Thanh ngồi quả là đã bị người ta đụng tay đụng chân vào, nhưng Huyền Lăng…” Tôi không sao kìm nén được nỗi căm hận của mình, để nó bật ra ngoài qua kẽ răng: “Y biết rõ vùng Điền Nam không hề yên ổn, vậy mà lại sai Thanh vi hành tới đó, cho nên mới có mối họa hôm nay!” Tôi cầm cây lược trên bàn lên, nắm chặt, răng lược dày và nhọn hoắt cắm vào lòng bàn tay mang tới cảm giác đau nhói. “Cận Tịch, ta hận quá…”

Cận Tịch kéo tôi vào lòng, xót xa nói: “Dù sao chuyện cũng đã tới nước này rồi, nương nương chớ nên giày vò bản thân quá!”

Tôi đặt tay lên bụng mình, lạnh lùng cất tiếng: “Trước đây, ta còn có chút áy náy khi trở lại bên y để đứa bé này có được một danh phận đàng hoàng, nhưng giờ đây chút áy náy ấy đã hoàn toàn tan biến. Cận Tịch, tuy y không cố ý nhưng nếu không phải vì y…” Nói tới đây, một cơn choáng váng và cảm giác buồn nôn bất giác trào lên, khiến tôi nhất thời không nói thêm gì được.

Ánh mắt Cận Tịch bừng lên một vẻ kiên định tột cùng, nàng ta nắm lấy bàn tay tôi, bình tĩnh nói: “Yêu cũng tốt, hận cũng tốt, con đường này dù sao cũng vẫn phải đi tiếp, đúng không nào?”

“Đúng thế nhưng nỗi hận ít đi được chút nào, ta sẽ dễ chịu hơn chút đó.” Tôi muốn khóc mà không ra nước mắt, cặp mắt giờ đây đã cạn khô. “Cái chết của Thanh có liên quan tới Huyền Lăng nhưng ta thậm chí còn không thể nói với Hoán Bích việc này. Nhỡ cơn giận của muội ấy nổi lên, chỉ sợ còn khó kiềm chế hơn ta.”

Cận Tịch một tay giữ chặt bờ vai tôi, một tay rút cây trâm vàng trên bàn trang điểm ra, cẩn thận cắm lại lên búi tóc của tôi, khẽ nói: “Nương nương làm rất đúng, nếu nói việc này với Hoán Bích cô nương sẽ chỉ làm loạn đại cục, chi bằng không nói. Dù sao bất kể là có chuyện này hay không thì nương nương cũng vẫn phải về cung bảo toàn dòng dõi của Thanh Hà Vương. Việc gặp lại Hoàng thượng đã được tiến hành rất tốt, nhưng mới chỉ là bước đầu tiên. Đối với nương nương mà nói, thời khắc khó khăn nhất đã qua rồi, những ngày tháng sau này dù có khó khăn, vất vả đến mấy cũng vẫn phải cố gắng chịu đựng. Nếu để lộ ra sự yếu ớt dù chỉ là trong một khoảnh khắc thôi, kẻ địch sẽ có cơ hội để lợi dụng.” Nàng ta cầm lấy một cây trâm khác có hình bông hoa, cài lên búi tóc cho tôi, nói tiếp: “Việc nương nương cần làm bây giờ là giữ lấy trái tim Hoàng thượng, cho nên dù trong lòng có đau đớn và khổ sở đến mấy thì ngoài mặt cũng vẫn phải tươi đẹp như hoa.”

Người chết thì đã chết rồi, mọi nỗi khổ đau đều cần có người sống chịu đựng.

Tôi lặng lẽ ngước mắt lên, chiếc gương đồng ánh ra những tia ảm đạm mà lạnh lẽo, giống hệt ánh mắt tôi, nhưng khuôn mặt của người trong gương thì lại đẹp tươi như hoa đào.

## 4. Chương 04

Chương 4: Sông Ngân chớp chớp những mong sáng trời[1]

[1] Trích Trường hận ca, Bạch Cư Dị. Nguyên văn Hán Việt: Cảnh cảnh tinh hà dục thự thiên – ND.

Một tháng trôi qua, Huyền Lăng tìm cơ hội tới chỗ tôi hai lần, sau hai dịp hoan hảo, tình cảm lại sâu đậm. Trong lúc nói cười trò chuyện về tình hình trong cung, Huyền Lăng vui vẻ kể: “Yến Nghi đã có thai được hơn hai tháng rồi. Từ sau khi Uẩn Dung sinh Hòa Mục Công chúa, trong cung gần như chẳng có thêm tin mừng nào cả.”

Tôi tỏ vẻ nghi hoặc: “Yến Nghi?”

Cái tên này tôi đã từng nghe nói, đó là Từ Tài nhân khá thương yêu Lung Nguyệt mà Phương Nhược từng kể, là Từ Uyển nghi từng ngâm bài Tứ trương cơ bên bờ hồ Thái Dịch mà Huyền Thanh đã có lần nói tới, ngoài ra nàng ta còn là một nữ tử si tình hết mực, vì Huyền Lăng mắc bệnh mà quỳ trước Thông Minh điện cầu khẩn đến nỗi hư thoát.

Có điều, nữ tử vừa si tình vừa khá có học thức này dường như không được Huyền Lăng sủng ái lắm thì phải.

Huyền Lăng thản nhiên nói: “Nàng ta vào cung trong năm mà nàng rời cung. Nói ra kể cũng lạ, trẫm vốn chẳng sủng hạnh nàng ta được mấy lần, vậy mà bây giờ nàng ta lại có thai, trong khi đó Uẩn Dung và Dung Nhi thì lại chẳng có chút động tĩnh nào.”

Tôi đưa tay che miệng khẽ cười. “Chuyện này kỳ thực còn phải trông vào mệnh trời, Từ muội muội đúng là có phúc quá!”

Huyền Lăng nửa như cảm khái nửa như buồn bực. “Việc sinh nở trong cung trước nay vốn chẳng dễ dàng, lần này Yến Nghi có thai, trẫm liền phong nàng ta làm tiệp dư tam phẩm, chỉ mong nàng ta có thể sinh một vị hoàng tử cho trẫm. Trong cung giờ đã có bốn vị công chúa rồi, hoàng tử thì mới có một, hơn nữa Ly Nhi lại không được thông minh cho lắm.”

Tôi mỉm cười, nói: “Hoàng thượng đang độ tráng niên, trong cung lại có nhiều giai lệ như thế, sau này nhất định sẽ có rất nhiều tiểu hoàng tử thông minh, tuấn tú được sinh ra.”

Thế nhưng sau khi biết được chuyện này, lòng tôi lại nửa mừng nửa lo. Lo là lo Huyền Lăng bị vướng bận bởi cái thai của Từ Yến Nghi, không thể thường xuyên xuất cung tới thăm tôi nữa; mà càng lo hơn là Từ Yến Nghi đã có thai rồi, chỉ e tâm tư của Huyền Lăng sẽ đặt quá nửa lên người nàng ta, sau này dù tôi nói ra việc mình có thai, y cũng sẽ không để ý lắm. Còn mừng là vì bây giờ trong cung có người có thai, đám người Hoàng hậu ắt sẽ dồn mọi chú ý lên người Từ Yến Nghi, và như thế tôi sẽ có thể tiếp tục giấu trời qua biển thêm một thời gian nữa.

Cái thai đã sắp lộ ra, tôi và Cận Tịch cùng nhau bàn tính cẩn thận, cuối cùng cũng đã có kế hoạch cụ thể.

Thế rồi trong hôm Lý Trường đưa đồ đạc tới như thương lệ, tôi liền cố ý để y nhìn thấy cảnh mình nôn mửa.

Lý Trường thoáng ngây người, rất nhanh đã hiểu ra, không kìm được lộ rõ nét mừng, vội vàng quỳ xuống dập đầu, nói: “Chúc mừng nương nương.”

Hai bờ má bất giác ửng hồng, tôi mỉm cười, khẽ nói: “Ngoài Cận Tịch và Hoán Bích, công công là người đầu tiên biết tin này đấy.”

Lý Trường ngập ngừng hỏi: “Xin thứ cho nô tài lắm lời, chẳng hay nương nương có thai được bao lâu rồi?”

Cận Tịch bấm ngón tay tính toán: “Nếu không có gì nhầm lẫn, chắc là được khoảng hơn một tháng rồi.”

Lý Trường suy nghĩ một chút, kế đó liền mừng rỡ nói: “Vậy chẳng phải là lúc Hoàng thượng tới đỉnh Lăng Vân lần đầu sao, nô tài xin chúc mừng nương nương lần nữa.” Lý Trường mím môi cười khẽ, dường như đang hết sức vui vẻ. “Nương nương có thai thật đúng lúc lắm, nương nương có biết việc Từ Tiệp dư cũng đã có thai được gần ba tháng không?”

Tôi nở một nụ cười uể oải, chậm rãi uống một ngụm mật ong hoa quế trong chén. “Ta và Từ Tiệp dư đều đã mang thai, tại sao công công lại nói ta có thai đúng lúc thế?”

Lý Trường lộ vẻ buồn bã, sắc mặt không được tự nhiên lắm. “Nương nương không biết đó thôi, việc này đúng là xúi quẩy lắm! Từ Tiệp dư vì có thai nên được tấn phong làm Tiệp dư, nhưng chỉ vài ngày sau, Khâm Thiên giám đã quan sát thiên tượng, phát hiện sao Nguy Nguyệt Yến thuộc chòm Huyền Vũ ở phía bắc trong nhị thập bát tú mang theo một ngôi sao nhỏ phía sau có cái điềm xung nguyệt. Nương nương thử nghĩ xem, trong khuê danh của Từ Tiệp dư có một chữ yến, lại sống tại cung điện ở phía bắc, mà cái thai thì vừa khéo ứng với ngôi sao nhỏ kia, cho nên sao Nguy Nguyệt Yến tất nhiên là chỉ vào Từ Tiệp dư vốn đang mang thai rồi. Trong cung có hai người chủ nguyệt, thứ nhất là Thái hậu, thứ hai là Hoàng hậu. Bây giờ Thái hậu ốm nặng, Hoàng hậu thì mắc chứng đau đầu, mọi người không thể không nghĩ tới cái điềm báo kia của thiên tượng. Hoàng thượng xưa nay vốn nhân từ hiếu nghĩa, bất đắc dĩ đành cấm túc Từ Tiệp dư. Hai ngày nay Hoàng thượng đang hết sức phiền não vì chuyện này, nếu biết nương nương có thai, lý nào mà chẳng vui mừng cơ chứ.”

Tôi và Cận Tịch đưa mắt nhìn nhau, đều thầm kinh hãi, nghĩ bụng chuyện này đúng là quá trùng hợp, nhưng đã có điềm báo Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt như vậy, Huyền Lăng dù không lo cho Hoàng hậu thì cũng không thể không nghĩ tới Thái hậu.

Tôi dần bình tĩnh trở lại, chỉ hỏi: “Sức khỏe của Thái hậu bây giờ thế nào rồi?”

Lý Trường lo lắng nói: “Trong mùa đông vừa gặp cơn rét lạnh, bệnh cũ đã tái phát, thêm vào đó từ Điền Nam báo về tin Lục Vương gia bỏ mình, mà Lục Vương gia là do Thái hậu nuôi nấng trưởng thành nên người hết sức thương tâm, bệnh tình ngày càng nặng, đến bây giờ đang hôn mê.”

Lòng tôi đã có tính toán, liền hơi cúi đầu hỏi: “Hoàn toàn bất tỉnh nhân sự sao?”

“Thỉnh thoảng cũng có tỉnh lại đôi lần nhưng bây giờ không ai dám nói với Thái hậu tin này, chỉ sợ làm Thái hậu tức giận.”

Tôi gạt nhẹ mấy sợi tua nơi tay áo, chậm rãi nói: “Biết ta có thai, có lẽ Hoàng thượng sẽ vui mừng quá mức, công công nhớ phải nhắc nhở Hoàng thượng đôi lời. Hiện giờ Hoàng hậu mắc chứng đau đầu, Từ Tiệp dư thì vướng vào điềm báo Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt, trong cung đã đủ rắc rối rồi, chuyện ta có thai thực không nên làm kinh động tới người khác nữa.” Tôi đưa mắt liếc y. “Chắc công công cũng hiểu điều này.”

Lý Trường thoáng trầm ngâm rồi nói: “Nô tài hiểu, việc này chỉ cần cho Hoàng thượng biết là được. Có điều bây giờ nương nương đã mang thai rồng, dù gì cũng phải mời thái y tới an thai.”

Cận Tịch sớm đã suy nghĩ chu toàn, liền chậm rãi nói: “Nương nương hiện giờ thân phận chưa rõ, có rất nhiều việc khá bất tiện, lại càng không thể phô trương. Trong Thái y viện chỉ có Ôn đại nhân là từng có mấy phần giao tình với nương nương, việc an thai cho nương nương cứ mời Ôn đại nhân tới đây là tốt nhất.”

Lý Trường có lý nào lại không đồng ý, lập tức nói ngay: “Trước đây khi nương nương sinh Lung Nguyệt Công chúa, Ôn đại nhân vốn phụ trách việc chăm sóc, Hoàng thượng vẫn luôn khen ngợi tài nghệ, lòng nhân từ cùng với sự trung thành của Ôn đại nhân, cho nên nhất định sẽ chấp thuận thôi.”

Tôi mỉm cười, nói: “Công công hầu hạ bên cạnh Hoàng thượng đã lâu, tất nhiên biết nên nói thế nào cho hợp lý. Còn ta thì chỉ cần ở lại vùng núi non hoang dã này mà yên tâm chờ sinh nở là được rồi.”

Lý Trường cười tủm tỉm. “Nương nương nói đùa rồi, Hoàng thượng sao có thể để nương nương ở lại đây được chứ, ngài nhất định sẽ đón nương nương về cung dưỡng thai thôi.”

Khuôn mặt bất giác lộ vẻ lạnh lùng, tôi nhíu chặt đôi mày, nói: “Công công đang chế giễu ta đó sao? Bây giờ ngài gọi ta một tiếng Chiêu nghi chẳng qua là để mọi người khỏi phải khó xử, chứ ta đâu dám tự xưng mình là ‘bản cung’. Bây giờ thân phận của ta còn chưa rõ ràng, may mắn được Hoàng thượng sủng hạnh vài lần là hết mức, rồi ngài sẽ nhanh chóng quên ta thôi, ta đâu dám ôm hy vọng gì. Với một phế phi đã bị đuổi khỏi cung như ta, việc về cung dưỡng thai căn bản là mơ mộng hão huyền, ta chỉ mong có thể bình an nuôi nấng đứa bé này khôn lớn thành người thôi.”

Lý Trường đột nhiên quỳ xuống, dập đầu cung kính giãi bày: “Sao nương nương lại nói vậy chứ? Đứa bé trong bụng nương nương là con rồng cháu phượng, mang huyết mạch hoàng gia, sao có thể không ghi tên vào ngọc điệp trong phủ Nội vụ được? Nương nương nói mình thân phận chưa rõ nhưng Hoàng thượng đã chính miệng gọi người một tiếng ‘Chiêu nghi’ đó thôi. Hiện giờ Từ Tiệp dư vì thiên tượng mà bị cấm túc, Hoàng thượng lại luôn coi trọng bề con cái, nhất định sẽ không để nương nương phải chịu thiệt thòi đâu.”

Đôi hàng lông mày của tôi vẫn nhíu chặt, hai hàng nước mắt chậm rãi chảy ra, cất giọng bi thương nói: “Hoàng thượng có thể đối xử với ta như bây giờ đã là phúc phận lớn nhất của ta rồi, ta đâu dám mong gì hơn nữa. Chỉ cần Hoàng thượng có thể cho đứa bé trong bụng ta một danh phận, dù phải về cung với thân phận canh y, ta cũng cảm kích vô cùng.”

Lý Trường vội xua tay lia lịa, lại nháy mắt ra hiệu cho Cận Tịch đứng bên lấy khăn tay lau nước mắt cho tôi, “Nương nương giờ đang có thai, chớ nên thương tâm như thế. Cứ để nô tài nghĩ cách nói chuyện này với Hoàng thượng là được rồi.”

Cận Tịch y lời cầm khăn tay giúp tôi lau nước mắt, đoạn quay sang chậm rãi nói: “Chuyện này thứ nhất là phải mau chóng tiến hành ngay, thứ hai là chớ để lộ ra tin tức gì. Nương nương bây giờ chỉ có một mình ở bên ngoài, lỡ để người ta biết được là đang có thai, thật chẳng biết sẽ có bao nhiêu chuyện xảy ra nữa.”

Lý Trường khẽ gật đầu. “Ta tự biết nặng nhẹ.”

Cận Tịch gượng cười, nói: “Công công biết vậy thì tốt. Nơi này ban đêm không những gió to, hơn nữa còn thường xuyên có mèo rừng qua lại, lỡ nương nương đụng phải thì thực không hay chút nào.”

Lý Trường trầm ngâm một chút rồi mới nói: “Cô cứ hầu hạ nương nương cho cẩn thận, lần này về, ta sẽ xin Hoàng thượng phái Ôn đại nhân tới đây an thai cho nương nương.” Dứt lời, liền vội vã cáo từ hồi cung.

Buổi chiều hôm ấy, tôi vì người mỏi mệt, uể oải nên ngủ mãi tới tận giờ Mùi ba khắc mới dậy. Hoán Bích hầu hạ tôi rửa mặt chải đầu, sau đó liền giúp tôi bới tóc, vừa làm vừa cười, nói: “Mấy ngày nay hình như tiểu thư thích ngủ hơn rồi đấy, nô tỳ thấy bây giờ ban đêm tiểu thư cũng có thể ngủ ngon được rồi!”

Tôi nhoẻn miệng cười. “Nếu ta không ngủ ngon thì đứa bé trong bụng này làm sao có thể khỏe mạnh được. Dù sao việc cũng đã tới nước này rồi, chỉ có thể phó mặc tất thảy cho ông trời thôi.”

Hoán Bích cười tủm tỉm, chia mái tóc của tôi thành từng lọn, giúp tôi bới kiểu tóc linh xà, lại cài lên đầu tôi một cây trâm mã não đính trân châu kiểu dáng hết sức tinh xảo.

Tôi nói: “Hôm nay đâu có ai đến, việc gì phải bới kiểu tóc trang trọng thế này, cứ bới cho ta kiểu xoắn ốc đơn giản nhất là được rồi.”

Hoán Bích y lời giúp tôi gỡ búi tóc ra, vừa làm vừa khẽ nói: “Nô tỳ chẳng qua chỉ nghĩ Lý Trường quay về đã được hai ngày rồi, chắc Hoàng thượng đã biết tin tiểu thư có thai và muốn tới thăm tiểu thư. Tuy chưa biết là lúc nào, nhưng chúng ta cứ chuẩn bị trước thì vẫn hơn.”

Muội ấy giúp tôi bới lại kiểu tóc xoắn ốc, lại chọn lấy một chiếc kẹp tóc làm bằng vàng đính trân châu cài lên cho tôi. Tôi ngắm nghía một chút rồi mỉm cười, nói: “Đơn giản thế này là được rồi, những thứ quần áo Hoàng thượng sai Lý Trường đưa tới đa phần đều có màu nhạt, qua đó đủ thấy Hoàng thượng thích ta trang điểm thanh nhã một chút”

Hoán Bích chọn lấy một chiếc váy màu hồng thêu hình hoa lan may bằng vải lụa đưa tới cho tôi, nói: “Màu sắc này rất hợp với cảnh sắc bên ngoài, nếu Hoàng thượng tới đây, nhìn thấy hẳn sẽ thích lắm.”

Tôi hơi cau mày, nỗi âu sầu đầy bụng hóa thành một hồi lâu im lặng. “Y mới đi một thời gian ngắn, ta dù sao cũng cần để tang mới được. Những việc khác thì không có cách nào, nhưng thứ xiêm y có màu sắc thế này có thể không mặc thì tốt nhất là không mặc.”

Hoán Bích nghe vậy thì ngơ ngẩn, chiếc váy đang cầm chậm rãi trượt khỏi tay, rơi xuống. Trong khoảnh khắc muội ấy ngoảnh đầu lại, tôi thấy trên mái tóc muội ấy có cài một bông hoa vải trắng tinh. Lòng tôi thầm chua xót, khẽ cất tiếng nhắc nhở: “Thường ngày thì không sao, nhưng lúc Hoàng thượng tới đây chớ nên để y nhìn thấy, kẻo không lại xảy ra chuyện.”

Hoán Bích rơm rớm nước mắt gật đầu, tôi mới chỉ thoáng nhớ đến Huyền Thanh, lập tức cảm thấy khó chịu vô cùng. Tôi đặt một tay lên vai Hoán Bích, tay kia lấy từ trong hộp đựng đồ trang sức ra một bông hoa cài đầu làm bằng bạc cài lên đầu, sau đó liền đứng dậy chọn ình một bộ đồ lụa màu xanh nhạt nơi rìa vạt áo và mép tay áo được điểm xuyết bằng những dải hoa màu đỏ. Tôi thở dài nói: “Thế này coi như là đã tận tâm tận sức rồi.”

Đương lúc chúng tôi nói chuyện, Ôn Thực Sơ chợt vén rèm đi vào. Tôi thấy hắn có vẻ hầm hầm giận dữ khác hẳn thường ngày, lòng đã hiểu ra vài phần, liền dứt khoát làm bộ ung dung nói: “Hoán Bích, đi pha trà giúp ta nào, nhớ chọn loại trà Phổ Nhĩ mà Ôn đại nhân thích nhất.” Hoán Bích xoay người rời đi, tôi cười tủm tỉm, nói: “Sao lại chạy đến nỗi đầu đầy mồ hôi thế này? Huynh ngồi xuống nghỉ ngơi, uống tạm chén trà át họng đã.”

Ôn Thực Sơ hơi biến sắc, nói: “Ta không có tâm tư đâu mà uống trà.” Thoáng dừng một chút, hắn lại tiếp: “Ca ca muội đã được đón về kinh chữa trị rồi. Tuy Hoàng thượng không hạ chỉ, nhưng ta nhìn thấy đồ đệ của Lý Trường là Tiểu Hạ Tử đích thân sai người đi đón y về. Lý Trường là ai chứ, sao lại đột nhiên cho đón ca ca muội về kinh?”

Tôi im lặng trong chốc lát rồi mới nói: “Huynh hẳn đã hiểu rõ rồi, sao còn phải tốn nước bọt hỏi muội những lời như vậy làm gì?” Tôi ngẩng lên, ánh dương rực rỡ chiếu vào từ bên ngoài khiên tôi phải hơi nheo mắt lại. “Lý Trường đã nói với huynh chưa? Muội có thai rồi, mời huynh đến đây là để an thai giúp muội. Có phải huynh còn muốn hỏi tại sao Lý Trường lại biết muội có thai không? Hơn nữa còn không phải là có thai ba tháng như huynh biết, mà mới chỉ hơn một tháng?”

Khuôn mặt y trở nên nhăn nhó, đầy vẻ đau khổ. “Hoàn muội muội, tại sao? Tại sao lại như vậy?”

Tôi cố giữ lòng mình bình tĩnh, trong mắt lóe lên một tia sáng rực. “Bởi vì muội đã gặp được Hoàng thượng. Đứa bé này là con của Hoàng thượng, cho nên Lý Trường mới mời huynh tới đây an thai uội.”

Ôn Thực Sơ trợn mắt há miệng, nhất thời đờ đẫn, lát sau mới chỉ tay vào bụng tôi, lắp bắp nói: “Đứa bé này… Đứa bé này rõ ràng là…”

Tôi đưa tay gạt một lọn tóc rối trước trán ra sau tai, nhẹ nhàng nói: “Là của ai cũng không quan trọng. Điều quan trọng là bây giờ Hoàng thượng đã tin chắc rằng đứa bé này là của y, tin chắc rằng muội mới chỉ có thai được hơn một tháng.”

Ôn Thực Sơ run giọng thốt lên: “Muội điên rồi! Đây là tội khi quân, lỡ như…”

Tôi cắt ngang lời hắn, lạnh lùng nói: “Không có lỡ như gì hết! Nếu có lỡ như, cái lỡ như này chỉ có thể là vì huynh không chịu giúp muội, huynh đi nói với Hoàng thượng rằng muội đã có thai hơn ba tháng, cái thai này căn bản không phải là của y. Như thế, tội khi quân này sẽ trở thành sự thật, và muội sẽ bị tru di tam tộc, còn huynh thì lập được công lớn với Hoàng thượng, trở thành một vị đại công thần.”

Ôn Thực Sơ nôn nóng giậm chân một cái, vội vàng nói: “Muội biết rõ ta sẽ không làm vậy mà…” Hắn không ngừng thở dốc từng cơn, cơ thịt trên má co giật liên hồi. “Hoàn muội muội, muội việc gì phải vậy chứ? Ta đã nói rồi mà, nếu muội sinh đứa bé này ra, ta sẽ chăm sóc cho hai mẹ con muội suốt đời suốt kiếp, muội hoàn toàn có thể yên tâm.”

Tôi đón lấy chén trà Phổ Nhĩ trong tay Hoán Bích, nhẹ nhàng đặt xuống trước mặt hắn, thở dài buồn bã. “Huynh có thể chăm sóc uội và đứa bé suốt đời suốt kiếp, nhưng huynh có thể giúp muội đón huynh trưởng từ Lĩnh Nam về kinh chữa trị không? Huynh có thể giúp muội bảo vệ cha mẹ muội, không để họ bị người khác hãm hại không? Huynh có thể giúp muội điều tra rõ ràng xem Huyền Thanh bị ai làm hại và trả thù cho y không?”

Một loạt câu hỏi của tôi khiến Ôn Thực Sơ im lặng suốt một hồi lâu. “Hoàn muội muội, nói đi nói lại thì vẫn là vì ta vô dụng, không thể giúp được muội điều gì.”

Tôi đưa tay gạt đi giọt lệ sắp rơi bên khóe mắt, xúc động thở dài. “Thực Sơ ca ca, không phải huynh không thể giúp muội, mà là cái số muội vốn đã như thế rồi. Muội khó khăn lắm mới có thể rời khỏi Tử Áo Thành, bây giờ lại không thể không quay về. Bởi vì trong thiên hạ này, ngoài Hoàng đế ra, không ai có thể giúp muội nhiều như thế.” Tôi ủ rũ ngồi xuống. “Thanh đã chết rồi, muội không thể trông chờ vào điều gì khác nữa. Nếu muội không quay về để bảo vệ những người mà muội muốn bảo vệ, còn có thể làm gì khác được đây?”

Ngoài cửa sổ, sắc trời đang đẹp biết bao, ánh dương chiếu xuống cây đào đang nở hoa rực rỡ, khắp sân tràn ngập cảnh xuân yêu kiều. Thế nhưng giữa một mùa xuân như thế, lòng tôi lúc này lại lạnh giá như mùa đông.

Tôi đau thương rơi lệ, ngoảnh đầu lại nói: “Nếu còn có cách nào khác, muội đã chẳng phải làm như thế này. Bây giờ huynh chịu giúp muội thì hãy giúp, nếu không thể giúp, muội cũng không miễn cưỡng huynh. Con đường mà muội và đứa bé này phải đi vốn đã khó khăn rồi, có lẽ cuối cùng muội sẽ chết, nhưng dù có chết muội cũng phải bảo vệ được nó.”

Ngoài cửa, cảnh xuân đẹp như tranh vẽ, những làn ánh dương tỏa xuống ấm áp vô cùng, thế nhưng giữa ánh dương ấm áp ấy, khuôn mặt Ôn Thực Sơ lại lạnh tựa băng sương. “Muội mà cứ đi tiếp thế này, cuối cùng sẽ chỉ bước lại lên con đường cũ ngày xưa thôi. Hoàn muội muội, ta đã phải trơ mắt nhìn muội đi từ trong Tử Áo Thành ra ngoài bây giờ lại phải trơ mắt nhìn muội từ nơi đây trở lại hậu cung. Trước đây ta từng cầu thân muội mà muội không chịu, chỉ có thể nhìn muội vào cung rồi tranh đấu đến nỗi thương tích đầy mình; lẽ nào bây giờ ta còn phải nhìn muội vào cung một lần nữa hay sao?”

Bao nhiêu chuyện cũ cả buồn cả vui cùng lóe hiện trong đầu tôi. Tôi nhìn thẳng vào đôi mắt sâu thẳm của Ôn Thực Sơ, điều chỉnh hơi thở, cố dằn những giọt nước mắt chừng như lúc nào cũng có thể rơi xuống, khẽ nói: “Nếu không quay về, sau khi biết muội có thai, đám người trong cung liệu có tha c muội không? Muội ở đỉnh Lăng Vân nay chẳng biết nương tựa vào ai, chỉ có thể ngồi im chờ chết mà thôi. Cuộc sống trong cung đúng là phải tranh đấu không ngừng nghỉ, nhưng dù gì cũng tốt hơn là không đấu đá mà chờ người ta hại chết. Thực Sơ ca ca, có một số chuyện huynh không muốn làm, muội cũng chưa chắc đã muốn, nhưng đã tới nước này rồi, muội phải hành động theo lý trí chứ không thể theo cảm tính được.”

Hồi lâu sau, hắn thở dài buồn bã, khuôn mặt trở nên xám xịt. “Hoàn muội muội, trên thế gian này, chỉ có muội là khiến ta không biết phải làm thế nào cả, ngoài việc nghe theo muội ra, ta thực không có cách nào khác. Muội nói thế nào thì hãy làm thế đó đi, muội bảo vệ cho người khác còn ta thì liều mạng bảo vệ muội là được rồi.” Hắn ủ rũ gượng cười. “Muội đã nhận định chuyện gì thì chưa bao giờ chịu quay đầu lại, ta đúng là chỉ uổng công vô ích mà thôi!” Hắn ngồi xuống, bàn tay cầm chén trà không ngừng run lẩy bẩy. “Muội muốn ta làm thế nào thì hãy nói đi.”

Tôi khẽ nhấp một ngụm mật quế hoa, dùng vị ngọt để tạm xua đi nỗi đắng chát nơi đầu lưỡi, sau khi suy nghĩ một lát mới chậm rãi nói: “Đầu tiên huynh phải nói với Hoàng thượng, muội mới chỉ có thai được hơn một tháng; thứ hai, hãy giúp muội nghĩ cách khiến cái bụng của muội trông nhỏ hơn tháng thực một chút; thứ ba, để che giấu thân hình, huynh phải nói với Hoàng thượng là cái thai của muội không ổn định, không tiện thân mật quá mức với y; cuối cùng, đến hồi sinh nở huynh hãy nói với Hoàng thượng là muội sinh con tám tháng, giống như lúc sinh Lung Nguyệt vậy. Còn về những việc khác, thực sự chỉ có thể nghe theo mệnh trời mà thôi.”

Hắn lẳng lặng uống chén trà Phổ Nhĩ trong tay, sắc mặt thấp thoáng vẻ u buồn, ảm đạm. Sau một thoáng trầm tư suy nghĩ, cặp mắt sâu thẳm của hắn ánh lên những tia đau đớn và dịu dàng vô hạn. “Nếu sớm biết có ngày hôm nay… ta thà để muội mãi mãi không bao giờ biết tin về cái chết của Thanh Hà Vương.”

Một làn gió nhẹ bỗng thổi vào, mang theo hơi thở của những sinh mệnh đang bừng bừng sức sống. Nhưng với tôi mà nói, làn gió ấy như một lưỡi dao sắc bén cứa vào da thịt, tuy không hề làm tôi cảm thấy đau nhưng sự lạnh lẽo thì cứ thế xộc thẳng vào trái tim tôi. Tôi hơi nhếch khóe môi. “Vậy nhưng huynh đã chính miệng nói uội biết tin này.”

Hắn nở một nụ cười thê thảm. “Cho nên, ta tự làm tự chịu. Ngoài việc giúp muội ra, ta chẳng còn cách nào khác nữa.” Định thần lại một chút, hắn nói tiếp: “Những điều muội nói, ta sẽ cố hết sức thực hiện, cũng sẽ bẩm với Hoàng thượng là cái thai của muội không ổn định, cần nghỉ ngơi tĩnh dưỡng. Còn về bụng muội… có lẽ có thể dùng vải lụa quấn lại hoặc là mặc áo rộng một chút, nhất định phải giấu giếm kĩ càng, bằng không qua một thời gian nữa, cái thai bốn tháng và cái thai hai tháng dù gì cũng không giống nhau.”

Tôi lo lắng hỏi: “Dùng vải quấn bụng liệu có gây hại gì cho thai nhi không?”

“Vương Mỹ nhân của Hán Linh Đế vì sợ uy thế của Hà Hoàng hậu nên tuy có thai nhưng không dám nói ra, mỗi ngày đều quấn bụng cho tới tận khi sinh nở. Hoàn muội muội không cần ngày nào cũng quấn, hơn nữa chỉ cần quấn chừng hai, ba tháng là được rồi, và cũng không phải quấn quá chặt, trong thời gian đó ta sẽ uội dùng thuốc cố thai. Ngoài ra nếu như quấn đúng cách còn có thể phòng việc xương thắt lưng nhô lên phía trước, chưa chắc đã chỉ có hại mà không có lợi.”

Tôi khom người, cảm kích nói: “Thực Sơ ca ca, mọi việc sau này đều trông cậy vào huynh cả đấy!” Dừng một chút, tôi lại tiếp: “Việc muội về cung chỉ có Hoàng thượng nói thôi thì chưa đủ, còn cần Thái hậu gật đầu mới được. My Trang tỷ tỷ ngày ngày hầu hạ bên cạnh Thái hậu, việc này huynh chỉ có thể nói với một mình tỷ ấy thôi, để tỷ ấy tìm cơ hội nhắc đến trước mặt Thái hậu là tốt nhất, có điều nhất định phải là sau khi Hoàng thượng đã mở lời.”

Ôn Thực Sơ khẽ gật đầu. “Ta biết.” Ánh mắt hắn chất chứa nỗi xót thương. “Muội nhớ phải chú ý chăm sóc bản thân đấy!”

Tiễn Ôn Thực Sơ đi rồi, Cận Tịch bước vào đỡ tôi tới ngồi xuống giường, xoa ngực nói: “Nô tỳ đứng bên ngoài nghe mà lo lắng quá, nếu Ôn đại nhân không chịu giúp đỡ, chúng ta không biết còn phải tốn bao nhiêu công sức nữa đây. Nói một câu thực lòng, nương nương còn ở bên ngoài ngày nào thì Ôn đại nhân còn có hy vọng ngày đó, một khi về cung rồi thì y thật sự chẳng thể trông mong gì nữa cả.”

Tôi tựa người lên chiếc gối mềm sau lưng, thấp giọng nói: “Y tuy đã hết hy vọng nhưng lại không phải là một người ích kỷ.”

Cận Tịch thổn thức nói: “Tình ý của Ôn đại nhân với nương nương thực sự đáng quý.” Dứt lời, nàng ta liền mở một chiếc rương, lấy từ bên trong ra hai dải vải lụa. “Trước khi đi, Ôn đại nhân đã dạy nô tỳ cách quấn bụng cho nương nương, cứ nên làm ngay từ bây giờ là tốt nhất, chẳng biết khi nào thì Hoàng thượng sẽ tới đây nữa.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, để Cận Tịch quấn bụng giúp mình, lại uống thuốc an thai, sau đó mới nằm xuống, từ từ chìm vào giấc ngủ.

Hai ngày cứ thế trôi qua, buổi sáng hôm nay tôi uể oải thức giấc, nhưng vẫn nán lại trên giường không trở dậy. Bên ngoài trời đang mưa rả rích, những hạt mưa rất dày và nhỏ, bầu không khí trở nên ẩm ướt hơn nhiều. Giữa sân, gốc đào già vẫn đang nở hoa rực rỡ, một làn gió nhẹ thổi qua, rất nhiều cánh hoa đào rơi lả tả, bay khắp trời, khiến khung cảnh trở nên giống như mộng ảo.

Trong phòng có đốt đàn hương, hết sức thanh tịnh, tôi lặng im ngửi mùi hương ấy mà nhắm mắt bần thần.

Phía bên ngoài chợt có một giọng nói khe khẽ vang lên: “Hoàn Hoàn vẫn ngủ sao?”

“Sáng nay ngủ dậy, nương nương cảm thấy buồn nôn, sau khi uống thuốc xong thì lại ngủ tiếp. Để nô tỳ đi gọi nương nương dậy.”

“Không cần, trẫm cứ chờ ở đây là được.”

Lòng tôi thầm máy động, liền dứt khoát trở mình giả vờ ngủ. Áng chừng nửa canh giờ sau, tôi uể oải cất tiếng: “Cận Tịch, mang nước lại đây.” Nhưng sau khi mở mắt ra, người đầu tiên xuất hiện trước mắt tôi lại là Huyền Lăng với khuôn mặt tràn ngập nụ cười, tôi cố gắng trở dậy định hành lễ thỉnh an, y vội vàng đưa tay giữ tôi lại. “Đã là lúc nào rồi, còn để ý đến quy củ làm gì nữa.”

Tôi đưa tay dụi mắt. “Tứ lang tới khi nào vậy? Hoàn Hoàn chẳng hay biết gì”, sau đó liền oán than: “Sao Cận Tịch lại không gọi dậy như thế chứ?”

Lý Trường cười híp mắt, nói: “Hoàng thượng đến được nửa canh giờ rồi, vì thấy nương nương ngủ ngon nên không nỡ gọi nương nương dậy.”

Huyền Lăng cũng mỉm cười. “Đừng trách Cận Tịch, trẫm nghe nói nàng mang thai vất vả nên mới để nàng ngủ thêm một lát.” Y không để tâm đến việc có người khác ở bên, ôm tôi vào lòng, mừng rỡ nói: “Lý Trường nói với trẫm là nàng đã có thai, trẫm thật mừng rỡ vô cùng.”

Tôi làm bộ hờn trách: “Hoàng thượng cũng thật là, mừng thì cứ việc mừng thôi, hôm nào tới mà chẳng được, hôm nay trời đang mưa, đường núi lại không dễ đi, việc gì phải vội vã tới đây như thế chứ!”

Lý Trường đứng bên cười, nói: “Vốn dĩ Hoàng thượng nghe nô tài nói xong liền muốn tới đây ngay, nhưng vừa khéo gặp lúc trong cung có nhiều việc, thành ra không thể kiếm cớ ra ngoài được. Hôm qua nghe Ôn đại nhân báo cáo lại về tình hình của nương nương, Hoàng thượng quả thực mừng rỡ vô cùng, thế là hôm nay vừa sáng sớm đã tới đây ngay.”

Tôi ôn tồn nói: “Hoàng thượng rời cung như thế, chỉ e sẽ khiến Thái hậu và Hoàng hậu lo lắng vô cùng.”

Huyền Lăng nắm chặt lấy bàn tay tôi, nhìn tôi đắm đuối, trong mắt tràn ngập những tia mừng rỡ khó mà miêu tả bằng lời. “Trẫm lo lắng cho nàng mà. Nghe Ôn Thực Sơ nói cái thai của nàng không ổn định, lại không cho phép thế này không cho phép thế kia, trẫm thực lo lắng vô cùng. May mà sau một hồi dặn dò, Ôn Thực Sơ có nói chỉ cần làm theo lời y thì sẽ không có vấn đề gì lớn, tới lúc ấy trẫm mới yên tâm hơn một chút.”

Lý Trường cười, nói: “Chính vì hiện giờ Thái hậu và Hoàng hậu đều đang không khỏe nên Hoàng thượng mới có thể kiếm cớ lên chùa dâng hương lễ Phật, bằng không muốn xuất cung đúng là chẳng dễ dàng gì.”

Tôi hơi cau mày lại, “Thái hậu và Hoàng hậu không khỏe, vậy mà Hoàn Hoàn còn khiến Tứ lang phải bận lòng, quả đúng là…”

Y khẽ đặt ngón tay trỏ lên môi tôi, cất giọng chứa chan tình cảm: “Nàng có thai là chuyện mừng lớn bằng trời, trẫm vui còn chẳng kịp ấy chứ. Rốt cuộc vẫn là nàng có phúc, trẫm mới lần đầu tiên tới thăm mà nàng đã có thai rồi.” Sau đó y lại thở dài. “Dung Nhi phúc bạc, Quản thị cũng thế, được trẫm sủng ái như vậy mà vẫn chẳng có chút động tĩnh nào.”

Lý Trường tươi cười rạng rỡ. “Đây là cái phúc của nương nương, cũng là cái phúc của Hoàng thượng và triều đình Đại Chu chúng ta.”

Vừa khéo lúc này Cận Tịch bước vào, trong tay là một bát canh da gà nấu măng chua nóng hổi. Nàng ta cười, nói: “Hôm qua nương nương nói muốn ăn đồ chua, giờ đã có canh da gà nấu măng chua đây rồi, nương nương mau tranh thủ ăn đi cho nóng.”

Tôi đưa mắt liếc qua, cau mày, nói: “Sao nhìn toàn là mỡ thế kia, ta thật không sao nuốt nổi.”

Cận Tịch rầu rĩ nói: “Nương nương ăn uống thất thường đã mấy ngày nay rồi, cứ tiếp tục thế này thì làm sao được chứ.”

Huyền Lăng ngẩn ra, quay sang hỏi Cận Tịch: “Chiêu nghi đã mấy ngày nay ăn uống không ngon miệng rồi ư?”

Cạn Tịch nói: “Dạ chính thế, nương nương đang có thai nên vốn đã ngủ không ngon, mấy ngày nay lại ăn uống không ngon miệng nữa. Hai ngày trước, nương nương từng muốn ăn đường sương ngọc phong nhi[2], nô tỳ và Hoán Bích không kiếm đâu ra được, thực là áy náy vô cùng.”

[2] Đây là tên một món ăn được ghi lại trong sách Võ lâm cựu sự của Chu Mật, chỉ xuất hiện ở thời Nam Tống, và đến nay thì các chuyên gia vẫn chưa thể xác định nó được làm bằng cái gì và chế biến như thế nào, người dịch tạm để nguyên tên – ND.

Lý Trường lộ vẻ lúng túng: “Đó là thứ đồ điểm tâm sở trường của Chu sư phụ trong ngự thiện phòng, bên ngoài làm sao có được. Thực khổ cho nương nương quá, đang có thai mà muốn ăn chút đồ ăn cũng không được.”

Tôi áy náy nói: “Đều tại Hoàn Hoàn kén ăn quá, thực ra bất kể là ăn cái gì cũng đều như nhau cả thôi.”

Huyền Lăng ngoảnh đầu lại dặn dò Lý Trường: “Đem cháo tổ yến đã mang tới đây đi hâm nóng lại một chút đi, rưới thêm chút sữa bò nữa, trước đây Chiêu nghi thích ăn món này nhất đấy!” Lý Trường vâng lời rời đi, tôi và Huyền Lăng trò chuyện được chừng một tuần trà thì canh tổ yến đã được Cận Tịch bưng lên, Huyền Lăng đón lấy rồi khẽ mỉm cười. “Để trẫm bón cho nàng.”

Tôi thẹn thùng nói: “Tứ lang sao lại đi làm chuyện như vậy chứ?”

Huyền Lăng khẽ cười một tiếng, trên mặt tràn ngập vẻ dịu dàng khó tả, tựa làn gió xuân mát mẻ từ ngoài cửa sổ thổi vào. “Vì nàng, vì đứa con của chúng ta, không có chuyện gì là không thể.” Y kê vào sau lưng tôi một chiếc gối mềm, múc một thìa cháo tổ yến lên thổi mấy hơi cho bớt nóng, cất giọng dịu dàng: “Dù thấy không ngon miệng đến mấy cũng phải cố ăn một chút, nàng không nghĩ cho bản thân thì cũng nên nghĩ cho con của chúng ta.”

Tôi ngoan ngoãn ăn thìa cháo mà y bón cho rồi nghiêng đầu, khẽ mỉm cười. “Hoàn Hoàn biết.”

Thấy tôi đã ăn được quá nửa, Huyền Lăng mới khẽ thở dài một tiếng. “Vốn Yến Nghi có thai cũng là việc mừng nên trẫm mới phong cho nàng ta làm tiệp dư, ai ngờ Khâm Thiên giám lại nói có điềm chẳng lành là Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt, rồi Thái hậu bệnh nặng, Hoàng hậu cũng đau ốm, khiến khắp hậu cung chẳng được yên ổn, trẫm hết cách chỉ đành cấm túc nàng ta.” Dừng một chút, y dịu giọng nói tiếp: “Hoàn Hoàn, nếu không có cái thai này của nàng, trong cung xảy ra nhiều chuyện như thế, trẫm thật chẳng còn biết vui vẻ là gì nữa.”

Tôi cầm lấy bàn tay y áp lên má mình, mỉm cười điềm đạm nói: “Có thể khiến Tứ lang vui như vậy, tự bản thân Hoàn Hoàn cũng thấy vui. Thiên tượng chẳng qua chỉ là điềm báo nhất thời, đợi vận xui qua đi rồi, Từ Tiệp dư sinh cho Hoàng thượng một vị tiểu hoàng tử là mọi việc đều tốt đẹp cả thôi!”

Huyền Lăng đưa tay kéo tôi vào lòng, nhẹ nhàng cất tiếng: “Hoàn Hoàn, Trường tương tư vẫn ở chỗ nàng, hãy đàn cho trẫm nghe một khúc nhạc đi.” Y dường như hết sức thương cảm. “Nàng rời cung đã bốn năm, không còn ai có thể gảy được những khúc nhạc đầy ý vị như thế nữa rồi.”

Tôi lấy Trường tương tư ra, chỉnh lại dây đàn một cách thuần thục mà máy móc, mỗi lần ngón tay chạm vào dây đàn, trái tim lại nhói đau, người khi xưa từng đàn sáo hợp tấu với tôi nay đã không còn trên đời nữa rồi.

Suy nghĩ ấy vừa mới nổi lên, nước mắt tôi đã không kìm được tuôn rơi lã chã, bắn đầy lên bảy sợi dây đàn.

Huyền Lăng vội vàng lau nước mắt giúp tôi. “Đang yên đang lành sao lại khóc thế, có ai khiến nàng phải chịu ấm ức sao?”

Tôi khẽ lắc đầu, rơm rớm nước mắt, nói: “Hoàn Hoàn đã lâu không gảy Trường tương tư, bây giờ có thể gảy lại trước mặt Tứ lang, thật có cảm giác như đã qua kiếp khác.”

Huyền Lăng cũng thổn thức không thôi. “Trẫm bây giờ có nàng ở bên, cũng cảm thấy như đã qua kiếp khác vậy. Hoàn Hoàn, trước đây nàng thích gảy bài Sơn chi cao, chi bằng hôm nay hãy gảy lại lần nữa đi.”

Tôi vâng lời đưa tay lướt nhẹ dây đàn.

Núi cao cao, trăng nho nhỏ. Trăng nho nhỏ, sáng vằng vặc! Ta có người thương trên đường xa. Một ngày không gặp chừ, lòng ta nao nao.

Tôi chậm rãi gảy liền hai lượt. Bài Sơn chi cao này tôi xưa nay chỉ gảy nửa đầu, bởi cái ý tâm tư của nửa đầu miên man thấm vào tận sâu trong xương tủy, còn nửa sau thì tràn ngập nỗi thương tâm và một điềm báo chẳng lành. Thế nhưng trong một thoáng ngẩn ngơ, điệu nhạc phát ra từ Trường tương tư không ngờ đã đổi khác, biến thành nửa sau của bài Sơn chi cao.

Tay hái cỏ đắng, ở nơi núi nam. Xiết bao lo lắng, biết chịu ra sao?

Lòng chàng như vàng đá, lòng thiếp như băng tuyết. Ta ước hẹn trăm năm, chợt gặp hồi ly biệt. Mây sớm mưa chiều bao nhớ nhung, ngàn dặm tương tư cùng trăng sáng.

Ta hẹn ước trăm năm, chợt gặp hồi ly biệt!

Nỗi đớn đau trong lòng không ngớt trào dâng, tôi cơ hồ muốn nằm gục xuống bàn mà khóc lóc một hồi. Nửa sau của bài Sơn chi à tôi xưa nay vẫn không dám gảy, giờ không ngờ lại trở thành vận mệnh thê lương của tôi và Huyền Thanh. Thậm chí chúng tôi ngay đến “ngàn dặm tương tư cùng trăng sáng” thôi cũng không thể.

Thế nhưng dù khó chịu đến mấy, tôi vẫn phải cố gắng nở một nụ cười hết mực dịu dàng.

Sau một thoáng trầm ngâm, Huyền Lăng chợt nói: “Nàng theo trẫm về cung đi.”

Tôi thoáng ngẩn ra, trái tim bất giác từ từ buông lỏng…

Y rốt cuộc đã chịu nói ra lời này rồi. Tôi rơm rớm nước mắt nhìn y, xót xa nói: “Sao Hoàn Hoàn còn có thể về cung nữa đây? Việc năm xưa đã xảy ra, chẳng cách nào có thể quay đầu được nữa rồi.”

Huyền Lăng kéo tôi lại, ôm tôi vào lòng, cất lời cảm thán: “Tiếng đàn của Hoàn Hoàn vẫn hệt như xưa, chẳng hề thay đổi, tại sao lại không thể quay đầu cơ chứ?”

Thì ra y vẫn không hiểu gì hết, tiếng đàn vốn chẳng có trái tim, cho nên mới không dễ gì thay đổi. Nhưng con người thì khác, con người có trái tim, biết cách phân biệt thứ tình cảm nào là thực, thứ tình nào là giả; thứ tình cảm nào hời hợt, thứ tình cảm nào sâu sắc. Mà quay đầu, tức là phải nhẫn nhịn chịu đựng những sự cay đắng và nhục nhã trước đây, thực khó khăn vô cùng, khó đến mức khiến tôi ngay cả nghĩ cũng không dám nghĩ.

Vậy nhưng tôi lại không thể không nghĩ.

Tôi buồn bã thở dài một tiếng, cúi đầu than: “Hoàn Hoàn là phế phi, mang tấm thân chẳng lành, cho dù có mang thai thì cũng không dám vọng tưởng có thể về cung.”

“Phế phi?” Y khẽ lẩm bẩm hai chữ này, trong mắt ánh lên một tia kiên quyết. “Đã là phế phi, vậy ta sẽ sắc phong lại, lần này không ai có thể ngăn cản được ta.”

Tôi do dự nói: “Thái hậu…”

“Nàng đã mang thai rồi, chắc Thái hậu sẽ không ngăn cản gì đâu. Vì chuyện của Từ Tiệp dư mà ai ai cũng phiền lòng, chúng ta hãy dùng việc này để xoa dịu trái tim Thái hậu cũng tốt, nàng cứ theo trẫm về cung là được.”

Tôi quỳ xuống, những giọt nước mắt khẽ đậu trên bờ mi. “Hoàng thượng tình sâu ý nặng như thế, Hoàn Hoàn cảm kích vô cùng. Nhưng thần thiếp cứ thế này mạo muội về cung, tuy Thái hậu ngoài miệng không nói gì nhưng trong lòng hẳn sẽ không thoải mái, vì Hoàng thượng còn chưa thương lượng gì với người mà đã tự ý quyết định việc này, chi bằng Hoàng thượng hãy bẩm rõ với Thái hậu trước đã.” Tôi lộ vẻ buồn bã và ấm ức, nói tiếp: “Hơn nữa, nếu thần thiếp về cung, các phi tần trong cung nhất định sẽ xôn xao bàn tán, Hoàn Hoàn thà một mình ở lại đỉnh Lăng Vân này để được thanh tịnh.”

Y dịu dàng đỡ tôi đứng dậy. “Trẫm biết nàng lo nghĩ điều gì, những người khác bàn tán thế nào thì cứ mặc kệ họ. Bây giờ Tam phi còn thiếu một người, trẫm sẽ chiêu cáo thiên hạ phong nàng làm phi, đứng ngang hàng với Đoan Phi và Kính Phi. Đường Lê cung của nàng giờ Huệ Quý tần đang ở, trẫm sẽ xây cho nàng một tòa cung điện mới, sau khi bẩm rõ với Thái hậu thì đón nàng về cung với quy cách bằng một nửa nghi trượng của Hoàng hậu, để xem ai còn dám lén bàn tán gì sau lưng nàng. Nàng cứ yên tâm dưỡng thai rồi sinh cho trẫm một vị hoàng tử là được.” Y chăm chú nhìn tôi một lát, bàn tay dịu dàng vuốt ve bờ má tôi, cưng nựng nói: “Hoàn Hoàn, trẫm đã để nàng xa trẫm bốn năm, bốn năm là đủ lắm rồi, trẫm sẽ không để nàng xa trẫm nữa đâu.” Y khẽ hôn lên bàn tay tôi, nói tiếp: “Bốn năm nay, không lúc nào trẫm không nhớ tới nàng.”

Không lúc nào không nhớ tới tôi? Tôi thầm cười lạnh một tiếng, chính như Phương Nhược nói, Huyền Lăng dù biết rõ là mình đã sai cũng sẽ không chịu thừa nhận, bởi sự uy nghiêm của bậc đế vương mới là thứ y để tâm nhất, còn những người khác dù có phải hy sinh cũng chẳng có gì là quan trọng.

Tôi mừng đến rơi nước mắt, nhưng đằng sau sự mừng rỡ ấy là vô số nỗi bi ai và căm hận dâng trào. Tôi tựa vào ngực y, biến nỗi oán hận trong lòng thành sự dịu dàng vô hạn, nói: “Tứ lang có được tấm lòng như thế, Hoàn Hoàn thực đã thỏa mãn lắm rồi.”

Ngoài cửa sổ, mưa vẫn rơi rả rích, khuôn mặt y toát ra một vẻ trịnh trọng tột cùng. “Sau khi an bài xong tất thảy, trẫm sẽ hạ chỉ ngay, nàng chỉ cần chờ thêm mấy ngày nữa là được.”

## 5. Chương 05

Chương 5: Như ý nương

Sau khi Huyền Lăng rời đi, trái tim tôi mới hoàn toàn buông lỏng. Cận Tịch và Hoán Bích hay tin thì đều mừng rỡ vô cùng. Hoán Bích rơm rớm nước mắt, nói: “Để có được ngày hôm nay thật chẳng dễ dàng gì. Vốn ngỡ sau khi về cung, chỉ cần có một chỗ đặt chân đã là quá tốt, không ngờ Hoàng thượng lại muốn phong tiểu thư làm phi, còn định đón tiểu thư về một cách phong quang như vậy nữa.”

Cận Tịch thì chín chắn hơn một chút, nói: “Về cung mới chỉ là khởi đầu thôi, con đường sau này còn gian nan lắm, nương nương phải có sự chuẩn bị mới được. Nếu Hoàng hậu và An thị biết nương nương sắp về cung, nhất định sẽ không chịu để yên đâu.”

Tôi thoáng lộ vẻ trầm ngâm. “Hoàng thượng đã hạ quyết tâm đón ta về rồi, Hoàng hậu khó có thể ngăn cản. Nhưng chỉ sợ nàng ta lại giở trò thuận nước dong thuyền, bày sẵn cạm bẫy, với quyền thế cùa nàng ta trong cung mà muốn đối phó với ta, sau khi quay về ta muốn ứng phó e là không dễ chút nào.”

Cận Tịch mỉm cười, nói: “Hiện giờ toàn bộ tâm tư của Hoàng hậu đều đặt trên người Từ Tiệp dư, nương nương đột ngột quay về như thế, nàng ta hẳn sẽ trở tay không kịp.”

Hoán Bích nghiến răng cười lạnh, cất giọng sắc bén: “Nô tỳ nghe nói, mấy năm nay ở trong cung, không một ai có thể đối đầu với nàng ta, nàng ta coi như cũng đắc ý đủ rồi. Nhưng sắp tới dù nàng ta có muốn giở trò gì thì cũng vô ích thôi, tiểu thư về cung với ngôi phi chính nhị phẩm, chỉ vài tháng nữa sinh nở xong là sẽ được thăng lên làm phu nhân tòng nhất phẩm. Tiểu thư muốn đấu với nàng ta, chưa chắc đã không có vốn liếng gì.” Hoán Bích nắm lấy bàn tay tôi, cất giọng kiên định: “Chỉ mong sau khi được vinh hoa phú quý, tiểu thư ngàn vạn lần đừng quên đi mối hận của chúng ta.”

Lòng tôi vững như bàn thạch, lạnh lùng nói: “Ta tất nhiên sẽ không quên, lần này ta về cung đâu phải là vì bản thân mình.”

Cận Tịch khẽ nở nụ cười, ôn tồn nói: “Chúng ta cứ bước dần từng bước thôi, con đường sau này còn dài lắm.”

Đương lúc nói chuyện, Tích Vân chợt đẩy cửa chạy vào, nghẹn ngào nói: “Nương tử, không hay rồi! Thái phi…”

Thị còn chưa nói xong, tôi đã biến hẳn sắc mặt, vội vàng đứng dậy nói: “Ta lập tức đi thăm Thái phi.”

Trong An Tê quán tối om, không đèn đuốc, tôi chạy từ bên ngoài vào, đôi mắt nhất thời còn chưa thể thích ứng với sự u ám xung quanh, có cảm giác bản thân như trở thành một người mù vậy. Đợi sau khi thích ứng rồi, tôi nhìn thấy Thư Quý thái phi đang nằm trên chiếc giường ở phòng trong, sắc mặt tái nhợt, hai bờ má hóp lại, tựa một bông hoa sắp tàn.

Trên đường tới đây, mí mắt tôi đã bị nước mưa làm ướt, toàn thân cũng đều mang theo hơi ẩm của cơn mưa phùn mùa xuân, nhìn thấy cảnh này thì không kìm được mà rơi lệ, vội ngồi sụp xuống cạnh giường của Thái phi.

Tích Vân khóc nức nở, nói: “Sau khi biết tin về cái chết của Vương gia, Thái phi đã ba ngày liền không ăn không uống, có khuyên thế nào cũng không được, ta thấy Thái phi đã ôm lòng muốn tìm cái chết rồi.” Dứt lời, nước mắt thị lại tuôn rơi dào dạt.

Tôi cố ngăn dòng nước mắt, ngẩng lên nói: “Cô cô xin hãy tạm ra ngoài một lát, ta có mấy lời muốn nói với Thái phi.”

Tích Vân y lời rời khỏi phòng và đóng cửa lại, lúc này ngoài cửa sổ mưa vẫn đang rơi, Thái phi bị nước mưa hắt vào làm ướt mất một nửa người, nhưng dường như lại chẳng hề phát giác, cặp mắt trống rỗng nhìn về hướng chân trời.

Tôi đứng dậy đóng cửa sổ lại, cất giọng thê lương: “Người chết thì đã chết rồi, lẽ nào người sống lại phải đi theo người chết hay sao? Thái phi, con cũng nào phải không muốn đi theo Thanh, đi theo y là mọi chuyện đều xong cả, chẳng còn nỗi phiền não gì nữa.”

Một cơn gió lạnh chợt len qua khe cửa sổ thổi vào, khiến bức rèm đang buông nhẹ nhàng lay động, khắp gian phòng sau nháy mắt đã ngợp đầy mùi hương của cỏ cây, bùn đất bên ngoài.

Thái phi vẫn nằm yên ở đó chẳng hề động đậy, dường như linh hồn bà sớm đã rời khỏi cái thân xác này rồi.

Tôi lặng yên ngồi xuống bên giường của Thái phi, nói: “Thanh gần như là tính mạng của Thái phi, Thái phi chỉ có duy nhất một đứa con, huynh ấy chết đi, người tất nhiên sẽ thương tâm tột độ. Nhưng Thái phi chỉ cần con mà không quan tâm đến cháu mình ư? Đứa bé trong bụng con còn đang chờ để gọi Thái phi một tiếng ‘bà nội’ đây. Nó đã không có cha rồi, chẳng lẽ Thái phi cũng muốn bỏ nó mà đi nữa hay sao?”

Thư Quý thái phi nghe thế, thân thể bất giác hơi chấn động, nơi khóe mắt có một dòng nước mắt rỉ ra. Bà ngồi dậy với khuôn mặt chẳng có chút biểu cảm nào, tựa như một u hồn trong bóng tối. Bà lúc này đã hoàn toàn suy sụp, vẻ đẹp ngày xưa chẳng còn sót lại chút nào, khí chất dịu dàng như tiên tử cũng đã bị nước mưa lạnh băng xối đi mất, chỉ còn lại nỗi đớn đau và tuyệt vọng của một người mẹ vừa mất đi đứa con duy nhất của mình.

Bà thoáng ngẩn ngơ, đột nhiên cất tiếng gào lớn: “Thanh Nhi! Thanh Nhi!”, sau đó lại khóc nức nở một hồi, vừa khóc vừa nói: “Tiên đế! Chúng ta chỉ có một đứa con này thôi, vậy mà thần thiếp lại không thể bảo vệ được nó! Giờ đây… Giờ đây không ngờ lại phải người đầu bạc tiễn kẻ đầu xanh!” Tôi thấy Thái phi thương tâm xé lòng như vậy, vội vàng bước tới đỡ. Thái phi bám lấy vai tôi, khóc lóc đau khổ nói: “Hoàn Nhi, Thanh Nhi đã bỏ lại con mà đi rồi, để lại mình con cô độc trên đời này, ngoài việc nhớ về nó ra thì chẳng có cách nào hết! Ta đã phải chịu nỗi đau mất chồng xiết bao đau đớn, tại sao bây giờ ngay đến con ta cũng rời ta mà đi? Hoàn Nhi, thực khổ cho con, còn trẻ như thế đã phải chịu đựng nỗi đau mất đi người mà mình thương yêu nhất!”

Tiếng khóc của Thái phi như những nhát búa nặng nề gõ vào trái tim tôi. Lòng tôi như mềm lại, những giọt nước mắt vốn cố kìm nén nãy giờ lại một lần nữa tuôn rơi, tôi gục đầu vào đầu gối Thái phi mà bật khóc nức nở, khóc đến khàn cả giọng, khóc đến tan nát ruột gan.

Đã lâu lắm rồi tôi không được khóc một phen đã đời như thế, suốt thời gian vừa rồi tôi chỉ có thể kìm nén bản thân, chỉ có thể gượng nở nụ cười trước mặt người đó, mọi thứ tình cảm thật đành phải chôn sâu xuống đáy lòng.

Khóc lóc hồi lâu, chúng tôi dần bình tĩnh trở lại. Tôi khẽ nói: “Thái phi, lần này con tới đây thứ nhất là để an ủi Thái phi, thứ hai là để nói lời cáo biệt. Sau này e là con không thể tới An Tê quán thăm người được nữa rồi.”

Thái phi hết sức ngạc nhiên, không kìm được bật thốt: “Tại sao?”

Tôi hít một hơi thật sâu, chậm rãi cất tiế: “Hoàng thượng có ý muốn đón con về cung hầu hạ, con đã đồng ý rồi.”

Sắc mặt Thái phi lạnh lẽo hẳn đi, kế đó mới dần dịu lại: “Con muốn về cung cũng chẳng sao, dù sao ý của Hoàng thượng con cũng không thể làm trái được. Chỉ là đứa bé trong bụng con…”

Tôi bình tĩnh nói: “Hoàng thượng cho rằng đứa bé này là của y, do đó mới nhất quyết muốn đón con về cung.” Thái phi biến hẳn sắc mặt, cơ hồ không thể tin nổi, khuôn mặt bất giác tái nhợt. “Thanh Nhi và con yêu nhau thắm thiết, bây giờ tro cốt nó hãy còn chưa nguội, vậy mà con đã muốn theo Hoàng thượng về cung. Đương nhiên việc này ta cũng không thể trách con được.” Bà nhìn đăm đăm vào bụng tôi. “Nhưng đứa bé trong bụng con là của Thanh Nhi, sao con có thể dùng nó làm vốn liếng để về cung, rồi còn bắt nó phải nhận Hoàng thượng làm phụ thân như thế chứ?”

Căn phòng hơi u ám, chỉ có một ngọn nến nhỏ vừa được thắp lên đang tỏa ra những tia sáng lờ mờ. Đang lúc mưa xuân, bầu không khí cũng theo đó mà trở nên lạnh giá. Tôi cố kìm nén nỗi chua xót, chậm rãi nói: “Thái phi có biết không? Thanh chết không phải do tai nạn ngoài ý muốn, mà vì bị người ta hãm hại. Con thuyền huynh ấy ngồi đã bị động chân động tay, do đó huynh ấy mới phải mất mạng trên sông Đằng Sa. Thanh chết không nhắm mắt, sao con có thể hồ đồ đi tuẫn tình, bỏ mặc mối thù của huynh ấy không báo. Kẻ hại chết huynh ấy bất luận là người Hách Hách hay loạn dân Điền Nam, dùng sức một mình con thì không cách nào báo thù được.” Tôi đưa tay khẽ xoa bụng mình. “Nếu con muốn yên ổn sống tiếp trên đỉnh Lăng Vân, nhất định phải bỏ đứa bé này đi; nếu con muốn giữ lại đứa bé này, vậy thì chỉ còn cách mai danh ẩn tích sống một cuộc đời bình lặng nơi thôn dã. Nhưng con vừa phải bảo vệ đứa bé này, vừa phải báo thù cho Thanh, lại vừa phải bảo vệ cha mẹ và huynh trưởng của con nữa… Thái phi có biết không? Ca ca con bị lưu đày ở Lĩnh Nam bốn năm, gần đây còn bị người ta hại đến nỗi thần trí thất thường, con không thể bỏ mặc huynh ấy được. Mà muốn làm được những việc này, con chỉ còn cách trở về bên cạnh Hoàng thượng thôi. Thái phi, sống có lúc còn khổ hơn là chết, nhưng dù khổ đến mấy cũng phải cố gắng chịu đựng.” Tôi cảm thấy cả thể xác và tinh thần đều mỏi mệt, dường như có một bàn tay đang thò vào trong thân thể tôi mà bới móc không ngừng, khiến thân thể tôi trở nên hoàn toàn trống rỗng.

Những giọt nước mắt nóng bỏng tuôn rơi lã chã, Thái phi đưa tay tới nắm lấy tay tôi, nghẹn ngào nói: “Con ngoan, là mẫu phi đã trách nhầm con rồi! Ta không biết con vì Thanh Nhi mà phải chịu đựng nỗi khổ như vậy. Cuộc sống trong cung vất vả đến thế nào, cả con và ta đều hiểu rõ. Thanh Nhi cứ như vậy mà đi… Con vì muốn tìm lại công đạo cho nó, vì muốn duy trì dòng máu của nó… Thật sự đã khổ cho con rồi.”

Tôi buồn thương rơi lệ, kéo tay Thái phi lại khẩn cầu: “Con phải chịu khổ thế nào cũng chẳng sao, chỉ cần Thái phi chú ý giữ gìn thân thể là được. Nếu Thanh biết Thái phi tự giày vò bản thân thế này, dù đã xuống dưới suối vàng cũng khó mà yên nghỉ được. Đứa bé này con nhất định sẽ sinh ra. Hoàng thượng đã có Hoàng trưởng tử rồi, sau này nếu có cơ hội, con sẽ tìm cách để nó trở thành con thừa tự của Thanh, nối dài dòng dõi Thanh Hà Vương. Thái phi còn có một đứa cháu như vậy trên đời, lẽ nào vẫn muốn bỏ mặc nó không thèm quan tâm tới hay sao?”

Trên khuôn mặt Thái phi rốt cuộc đã xuất hiện một tia ý chí cầu sinh, bà nhìn tôi khẽ nói: “Con ngoan, con vì Thanh mà phải ép dạ cầu toàn, nhẫn nhục chịu đựng như vậy, ta là mẫu phi há lại có thể buông xuôi đi tìm cái chết hay sao? Dù ta chẳng thể giúp đỡ được gì nhưng ít nhất cũng có thể ngày ngày niệm kinh cầu khấn cho con.”

Tôi bảo Tích Vân bưng một bát canh sâm vào, cẩn thận bón cho Thái phi từng thìa. “Thái phi đã mấy ngày liền không ăn gì rồi, hãy tạm uống một chút canh sâm cho lại sức đã.”

Uống xong mấy thìa canh sâm, khí sắc của Thái phi có vẻ đã tốt hơn một chút, bà thở nhẹ vài hơi rồi mới nói: “Con muốn bảo vệ bản thân, cái thai trong bụng và cha mẹ, huynh muội của con, vào cung tranh sủng quả thực là con đường duy nhất. Có điều, chỉ có sự sủng ái của Hoàng thượng thôi thì còn xa mới đủ. Con từng một lần bị đuổi khỏi cung, tất nhiên hiểu rõ hơn bất cứ ai rằng vị Hoàng đế bây giờ khác xa với tiên đế, sự sủng ái của y căn bản không đáng tin chút nào… Muốn bảo vệ được những người mà con muốn bảo vệ, muốn có được những gì mà con muốn có, chỉ có duy nhất một cách là nắm chặt lấy quyền lực chí cao trong thiên hạ vào tay thôi.”

Tôi thầm kinh hãi, bật thốt lên: “Quyền lực chí cao trong thiên hạ?”

“Đúng vậy.” Thái phi dần trở nên bình tĩnh, dường như đang đắm chìm vào dòng hồi ức xa xăm. “Sau khi tiên đế qua đời, ta đã xin rời cung tu hành, nhưng kỳ thực không phải ý ta muốn vậy mà là vì tình thế bức ép không thể không làm vậy. Khi đó, Nhiếp chính vương ủng hộ Tứ Hoàng từ, cũng chính là đương kim Hoàng thượng hiện nay, lên ngôi kế vị, Lâm Phi cũng theo đó mà trở thành Thái hậu, quyền lực trong cung hoàn toàn rơi vào tay bà ta. Nếu ta không tự nguyện xin rời cung tu hành, vứt bỏ tất cả mọi thứ trong cung, đổi lấy việc nhờ cậy bà ta nuôi dưỡng Thanh Nhi, sợ rằng Thanh Nhi sớm đã chẳng thể sống được đến bây giờ.”

Tôi tỏ vẻ nghi hoặc. “Thái phi làm sao mà đảm bảo được Thái hậu sẽ đối xử tốt với Thanh? Nhỡ bà ta ngấm ngầm hạ độc thủ…”

Thái phi khẽ lắc đầu. “Khi đó ta thật quá ngu ngốc, mãi đến cuối cùng mới biết được, bà ta bề ngoài tình tuy như tỷ muội với ta nhưng trong lòng kỳ thực hận ta vô cùng. Vậy nên sau khi con của bà ta trở thành Hoàng đế, ta không thể không rời khỏi hậu cung, bởi chỉ như thế bà ta mới không làm khó Thanh Nhi quá. Khi rời cung, ta từng đứng trước mặt mấy trăm phi tần và quan lại trong triều, yêu cầu Chu thị lập lời thề phải đối tốt với Thanh Nhi, như vậy ta mới chịu rời cung, sau này không đặt chân ra ngoài An Tê quán nửa bước.” Thư Quý thái phi rơm rớm nước mắt, thở dài. “Sau khi trưởng thành, Thanh Nhi không thể không ẩn giấu tài năng, làm bộ chơi bời lêu lổng để xóa bỏ lòng nghi ngờ của mẹ con Chu thị. Kỳ thực trong lòng nó cũng có rất nhiều hùng tâm tráng chí của đấng nam nhi, chỉ tiếc là đã bị ta làm liên lụy.” Thái phi hơi định thần lại, trong mắt như bừng lên một ngọn lửa sáng rực. “Trong thời Long Khánh, ta từng độc sủng, chiếm hết phong quang, vậy nhưng lại chưa từng dính dáng gì đến quyền lực, do đó cuối cùng mới phải để mặc cho người ta ức hiếp, chẳng có sức chống cự. Hoàn Nhi, ta mất cả đời mới hiểu được, sự sủng ái của bậc đế vương không hề đáng tin, thứ quan trọng nhất vẫn là quyền lực. Ta xuất thân Bãi Di, tất nhiên không thể đụng tới quyền lực của Đại Chu, nhưng con thì khác!”

Tôi lặng im suy nghĩ, chợt nhớ tới cảnh giang sơn như vẽ mà mình từng nhìn thấy dưới vầng mặt trời đỏ rực ở Thượng Kinh độ nào. Đó chính là thiên hạ mà bất cứ nam tử nào trên thế gian này cũng muốn nắm vào tay.

Thư Quý thái phi nhìn tôi bằng ánh mắt xót xa. “Giờ con đã có thai, sau khi về kinh nhất định sẽ bị nhiều người ghen ghét, nguy hiểm vô cùng. Người khác thế nào ta không biết, nhưng con nhất định phải cẩn thận với Thái hậu, ngàn vạn lần đừng sơ suất chút nào.”

“Thái hậu… kỳ thực cũng khá thương con.”

Thư Quý thái phi hơi cau mày, lát sau liền thở phào một hơi. “Bà ta chịu thương con thì tốt.” Dừng một chút, bà lại tiếp: “Con người này tâm cơ thâm trầm khó đoán, thủ đoạn lợi hại vô cùng, ngay cả với người mình yêu mà cùng có thể nhẫn tâm hạ sát, thực khiến người ta kinh sợ. Nhớ lại năm xưa… bà ta với ta còn thân nhau hơn tỷ muội ruột thịt nữa kìa.”

Thân nhau hơn tỷ muội ruột thịt? Nghe thấy câu này, lòng tôi bất giác thầm lạnh lẽo, có cảm giác như bị người ta ấy cái bạt tai thật mạnh, trước mắt nổi đầy trăng sao, cảm thấy đớn đau và nhục nhã vô cùng.

Tôi trầm ngâm suy nghĩ, lời của Thư Quý thái phi khiến tôi chợt nhớ lại một việc đã xảy ra từ rất lâu trước đây, không kìm được cất tiếng hỏi: “Con từng vô ý nghe được một cuộc trò chuyện của Thái hậu với thị tỳ hầu cận Tôn cô cô, hình như… Thái hậu và Nhiếp chính vương.”

Ngoài cửa sổ, mưa vẫn rơi rả rích, Thư Quý thái phi mím chặt đôi môi, hồi lâu sau cả hai bờ môi đều đã trở nên trắng bệch, rồi bà mới chậm rãi nói ra một câu: “Chu Thành Bích… Bà ta và Nhiếp chính vương quả thực có tư tình!”

Đầu tôi bỗng trở nên tê rần, trên lớp da đầu tựa như có vô số con sâu nhỏ màu đen bò đi bò lại, khiến tôi sợ hãi đến nỗi lông tơ dựng đứng, không dám nhúc nhích. Nếu sự thực đúng như lời Thư Quý thái phi nói, Thái hậu và Nhiếp chính vương thực sự có tư tình, vậy trong cuộc đấu tranh chính trị cực kỳ khốc liệt về sau, khi tự tay ám sát Nhiếp chính vương để đoạt lại vương quyền, quét sạch toàn bộ vây cánh mà ông ta gây dựng, bà ta rốt cuộc cần phải có tâm trí kiên định cùng lòng dạ tàn nhẫn đến thế nào kia chứ? Tôi cơ hồ không dám tin vào điều này.

Dường như đã từ rất lâu trước đây rồi, nếu tôi nhớ không nhầm thì là sau lần tôi bị sẩy thai, khi đó tôi đánh rơi khăn tay trong tẩm điện của Thái hậu, bèn quay lại lấy nhưng tại gốc quế hoa bên ngoài tẩm điện lại bất ngờ nghe thấy Tôn cô cô vốn hầu hạ bên cạnh Thái hậu cất lời: “Thái hậu đêm qua ngủ không ngon chút nào, nô tỳ nghe thấy người gọi tên của Nhiếp chính vương lão gia đấy!”

Nếu không vì yêu, vì hận, vì nhung nhớ, một nữ nhân cớ gì lại gọi tên một nam nhân không phải trượng phu của mình trong giấc mộng? Bà ta và ông ta là đối thủ chính trị của nhau, vì tranh giành quyền lực mà đối chọi với nhau cực kỳ gay gắt, tại sao bà ta lại gọi tên ông ta trong giấc mộng đây?

Còn Thái hậu, sau khi im lặng một hồi bèn gằn giọng nói: “Loạn thần tặc tử, chết không hết tội! Ta đã chẳng nhớ nổi nữa rồi, ngươi cũng chớ có nhắc lại việc này nữa.” Sau đó bèn khẽ thở dài, bên trong chất chứa đầy nỗi triền miên và đau đớn.

Phải rồi, tiếng thở dài đó của bà ta rõ ràng là vì Nhiếp chính vương. Bà ta nói bà ta đã không nhớ nổi nữa rồi vậy mà trong giấc mộng lại chẳng thể quên, còn gọi tên của ông ta nữa.

Bà ta vẫn nhớ ông ta, có lẽ còn từng yêu, vậy mà lại chính tay giết chết ông ta.

Một nữ tử tâm cơ thâm trầm như vậy tuyệt đối không phải là bà lão già nua bệnh tật ngày ngày chỉ tụng kinh niệm Phật, không hỏi gì tới chuyện đời mà tôi nhìn thấy trong cung trước kia. Nghĩ tới cảnh ngộ của Thư Quý thái phi hiện giờ, nỗi kính sợ và tôn trọng của tôi với Thái hậu ngày trước nay đã bị phủ lên một tầng lạnh lẽo khó mà miêu tả bằng lời.

Tôi khẽ nói: “Thái hậu thế nào thì con không biết nhưng Hoàng hậu hiện giờ là cháu gái của bà ta, sự lợi hại của nàng ta con đã phải nếm trải không ít rồi.”

Thư Quý thái phi cầm lấy bàn tay tôi, giữa hàng lông mày thấp thoáng vẻ lo âu. “Lần này con đi rồi sẽ chẳng còn đường lùi nữa, nhất định phải hết sức cẩn thận mới được.”

Tôi khẽ gật đầu. “Người chết ngủ dài dưới đất chẳng còn hay biết gì, nhưng người sống thì vẫn cần vùng vẫy để chịu đựng gánh nặng của cuộc sống. Từ nay về sau, con và Thái phi không thể thăm nom nhau được nữa rồi, Thái phi nhớ phải bảo trọng, dù sao trên đời này cũng chỉ còn có chúng ta là người chí thân của Thanh thôi!”

Ngoài cửa, mưa đã ngừng rơi, từ trên mái hiên thỉnh thoảng lại có một giọt nước chảy xuống, mang theo mùi rêu thoang thoảng. Thái phi ngơ ngẩn nhìn ra ngoài trời suốt một hồi lâu, rồi bèn khẽ thở dài: “Có thể bình an mà sống tiếp, vậy cũng đã là tốt lắm rồi!”

Tôi im lặng, đưa tay vén bức rèm cửa sổ lên. Sau cơn mưa mờ mịt, bầu không khí đã trở nên vô cùng ẩm ướt, còn thấp thoáng vài tia giá lạnh.

Thời gian này tôi yên tâm dưỡng thai trên đỉnh Lăng Vân, lẳng lặng dùi mài tâm trí của mình thành một lưỡi gươm sắc nhọn. Lý Trường không tiện thường xuyên xuất cung, liền sai đồ đệ của y là Tiểu Vưu đến thăm tôi vào mỗi buổi sáng sớm, không sót hôm nào.

Tiểu Vưu cười, nói: “Hoàng thượng ngày nào cũng hỏi han tình hình của nương nương đấy!” Thoáng dừng một chút, y lại tiếp: “Nói tới bĩ cực thái lai, ở trong cung không ai có thể so sánh được với nương nương.”

Tôi khẽ mỉm cười. “Năm xưa, ta bị nhốt ở Vô Lương điện, là ngươi tới hầu hạ ta, bây giờ lại vẫn là ngươi. Qua đó có thể thấy ta mà muốn bĩ cực thái lai, quyết không thể thiếu con khỉ nhỏ ngươi ở bên cạnh.”

Cứ như vậy một tháng trôi qua, ý chỉ của Huyền Lăng vẫn chưa ban xuống, nhưng Phương Nhược chợt lại tới thăm tôi.

Hôm nay Phương Nhược dẫn theo một đoàn cung nhân tới chỗ tôi, mang theo rất nhiều hộp đồ ăn và vải vóc. Vừa nhìn thấy tôi, bà ta lập tức tươi cười, nói: “Lâu rồi không gặp, hôm nay thực đã khác hẳn ngày xưa rồi!” Dứt lời bà ta liền quỳ xuống hành lễ. “Nô tỳ Phương Nhược tham kiến Chân Phi nương nương, nương nương kim an.”

Tôi vội đỡ bà ta dậy, mỉm cười, nói: “Ý chỉ của Hoàng thượng còn chưa ban xuống, cô cô làm thế này thực khiến ta tổn thọ.”

Phương Nhược khẽ nở nụ cười. “Chuyện của nương nương Hoàng thượng đã nói với Thái hậu rồi, Thái hậu không có dị nghị gì. Mà nghe nói nương nương có thai, Thái hậu còn mừng rỡ vô cùng”, dứt lời, bà ta lại vui vẻ nói tiếp: “Nô tỳ còn chưa chúc mừng nương nương nữa đấy! Sau đó, bà ta liền chỉ vào những món đồ trong tay các cung nữ sau lưng, nói: “Những thứ này đều do Thái hậu ban thưởng cho nương nương!”

Tôi vội vàng khom người cảm tạ: “Đa tạ Thái hậu đã quan tâm!”, rồi liền ra hiệu cho đám cung nữ kia lui ra, nói: “Đã lâu rồi ta không gặp cô cô, bây giờ đang có rất nhiều lời muốn tâm sự với cô cô đây.”

Phương Nhược đỡ tôi ngồi xuống, lại chăm chú nhìn tôi một lát rồi mới nói: “Nương nương cởi bỏ áo ni cô, mặc lại đồ thường, thực sự trông khỏe khoắn hơn nhiều.”

Tôi sai Hoán Bích bưng trà lên cho Phương Nhược, điềm đạm nói: “Ta may được cô cô chiếu cố nhiều năm, chẳng ngờ còn có ngày hôm nay, thực đã là niềm hạnh phúc ngoài ý muốn, nếu cô cô còn câu nệ thân phận với ta nữa, ta không dám nói gì thêm đâu.”

Phương Nhược khẽ cười tủm tỉm. “Nương nương bây giờ là quý nhân, hơn nữa còn mang thai rồng, thân phận thực tôn quý lắm. Nô tỳ tuy câu nệ quy củ nhưng trong lòng vẫn coi nương nương như xưa.” Nói tới đây, khóe mắt Phương Nhược bất giác thấp thoáng ánh lệ. “Từ hồi tuyển tú, nô tỳ đã trú tại Chân phủ hầu hạ nương nương, rốt cuộc cũng chờ được tới ngày nương nương khổ tận cam lai rồi.”

Tôi gật đầu, mỉm cười. “Chẳng qua là được Hoàng thượng xót thương mà thôi”, rồi lại đưa mắt liếc nhìn Phương Nhược, hỏi: “Chuyện ta sắp về cung mọi người đều biết cả rồi sao?”

Phương Nhược nói: “Thái hậu đã biết từ mười ngày trước rồi, khi đó Thái hậu vừa tỉnh dậy sau cơn hôn mê, Hoàng thượng hay tin tới thỉnh an và nhân tiện nói luôn chuyện này. Vừa khéo lúc đó Huệ Quý tần đang ở bên hầu hạ Thái hậu, tất nhiên là vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, có lý nào lại không nói giúp. Vốn dĩ Thái hậu còn do dự, nói là không có tiền lệ phế phi được trở về cung. Hoàng thượng bèn nói năm xưa nương nương tự xin rời cung cầu khấn cho Đại Chu được đời đời hưng thịnh, tuy không còn danh vị nhưng cũng không thể tính là đã bị phế truất. Rồi ngài lại nhắc tới việc nương nương đã có thai, thế là Thái hậu tất nhiên không còn phản đối gì nữa.”

Tôi hơi cụp mắt xuống, nhìn những chiếc móng tay đã dài ra của mình, hỏi: “Vậy người khác thì sao? Hoàng hậu là chủ nhân của lục cung cơ mà.”

Phương Nhược hơi nhếch khóe môi, để lộ một nụ cười điềm đạm. “Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt là điềm báo chẳng lành, suốt thời gian vừa rồi, chứng đau đầu của Hoàng hậu phát tác dữ dội, người chẳng xuống nổi giường, được An Quý tần và Quản Tiệp dư hầu hạ kề bên ngày đêm chăm sóc. Hoàng thượng cũng đã dặn dò không cho phép bất cứ ai mang những chuyện vụn vặt trong cung đi làm phiền Hoàng hậu, để Hoàng hậu yên tâm tĩnh dưỡng. Do đó, Hoàng hậu chắc vẫn còn chưa biết. Nương nương lần này về cung với cái thai trong người, còn ai dám nói lời phản đối? Đợi sau khi chiếu thư ban xuống, sẽ chẳng có ai thay đổi được gì nữa.”

Phương Nhược nói xong liền nhìn tôi bằng ánh mắt sâu xa đầy ý vị. Tôi lập tức hiểu ngay ý tứ, ấy là trước khi chiếu thư của Huyền Lăng được ban xuống, bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra, bà ta muốn nhắc tôi phải ngắm chuẩn thời cơ xin Huyền Lăng hạ chỉ để tránh đêm dài lắm mộng.

Tôi thoáng lộ nét âu lo, chậm rãi nói: “Nhưng cả tháng vừa rồi Hoàng thượng chưa tới thăm ta lần nào.”

Phương Nhược khẽ mỉm cười. “Hoàng thượng hồi này đang bận lắm. Sau khi về cung, nương nương đương nhiên cần có chỗ ở, phủ Nội vụ đã chọn mấy tòa cung điện vừa khang trang vừa hoa lệ như Diễn Khánh cung, Lâm Quang cung, Ý An cung, nhưng Hoàng thượng đều không hài lòng, nói là muốn xây dựng một tòa cung điện mới cho nương nương. Nhưng phủ Nội vụ lại nói nương nương đang có thai, Từ Tiệp dư trong cung cũng vậy, xây dựng rầm rộ thực không thích hợp chút nào, thế là Hoàng thượng liền có ý sai người quét dọn sạch sẽ Chiêu Tín cung ở gần Nghi Nguyên điện nhất, lại gọi thợ thuyền tới vẽ bản thiết kế, chuẩn bị cho tu sửa, cải tạo lại, như thế cũng không thể tính là xây dựng rầm rộ được. Những người bên cạnh Hoàng thượng đều rất kín tiếng, thành ra mọi người trong cung chỉ ngỡ là Hoàng thượng chuẩn bị tiến phong cho vị nương nương nào đó thôi, ai cũng đoán già đoán non, nhưng chẳng ai nghĩ tới nương nương cả.”

Tôi cười, nói: “Kỳ thực ở đâu cũng thế cả thôi, sao ta có thể đòi hỏi gì được, Hoàng thượng thực đã nhọc lòng quá rồi!”

Phương Nhược nghiêm túc nói: “Nương nương bây giờ đã sắp được phong làm phi, đứng ngang hàng với Đoan Phi và Kính Phi, tuy thời gian vào cung còn chưa đủ dài nhưng đã sinh được Lung Nguyệt Công chúa, giờ lại có thai nữa, tiền đồ thực thênh thang hết mức, được Hoàng thượng xem trọng cũng là lẽ thường tình.”

“Ngoài việc vừa rồi ra, Hoàng thượng còn bận rộn những gì nữa?”

“Kỳ thực ý của Hoàng thượng đã rất rõ ràng, ấy là sau khi cải tạo xong Chiêu Tín cung, sẽ đón nương nương về cung. Hơn nữa thời gian gần đây ngài bận rộn việc nước, còn phải để ý tới Thái hậu và Hoàng hậu, thực chẳng có cách nào phân thân được, đã khiến nương nương phải chịu ấm ức rồi!”

Tôi biết vậy thì yên tâm hẳn, liền mỉm cười vui vẻ nói: “Ta có gì đâu mà phải ấm ức chứ, Hoàng thượng làm vậy cũng là vì ta cả thôi.” Thoáng trầm ngâm, tôi lại tiếp: “Hoàng thượng ngoài bận rộn việc nước ra, khi ở trong cung có…” Tôi thấy Phương Nhược lộ vẻ dò hỏi, bèn dứt khoát đi thẳng vào vấn đề: “Ta cũng không vòng vo với cô cô nữa, tính từ lúc ta rời cung tới giờ đã được hơn bốn năm, hậu cung trải qua hai lần tuyển tú, đã không chỉ có những người năm xưa nữa. Ta rất muốn được cô cô chỉ điểm ột chút, bên cạnh Hoàng thượng bây giờ những vị tỷ muội nào đang đắc sủng nhất vậy?”

Phương Nhược hơi nhướng mày, rất nhanh sau đó đã lại khôi phục vẻ bình thường. “Sau khi về cung, nương nương đúng là khó tránh khỏi việc phải giáp mặt với mấy vị nương nương và tiểu chủ khác.” Bà ta đưa tay gạt nhẹ một lọn tóc rối ra sau tai, điềm đạm nói tiếp: “Người đắc sủng nhất bây giờ tất nhiên là Xương Quý tần, thân mẫu của Hòa Mục Công chúa. Xương Quý tần vừa có xuất thân cao quý lại vừa xinh đẹp, nếu không vì chưa sinh được một vị hoàng tử, gia tộc của phụ thân lại sớm đã lụn bại, e rằng vị trí trống trong Tam phi đã chẳng tới lượt nương nương rồi.”

Tôi nghe Phương Nhược nói vậy, tâm tư xoay chuyển liên hồi. Xương Quý tần là con gái của Tấn Khang Quận chúa, tôi tất nhiên không thể so sánh được với thân phận của nàng ta, may mà nàng ta không thể sinh nở được nữa, cũng không có gì đáng ngại. Có điều, nếu tôi không về cung, vị trí còn trống trong Tam phi này cuối cùng nhất định sẽ thu٣ về nàng ta.

Phương Nhược lại nói tiếp: “Một người khác thì khỏi cần phải nói, tuy không đắc sủng nhất nhưng sự ân sủng thì chưa từng suy giảm, đó chính là An Quý tần trước đây từng giao hảo với nương nương. Hiện giờ An Quý tần trú tại Cảnh Xuân điện, nắm quyền quản lý. Trong cung hiện giờ những người ở ngôi quý tần gồm có Xương Quý tần, An Quý tần, Huệ Quý tần và Hân Quý tần, vì việc mừng nương nương chuẩn bị về cung, Hoàng thượng định phong Xương Quý tần làm chiêu nghi đứng đầu Cửu tần, phong Hân Quý tần làm chiêu dung, cũng đứng vào hàng Tòng nhị phẩm, sau đó lại phong Quản Tiệp dư làm Kỳ Quý tần. Nương nương cũng biết đấy, Hân Quý tần sớm đã không còn đắc sủng, Hoàng thượng chẳng qua chỉ nể tình nghĩa ngày xưa thôi, Xương Quý tần và Quản Tiệp dư mới là người cần chú ý. Vị Phó Tiệp dư đã chết kia không cần nhắc tới nữa, ngoài ra thì còn có Khánh Tần, Tường Tần, Dương Phương nghi và một vài vị tiểu chủ khác mới vào cung cũng khá đắc sủng.”

Trầm ngâm suy nghĩ một chút, tôi đã đại khái nắm được tình hình, liền cười, nói: “Được nghe những lời này của cô cô còn hơn là đọc sách mười năm, nhưng chẳng hay vị Từ Tiệp dư đang mang thai kia thì thế nào?”

“Tình cảm của Hoàng thượng với Tiệp dư tiểu chủ chẳng có gì đáng kể. Từ Tiệp dư từ khi mới vào cung đã không đắc sủng rồi, chỉ vì năm đó Hoàng thượng dùng ngũ thạch tán mắc bệnh nặng, Từ Tiệp dư ngày đêm quỳ trước Thông Minh điện cầu khấn cho Hoàng thượng, do đó mới được xót thương một chút. Có điều đó cũng là việc của ngày xưa, nếu lần này Từ Tiệp dư có thể thuận lợi sinh được một vị hoàng tử, tất nhiên sẽ được sủng ái vô cùng.” Phương Nhược chợt nở một nụ cười dịu dàng. “Còn về những vị tiểu chủ mới vào cung kia, nương nương không cần phải để tâm lắm. Mà lần này Thái hậu chịu đồng ý cho nương nương về cung một cách thoải mái như vậy, kỳ thực còn có một tầng nguyên nhân khác bên trong.” Trong đôi mắt hẹp dài, sâu thẳm của Phương Nhược thoáng qua một gợn sóng nhẹ. “Chắc Lý công công đã từng kể với nương nương về nữ tử huấn luyện thú họ Diệp kia rồi chứ?”

Tôi bình thản đáp: “Ta có nghe qua.”

Phương Nhược nói: “Nữ tử này thân phận quả thực thấp kém tột cùng. Một tháng trước đây, cô ta còn là tuyển thị, giờ đã được Hoàng thượng phong làm thường tại rồi. Mà nếu chỉ có thế thì còn đỡ, nhưng không ngờ cô ta lại cóả phong hiệu, được ban ột chữ ‘Diễm’, trở thành Diễm Thường tại. Chỉ e cứ tiếp diễn theo đà này, cuối cùng Hoàng thượng sẽ vì cô ta mà phá vỡ quy củ nữ tử thân phận thấp kém không thể mang thai rồng mất.”

Tôi thoáng ngẩn ra, buột miệng hỏi: “Thực sự đã ban phong hiệu rồi sao?”

Phương Nhược đáp: “Dạ phải! Cũng khó trách An Quý tần lại ghen tị, cô ta đến bây giờ đã trở thành quý tần rồi, vậy mà vẫn chỉ có thể dùng họ làm phong hiệu, tất cả là bởi cha cô ta chỉ là một viên quan nhỏ. Nhưng giờ đây Diệp thị thân phận thấp kém đến thế, vậy mà đã có phong hiệu từ lúc còn là thường tại, Thái hậu giận dữ cũng là điều dễ hiểu.” Sau khi nhấp một ngụm trà, bà ta chậm rãi nói tiếp: “Do đó Thái hậu mới nghĩ nếu nương nương về cung rồi sinh nở thuận lợi, Hoàng thượng ắt sẽ hồi tâm chuyển ý”, rồi lại chợt thở dài một hơi. “Nương nương không biết đấy thôi, năm đó vì vị Phó Tiệp dư kia, Hoàng thượng đã từng nổi trận lôi đình. Thái hậu giờ đây rất muốn có một nữ tử thông tình đạt lý lại hiểu rõ đại nghĩa ở bên hầu hạ Hoàng thượng.”

Tôi nở một nụ cười rạng rỡ. “Phó Tiệp dư thì ta không gặp được nữa rồi, có điều Diệp thị có thể trở thành cung tần từ thân phận một nữ tử huấn luyện thú thấp kém như thế, lại còn được sủng ái tới mức này, ta thật sự rất muốn xem xem cô ta là hạng người thế nào.”

Phương Nhược nói: “Sau khi về cung rồi, nương nương sẽ gặp được cô ta thôi, có điều nương nương phải cẩn thận, nữ tử này tính cách quái gở vô cùng, người thường khó mà tiếp cận, lại vì được sủng ái nên càng chẳng coi ai ra gì.”

Tôi khẽ cười bình thản. “Ta chỉ lo việc của ta, cô ta thì chỉ lo việc của cô ta, bọn ta nước sông không phạm nước giếng là được.”

Phương Nhược mỉm cười hiền hòa, nói: “Nương nương cũng không cần để tâm tới cô ta quá. Diệp thị này xuất thân thấp kém, dựa theo quy củ trong cung sau mỗi lần thị tẩm đều phải uống thuốc, quyết không thể có thai được. Nói cách khác, cô ta không có tư cách kéo dài huyết mạch của hoàng gia. Cho dù Hoàng thượng có chịu vì cô ta mà phá lệ, địa vị của cô ta cũng không thể nào so được với nương nương.”

Tôi ung dung đứng dậy, đưa tay chỉnh lại cây trâm bạc trên đầu, tựa người tới bên cửa sổ nhìn cảnh xuân tươi đẹp bên ngoài. “Lời dạy của cô cô ta đã ghi nhớ kĩ cả rồi. Có điều, bây giờ còn chưa rõ đến khi nào Chiêu Tín cung mới được cải tạo xong, quãng thời gian sắp tới ta nhất định sẽ thật cẩn thận.”

Phương Nhược điềm đạm nói: “Vậy là tốt nhất. Hiện giờ nô tỳ qua lại không tiện, chỉ có thể ở trong cung chờ nương nương thôi.” Chợt bà ta lại cười khúc khích. “Năm xưa nương nương còn giận, từng nói dù có kiệu tám người khiêng cũng chẳng chịu về cung. Bây giờ nô tỳ nghe nói đội nghi trượng tới đón nương nương có quy cách bằng một nửa của Hoàng hậu nương nương cơ đấy.”

Tôi đưa tay nhẹ nhàng đón lấy một cánh hoa đào vừa rơi xuống, cười nói: “Chuyện đã xảy ra từ lâu lắm rồi, không ngờ cô cô vẫn chưa quên.”

Sau một hồi nói cười trò chuyện và tiễn Phương Nhược rời đi, tôi nằm trên giường trầm ngâm trong chốc lát, rồi bèn nhờ Hoán Bích mang giấy bút tới ình.

Hoán Bích tò mò hỏi: “Đang yên đang lành, tiểu thư muốn viết gì vậy?”

Tôi trầm tư suy nghĩ, Phương Nhược nói đúng, Huyền Lăng muốn xuất cung vốn đã không dễ gì, bây giờ lại bị vướng bận bởi nhiều việc, bên cạnh y bất cứ lúc nào cũng có thể xuất hiện một phi tần đắc sủng mới, ngày nào tôi còn chưa nhận được thánh chỉ sắc phong thì ngày đó còn chưa yên ổn. Tôi nhất định phải tìm cách giữ chặt trái tim của Huyền Lăng mới được.

Thế là tôi bèn ung dung nhúng mực, vung bút viết ra những con chữ thướt tha.

Nhìn xanh hóa đỏ lạ thay, xác thân tiều tụy vì ai võ vàng. Chẳng tin thiếp khóc nhớ chàng, mở rương xem lệ thấm loang quần hồng.[1]

[1] Nguyên văn Hán Việt: Khán chu thành bích tư phân phân, tiều tụy chi ly vi ức quân. Bất tín ti lai trường hạ lệ, khai tương nghiệm thủ thạch lựu quần. Dịch thơ Phan Thị Hảo – ND.

Đây là bài thơ tình Như ý nương mà Võ Hậu nhà Đường viết cho Cao Tông khi đi tu ở chùa Cảm Nghiệp, tả về nỗi khổ tương tư đợi chờ. Tôi lúc này không viết ra được bài thơ nào về nỗi tương tư như thế, chỉ đành mượn tạm trước tác phẩm của người khác mà thôi.

Viết xong, tôi gấp tờ giây lại, giao cho Hoán Bích, nói: “Đợi Tiểu Vưu tới đây thỉnh an thì hãy đưa thứ này cho gã, nhờ gã chính tay giao cho Hoàng thượng.”

Hoán Bích khẽ gật đầu. “Mỗi bước đi của chúng ta bây giờ đều có liên quan tới tương lai, nô tỳ nhất định sẽ cẩn thận.”

## 6. Chương 06

Chương 6: Xiết mấy mênh mang

Khi tới chỗ tôi lần nữa, vừa kể về việc này Lý Trường đã xuýt xoa không ngớt. “Bức thư của nương nương vừa tới, Hoàng thượng lập tức nhớ nhung vô cùng.” Thấy tôi chỉ cười bình thản, y lại tiếp: “Mọi việc trong cung đều đã được giải quyết ổn thỏa rồi, chỉ ít ngày nữa là có thể đón nương nương về cung, có điều Hoàng thượng nói trú tại đỉnh Lăng Vân thì không hay lắm, phiền nương nương tới chùa Cam Lộ ở tạm đôi ngày, rồi đội nghi trượng sẽ tới đón nương nương từ chùa Cam Lộ.”

Tôi khẽ gật đầu. “Hoàng thượng an bài thế nào thì là thế đó, chắc chùa Cam Lộ sẽ không có dị nghị gì đâu.”

Hoán Bích nhướng mày cười lạnh, nói: “Lần này quay về, không biết đám tiểu nhân ở chùa Cam Lộ sẽ có bộ dạng như thế nào đây, vừa nghĩ đến thôi đã khiến người ta cảm thấy sảng khoái rồi!”

Hôm ấy Cận Tịch đang sắp xếp quần áo, ngoảnh đầu lại chợt nhìn thấy Mạc Ngôn, trông bà ta lúc này vẫn mặt mày lạnh tanh, hờ hững như thường ngày. Đi theo sau Mạc Ngôn không ngờ còn có A Nô vốn cả ngày chèo đò mưu sinh nơi con sông dưới chân núi.

Tôi ngạc nhiên nói: “Hôm nay đúng là lạ thật, không ngờ mẹ con bà lại cùng tới đây.” Dứt lời bèn mời bọn họ vào phòng ngồi.

Mạc Ngôn ngó quanh gian thiền phòng của tôi một chút rồi mới nói: “Cô sống thế này đúng là không tệ, dù sao chỉ có một mình vẫn tự tại hơn.”

Khi nói ra câu này, có lẽ Mạc Ngôn chỉ vô tâm, nhưng khi nhìn thấy bà ta, nơi đáy lòng tôi bất giác trào dâng một nỗi hổ thẹn, chỉ muốn chui ngay xuống đất. Năm xưa, khi kể cho nhau nghe về chuyện cũ của bản thân, tôi từng nói với giọng chắc nịch rằng sau này sẽ không bao giờ quay về bên nam nhân đã từng phụ tôi nữa, vậy mà giờ tôi lại sắp trở về cung đình, gần như quên hẳn những lời đã nói.

Trong lúc tôi trầm ngâm, Mạc Ngôn dường như cũng có muôn vàn tâm sự, chỉ ngồi im một chỗ mà cầm chén trà, không nói năng gì.

Hồi lâu sau, rốt cuộc vẫn là Mạc Ngôn lên tiếng trước: “Nghe nói Hoàng thượng muốn đón cô về, chẳng bao lâu nữa sẽ rời khỏi đây?”

Chén trà trong tay tôi hơi nghiêng đi, nước trà thiếu chút nữa đã chảy ra ngoài. Từ miệng một người ở ngoài cung nghe nói về việc mình sắp về cung, tôi bỗng giật mình phát hiện, chuyện về cung đã trở thành một sự thực không cách nào có thể thay đổi. Lòng tôi lạnh toát từng cơn, tựa như vừa uống một ngụm nước lạnh giữa mùa đông giá rét, cảm giác ấy chảy qua cổ họng, ngấm vào tận xương tủy. Tôi cúi đầu, lẩm bẩm nói: “Phải, chỉ chừng dăm ba ngày nữa thôi.”

Bà ta khẽ “ồ” một tiếng: “Vậy ta tới coi như là đúng lúc.” Thoáng định thần một chút, trong đôi mắt u buồn của Mạc Ngôn bỗng bừng lên những tia sáng âm u, kỳ dị. “Mạc Sầu, ta có việc này muốn nhờ cô.”

Thấy Mạc Ngôn vẫn dùng lối xưng hô ngày xưa, tôi chậm rãi nở nụ cười. “May mà bà vẫn gọi ta là Mạc Sầu, nếu bà mà gọi ta là nương nương, ta nhất định sẽ không đồng ý chuyện bà nhờ cậy đâu.”

Mạc Ngôn gượng cười một tiếng, trong nụ cười thấp thoáng nét sầu. “Sau này người gọi cô là nương nương nhiều biết bao nhiêu mà kể, huống chi trong lòng cô chưa chắc đã coi thân phận nương nương này ra gì.”

Tôi chỉ cười không nói, bà ta kéo tay A Nô lại, trịnh trọng nói: “Ta muốn giao con gái ta cho cô, xin cô hãy giúp ta đưa nó vào cung.”

Nghe thấy lời này, tôi hết sức bất ngờ, không kìm được ngạc nhiên thốt lên: “Cái gì?”

Mạc Ngôn thì có vẻ rất bình tĩnh, dường như đã suy nghĩ rất kĩ càng, chỉ là trên mặt vẫn thấp thoáng một tia nhợt nhạt. “A Nô không còn nhỏ nữa, không thể chèo đò mưu sinh cả đời, dù sao một đứa con gái ngày ngày phơi mặt bên ngoài cũng không phải chuyện gì hay. Huống chi nó đã đến tuổi này rồi, thường ngày có rất nhiều nam nhân đến tìm nó, nhưng tính nó lại khác người, không coi nam nhân ra gì. Ta là người làm mẹ thật chẳng có cách nào, chỉ đành tìm cho nó một lối đi khác mà thôi.”

A Nô đứng lặng im bên cạnh mẫu thân, trên khuôn mặt trắng bệch thấp thoáng mấy tia đỏ bừng kỳ lạ, đôi mắt vốn trong veo giờ giống như một đầm nước sâu không thấy đáy, còn đầy vẻ mơ màng. Tôi khẽ thở dài một tiếng, nói: “Mạc Ngôn, hai ta có tình nghĩa vài năm, ta cũng không giấu gì bà, vào cung kỳ thực còn chẳng bằng vào chùa. Cung đình không phải là một nơi dễ sống đâu.”

Sắc mặt Mạc Ngôn lại càng trở nên nhợt nhạt, tựa như một tờ giấy Tuyên Thành trắng toát, bên trên không có chút màu tạp nào. Đôi mắt bà ta long lanh chớp động, chừng như sắp rơi nước mắt tới nơi, nhưng vốn là một người quật cường nên sau mấy lần hít thở nặng nề, bà ta đã kìm nén được, kế đó liền gằn giọng nói: “Chùa Cam Lộ không chịu nhận nó, nói nó… không phải là người trong sạch!” Dứt lời, bà ta ngoảnh đầu qua hướng khác, giọng nói bất giác run run: “Người mà chùa Cam Lộ không chịu nhận, những ngôi chùa khác ắt lại càng chẳng chịu nhận.”

Tôi cả kinh bật thốt: “Ý bà là…”

Mạc Ngôn khẽ gật đầu, khó mà giấu được nỗi thương tâm: “Đúng thế!”

Lòng tôi thầm buồn bã. “Chuyện xảy ra từ bao giờ vậy?”

“Hơn một năm trước.” Bà ta nói: “Mạc Sầu, ta hối hận quá, ta không nên để nó một mình chèo đò dưới núi, không nên để nó phải chịu đựng nỗi khổ lớn thế này.”

Tôi nhắm mắt lại, nín thở hỏi: “Là người nào? Đã báo quan chưa vậy?”

“Biển người mênh mang…”

Sắc mặt chứa chan nỗi mơ màng và đau khổ, A Nô đột nhiên kêu ré lên: “Mẹ! Đừng nói nữa! Mẹ…”

Tôi bước tới giữ chặt lấy bờ vai A Nô, khẽ cất tiếng an ủi: “Phải rồi, chuyện đều đã qua rồi. A Nô, chúng ta không nhắc tới nữa, chúng ta quên nó đi, lúc nào cũng nhớ tới sẽ chỉ khiến bản thân khó chịu mà thôi.” Tôi ngoảnh đầu nhìn qua phía Mạc Ngôn, cất giọng nặng nề: “Bà yên tâm, ta sẽ giữ A Nô lại bên mình và đưa nó theo vào cung.”

Sắc mặt Mạc Ngôn phần nào dịu đi. “Cô đồng ý như vậy thì tốt rồi. Có điều đứa bé A Nô này tính tình bướng bỉnh giống ta, sợ là không dễ dạy dỗ.”

Tôi khẽ lắc đầu. “A Nô rất thông minh, ta sẽ từ từ dạy cho nó biết các quy củ.” Sau đó, tôi liền nhìn qua phía A Nô, dịu dàng nói: “A Nô, ta chỉ hỏi cô một câu này, cô có bằng lòng theo ta vào cung không?”

Thần sắc A Nô lúc này hoang mang hệt như một con thú nhỏ bị thương. “Ta chỉ muốn tới nơi nào không có nam nhân thôi.”

Tôi kéo A Nô vào lòng, khẽ nói: “Cô đừng sợ, trong cung chỉ có duy nhất một nam nhân, đó là nơi có ít nam nhân nhất trong thiên hạ này. Có điều, cuộc sống trong cung rất vất vả, cô có sợ không?”

A Nô cất giọng trầm thấp nhưng kiên định: “Ta không sợ.”

Mạc Ngôn bất giác rơi lệ. “Mạc Sầu, vậy A Nô xin trông cậy cả vào cô đấy!”

Một làn gió xuân thổi vào mang theo mùi hương thoang thoảng của núi rừng. Tôi biết, có một số chuyện một khi đã xảy ra rồi thì sẽ giống như tảng băng cứng rắn vĩnh viễn không thể tan chảy, ngay tới làn gió xuân ấm áp nhất cũng không thể làm nó tan ra được, chỉ có thể để mặc cho nó đè nặng trong tim. Trong lòng tràn ngập một nỗi thương cảm khó mà miêu tả bằng lời, tôi khẽ cất tiếng: “Mạc Ngôn, chúng ta cùng là nữ tử, nếu nữ tử mà không chịu giúp đỡ lẫn nhau, còn ai có thể giúp chúng ta được. Huống chi nếu A Nô không theo ta rời khỏi nơi này, chỉ e sẽ bị những lời đồn thổi dồn vào chỗ chết.”

Mạc Ngôn nghẹn ngào gật đầu khe khẽ, lại nắm chặt lấy bàn tay tôi. “Mạc Sầu, ta biết cô sẽ giúp mà. Lần này cô đi, có A Nô ở bên cũng coi như là thêm người thêm sức.”

Dường như có một làn gió lạnh băng đột nhiên thổi vào trong mắt, cảnh vật trước mắt tôi bị phủ lên một tầng sương khói trắng toát lờ mờ, tôi rơm rớm lệ, nói: “Mạc Ngôn, khi xưa ta từng nói với bà là sẽ không bao giờ về cung nữa…”

Mạc Ngôn khẽ vỗ vai tôi, ôn tồn nói: “Cô và ta không giống nhau, con của cô không đi theo bên cạnh. Người làm mẹ thực khó lòng có thể dứt bỏ con mình.”

Lòng tôi bỗng mềm đi, buồn bã vô cùng, khẽ kéo bàn tay A Nô lại, gượng cười nói: “Cô đã muốn theo ta vào cung, vậy không thể gọi là A Nô như trước được.” Thoáng trầm ngâm, tôi nói: “Dù sao A Nô cũng chỉ là nhũ danh của cô, chi bằng bây giờ hãy gọi là Hoa Nghi đi, cô thấy vậy có được không?”

A Nô khẽ gật đầu, trong giọng nói vẫn còn sót lại mấy nét ngây thơ: “Từ nay về sau ta sẽ đi theo cô, cô bảo vệ ta, ta tất nhiên cũng sẽ bảo vệ cô.”

Tôi mỉm cười. “Đúng vậy, ta nhất định sẽ bảo vệ cô, không để cô bị người ta ức hiếp nữa.”

Đến buổi tối, tôi trở lại chùa Cam Lộ ở tạm. Vẫn là gian nhà trệt nhỏ bé khi xưa, nhưng lần này nó đã được quét dọn sạch sẽ, còn mới được xông hương, vừa bước chân vào cửa đã ngửi thấy mùi hương thơm nồng. Tĩnh Ngạn sớm đã dẫn theo mọi người chờ sẵn bên ngoài, thần sắc bà ta vẫn hiền hòa như trước, nhưng đám người còn lại thì đều đã đổi sang vẻ mặt hết sức cung kính. Tôi thầm coi thường, nhưng lại không để lộ ra ngoài mặt, chỉ trò chuyện với Tĩnh Ngạn vài câu.

Hoán Bích nhìn quanh một lượt, chợt cười lạnh, nói: “Sao không thấy Tịnh Bạch sư phụ đâu vậy? Trước đây có việc gì bà ta cũng là người xuất hiện đầu tiên, sao hôm nay nương nương về đây tạm trú lại không thấy bà ta đâu?”

Tôi khẽ gọi một tiếng: “Hoán Bích…” Những người kia đều đưa mắt nhìn nhau, không dám nói gì, đến cuối cùng vẫn là Tĩnh Ngạn trả lời: “Tịnh Bạch đang ốm, thành ra không thể tới bái kiến nương nương được.”

Hoán Bích mặt mày lạnh tanh, không nói năng gì, Cận Tịch mỉm cười, nói: “Tịnh Bạch sư phụ có khi đang mắc tâm bệnh cũng chưa biết chừng. Hôm nay thì thôi, nhưng mấy hôm nữa sẽ có đội nghi trượng trong cung tới đón nương nương về, cả chùa đều phải đưa tiễn, Tịnh Bạch sư phụ không thể ốm nữa đâu, cho nên hãy bảo bà ta cố gắng tĩnh dưỡng cho tốt vào.”

Tôi không buồn để ý tới nữa, lẳng lặng cất bước vào phòng. Lần này chùa Cam Lộ hết sức ân cần, mười phần chu đáo, tôi nhìn bộ dạng nơm nớp lo s㠣ủa bọn họ mà thổn thức không thôi. Hôm ấy thức giấc, Cận Tịch giúp tôi chải đầu, chiếc lược bí răng dày không ngừng cà nhẹ qua da đầu khiến tôi cảm thấy tê tê. Cận Tịch khẽ nói: “Theo lời Lý Trường thì hôm nay Hoàng thượng sẽ phái sứ giả sắc phong tới, chuẩn bị tuyên chỉ và đón nương nương về cung vào buổi chiều.”

Tôi nhìn mình trong gương, hờ hững cất tiếng: “Cũng tốt, kẻo lại đêm dài lắm mộng.”

Cận Tịch cười, nói: “Hoàng thượng coi trọng nương nương như vậy, không biết lần này sẽ phái ai làm sứ giả sắc phong đây?”

Tôi nói giọng dửng dưng: “Ý chỉ sắc phong mới là quan trọng, còn sứ giả sắc phong thì bất kể là ai cũng như nhau cả thôi.”

Cận Tịch gật đầu, nói: “Nương nương nói rất đúng, có điều lần này về cung, có một số thứ nương nương nhất định phải vứt bỏ, chẳng hạn như… trái tim. Chỉ có như vậy nương nương mới có thể đối phó với những đối thủ lợi hại kia.”

Tôi xoay người lại, thành khẩn nắm lấy bàn tay nàng ta. “Cận Tịch, ngoài ngươi ra, không có ai chịu nói với ta những lời như vậy cả.”

“Cận Tịch hổ thẹn.” Nàng ta cất giọng dịu dàng, bên trong chất chứa vẻ áy náy và tự trách: “Cận Tịch thực đã sống uổng mấy chục năm trời trong cung, không ngờ lại chẳng thể bảo vệ được nương nương chút nào.”

Tôi khẽ mỉm cười. “Ngươi đã cố hết sức rồi. Đúng như ngươi vừa nói đó, người có trái tim sao có thể là đối thủ của người không có trái tim được.” Tôi thoáng định thần, ngoài cửa sổ không khí đã dần ấm lên nhưng những làn gió ấm thổi vào lại khiến đầu óc tôi càng thêm băng giá. “Thanh đã chết rồi, ta đương nhiên cũng chẳng còn trái tim nữa.”

Trong chiếc gương đồng ảm đạm, đôi mắt sâu thẳm của tôi vằn lên tia máu, bên trong dường như còn thấp thoáng bóng dáng lờ mờ của một lưỡi dao sắc bén tột cùng. Tôi đưa tay giữ ngực, khi ngẩng lên khuôn mặt đã ngợp đầy vẻ dịu dàng, tựa làn nước mùa xuân mát rượi.

Giờ Tỵ một khắc hôm ấy, ánh dương vàng rực từ trên cao chiếu xuống, khiến người ta khó mà mở mắt ra được. Lúc này đang là đầu tháng Năm, bầu trời quang đãng không một gợn mây, cao và xanh vô cùng, tựa như hồ nước mùa thu thăm thẳm, khiến người ta nhìn mà thầm thoải mái.

Thế nhưng lúc này đây, trong lòng tôi lại ngợp nỗi tang thương, đời này kiếp này có một số người tôi không thể nào gặp lại nữa rồi.

Sau khi trang điểm xong, tôi một mình bước ra ngoài sân, Lý Trường cười tươi khom người cúi chào: “Đã khiến nương nương phải đợi lâu rồi, mời nương nương tiếp chỉ.”

Tôi nhẹ nhàng cất tiếng: “Đã làm phiền công công rồi.”

Trong khoảnh sân nhỏ có trồng một hàng lựu dài đang nở hoa rực rỡ, giữa sân chùa chiền thanh tịnh rất hiếm khi có loài hoa diễm lệ thế này, thế nhưng trong dịp tháng Năm cũng chỉ có loài hoa này là đẹp và rực rỡ nhất, khiến khung cảnh xung quanh chìm vào mảng màu đỏ tươi bắt mắt vô cùng.

Tôi quỳ trên mặt đất, dải tua buông xuống từ trên búi tóc, chạm vào trán mang tới cảm giác mát lạnh. Lý Trường chậm rãi tuyên đọc thánh chỉ bằng thứ giọng the thé chỉ có ở thái giám: “Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế chiếu viết: Chiêu nghi Chân thị hiền lương thục đức, thành tâm hướng thiện, bỏ tôn vị mà vào nơi cửa Phật, một lòng cầu cho vận nước hưng thịnh, cái tâm như thế thực xứng là tấm gương cho lục cung. Vâng theo lời dạy của Hoàng thái hậu nhân từ, nay phong cho làm phi chính nhị phẩm, ban hiệu là ‘Hoàn’. Mong ngươi sau này hãy ôm lòng kính cẩn, làm mọi người theo đúng bổn phận của mình. Khâm thử.”

Vẻ mặt tôi đờ ra trong khoảnh khắc, sau khi thánh chỉ được ban xuống, mọi chuyện coi như đã xác định, không thể nào thay đổi được nữa. Lúc này đây trong lòng tôi tràn ngập một cảm giác khó tả, trái tim chừng như đang nứt toác, từng chút từng chút, cuối cùng bị một thanh kiếm sắc bén đâm vào làm vỡ tan thành từng mảnh nhỏ. Đời này kiếp này, mỗi khoảnh khắc ở bên cạnh y, tôi không ngờ lại chẳng thể thoát khỏi chữ “Hoàn” đó.

Lý Trường tươi cười hớn hở, tận tay giao thánh chỉ tới cho tôi. “Chúc mừng nương nương, Hoàng thượng đã ban khẩu dụ, ba ngày sau là ngày đại cát, tới lúc ấy sứ giả sắc phong sẽ đưa nương nương về cung… Nương nương hẳn không đoán được sứ giả sắc phong lần này là vị quý nhân nào đâu, đó thực sự là một người đại cát đại lợi!”

Y chạy ra ngoài cửa dẫn một người vào, miệng thì cung kính nói: “Mời Vương gia.”

Có người chậm rãi bước vào, tôi cứ ngỡ đó là Kỳ Sơn Vương hoặc Bình Dương Vương, do đó chỉ một mực cúi đầu.

Người đó dường như cũng không nhìn tôi, uể oải cười, nói với Lý Trường: “Hoàng huynh lần này nhìn trúng vị mỹ nhân nào vậy? Không ngờ lại bắt bản vương phải đích thân tới đây nghênh đón. Nghe nói lần trước sắc phong cho Diệp thị, công công đã phải tự mình chạy đến Sư Hổ uyển tuyên chỉ đúng không?”

Lý Trường vội vàng nói: “Thật xấu hổ quá, xấu hổ quá! Vương gia không biết đâu, lần đó lão nô sợ gần chết, bởi sau lưng Diễm Thường tại có một con hổ, ngoài Thường tại ra không ai có thể đuổi đi được.”

Đầu tôi như nổ uỳnh một tiếng, trong tai không ngừng vang lên những tiếng ong ong, tựa như có muôn vàn con côn trùng nhỏ xíu đang vỗ cánh bay bên cạnh… Trên thế gian này sao lại có hai giọng nói giống nhau đến vậy? Sao có thể như vậy được chứ?

Tôi vội ngẩng lên, lập tức nhìn thấy một nam tử vận áo bào màu xanh lam thêu hình giao long đang chắp tay sau lưng đứng bên bụi trúc. Bóng trúc lưa thưa chiếu xuống, in lên tấm thân cao lớn của y những đường cong đẹp đẽ màu đen. Y cứ thế đứng lặng im một chỗ, tập hợp hết mọi sự phong lưu trong thiên hạ về mình.

Một cảm xúc nóng bỏng bất giác trào dâng, khiến trái tim băng giá của tôi ấm dần lên từng chút. Thân thể tôi lúc này đã trở nên mềm nhũn vì mừng rỡ, hoàn toàn không thể động đậy, chừng như sắp ngã nhào xuống đất. Thế nhưng sự mừng rỡ ấy chỉ kéo dài trong một quãng thời gian vô cùng ngắn ngủi, ngay sau đó trái tim tôi lạnh dần đi, lạnh đến mức khiến tôi hiểu rõ rằng có một số chuyện không thể nào thay đổi được nữa, nên chỉ biết ngẩn ngơ rơi lệ. Dường như có muôn vàn cơn sóng lớn vỗ vào người tôi, Huyền Thanh! Huyền Thanh! Tôi cơ hồ không thể tin nổi, đôi chân khẽ động đậy theo bản năng, chỉ muốn ngay lập tức nhào vào lòng y mà khóc lớn một trận, khóc cho thỏa những nỗi khổ đau và ấm ức trong lòng.

Lý Trường cười híp mắt, nói: “Nương nương mừng đến phát khóc rồi kìa!”

Dường như cảm giác được điều gì, y xoay người lại, khuôn mặt tuấn tú sau nháy mắt đã trở nên trắng bệch. Y cơ hồ không dám tin vào đôi mắt mình, thốt lên: “Hoàn…”

Y còn chưa nói xong, một giọng nói yêu kiều đã vang lên vẻ đầy kinh ngạc: “Vương gia…” Chỉ thấy một bóng dáng màu xanh xinh đẹp chạy vụt ra, nhào thẳng vào lòng y mà bật khóc nức nở.

Lòng tôi trào dâng muôn vàn nỗi thê lương, đây quả nhiên không phải là ảo giác. Ngay đến Hoán Bích cũng biết là y đã trở về, y còn chưa chết! Chưa chết!

Khi tất cả mọi việc đã ngã ngũ, không cách nào có thể thay đổi, y lại trở về!

Lý Trường vội nói: “Úi chao, Bích cô nương làm sao thế này? Vương gia yên lành trở về là việc mừng lớn, sao cô nương lại khóc như vậy?” Nói xong liền quay sang nhìn tôi, nở nụ cười tươi. “Vương gia vừa về hôm qua, hoàn toàn bình yên, không bị thương tổn chút nào. Hoàng thượng mừng rỡ vô cùng, bèn giữ Vương gia nghỉ lại trong cung một đêm. Hoàng thượng thấy Vương gia hồng phúc tề thiên, giống hệt như nương nương vậy, do đó mới đặc biệt nhờ Vương gia làm sứ giả sắc phong tới đây đón nương nương về cung!”

Cận Tịch tuy cũng cảm thấy bất ngờ nhưng thấy tình hình không ổn liền giậm chân, nháy mắt ra hiệu với Lý Trường. “Người ta lâu ngày gặp lại, công công còn ở đây nói nhiều như vậy làm gì, mau ra ngoài đi!”

Lý Trường đảo mắt một cái, lập tức vỗ đầu cười khà khà, nói: “Thì ra chuyện là như vậy, ta còn tưởng Bích cô nương ì cớ gì mà khóc ghê thế! Chẳng trách, chẳng trách!” Dứt lời, y bèn vội dẫn những người khác ra ngoài.

Huyền Thanh tay đỡ Hoán Bích, nhưng đôi mắt lại chỉ nhìn đăm đăm vào tôi, nỗi mừng vui trùng phùng chất chứa vô vàn cảm xúc phức tạp, khó mà miêu tả bằng lời. Cận Tịch lẳng lặng kéo Hoán Bích ra khỏi người Huyền Thanh, khẽ cười, nói: “Hôm nay là ngày vui của nương nương, cô nương khóc như thế này thì còn ra gì nữa, mau theo nô tỳ đi thay áo để Vương gia và nương nương ở lại đây trò chuyện.”

Hoán Bích nước mắt lưng tròng, ngẩng lên nhìn khắp xung quanh, giật mình phát hiện mình đã thất thố, sau khi lưu luyến nhìn y và liếc nhìn qua phía tôi một chút, lập tức thấp giọng nói: “Vương gia bình yên vô sự, nô tỳ xin phép đi thắp hương cảm tạ Bồ Tát.” Dứt lời bèn chạy vội vào phòng, hai má đỏ ửng.

Cận Tịch nhún người hành lễ rồi vội vã chạy theo sau Hoán Bích. Khi đi ngang qua bên cạnh tôi, nàng ta cầm lấy thánh chỉ rồi ghé tai tôi, khẽ nói: “Thánh chỉ đã ban xuống rồi, mọi chuyện đều không thể thay đổi được nữa, nương nương nhớ suy nghĩ cho kĩ càng.” Nàng ta nói ra hai chữ “nương nương” với giọng nhấn mạnh, nhắc nhở tôi đừng quên thân phận của mình, sau đó lại thở dài buồn bã. “Nếu bây giờ hành động theo cảm tính, chỉ e sẽ lưu lại hậu họa về sau.”

Tôi ngẩn ngơ đứng đó. Y bước lại gần tôi, nụ cười trên mặt dần trở nên mỏng manh, tựa như ánh dương len qua khe hở giữa núi băng ngàn năm chiếu tới, mang theo cái lạnh căm căm, lại giống như ánh sáng chiếu ra từ mấy con đom đóm giữa khu rừng, xa xăm và yếu ớt.

Y khẽ cười một tiếng, như là đang tự giễu mình. “Nương nương?”

Hai từ ấy giống như hai miếng sắt nóng bỏng hằn lên trái tim tôi, tôi cơ hồ có thể ngửi thấy mùi thịt cháy khét bay ra từ đâu đó, đau đến khó mà miêu tả bằng lời. Sau khi cố kìm nén bản thân trong khoảnh khắc, tôi dần bình tĩnh trở lại, gắng gượng cất tiếng: “Bản cung đã là Hoàn Phi, làm phiền Vương gia đích thân tới đây nghênh đón, lòng ta thực cảm kích vô cùng.”

“Vương gia?” Trong mắt ngợp vẻ buồn thương, y vung tay nói: “Chẳng qua chỉ mới xa nhau bốn tháng, không ngờ mọi chuyện lại thay đổi nhanh như vậy, nương tử đã trở thành nương nương rồi.” Y lùi về phía sau một bước. “Đã lâu rồi không nghe nương nương xưng hô như vậy, Thanh có cảm giác xa lạ quá!”

Những lời này của y không chỉ là đang oán trách tôi, mà còn giống như lưỡi dao đâm thẳng vào trái tim tôi. Thế nhưng, dù tôi giải thích thì cũng có ích gì đây? Những nguyên do khó lòng mở miệng đó, tôi có thể nói ra với y được sao?

“Xa nhau bốn tháng? Chuyện đời biến ảo thường chỉ trong một khoảnh khắc mà thôi. Vương gia vẫn là Vương gia, chỉ có điều bản cung đã không còn là một phế phi nữa rồi.” Thoáng định thần một chút, tôi cười mà rơm rớm lệ. “Ngài về rồi thì tốt.”

Ánh dương lúc này thật dữ dội biết bao, chiếu xuống làm đầu tôi đau nhói, nhưng trước mắt tôi là một ánh mắt còn dữ dội hơn nhiều, bên trong chất chứa đầy nỗi đau khổ tới tột độ. “Ta đã phải trải qua muôn vàn khó khăn mới có thể quay về, nếu không vì nghĩ đến nàng… Hoàn Nhi, ta vì nghĩ đến nàng nên mới có thể quay về. Nhưng ta vừa mới quay về lại phải chính mắt nhìn thấy nàng chuẩn bị về cung, chuẩn bị trở về bên cạnh hoàng huynh của ta.” Y loạng choạng lùi lại hai bước, khàn giọng nói: “Ta thà rằng mình đã chết ở Hách Hách, vĩnh viễn không bao giờ trở về!” Dừng một chút, y lại tiếp: “Nếu ta không về…”

Hiện thực giống như lưỡi dao han gỉ, từng dao từng dao không ngừng cứa lên sợi dây tình cảm giữa tôi và y, tôi lệ tuôn đầy mặt. “Nếu ngài không về thì sẽ không biết được rằng ngài vừa đi bốn tháng, ta đã thay lòng đổi dạ. Nếu ngài không về thì sẽ không biết được rằng khi ngài vừa chết mất xác, ta đã vội vã muốn quay trở lại Tử Áo Thành, trở về bên cạnh hoàng huynh của ngài. Nếu ngài không về thì sẽ nghĩ rằng ta vẫn luôn một mực đợi ngài, chờ ngài, ở trên đỉnh Lăng Vân mong ngài quay về, sXông biết được rằng ta là một nữ tử vô tình vô nghĩa.” Tôi cố dằn lòng, nghẹn ngào nói: “Ta vốn chính là một nữ tử vô tình vô nghĩa như thế đấy.”

Một làn gió thổi qua, lá cây đung đưa xào xạc, tựa như có một trận mưa rào đang dồn dập trút xuống. Ánh dương len qua kẽ lá chiếu xuống, dường như đã tạo nên một bức tường cao vút không thể vượt qua giữa tôi và y. Lúc này, chúng tôi đã không còn là một cặp tình nhân yêu nhau thắm thiết nữa.

“Vô tình vô nghĩa…” Y lẩm bẩm suốt một hồi lâu, chợt ngẩng đầu nhìn trời mà cười điên dại, nơi khóe mắt lệ tuôn thành hàng.

Tôi không đành lòng nghe tiếp, cũng không đành lòng nhìn thêm. Tôi sợ mình sẽ không kìm được mà nhào vào lòng y, xin y mang tôi đi; tôi sợ mình sẽ không kìm được tình cảm cùng nỗi nhớ nhung da diết trong lòng.

Tôi hoảng hốt xoay người, một làn gió thổi tới làm hoa lựu đỏ tươi rụng đầy xuống đất, như những vệt máu lốm đốm bắt mắt vô cùng.

Hồn giờ ở nơi nao, hoa đỏ đầy khắp đất.

Tôi một mình rời đi, để lại y đứng lặng người nơi đó, dường như đã hòa vào giữa làn gió hắt hiu.

## 7. Chương 07

Chương 7: Phụ bạc

Đêm ấy, Cận Tịch thấy tôi không dùng bữa liền bưng một bát ngân nhĩ tới, ôn tồn khuyên nhủ: “Nương nương tốt xấu gì cũng nên ăn một chút, kẻo lại hại đến thân”, sau đó lại khẽ thở dài buồn bã. “Vương gia có thể bình yên quay về tất nhiên là chuyện tốt, có điều… ông trời thực cố ý trêu ngươi.”

Hoán Bích ôm gối ngồi cạnh giường, nụ cười bên khóe miệng đã bị thay thế bằng những nỗi âu sầu và lo lắng vô tận trong đôi mắt. “E là Vương gia đang thương tâm lắm. Tiểu thư…” Muội ấy nhìn tôi, khóe miệng hơi máy động, rốt cuộc không nói gì thêm nữa.

Tôi cầm đũa gảy nhẹ mấy miếng ngân nhĩ trắng ngần trong bát, cảm thấy con người chẳng khác gì ngân nhĩ, bị mặc ý đùa bỡn, căn bản không có lấy một chút tự do. Một hồi lâu sau, tôi khẽ nói: “Ta đâu phải không biết muội rất muốn ta đi khuyên nhủ y, nhưng việc đã tới nước này rồi, giải thích thì có ích gì? Cho dù y biết được những nỗi khó xử kia của ta, chẳng lẽ còn có thể vãn hồi mọi chuyện?”

Hoán Bích dè dặt đưa mắt liếc tôi. “Thất nhật thất hồn tán hiện vẫn ở chỗ Cận Tịch…” Ngập ngừng một chút, muội ấy cắn môi nói tiếp: “Nếu tiểu thư uống vào, mặc kệ là thánh chỉ hay gì khác đều không cần để tâm tới nữa.”

Lòng tôi thầm máy động, không kìm được đứng bật dậy, nhưng ngay sau đó đã lập tức cả kinh. “Ta giờ đã là phi tử được sắc phong, còn y thì là sứ giả sắc phong, nếu ta qua đời vì bạo bệnh, sao y có thể thoát khỏi mối liên quan? Ngay đến muội và Cận Tịch cũng sẽ mắc tội hầu hạ không chu đáo.” Tôi ủ rũ ngồi xuống, đưa tay chống cằm. “Ta đã không còn là một phế phi chẳng ai thèm quan tâm đến nữa rồi, một khi ta mắc bệnh, Hoàng thượng nhất định sẽ phái rất nhiều thái y đến thăm khám, tới lúc đó Ôn Thực Sơ cũng sẽ bị liên lụy. Hơn nữa, hiện giờ ta có bao nhiêu người không thể vứt bỏ chứ?” Nói xong, lòng tôi lại càng phiền muộn, chỉ biết nắm chặt chiếc khăn tay mà im lặng.

Hoán Bích dường như còn có chút không cam tâm. “Tiểu thư…”

“Trong thiên hạ này không chỉ có mình Vương gia là đáng để bận lòng, Bích cô nương thử nghĩ đến Cố Giai Nghi xem.” Cận Tịch đưa tay xoa nhẹ lưng tôi, ôn tồn nói: “Nương nương ngàn vạn lần chớ nên tự làm mình rối loạn, mà hãy tự vấn lại xem, nương nương có thể vứt đạo thánh chỉ đó qua một bên, không thèm để ý tới không? Nếu nương nương cảm thấy có thể buông bỏ tất cả, vậy nô tỳ sẽ lập tức đi thu dọn hành lý cho nương nương, bất kể là chân trời góc bể gì cũng chỉ cần đi theo Vương gia là được, dù sau này có bị bắt và ban cho cái chết thì hãy cứ vui vẻ sống những ngày được sống trước đã, coi như không uổng kiếp này. Còn nếu nương nương để tâm tới sức nặng của đạo thánh chỉ đó, vậy thì cần phải suy nghĩ thật kĩ rồi hẵng hành động.”

Đó là một cuộn giấy lụa màu vàng mỏng manh, bên trên có bức hình lưỡng long tranh châu được thêu bằng chỉ xanh và chỉ vàng, mỗi đường nét đều vô cùng sống động, thể hiện rõ sự uy nghi của hoàng gia. Nội dung bên trong chỉ có mấy hàng chữ Khải ngắn ngủi, nhưng vì muốn thể hiện sự trịnh trong nên mỗi một chữ đều là Huyền Lăng chính tay viết chứ không phải do quan viên bộ Lại thay bút. Đầu ngón tay tôi lướt nhẹ qua, bất giác run lên khe khẽ, bên trong đó chỉ có mấy hàng chữ ngắn ngủi, vậy nhưng lại ấn định vận mệnh cuộc đời tôi, nếu muốn quay đầu, nếu muốn lùi bước… Đôi mắt tôi chừng như sắp nhỏ máu đến nơi.

Cận Tịch nắm lấy bàn tay tôi, nhìn qua phía Hoán Bích, rồi lại nhìn tôi. “Sự lo lắng của Bích cô nương không phải là không có lý, Vương gia thương tâm như vậy, lại đang trong cơn giận dữ, có một số lời nương nương không thể nói được, nhưng có một số lời nếu nói ra ít nhiều gì cũng có thể khiến Vương gia bớt đau lòng hơn, đồng thời cắt đứt tình cảm với nương nương. Bằng không sau này mà gặp mặt trong cung, hai bên ắt sẽ đều vô cùng khó xử, việc gì phải như vậy chứ.”

Hoán Bích đẩy cửa sổ ra, một làn gió đêm đột ngột thổi vào mang theo ánh trăng lạnh toát. Muội ấy tựa người bên cửa sổ ngắm trăng, rặng núi trập trùng phía xa như một con thú lớn đang rình rập, chỉ chờ nuốt chửng người ta vào bụng. Hoán Bích chợt khẽ thở dài một tiếng, bên trong chan chứa nỗi thê lương. “Lúc này chắc Vương gia đang thương tâm lắm!”

Tôi ngẩn ra, nếu thật sự được như lời Cận Tịch, y có thể cắt đứt tình cảm với tôi, có lẽ sẽ không còn thương tâm nữa.

Tôi đột nhiên ngoảnh đầu nhìn Hoán Bích chăm chú, khẽ nói: “Hoán Bích…”

Sau khi Lý Trường truyền chỉ, bên ngoài chùa Cam Lộ đã có mấy chục binh sĩ canh gác. Cận Tịch sớm đã dặn dò người bên ngoài rằng Hoán Bích phải tới đỉnh Lăng Vân mang một ít đồ cũ về đây.

Hoán Bích đi rồi trở lại, mang theo một bọc đồ lớn. Cận Tịch tiện tay mở ra, sau đó liền ghé tới bên cửa sổ mà cau mày nói lớn: “Cô nương làm sao vậy, có đi lấy chút đồ thôi mà cũng không đúng. Nô tỳ nhờ cô nương đi lấy mấy bộ đồ mặc trong mùa hè của nương nương, vậy mà cô nương lại mang về quần áo của mùa đông, thật đúng là…”

Hoán Bích có chút giận dỗi, cũng lớn tiếng nói: “Không phải chỉ là lấy nhầm chút đồ thôi sao? Ta đi thêm chuyến nữa là được chứ gì”, sau đó liền ghé tai tôi, nói khẽ: “Nô tỳ đã mời Vương gia tới chờ bên bờ sông rồi, tiểu thư mau đi đi.”

Tôi khoác lên người chiếc áo choàng mà Hoán Bích mặc vừa rồi, lại để xõa tóc như một người đang giận dỗi, hậm hực chạy ra ngoài. Tôi và Hoán Bích vốn có vóc dáng tương tự nhau, lúc này trời lại đang tối mịt, đám thị vệ bên ngoài biết Hoán Bích là thị nữ hầu cận của tôi nên tất nhiên không ngăn cản, để mặc cho tôi rời đi.

Con đường tới bờ sông tôi đã đi qua vô số lần, nhưng chưa từng có lần nào khó khăn như hôm nay. Từng làn gió đêm thổi tới khiến chiếc áo choàng bay lất phất, trái tim tôi không ngừng đập thình thịch, lúc này tôi vừa muốn được gặp y ngay, lại vừa chẳng có mặt mũi nào để gặp y cả.

Gặp một lần thì thương tâm một lần, đời người chính là như vậy, có lúc gặp nhau còn chẳng bằng không gặp.

Ngay từ xa đã nghe thấy tiếng nước sông chảy rì rào, đưa mắt nhìn đi, bóng dáng y dưới vầng trăng vằng vặc toát ra một vẻ cô độc tột cùng, xiết nỗi tang thương.

Trong khoảnh khắc nhìn thấy y, tự đáy lòng tôi bỗng trào dâng muôn vàn hồi ức ngọt ngào, đã có biết bao lần y chờ tôi như thế. Chỉ là, tư thế của y trong những lần đó chưa bao giờ giống như hôm nay.

Khuôn mặt y vốn vô cùng ảm đạm, nhưng vừa nhìn thấy tôi đã lập tức sáng bừng, như một ngọn lửa lớn đột ngột được thắp lên, sau nháy mắt đã chiếu rọi tới tận chân trời. Y bước mấy bước lên phía trước, thở phào một hơi nhẹ nhõm. “Nàng rốt cuộc vẫn chịu gặp ta.”

Tôi lạnh lùng nói: “Thấy ngài bình an, ta mới có thể không thẹn với lòng, rồi sau đó yên tâm về cung.”

Y thoáng ngây ra một chút, nụ cười dần trở nên nguội lạnh. “Chỉ vì thế thôi sao?”

Cố nén nỗi đau đớn trong lòng, tôi khẽ cười, nói: “Bằng không Vương gia nghĩ vì chuyện gì mà ta phải đến đây vào lúc nửa đêm thế này?”

Y nhìn tôi chăm chú, ánh mắt chưa từng rời khỏi tôi. “Xa nhau lâu ngày như vậy, nàng không hỏi xem ta đã đi những đâu sao?”

“Điều đó quan trọng lắm ư?” Tôi cố tỏ vẻ hờ hững để kéo dãn khoảng cách giữa tôi và y. “Sau khi ta về cung, có lẽ Hoàng thượng sẽ rất vui lòng kể với ta chuyện này. Huống chi dù có hỏi hay không, ta và ngài đều không thể thay đổi được gì. Mọi việc giờ đã ngã ngũ, có thể nhìn thấy ngài bình yên đứng ngay trước mắt, ta cũng không còn gì vương vấn nữa rồi.”

Đôi mắt ảm đạm của y bỗng hơi lóe sáng, tựa như có một ngọn lửa bùng lên. “Ta bình yên vô sự nàng mới không còn điều gì vương vấn nữa, vậy tức là khi ai cũng ngỡ rằng ta đã chết, nàng hẳn đã ngày đêm lo lắng cho ta đúng không? Hoàn Nhi…”

Lòng tôi thầm hoảng hốt, chỉ mong có thể trốn biệt vào trong chiếc áo choàng, đồng thời vội vàng xoay người né tránh y. “Từ lâu đã nghe nói Vương gia hay cả nghĩ, hôm nay ta mới biết đó là sự thực.”

Y nôn nóng nói: “Hoàn Nhi, hai ta sớm đã lòng thấu hiểu lòng, hôm nay nàng đột ngột về cung, lại cố ý tỏ vẻ lạnh nhạt với ta. Hoàn Nhi…”

Lúc này đang là đầu hạ, hoa đồ mi nở rộ như những đám mây trắng xóa. Hoa đồ mi còn có tên khác là Phật kiến tiếu, do đó được trồng rất nhiều ở khu vực xung quanh chùa Cam Lộ, dưới màn đêm dìu dịu lúc này, những khóm hoa mọc khắp núi non ấy nhìn như một mảng tuyết trắng mênh mang. Tôi không thể không ngăn lời y lại, lạnh lùng nóHoa đồ mi nở, duyên tình tàn phai. Thanh, duyên phận giữa chúng ta thực sự đã hết rồi.”

Đêm đến, gió núi lại càng mạnh hơn, thổi vù vù qua bên má tôi, tựa như bàn tay ai đó đang cào cấu, mang tới từng cơn bỏng rát. Sau một thoáng im lặng, y cất giọng lạnh lùng: “Trước đây, nàng từng nói trong chuyện tình cảm nam nữ, nàng chưa bao giờ tin vào duyên phận, chỉ những người yếu đuối, không chịu cố gắng tranh thủ mới dùng hai chữ duyên phận để làm cái cớ, khi nào thân mật thì nói là duyên phận sâu dày, còn khi muốn kết thúc mối tình thì lại nói là duyên phận đã hết.”

Gió mang theo những làn hương đồ mi thoang thoảng bay tới, mùi hương đó chính là sự vùng vẫy trong vô vọng khi sự việc từ thịnh chuyển suy. Tôi hờ hững nói: “Ta cũng từng nói, có lẽ tới khi nào thực sự không còn đường để đi nữa, ta mới chịu nói rằng, duyên phận đã hết rồi.” Tôi cố kìm nén nỗi đớn đau đang cuồn cuộn trào dâng nơi đáy lòng. “Thanh, muội chỉ muốn nói với huynh, muội muốn cắt đứt tình ý giữa muội và huynh.” Tôi đặt tay lên bụng, thấp giọng nói: “Chắc Lý Trường cũng nói với huynh rồi, muội đã có thai được ba tháng. Ba tháng, huynh chắc cũng biết đứa bé này không phải là của huynh.”

Y buồn bã ngoảnh đầu, giọng nói lộ rõ vẻ đớn đau và tuyệt vọng: “Đúng thế, ba tháng, tức là mới hơn một tháng sau khi ta đi, nàng đã trở lại bên cạnh hoàng huynh rồi.” Y cầm lấy bàn tay tôi, tay y thật lạnh quá chừng, cảm giác giá lạnh từ nơi đầu ngón tay y truyền thẳng tới tận trái tim tôi. “Hoàn Nhi, mọi người đều cho rằng ta đã chết, nhưng việc đó không quan trọng. Nàng muốn tự bảo vệ mình cũng không có gì là sai, ta chỉ thương nàng thôi, nàng từng một lần rời khỏi Tử Áo Thành với trái tim đã chết, việc gì còn phải trở lại chốn thương tâm đó mà vất vả làm lại từ đầu nữa? Ta thực không đành lòng… Bây giờ ta chỉ mong mình là Ôn Thực Sơ để có thể chăm sóc cho nàng cả đời thôi. Ít nhất, y cũng đối xử thực lòng với nàng.”

“Ôn Thực Sơ?” Tôi khẽ cười tự giễu. “Thứ mà muội muốn có, chỉ có hoàng huynh của huynh là uội được, đó là tính mạng của cha anh muội, là con đường sống của nhà họ Chân, là sự vinh hoa phú quý muội muốn có. Mấy năm ở chùa Cam Lộ muội đã phải chịu đủ sự nhục nhã, muội không muốn phải sống cảnh mình là cá thịt, người ta là dao thớt nữa! Những ngày tháng đó muội đã phải chịu đủ rồi, bây giờ muội muốn mình là dao thớt, còn người ta là cá thịt…”

Y nhìn tôi chăm chú, đôi mắt màu hổ phách kia dường như có thể nhìn thấu mọi sự ngụy trang của tôi. Tôi không kìm được ngoảnh đầu đi, né tránh ánh mắt đăm đăm của y. “Muội nói cái gì khác ta đều tin, nhưng Hoàn Nhi, từ khi nào mà muội lại để tâm tới vinh hoa phú quý vậy? Muội dùng những lời này để hạ thấp bản thân, há chẳng phải là hạ thấp luôn tình ý mà ta dành uội hay sao? Nữ tử mà Huyền Thanh ta thật lòng thương yêu đâu phải là loại người như thế chứ!”

Tôi cố dằn lòng, ép mình nở một nụ cười đầy vẻ kiêu ngạo và khinh thường. “Vương gia, có lẽ ngài thực sự đã nhìn nhầm người rồi. Chân Hoàn cũng chỉ là phàm phu tục tử, cô ấy muốn sống, muốn sống thật tốt, muốn những người bên cạnh mình cũng được sống thật tốt, không bị bất cứ người nào chà đạp, giày vò nữa.”

Hồi lâu sau, y khẽ thở dài buồn bã, đôi mắt ảm đạm dường như đang ngước nhìn về phía chân trời xa xăm. Sắc mặt thấp thoáng vẻ ngẩn ngơ và say đắm, y thấp giọng nói: “Ngày đó ta gặp nàng lần đầu, nàng đang rửa chân bên dòng suối. Trông nàng mới đẹp làm sao, tựa như một bông anh đào đang nở rộ tại nơi đình viện thâm sâu, lại tựa như một chú cáo nhỏ xinh xắn có bộ lông trắng muốt.”

Tôi cúi đầu nhìn, đôi giày gấm thêu hình hoa sen dưới chân đã thấm đẫm nước sương, dưới ánh trăng dìu dịu, mấy giọt nước đậu trên những sợi chỉ thêu màu vàng trở nên vô cùng long lanh, rực rỡ. Chân tôi giờ đã không còn đi giày cỏ, ngay đến mỗi sợi chỉ vàng cũng như đang nhắc nhở tôi về thân phận của mình hiện giờ, tôi đã không còn là Chân Hoàn tự do tự tại trên đỉnh Lăng Vân thuở trước. Tôi nắm chặt bàn tay, lạnh lùng nói: “Có lẽ Chân Hoàn lạnh lùng, tàn nhẫn của ngày hôm nay sớm đã không còn là con cáo trắng xinh xắn trong lòng huynh thuở nào nữa rồi.” Tôi gượng cười chua chát ngẩng lên nhìn y. “Kỳ thực huynh nói cũng không sai, muội vốn gian ngoan, xảo quyệt như một con cáo mà.”

Bàn tay đang nắm cổ tay tôi của y dường như đã đông cứng lại, chẳng hề động đậy chút nào. Gió đêm thổi mạnh làm hoa đồ mi rơi rụng rất nhiều, tạo thành từng mảng trắng muốt xuôi dòng trôi chầm chậm giữa dòng sông. Giọng nói của y vang lên nghe vô cùng trống trải, tựa bầu trời đêm tịch mịch giữa vùng núi non hiện giờ. “Ngày đó con thuyền của ta bị chìm giữa sông Đằng Sa, nước sông lại chảy xiết, tất cả mọi người đều bị cuốn đi. Nếu không vì từ nhỏ ta đã biết bơi, e rằng cũng phải chết chìm ở sông Đằng Sa rồi. Ta khó khăn lắm mới bơi được tới bờ nhưng sớm đã cạn kiệt sức lực, bị gian tế Hách Hách mai phục sẵn ở đó bắt sống. Vì sợ ta phản kháng, suốt dọc đường bọn họ đều bắt ta uống Thập hương nhuyễn cân tán, mang ta đi một mạch từ Điền Nam tới Hách Hách.” Y đưa mắt nhìn tôi. “Nam tử mà ta và nàng gặp ở Huy Sơn lần trước, nàng có biết hắn là ai không?”

Tôi trầm ngâm một chút rồi mới đáp: “Nhìn lối ăn mặc cùng khí độ của hắn thì nhất định là một người rất có uy vọng ở Hách Hách…” Lòng tôi chợt máy động, vội nhìn qua phía Huyền Thanh. “Lẽ nào…”

“Đúng vậy! Hắn chính là Hãn Vương Ma Cách của Hách Hách. Ngay từ lúc ở Huy Sơn, hắn đã đoán ra ta là một nhân vật quan trọng trong triều, lại vừa khéo gặp lúc hoàng huynh phái ta tới Điền Nam, thế là bèn giăng bẫy khiến ta bị trúng ám toán.” Huyền Thanh nghiến răng nghiến lợi, đôi hàng lông mày nhíu chặt. “Hắn biết thân phận của ta, vì vậy liền mang ta về Hách Hách, định dựa vào đó để uy hiếp hoàng huynh hòng khống chế Điền Nam.”

Tôi chẳng chút nghĩ ngợi, buột miệng nói ngay: “Hoàng thượng sẽ không đồng ý đâu!”

Trong mắt Huyền Thanh ánh lên một nét âm trầm. “Y tất nhiên sẽ không đồng ý. Trong mắt y, một người huynh đệ sao có thể so sánh với giang sơn tươi đẹp, huống chi… người huynh đệ đó còn là ta.”

Tôi khẽ thở dài một tiếng nhưng lập tức chìm nghỉm giữa tiếng sóng nước rì rào. “Chỉ e nếu người Hách Hách thực sự giết chết huynh, y sẽ lại càng thư thái vì buông bỏ được một tảng đá lớn trong lòng.”

Y khẽ gật đầu. “Sau khi biết được thân phận và lai lịch của ta, người Hách Hách liền cảm thấy ta như một miếng gân gà, vứt thì tiếc mà ăn thì không được, liền bỏ hẳn ý định dùng ta để uy hiếp hoàng huynh. Có lẽ bọn họ cũng chỉ đợi đến lúc hai quân giao chiến thì mang ta ra trước trận làm con tin, có thể kiếm được bao nhiêu lợi ích thì tốt bấy nhiêu. Ta bị giam ở Hách Hách, hôm ấy thừa lúc đám người canh gác không đề phòng, liền cướp lấy một con ngựa chạy đi bất kể ngày đêm, đến lúc về tới Thượng Kinh mới coi như được bình an.” Y gượng cười một tiếng. “Khi đó, mọi người trong nước đều ngỡ là ta đã chết ở Điền Nam, binh lính Thượng Kinh còn cho rằng ta hiện hồn trở về. Ta sợ nàng thương tâm nên lập tức lên đường về kinh ngay, vốn định bái kiến hoàng huynh xong sẽ tới gặp nàng, ai ngờ trong ngày về kinh, hoàng huynh lại giao cho ta một việc, đó là giúp y đến chùa Cam Lộ đón một sủng phi mới về cung.” Thần sắc y lộ rõ vẻ đau đớn và chua xót. “Ta thật không sao ngờ được vị sủng phi đó của hoàng huynh lại chính là nàng.”

Tôi buồn bã không thôi, trong sự buồn bã còn chất chứa nỗi oán hận với sự trêu ngươi của ông trời. Sống trên đời này, con người giống như một quân cờ vậy, dù chẳng thể nắm giữ vận mệnh của bản thân nhưng lại không thể không tiến bước lên phía trước.

Tôi nhìn y, nỗi xót xa trong mấy tháng vừa rồi hóa thành hai hàng lệ nóng tuôn rơi trong câm lặng.

Y đưa tay giúp tôi lau đi những giọt nước mắt bên má, hết mực dịu dàng. Đó là đôi tay vừa có thể cầm bút vừa có thể cầm kiếm, nếu không vì Ma Cách dùng Thập hương nhuyễn cân tán để khống chế y, có lẽ y sớm đã quay trở về bên tôi rồi, và cũng sẽ không có những chuyện chua xót về sau xảy ra nữa. Thế nhưng… “nếu” và “có lẽ” là những từ ngữ chất chứa nhiều nỗi cay đắng biết bao nhiêu, trên đời này nếu thực sự có nhiều chữ “nếu” như vậy, đời người đã chẳng còn điều gì nuối tiếc nữa rồi.

“Hoàn Nhi, nàng vẫn chịu rơi lệ vì ta.” Y giữ chặt lấy bàn tay tôi, dịu dàng nói: “Ta chỉ hỏi nàng một câu này thôi, có thật là nàng đã cạn tình với ta rồi không?”

Hơi thở trở nên dài biết mấy, tôi chăm chú nhìn vào đôi mắt y, không ngờ lại chẳng thể nói nổi lời nào.

Dù đã phải trải qua những sự tranh đấu tàn nhẫn trong cung suốt bao năm nhưng tôi chưa từng dừng sự truy cầu với tình cảm. Nhưng giờ đây, tôi đã ngưng bước, hơn nữa còn phải tự tay cắt đứt mọi tình cảm giữa hai chúng tôi.

Không biết qua bao lâu sau, y ôm tôi vào lòng, vòng tay của y ấm áp biết mấy, dường như có thể giúp tôi ngăn cản mọi nỗi gian truân trong cuộc đời này. Ngay đến hơi thở của y cũng giống hệt trước đây, điềm đạm, nhẹ nhàng và thấp thoáng mang theo mùi hoa đỗ nhược, khiến người ta chỉ muốn chìm đắm cho tới cuối đời. Giọng nói của y vang lên bên tai tôi, triền miên da diết như làn mưa xuân rả rích: “Hoàn Nhi, bây giờ hãy còn kịp, chỉ cần nàng chịu theo ta, ta bằng lòng vứt bỏ thân phận hoàng thân quốc thích này, cùng nàng làm một đôi vợ chồng áo vải, sống với nhau đến đầu bạc răng long.”

Đi theo y, sống với y đến khi đầu bạc, đó là ước nguyện duy nhất của tôi bấy lâu nay.

Thế nhưng bây giờ, những lời mà y vừa nói ra kia thật chẳng khác gì một chậu nước lạnh giội xuống đầu tôi, khiến toàn thân tôi tột cùng buốt giá.

Tôi thảng thốt giãy ra khỏi lòng y, không đành lòng nhìn vẻ mặt ngẩn ngơ chứa chan nỗi thất vọng của y, đau xót nói: “Còn tình cảm thì sao? Hết tình cảm thì sao? Con người sống trên đời không phải chỉ có một chữ tình.” Tôi đưa mắt nhìn về phía An Tê quán ở hậu sơn của đỉnh Cam Lộ, nghiêm túc nói: “Nếu muội đi theo huynh, đầu tiên là sẽ làm liên lụy tới Thái phi vốn lánh đời tu hành. Dù huynh mang theo cả Thái phi, vậy còn những người khác thì sao? Chúng ta có thể mang theo toàn bộ bọn họ sao?” Giọng nói của tôi trở nên hơi run rẩy: “Thanh, chúng ta không thể vì tình yêu của mình mà không để tâm tới những người bên cạnh, chúng ta không thể hy sinh bọn họ để thành toàn cho chúng ta.” Tôi nhìn y chăm chú: “Muội không thể làm như thế, huynh cũng không thể làm như thế được.”

Vẻ bi thương của y càng lúc càng đậm, thế nhưng trong sự bi thương ấy tôi đã nhìn ra được vẻ tán đồng và thấu hiểu của y. Y là một người cao thượng, y sẽ không vì mình mà làm liên lụy tới bất cứ ai, đây là điểm yếu của y, cũng là tính cách vô cùng đáng quý của y.

Tôi đưa mắt nhìn đi giữa hai hàng lệ nóng, vầng trăng kia vẫn treo cao giữa bầu trời, như thể chẳng hề biết tới nỗi đau khổ giữa thế gian, lúc nào cũng đẹp tươi sáng tỏ, chiếu rọi xuống khiến nỗi bi thương và kìm nén của chúng tôi chẳng còn biết tránh vào đâu.

Nước mắt chảy nhiều biết mấy, đã lâu lắm rồi tôi không được thỏa thuê khóc lóc thế này. Đôi chân bỗng trở nên mềm nhũn, tôi khẽ tựa đầu vào vai y, để mặc cho trái tim rối như tơ vò, cố ép bản thân phải đẩy chút bình tĩnh còn sót lại ra ngoài miệng: “Nếu có thể vứt bỏ tất cả mà đi theo huynh, sao muội lại không muốn chứ? Nhưng nếu muội đi rồi, cha mẹ muội biết phải làm sao đây? Thái phi biết phải làm sao? Sau khi chúng ta rời đi, người phải chịu tai họa chính là bọn họ!” Những giọt nước mắt khiến cổ họng tôi trở nên tắc nghẹn: “Trước đây thì còn có thể.” Tôi ngẩn ngơ nhìn quanh bốn phía. “Nhưng bây giờ, chúng ta còn có thể đi đâu được nữa? Thiên hạ này tuy rộng lớn nhưng chẳng chứa nổi một Huyền Thanh, chẳng chứa nổi một Chân Hoàn, mà dù thiên hạ này có chứa nổi chúng ta thì cũng chẳng thể chứa nổi trái tim ngập đầy nỗi hối hận sau khi bỏ mặc tất cả mà đi của chúng ta. Thanh, chúng ta không còn lựa chọn nào khác nữa rồi… Mà không, chúng ta xưa nay vốn chưa từng có lựa chọn nào cả.”

Y giữ chặt lấy hai bờ vai tôi, cất giọng nặng nề như một cơn mưa rào dữ dội: “Hoàn Nhi, cho dù nàng nói với ta rằng nàng đã cạn tình với ta, ta cũng không bao giờ tin. Nhưng khi nàng nói với ta những lời này, ta thực sự đã hiểu được, hiểu được rằng nàng sẽ không bao giờ trở về bên ta nữa.”

Giữa màn đêm vô biên vô tận, những ký ức ngọt ngào thuở xưa lần lượt hiện về trước mắt tôi như vô số bông hoa đẹp tươi rực rỡ.

Thế nhưng, tôi lại chỉ có thể trơ mắt nhìn chúng lần lượt úa tàn.

“Huynh xem kìa, nơi này lá vẫn xanh, hoa vẫn đẹp như xưa, nhưng Huyền Thanh, hai chúng ta xa nhau bốn tháng, bãi bể sớm đã biến thành nương dâu mất rồi.” Bàn tay của ông trời làm mưa làm gió, thỏa thích đùa vui với những tâm trạng từ bi thương tới hoan lạc của con người, tôi chỉ biết dằn lòng mình mà xót xa khẽ nói: “Thanh, tất cả mọi chuyện đều đã thay đổi rồi.”

Hai bàn tay y nắm chặt, trán khẽ cụng nhẹ vào trán tôi. “Hoàn Nhi, hãy để ta ôm nàng thêm lần nữa, chỉ một lát thôi. Từ nay về sau, ta có thể ôm tất cả mọi người trên thế gian này, nhưng chỉ duy có nàng là sẽ không bao giờ còn ở trong lòng ta nữa.”

Trong khoảnh khắc ấy, sự yếu đuối nơi đáy lòng tôi bất giác trào dâng, tôi nghẹn ngào lẩm bẩm: “Thanh, gặp được huynh muội có cảm giác như đang nằm mơ vậy. Muội thật mong mình có thể mãi mãi không tỉnh khỏi giấc mơ này. Những ngày tháng vui vẻ nhất cuộc đời muội đều là ở trong mơ, đều là do huynh mang tới uội.”

Y khẽ hôn lên má tôi. “Cảm giác của ta cũng nào có khác gì.” Y dịu dàng nhìn tôi chăm chú, dường như muốn khắc sâu hình bóng của tôi vào đầu. “Có câu nói này của nàng, ta coi như không uổng kiếp sống này.”

Tôi không kìm được đưa tay tới nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt y, xót xa nói: “Việc gì phải nói ra những lời như vậy chứ? Thanh, rồi huynh sẽ tìm được một nữ tử thật lòng yêu thương huynh, nguyện lòng chung sống với huynh tới khi đầu bạc. Bọn huynh sẽ có rất nhiều con cháu, sẽ sống rất tốt, sẽ được vui vẻ cả đời.” Tôi ngước mắt nhìn y. “Thanh, sau này muội sẽ ngày ngày thắp hương lễ Phật, cầu khấn cho huynh mãi mãi không gặp phải điều gì trắc trở.”

Y đưa tay bịt miệng tôi lại, trong mắt chừng như thấp thoáng những giọt lệ long lanh, nhìn còn sáng hơn cả vầng trăng giữa trời. Y khẽ nói: “Nàng nói những lời như vậy là muốn khiến ta đau lòng sao? Tất cả tâm ý của ta đều nằm trong tấm thiệp hợp hôn đó rồi. Lòng ta chỉ có một mình nàng thôi, sẽ không có thêm bất cứ người nào khác cả.”

Tôi không nén nổi những giọt nước mắt, giậm chân nói: “Chính những lời của huynh mới khiến muội đau lòng ấy…” Từ phía xa bỗng có mấy tiếng lạch phạch vang lên, thì ra là tiếng vỗ cánh của mấy con quạ đêm về muộn, lúc này vầng trăng đã ngả dần về phía tây rồi.

Thời gian đã chẳng còn được bao nhiêu.

Thật nhẹ nhàng và chậm rãi, tôi đẩy tay y ra, rơm rớm nước mắt nói: “Huynh xem kìa, vầng trăng đã ngả về tây, chỉ một canh giờ nữa thôi là trời sẽ sáng.”

Y khẽ lắc đầu, sắc mặt ảm đạm như màn đêm, không còn chút ung dung rạng rỡ của ngày trước nữa. “Ta bỗng có cảm giác mình giống như cô hồn dã quỷ, trời vừa sáng là đại hạn sẽ tới, dù không cam lòng đến mấy cũng phải để cho nàng đi.”

Màn đêm dần dần lùi đi, tôi chỉ còn biết cúi đầu buồn bã. “Đại hạn kỳ thực đã tới rồi. Muội ra ngoài đã rất lâu, nếu còn không quay về, chỉ e Cận Tịch và Hoán Bích sẽ không ứng phó nổi.” Tôi từ từ rút tay ra khỏi lòng bàn tay y, dường như đã phải dùng hết sức lực toàn thân. “Cùng ngồi với nhau, ngắm mây trên trời, nhẹ nhàng trò chuyện, hoặc chỉ lặng im, hưởng thụ sự bình yên trong những phút giây ngắn ngủi.” Tôi buồn bã nói: “Thanh, ước mơ ấy thật đơn giản biết bao, nhưng giờ đây nó đã trở nên xa xăm quá mức rồi.”

Thời gian lẳng lặng trôi qua, để lại trong tâm khảm mỗi người những ký ức khó có thể xóa nhòa, nhưng khi gặp lại, tôi và y sẽ phải trở về thân phận thuở xưa, cắt đứt hết những sợi tơ tình da diết.

Giữa màn đêm, những bông hoa vẫn chưa ngớt buông rơi, tựa một bầy chim gãy cánh, hoàn toàn mất đi sự tự do và linh động lúc bay lượn giữa bầu trời, chỉ còn lưu lại một mảng thê lương, nhấn chìm mọi niềm hy vọng.

Giữa đêm khuya, trong phòng chỉ thắp một ngọn đèn leo lắt, Cận Tịch khoác thêm áo ngồi lặng im trên ghế, Hoán Bích ngủ gật kề bên, có điều đã lập tức bị tiếng bước chân của tôi làm giật mình thức dậy. Nhìn thấy tôi quay về, muội ấy bất giác cả kinh, nhưng rất nhanh sau đó đã bình tĩnh trở lại. “Tiểu thư muộn thế này mới quay về, nô tỳ còn tưởng…”

Tôi hờ hững nói: “Tưởng rằng ta sẽ không về nữa sao?”

Cận Tịch rót cho tôi một chén trà, ôn tồn nói: “Nô tỳ biết nương nương nhất định sẽ về mà.”

Trên mái tóc nàng ta vẫn còn dính nước sương chưa khô, tôi để ý một chút, thấy nơi mũi giày của nàng ta cũng đã bị nước sương làm cho ướt đẫm, bèn hỏi: “Vừa ra ngoài sao?”

Cận Tịch khẽ nở nụ cười. “Nô tỳ biết nương nương nhất định sẽ về, do đó mới thay nương nương tới một nơi.” Thấy tôi thoáng lộ vẻ khó hiểu, nàng ta bèn chỉ tay về hướng hậu sơn.

Tôi lập tức hiểu ra. “Vương gia quay về là việc mừng, đúng là nên báo cho Thái phi biết.” Hơi dừng một chút, tôi lại tiếp: “Thái phi là người thông minh, tất nhiên biết sự thực về đứa bé này không thể nói cho y biết, bằng không sẽ xảy ra một phen phong ba rất lớn.”

Cận Tịch chậm rãi nói: “Nương nương đoán đúng rồi, Thái phi cũng nghĩ như vậy, bởi nói cho Vương gia biết việc này chỉ là hại Vương gia thôi.”

Ta đưa tay vuốt ve khuôn mặt đầy vẻ mỏi mệt của Hoán Bích, dịu giọng nói: “Muội yên tâm, Vương gia sẽ không thương tâm quá lâu đâu. Mau ngủ đi.” Hoán Bích khẽ gật đầu, nhưng vẻ âu lo và sợ hãi trên mặt vẫn không sao tan đi được.

Tôi chẳng thấy buồn ngủ chút nào, liền lấy cây trâm bạc đang cài trên búi tóc xuống, khẽ khều vào bấc lửa cho nó sáng hơn một chút, như thể làm vậy sẽ có thể soi rọi trái tim của tôi. “Cận Tịch.” Tôi khẽ nói: “Hồi nhỏ, cha thường khen ta thông minh, làm việc gì cũng dễ hơn người khác. Nhưng dù ta thông minh đến mấy thì cũng chẳng thể hiểu thấu được một chữ tình. Cận Tịch, nếu có thể, ta thực sư mong mình cả đời này chẳng biết ái tình là gì, cả đời chỉ là một nữ tử tầm thường phàm tục, có lẽ như thế sẽ vui vẻ, dễ chịu hơn một chút.”

Cận Tịch giúp tôi cởi áo choàng, giũ đi những hạt sương bên trên, lại khoác cho tôi một chiếc áo mới sạch sẽ, động tác rất dịu dàng và nhanh nhẹn. Ánh trăng chiếu xuống mái tóc dài tha thướt của tôi, làm phản chiếu những tia sáng lấp lánh như ánh lệ.

“Những nữ tử dịu dàng thường mang số mệnh của kẻ mày râu cứng cỏi, dù thông minh tuyệt đỉnh cũng khó thắng nổi một chữ tình. Là thân con gái, ai mà có thể nhìn thấu được chữ tình, cho dù là…” Nàng ta khẽ thở dài một tiếng. “Sự khác biệt chẳng qua là ở chỗ đã tuyệt vọng hay chưa tuyệt vọng mà thôi.”

Tôi yếu ớt tựa người vào cửa sổ. “Trước đây ta xem vở kịch Mẫu Đơn đình, thấy Đỗ Lệ Nương vì Liễu Nhược Mai mà chết rồi sống lại, cứ ngỡ rằng tình có thể gặp thần giết thần, gặp Phật giết Phật. Bây giờ mới hiểu, kịch dù sao cũng chỉ là kịch mà thôi.”

“Do đó trước đây nô tỳ mới nói lửa cháy ngang mày, nhìn ngay trước mắt. Nhưng bây giờ tình hình đã khác rồi, tất nhiên cần phải nhìn trước ngó sau, tính toán cẩn thận mới được.”

Tôi lặng im, bỗng nhớ lại hồi nhỏ khi xem vở kịch Mẫu Đơn đình từng thấy một câu thế này: “Tình chẳng iết từ đâu mà có, càng lúc càng sâu. Khi sống có thể vì tình mà chết, chết rồi lại có thể vì tình mà sống.” Hồi còn nhỏ tôi luôn có cái nhìn rất rạch ròi về tình cảm, yêu tức là yêu, không yêu tức là không yêu, rõ ràng như là sống và chết vậy. Mà chỉ cần yêu rồi, ngay đến việc sống chết cũng có thể vượt qua, vạn vật giữa thế gian này đều không thể ngăn cản.

Nhưng hóa ra, khi tình cảm đã đậm sâu rồi, có rất nhiều việc nếu chỉ dựa vào chút sức lực yếu ớt của chúng tôi thì không thể nào ngăn cản được.

Tôi cầm chén trà lên, đau đớn cười nói: “Người ta hay nói nhất túy giải thiên sầu, nhưng giờ đây ta có muốn say cũng chẳng thể.” Dứt lời, tôi liền ngẩng đầu uống một hơi cạn sạch trà trong chén. Trong khoảnh khắc dòng nước trà ấm nóng chảy xuống cổ họng, tôi bỗng cảm thấy đắng chát vô chừng, dường như có một nỗi bi thương tột độ đang chảy vào trái tim, khiến tôi lệ tuôn thành hàng, bất giác ngoảnh đầu qua nhìn Cận Tịch. “Đến nước này rồi, dù ta được hưởng bao nhiêu vinh hoa phú quý thì cũng chỉ còn lại một kiếp sống thương tâm mà thôi.”

## 8. Chương 08

Chương 8: Chưởng thượng san hô liên bất đắc[1]

[1] Một câu thơ trong bài Cổ ý kỳ 6 của Ngô Vĩ Nghiệp, ý rằng một thứ dù quý báu đến mấy nhưng nếu không phải là của mình thì đừng cố níu giữ – ND.

Tôi cố ý né tránh Huyền Thanh, né tránh sự lưu luyến và khákhao đối với chuyện xưa. Đứng nhìn từ chùa Cam Lộ, tôi có thể thấy được một góc tường trắng ngói xanh của Thanh Lương Đài, thế nhưng vừa thoáng liếc qua tôi đã chua xót không thôi, không dám nhìn tiếp nữa.

Sáng sớm ba ngày sau, tôi không thể không đổi sang bộ mặt khác. Lạnh lùng nhìn bản thân trong gương, sắc mặt tôi bình lặng, không có lấy một chút biểu cảm nào. Bấy lâu nay tôi đã quen mặc áo ni cô, gần như chẳng trang điểm chút nào, và Huyền Lăng khi mới gặp lại tôi đã thấy một Chân Hoàn trong bộ dạng nữ tử Phật môn, điềm đạm mộc mạc. Vậy thì hôm nay, khi trở lại hậu cung, tôi phải ăn mặc sao cho thật diễm lệ, thật quý phái, khiến Huyền Lăng vừa nhìn thấy tôi đã phải chấn động tâm thần.

Tôi mở rương, chọn lấy bộ đồ cao quý diễm lệ nhất mà mặc vào người. Lúc này đây, trên người tôi là một chiếc áo gấm thêu hoa có ống tay áo rộng, bên trên được điểm xuyết bằng rất nhiều sợi tua ngắn có đính những viên đá quý nhỏ long lanh, ngoài ra nơi tay áo còn đính kèm một chiếc khăn sa mỏng dài chừng hơn một trượng, hết sức thướt tha. Ngó nhìn xuống dưới, đó là một chiếc váy dài chạm đất có màu vàng tươi, chất vải mềm mại, mịn màng, hơn nữa còn tỏa ra mùi hương thoang thoảng dễ chịu. Bên trên chiếc váy có hình thêu một con chim oanh đậu trên cành hải đường hết sức sống động, từng đường chỉ còn được điểm xuyết bằng những viên trân châu nhỏ long lanh, số lượng nhiều không kể xiết, thể hiện rõ sự xa hoa quý phái của hoàng gia.

Tôi đưa mắt ra hiệu cho Hoán Bích và Cận Tịch không được động tay vào, tự mình gỡ bỏ búi tóc kiểu Thái hư tượng trưng cho người xuất gia, để mái tóc đen nhánh dài gần chạm đất buông xõa ra sau đầu, dùng chiếc lược sừng tê nạm ngọc chải tóc cẩn thận. Sau đó tôi tự tay búi ình kiểu tóc Kinh hồng quy vân, trên mỗi búi tóc ở hai bên trái phải có cài sáu cây trâm bạch ngọc đính chuông bạc, khi bước đi sẽ vang lên những tiếng đinh đang trong trẻo vui tai. Tại búi tóc chính giữa, tôi cài một chiếc bộ dao phượng hoàng tung cánh bằng vàng ròng nạm ngọc, đầu phượng chế thành từ vàng lá, các vị trí như cổ, ngực, bụng, chân thì dùng những sợi vàng mảnh như sợi tóc làm thành hình dạng lông vũ phủ ngoài, bên trên nạm bảo thạch đủ các màu, nơi miệng phượng hoàng có ngậm một dải tua dài đính đủ các loại châu ngọc, cuối dải tua là một viên trân châu tròn xoe vừa khéo chạm đến vị trí mi tâm của tôi, cực kỳ bắt mắt. Nơi cổ tôi không hề đeo bất cứ thứ đồ trang sức gì, chỉ bảo Cận Tịch vẽ giúp lên đó một bức hình hoa hải đường thật tinh tế với bông hoa màu đỏ nổi bật giữa những phiến lá màu xanh, nền lại được trải bằng bột, sau khi hoàn thành liền toát ra một vẻ triền miên da diết khó mà miêu tả bằng lời. Hai tai tôi thì đeo một cặp hoa tai làm bằng vàng ròng nạm mã não đỏ, bên trên có những sợi tua dài chạm tới tận vai, khiến tôi cảm thấy hơi lành lạnh ngưa ngứa.

Tôi vẽ ình hai dải lông mày hình núi xa, lại đánh một lớp phấn đỏ rồi dùng nước sương hòa bột ngọc trai bôi lên, làm thành Phi hà trang, sắc mặt vừa trắng ngần lại vừa ánh lên những tia đỏ tươi nhàn nhạt. Đưa mắt liếc thấy cây bút vẽ trong hộp đồ trang điểm, lòng tôi thầm run lên, muốn vẽ một bông hoa lê ở nơi mi tâm của mình. Tôi bất giác nhớ lại dịp mình say rượu ngủ dưới gốc lê ở sân sau Đường Lê cung, một cánh hoa lê vừa khéo rơi xuống mi tâm, Huyền Lăng từng nói làn da tôi trắng như hoa lê, hoa rơi vào giữa đôi hàng lông mày thì không hề nổi bật, thế là bèn tự tay cầm bút vẽ một bông hoa lê vào nơi mi tâm của tôi, tạo ra kiểu trang điểm Giảo lê trang, nhất thời mọi người trong cung đua nhau học theo. Đó là thời điểm tôi còn được sủng hạnh, cũng là chút tình ý của tôi với Huyền Lăng năm xưa. Giờ đây, nếu tôi mà trang điểm theo lối đó rồi để Huyền Lăng nhìn thấy, y nhất định sẽ nhớ lại tình xưa, sự thương yêu trong lòng ắt lại càng nồng đậm.

Thế rồi tôi bèn cầm bút vẽ lên, Hoán Bích hiểu ý lập tức đưa một hộp son tới cho tôi nhúng bút. Nghiêng đầu ngó ra phía ngoài, thấy một bóng dáng cao lớn đã đợi từ lâu, lòng tôi bỗng trào dâng nỗi đớn đau vô tận. Bóng dáng ấy thật quen thuộc biết bao, dường như đời này kiếp này sẽ mãi mãi khắc sâu trong trái tim tôi. Dù đã quyết định sẽ trở lại bên cạnh Huyền Lăng, nhận sự ân sủng, dù đã quyết định một lòng một dạ diễn tốt vai “Hoàn Phi” để bảo vệ những người mà mình muốn bảo vệ, thế nhưng tôi vẫn không kìm được đờ người ra, hai mắt bỗng như tối sầm, để mặc cho cây bút vẽ trong tay rơi xuống đất.

Cận Tịch lặng lẽ nhặt bút lên, ôn tồn nói: “Chắc nương nương đã mệt rồi, để nô tỳ làm giúp vậy.” Sau đó bèn cẩn thận vẽ giúp tôi, miệng nở một nụ cười tươi rạng rỡ. “Nương nương sắc vóc nghiêng trời, còn hơn cả ngày xưa, Hoàng thượng nhất định sẽ vô cùng sủng ái.”

Tôi chăm chú nhìn vào trong gương, người trong gương đã chẳng còn chút vẻ ảm đạm nào, khắp người đều xinh tươi rực rỡ, diễm lệ đến tột cùng. Lúc này đây tôi như đang đeo một chiếc mặt nạ, tất thảy tâm trạng u ám đều được giấu đi. Tôi gượng cười, nói: “Đã lâu rồi không mặc cung trang thế này, bây giờ mặc vào có cảm giác thân thể như nặng thêm mấy chục cân vậy, thật khó chịu quá!”

Lời này vừa mới nói ra, ngay đến cả bản thân tôi cũng thấy vô cùng buồn bã. Bộ cung trang này đẹp thì có đẹp, nhưng thật chẳng khác gì gông cùm ngàn cân, khóa hết mọi niềm hy vọng trong cuộc đời này của tôi.

Cận Tịch hơi cúi đầu, cung kính nói: “Hoàng thượng sủng ái nương nương, ban thưởng hậu hĩnh, nương nương có thể ngày ngày thay đồ mới, sau khi quen rồi thì sẽ chỉ thấy đẹp chứ không còn thấy khó chịu nữa.”

Tôi gượng cười hờ hững. “Chuyện đời có lẽ đều như vậy, sau khi quen rồi thì sẽ không còn cảm thấy khó chịu nữa.”

Tôi khẽ nói: “Ra ngoài thôi!” Hoán Bích và Cận Tịch lập tức mở cửa phòng, một phải một trái đỡ tôi đứng dậy. Dưới vầng mặt trời tháng Năm rực rỡ, Huyền Thanh chắp tay sau lưng đứng một mình dưới gốc lựu ngoài sân, những cánh hoa đỏ tươi rơi đầy xuống người nhưng y lại hoàn toàn không phát hiện. Tôi đưa mắt thoáng nhìn qua phía y, ánh mắt y chợt trở nên đờ đẫn, như là một người mù lâu năm đột nhiên nhìn thấy ánh sáng nên không thể thích ứng kịp vậy.

Hoán Bích khẽ gọi y: “Lục Vương gia.” Y lập tức tỉnh táo trở lại, ung dung quỳ xuống, nói rành rọt thành từng từ: “Thần đệ Thanh Hà Vương Huyền Thanh tham kiến Hoàn Phi nương nương.”

Như thể bị người ta dùng một con dao sắc đâm thẳng vào tim, tôi phải cố hết sức mới giữ được giọng nói không run rẩy: “Thanh Hà Vương xin hãy đứng dậy đi.”

Y nhanh chóng ngẩng lên, tại nơi sâu thẳm trong mắt thoáng qua một tia buồn thương tột độ, như là một ngôi sao băng bay vụt qua bầu trời đêm, sau nháy mắt đã biến mất. Y nói: “Mời nương nương dời gót, kiệu loan đã chờ sẵn ngoài chùa rồi.”

Tôi lạnh lùng cất tiếng, cơ hồ không thể nhận ra giọng nói của mình: “Đã làm phiền Thanh Hà Vương rồi!” Khi chậm rãi đi qua bên cạnh y, tôi khẽ nói: “Trên người Vương gia có dính mấy cánh hoa rơi kìa, những vật chẳng lành như thế thực không nên để chạm tới người Vương gia.” Y dường như không hề nghe thấy, vẫn đứng im không ộng đậy.

Hoán Bích thấy tình hình không đúng lắm, bèn bước lên trước hai bước giúp Huyền Thanh phủi đi mấy cánh hoa trên người. Huyền Thanh khẽ thở dài một tiếng. “Hoa rơi vốn theo ý người, phủi nó đi làm gì?”

Lòng tôi bất giác thầm băng giá, y rốt cuộc vẫn trách tôi.

Cận Tịch buông cánh tay tôi ra, khẽ nhún người hành lễ. “Nô tỳ qua chỗ kiệu loan xem có vấn đề gì không.”

Hoán Bích cũng nói: “Ngọc bội như ý của tiểu thư hình như còn bỏ quên trong phòng, để nô tỳ đi lấy.”

Tôi khẽ cất tiếng gọi: “Thanh!”

Y không kìm được đưa mắt nhìn tôi, giọng nói xiết nỗi bi thương băng giá: “Hoàn Nhi, ta không hận người khác, chỉ hận bản thân thôi.”

Sau một hồi lâu im lặng, tôi đưa tay nhặt lấy một cánh hoa lựu đỏ tươi trên vai y, khẽ nói: “Ta tự có đạo lý của mình. Người dính hoa lựu kỳ thực cũng là việc mừng, Hoàn Nhi xin chúc Vương gia con cháu đầy nhà, phúc thọ dài lâu.”

Y nhất thời chưa hiểu, đưa mắt nhìn về phía chân trời xa xôi, ánh mắt toát ra một vẻ hiu quạnh khó mà dùng lời để miêu tả: “Không có nàng, phúc thọ dài lâu đối với ta mà nói thực chẳng có chút ý nghĩa nào cả!”

Trái tim tôi như bị một cây búa gõ mạnh vào, tột cùng đau đớn, lại giống như một lớp băng trên mặt hồ đang không ngừng nứt vỡ, cuối cùng tan ra thành từng mảnh nhỏ, không cách nào nối liền lại được. Tôi đau xót vô cùng, khó có thể nói được lời nào, chợt một làn gió man mác thổi qua, trên cành cây có bông hoa lựu nhẹ nhàng rơi xuống đất, nghe “bộp” một tiếng, rồi lại một tiếng nữa vang lên.

Sau một thoáng lặng im, Hoán Bích không biết đã tới bên cạnh tôi tự lúc nào, khẽ nói: “Thời gian không còn sớm nữa, tiểu thư mau lên kiệu thôi.” Dứt lời bèn đưa tay ra chờ tôi bám vào.

Tôi đột nhiên tỉnh táo trở lại, đang định đưa tay tới, chợt bàn tay của Huyền Thanh đã đỡ lấy tay tôi. Tay y thật lạnh biết mấy, tựa như vừa ngâm nước băng giữa tiết trời tháng Giêng, không có chút ấm áp. Hoán Bích lộ rõ vẻ kinh hãi, tôi cũng biết như thế này không hợp với lễ nghi, đang định giằng tay ra thì đã nghe y trầm giọng nói: “Thần cung nghênh nương nương hồi cung, để tỏ hoàng ân mênh mang khôn xiết.”

Tôi nhanh chóng khôi phục vẻ điềm đạm ung dung, dịu dàng cất tiếng: “Vậy xin làm phiền Thanh Hà Vương rồi.”

Tôi bám vào tay y bước đi chậm rãi, trong chùa Cam Lộ, điện Phật trùng trùng, những bậu cửa liên miên chừng như bước mãi cũng không qua hết được, trong không khí vương vất đầy mùi đàn hương. Tất cả mọi người trong chùa lúc này đều đã ra ngoài quỳ đợi, khung cảnh trở nên tĩnh lặng vô cùng, chỉ có tiếng bước đi chậm rãi của mấy người chúng tôi. Tôi chợt nhớ lại cảnh trời chiều u ám trên con đường núi ngày đó, những cành cây trên đỉnh đầu nhìn như lũ ma quỷ đang múa vuốt nhe nanh, Huyền Thanh ngoảnh đầu qua nhìn tôi, khẽ nói: “Tư thế dắt tay này có tên gọi Đồng tâm khấu, nghe đồn cặp nam nữ nào dắt tay nhau như thế này, cả đời sẽ không bao giờ ly biệt.” Tôi gượng cười buồn bã, dường như những lời đó mới được nói cách đây không lâu, chỉ chừng hơn một năm thôi, vậy mà sự đời đã biến đổi khôn lường, còn con đường này thì chẳng bao lâu nữa sẽ kết thúc.

Cẩn Thân điện đã là tòa điện cuối cùng rồi, chỉ một lát nữa thôi chúng tôi sẽ phải buông tay nhau ra. Bên ngoài cửa chùa có hai hàng cung nữ và thái giám đang cung kính cúi đầu quỳ đợi, chiếc kiệu loan màu vàng tươi mà xưa nay vốn chỉ có Hoàng hậu mới được ngồi dừng ở phía không xa. Chiếc kiệu này cao sáu thước, rộng sáu thước, dài tám thước, được làm bằng gỗ cổ đàn, hai càng sơn màu đỏ tươi, bốn góc của mui kiệu đều có treo một quả cầu vàng chạm rỗng, trong mỗi quả cầu vàng lại đặt hai chiếc chuông vàng, gió thổi tới là sẽ làm vang lên những tiếng “đinh đang” trong trẻo. Trên thân kiệu có rất nhiều bức hình tinh xảo được nạm thành từ vàng bạc, như là hình hoa mẫu đơn vờn quanh long lân quy phượng, thần tiên dạo vườn xuân, bốn phía xung quanh lại treo rèm châu lóng lánh, hai đầu trước sau của chiếc kiệu còn có mười sáu tấm bảng hiệu đỏ tươi viền vàng, thể hiện rõ khí phái của hoàng gia. Huyền Lăng, y quả nhiên đã dùng đội nghi trượng có quy cách bằng một nửa Hoàng hậu để đón tôi về cung.

Lý Trường và Cận Tịch sớm đã chờ sẵn bên ngoài, vừa nhìn thấy chúng tôi liền vội vàng bước tới hành lễ ba quỳ chín lạy, cung kính nói: “Bái kiến Vương gia, nương nương. Cung nghênh nương nương hồi cung.”

Tôi khẽ gật đầu, tỏ ý bảo bọn họ hãy đứng dậy, sau đó mới trầm giọng nói: “Hoàng thượng trịnh trọng thế này, sao bản cung dám nhận? Tùy tiện dùng nghi trượng của Hoàng hậu đã là tội đại bất kính, dù Hoàng thượng ơn cao, Hoàng hậu đức dày, bản cung cũng không dám vượt lễ.” Đưa mắt liếc nhìn Lý Trường, tôi hờ hững nói tiếp: “Lý công công, xin hãy lập tức về cung bẩm rõ với Hoàng thượng cho bản cung được dùng nghi trượng của phi tử, bằng không bản cung quyết không dám về cung.”

Lý Trường cười gượng, nói: “Nương nương ngay từ đầu đã biết rồi mà, đây là ý của Hoàng thượng…”

Tôi khẽ mỉm cười. “Bản cung cũng sớm đã nói rồi, bản cung thực không dám nhận.”

Lý Trường chỉ đành đưa mắt nhìn qua phía Cận Tịch, trên trán lấm tấm mồ hôi, vội vàng quỳ xuống, nói: “Đi đi về về như vậy chỉ e sẽ tốn không ít thời gian, làm Hoàng thượng nôn nóng, xin nương nương hãy về cung trước rồi có việc gì sẽ bàn sau.”

Tôi chẳng buồn nhìn y, chỉ nói: “Tôn ti vốn nên rõ ràng, bản cung không phải hạng người ỷ được sủng ái mà kiêu ngạo vượt lễ, cũng không muốn sau này gặp Hoàng hậu phải sinh lòng hổ thẹn.” Lý Trường không dám đứng dậy, chỉ đành dập đầu lia lịa, chẳng nói năng gì.

Cận Tịch vội vàng đỡ y đứng dậy, thấp giọng nói: “Còn không đi mau về mau!” Lý Trường vội vàng khom người lui đi, chạy nhanh xuống núi. Chùa Cam Lộ được xây dựng trên đỉnh Cam Lộ, đưa mắt nhìn đi có thể thấy hết quang cảnh ở kinh sư. Dưới chân núi có một mảnh rừng thưa có những khoảnh ruộng mênh mông bát ngát, nhìn đi xa hơn còn thấp thoáng thấy được thành quách liên miên, muôn hộ gia đình, mà đặc biệt nhất phải kể đếnchốn lấp lánh ánh vàng dưới vầng mặt trời rực rỡ, đó chính là Tử Áo Thành mà tôi đã rời xa suốt mấy năm trời.

Gần đến buổi trưa, ánh dương lại càng rực rỡ, khiến tôi không kìm được phải nheo mắt lại. Hoán Bích bước tới, nói: “Trời nắng quá, xin tiểu thư và Vương gia hãy quay lại Cẩn Thân điện ngồi nghỉ ngơi một lát chờ nghi trượng tới.”

Tôi ngoảnh đầu qua, nói: “Mời Vương gia cùng ta qua đó nghỉ ngơi một lát, tránh cái nắng hè.” Huyền Thanh khẽ gật đầu, đỡ tay tôi bước trở lại Cẩn Thân điện, cùng nhau ngồi xuống.

Các ni cô lúc này vẫn đang quỳ bên ngoài cửa chùa, chẳng hề động đậy. Trời nóng dần, những chiếc áo ni cô của bọn họ đều đã bị mồ hôi làm ướt đẫm phần cổ áo, nhưng chỉ sau một canh giờ tất cả lại bị mặt trời hong khô, để lại từng mảng trắng lóa. Tôi vừa thoáng liếc qua đã nhìn thấy Tịnh Bạch đang quỳ phía sau trụ trì, không biết có phải vì quá béo hay không, bà ta chảy nhiều mồ hôi hơn những người khác rất nhiều, chiếc áo ni cô đã ướt đẫm.

Tôi gọi bà ta lại gần, chậm rãi nói: “Bản cung thanh tu ở đây mấy năm, thực phải cảm ơn Tịnh Bạch sư thái đã chiếu cố cho rất nhiều.”

Tịnh Bạch mặt mày tái nhợt, cất giọng run run: “Người xuất gia… vốn nên lấy lòng từ bi làm đầu, nương nương… nương nương không cần cảm ơn.”

Tôi lạnh lùng nói: “Sự ‘chiếu cố’ của sư thái bản cung suốt đời chẳng dám quên, nhất định phải báo đáp mới được.” Dưới ánh mặt trời nóng nực, thân thể Tịnh Bạch run lẩy bẩy.

Huyền Thanh cho rằng tôi muốn giết bà ta tại đây để giải mối oán hận khi xưa, bèn đưa mắt liếc tôi, thấp giọng nói: “Hoàn… Nương nương, chớ nên tức giận.” Tôi chỉ cười không nói, đưa tay khẽ phủi nhẹ chiếc áo ni cô của bà ta. Bà ta như bị dao sắc cứa vào người, rùng mình một cái, mồ hôi lạnh rỉ ra không ngớt.

Tôi không để ý đến bà ta nữa, gọi Tĩnh Ngạn tới, mỉm cười nói: “Bản cung xưa nay ân oán phân minh, cái ơn chiếu cố của sư thái khi xưa bản cung vẫn luôn ghi tạc trong lòng.” Rồi ngoảnh đầu sang dặn dò Cận Tịch: “Mang hai bộ Thái Bình kinh mà bản cung chép tay lại đây thưởng cho Tĩnh Ngạn sư thái.” Sau đó lại cười nói với Tĩnh Ngạn: “Bản cung biết sư thái xem nhẹ bạc vàng, hai bộ kinh thư này coi như để tỏ chút tâm ý của bản cung.”

Tĩnh Ngạn quả nhiên rất vui mừng, lập tức mỉm cười cảm tạ rồi lại nói: “Bần ni còn có một tâm nguyện, xin nương nương thành toàn cho.”

Tôi liếc nhìn Tịnh Bạch vẫn đang run lẩy bẩy quỳ bên cạnh, trầm giọng nói: “Điều sư thái muốn nói bản cung đã biết rồi. Bản cung sẽ tha cho bà ta một lần này, hy vọng bà ta có thể sửa đổi lỗi lầm, một lòng hướng Phật.”

Tĩnh Ngạn cúi đầu, nói: “Cảm ơn nương nương có lòng từ bi, Phật Tổ nhất định sẽ phù hộ cho nương nương suốt đời bình an.” Tịnh Bạch cũng vội vàng khấu đầu tạ ơn không ngớt.

Nhìn bọn họ đã lùi đi xa, tôi trầm giọng nói với Cận Tịch: “Người này tội chết có thể miễn, tội sống thì khó mà tha được. Năm xưa bà ta vu cho ta ăn trộm tổ yến, hôm nay hãy thưởng cho bà ta một trận đòn coi như là trừng phạt.”

Cận Tịch khẽ gật đầu: “Nô tỳ sẽ đi giải quyết ổn thỏa, nương nương yên tâm.”

Tôi vẫy tay gọi Mạc Ngôn lại gần, mỉm cười, nói: “Ta sẽ đưa Hoa Nghi vào cung, còn ở đây Tĩnh Ngạn sư thái tuy là trụ trì nhưng lòng dạ lại quá mềm yếu, từ nay về sau bà hãy thay thế vị trí của Tịnh Bạch, cẩn thận quản giáo các ni cô trong chùa, giúp bọn họ sửa đổi nếp sống cũ một chút.”

Mạc Ngôn thoáng lộ vẻ buồn bã, tha thiết nói: “Nương nương hãy bảo trọng.”

Chẳng bao lâu sau, Lý Trường đã dẫn theo đội nghi trượng cùng loại kiệu chuyên dùng cho phi tử tới, tất cả mọi người nhất tề quỳ xuống, hô lên: “Cung nghênh nương nương hồi cung.”

Tôi chậm rãi đứng dậy, Huyền Thanh đỡ tay tôi chậm rãi bước đi trên tấm thảm đỏ tươi. Đôi giày thêu của tôi đã lâu lắm rồi chưa được đi trên một nơi mềm mại thế này, lớp vải gấm dày của tấm thảm khiến tôi nhất thời có chút không quen. Tôi hơi cúi xuống, nhìn thấy chiếc bụng còn chưa nhô lên mấy của mình, nhìn thấy người đang đứng bên cạnh đỡ tay tôi, trong lòng bỗng trào dâng cảm giác giá lạnh, không kìm được ngẩng lên nhìn vầng mặt trời rực rỡ trên cao.

Dưới vầng mặt trời đó, vạn vật đều có vẻ nhỏ bé biết bao, tựa như vô số hạt bụi chẳng đáng nhắc đến giữa hồng trần vạn trượng. Đứng tại nơi cao nhìn xuống thế này, tôi bỗng nhớ lại tình cảnh trên ngọn Huy Sơn ngày đó, một dòng cảm xúc lạnh băng bất giác trào dâng: Tôi phải đạp cả thiên hạ này xuống dưới chân, tôi phải nắm lấy quyền lực chí cao trong thiên hạ vào tay mình, tôi phải bảo vệ đứa bé trong bụng tôi, bảo vệ tất cả những người mà tôi muốn bảo vệ!

Phi tần vào cung từ xưa đến nay chỉ có thể đi qua cửa ngách Trinh Thuận Môn. Trong Tử Áo Thành, con đường từ Trinh Thuận Môn tới nội cung quanh co khúc khuỷu, Loan Nghi vệ và Vũ Lâm hộ quân canh gác nghiêm ngặt bên ngoài, phía bên trong, các thái giám vận đồ đỏ sẫm và các cung nữ vận đồ xanh nhạt thõng tay hai bên đứng lặng im như những bức tượng gỗ, dẫn kiệu loan đi thẳng một mạch tới Trọng Hoa điện.

Tấm thảm màu đỏ trải trên bậc thềm đá cẩm thạch kéo dài vào tận trong điện, mà nơi tận cùng của tấm thảm đó chính là Huyền Lăng đang chờ đợi tôi. Tuy chỉ là đón phi tử vào cung nhưng y vẫn mặc long bào để bày tỏ sự trịnh trọng, còn Hoàng hậu xưa nay vẫn luôn chiều ý Huyền Lăng nên cũng mặc áo phượng màu tím thêu hình mẫu đơn đứng kề bên, nhìn từ phía xa, hai con người ấy đều toát lên vẻ tột cùng cao quý.

Lòng tôi thầm cười lạnh, mấy năm không gặp, thoạt nhìn bề ngoài Hoàng thượng với Hoàng hậu vẫn là một cặp vợ chồng hòa thuận, ân ái như xưa, thật khiến người ta phải “ngưỡng mộ”.

Tôi chỉnh sửa lại trang phục một chút, chuẩn bị bước xuống kiệu loan. Vì bộ đồ trên người khá nặng nề nên tôi xuống kiệu hết sức khó khăn, nhưng không đợi thái giám mang ghế tới cho tôi đặt chân, Huyền Thanh đã bước qua đưa tay đỡ lấy tay tôi, dìu tôi xuống kiệu.

Mũi bàn chân vừa mới chạm đất, tay tôi đã hơi dùng sức muốn rụt khỏi lòng bàn tay y. Năm ngón tay của Huyền Thanh nắm chặt, tôi không thể giãy thoát ra được, bất giác đỏ mặt tía tai, hết sức xấu hổ.

Y thản nhiên nói: “Thanh phụng mệnh hoàng huynh đích thân đi đón nương nương về cung, qua đó đủ thấy nương nương có địa vị thế nào trong lòng hoàng huynh, vậy nên tất nhiên càng long trọng càng tốt. Xin hãy để Thanh được đỡ nương nương lên điện.”

Chắc đây là chút khoảnh khắc ấm áp cuối cùng giữa chúng tôi rồi. Hai mắt bất giác cay cay, tôi cố kìm nén để không bật khóc, thấp giọng nói: “Đã làm phiền Vương gia rồi!”

Y tỏ ra nghiêm túc và trịnh trọng, đỡ tay trái tôi, dắt tôi bước về phía trước. Trên ngón tay tôi có đeo một chiếc nhẫn vàng khảm ngọc, nó hệt như là sự ước thúc của ông trời với vận mệnh của tôi, viên ngọc tì vào lòng bàn tay mang tới cảm giác lành lạnh, cái lạnh còn dần truyền thẳng tới tận đáy lòng. Tôi bước đi vững chãi trên thảm đỏ, chậm rãi tiến về phía Huyền Lăng. Càng tới gần, lòng tôi càng thêm giá lạnh, mà lòng bàn tay Huyền Thanh cũng không còn ấm áp như xưa, trở nên băng giá tột cùng. Ngón tay tôi hơi co lại, y cảm giác được, bàn tay liền nắm càng chặt hơn. Lòng tôi xiết nỗi đau thương, còn trào ra một sự sợ hãi khó mà dùng lời miêu tả, chỉ mong thời gian có thể dừng lại để chúng tôi vĩnh viễn không phải đi hết con đường này.

Dấu ấn của thời gian thật rõ ràng biết mấy, trong khoảnh khắc nhìn thấy dung mạo của Huyền Lăng, lòng tôi bỗng dưng đau nhói, vội vàng nhắm chặt mắt lại theo bản năng, khi mở mắt ra thì bên trong đã tràn đầy thần thái thiết tha và kỳ vọng, dường như còn có một nỗi mừng vui khó giấu.

Tôi quỳ xuống cung kính nói: “Thần thiếp đã về đây, kính chúc Hoàng thượng, Hoàng hậu thánh thể an khang, phúc trạch hưởng mãi.”

Huyền Lăng lập tức tới đỡ tôi đứng dậy, lại cầm lấy bàn tay tôi, cười tủm tỉm, hỏi: “Đi đường có vất vả lắm không?”

Tôi khẽ lắc đầu, khi bàn tay bị y nắm lấy bất giác có chút không thoải mái, nơi đáy lòng còn trào dâng cảm giác ghê tởm.

Hoàng hậu tươi cười rạng rỡ, đưa tay tới nắm lấy bàn tay tôi, ân cần nói: “Hoàng thượng vừa nói với bản cung, bản cung lập tức vui mừng khôn xiết, mấy ngày qua lúc nào cũng mong Hoàn Phi mau mau về cung, cảm thấy ngày dài như năm vậy.” Có lẽ vì đứng nơi đầu gió quá lâu, bàn tay Hoàng hậu lạnh không kém gì tôi, thế nhưng nụ cười đậu bên khóe miệng chưa từng giảm bớt. “Hoàn Phi gầy đi rồi, sau khi về cung nhớ phải tĩnh dưỡng cẩn thận mới được.”

Sau một hồi hỏi han ân cần, chu đáo khiến bất cứ ai cũng phải xúc động, tôi cúi đầu lộ vẻ cảm kích khôn nguôi: “Hoàng hậu có lòng quan tâm như thế, thần thiếp làm sao dám nhận.”

Huyền Lăng nói: “Thanh Hà Vương đã là sứ giả sắc phong, vậy nhân lúc các phi tần trong cung đều có mặt, hãy thay trẫm tuyên đọc chiếu chỉ sắc phong luôn đi.”

Mí mắt bất giác nẩy lên một cái, nhưng mặt Huyền Thanh vẫn không đổi sắc, y đón lấy thánh chỉ từ tay Cận Tịch và hờ hững tuyên đọc:

“Phụng thiên thừa vận, Hoàng đế chiếu viết: Chiêu nghi Chân thị hiền lương thục đức, thành tâm hướng thiện, bỏ tôn vị mà vào nơi cửa Phật, một lòng cầu cho vận nước hưng thịnh, cái tâm như thế thực xứng là tấm gương cho lục cung. Vâng theo lời dạy của Hoàng thái hậu nhân từ, nay phong cho làm phi chính nhị phẩm, ban hiệu là ‘Hoàn’. Mong ngươi sau này hãy ôm lòng kính cẩn, làm mọi việc theo đúng bổn phận của mình. Khâm thử!”

Trong giọng nói của y có một tia run rẩy khó mà phát giác, tựa như những lưỡi dao mỏng manh sắc bén không ngừng cứa qua thân thể tôi, nhất thời thì không có máu túa ra, chỉ cảm thấy đau, duy có bản thân tôi là biết rõ những vết thương ấy đều sâu vô cùng.

Việc gì còn phải bắt y chính miệng tuyên đọc thánh chỉ nữa chứ? Đối với tôi và y mà nói, sự hậu ái trong mắt Huyền Lăng thật chẳng khác gì một hình phạt lăng trì đau đớn nhất.

Sau khi đọc xong, Huyền Thanh hơi khom người, nói: “Hoàn Phi đã về tới đây, thần đệ cũng coi như công đức viên mãn rồi.”

Sau nhiều năm nhẫn nhịn, Huyền Thanh sớm đã mất đi tất cả, cũng học được cách luôn giữ ình vẻ bình tĩnh bên ngoài. Huyền Lăng gật đầu hài lòng, vui vẻ nói: “Lục đệ bôn ba vất vả như vậy, trẫm thực nên cảm tạ lục đệ một phen mới phải.”

Hoàng hậu cũng khẽ cười. “Hoàng thượng định cảm tạ lục đệ thế nào đây?”

Huyền Lăng thoáng trầm ngâm một chút rồi mới nói: “Lục đệ giờ đã hưởng bổng lộc thân vương, không phải lo gì về tiền bạc, nay trẫm ban thêm cho đệ khu vực trăm dặm xung quanh Thanh Lương Đài làm thực ấp, đệ có hài lòng chăng?”

Hoàng hậu cười, nói: “Hoàng thượng ban thưởng rộng rãi quá, thật đúng là huynh đệ tình thâm.”

Huyền Thanh còn chưa mở miệng, một giọng nói trong trẻo giòn tan như châu ngọc đã bất ngờ vang lên: “Hoàng thượng nghênh đón vị Hoàn Phi này về cung một cách long trọng như vậy, chỉ ban tặng cho thực ấp thì hình như đánh giá thấp công lao của lục biểu ca quá rồi!”

Lời này rõ ràng mang ý ghen tị, tôi không cần ngẩng lên cũng biết là chỉ có Hồ Chiêu nghi vốn xuất thân quý tộc mới dám như vậy. Tôi khẽ cười một tiếng, ung dung nói: “Vương gia đích thân tới chùa Cam Lộ đón thần thiếp về, qua đó đủ thấy dụng tâm của Hoàng thượng. Vị muội muội này rất hiểu lòng Hoàng thượng, vậy xin Hoàng thượng hãy ban uội ấy một hộc ngọc làm phần thưởng đi.”

Huyền Lăng cũng không muốn vì chuyện của tôi mà nổi phong ba, bèn nói: “Theo lời nàng đi, ban cho Hồ Chiêu nghi một hộc ngọc”, rồi lại hơi nhướng mày, cười nói: “Chiêu nghi đã suy nghĩ chu đáo như vậy, trẫm cũng không thể không nghe, chi bằng hãy tặng thêm cho lục đệ mấy bức tranh của Ngô Đạo Tử nữa vậy.”

Huyền Thanh cung kính cất lời cảm tạ: “Hoàng huynh đã có nhã hứng này, thần đệ từ chối thì thành ra bất kính rồi.”

Huyền Lăng vẫy tay ra hiệu cho nữ tử xinh đẹp kia bước tới, cười nói với tôi: “Vị này là Hồ Chiêu nghi, hài hước, đáng yêu vô cùng, bọn nàng còn chưa gặp nhau, bây giờ vừa hay có thể làm quen với nhau một chút.”

Tôi mỉm cười gật đầu, còn nàng ta sau khi nhìn rõ dung mạo của tôi thì thoáng ngẩn ngơ, hơi khom người tỏ ý, nhưng không vấn an mà chỉ mỉm cười nhìn qua phía Huyền Lăng. Nữ tử này thân hình yêu kiều nhỏ nhắn, tựa một áng mây màu, trên người vận một chiếc áo dài đính đầy châu ngọc quý báu, qua đó đủ thấy nàng ta hết sức đắc sủng. Tôi cẩn thận quan sát, thấy cùng là những mỹ nhân diễm lệ, nhưng so với Hoa Phi thì Hồ Chiêu nghi có thêm mấy phần yêu kiều và kín đáo, không hề giống một người không biết giữ mồm giữ miệng.

Hồ Chiêu nghi chăm chú nhìn tôi chẳng chút kiêng dè, rồi bèn cất tiếng cười giòn tan. “Quả nhiên là đẹp như tiên nữ, chẳng khác gì Lung Nguyệt Công chúa cả.” Tôi đưa mắt nhìn về phía mấy phi tần đã có con cái, thấy phía bên trái của bọn họ là các nhũ mẫu và công chúa đứng với nhau, bên cạnh Kính Phi chính là Lung Nguyệt đã gần năm tuổi của tôi. Lòng tôi bất giác ấm lên, vội bước về phía trước, khẽ gọi một tiếng “Lung Nguyệt”. Nhưng tôi vừa đưa tay ra định bế, con bé đã nép vào lòng nhũ mẫu, sắc mặt trở nên trắng bệch.

Tôi thấy Lung Nguyệt như vậy nhất thời có chút lúng túng, Kính Phi bèn cười, nói với tôi: “Công chúa hơi sợ người lạ.” Tôi thoáng thư thái hơn một chút, mỉm cười hờ hững, nói: “Chiêu nghi đã sinh được Hòa Mục Công chúa, phúc khí hơn người, ngay đến dung mạo cũng khiến người ta điên đảo.”

Hồ Chiêu nghi lập tức bật cười khúc khích. “Chẳng trách mọi người trong cung đều nói Hoàn Phi thông minh hơn người, thì ra ở một nơi thanh tịnh như chùa Cam Lộ mà Hoàn Phi cũng có thể biết được nhiều chuyện trong chốn cung đình như vậy.”

Cô ta tuy tươi cười rạng rỡ, thế nhưng cái ý khiêu khích trong lời nói thì đã rõ ràng. Tôi hơi cụp mắt xuống, cô ta càng khiêu khích tôi lại càng nhún nhường, chẳng việc gì phải tranh hơn thua vào lúc này. Hơn nữa, lúc này e là mọi người trong cung đều muốn nói ra vài lời giễu cợt giống như cô ta.

Huyền Lăng bước lên phía trước một bước, nắm lấy bàn tay tôi, đi tới giữa Trọng Hoa điện. Trong Trọng Hoa điện bây giờ có mấy trăm phi tần, dựa theo địa vị cao thấp mà chia ra ngồi ở hai bên, đưa mắt nhìn đi chỉ thấy ai cũng ăn vận sặc sỡ, trang điểm kĩ càng, nhìn như những bông hoa đang đua sắc ở Thượng Lâm uyển.

Thế nhưng giữa chốn cung đình này, không chỉ riêng các nữ nhân, mỗi bông hoa cũng đều vô cùng cô độc.

Huyền Lăng cất giọng sang sảng nói: “Năm xưa, vì muốn cầu cho vận nước hưng thịnh, Chân Chiêu nghi không tiếc thân mình xin xuất cung tu hành, bây giờ kỳ hạn năm năm đã đủ, trẫm hết sức cảm động, do đó mới đặc biệt sắc phong cho nàng ấy làm Hoàn Phi và đón về cung.”

Mấy lời đơn giản này so ra còn hơn hẳn bất cứ sự giải thích nào của tôi. Tôi nhoẻn miệng cười tươi, nhìn y chăm chú. Chợt nghe một tiếng hô yêu kiều vang lên, chỉ thấy An Lăng Dung như một cánh bướm chạy tới giữ chặt lấy mép váy của tôi, vừa buồn vừa vui, nghẹn ngào nói: “Tỷ tỷ rốt cuộc đã về rồi, xa cách mấy năm, muội cứ ngỡ đời này kiếp này sẽ không thể gặp lại tỷ tỷ nữa, không ngờ còn có hôm nay, thật đúng là…” Lời còn chưa dứt, hai hàng lệ nóng đã lã chã tuôn rơi. An Lăng Dung đã được sắc phong làm quý tần từ lâu, nhưng vẫn chỉ có chữ “An” làm hiệu, lúc này nàng ta ăn vận không hề hoa lệ, chỉ mặc một chiếc váy dài màu xanh, bên trên thêu hình những bông thủy tiên mỏng manh tha thướt, lại càng làm tôn lên vẻ yếu đuối, đáng thương.

Lòng tôi thầm chán ghét, nhưng lại không muốn lộ ra vẻ khác thường, chỉ hờ hững nói: “Đã lâu rồi không gặp muội muội, muội muội tất thảy vẫn như xưa, chẳng hề thay đổi.”

Tôi để ý quan sát sắc mặt những người xung quanh, thấy đa số các phi tần đều lộ vẻ hết sức phức tạp, còn mười mấy người vừa mới vào cung thì có lẽ chỉ tỏ ra ngơ ngẩn vì dung mạo của tôi khá giống với Phó Như Kim, có mấy người lớn gan còn không kìm được đưa mắt nhìn nhau, rì rầm trò chuyện. Huyền Lăng cho đón tôi về cung với thanh thế lớn thế này, mọi người đều không dám xem nhẹ, nhưng thấy An Lăng Dung chủ động tỏ ra gần gũi với tôi, có mấy phi tần đã không kìm được lộ vẻ khinh thường.

An Lăng Dung làm như không thấy, còn kéo tay tôi mà hỏi han ríu rít không thôi. Tôi tuy rất khó chịu nhưng vì kiêng dè việc nàng ta là sủng phi của Huyền Lăng, nhất thời không thể phát tác, thành ra hết sức lúng túng. Đoan Phi lặng im quan sát một lúc rồi bèn chậm rãi nói với tôi: “Hoàn Phi khí sắc không tốt lắm, chắc đã mệt rồi, càng không tiện nói chuyện ở nơi có gió, nên đi nghỉ ngơi thôi.” Tôi thầm cảm kích vì nàng ta giải vây giúp mình, chợt nghe thấy tiếng cọ tay áo sột soạt, liền đưa mắt nhìn khắp xung quanh, quả nhiên nhìn thấy My Trang hai mắt rớm lệ, đang lén đưa tay áo lên lau.

Kính Phi khẽ kéo tay áo My Trang, cười, nói: “Huệ Quý tần vui mừng quá mức đây mà, Hoàn Phi phải nghỉ ngơi, chi bằng hãy cùng Hoàng thượng tới Vị Ương cung trước đi”, sau đó lại nở một nụ cười thân mật. “Hoàng thượng vì muốn đón muội muội về nên đã cho xây mới Vị Ương cung, để muội muội làm chủ vị của Nhu Nghi điện đấy.”

An Lăng Dung mỉm cười dịu dàng, thẹn thùng nói: “Vì Vị Ương cung này của tỷ tỷ mà Hoàng thượng đã phải tốn rất nhiều tâm tư đấy, bao nhiêu thứ đồ vật quý giá trong kho đều được mang hết vào, nghe nói nơi đó giống như là Bồng Lai tiên đảo vậy nhưng người lại không cho bọn muội tới xem, nói phải đợi tỷ tỷ về mới được.” Ả nói năng yêu kiều, khiến người ta không đành lòng cự tuyệt: “Chi bằng tỷ tỷ hãy dẫn bọn muội qua đó mở rộng tầm mắt đi.”

An Lăng Dung cất giọng như oanh vàng réo rắt, sắc mặt các phi tần biến hóa mấy lần, nhưng rốt cuộc đều kìm nén không nói gì cả.

Huyền Lăng cười, nói: “Sau này ắt sẽ có cơ hội, việc gì phải nôn nóng nhất thời, trước tiên hãy để Hoàn Phi làm quen với nơi ở mới đã.”

An Lăng Dung vội vàng cúi đầu, nói: “Hoàng thượng nói rất phải, là thần thiếp đã nôn nóng quá rồi, cứ muốn được ở bên tỷ tỷ nhiều thêm một chút.”

Tôi chỉ cười chứ không nói gì, ánh mắt lần lượt liếc qua mọi người xung quanh, cảm thấy các nữ tử trong cung bây giờ thật có quá nhiều người xinh đẹp, khiến người ta nhìn mà hoa mắt, nhất thời không phân biệt được ai với ai.

## 9. Chương 09

Chương 9: Khách cũ Vị Ương

Thế rồi Huyền Lăng dắt tôi lên kiệu, chỉ sau thời gian chừng một tuần trà, chiếc kiệu đã tới trước một tòa cung điện nguy nga, trên tấm biển trước cửa chính có ba chữ lớn “Vị Ương Cung” bằng vàng đúc, bắt mắt vô cùng. Từ nghi môn tới chính điện có một con đường lát đá cẩm thạch đủ cho hai chiếc xe ngựa đi song song, hai bên đều là ao nước trong veo trồng đầy sen trắng, lúc này đương là đầu hạ, hoa sen vừa nở, những bông sen yêu kiều, nhỏ nhắn như những khuôn mặt lấp ló giữa vô vàn phiến lá xanh biếc, khung cảnh thực nên thơ vô cùng.

Huyền Lăng khẽ cười, rỉ tai tôi. “Trẫm biết nàng thích ngắm hoa sen nhưng giờ nàng đang có thai, không tiện thường xuyên ra ngoài, trẫm liền ang luôn hồ Thái Dịch tới cung của nàng, miễn cưỡng cũng có thể thưởng ngoạn.”

Lúc này, từng làn gió nhẹ không ngừng thổi tới, khắp Vị Ương cung chìm trong mùi thơm thoang thoảng của hoa sen, khiến lòng người thư thái. Tôi hít vào một hơi thật sâu, cười nói: “Hoàng thượng đã có lòng rồi.”

Chính điện là Nhu Nghi điện, kế bên có ba tòa biệt điện, mấy gian lầu các, tạo thành thế quần tinh ủng nguyệt. Lý Trường dẫn tôi và Huyền Lăng đi vào chính điện, trong điện có những bức bích họa nhiều màu, khắp nơi đều là rèm châu màn gấm, xa hoa tột độ. Tôi loáng thoáng ngửi thấy mùi hạt tiêu, chính làmùi hương quen thuộc của Tiêu phòng. Mùi hương như một cơn mưa phùn rả rích, phủ xuống khắp nơi, khiến người ta không kìm được sinh lòng mê đắm. Huyền Lăng khẽ thở dài than: “Tiêu phòng năm xưa nay tái hiện, coi như không khiến Hoàn Hoàn phải chịu ấm ức rồi.”

Lý Trường vội vàng cười, nói: “Dạ phải, xét về sự đắc sủng, những năm nay Hoàng thượng còn chưa ban thêm ân điển Tiêu phòng cho người nào khác.”

Tôi dịu dàng đưa mắt nhìn Huyền Lăng: “Hoàng thượng hậu ái, thần thiếp thực không dám nhận.”

Huyền Lăng chỉ khẽ cười, đưa tay nắm lấy bàn tay tôi. “Chúng ta qua xem tẩm điện của nàng nào.”

Tẩm điện nằm phía sau Nhu Nghi điện, chỉ cần đi qua một tấm bình phong là tới. Bên trong tẩm điện, xà được làm bằng gỗ đàn hương, đèn được làm bằng ngọc bích, rèm được làm từ trân châu, trụ cột được đúc bằng vàng khối, cực kỳ xa hoa. Trên chiếc giường đóng bằng gỗ trầm hương rộng sáu thước có treo một tấm màn lụa màu đỏ, trên màn thêu đầy những bông hoa hải đường bằng chỉ bạc, một làn gió thổi tới, khung cảnh liền giống như mộng ảo. Trên giường có đặt một chiếc gối lụa mềm, trải chiếu mát kết thành từ những phiến ngọc xanh, góc trong cùng có một chiếc chăn gấm mỏng được gấp gọn ghẽ. Nơi chính giữa trên nóc điện có treo một viên dạ minh châu lớn, lấp lánh tỏa ra những tia sáng dìu dịu, tựa vầng trăng thanh khiết. Dưới sàn lát bạch ngọc, mỗi khối ngọc lại được khảm vàng chạm thành hình hoa sen, mỗi bông đều là hoa sen năm gốc, từ cánh hoa đến nhụy hoa đều sống động như thật, đi chân trần bên trên thấy ấm áp, hệt như ngọc ấm Lam Điền, thật có cảm giác mỗi bước đi nở một đóa hoa sen, sự xa xỉ không kém gì Phan Ngọc Nhi thuở trước. Dù tôi từ nhỏ đã quen cảnh phú quý, lại sống trong cung nhiều năm nhưng vẫn không khỏi thầm kinh ngạc trước mức độ xa hoa của nơi này.

Huyền Lăng nhìn khắp xung quanh hồi lâu, có vẻ khá hài lòng, cười nói: “Trong Phật giáo có ba loài sen quý, mà quý nhất phải kể đến hoa sen năm gốc. Hoàn Hoàn nàng có lòng hướng Phật, hoa sen thích hợp với nàng nhất đấy!”

Tôi vội vàng quỳ xuống, nhún nhường nói: “Nhu Nghi điện xa hoa như vậy, thần thiếp thực chẳng dám trú thân, xin Hoàng thượng cho thần thiếp đến ở nơi khác.”

Huyền Lăng đỡ tôi đứng dậy, trong mắt tràn ngập nét dịu dàn. “Chiêu Dương cung nữ tử khuynh thành, không đạp sen vàng không chịu tới[1]. Tiêu Bảo Quyển có thể cho Phan Phi[2] sự ân sủng bước bước nở hoa sen, trẫm cớ gì lại không thể xây một tòa Ngọc Thọ điện chứ. Nàng ở bên ngoài đã phải chịu biết bao khổ cực, những điều trẫm làm hôm nay chỉ là bù đắp cho nàng một chút mà thôi!” Y thấy tôi hơi cau mày, bèn dịu giọng khuyên nhủ tiếp: “Nàng không cần phải cảm thấy bất an gì cả, Yên Hy điện của Uẩn Dung cũng chẳng hề giản lậu chút nào, còn Nhu Nghi điện này trẫm chỉ cho xây theo quy mô của chính điện bậc phi thôi, không có gì là xa hoa, chỉ cần nàng thấy thích là được.” Dường như chợt nghĩ tới điều gì, y hơi dừng một chút rồi mới nói tiếp: “Nàng không cần e ngại những lời đàm tiếu trong cung, mọi sự bố trí nơi đây đều là theo ý của trẫm, Hoàng hậu cũng có góp ý rất nhiều, không người nào dám nói lung tung đâu.”

[1] Trích Tùy cung thủ tuế, Lý Thương Ẩn. Nguyên văn Hán Việt: Chiêu Dương đệ nhất khuynh thành khách, bất đạp kim liên bất khẳng lai – ND.

[2] Phan Phi là sủng phi của Đông Hôn Hầu Tiêu Bảo Quyển nhà Tề thời Nam Bắc triều, nhũ danh Ngọc Nhi. Khi Tiêu Bảo Quyển còn làm Hoàng đế đã vì Phan Phi mà cho xây dựng ba tòa cung điện Thần Tiên, Vĩnh Thọ, Ngọc Thọ, xa hoa cùng cực, trong cung lại dùng sen vàng lát đất để Phan Phi bước lên trên, gọi đó là “bước bước nở hoa sen” – ND.

Tôi khẽ cười điềm đạm. “Cái gì mà bù đắp với không bù đắp chứ, Hoàng thượng nặng lời quá rồi, giữa chúng ta bây giờ đâu cần phân biệt ai với ai.” Nhưng lúc này tôi lại có chút nghi hoặc, Hoàng hậu dù có nghe lời Huyền Lăng thì cũng chỉ cần miễn cưỡng giả bộ một chút cho xong chuyện là được, đâu cần vì tôi mà tốn công tốn sức như vậy.

Tôi mở ô cửa sổ làm bằng san hô ra, phía bên ngoài là một tòa hậu hoa viên trồng đầy những thứ kỳ hoa dị thảo, rất mới lạ và đẹp mắt, khiến người ta chỉ muốn lập tức ra ngoài thăm thú một phen.

Từ ngoài cửa sổ, một làn gió ấm thổi vào, chiếc màn lập tức đung đưa nhè nhẹ, lan tỏa mùi thơm ngọt ngào. Thấy tôi thoáng lộ vẻ nghi hoặc, Huyền Lăng liền cười tủm tỉm, nói: “Không sai, chính là mùi của Nga lê trướng trung hương.”

Tôi không kìm được lộ vẻ tán thán, bên khóe miệng thấp thoáng nét cười. “Loại hương này vốn do Quốc hậu Nam Đường Chu Nga Hoàng chế ra, sau khi Nam Đường vong quốc thì đã thất truyền, chẳng hay Hoàng thượng có thứ này từ đâu?”

“Dung Nhi vốn sở trường phối chế hương liệu, thứ ngày chính là do nàng ấy làm ra. Cũng thực vất vả cho nàng ấy, phải thử với mấy ngàn loại hương liệu mới chế ra được loại hương này, nếu đổi lại là người khác thì ắt không thể tỉ mỉ như thế được.” Nghe Huyền Lăng hết lời khen ngợi An Lăng Dung như vậy, tôi hiểu rằng mấy năm nay, nàng ta vẫn đắc sủng vô cùng, do đó chỉ đành tạm thời kìm nén nỗi oán hận, thầm nghĩ thứ này phải chờ Ôn Thực Sơ kiểm tra xong rồi mới có thể dùng được.

Tôi hờ hững nói: “Quả đúng là kỳ hương, khiến thần thiếp bỗng dưng nhớ tới hương lê ngào ngạt ở Đường Lê cung.”

Huyền Lăng thoáng lộ vẻ buồn bực. “Chính bởi vì những cây lê ở Đường Lê cung quá đẹp mà lại không thể di dời, do đó ta chỉ đành dùng vật này để thay thế thôi!”

Lý Trường vỗ tay một cái, lập tức có một đoàn thái giám, cung nữ nối đuôi nhau đi vào, rồi y bèn cười, nói: “Nương nương bây giờ thân phận cao quý, những người này đã được nô tài cẩn thận lựa chọn để tới hầu hạ tại Vị Ương cung.”

Chợt nghe một giọng nói nghẹn ngào vang lên: “Nô tài bái kiến Hoàn Phi nương nương.”

Giọng nói này vô cùng quen thuộc, tôi nghe mà sống mũi cay cay, nhưng ngoài miệng vẫn tỏ ra bình tĩnh: “Đứng dậy đi.”

Trong số mấy chục cung nữ, thái giám vừa đi vào, người dẫn đầu chính là Tiểu Doãn Tử, y dập đầu cung kính nói: “Huệ Quý tần vừa nghe nói nương nương về cung liền vội sai nô tài trở về hầu hạ, sợ rằng người khác hầu hạ nương nương không quen.”

Huyền Lăng nghe vậy liền cất lời cảm khái: “Xét về sự quan tâm tới Hoàn Phi thì không ai hơn được Huệ Quý tần. Chỉ là nàng ấy phái Tiểu Doãn Tử tới đây rồi, không biết bên cạnh nàng ấy bây giờ là thái giám nào quản việc?”

Tiểu Doãn Tử đáp: “Hoàng thượng yên tâm, chỗ Quý tần đã có Tiểu Linh Tử hầu hạ.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu, tôi gạt nhẹ chiếc nhẫn trên tay một cái, cười tủm tỉm, hỏi: “Đã lâu rồi Hoàng thượng không tới Đường Lê cung đúng không?”

Huyền Lăng chỉ cười không nói, lát sau mới hỏi: “Hoàn Hoàn, Vị Ương cung so với Đường Lê cung thì tốt hơn cả trăm lần, nàng có thích không?”

Tôi nhoẻn miệng cười, dịu dàng đáp: “Thần thiếp thích cái dụng tâm của Hoàng thượng khi xây Vị Ương cung.”

Y nhìn tôi chăm chú, ánh mắt ngợp nét vui mừng, hào hứng nói: “Trẫm vì nàng mà xây Vị Ương cung, mục đích chính là muốn nàng mãi mãi được vui vẻ, không bao giờ phải bi thương.”

Không bao giờ phải bi thương ư? Đằng sau lớp vỏ nhung lụa bên ngoài, ai thấu hiểu được nỗi buồn đau nơi đáy lòng người khác đây?

Tôi ngoảnh đầu nhìn y, cười nói: “Nếu chỉ có một mình ở trong Vị Ương cung này thì làm sao mà vui vẻ được chứ, Hoàng thượng phải thường xuyên bầu bạn bên Hoàn Hoàn mới được.”

Y bất giác chấn động, đưa tay tới nắm chặt lấy bàn tay tôi. Một hồi lâu sau, y hôn lên tai tôi, khẽ nói: “Trẫm tới chỗ mẫu hậu thỉnh an đã, nàng tắm rửa, nghỉ ngơi trước đi, tối nay trẫm sẽ tới thăm nàng.”

Tôi mỉm cười tiễn y ra ngoài, sau đó bèn gọi Tiểu Doãn Tử lại, hỏi thẳng: “Sau khi biết tin bản cung về cung, trong cung có động tĩnh gì đặc biệt không?”

Tiểu Doãn Tử hơi cúi đầu, nói: “Mấy vị nương nương, tiểu chủ đó toàn nói linh tinh, nương nương bất tất phải bận lòng. Có điều…” Y thoáng trầm ngâm rồi mới nói tiếp: “Nghe nói vì việc xây dựng Vị Ương cung mà các vị đại thần trong triều ý kiến rất nhiều, liên tục dâng sớ lên Hoàng thượng, ngay đến lão Tướng quốc cũng cực lực phản đối, nói là…”

Tôi nhanh chóng hiểu ra, đột nhiên cười khẽ, đưa tay ra nhìn chiếc móng tay màu đỏ tươi của mình, hờ hững cất tiếng: “Bọn họ nói bản cung vốn là phế phi mà được về cung đã là chuyện chưa từng nghe nói, lại còn phô trương xa xỉ như vậy, rõ là kẻ hồng nhan họa thủy gây hại cho hậu cung, có đúng như vậy không?”

Tiểu Doãn Tử cười gượng, Cận Tịch đứng kế bên nói: “Đám hủ nho đó chỉ biết ăn nói linh tinh, lấy chỗ xấu của người khác ra mà thể hiện sự thanh liêm của mình, việc gì phải như vậy chứ? Nương nương không cần nghe những lời này, điều mấu chốt là…” Nàng ta hơi đảo mắt, nhìn về hướng Di Ninh cung.

Tôi cất tiếng cười lạnh. “Vị Ương cung dù có được xây mới thì cũng không đến mức xa hoa thế này, ngươi không nghe vừa rồi Hoàng thượng nói Hoàng hậu đã góp ý rất nhiều sao? Ta vốn còn đang nghĩ sao nàng ta lại tốt bụng như vậy, thì ra là một mặt làm bộ làm tịch cho Hoàng thượng vui để lấy cái tiếng vợ hiền, một mặt lại xúi giục đám người bên ngoài kêu gào rằng ta là hồng nhan họa thủy, do đó mới khiến Hoàng thượng như vậy.”

Cận Tịch trầm ngâm một lát rồi khuyên nhủ: “Nương nương biết được như vậy thì tốt, nhưng việc đã tới nước này rồi, vẫn nên nghĩ tới chuyện về sau thì hơn.” Tôi khẽ gật đầu, bảo Cận Tịch đi mời Ôn Thực Sơ tới.

Chỉ sau thời gian chừng một tuần trà, Ôn Thực Sơ đã tới nơi, tôi cũng không nói gì về việc an thai, chỉ lấy Nga lê trướng trung hương ra cho y xem.

Y quan sát hồi lâu rồi mới thở phào một hơi. “Nương nương yên tâm, trong này không có những vật có thể làm tổn thương đến thai nhi, ngược lại còn tỏa ra mùi hoa lê thơm mát, có tác dụng an thần rất tốt.”

Tôi rốt cuộc cũng buông bỏ được nỗi lo trong lòng. “Bản cung cũng chỉ đề phòng vạn nhất thôi.”

“Nương nương cẩn thận như thế cũng là điều nên làm.” Y thoáng suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Nhưng thứ cho vi thần nhiều lời, vật này khi dùng không có điều kiêng kị gì nhưng khi đốt quyết không được để hoa y lan trong phòng.”

Tôi thầm nghi hoặc: “Hoa y lan không có độc, vật này thì có công hiệu an thần, chẳng lẽ chúng tương khắc với nhau hay sao?”

Y hơi do dự, cuối cùng đỏ mặt, nói: “Cũng không hẳn là tương khắc, có điều khi hai vật này gặp nhau sẽ khiến người ta nảy sinh dục niệm…”

Tôi bất giác đỏ mặt tía tai, nghiêm túc nói: “Trong cung không cho phép các phi tần tùy tiện sử dụng dược vật mê hoặc Hoàng thượng, ai mà dám dùng vật này? Huống chi hoa y lan cũng rất hiếm có.” Tôi thấy hết sức xấu hổ, liền đưa tay dập tắt miếng hương liệu trong suốt trong lò hương, ngoảnh đầu lại nói: “Thứ Nga lê trướng trung hương này mười phần hiếm có, cần đem một lạng trầm hương và một tiền đàn hương nghiền thành bột mịn, lại tìm lấy mười quả lê moi hết cả cùi và hạt, làm thành hình như chiếc vò, sau khi bỏ bột trầm hương và đàn hương vào thì đậy nắp lại, đem hấp ba lần, bỏ vỏ lê đi, phải làm sao cho bột trộn thật đều, nước lê khô hẳn, hương thơm mới nồng và thanh khiết, chỉ cần một công đoạn nhỏ nào có sai sót là công sức trước đó coi như uổng hẳn. An Lăng Dung có thể chế ra loại hương liệu đã thất truyền từ lâu thế này, mấy năm nay được sủng ái cũng không phải là không có lý.”

“Đã là thứ thất truyền từ lâu, cớ sao nương nương lại biết được vậy?”

Tôi buồn bã cúi đầu, khẽ nói: “Năm xưa khi Chân phủ còn hưng thịnh, bản cung từng đọc được phép điều chế này trong một cuốn sách cổ, bây giờ người đi nhà trống, dù cuốn sách đó vẫn còn nguyên thì e là cũng đã bị côn trùng mối mọt cắn nát hết rồi.”

Ôn Thực Sơ dịu giọng nói: “Nương nương đang có thai, chớ nên nói ra những lời thương cảm như vậy, kẻo lại làm tổn hại đến thân thể. Xin hãy nghe thần một câu này, đã về đây rồi, sợ gì không có ngày sau.”

Tôi nhất thời trầm lặng, sai người đi chuẩn bị nước tắm, rồi bèn giữ lòng bình lặng chờ Huyền Lăng quay về.

Sau một đêm dịu dàng, sáng sớm hôm sau, từ canh tư tôi đã trở dậy chải chuốt trang điểm, Cận Tịch đứng kế bên nói: “Nương nương dậy sớm quá, hôm qua phải thực hiện lễ nghi đã vất vả nhiều rồi, sao không ngủ thêm lát nữa?”

Tôi chỉ cười không nói, lại bới ình kiểu tóc như ý thường thấy nhất trong cung, cài lên đó một cây trâm vàng nhỏ nhắn đính trân châu cùng một chiếc kẹp tóc hình cánh bướm làm bằng bạc. Xiêm y tôi cũng cố ý chọn loại đơn giản, đó là một chiếc áo dài màu xanh sẫm chỉ còn mới chừng bảy phần, bên trên thêu hình chim nhạn, nơi cổ áo thuần màu không có bất cứ hoa văn gì, duy chỉ có nơi tay áo là được thêu thêm vài bông lạp mai màu vàng nhạt.

Tôi vừa mới trang điểm xong, chợt nghe tiếng Huyền Lăng trở dậy, y ngồi tựa vào chiếc gối mềm kê đầu giường mà nhìn tôi cười, nói: “Sao lại dậy sớm thế này? Vừa mới chuyển tới đây nên ngủ không ngon hay sao?”

Tôi ngoảnh đầu lại, dịu dàng cười, nói: “Thần thiếp ngủ ngon lắm, có điều hôm nay vừa mới về cung, nhất định phải dậy thật sớm để tới chỗ Hoàng hậu nương nương thỉnh an mới được.”

Huyền Lăng ngáp dài một cái, cười nói: “Nàng đúng là đã có lòng nhưng hiện giờ thân thể Hoàng hậu còn chưa khỏe hẳn, sợ rằng bây giờ nàng đi thì sớm quá!”

Tôi soi gương chỉnh lại chiếc kẹp tóc hình cánh bướm của mình, điềm đạm nói: “Như vậy cũng có gì đâu chứ, thần thiếp chờ Hoàng hậu dậy cũng là việc nên làm. Bây giờ Hoàng hậu đã khỏe hơn nhiều rồi, chứ nếu vẫn còn mang bệnh, thần thiếp lẽ ra phải ngày đêm hầu hạ kề bên.”

Trong mắt ánh lên mấy tia tán thưởng, Huyền Lăng dịu giọng nói: “Cho dù Hoàng hậu vẫn còn đang bệnh thì cũng đâu cần nàng qua thăm làm gì, nàng cứ ở lại đây yên tâm dưỡng thai là được.” Trong khi y nói, các cung nữ đã nối đuôi nhau đi vào, hầu hạ y chải chuốt, thay quần áo.

Tôi gọi Hoán Bích lại bảo: “Hôm qua Hoàng thượng đã ban thưởng rất nhiều đồ bổ, Thái y viện cũng đưa tới không ít thứ tốt, muội hãy giúp ta chọn mấy loại tốt nhất, đợi lát nữa cùng ta mang đi tặng cho Hoàng hậu nương nương.” Hoán Bích khẽ “vâng” một tiếng, xoay người đi chuẩn bị.

Huyền Lăng khẽ cất tiếng khuyên: “Chỗ Hoàng hậu cái gì mà chẳng có, nàng giữ lại để mình dùng là được rồi.”

Tôi cười nền nã, nói: “Chỗ Hoàng hậu có cái gì thì cũng đều là của Hoàng hậu, thần thiếp chỉ muốn bày tỏ chút lòng thành của mình thôi. Lẽ nào Hoàng thượng không cho phép?”

Y bước tới đặt tay lên vai tôi, lại gạt nhẹ bông hoa tai bạc khảm trân châu mà tôi đeo trên tai, nói: “Đi thì cứ đi, nhưng sao phải ăn mặc giản dị thế này? Trẫm nhìn nàng mà thấy thương quá, chẳng có chút phong thái cao quý của một phi tử gì cả.”

Tôi mỉm cười, áp mặt vào lòng bàn tay y, dịu dàng nói: “Dù sao thần thiếp cũng chỉ là phi tần mà thôi, còn Hoàng hậu mới là mẫu nghi thiên hạ, thần thiếp tới trước mặt Hoàng hậu tất nhiên phải giữ yên bổn phận, chẳng dám phô trương. Huống chi trong thiên hạ này, người cao quý nhất chính là Hoàng hậu nương nương, thần thiếp sao dám ăn vận xa hoa trước mặt Hoàng hậu chứ.”

Huyền Lăng nửa như xót thương nửa như trìu mến, khẽ vuốt ve bờ má tôi. “Nếu các phi tần trong hậu cung đều suy nghĩ được như nàng thì tốt quá, trẫm quả nhiên không thương nhầm nàng.”

Tôi tự tay thắt cho Huyền Lăng chiếc đai lưng khảm ngọc, quyến luyến nhìn y. “Hoàng thượng yên tâm mà lên buổi triều sớm đi, nếu tới muộn chỉ e sẽ lại phải nghe những lời chỉ trích của các vị đại thần đấy!”

Thoáng ngập ngừng một chút, y nhìn tôi, hỏi: “Nàng đã biết cả rồi sao?”

Tôi cúi gằm mặt, lí nhí nói: “Thần thiếp cứ thế này mà về cung, các vị đại thần bên ngoài có nói vậy cũng là hợp tình hợp lý. Hơn nữa, thần thiếp quả thực không xứng ở Vị Ương cung…”

Y tỏ ý bảo tôi ngưng lời, trong giọng nói dịu dàng thấp thoáng mang vẻ áy náy: “Lời của người ngoài nàng bất tất phải để vào lòng, trẫm chỉ muốn dốc hết sức mình bù đắp cho nỗi khổ của nàng trong những năm qua thôi.”

Tôi khẽ gật đầu một cái, tiễn Huyền Lăng ra ngoài, sau khi chải chuốt thêm một lượt bèn dẫn theo Cận Tịch và Hoán Bích tới Chiêu Dương điện của Hoàng hậu.

Lúc này sắc trời hãy còn sớm, ánh dương chiếu xuống mái ngói lưu ly của Chiêu Dương điện làm ánh lên một mảng sắc màu rực rỡ, ngay đến hàng lan can ngọc cũng ánh lên những tia sáng đẹp mắt vô cùng. Bên ngoài Chiêu Dương điện, cây cỏ tốt tươi, loài hoa mẫu đơn mà Hoàng hậu yêu thích nhất nở rộ như gấm vóc, bên trên còn đậu mấy hạt sương long lanh, phong cảnh mười phần thanh nhã.

Tôi nhìn qua phía Hoán Bích khẽ cười, nói: “So với lần đầu ta tới đây, Chiêu Dương điện quả là hoa lệ hơn không ít.”

Hoán Bích hơi nhếch khóe môi, để lộ mấy nét khinh miệt và căm hận. “Ngày đó, lần đầu tiên tiểu thư tới thì Hoa Phi vẫn nắm quyền, Hoàng hậu liên tiếp thất thế, bây giờ hậu cung đã trở thành thiên hạ của một mình Hoàng hậu rồi, tình hình tất nhiên là khác hẳn ngày xưa.”

Tôi mỉm cười gật đầu, khẽ nói: “Lời của muội quả không sai chút nào”, rồi lại chỉ tay vào một gốc mẫu đơn trong vườn. “Không có thược dược, mẫu đơn nở thật đẹp biết bao. Nếu bên cạnh còn có nhiều loài hoa cỏ khác, mẫu đơn tất nhiên không thể rạng rỡ thế này.” Tôi chỉnh lại quần áo một chút rồi nói tiếp: “Chúng ta vào trong nào.”

Lời vừa dứt, chợt có một tiểu cung nữ vén rèm cất bước ra ngoài, nhìn thấy tôi bèn dừng lại ngắm nghía một chút, tò mò hỏi: “Vị tiểu chủ này là ai vậy? Nô tỳ hình như chưa từng gặp bao giờ.”

Còn chưa nói xong, Tiễn Thu đã từ phía sau bước vụt tới, vỗ bộp một cái vào gáy thị, lớn tiếng quát bảo: “Đúng là đồ có mắt không tròng, vị này là Hoàn Phi nương nương ở Nhu Nghi điện, cái gì mà tiểu chủ chứ!”

Tôi lạnh lùng đứng nhìn, đợi thị quát xong mới mỉm cười, nói: “Cũng chẳng phải là việc gì quan trọng, răn dạy một câu là được rồi.”

Tiễn Thu vội vàng hành lễ. “Là nô tỳ không tốt, không biết cách dạy dỗ kẻ ngu dốt này.” Dừng một chút, thị nói tiếp: “Có điều cũng khó trách thị tầm nhìn nông cạn, khi nương nương rời cung thì thị vẫn chưa vào cung hầu hạ. Nương nương chớ nên tức giận làm gì.”

Tôi thầm thấy không vui, thế nhưng cũng không phát tác, chỉ cười ôn tồn, nói: “Bản cung sao lại đi tức giận với thị làm gì, Hoàng hậu đã dậy chưa?”

Tiễn Thu vội đáp: “Hoàng hậu nương nương đang chải chuốt trang điểm, nương nương tới sớm quá, xin hãy vào trong ngồi tạm đi ạ!”

Trong cung của Hoàng hậu, theo lệ thì không được đốt hương, cạnh chiếc ghế phượng chạm trổ tinh tế có đặt một chậu sỠxanh miệng rộng, bên trong đựng đầy những quả phật thủ còn tươi, mùi quả thơm ngọt ngào tỏa ra làm lòng người thư thái. Tôi vào trong ngồi được chừng một tuần trà, chợt ngửi thấy mùi gió thơm bay tới, rồi những tiếng châu ngọc va nhau đinh đang không ngớt vang lên, bèn vội vàng quỳ xuống. Hôm qua do lớp phấn son đậm đà bên ngoài nên tôi không nhìn ra Hoàng hậu vẫn còn dáng bệnh, chỉ cảm thấy đoan trang, nghiêm túc, hôm nay nàng ta vừa ăn vận theo lối thường, sắc mặt liền lộ vẻ vàng vọt. Bốn năm không gặp, Hoàng hậu tuy biết cách bảo dưỡng nhưng bên khóe mắt đã có thêm không ít nếp nhăn, dù không cười cũng lộ ra rất rõ.

Tôi cung kính nói: “Thần thiếp bái kiến Hoàng hậu nương nương, cung chúc nương nương phượng thể an khang, thiên tuế cát tường.”

Hoàng hậu dù bất ngờ nhưng vẫn mười phần khách sáo. “Hoàn Phi mau đứng dậy đi, Tiễn Thu đâu, dâng trà.” Thấy tôi đã ngồi xuống mới lại nói: “Hôm nay không phải đầu tháng cũng chẳng phải Mười lăm, không ngờ Hoàn Phi lại tới đây sớm thế này.”

Tôi cúi đầu, cung kính nói: “Thần thiếp về cung, vốn nên tới thỉnh an Hoàng hậu ngay từ hôm qua mới đúng, bây giờ mới tới thực đã là muộn lắm rồi!”

Hoàng hậu vuốt nhẹ tay áo, mỉm cười, ôn tồn nói: “Hoàn Phi thực đã có lòng rồi. Người đang có thai, lại phải bôn ba vất vả từ chùa Cam Lộ về đây, cần nghỉ ngơi cẩn thận mới phải. Dù sao sau này ngày nào cũng gặp, việc thỉnh an không cần nôn nóng nhất thời.” Trong lúc nói, ánh mắt nàng ta thoáng liếc qua cái bụng đã hơi nhô lên của tôi, rất nhanh sau đó đã lại khôi phục dáng vẻ ung dung điềm đạm.

Tôi khom người nói: “Cảm ơn Hoàng hậu quan tâm nhưng thần thiếp cũng không thể quá càn rỡ mà bỏ quên lễ số được.”

Hoàng hậu quan sát tôi một chút, đoạn khẽ mỉm cười. “Hoàn Phi ăn mặc giản dị quá nhưng quả là rất gọn gàng.”

Tôi ngẩng đầu nhìn, thấy hôm nay Hoàng hậu mặc một chiếc áo dài màu đỏ tươi thêu hình phượng hoàng ngũ sắc, phía dưới là một chiếc váy lụa thêu hình hoa mẫu đơn bằng chỉ vàng, so với bộ đồ giản dị của tôi thì tất nhiên là xa hoa, cao quý hơn rất nhiều. Chỉ từ việc này cũng có thể thấy dù là ngày thường Hoàng hậu cũng ăn vận rất cẩn thận, thể hiện rõ sự tôn quý của bậc mẫu nghi thiên hạ.

Tôi làm bộ yên phận, cười nói: “Đa tạ Hoàng hậu nương nương khen ngợi. Hoàng hậu là mẫu nghi thiên hạ, tựa như vầng trăng sáng treo cao trên trời, thần thiếp chỉ là ngọn đèn leo lét, làm sao mà so sánh được.”

Trong mắt Hoàng hậu ngợp đầy nét cười dịu dàng. “Mấy năm không gặp, Hoàn Phi vẫn biết nói chuyện như ngày nào.”

Tôi gọi Hoán Bích lại, mỉm cười nói với Hoàng hậu: “Thần thiếp tuy tu hành ở chùa Cam Lộ nhưng chưa bao giờ dám quên sự quan tâm mà Hoàng hậu dành cho thần thiếp bấy lâu, do đó ngày ngày khấn vái, thành tâm khai quang cho tràng hạt này, hy vọng có một ngày được gặp lại nương nương thì sẽ dâng tặng, để nó phù hộ cho nương nương mãi mãi được an khang.”

Hoán Bích bưng một chiếc khay gỗ tử đàn tới trước mặt Hoàng hậu, bên trên có đặt một tràng hạt làm bằng gỗ gia nam hương. Gỗ gia nam hương vốn cực kỳ hiếm có, lại khó gọt giũa vô cùng, ấy thế mà tràng hạt này mỗi hạt châu đều tròn xoe, bóng loáng, kích cỡ giống hệt nhau, không có chút sai khác, bên trên được nạm những chữ phúc bằng vàng cực kỳ tinh tế, đặc biệt nhất là nơi chính giữa tràng hạt còn có một khối ngọc phỉ thúy xanh biếc hình con dơi, thực là mười phần quý báu.

Hoàng hậu đưa tràng hạt lên trước ánh mặt trời, quan sát một lúc, liền khen: “Quả nhiên là đồ tốt. Gỗ gia nam hương vốn có mùi dễ chịu, kỹ thuật nạm vàng cũng rất tinh tế, khối ngọc phỉ thúy kia thì trong suốt, rõ là loại cực phẩm, Hoàn Phi thực đã có lòng rồi.” Hoàng hậu cười tủm tỉm, đưa mắt nhìn tôi. “Vật tặng chỉ là thứ yếu, quan trọng nhất vẫn là một phen tâm ý và sự thông minh của muội muội, biết rằng còn có ngày gặp lại bản cung.”

“Hoàng hậu nương nương lòng dạ nhân từ, chùa Cam Lộ lại là nơi cửa Phật, thần thiếp trộm nghĩ nương nương ắt hẳn sẽ có ngày tới đó dâng hương, do đó trong lòng mới có suy nghĩ này.” Tôi nhún nhường cúi đầu. “Đây là một chút tâm ý nhỏ nhoi của thần thiếp, Hoàng hậu chịu nhận, thần thiếp cũng an lòng rồi.”

Dưới làn ánh dương rạng rỡ, Hoàng hậu chợt nở nụ cười mang theo mấy nét u ám. “Bản cung nhớ là khi xuất cung Hoàn Phi không mang theo bao nhiêu đồ đạc, chẳng rõ vì cớ gì mà đã vào chùa Cam Lộ rồi lại vẫn còn một thứ quý giá thế này?”

Tôi tha thướt cúi đầu, thấp giọng đáp: “Khi xuất cung thần thiếp còn có chút đồ riêng, lúc này đây lấy ra dâng cho nương nương cũng là việc nên làm.”

Nụ cười của Hoàng hậu thoáng cái đã trở nên thân thiết. “Vậy thì bản cung lại càng phải cảm kích tâm ý của Hoàn Phi rồi.”

Đúng lúc này có một cung nữ bưng theo một khay hoa mẫu đơn vừa hái đi vào, màu sắc đủ loại, bông nào cũng đang nở rộ đẹp tươi. Ả cung nữ đó quỳ xuống trước mặt Hoàng hậu, cung kính nói: “Mời nương nương cài hoa.”

Tôi biết đã tới giờ cài hoa, thấy Hoàng hậu đưa tay cầm một bông mẫu đơn đỏ tươi nở rộ lên thì bèn vội dựa theo quy củ trước đây, đón lấy bông hoa từ trong tay Hoàng hậu, cẩn thận cài lên búi tóc cho nàng ta.

Hoàng hậu nhìn sâu vào mắt tôi, cười điềm đạm, nói: “Hoàn Phi thực là chu đáo quá, quy củ khi giúp bản cung cài hoa trước đây vẫn chưa quên chút nào.”

Tôi khiêm tốn khom người, nói: “Hầu hạ Hoàng hậu là việc nên làm, quy củ ấy thần thiếp làm sao dám quên.”

Hoàng hậu nhìn tôi, dần thu lại nụ cười. “Mới thoáng đó mà đã bốn năm, nhưng bộ dạng Hoàn Phi dường như chưa hề thay đổi, còn có thêm mấy phần phong vận. Xem ra ngay tới thời gian cũng đặc biệt thương mến Hoàn Phi, chẳng giống bản cung bây giờ đã hoa tàn nhụy rữa rồi.”

Hoàng hậu nói năng khách sáo, thế nhưng trong lời nói lại thấp thoáng ý cảm thương. Tôi vội vàng quỳ xuống nói: “Nương nương là bậc mẫu nghi thiên hạ, dung nhan cao quý tựa những bông mẫu đơn này. Nếu nương nương nói mình hoa tàn nhụy rữa, vậy thần thiếp thực chẳng bằng một nhành cỏ dại héo khô.” Tôi lại khấu đầu thêm lần nữa, nói tiếp: “Nếu bởi vì thần thiếp mà Hoàng hậu sinh lòng thương cảm, vậy thần thiếp đúng là tội đáng muôn chết.”

Hoàng hậu thoáng ngập ngừng một chút rồi mới cười, nói: “Bản cung chẳng qua chỉ tiện miệng nói vậy thôi, Hoàn Phi không cần sợ hãi đến thế.” Nói xong lại quay sang trách cứ ả cung nữ bên cạnh: “Nhiễm Đông, còn không mau mau đỡ Hoàn Phi dậy.”

Tôi gượng nở nụ cười. “Nói tới việc gìn giữ dung nhan, hôm qua khi thần thiếp về cung thấy Thái y viện có đưa tới Trân châu dưỡng dung hoàn và Bạch thuật tăng nhan cao, dường như đều là thứ tốt, thần thiếp không dám lén dùng một mình, đặc biệt mang tới đây dâng lên cho Hoàng hậu.”

Hoàng hậu mỉm cười, nói: “Hoàn Phi thực đã có lòng rồi, bản cung sao đành lòng từ chối một phen tâm ý này được.” Đưa mắt liếc nhìn mấy thứ trong khay, nàng ta nói tiếp: “Đều là thứ tốt cả, Hoàn Phi vừa mới về cung mà Thái y viện đã chu đáo thế này, có thể thấy Hoàng thượng đã có lời dặn dò từ trước.”

Tôi lộ vẻ nhún nhường. “Hoàng thượng sợ thần thiếp vì mang thai mà xuống sắc, do đó mới ban ấy thứ này. Kỳ thực thần thiếp dung nhan thô kệch, có dùng mấy thứ này thì cũng chẳng ích gì, chẳng bằng dâng lên cho Hoàng hậu thêm phần rạng rỡ.”

Một cuộc chuyện trò vui vẻ cứ thế diễn ra, Hoàng hậu hiền từ, phi tử biết nhẽ. Dường như tôi và Hoàng hậu từ trước đến giờ vẫn luôn hòa thuận, chẳng có chút hiềm khích nào.

Chẳng bao lâu sau các vị phi tần cũng lần lượt đến đủ, Đoan Phi và Kính Phi chia ra ngồi hai bên phải trái phía dưới Hoàng hậu, tôi ngồi sát cạnh Đoan Phi, phía sau Kính Phi là Hồ Uẩn Dung vừa được thăng làm chiêu nghi. Các phi tần chào hỏi nhau một lượt, rồi Hoàng hậu trầm giọng nói: “Hoàn Phi vừa mới về cung, địa vị chỉ dưới bản cung, ngang hàng với Đoan Phi, Kính phi. Đoan Phi và Kính Phi thì tùy tâm, nhưng các vị muội muội khác mấy ngày tới nên thường xuyên tới cung của Hoàn Phi mà thỉnh an bái kiến.”

Tôi hiển hách về cung, thanh thế vang dội, lại mang thai, các phi tần không ai dám không ngoan ngoãn vâng lời, duy có Hồ Chiêu nghi là hơi hếch cằm ngoảnh đầu nhìn qua hướng khác.

Hoàng hậu lại quay sang nói với Kính Phi: “Hiện giờ Hoàn Phi đã trở về rồi, Kính Phi cũng nên đưa Lung Nguyệt Công chúa tới cung của Hoàn Phi nhiều một chút, dù sao Hoàn Phi cũng là mẹ ruột của Lung Nguyệt. Đợi sau khi Hoàn Phi sinh nở xong, Lung Nguyệt cũng nên trở về Nhu Nghi điện, người làm mẹ nuôi dù có thân thiết đến mấy thì rốt cuộc cũng không thể so sánh với mẹ ruột được.”

Cặp mắt đen láy xinh đẹp của Kính Phi hơi xoay chuyển, bất giác ảm đạm đi vài phần nhưng ngoài miệng vẫn cung kính đáp: “Thần thiếp tuân chỉ.”

Hoàng hậu ngó quanh một lượt, đột nhiên hơi cau mày lại. “Diễm Thường tại đâu? Sao hôm nay vẫn chưa thấy tới?”

Hồ Chiêu nghi hơi hếch mặt lên, che miệng cười, nói: “Diễm Thường tại thân thể yếu đuối, không phải đau đầu nhức óc thì là bị đau ở chỗ nào khác, làm sao mà thường xuyên tới thỉnh an Hoàng hậu được.”

Phúc Tần tính tình đôn hậu, hiền hòa nhất, lại ở ngay gần chỗ của Diễm Thường tại, bèn nói: “Khởi bẩm nương nương, nghe nói hôm nay Diễm Thường tại thức giấc, thấy người không thoải mái lắm, do đó mới không thể tới thỉnh an Hoàng hậu.”

Hồ Chiêu nghi khẽ phe phẩy cây quạt tròn trong tay, cười nói: “Hoàng hậu thấy ta nói có đúng không nào?” Khẽ đặt cây quạt xuống bàn, cô ta nói tiếp: “Rốt cuộc vẫn là Phúc Tần tốt tính nhất, không những có thể sống yên ổn với Tường Tần, ngay cả Diễm Thường tại khó gần nhất cũng có thể trò chuyện được, thực là không đơn giản chút nào.”

Tôi bất giác thầm kinh hãi, Hồ Chiêu nghi thực là xấc xược quá chừng, không tự xưng “thần thiếp” mà dám xưng “ta”, lá gan rốt cuộc lớn đến cỡ nào cơ chứ? Mà lời của Hồ Chiêu nghi dường như còn chứa đầy thâm ý, vừa mới nói xong Phúc Tần đã đỏ mặt cúi đầu, Tường Tần thì cũng thầm nghiến chặt răng.

Hoàng hậu đã quen với cảnh đấu đá hơn thua này, tất nhiên chẳng thèm để ý đến, chỉ ôn tồn nói với Phúc Tần: “Nếu đã vậy thì hãy bảo ái y để ý chăm sóc cho tốt, Diễm Thường tại sức khỏe cũng yếu ớt quá chừng, làm sao có thể hết lòng hầu hạ Hoàng thượng được đây?” Nói xong lại dời ánh mắt qua phía tôi. “Các vị muội muội đều phải cố gắng học tập Hoàn Phi đấy. Hoàn Phi đã sinh được Lung Nguyệt Công chúa cho Hoàng thượng, bây giờ lại đang mang thai, chẳng bao lâu sau sẽ tăng thêm thành viên cho hoàng thất. Hoàn Phi cũng nhớ giữ gìn cẩn thận, đi lại ít, nghỉ ngơi nhiều, dù có tới trước mặt bản cung cũng không cần câu nệ lễ nghi quá, cái gì có thể cho qua được thì cứ cho qua, khi không thoải mái phải gọi thái y tới ngay lập tức.”

Tôi vội vàng đứng dậy tạ ơn, mọi người thì đều lẳng lặng cúi đầu, trong lòng ôm những mối tâm sự riêng.

Hồ Chiêu nghi đưa mắt liếc qua, cười tủm tỉm nhìn tôi, nói: “Đó là cái phúc của Hoàn Phi, đâu phải người nào cũng có thể học theo được.”

Tôi khẽ vuốt lại ống tay áo một chút, cười nói: “Chiêu nghi sinh được Hòa Mục Công chúa, cái phúc ấy cũng thực là hiếm có vô cùng.” Tới lúc này cuộc trò chuyện đã đi tới hồi kết, không còn lời gì để nói nữa, mọi người đứng dậy cáo từ.

## 10. Chương 10

Chương 10: Lan Y

Tôi chẳng muốn ngồi kiệu nữa, liền bảo mấy gã thái giám khiêng kiệu về trước, rồi bám vào tay Hoán Bích và Cận Tịch mà chậm rãi bước đi, Hoa Nghi và Tiểu Doãn Tử thì đi theo phía sau hầu hạ.

Thượng Lâm uyển phong cảnh vẫn tươi đẹp như xưa, chỉ là kỳ hoa dị thảo còn nhiều hơn ngày trước, dãy liễu bên hồ Thái Dịch lại càng xanh biếc, mềm mại. Ngoảnh đầu nhìn đi, muôn ngàn bông sen trắng giữa hồ Thái Dịch vừa bắt đầu hé nở, sắc hoa long lanh như ngọc, mịn màng, non nớt vô cùng.

Nhìn thấy cảnh này, lòng tôi bất giác nhói đau, không còn tâm trạng mà ngắm nghía gì thêm nữa.

Trên đường đi, các cung tần vừa vào cung nhất loạt khấu đầu hành lễ với tôi, tôi mỉm cười bảo bọn họ đứng dậy, cũng không dừng lại nhiều, chỉ khẽ nói với Cận Tịch: “Hoa ở Thượng Lâm uyển càng ngày càng nhiều, mà các nữ tử như hoa trong cung cũng ngày một nhiều hơn.”

Cận Tịch thấp giọng nói: “Vừa rồi khi ở trong cung của Hoàng hậu, nô tỳ có thầm tính toán, lần tuyển tú đầu tiên sau khi nương nương rời cung chọn được mười tám người, lần thứ hai chọn được năm người, tính cả Diễm Thường tại và Hồ Chiêu nghi không qua tuyển chọn mà vào cung, bốn năm qua tổng cộng có thêm hai mươi lăm người mới, nhưng hôm nay số người ngồi đó lại chỉ có mười bốn, cộng thêm Diễm Thường tại không tới cũng chỉ là mười lăm.”

Lòng tôi thầm máy động, “Không có ai cáo bệnh, vậy những người đó…”

Cận Tịch lúc này đang cùng tôi đứng bên ao Thiên Lý cho cá chép ăn, nàng ta ghé tai tôi, khẽ nói: “Nô tỳ đã hỏi kĩ Tiểu Doãn Tử rồi, mười vị tiểu chủ đó tính cả Phó Tiệp dư trước đây người thì mất mạng, người thì bị phế truất, không có ai may mắn thoát được. Những người này hoặc là đắc sủng quá mức, hoặc là đã thể hiện tâm kế lợi hại trong khi tranh sủng, cuối cùng đều không tránh khỏi kiếp nạn.”

Tôi lúc này đang bám tay vào lan can làm bằng đá cẩm thạch, bất giác thấy lạnh toát từng cơn. Lũ cá chép dưới ao Thiên Lý không ngừng quẫy đuôi tranh mồi, số lượng phải lên tới ngàn con, tạo thành một mảng đỏ rực, trong mắt người rắc thức ăn xuống tất nhiên là một cảnh tượng rất đẹp mắt.

Tôi khẽ thở dài, than: “Năm Càn Nguyên thứ mười hai có mười lăm phi tần vào cung, đến nay đã chẳng còn lại được bao nhiêu rồi.” Tôi phất nhẹ chiếc khăn tay, cười lạnh nói: “Chẳng trách cứ ba năm lại phải tuyển tú một lần, nếu không như vậy, chốn hậu cung này há lại chẳng trở nên trống trải, hiu quạnh hay sao?”

Một làn gió lạnh thổi tới, mang theo hơi nước ẩm ướt và hương sen thoang thoảng, khiến lòng người bất giác thư thái hơn nhiều. Hoa hạnh trên cây hạnh gần Tri Xuân đình sớm đã rụng hết, chỉ còn lại những quả hạnh xanh xanh lủng lẳng treo đầy, quả nào cũng nhỏ nhắn đáng yêu, từ trên ngọn cây thỉnh thoảng còn vọng xuống những tiếng chim hót véo von hết sức êm tai.

Tôi bám vào tay Hoán Bích, bước tới ngồi nghỉ ngơi trong đình, tiện miệng nói: “Ta có cảm giác chim trong Thượng Lâm uyển đã nhiều lên, trước đây đâu có náo nhiệt thế này.”

Tiểu Doãn Tử thoáng do dự, rốt cuộc vẫn nói: “Vì An Quý tần thích nghe tiếng chim hót, thế là Hoàng thượng liền cho nuôi rất nhiều chim trong Thượng Lâm uyển.”

Tôi không hề tức giận, chỉ hờ hững nói: “Ả ta đúng là được ân sủng quá chừng.”

Ánh mắt chỉ thoáng dừng lại trên cây hạnh một chút, tôi đưa tay khẽ vuốt ve cái bụng đã được bó lại của mình, thầm nghĩ cảnh hoa nở như mây trước đây thật rực rỡ biết bao, thế mà bây giờ đã trở thành “gió cuồng thổi rụng hoa nồng thắm, lá biếc xum xuê trái trĩu cành[1]”.

[1] Trích Thán hoa, Đỗ Mục. Dịch thơ Lê Nguyễn Lưu. Toàn bài: Thuở ấy tìm hương muộn đã đành, xin đừng đau xót giận mùa xanh. Gió cuồng thổi rụng hoa nồng thắm, lá biếc xum xuê trái trĩu cành. Phiên âm Hán Việt: Tự thị tầm xuân khứ hiệu trì, bất tu trù trướng oán phương thì. Cuồng phong lạc tận thâm hồng sắc, lục diệp thành ấm tử mãn chi. Về bài thơ này, sách Thái Bình quảng ký có ghi một câu chuyện như sau: Có một l箠Đỗ Mục đi chơi ở Hồ Châu, gặp một cô bé rất xinh đẹp nhưng mới hơn mười tuổi. Đỗ bèn hẹn với mẹ cô bé rằng: “Đợi tôi mười năm, nếu tôi không về được thì hẵng gả cô bé.” Mười bốn năm sau, Đỗ Mục mới về làm Thứ sử Hồ Châu, cô bé đính ước ngày trước đã lấy chồng được ba năm, sinh hai con. Đỗ Mục than tiếc và làm bài thơ này. Câu chuyện trên vị tất đã có thật, nhưng bài thơ quả là mượn hoa để ví với người, là một giai tác thở than cho tình yêu không được toại nguyện – ND.

Hoán Bích đứng sau lưng tôi, khẽ cất tiếng lạnh lùng: “Hôm nay Hoàng hậu thật khách sáo với tiểu thư quá chừng.”

Tôi nhắm mắt lại, nói: “Hôm qua nàng ta không khách sáo với ta sao? Từ trước đến giờ nàng ta lúc nào cũng điềm đạm, ung dung như thế, sao có thể vì ta mà thất thố chứ!”

Hoán Bích khẽ “ưm” một tiếng, giúp tôi chỉnh lại mái tóc đã hơi bị rối một chút, thấp giọng nói: “Thực ra tiểu thư việc gì phải hạ mình với Hoàng hậu như thế, cứ làm đúng theo lễ nghi là được rồi.”

Tôi hơi hé mắt, chăm chú nhìn vào mắt muội ấy. “Trong thời điểm này, muội nghĩ ta có đủ tư cách để trở mặt với Hoàng hậu sao?”

“Tiểu thư bây giờ là Hoàn Phi, được Hoàng thượng long trọng đón về cung, lại đã có thai nữa…”

Tôi cắt ngang lời muội ấy: “Ta biết muội nôn nóng nhưng cũng chớ nên vì thế mà quên đi hiện thực. Trong việc hại ta trước đây, Hoàng hậu chưa từng ra mặt, nhìn bề ngoài thì chẳng có chút dính dáng nào, dù ta có nói với Hoàng thượng thì cũng chỉ khiến bản thân vướng vào cái tội vu cáo Hoàng hậu mà thôi.” Tôi nắm lấy bàn tay Hoán Bích, tha thiết nói: “Nỗi hận trong lòng ta còn sâu hơn muội, nhưng sau khi vào cung mọi việc đều phải cẩn trọng, không thể nôn nóng được. Lần này ta trở về, Hoàng hậu kỳ thực tức muốn chết, nhưng khi gặp ta lại vẫn ra vẻ ung dung nhàn nhã, thương yêu hết lòng, qua đó đủ thấy tâm cơ của nàng ta sâu đến mức nào. Mà nàng ta càng như vậy ta lại càng phải tỏ ra ngoan ngoãn, làm bộ như không biết gì về việc trước đây, vậy mới có thể từ từ thực hiện kế hoạch được.”

Cận Tịch đứng bên cạnh lẳng lặng lắng nghe rồi mới nói: “Nương nương nói không sai. Lần này nương nương về cung, Hoàng thượng tỏ ra nhiệt tình như thế kỳ thực vừa có lợi vừa có hại. Lợi là ở chỗ nương nương có Hoàng thượng chống lưng, không ai dám tùy tiện làm bừa; còn hại là ở chỗ cây to đón gió, nương nương tất nhiên sẽ trở thành kẻ địch của rất nhiều người. Hiện giờ Hoàng hậu đã nắm quyền trong cung nhiều năm, bên cạnh lại có những người đang đắc sủng như An Quý tần, Kỳ Quý tần, mà ngay tới Hồ Chiêu nghi cũng là biểu muội của nàng ta. Còn nương nương thì vừa rời cung bốn năm, mọi thứ đều trở nên xa lạ, tạm thời nhất định phải cố gắng kìm nén và tỏ ra ngoan ngoãn nghe lời mới được.”

Tôi khẽ “hừ” một tiếng: “Dù ta có ngoan ngoãn nghe lời, Hoàng hậu cũng chẳng thể nào hết địch ý với ta; nhưng nếu ta mà tỏ ra bất mãn, nhất định sẽ lộ ra sơ hở để quân tử báo thù mười năm chưa muộn. Còn có một câu nữa, đó là đi đường phải đi từng bước thì mới vững. Ta thực sự không có bản lĩnh một lần lật đổ được nhiều người như thế, mà Hoàng thượng cũng sẽ không cho phép hậu cung vì ta mà trở nên hỗn loạn.”

“Đi đường phải đi từng bước…” Hoán Bích lẩm bẩm lặp lại câu nói ấy, đột nhiên khẽ mỉm cười. “Nô tỳ hiểu rồi, sau này sẽ không nôn nóng nữa đâu.” Tôi đứng dậy, vươn vai một cái, sắc mặt trầm lặng không chút xao động, nói: “Không riêng gì muội, tất cả những người dưới trong cung của ta cũng cần ôn hòa, lễ độ với các phi tần và cung nhân của cung khác. Hơn nữa, muội cũng cần nhớ kĩ, dù có gặp An Lăng Dung cũng phải giữ bình tĩnh mới được.” Tôi nắm chặt lấy bàn tay Hoán Bích, trầm giọng nói: “Nếu muội không thể kìm nén, kết quả sẽ chỉ là tự phá hỏng kế hoạch của chúng ta mà thôi!”

Hoán Bích đỡ tôi ngồi lại xuống ghế, cùng Hoa Nghi đứng bên trò chuyện với tôi. Hoa Nghi vốn là một nữ tử trưởng thành nơi sơn dã, tuy gặp cơn biến cố lớn khiến tính tình trở nên trầm lặng hơn nhiều, nhưng sau khi vào cung, chủ yếu làm bạn với các nữ tử, hạng như Tiểu Doãn Tử thì nàng ta cũng không sợ, thêm vào đó tuổi lại còn nhỏ nên được mọi người trong Vị Ương cung hết mực yêu thương, bảo bọc, mà tôi cũng không coi nàng ta như một thị nữ bình thường, thế là sự hoạt bát trong thiên tính của cô bé mới thường bộc lộ ra khi ở bên những người thân cận.

Tôi thích nhìn bộ dạng của nàng ta lúc cười như vậy, lại có lòng muốn nàng ta được vui, bèn để mặc cho nàng ta làm gì thì làm, miệng thì cười, nói: “Vốn chính là hoa ngọc trâm mà, tất nhiên phải giống trâm ngọc rồi.”

Hoa Nghi nói: “Trâm ngọc vừa lạnh giá lại vừa cứng đơ, ta thấy hoa vẫn tốt hơn, vừa thơm lại vừa đẹp.”

Cận Tịch vội vàng cười trách: “Dù nương nương có thương cô, nhưng ở trong cung sao có thể cứ xưng ta như thế được, phải tự xưng là nô tỳ, đừng có quên đấy!”

Hoa Nghi lập tức gật đầu lia lịa. “Nô tỳ nhớ rồi!”

Hoán Bích liếc nhìn chiếc vòng hổ phách bảo thạch trên tay tôi, hậm hực nói: “Tiểu thư muốn hiếu kính Hoàng hậu thì chỉ cần tặng tràng hạt gia nam hương nạm chữ phúc vàng kia là được rồi. Hoàng hậu nương nương hãm hại tiểu thư như vậy, tiểu thư việc gì còn phải tặng những thứ thuốc dưỡng nhan quý báu như thế cho nàng ta? Lẽ nào…” Muội ấy thoáng do dự một chút rồi mới nói tiếp: “Tiểu thư còn có tính toán gì khác sao?”

Hoa Nghi không kìm được thốt lên: “Chẳng lẽ… trong thuốc đó có độc?”

Tôi không để ý đến, chỉ hờ hững nói: “Thứ ta tặng quả thực là quý báu phi phàm, cực kỳ hiếm có. Hơn nữa tặng những thứ đó cho Hoàng hậu ta cũng chẳng có tính toán gì đặc biệt.” Dừng một chút, tôi lại tiếp: “Lại càng không ngốc tới mức đi hạ độc.”

Tôi đưa mắt nhìn về phía chân trời xa xăm, vầng dương trên cao hắt xuống những tia nắng vàng, khiến người ta không kìm được phải nheo mắt lại. Tôi hơi nhếch khóe môi, nở một nụ cười mỉm, tặng những thứ trân phẩm dưỡng nhan ấy cho Hoàng hậu chỉ là bởi vì tôi phát hiện, nàng ta thực sự đã già rồi.

Trong cung không ngừng xuất hiện các mỹ nữ tươi trẻ, nàng ta phải lần lượt ứng phó tất thảy mà không để lộ chút dấu vết nào, thực sự là vô cùng vất vả.

Hoàng hậu bắt đầu già rồi. Nếu tôi nhớ không nhầm, năm nay nàng ta đã ba mươi sáu tuổi. Một nữ nhân ba mươi sáu tuổi cần những thứ thuốc đó để níu giữ lại một chút nhan sắc của mình, ấy thế mà nàng ta lại không có những thứ mà nàng ta vốn nên có ấy, đã thế chúng còn xuất hiện trong tay tôi, một người trẻ trung hơn nàng ta, rồi được tôi cung kính dâng lên cho, nàng ta rốt cuộc sẽ cảm thấy không cam tâm tới mức nào đây?

Mẫu nghi thiên hạ? Tôi cười lạnh thành tiếng, vị mẫu nghi thiên hạ kiêu sa, quý phái ấy liệu có dám dùng những thứ thuốc dưỡng nhan thượng phẩm mà tôi dâng lên ấy không? Tôi dám đánh cược là nàng ta sẽ không dám. Nói không chừng tôi vừa mới rời đi, nàng ta đã vứt sạch những thứ đó rồi.

Tôi mỉm cười. “Không phải là bợ đỡ, cũng chẳng phải là giễu cợt, ta thực lòng muốn tặng những thứ đó cho nàng ta.”

Cận Tịch hơi nheo mắt lại, cười tủm tỉm, nói: “Hoàng hậu tính tình cẩn thận như thế, làm sao dám dùng những thứ mà nương nương đưa tặng chứ!”

Nếu nàng ta thực sự dám dùng, tôi hẳn sẽ vô cùng kính phục nàng ta. Nhưng theo như tính cách mà nàng ta thể hiện ra thường ngày, làm sao lại chịu nhận quà từ kẻ địch chứ?

Tôi tựa người vào hàng lan can nhìn về phía xa, hờ hững nói: “Ta ngồi mãi thấy hơi mỏi rồi, chi bằng chúng ta hãy về thôi!”

Bên hồ Thái Dịch, cảnh đẹp như tranh vẽ, ánh dương dần trở nên nóng nực, chúng tôi đi dưới hàng cây râm mát, thỉnh thoảng lại trò chuyện đôi câu. Bỗng có một cơn gió mát thổi tới, những cánh hoa hợp hoan màu hồng trên cành lả tả rơi rụng, mang theo mùi hương thoang thoảng. Tôi không kìm được đưa tay ra đón lấy mấy cánh hoa đặt giữa lòng bàn tay, bất giác cảm thấy có một làn hương thanh nhã lẩn quất xung quanh thân thể mình.

Tiểu Doãn Tử không biết duyên cớ bên trong, thấy tôi cao hứng thì bèn ghé tới góp vui: “Nói tới hoa hợp hoan thì vẫn là hoa hợp hoan ở Lũ Nguyệt Khai Vân quán của Thanh Hà Vương là đẹp nhất.”

Lòng tôi bỗng nhói đau, ngoảnh đầu lại thì thấy Hoán Bích cũng đang nhìn hoa mà ngơ ngẩn, bất giác thương cảm vô cùng. Cận Tịch đứng bên cạnh khẽ nói: “Nếu nương nương thích, chi bằng hãy dùng cánh hoa hợp hoan để làm một chiếc túi thơm.”

Tôi nở một nụ cười lặng lẽ, đưa tay vứt mấy cánh hoa xuống hồ Thái Dịch sóng gợn dập dờn, nói: “Giữ được nhất thời chứ chẳng thể giữ được mãi mãi, cho dù có làm thành túi thơm thì rồi cũng có lúc phải úa tàn, chi bằng cứ thuận theo tự nhiên thôi.”

Lời vừa mới dứt, tôi chợt nhìn thấy có một nữ tử đang đứng dưới gốc cây hợp hoan. Nữ tử này bận một chiếc áo dài màu xanh lá cây, làn da có màu lúa mạch khỏe mạnh, khác hẳn với những nữ tử trắng nõn nà trong cung. Đôi hàng lông mày của nàng ta dài tới tận chỗ tóc mai, cặp mắt long lanh như bảo thạch ánh lên những tia lạnh lùng, khóe mắt lại hơi xếch lên đầy vẻ quyến rũ, còn mang theo một nét dã tính khó thuần phục. Tôi bất giác ngây người, trước đây từng nghe người ta khen cặp mắt của nữ tử nào đó giống như sao lạnh, nhưng không ngờ trên đời lại thực sự có một đôi mắt thế này, những tia lạnh lùng tỏa ra tứ phía. Đôi môi nàng ta mím chặt, để lộ một nụ cười lạnh lùng xa cách, trên khuôn mặt thấp thoáng thần thái hụt hẫng và bướng bỉnh, thoạt nhìn qua thực có cảm giác như giữa nền đất tuyết trồi lên một cành mai đỏ, lưu lại trong lòng người ta ấn tượng sâu sắc vô cùng.

Nàng ta lúc này đang cùng thị nữ nhặt cánh hoa hợp hoan bỏ vào trong một chiếc túi lụa, mãi tới lúc đi tới trước mặt tôi mới ngẩng lên đưa mắt nhìn thoáng qua, đoạn chậm rãi quỳ xuống. “Hoàn Phi nương nương kim an.”

Tôi thấy nàng ta ăn vận kỳ lạ, không thích dùng các loại đồ trang sức bằng vàng ngọc như các cung tần bình thường trong cung, trên đầu cài một đôi trâm bạc đính đá mắt hổ, tai đeo một cặp hoa tai làm bằng đá mắt mèo, chỗ bắt mắt nhất phải kể đến chiếc vòng đá thiên thanh trước ngực nàng ta, nơi chính giữa đó có một viên hổ phách trong suốt to bằng ngón tay cái màu đỏ sậm, bên trong có một con ong mật nằm ngang.

Tôi mỉm cười nhận lễ, cố kìm nén sự kinh ngạc, khẽ hỏi: “Vị muội muội này hình như ta chưa từng gặp bao giờ thì phải?”

Nàng ta khẽ vuốt ve viên hổ phách trước ngực, hờ hững nói: “Tần thiếp là Diễm Thường tại ở Lục Nghê cư, vì hai ngày nay mang bệnh nên chưa thể diện kiến Hoàn Phi nương nương.”

Tôi tươi cười nhìn nàng ta. “Vậy sao muội muội lại biết bản cung là Hoàn Phi?”

Nàng ta nhếch môi cười khẽ, bên trong mang theo mấy tia khinh miệt. “Nương nương về cung với thanh thế lớn như vậy, có ai mà không biết chứ?”

Tôi chẳng hề để tâm tới sự bất kính của nàng ta, nói với giọng đầy hứng thú: “Hôm nay khi ta tới chỗ Hoàng hậu nương nương thỉnh an cũng không gặp được Diễm Thường tại, nghe Phúc Tần nói Thường tại bị ốm.” Tôi thấy trên trán nàng ta lấm tấm mồ hôi, trong chiếc túi lụa thì đã có không ít cánh hoa hợp hoan, đoán chừng nàng ta đã tới đây từ sớm, bèn ôn tồn nói: “Đã bị ốm thì nên nghỉ ngơi trong cung mới phải, đợi lát nữa trời nắng hơn sẽ lại càng khó chịu đấy!”

Nàng ta nói giọng dửng dưng: “Cảm ơn nương nương đã quan tâm.”

Tôi nhìn chiếc túi trong tay nàng ta, mỉm cười hỏi: “Thường tại nhặt lấy nhiều cánh hoa như vậy làm gì thế?”

Cơ thịt trên mặt Diễm Thường tại thoáng co giật một chút, ngay sau đó đã hờ hững nói: “Thái y nói bệnh của tần thiếp cần dùng cánh hoa hợp hoan làm thuốc, do đó tần thiếp mới đi nhặt một chút về, bằng không cứ để cho cánh hoa hóa thành bùn đất thì cũng lãng phí.”

Tôi cười nói: “Thường tại quả là có lòng thương hoa tiếc ngọc, bản cung tự thẹn không bằng. Không biết Thường tại có thể nói cho ta phương danh không, sau này tỷ muội chúng ta gặp nhau còn xưng hô cho tiện.”

“Diệp Lan Y.” Nàng ta nói ngắn gọn, sau đó bèn hơi khom người. “Thần thiếp không được khỏe, không thể nói chuyện với nương nương thêm, xin cáo từ!” Nói xong, cũng không đợi tôi đồng ý, nàng ta lẳng lặng cất bước rời đi.

Hoán Bích cả kinh bật thốt: “Sao cô ta có thể vô lễ như thế chứ? Chẳng qua là ỷ được Hoàng thượng sủng ái mà thôi, chẳng trách Phương Nhược lại nói cô ta có tính tình cổ quái.”

Tôi xua tay ra hiệu uội ấy im lặng, chợt nhìn thấy trên mặt đất có vật gì đó lấp lánh, thì ra là một miếng san hô được điêu khắc thành hình diều hâu. Tôi khom người nhặt lên, nhìn về phía Diệp Lan Y mới đi được chưa xa, quay sang nói với Hoán Bích: “Muội đi mời cô ấy về đây, hỏi xem thứ này có phải của cô ấy không.” Hoán Bích vâng lời rời đi, rất nhanh sau đó đã dẫn theo Diệp Lan Y trở lại. Tôi đưa miếng san hô lên hỏi: “Thứ này là của muội phải không?”

Diệp Lan Y đưa mắt liếc qua, đáp: “Là của tần thiếp.”

Tôi trả lại cho nàng ta. “Thứ này là vật tùy thân, sau này muội chớ nên tùy tiện đánh rơi nữa.”

Diệp Lan Y thoáng liếc qua miếng san hô trong tay, sau đó lẳng lặng nhìn tôi. “Nương nương gọi tần thiếp lại chỉ là vì thứ này sao?” Thấy tôi gật đầu, nàng ta hờ hững nói: “Thứ như thế này tần thiếp có rất nhiều, mất cũng chẳng sao.” Dứt lời bèn vung tay lên, miếng san hô “tõm” một tiếng rơi xuống hồ Thái Dịch sau lưng. “Nếu nương nương không còn việc gì khác, tần thiếp xin cáo từ.” Nói xong bèn xoay người đi thẳng.

Hoán Bích giận đến nỗi mặt mày tái nhợt. “Trên đời này sao lại có loại người như vậy chứ? Người ta có lòng tốt trả đồ cho cô ta, vậy mà cô ta còn không biết điều như thế, quả nhiên là xuất thân hèn kém, không hiểu lễ nghi!”, rồi lại lầm bầm: “Thật chẳng rõ Hoàng thượng thích cô ta ở điểm nào, cũng đâu phải là đẹp nhất, tính khí lại chẳng ra gì nữa.”

Ta cười bình thản, nói: “Muội giận cái gì chứ? Đó là đồ của cô ta, cô ta muốn làm thế nào cũng là việc của cô ta, chúng ta đâu cần tức giận làm gì.”

Hoán Bích còn chưa hết giận, hậm hực nói: “Tiểu thư nhìn lối ăn mặc của cô ta xem, viên hổ phách trên chuỗi vòng cổ kia thực đáng sợ quá chừng, không ngờ lại có một con ong bên trong. Còn cả viên đá mắt hổ trên cây trâm kia nữa, cứ như là mắt hổ thật vậy, quả nhiên xuất thân là người huấn luyện thú có khác.”

Tôi lặng im một lát rồi mới nói: “Dù cô ta thất lễ thì cũng không cần phải chua ngoa như vậy. Có điều chỉ nhìn viên hổ phách trên chuỗi vòng cổ kia cũng đủ biết cô ta đắc sủng đến mức nào rồi, một viên hổ phách có chứa con ong như thế không phải thứ mà một cung tần bình thường có thể có được đâu.”

Hoán Bích trầm ngâm một lát, hồi lâu sau mới cất giọng khinh miệt: “Dù có đắc sủng đến mấy thì dựa theo tổ chế cũng không thể sinh nở được.”

Tôi không tiếp lời Hoán Bích, chỉ dõi mắt nhìn theo bóng dáng Diệp Lan Y, nơi đáy lòng cũng thầm kinh ngạc. Theo như sự quan sát của tôi hồi nãy, nàng ta dường như không hề cố ý vô lễ với tôi, mà thực sự chẳng thèm để mắt đến những món đồ châu ngọc, coi chúng như cát bụi tầm thường. Từ nơi sống lưng thẳng tắp của nàng ta toát ra một thứ khí thế lẫm liệt, khác hẳn với những nữ tử yếu đuối thường thấy trong cung, tôi bất giác thầm lưu ý.

## 11. Chương 11

Chương 11: Oán mùa hoa

Khi về đến Vị Ương cung thì đã là giờ Tị một khắc, bên ngoài trời càng lúc càng nóng, tôi bèn sai người buông rèm trúc nơi cửa chính và cửa sổ xuống, lại cho buông thêm một lớp rèm sa trắng muốt bên trong, ngăn hết những tia nắng từ ngoài chiếu vào.

Nhu Nghi điện khi được xây dựng đã phải tốn khá nhiều tâm sức, giữa tường ngoài và tường trong có một khoảng trống rộng chừng một thước, trong ngày hè nóng nực có thể nhét những tảng băng vào đó để hạ nhiệt. Tôi vốn sợ nóng, giờ lại đang mang thai, cho nên được Huyền Lăng quan tâm vô cùng, trong điện lúc nào cũng sẵn băng tảng để sử dụng. Ngoài ra cứ nửa canh giờ Tiểu Doãn Tử lại đích thân dẫn theo các tiểu thái giám đi dùng nước giếng mát lạnh xối khắp xung quanh điện một lần, khiến không khí bớt khô hanh, rồi trước điện còn có ao sen tỏa hương thoang thoảng cùng các cây cổ thụ rợp bóng xanh mát, do đó Nhu Nghi điện lại càng thêm thanh tịnh, mát mẻ, chẳng còn sót lại chút nóng nực của mùa hè.

Vì còn khá lâu nữa mới tới thời gian dùng bữa trưa, nhà bếp liền dâng lên một bát canh tầm gửi đỗ trọng bối mẫu có tác dụng an thai định thần, bên trong có bỏ thêm ít táo đỏ để tăng vị ngọt, ngoài ra còn kèm theo một đĩa bánh bơ nhân hạt thông.

Tôi uống thử một ngụm rồi cười nói với Cận Tịch: “Bát canh tầm gửi đỗ trọng bối mẫu này không tệ, cũng có tác dụng an thai định thần nhưng so với mấy thứ thuốc an thai đắng ngắt kia thì tốt hơn nhiều.”

Cận Tịch cười, nói: “Vậy để nô tỳ đi ban thưởng cho gã đầu bếp nấu món canh này.”

Tôi lại chỉ tay vào đĩa bánh bơ nhân hạt thông. “Ta bây giờ cứ nhìn thấy bơ là buồn nôn, bảo bọn họ làm một món khác thanh đạm mang tới đây, thứ này thì bỏ đi.”

Cận Tịch nói: “Vậy nô tỳ phải phạt gã đầu bếp làm bánh thế nào đây?”

Tôi khẽ gõ ngón tay xuống bàn, trầm ngâm nói: “Ta vừa tới Nhu Nghi điện, nhất định phải tạo dựng quy củ thưởng phạt phân minh mới được. Ngươi mang bạc đi thưởng cho gã đầu bếp nấu canh, còn gã làm bánh thì tạm thời chưa cần phạt vội, chỉ răn dạy vài câu là được rồi.”

Cận Tịch vừa mới “vâng” một tiếng, bên ngoài đã vang lên tiếng thông báo: “Huệ Quý tần ở Đường Lê cung tới.”

My Trang vén rèm đi vào, tươi cười nói: “Bây giờ đang có thai, thực là không dễ hầu hạ chút nào nhỉ!”

Tôi thấy tỷ ấy hôm nay ăn mặc gọn gàng, tinh thần cũng tốt, trên người là một chiếc áo chẽn màu hồng, bên trên thêu những bông hoa cúc bằng chỉ bạc, phía dưới là một chiếc váy dài màu xanh lam, nơi đuôi mày thấp thoáng nét vui tươi hoạt bát. Tôi nhìn thấy vậy thì bất giác vui lây, cũng cười, nói: “Sau khi tới Nhu Nghi điện này muội cứ luôn cảm thấy mình còn thiếu một vị khách quý, không ngờ thoáng đó mà tỷ đã tới đây rồi.” Sau đó liền quay sang bảo Hoán Bích: “Muội đi mang bánh củ mài nhân táo mà My tỷ tỷ thích nhất tới đây, trà thì nhớ chọn Bích Loa Xuân, nhanh lên nhé!”

Ngay đến nơi khóe mắt My Trang cũng tràn ngập nét cười. “Muội còn nhớ bánh củ mài nhân táo của ta, ta thì vẫn chưa quên muội khi có thai sợ ăn đồ dầu mỡ, do đó đặc biệt làm một ít bánh hoa quế trộn bột củ sen thanh đạm mang tới đây. Nào ngờ vừa tới cửa Nhu Nghi điện liền nghe thấy muội định dùng đồ điểm tâm để lập quy củ.”

Tôi khẽ cười, nói: “Nhu Nghi điện nhiều người, muội thì đang có thai, chỉ e sau này sẽ càng lười hơn nên đành lập quy củ ngay từ bây giờ.”

My Trang kêu Thái Nguyệt bước lên phía trước, tự tay mở hộp thức ăn lấy ra một đĩa bánh hoa quế trộn bột củ sen, khẽ mỉm cười. “Hoàn Phi nương nương xin hãy nếm thử đi, nếu không vừa ý thì cứ phạt tần thiếp.”

Tôi không kìm được bật cười. “Thì ra cái tính hay đùa của tỷ tỷ vẫn chưa bị thời gian làm ai một.” Vừa nói tôi vừa cầm một miếng bánh lên ăn thử, rồi bèn cảm khái: “Bao nhiêu năm rồi, bánh hoa quế trộn bột củ sen tỷ làm vẫn là ngon nhất, khi còn ở chùa Cam Lộ, mỗi lần nghĩ tới, muội đều thấy thèm vô cùng.”

“Nếu muội thích ăn, ta sẽ ngày ngày làm rồi mang tới đây uội.” Tỷ ấy cầm lấy bàn tay tôi, nghiêm túc nói: “Thấy muội trở về, lòng ta vui mừng khôn xiết. Thật không ngờ rằng… Thật không ngờ rằng chúng ta còn có ngày được gặp lại nhau và nói chuyện với nhau.” Còn chưa nói xong, giọng tỷ ấy đã trở nên nghẹn ngào, nơi khóe mắt cũng thấp thoáng ánh lệ.

Sống mũi tôi bất giác cay cay. “Muội đã về đây rồi, tỷ nên vui mới đúng, sao đang yên đang lành lại khóc thế này?”

Thái Nguyệt đứng kế bên nói: “Sau khi nương nương rời cung, tiểu thư nhà nô tỳ ngày đêm lo lắng, chỉ sợ người ở bên ngoài phải chịu vất vả. Từ sau lần gặp mặt ở đỉnh Lăng Vân, tiểu thư lại càng chẳng thể yên tâm. Bây giờ thì tốt quá rồi, nương nương và tiểu thư rốt cuộc đã lại được ở bên nhau.”

Sắc mặt bỗng trở nên giá lạnh, My Trang dựa theo quy củ mà quỳ xuống. “Thần thiếp bái kiến Hoàn Phi nương nương, nương nương kim an.”

Tôi bất giác cả kinh, chuỗi ngọc bích đang cầm tuột tay rơi xuống, sợi dây xâu bị đứt ra làm những viên ngọc bắn văng đi loạn xạ, vô số âm thanh trong trẻo giòn tan không ngớt vang lên. Tôi chẳng có tâm trạng đâu mà để ý tới chúng, vội khom người xuống đỡ My Trang. “Tỷ tỷ cần gì phải thế này? Chúng ta mà lại xa lạ với nhau đến thế sao?”

My Trang hành lễ xong liền mỉm cười như cũ, kéo tay tôi cùng đứng dậy và ngồi xuống ghế, nói: “Thứ nhất là quy củ dù gì cũng không thể thiếu được, muội về cung đã là việc mừng lớn rồi, còn có thai và được phong làm phi, mà ta thì vẫn chưa chúc mừng muội tiếng nào. Thứ hai là bây giờ muội đã ở ngôi phi, ta hành lễ như thế là có ý nhắc muội rằng bây giờ muội địa vị hiển hách, đã có đủ vốn liếng để đối địch với người ta rồi.” Khi nói lời này, trên mặt My Trang luôn ngợp nét cười, thế nhưng cái vẻ mặt lạnh băng đầy ý vị bên trong nụ cười ấy thì lại có thể dễ dàng nhận ra được.

Lúc này, trong điện rèm treo lớp lớp, bầu không khí tĩnh lặng như thể một hồ nước mùa thu. Từ trong chiếc lò hương bằng đồng chạm khắc hình dị thú tỏa ra mùi hương bách hợp thanh nhã, những làn khói thơm vương vất tỏa đi như có như không, phả lên bức rèm mỏng manh trong suốt, khiến người ta có cảm giác như đang ở trong Dao Đài tiên cảnh.

Phía ngoài bức rèm, tôi loáng thoáng nhìn thấy những người hầu đang thõng tay đứng im như tượng gỗ, bèn ngoảnh đầu qua khẽ gắt: “Đúng là hồ đồ, đã có nhiều hương hoa thế này rồi còn đốt hương làm gì nữa, không biết sẽ làm mùi thơm trở nên hỗn tạp hay sao?” Cận Tịch vội sai người mang lò hương ra ngoài, lại cẩn thận nhặt những viên ngọc bích rơi dưới đất lên bỏ vào một chỗ, sau đó dẫn theo tất cả người dưới lui đi. Tới lúc này tôi mới nói: “Ý của tỷ muội không phải là không hiểu… Càng ở ngôi cao sẽ càng nguy hiểm, hơn nữa muội lại đang có thai, còn trở về một cách long trọng như thế nữa.”

My Trang khẽ mỉm cười. “Như vậy cũng tốt, coi như là một lời cảnh cáo nhẹ nhàng. Nếu muội cứ im hơi lặng tiếng trở về, thật chẳng rõ đám tiểu nhân ưa bợ đỡ nịnh nọt trong cung sẽ có thái độ thế nào nữa.”

Tôi khẽ búng móng tay một cái. “Điều này muội tất nhiên hiểu rõ, lợi hại vốn luôn song hành, trên đời này chẳng thể có chuyện lưỡng toàn kỳ mỹ.” Tôi ngắm nghía khí sắc My Trang một chút, cười, nói tiếp: “Trông khí sắc tỷ tốt quá, hôm nay không thấy tỷ đến chỗ Hoàng hậu thỉnh an, muội còn tưởng tỷ bị ốm cơ.”

My Trang khẽ cười một tiếng, cặp trâm vàng trên đầu khẽ rung rinh. “Ta hiện giờ gần như có thể tính là người của Thái hậu rồi, lại ngày đêm ở bên hầu hạ Thái hậu, do đó không cần ngày ngày đến chỗ Hoàng hậu thỉnh an nữa.”

“Nói đến Hoàng hậu…” Tôi thoáng trầm ngâm, rốt cuộc vẫn khẽ cất tiếng hỏi: “Nàng ta thực sự mắc bệnh hay chỉ giả vờ vậy?”

My Trang “hừ” lạnh một tiếng, ánh mắt bình lặng như mặt nước hồ thu, không có lấy một gợn sóng. “Nàng ta mắc tâm bệnh, còn cái chứng đau đầu kia chẳng qua là bệnh cũ từ lâu rồi.” Dừng lại một chút, tỷ ấy chậm rãi nói tiếp: “Chỉ một mình Từ Tiệp dư cũng đủ cho nàng ta đau đầu, thêm vào đó lại lao tâm khổ tứ suốt bao năm, bây giờ còn có thêm muội nữa.” Nụ cười của tỷ ấy rốt cuộc đã lại hiện lên trên mặt. “Hoàn Nhi, ta thật không dám tin chúng ta còn có ngày được gặp lại nhau trong cung như thế này.”

Tôi mỉm cười, khẽ nói: “Đừng nói là tỷ tỷ, ngay đến muội cũng chưa từng nghĩ rằng mình còn có ngày hôm nay.”

Trên mặt My Trang tràn ngập nét cười, đôi hoa tai hình hoa sen theo nụ cười mà rung rinh ánh lên những tia sáng màu tím lấp lánh, khiến dáng vẻ đoan trang của tỷ ấy như được tăng thêm một nét quyến rũ khó tả. “Khi Ôn Thực Sơ nói với ta là muội đã có thai, ta còn không dám tin, ai ngờ chỉ vài ngày sau, trong lúc ta đang hầu hạ bên cạnh Thái hậu thì Hoàng thượng hưng phấn đi vào, nói là muội đã có thai, xin Thái hậu định đoạt. Việc muội về cung tuy trái với gia pháp của tổ tiên nhưng lại có liên quan tới dòng dõi hoàng tộc, đã thấy mấy người mà Hoàng thượng hiện đang sủng ái lại chẳng ra gì, Thái hậu suy đi nghĩ lại, cuối cùng đành đồng ý để muội về cung.”

Tôi hờ hững nói: “Muội chẳng qua chỉ có chút may mắn mà thôi, lại được Thái hậu thương tình mà làm chủ cho nữa.”

My Trang liếc nhìn bụng tôi, cười tủm tỉm. “Rốt cuộc vẫn là muội có phúc. Nghe nói ngay trong lần đầu Hoàng thượng tới chỗ muội thì muội đã có thai rồi.” Nụ cười của tỷ ấy đột nhiên tan biến, tựa như bông hoa đầu cành bị ngọn gió thổi rụng, đầy nỗi buồn thương. “Chỉ là lần này muội trở về, e rằng sẽ lại phải sống cuộc sống chẳng được bình yên như trước. Mà giờ đây muội thân ở ngôi cao, những cuộc tranh đấu có lẽ sẽ còn khốc liệt hơn, hao tâm tổn sức hơn xưa gấp bội phần.” Trong sự buồn thương, My Trang bất giác lộ vẻ lúng túng. “Hoàn Nhi, ta không biết một cuộc sống như vậy với muội mà nói là tốt hay không tốt, dù rằng bây giờ chúng ta lại có thể ngày ngày ở bên nhau như trước kia.” Bàn tay tỷ ấy hơi giá lạnh, tựa một khối ngọc trắng Hòa Điền thượng phẩm, khẽ lướt qua làn tóc mai mềm mịn của tôi.

Tôi hơi nghiêng đầu, sợi tua bạc trên cây trâm ngọc cài đầu nhẹ nhàng đung đưa qua lại, viên đá tường vi đính ở cuối sợi tua cà nhẹ qua bờ má ngay dưới chỗ tóc mai tôi, một cảm giác lạnh băng từ làn da truyền tới tận trong tâm khảm. Ngoài điện, vầng dương đổ bóng chạy dài, len qua giữa khe hở trên tấm rèm trúc chiếu vào trong điện, lúc này ngay đến tiếng đồng hồ nước cũng trở nên rõ ràng hơn, “tí tách tí tách” vang lên không ngớt, tựa những nhát búa gõ nhẹ vào lòng người.

Tôi cúi đầu vuốt ve bụng mình, lẩm bẩm nói: “Nếu không vì đứa bé này…”

My Trang chợt thở dài một tiếng, bên trong man mác nỗi bi ai. “Hoàn Nhi, có lẽ lần trước ta không nên nói với muội về chuyện huynh trưởng của muội.”

Tôi nhìn tỷ ấy, giọng nói chợt trở nên lạnh băng: “Nếu tỷ không nói uội biết, lẽ nào lại trơ mắt nhìn huynh trưởng của muội phát điên rồi chết ở Lĩnh Nam sao?”

My Trang giữ chặt lấy bàn tay tôi, lộ vẻ thấu hiểu. “Ta biết chứ, những người như chúng ta trước giờ đều không sống vì bản thân mình, cha mẹ huynh đệ cùng với họ hàng thân tộc không một ai không phải là gánh nặng của chúng ta. Nhưng bất kể thế nào, chỉ cần chúng ta được ở bên nhau là tốt lắm rồi!”

Lòng tôi bỗng trào dâng một cảm giác ấm áp khó mà miêu tả được bằng lời, giữa chốn cung đình lạnh lẽo này, tôi dù sao cũng vẫn còn My Trang. Tôi không nói gì, chỉ lặng lẽ nhìn tỷ ấy, muôn vàn lời dù không nói ra cả hai bên cũng đều hiểu rõ.

Sau khi lặng im một lát, tôi thổn thức khẽ nói: “May mà ca ca đã được đón về kinh chữa bệnh, muội cũng yên tâm phần nào.” Trong giọng nói của tôi bỗng trào lên một tia dữ dằn, tựa như vệt máu đỏ tươi chảy xuống từ trên lưỡi đao sắc bén: “My tỷ tỷ, nếu bị bức ép quá, con người ta có thể làm ra những việc mà ngay đến bản thân cũng không ngờ tới được. Những kẻ đã hại nhà họ Chân tan cửa nát nhà đó, lúc này chắc hẳn đang đau đầu lắm đây.”

My Trang đưa tay lên đỡ cằm, chiếc móng tay giả bằng vàng ròng phản chiếu những tia sáng màu vàng lấp lánh. “Chứng bệnh đau đầu của người đó chỉ e đã càng dữ dội hơn rồi. Có điều nàng ta không phải là kẻ ngốc, chỉ dùng một câu ‘Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt’ là có thể cấm túc Từ Tiệp dư, bây giờ có thể nói là đã hoàn toàn rảnh tay để đối phó với muội rồi, muội nhớ phải cẩn thận đấy!” My Trang thở dài than: “Nếu không có lời nhắc nhở của muội, lại để ý quan sát mấy năm nay, ta thực không sao tin nổi Hoàng hậu thường ngày vốn luôn hiền từ lại là một con người như thế.”

Tôi khẽ nở nụ cười, một tay đưa tới trước bụng làm ra tư thế bảo vệ. “Nàng ta sao lại không hiền đức chứ, những ngón nghề như làm cho sủng phi bị phế truất, hậu cung chẳng có hoàng tử, nàng ta thực tinh thông vô cùng.”

My Trang cau mày vẻ căm ghét. “Bây giờ có An Lăng Dung và Quản Văn Ương trợ giúp, nàng ta lại càng như hổ thêm cánh, địa vị trong cung khó ai làm suy suyển được.”

Tôi cười lạnh một tiếng. “Kết cục thế nào còn chưa ai biết rõ, tỷ cứ chờ xem”, rồi lại thoáng lộ vẻ nghi hoặc. “Vị Từ Tiệp dư đó tuy muội chưa từng gặp nhưng chắc cũng phải là hạng phi phàm, bằng không dưới sự khống chế nghiêm ngặt của Hoàng hậu, làm sao lại có thai được. Hiện giờ dù đang bị cấm túc nhưng chắc nàng ta không chịu ngồi yên chờ chết đâu.”

My Trang khẽ lắc đầu, mấy cây trâm cài trên búi tóc nhẹ nhàng lay động. “Muội chưa gặp Từ Tiệp dư nên chưa biết tính tình nàng ta đó thôi. Nàng ta là người thông minh nhưng rất đa cảm, thân thể thì yếu đuối, đây lại là cái thai đầu, lỡ như nghĩ quẩn mà tự làm hại đến bản thân thì thực khó mà lường trước được kết quả.”

Tôi “hừ” lạnh một tiếng, nói: “Hiện giờ Từ Tiệp dư đã bị cấm túc, mục tiêu tiếp theo tất nhiên là muội. Nàng ta độ này đau bệnh liên miên, dù hai phi tần có sẩy thai thì cũng chẳng dính dáng gì tới nàng ta. Vị Hoàng hậu nương nương này của chúng ta đúng là tuyệt đỉnh thông minh.”

My Trang khẽ mỉm cười. “Muội trở về rồi lòng ta vững vàng hơn nhiều lắm. Những năm nay ta cùng Kính Phi chăm sóc Lung Nguyệt, cảm giác giống như đi trên băng mỏng, có người mẹ ruột như muội ở bên dù gì cũng tốt hơn một chút.”

Tôi nhớ đến thái độ hờ hững của Lung Nguyệt với tôi hôm qua, bất giác lòng thầm ngơ ngẩn. “Nhưng nhìn bộ dạng của Lung Nguyệt hôm qua, hiển nhiên là không nhận ra muội.”

My Trang mím môi cười khẽ. “Lung Nguyệt từ nhỏ đã được Kính Phi nuôi nấng, muội mới sinh nó được ba ngày thì đã rời khỏi nó rồi, Hoàng thượng lại không cho phép người khác nhắc tới, nó làm sao biết muội là mẹ ruột của nó chứ, nhất thời hờ hững cũng là lẽ thường. May mà thời gian còn dài, dần dần mọi việc sẽ tốt lên thôi. Hay là, muội đòi lại Lung Nguyệt đưa về Vị Ương cung nuôi cũng tốt.”

Tôi đang định lên tiếng tán thành, chợt nhớ lại những lời mà Hoàng hậu đã nói ra ngay trước mặt Kính Phi hồi sáng, lòng dạ bất giác nguội lạnh, chỉ đành nói: “Việc này cứ để từ từ rồi tính.”

Vừa khéo lúc này tổng quản phủ Nội vụ Lương Đa Thụy đích thân đưa tới những loại vải mới, trên mặt ngập tràn nét cười. “Nô tài bái khiến Hoàn chủ tử và Huệ chủ tử. Hoàng thượng nói các loại vải vóc vừa được tiến công này Hoàn chủ tử cứ thoải mái lựa chọn.”

Tôi chọn lấy một xấp gấm đỏ tươi thêu hoa văn chim công, quay sang nhìn My Trang, nói: “Tỷ tỷ bây giờ đã là quý tần rồi, tuy ăn mặc đã lộng lẫy hơn ngày xưa một chút nhưng muội luôn cảm thấy màu sắc còn chưa đủ nổi bật, xấp vải này để tỷ tỷ may quần áo là thích hợp nhất đấy!”

My Trang cầm xấp vải đó ướm thử lên người, nói: “Đẹp thì đẹp thật nhưng ta cảm thấy có phần lòe loẹt quá, ta bây giờ đã không còn trẻ, đâu thể dùng loại màu sắc như thế này được nữa.” Dứt lời liền chọn lấy một xấp gấm Vân Côn màu đỏ sậm, bên trên có hoa văn hình những áng mây, mỉm cười, nói: “Ta vẫn luôn cảm thấy màu đỏ sậm này là hợp với mình nhất.”

Tôi mỉm cười, nói: “Muội nhớ là trước đây tỷ tỷ thích nhất những bộ xiêm y màu xanh bảo thạch và màu đỏ tươi, không ngờ bây giờ đã đổi tính rồi!”

My Trang chỉ khẽ mỉm cười. “Tuổi đã lớn rồi, đâu còn dùng được mấy thứ màu đó nữa.”

Tôi khẽ đẩy tỷ ấy một cái. “Tỷ tỷ đúng là chẳng ra làm sao cả, mới bao nhiêu tuổi mà đã tự oán than mình già như thế chứ, khiến người ta nghe mà khó chịu.”

My Trang còn chưa trả lời, Lương Đa Thụy đứng kế bên đã cười, nói: “Hai vị nương nương đều kiêu sa cao quý, giống như những bông hoa trong vườn kia vậy, đang vào hồi nở rộ, sao có thể nói là đã già được.”

Tôi mỉm cười, đưa mắt liếc hắn. “Chẳng trách lại là tổng quản phủ Nội vụ, thật biết lấy lòng người khác quá.”

My Trang nói: “Sau khi Khương Trung Mẫn bị xử tử, bấy lâu nay mọi việc vẫn luôn do Lương Đa Thụy lo liệu, có thể coi là cần mẫn, dù sao cũng là người từng hầu hạ Hoàng hậu.”

Lòng tôi thầm máy động, đã hiểu ra ý của tỷ ấy, bèn quay sang nói với Tiểu Doãn Tử: “Được Huệ tỷ tỷ khen một câu như thế chẳng phải việc dễ dàng gì, qua đó có thể thấy Lương công công thường ngày đã hết mình với chức trách, ngươi hãy thay bản cung mang mười lạng vàng tới đây thưởng cho Lương công công.”

Lương Đa Thụy vội vàng khấu đầu tạ ơn, tôi và My Trang đứng kề vai nhau cùng xem vải, bàn xem nên may những bộ xiêm y thế nào. Tôi chợt nhớ tới một chuyện, bèn nói: “Hoa Nghi lại đây, đem xấp gấm thêu hình đầu hổ này tới Lục Nghê cư cho Diễm Thường tại, chắc cô ấy sẽ thích loại vải có hoa văn thế này.”

My Trang thoáng lộ vẻ ngạc nhiên. “Muội đã gặp Diệp thị rồi sao?”

Tôi vẫn cúi đầu xem vải, tiện miệng đáp: “Gặp rồi, quả thực là không giống người thường.”

Hoa Nghi bước tới cầm lấy xấp vải, hỏi: “Phải đi ngay sao?”

Tôi gật đầu, chợt bật cười một tiếng. “Ta quên mất, muội không thông thuộc đường đi lối lại trong cung lắm, để ta bảo Tiểu Doãn Tử đi cùng với muội.”

Hoán Bích đứng bên nghe thấy thế bèn không vui, nói: “Tiểu thư quên mất bộ dạng của cô ta sáng nay rồi sao? Một xấp vải tốt thế này đem tặng cho cô ta làm gì chứ?”

“Ta chẳng qua thấy các món đồ trang sức của cô ấy phần nhiều làm từ đá mắt hổ và đá mắt mèo, đoán chừng cô ấy sẽ thích loại hoa văn này, do đó mới bảo Hoa Nghi mang đi tặng.” Tôi hơi cau mày lại. “Muội cũng mới gặp người ta có một lần thôi, sao bộ dạng cứ như là oan gia từ kiếp trước thế?”

Hoán Bích phủi áo một cái, trề môi nói: “Nô tỳ thực sự nhìn không vừa mắt cái bộ dạng kiêu căng, ngang ngược của cô ta, cứ làm như bản thân ghê gớm lắm!”

Tôi cười, nói: “Muội nói nhiều quá đấy, chỉ là một xấp vải thôi mà”, rồi lại ngoảnh đầu qua nói với Hoa Nghi: “Nói với Diễm Thường tại, trời đang nóng nực, không cần phải tới đây tạ ơn.”

Thấy Hoa Nghi đã đi rồi, My Trang liền hơi cau mày, thấp giọng nói: “Ta phải khuyên muội một câu, chớ nên đối tốt với Diệp thị quá. Đừng nói là các phi tần khác, ngay đến Thái hậu cũng không ưa gì cô ta. Cô ta tính tình ương bướng, ngạo mạn, khắp hậu cung này chẳng có ai thân cận được với cô ta cả.”

Tôi mỉm cười, nói: “Muội cũng chỉ làm bộ làm tịch một chút mà thôi, nhìn bộ dạng cô ta thì mấy ngày tới ắt chẳng chịu tới chỗ muội thỉnh an, thành ra muội không thể trực tiếp thưởng gì cho cô ta được. Nhưng nói gì thì nói cô ta cũng là người được Hoàng thượng sủng ái, có một số việc không nên bỏ sót thì hơn.”

My Trang khẽ gật đầu. “Người khác thì không sao, nhưng đồ thưởng cho Hồ Chiêu nghi nhất định phải cẩn trọng, những thứ bình thường cô ta chẳng thèm để mắt đâu.”

Tôi chỉnh lại chiếc vòng hổ phách bảo thạch trên tay, cười nhạt, nói: “Hồ Chiêu nghi là người đứng đầu Cửu tần, mẹ ruột của Hòa Mục Công chúa, con gái của Tấn Khang Quận chúa, cháu ngoại của Vũ Dương Đại trưởng công chúa, em gái họ của Hoàng thượng, thân phận cao quý tột cùng, muội không muốn xem trọng cũng không được.” Tôi hơi nhướng mày lên, bình thản nói tiếp: “Muội tất nhiên biết nên thưởng gì cho cô ta.”

My Trang nghe thế liền lộ vẻ yên tâm. “Muội biết vậy thì tốt”, sau đó đột nhiên hơi mím môi lại: “Muội biết không, cô ta đắc sủng như vậy kỳ thực có liên quan rất lớn tới phong hiệu của cô ta đấy.” My Trang ghé tai tôi, kể lại tỉ mỉ cho tôi nghe nguồn cơn mọi việc.

Thấy thời gian cũng đã tương đối, chúng tôi liền cùng dùng bữa trưa ở Nhu Nghi điện. Tôi cười, nói: “Vừa ăn no xong, muội còn chưa muốn ngủ lắm, tỷ tỷ ở lại đây nói chuyện với muội thêm một lát nữa nhé!”

My Trang cười tủm tỉm. “Ta với muội đã lâu không gặp, tất nhiên có rất nhiều chuyện muốn nói với nhau. Chi bằng chúng ta vừa ngồi thêu thùa vừa nói chuyện đi, muội thấy thế nào?”

Tôi che miệng cười nói: “Như vậy tất nhiên là rất tốt rồi. Đứa bé này của muội về sau còn phải gọi tỷ là di nương, tỷ nhớ may nhiều quần áo cho nó một chút đấy!”

My Trang tươi cười rạng rỡ. “Những năm nay quần áo ta làm cho Lung Nguyệt cón ít sao, gần như tất cả đồ của nó đều là do ta với Kính Phi tự tay làm đấy. Nhưng nếu như muội sinh con cả đời, vậy chẳng phải ta sẽ trở thành người may quần áo uội cả đời sao, cái chủ ý này của muội đúng là hay thật đấy!”

Đương lúc nói cười vui vẻ, chợt nghe bên ngoài có tiếng bẩm báo: “Kính Phi nương nương và Lung Nguyệt Công chúa tới.”

Đôi tay tôi bất giác run run, vội vàng đứng bật dậy. Kính Phi vừa đi vào liền cười, nói: “Đúng là một nơi mát mẻ, Hoàng thượng phải bỏ ra ba tháng mới xây xong Nhu Nghi điện, quả nhiên chẳng khác gì chốn tiên cảnh giữa nhân gian”, sau đó lại nhìn qua phía My Trang, cất tiếng cười vui vẻ. “Ta vừa tới Đường Lê cung, định rủ Huệ muội muội đi cùng, nào ngờ gã tiểu thái giám trong cung của muội lại nói muội đã ra ngoài, ta tới chỗ Thái hậu cũng không thấy muội đâu, suy nghĩ một chút liền đoán ngay ra là muội đã tới chỗ Hoàn Phi trước cả ta rồi”, nói xong liền mỉm cười chào tôi.

Hàm Châu đang bế Lung Nguyệt trong tay, phía sau là nhũ mẫu Cận Nương và mấy người bảo mẫu cầm theo các thứ quần áo và đồ chơi. Nhìn thấy Lung Nguyệt, lòng tôi bất giác vừa chua xót vừa mừng rỡ, tựa như đang ngậm một viên ô mai trong miệng, không kìm được đưa tay ra muốn bế.

Lung Nguyệt trượt xuống từ trong tay Hàm Châu, ngoan ngoãn hành lễ thỉnh an“Lung Nguyệt bái kiến Hoàn mẫu phi.”

Trông nó nhỏ xíu, bé bỏng, vậy mà lại làm bộ như người lớn, thật đáng yêu vô cùng. Cận Nương đứng kế bên lúc này đã đỏ hoe hai mắt, quỳ xuống nghẹn ngào nói: “Hoàn nương nương, chúng ta mới đó mà đã gần năm năm không gặp nhau rồi!”

Tôi bất giác rớm lệ. “Cận Nương, những năm nay may nhờ có ngươi đi theo Kính Phi chăm sóc cho Công chúa.” Nhìn qua phía Lung Nguyệt, lòng tôi lại càng chua xót. “Công chúa xinh xắn, đáng yêu thế này, tất nhiên là có một phần công lao của ngươi.”

Cận Nương vội vàng khấu đầu, hô lên “không dám”. Tôi tới lúc này mới quay sang nói với Kính Phi: “Hôm qua nhiều người không tiện nói lời cảm tạ, hôm nay gặp được tỷ tỷ, muội cũng không có lời gì khác để nói.” Kế đó bèn quỳ xuống hành đại lễ. “Chỉ biết cảm ơn tỷ tỷ mấy năm nay đã giúp muội chăm sóc Lung Nguyệt, coi nó như con đẻ của mình.”

Kính Phi vội vàng đỡ tôi đứng dậy, hai hàng lệ nóng cũng tuôn dài. “Muội muội bây giờ đã ở ngôi phi, địa vị ngang ta, sao lại đi hành đại lễ với ta như vậy chứ, muốn làm ta tổn thọ hay sao”, sau đó lại kéo tôi cùng ngồi xuống. “Mấy năm nay, nếu không có Lung Nguyệt ở bên nói nói cười cười…” Nàng ta thoáng ngập ngừng rồi mới nói tiếp: “Trước đây, nhìn Cẩn Phi và Lữ Chiêu dung đều có con cái, ngay đến Đoan Phi cũng có Ôn Nghi bầu bạn, lòng ta thật ngưỡng mộ vô cùng.”

Lung Nguyệt sau khi hành lễ xong sớm đã quay lại bên cạnh Kính Phi, thấy Kính Phi rơi lệ thì vội vàng rút khăn tay ra, nhón chân lên đưa tới trước mặt nàng ta, nói giọng non nớt: “Mẫu phi mau lau nước mắt đi, Lung Nguyệt sẽ ngoan ngoãn nghe lời, mẫu phi đừng khóc nữa.”

Kính Phi đổi khóc thành cười, đưa tay ôm Lung Nguyệt vào lòng, chỉ tay về phía tôi. “Cái gì mà mẫu phi với không mẫu phi chứ, Hoàn mẫu phi mới là mẹ ruột của con, còn không mau qua đó bảo mẫu phi bế.”

My Trang cũng dỗ dành: “Lung Nguyệt ngoan, mau qua thơm mẫu phi một cái nào.”

Tôi thầm mừng rỡ, mỉm cười dangay về phía Lung Nguyệt. Lung Nguyệt đưa mắt nhìn tôi rồi lại nhìn Kính Phi và My Trang, đột nhiên khóc òa lên: “Mẫu phi không thương con nữa rồi, muốn tặng con cho người khác rồi!”

Kính Phi thấy nó khóc thì nôn nóng đến nỗi sắc mặt tái nhợt, vội vàng dỗ dành: “Lung Nguyệt ngoan như thế, mẫu phi sao có thể không thương Lung Nguyệt được chứ!”

Lung Nguyệt quàng tay qua cổ Kính Phi mà níu chặt, khiến mái tóc của nàng ta rối bời, các thứ đồ trang sức cũng đều xiêu vẹo. Kính Phi ôm chặt Lung Nguyệt vào lòng mà dỗ dành, tôi thì chỉ biết lúng túng giữ nguyên tư thế dang tay, trong lòng trào dâng một nỗi hụt hẫng khó mà miêu tả bằng lời.

My Trang thấy vậy liền vội vàng đứng ra cười nói dàn hòa: “Oản Oản qua đây để Huệ mẫu phi bế nào.”

Lung Nguyệt nước mắt giàn giụa nhìn qua phía My Trang, vẫn bám chặt lấy cổ Kính Phi không chịu buông. Một lát sau nó mới buông Kính Phi ra, nhào vào lòng My Trang. My Trang vừa vuốt ve cưng nựng nó vừa nói: “Mẫu phi không phải là không thương Oản Oản, nhưng có thêm môt người nữa thương Oản Oản không tốt sao? Con nhìn xem Hoàn mẫu phi thương con đến cỡ nào kìa.” Nói xong, bèn nháy mắt ra hiệu với tôi, ý bảo tôi đừng nôn nóng.

Tôi hiểu ý, bèn cố nén lòng mình, mỉm cười nói: “Đúng thế, Hoàn mẫu phi cũng rất thương Lung Nguyệt, Nguyệt Nhi lại đây thơm mẫu phi một cái được không nào?”

Thấy Lung Nguyệt trù trừ do dự, Kính Phi bèn cười trêu: “Phụ hoàng xưa nay vẫn luôn khen con cởi mở cơ mà, hôm nay rốt cuộc bị làm sao vậy?” Lung Nguyệt thấy Kính Phi và My Trang đều gật đầu đồng ý, mới ghé đầu tới khẽ thơm lên má tôi một cái, ngay sau đó đã lại vội vàng chạy trở về đòi Cận Nương bế.

Lòng tôi vừa ngọt ngào lại vừa mừng rỡ, niềm vui của một người làm mẹ chắc không gì hơn được thế này. Tôi cầm một quả phật thủ vàng ươm trong khay lên đưa cho Lung Nguyệt, Lung Nguyệt liền ôm vào lòng mà chơi đùa cùng Cận Nương. Tôi mỉm cười dỗ dành nó: “Chỗ này của Hoàn mẫu phi mát mẻ, lại có quả phật thủ để chơi, khi rảnh rỗi Lung Nguyệt có muốn tới đây không nào?”

Lung Nguyệt một mực cúi đầu nghịch quả phật thủ trong tay, miệng tươi cười rạng rỡ: “Lung Nguyệt thích tới, có điều khi nào mẫu phi tới thì Lung Nguyệt mới tới, Lung Nguyệt không thể bỏ mẫu phi lại một mình mà tới đây chơi được.”

Kính Phi nghe vậy thì càng thêm vui mừng nhưng đồng thời cũng có chút xấu hổ, cười nói: “Những năm nay nếu không có Lung Nguyệt, cuộc sống của ta chẳng biết sẽ tẻ nhạt tới cỡ nào nữa, rốt cuộc vẫn là hai mẹ con bọn ta nương tựa vào nhau mà sống.”

Tôi vội cười nói: “Đúng thế, may nhờ có tỷ tỷ nên muội mới được yên tâm phần nào.”

Cận Nương đứng kế bên cười nói: “Kính Phi nương nương thương Công chúa lắm, các thứ quần áo, đồ đạc của Công chúa đều không cho người khác mó tay vào, gần như là tự mình làm lấy tất thảy.”

Tôi nhìn bộ váy áo lụa mỏng màu đỏ cùng các món đồ trang sức trên người Lung Nguyệt, thấy quả thực là vừa vặn đáng yêu vô cùng, bất giác lại càng cảm kích, nói: “Tỷ tỷ quả đã có lòng rồi, muội muội thực không biết nên cảm ơn thế nào mới phải.”

Kính Phi bảo Cận Nương bế Lung Nguyệt lui đi, sau đó liền mím môi cười, nói: “Muội cảm ơn ta làm gì, tính ra là ta cảm ơn muội muội mới đúng. Nếu không vì khi đó muội suy nghĩ chu toàn, để lại toàn bộ các cung nhân trung thành đắc lực cho ta, chỉ e ta muốn chăm sóc cho Lung Nguyệt cũng chẳng dễ dàng đến thế”, rồi liền lớn tiếng hô lên: “Đều vào đây cả đi.”

Lập tức có hai người đi vào, chính là Phẩm Nhi và Tiểu Liên Tử, nhìn thấy tôi cả hai đều lộ vẻ vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, vội vàng quỳ xuống thỉnh an. Kính Phi cười, nói: “Biết muội đã về, hai người bọn họ đều vô cùng mừng rỡ, nên ta bèn mang họ tới đây luôn thể.”

Tôi vội vàng bảo bọn họ đứng dậy, nhưng lại thấy thiếu mất Bội Nhi, bèn nghi hoặc hỏi: “Sao không thấy Bội Nhi đâu vậy?”

Tiểu Liên Tử vừa định nói gì, chợt Kính Phi liếc nhìn qua, thế là y bèn cúi đầu đưa tay áo lên lau nước mắt, nói: “Mùa đông năm kia Bội Nhi đã mắc bệnh qua đời rồi.”

Kính Phi dùng khăn tay khẽ lau khóe mắt, nói với giọng xót xa: “Bội Nhi bạc mệnh, không thể quay lại hầu hạ muội muội nữa rồi. Muội muội vừa tới Nhu Nghi điện, dù sao cũng cần có một số người cũ vừa trung thành vừa đắc lực trợ giúp, ta làm tỷ tỷ cũng chỉ có thể trả những người này về lại bên cạnh muội muội thôi.”

Tôi vội vàng xua tay nói: “Như vậy đâu có được, tỷ tỷ mấy năm nay đã quen dùng bọn họ rồi, trả họ về chỗ muội thì sau này biết phải làm sao.”

Kính Phi mỉm cười, nói: “Giữa chúng ta còn cần nói những lời như vậy nữa sao? Trước đây muội giao bọn họ cho ta, thứ nhất là suy nghĩ cho ta và Lung Nguyệt, thứ hai là để cho bọn họ có được một chỗ dung thân. Nhưng bây giờ muội đã trở về rồi, tất nhiên có vô số người trong cung sẽ lại đặt tâm tư lên người muội, do đó dùng người cũ thì vẫn yên tâm hơn một chút.”

Tôi đưa mắt liếc nhìn Tiểu Liên Tử, trầm giọng nói: “Người khác thì không có gì, nhưng Tiểu Liên Tử có biết chút võ công, lưu lại bên cạnh tỷ tỷ để bảo vệ cho Lung Nguyệt cũng tốt.”

Kính Phi bất giác thoáng lộ vẻ thương cảm, khẽ thở dài một tiếng. “Lung Nguyệt sớm muộn gì cũng phải trở về bên cạnh muội, ta còn giữ Tiểu Liên Tử lại làm gì. Huống chi giờ muội đang có thai, biết bao nhiêu người đang đứng kế bên rình rập, có một người biết võ công ở bên vẫn hơn.”

Tôi để ý quan sát Kính Phi, kỳ thực nàng ta cũng ba mươi tuổi rồi, chỉ là xưa nay an dưỡng rất tốt, lại không có tâm sự gì mấy, do đó trông mới trẻ hơn một chút. Ngoài ra nàng ta vẫn luôn ăn mặc giản dị, thế nên so với mấy năm trước đây không có bao nhiêu thay đổi. Chỉ khi hơi cụp mắt xuống để lộ nét sầu, tôi mới có thể nhìn thấy một chút dấu tích mà thời gian để lại trên khuôn mặt nàng ta. Có điều, những nếp nhăn nơi khóe mắt đó đều rất mờ và nhỏ, còn thấp thoáng vẻ ấm áp dịu dàng, do đó, cũng không ảnh hưởng gì tới dung mạo của nàng ta.

Tôi thầm cảm kích sự chu đáo của nàng ta, bèn cười nói: “Tỷ tỷ đã có lòng thương yêu như vậy, muội muội cũng không tiện cự tuyệt nữa”, sau đó lại vẫy tay gọi Tiểu Liên Tử và Phẩm Nhi lại. “Mau cảm tạ cái ơn chiếu cố của Kính Phi nương nương mấy năm nay đi.”

Tiểu Liên Tử và Phẩm Nhi y lời khấu đầu tạ ơn, Kính Phi vội vàng bảo bọn họ đứng dậy chỉ tay về phía Tiểu Doãn Tử đang canh chừng bên ngoài. “So ra ta vẫn còn thua kém Huệ muội muội nhiều, vừa rồi khi nhìn thấy Tiểu Doãn Tử đang canh chừng ngoài cửa điện, ta liền đoán ngay ra là Huệ muội muội sớm đã mang trả người rồi.”

My Trang cười tủm tỉm, nói: “Muội với Kính Phi tỷ tỷ đều có tâm tư giống nhau cả thôi mà, đều lo không có ai cùng Hoàn Nhi lo liệu việc ở Nhu Nghi điện, dù sao Hoàn Nhi cũng đang có thai, nhiều khi mỏi mệt, đâu thể quán xuyến hết được.”

Kính Phi phe phẩy cây quạt tròn màu trắng vẽ hình non nước Giang Nam, chiếc vòng ngọc bích trên tay long lanh phát sáng, kết hợp với viên châu tròn xoe đính trên cây trâm cài tóc làm toát ra một vẻ dịu dàng khó tả. Nàng ta mỉm cười nhìn bụng tôi, khẽ nói: “Muội muội trải qua bao phen hoạn nạn mà vận may không hề suy giảm, thật khiến người ta phải ngưỡng mộ. Sau khi Hồ Chiêu nghi hạ sinh công chúa, Hoàng thượng vẫn luôn mong cô ta có thể mang thai lần nữa, tiếc rằng phúc phận rốt cuộc đã chẳng đến với cô ta.”

Tôi ngồi xuống chiếc ghế chạm hình hoa mai lá trúc bên cửa sổ, trên chiếc bàn nhỏ cạnh đó đặt một chiếc bình mỹ nhân làm bằng sứ trắng Nhữ Châu, bên trong cắm hoa tường vi đỏ vừa mới hái về, đó là một thứ màu đỏ vừa mềm mại lại vừa nhiệt liệt, đầy vẻ quyến rũ. Tôi đưa tay khẽ gảy một cái, lập tức có mấy giọt nước nhỏ trong veo mát lạnh chảy xuống từ trên những chiếc gai mềm trên cành hoa, khiến người ta gần như quên mất rằng những chiếc gai ấy đều rất sắc nhọn.

Tôi mỉm cười nền nã. “Từ Tiệp dư cũng rất may mắn, chẳng qua hiện giờ bị vướng bận một chút bởi chuyện tướng số mà thôi.”

Kính Phi chậm rãi phe phẩy quạt, bên khóe môi thấp thoáng một nét cười đầy ý vị sâu xa. “Nói tới Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt, để ta kể uội nghe chuyện này thú vị vô cùng. Khuê danh của Đoan Phi tỷ tỷ là Nguyệt Tân, trong khi đó người ta nói trong tên của Từ Tiệp dư có một chữ yến, lại trú tại cung điện phía bắc, cho nên ứng với sao Nguy Nguyệt Yến. Nhưng cứ dựa theo cái tên mà xét như vậy, Từ Tiệp dư hiển nhiên không xung khắc với Hoàng hậu và Thái hậu, mà phải là Đoan Phi tỷ tỷ mới đúng. Muội nói xem cái thuyết về Nguy Nguyệt Yến kia có khiên cưỡng không nào? Vì sợ người ta bàn tán, quãng thời gian trước Đoan Phi tỷ tỷ dù bị ốm cũng chẳng dám nói gì, may mà cơn bệnh đã khỏi rất nhanh.”

My Trang nghe vậy liền khẽ mỉm cười. “Bị ốm mà chẳng nói tiếng nào, Đoan Phi tỷ tỷ đúng là ôn hòa quá, tính khí như vậy thực chỉ nên ngày ngày ở trước mặt Bồ Tát mà tụng kinh cầu phúc thôi!”

Tôi khẽ nhấp một ngụm trà hoa mộc tê, miệng thì cười khẽ mà không nói năng gì, thầm nghĩ Đoan Phi đâu phải là một người yếu đuối, chẳng qua là không muốn sinh chuyện thị phi mà thôi.

Kính Phi sinh lòng cảnh giác, khẽ đẩy tay My Trang một cái, cười mắng: “Cái gì mà Bồ Tát với không Bồ Tát chứ, muội muội còn chưa ngủ trưa mà đã nói mê rồi sao?”

Tôi hơi nhếch khóe môi, mỉm cười nói: “Kính Phi tỷ tỷ thực đã cẩn thận quá rồi, My tỷ tỷ và chúng ta thân mật với nhau như thế, không hề có ý gì khác đâu.”

My Trang nhất thời tỉnh ngộ, hai má bất giác hơi ửng đỏ. “Muội thực sự không cố ý đâu. Có điều chúng ta nói chuyện đúng là cần cẩn thận, Hoàn Nhi vừa mới quay về, sau này không biết sẽ có bao nhiêu kẻ mang chuyện này ra để bày trò đây.”

Kính Phi khẽ thở dài một tiếng, hơi cau mày lại. “Lần này muội muội về cung, Hoàng thượng nói với bên ngoài là năm xưa muội tới chùa Cam Lộ để cầu phúc cho Đại Chu. Nhưng chỉ cần là người đã vào cung lơi lâu một chút thì đều biết rằng năm xưa tại sao muội lại xuất cung, mà trong cung người nhiều miệng lắm, chỉ e sẽ có rất nhiều chuyện thị phi xuất hiện.”

Sau một hồi lâu trò chuyện, mái tóc được bới từ sáng của tôi sớm đã trở nên lỏng lẻo, nhìn bồng bềnh như một đám mây nhưng tâm trạng thì lại chẳng buông lỏng chút nào. Tôi cười nhạt, nói: “Nơi nào có người, nơi đó ắt có chuyện thị phi, chúng ta vốn là những người sống giữa thị phi rồi, còn có gì mà phải sợ nữa đây?”

Kính Phi khẽ mỉm cười. “Làm người mà nghĩ thoáng được như vậy là tốt nhất.”

Chúng tôi cứ thế trò chuyện với nhau, thỉnh thoảng lại nhìn Cận Nương chơi đùa với Lung Nguyệt, tâm trạng khá là vui vẻ. Chợt có một tiểu cung nữ tên là Bão Bình ở Đường Lê cung bước vào, sau khi hành lễ với My Trang bèn nói: “Nương nương, Thái hậu sắp tỉnh giấc ngủ trưa rồi đấy!”

My Trang hờ hững nói: “Ừm, đã chuẩn bị sẵn kiệu chưa?”

Bão Bình cũng khá lanh lợi, lập tức đáp giọng giòn tan: “Bạch Linh tỷ tỷ nói nương nương đã tới chỗ Hoàn Phi nương nương, nhất thời chỉ e khó mà về Đường Lê cung ngay được, liền bảo nô tỳ mang theo kiệu tới chờ sẵn bên ngoài Nhu Nghi điện.”

Kính Phi mím môi cười, nói: “Huệ Quý tần ngày càng biết dạy bảo người dưới hơn rồi, một tiểu nha đầu mới mười lăm, mười sáu tuổi mà đã nhanh nhẹn, thông minh như vậy, khiến người ta vừa nhìn đã thấy thích.”

My Trang bật cười khúc khích, nói: “Muội có biết dạy bảo người dưới gì đâu, chẳng qua là Đường Lê cung vốn ít người, nếu ai cũng ngốc nghếch thì còn làm được việc gì nữa.” Dứt lời, tỷ ấy lại quay sang cười nói với tôi: “Hôm qua khi muội về, Thái hậu nói muội đang có thai, lại phải đi đường vất vả, không cần tới thỉnh an nữa. Hôm nay hãy cùng ta qua đó luôn đi.”

Tôi khẽ gật đầu. “Muội cũng đang định qua đó đây, chỉ là chưa biết nên tới lúc nào thì thích hợp. Tỷ tỷ là người hiểu rõ Thái hậu nhất, muội cứ đi theo tỷ là không sai vào đâu được.”

Kính Phi thấy chúng tôi chuẩn bị rời đi, bèn vội cười nói: “Hoàn Phi với Huệ Quý tần hãy đi cùng luôn đi, trên đường cũng tiện chiếu ứng cho nhau, bản cung về trước đây!”, nói rồi liền đứng dậy.

Phía bên kia, Lung Nguyệt đang ôm quả phật thủ chơi đùa vui vẻ, thấy Kính Phi định đi mà không mang theo mình, đôi mắt bất giác đảo qua đảo lại, nôn nóng bật khóc òa lên.

Kính Phi vô cùng xót xa, vội vàng dỗ dành: “Nguyệt Nhi ngoan, giờ con hãy ở lại Nhu Nghi điện với mẫu phi của con nhé, được không nào?”

Lung Nguyệt nghe nói không thể quay lại Chiêu Quân điện thì làm sao chịu, lập tức quấy khóc dữ hơn, còn ôm chặt lấy chân Kính Phi không buông. Kính Phi cũng vô cùng lưu luyến, Lung Nguyệt nhìn qua phía tôi vẻ chán ghét, khóc nức nở nói: “Hoàn mẫu phi vừa mới quay về, mẫu phi liền không thương con nữa. Tại sao Hoàn mẫu phi phải quay về làm gì chứ?”

Tôi ngẩn ra, tựa như bị ai đó tát ột cái thật mạnh, hai mắt hoa lên, mồm miệng đắng ngắt.

Kính Phi nhất thời cũng ngây ra, biến hẳn sắc mặt, vội vàng giải thích: “Hoàn Phi muội muội, ta chưa từng dạy Nguyệt Nhi nói những lời thế này!”, sau đó liền trách Lung Nguyệt: “Ai dạy con nói như vậy đấy? Đã làm mẫu phi của con tức giận rồi kìa!”

Lung Nguyệt có chút sợ hãi, tay nắm góc áo, ấm ức kêu lên: “Trước giờ con chưa từng gặp Hoàn mẫu phi, thế mà cô ta vừa tới, mẫu phi liền không cần con nữa, còn gạt con rằng cô ta mới là mẫu phi của con…”, nói xong lại thút thít bật khóc.

Sắc mặt Kính Phi lúc trắng lúc đỏ, lúng túng nhìn tôi, nói: “Lung Nguyệt còn nhỏ… Hơn nữa trước đây, Hoàng thượng chưa từng cho phép bọn ta nhắc đến muội trước mặt nó… Ta…”

Tôi lúc này đã dần bình tĩnh trở lại, chỉ biết cố sức kìm nén nỗi chua xót trong lòng. “Lần này muội về cung quả thực đã mang tới cho tỷ tỷ không ít rắc rối. Muội vốn là một phế phi, Hoàng thượng không cho phép nói với Công chúa cũng là lẽ thường. Có một mẫu phi như muội lẽ nào là việc vẻ vang lắm hay sao?”

Kính Phi vội vàng an ủi: “Lung Nguyệt không hiểu chuyện, muội muội chớ nên thương tâm quá! Hoàng thượng tuy có lòng giấu giếm… nhưng… dù sao vẫn rất thương muội muội”, nói xong liền dịu giọng nói với Lung Nguyệt: “Con đã làm mẫu phi tức giận rồi kìa, còn không mau mau nhận lỗi đi.”

Lung Nguyệt tuy còn chút không cam tâm nhưng rốt cuộc vẫn ngoan ngoãn nhún người hành lễ, thấp giọng nói: “Hoàn mẫu phi đừng tức giận nữa.” Nói xong liền nắm chặt lấy tay Kính Phi, ngây thơ làm nũng: “Nguyệt Nhi đã nhận lỗi với Hoàn mẫu phi rồi, mẫu phi đừng giận con nữa nhé!”, sau đó lại ấm ức làu bàu: “Trước đây mẫu phi chưa từng nói Nguyệt Nhi như vậy.”

Lung Nguyệt tuy còn nhỏ tuổi nhưng khi xưng hô lại cố ý phân rõ “Hoàn mẫu phi” và “mẫu phi”. Lòng tôi lúc này lại càng nguội lạnh, phải cố hết sức mới kìm được để nước mắt không rơi, vội vàng ngoảnh đầu qua hướng khác, chợt lại nhìn thấy My Trang đưa quạt lên che mặt, nháy mắt ra hiệu với mình.

Tôi lập tức hiểu ra, cố gắng lấy lại tinh thần, quay đầu lại, mỉm cười, nói: “Tỷ tỷ chớ trách Lung Nguyệt, đây vốn là lỗi của muội, vừa mới quay về đã bắt nó nhận muội làm mẫu phi, hoàn toàn quên mất sau khi sinh nó được ba ngày muội đã rời bỏ nó, bao năm nay hai mẹ con chưa từng gặp lại lần nào, mà tỷ tỷ lại thật lòng yêu thương nó, nên nó tất nhiên coi tỷ như mẹ ruột của mình vậy. Chỉ vì một tiếng mẫu phi mà Lung Nguyệt gọi tỷ tỷ, muội cũng không biết phải cảm ơn tỷ tỷ thế nào mới phải rồi.”

Sắc mặt Kính Phi cũng dần hòa hoãn trở lại, vội nói: “Muội muội nói thế là khách sáo quá rồi, chúng ta còn phải phân biệt ai với ai làm gì nữa. Năm xưa muội giao Lung Nguyệt cho ta kỳ thực cũng là vì ta thôi.”

Tôi cầm lấy bàn tay Kính Phi, lại kéo tay Lung Nguyệt lại. Bàn tay Lung Nguyệt thật nhỏ biết mấy, non nớt biết mấy, tựa một phiến lá non mềm mại vừa mới nhú. Tôi thương tâm tột độ, bàn tay con gái ruột tôi, vậy mà tôi lại phải tự mình giao vào tay người khác. Thế nhưng dù thương tâm đến mấy tôi vẫn phải tươi cười thân thiết với Kính Phi. “Bây giờ muội còn một việc muốn nhờ cậy tỷ tỷ.” Tôi một tay cầm tay Kính Phi, một tay khẽ vuốt ve bụng mình. “Bây giờ muội đang có thai, quả thực không có thời gian chăm sóc cho Lung Nguyệt. Nói thực lòng hai mẹ con muội đã xa cách bao năm nay, muội cũng chẳng biết nên chăm sóc trẻ con thế nào cả. Do đó trước khi muội sinh nở, hy vọng tỷ tỷ có thể giữ Lung Nguyệt ở lại Quân Chiêu cung chăm sóc giúp muội. Chẳng hay tỷ tỷ có chịu giúp muội việc này không?”

Trên mặt Kính Phi thoáng qua một tia mừng vui rạng rỡ, ngay sau đó đã lập tức ẩn giấu đi. “Hoàn Phi muội muội đã tin tưởng ta như vậy, ta có lý nào lại không đồng ý chứ? Đừng nói là giúp muội mấy tháng, dù là giúp muội cả đời ta cũng sẵn lòng. Muội muội cứ yên tâm dưỡng thai đi.” Vừa nói, nàng ta vừa nắm chặt lấy bàn tay Lung Nguyệt, chừng như mãi mãi không muốn buông ra.

Lung Nguyệt nép sát vào bên cạnh Kính Phi, hoàn toàn chẳng còn chút vẻ hoạt bát lanh lợi nào, chỉ sợ Kính Phi không cần nó nữa.

My Trang đưa tay khẽ nắm lấy bàn tay tôi, cười tủm tỉm, nói: “Hoàn Nhi nói rất phải, bây giờ muội ấy đang có thai, thái y lại nói cái thai không ổn định, không thể va chạm, cũng không thể giận dữ. Lung Nguyệt tuổi còn nhỏ, lỡ như va vào thì biết phải làm sao. Kính Phi tỷ tỷ đã chăm sóc cho Lung Nguyệt bao lâu nay rồi, xin hãy giúp đỡ thêm một thời gian nữa vậy.”

Thần sắc Kính Phi dần buông lỏng, nàng ta nắm tay Lung Nguyệt, nói: “Nói vậy cũng phải. Sau khi quay về ta nhất định sẽ dạy dỗ Lung Nguyệt cẩn thận, không để nó nghịch ngợm quậy phá nữa, bằng không lỡ mà va phải đứa em trong bụng mẫu phi nó thì thực là hỏng bét.” Thấy tôi một mực tươi cười vẻ cam tâm tình nguyện, nàng ta lại nói thêm: “Thời gian không còn sớm nữa, hai vị muội muội mau đi thỉnh an Thái hậu đi, ta đưa Lung Nguyệt về Quân Chiêu điện trước.”

Lung Nguyệt chỉ mong nghe thấy lời này, vội vàng theo Kính Phi rời đi, không ngoảnh đầu nhìn tôi lấy một lần.

## 12. Chương 12

Chương 12: Thành Bích

Sau khi tiễn Kính Phi rời đi, tôi không sao kìm nén được nỗi thương tâm và uất ức trong lòng, buồn bã thở dài. “Không ngờ đứa bé này lại ghét muội tới vậy.”

My Trang lẳng lặng nhìn tôi, chợt lạnh lùng nói: “Muội chớ nên trách Kính Phi, càng không nên trách Lung Nguyệt, có trách thì hãy trách Hoàng thượng không để Lung Nguyệt biết muội là mẹ đẻ của nó. Muội cho rằng Bội Nhi thực sự chết vì mắc bệnh sao? Chỉ bởi hai năm trước muội ấy lỡ mồm trước mặt Lung Nguyệt, nói là mẹ ruột của nó đang ở chùa Cam Lộ, không may gặp đúng lúc vị cửu ngũ chí tôn của chúng ta không vui, thế là liền bị mang ra ngoài đánh đến chết.”

Tôi vốn đã thương tâm, chợt nghe thấy những lời này thì lại càng biến sắc. Nhu Nghi điện thanh tịnh, mát mẻ nhưng lúc này tôi lại có cảm giác rùng rợn, giá rét tựa như đang phải ở trong hầm băng. Thấy Tiểu Liên Tử và Phẩm Nhi đều cúi đầu rơm rớm lệ, tôi run giọng hỏi: “Thực sự là như thế sao?”

Tiểu Liên Tử buồn bã ngoảnh đầu qua một bên, Phẩm Nhi thì đã không kìm được mà tuôn rơi nước mắt, thút thít không thôi.

Tôi lặng im một lát, nhớ lại cuộc trò chuyện giữa Huyền Lăng với Kính Phi và Lung Nguyệt trong lúc Huyền Thanh bị bệnh, bất giác cười lạnh: “Muội biết mà, y vốn là một người lòng dạ lạnh lùng như thế.”

My Trang khẽ “hừ” một tiếng tỏ ý tán đồng: “Y là loại người thế nào chúng ta cũng không phải mới lần đầu được thấy.” Sau đó, tỷ ấy nhíu chặt đôi mày, trầm giọng nói: “Cho dù sau khi Phó Như Kim bị xử tử, y không còn nghiêm cấm người khác nhắc đến muội nhưng chuyện cũng đã tới nước này rồi, con gái muội đã hoàn toàn không chịu nhận mẹ nữa.”

Tôi đau khổ mân mê viên mã não đính trên ngón tay giả, nói: “Nhìn thái độ hờ hững của Lung Nguyệt đối với muội, muội thấy thật sự rất thương tâm nhưng cũng có chút vui mừng.”

My Trang nhướng mày lộ vẻ nghi hoặc. “Vui mừng?”

Tôi khẽ gật đầu. “Nó yêu quý Kính Phi như vậy, chứng tỏ những năm qua Kính Phi đã đối xử với nó rất tốt.”

My Trang nói giọng buồn buồn: “Kính Phi yêu quý Lung Nguyệt như là tính mạng của mình, cũng chính vì thế nên đám người kia mới không dám manh động và Lung Nguyệt đã không gặp phải điều gì bất trắc.” Sau đó lại đưa mắt liếc nhìn tôi: “Còn về sự thương tâm mà muội nói thì chắc là vì thấy Kính Phi yêu quý Lung Nguyệt như vậy, sợ nàng ấy sẽ không chịu trả đứa bé lại uội đúng không?”

Tôi đưa mắt nhìn tấm rèm cửa sổ đến ngẩn ngơ, con gái của tôi, nó không biết rằng tôi mới thực sự là mẹ nó, cũng không muốn ở bên cạnh tôi. Con gái của tôi… Nghe My Trang nói xong, tôi chỉ nhẹ nhàng cất tiếng: “Kính Phi chưa chắc đã không chịu trả lại uội, hôm nay nàng ấy dẫn Lung Nguyệt tới đây kỳ thực cũng là muốn thăm dò xem Lung Nguyệt có gần gũi với muội không.” Sau đó lại khẽ thở dài. “Nàng ấy cũng chẳng dễ dàng gì. Khó khăn lắm mới có một đứa con gái, lại nuôi lớn lên bằng này, bây giờ muội trở về rồi, không thể không trả lại Lung Nguyệt uội, đổi lại là ai cũng không cam lòng. Hơn nữa vừa rồi muội cũng đã thấy rõ, tình cảm giữa nàng ấy và Lung Nguyệt sâu sắc vô cùng, nếu muội nhất quyết đòi Lung Nguyệt về, chỉ e sẽ khiến Lung Nguyệt càng thêm ghét muội, còn làm ảnh hưởng đến tình cảm nhiều năm giữa muội và Kính Phi nữa.”

My Trang gật đầu lia lịa, mừng rỡ nói: “Muội hiểu được như vậy thì tốt quá rồi. Vừa rồi ta chỉ lo muội nhất thời nôn nóng, không kìm được mà phát tác. Muội đã làm rất đúng, mượn cớ đang có thai mà tạm hoãn việc đón Lung Nguyệt về. Hiện giờ muội vừa mới về cung, chớ nên gây thêm những sự thù hằn mới.”

Thâm ý bên trong lời của My Trang, sao tôi không hiểu, chỉ đành lặng lẽ gật đầu.

My Trang dịu giọng nói: “Lung Nguyệt hãy còn nhỏ, trẻ con ấy mà, chỉ cần muội tốt với nó là nó cũng sẽ tốt với muội. Muội cứ nhìn Kính Phi thì biết, hơn nữa Lung Nguyệt lại là con ruột của muội nữa.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Cứ như muội thấy, Lung Nguyệt kỳ thực là một đứa bé rất có cá, việc này chỉ đành từ từ tìm cách thôi!”

My Trang gỡ móng tay giả ra, đưa tay tới khẽ vuốt ve bờ vai tôi, xót xa nói: “Đã là người có thai rồi, vậy mà bờ vai còn gầy guộc thế này, chẳng trách Ôn Thực Sơ lại nói cái thai của muội không ổn định. Muội cẩn thận đừng để chuyện hôm nay làm tổn thương đến thân thể đấy!”

Tôi ngoảnh đầu lại, gượng cười nói: “May mà trong cung còn có tỷ lo lắng uội.”

My Trang nhìn tôi vẻ trìu mến. “Nếu cái thai trong bụng muội là một bé trai, chắc hẳn Hoàng thượng sẽ còn lo lắng uội hơn ta cả trăm lần. Hiện giờ y đã quan tâm đến muội như vậy rồi, sau này chưa biết chừng còn nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa, coi muội như là phượng hoàng ấy chứ!”

Tôi khẽ phỉ phui một tiếng: “Người ta đang nói chuyện nghiêm túc với tỷ, vậy mà tỷ lại đi nói linh tinh.”

My Trang bật cười khúc khích, nói: “Ta chỉ đùa một chút thôi mà, xem muội đã thành ra bộ dạng gì rồi kìa. Cái tên Oản Oản rõ ràng là do muội đặt, vậy mà vừa rồi muội lại chẳng gọi tiếng nào, lần nào cũng gọi Lung Nguyệt, nghe thực xa lạ quá!”

Nghe thấy hai chữ “Oản Oản”, trái tim tôi bất giác nẩy lên một cái, trong lòng tràn ngập một cảm giác buồn bã khó tả. My Trang tất nhiên không biết, đằng sau hai chữ Oản Oản ấy là muôn vàn nỗi chua cay và nhục nhã, tôi làm sao mà nói thành lời được, vì vậy chỉ đành lảng sang chuyện khác: “Muội đi thay quần áo đây, chúng ta mà không đi thỉnh an Thái hậu luôn, e là muộn mất đấy.”

My Trang quan sát tôi một chút rồi nói: “Muội cứ mặc thế này là được rồi. Tuy Thái hậu không thích lối ăn vận giản dị mộc mạc nhưng muội vừa về, tất nhiên càng khiêm tốn, nhún nhường càng tốt.”

Thế rồi hai người chúng tôi cùng đi rửa mặt chải chuốt và trang điểm sơ qua một chút, sau đó liền lên kiệu tới chỗ Thái hậu.

Di Ninh cung hoa cỏ sum sê, cảnh vật chẳng khác gì ngày xưa. Có điều vì Thái hậu đang bệnh, cảnh vật dù đẹp đến mấy cũng bị nhuốm lên một lớp sắc màu ảm đạm, tựa như bầu trời trong cơn mưa phùn, mờ mịt chẳng thể nhìn rõ thứ gì.

My Trang tới đây nhiều lần đã quen, đỡ tay tôi cùng bước xuống kiệu rồi liền đi theo một tiểu cung nữ vào trong. Phương Nhược mặt mày tươi tắn ra ngoài nghênh đón, cười nói: “Thái hậu vừa mới tỉnh, giờ đang uống thuốc trong kia.”

My Trang cười tủm tỉm đi vào, nhún người hành lễ với Thái hậu, sau đó bước tới ân cần nói: “Thái hậu không đợi thần thiếp tới mà đã uống thuốc rồi, lẽ ra phải để thần thiếp hầu hạ người uống thuốc mới đúng.” Nói rồi tỷ ấy liền đưa tay đón lấy bát thuốc từ trong tay Tôn cô cô. “Đã làm phiền cô cô rồi, tiếp theo cứ để cho ta là được.”

Thái hậu cười hiền từ, nói: “Con tới đúng lúc lắm, ngoài Tôn cô cô của con ra, cũng chỉ có con hầu hạ là khiến ai gia vừa lòng.”

Tuy đang bị bệnh nhưng Thái hậu vẫn mặc một bộ đồ lụa mỏng thêu hình chim hạc đậu cành tùng mười phần bắt mắt, mái tóc được búi lại gọn gàng, có điều trên đầu chỉ cài một cây trâm vàng đơn giản, không đính thêm gì khác, cũng không có chút hoa văn nào.

Kỳ thực bà ta nằm bệnh lâu ngày, mặc một bộ đồ màu vàng bắt mắt không hề thích hợp, bởi như thế chỉ khiến bà ta trông càng gầy guộc và yếu ớt hơn. Có điều không rõ vì sao, tuy đang bệnh nhưng trông Thái hậu vẫn hết sức uy nghiêm, từ nơi đuôi mắt trĩu xuống tới gò má hóp lại, thậm chí cả trong cặp mắt mờ đục cũng đều thấp thoáng những nét mà người ta không thể coi thường.

Tôi nhớ lời miêu tả của Thư Quý thái phi về Thái hậu, bất giác lòng thầm kinh hãi, một tia ớn lạnh trào dâng, vội vàng quỳ xuống nói: “Thần thiếp Chân thị bái kiến Thái hậu, chúc Thái hậu phượng thể an khang, phúc trạch hưởng mãi.”

Thái hậu hơi nhướng mày lên, hờ hững đưa mắt nhìn tôi. “Về rồi sao?” Nghe giọng bình thản của bà ta, dường như mấy năm vừa rồi tôi không hề tu hành ở chùa Cam Lộ, mà chỉ tới Thông Minh điện thực hiện một chuyến cầu kinh lễ Phật hết sức bình thường.

Tôi cúi đầu cung kính đáp: “Dạ, thần thiếp về rồi!”

“Ồ!” Bà ta quan sát tôi một chút. “Vậy ở Vị Ương cung đã quen chưa?”

Lòng tôi thầm thắt lại. “Vị Ương cung xa hoa quá mức, thần thiếp hết sức bất an.”

Thái hậu khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Tuy rằng xa hoa nhưng còn chưa vượt qua tiền lệ của Thư Quý phi ngày trước, Hoàng thượng sủng ái ngươi như thế cũng không có vấn đề gì.” Sau đó hơi cau mày, nói với My Trang: “Thuốc này ai gia uống mà đắng hết cả lưỡi, mau mang đổ đi.”

My Trang tươi cười rạng rỡ, khẽ trách: “Trước đây thần thiếp nói Thái hậu càng sống càng trẻ ra mà Thái hậu cứ không tin, cho rằng thần thiếp gạt người. Bây giờ người sợ đắng, không chịu uống thuốc, chẳng khác gì trẻ con, vậy chẳng phải là càng sống càng trẻ ra đó sao?”

Những nếp nhăn trên mặt bất giác dãn ra, Thái hậu không kìm được bật cười, nói: “Trước đây con là một người chín chắn, vững vàng biết bao nhiêu, vậy mà giờ đây cũng học được cái thói mồm mép láu lỉnh rồi.”

My Trang cười nói: “Thuốc này thực sự quá đắng, thần thiếp trêu Thái hậu một chút để người vui thôi mà.”

Thái hậu đưa tay khẽ xoa má My Trang, thở dài một tiếng. “Ta vốn chẳng muốn uống chút nào, nhưng nhìn con hiếu thảo như vậy thực không đành lòng không uống.” Nói rồi lại cầm bát thuốc lên uống một hơi cạn sạch. My Trang nhanh tay lẹ mắt, thấy Thái hậu đã uống thuốc xong liền lấy khăn tay lau khóe miệng cho bà ta. Thái hậu thấy tôi vẫn còn quỳ ở đó, bèn nói: “TỠnhiên lại quên mất Hoàn Phi, người có thai sao có thể quỳ lâu thế được”, rồi liền vẫy tay gọi tôi: “Lại đây hầu hạ ai gia súc miệng nào.”

Tôi vội vàng đứng dậy, bưng chiếc chậu vàng đặt cạnh giường của Thái hậu lên, lại có một tiểu cung nữ đưa chén nước súc miệng đã được chuẩn bị sẵn cho tôi. Hầu hạ Thái hậu súc miệng xong, tôi ngoảnh đầu qua nói với Tôn cô cô: “Trước đây Thái hậu uống thuốc xong rất thích ăn quả sơn trà ngâm đường mà My tỷ tỷ làm, không biết bây giờ có còn không?”

Tôn cô cô lập tức tươi cười rạng rỡ. “Trí nhớ của nương nương tốt thật, nô tỳ sớm đã chuẩn bị rồi.”

My Trang cũng cười nói: “Thái hậu xem kìa, Hoàn muội muội cũng hiếu thảo với người lắm đó!” Dứt lời bèn tự mình đi mang quả sơn trà tới dâng lên cho Thái hậu.

Thái hậu đuổi hết những người hầu hạ kề bên đi, chỉ giữ My Trang và Tôn cô cô ở lại, uể oải nói: “Công phu hầu hạ người khác đúng là đã tiến bộ rồi. Chẳng trách đã tới chùa Cam Lộ lâu như vậy mà còn có thể khiến Hoàng thượng nhớ mãi không quên, còn mang thai rồng nữa, ai gia thực đã xem thường ngươi rồi.” Tôi nghe thế thì định giải thích, nhưng Thái hậu đã nheo mắt lại, từ trong đôi mắt mờ đục đột nhiên bừng lên những tia sắc bén mà lạnh lùng. “Mấy năm không gặp, không ngờ ngươi đã học được cái bản lĩnh mê hoặc đấng quân vương rồi!”

Tôi thấy Thái hậu tức giận thì vội vàng quỳ sụp xuống đất, dập đầu nói: “Thái hậu nặng lời rồi, thần thiếp thực bất an tột độ.”

“Bất an?” Thái hậu đưa tay chỉnh lại mái tóc một chút, bên khóe miệng thấp thoáng vẻ như cười mà chẳng phải cười. “Hoàn Phi ngươi giờ đã có thai, còn được đón về cung một cách vẻ vang như vây, cớ gì mà lại bất an?”

Tôi sợ hãi đến nỗi toát đầy mồ hôi, rơm rớm nước mắt thưa: “Thần thiếp vốn là người mang tội, Hoàng thượng niệm tình cũ mà tới chùa Cam Lộ thăm nom thực đã khiến thần thiếp cảm kích lắm rồi, chẳng ngờ chỉ sau một lần ân sủng mà đã có thai. Thần thiếp kỳ thực chẳng dám nghĩ gì tới chuyện về cung, chỉ là Hoàng thượng lo đứa bé này sau khi sinh ra sẽ phải chịu khổ, mà dù gì nó cũng là huyết mạch của hoàng gia, ngài không đành lòng để nó lưu lạc bên ngoài, do đó mới đặc biệt xót thương thần thiếp, ban cho thần thiếp danh phận để yên tâm nuôi dưỡng đứa bé. Còn về việc vẻ vang về cung, thần thiếp thực sự hổ thẹn vô cùng.”

Ánh mắt Thái hậu sắc lẹm như kiếm, một mực dừng lại trên người tôi, giọng nói hết sức lạnh lùng: “Nói vậy là việc ngươi và Hoàng thượng gặp gỡ ở chùa Cam Lộ chỉ là ngẫu nhiên, ngươi không hề cố tình bày kế để giành lại sự sủng ái của Hoàng thượng?”

Tôi không dám ngẩng lên, cũng không dám nói dối hoàn toàn, chỉ đành giả bộ ngoan ngoãn nói: “Thần thiếp không dám giấu gì Thái hậu, cuộc gặp giữa Hoàng thượng và thần thiếp kỳ thực không phải là ngẫu nhiên. Ngày đó thần thiếp còn chưa đầy cữ đã rời cung, thân thể vẫn luôn không khỏe, ở chùa Cam Lộ đã được hai năm thì vì mắc bệnh mà phải dọn tới đỉnh Lăng Vân. Hôm ấy Hoàng thượng không thấy thần thiếp ở chùa Cam Lộ, ngỡ là thần thiếp vẫn chưa khỏi bệnh, do đó mới tới đỉnh Lăng Vân thăm, xét kĩ ra thì không thể coi là ngẫu nhiên được.”

Sắc mặt Thái hậu rốt cuộc đã hòa hoãn hơn phần nào. “Thì ra là vậy, ai gia thực đã trách nhầm ngươi rồi!”

Tôi vội vàng cúi đầu nói: “Đều là tại thần thiếp chưa kịp bẩm rõ nguồn cơn mọi việc với Thái hậu, Thái hậu hiểu lầm cũng là lẽ thường.”

Thái hậu cũng không gọi tôi đứng dậy, một lát sau khóe môi chợt hơi nhếch lên, thần sắc trở nên ôn hòa hơn nhiều, có điều ánh mắt vẫn hờ hững như một bức bình phong được che lại bằng vải thưa, khiến người ta chỉ có thể lờ mờ nhìn thấy chứ không sao hiểu được tâm ý thật sự. Bà ta cất giọng nhẹ nhàng, bên trong dường như còn thấp thoáng nét cười và mang theo một chút quan tâm: “Ngày đó là tự ngươi nhất quyết rời cung tu hành, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì cả ta và ngươi đều rõ cả. Vì tình cảm với gia tộc, cũng là vì tiên Hoàng hậu, khi ấy ngay tới đứa con gái mới sinh ngươi cũng có thể bỏ lại, tại sao bây giờ còn chịu làm lành với Hoàng thượng, lại còn có thai nữa?”

Thái hậu nói giọng không nhanh không ậm, tựa như đang nhắc tới một việc rất bình thường, thế nhưng sự lạnh lẽo bên trong thì lại giống như một lưỡi kiếm đã rời khỏi vỏ, khiến người ta không kìm được phải rùng mình.

My Trang đứng bên cạnh nghe mà thầm nôn nóng, khẽ nói: “Thái hậu…”

Thái hậu đưa mắt lườm tỷ ấy một cái, nói với giọng không mang theo chút tình cảm nào: “Ai gia đang hỏi chuyện Chân thị, chớ nên chen ngang!”

My Trang hết cách chỉ đành im lặng, tôi thầm hoảng hốt, vội vàng nén cơn sợ hãi, sau khi dập đầu một cái liền ưỡn thẳng người lên. “Việc của gia đình thần thiếp ngày đó kỳ thực không thể trách Hoàng thượng, Hoàng thượng là vua của một nước, không phải là vua của một mình thần thiếp, việc của cha anh trong triều đình tuy làm thần thiếp thương tâm, nhưng thần thiếp còn chưa ngu ngốc đến nỗi đi oán hận Hoàng thượng. Dù cha anh của thần thiếp thực sự bị oan, thần thiếp cũng chỉ hận những kẻ bày trò vu cáo kia mà thôi.” Trong khi nói, hai hàng nước mắt của tôi lã chã tuôn rơi. “Ngày đó thần thiếp nhất quyết rời cung, Thái hậu anh minh sáng suốt, tất nhiên biết rõ đó là vì thần thiếp đã mạo phạm tiên Hoàng hậu. Thần thiếp khi ấy hết sức thương tâm, cho là Hoàng thượng chẳng có chút tình cảm nào với mình, do đó hoàn toàn suy sụp. Nhưng khi Hoàng thượng tới thăm thần thiếp, thần thiếp liền biết Hoàng thượng kỳ thực cũng có chút tình cảm với mình. Huống chi con người chẳng phải cỏ cây, năm ấy thần thiếp nhất thời tức giận, nhưng sau nhiều năm tu hành, lòng đã bình lặng đi nhiều. Thần thiếp từng hầu hạ Hoàng thượng bốn năm, rất được sủng ái, cũng sớm đã nặng lòng với Hoàng thượng. Giờ đây may mắn được về cung, thần thiếp chỉ muốn yên phận hầu hạ Hoàng thượng để bù đắp lại quãng thời gian đã mất, không còn mong cầu gì hơn.” Thoáng dừng một chút, tôi nghẹn ngào nói tiếp: “Khi còn ở chùa Cam Lộ, thần thiếp thực sự rất nhớ Lung Nguyệt… Lung Nguyệt nó…”

Giữa Di Ninh điện trống trải, tịch mịch, tiếng khóc của tôi nghe xiết nỗi thê lương, dường như ngay đến ánh nắng vàng rực bên ngoài điện cũng bị ảnh hưởng mà bớt đi mấy phần nóng nực, trở nên man mác, tiêu điều. Lúc này trong điện chỉ còn lại những tiếng hô hấp chầm chậm nhẹ nhàng, xen lẫn là mùi thảo dược đắng chát, mùi đàn hương dìu dịu, mùi hoa thơm ngọt ngào từ ngoài điện bay vào, ngoài ra còn có một thứ mùi chết chóc tỏa ra từ trên người một bà lão đã vào tuổi xế chiều đang trong cơn bệnh nặng.

Thái hậu trầm tư suy nghĩ một lát, khi cất tiếng lần nữa, giọng nói đã trở nên hết mực hòa nhã, hiền từ: “Con ngoan, xem con quỳ mệt chưa kìa!”, rồi lại quay sang ra lệnh cho Tôn cô cô: “Mau tới đỡ Hoàn Phi dậy, người đang có thai sao có thể quỳ lâu như thế được”, sau đó liền cười nói với My Trang: “Xưa nay con vẫn luôn kĩ tính, sao thấy Hoàn Phi quỳ lâu như vậy mà không nhắc ai gia một tiếng? Ai gia bị ốm nên hồ đồ, chẳng lẽ con cũng hồ đồ rồi sao?”

My Trang cười, nói: “Thần thiếp đâu dám nhắc Thái hậu chứ, Hoàn Phi quỳ cũng là đứa cháu nội kia của Thái hậu quỳ, người ta muốn hành lễ thỉnh an Thái hậu, thần thiếp lẽ nào lại đi ngăn cản hay sao?”

Thái hậu cười đến không khép được miệng. “Vẫn là con mồm mép ngọt ngào nhất, lúc nào cũng có thể làm ai gia vui.”

Được Tôn cô cô đỡ dậy, tôi vội vàng cảm tạ: “Sao dám làm phiền Tôn cô cô chứ?”

Tôn cô cô mím môi, khẽ cười một tiếng. “Khi nương nương còn chưa về cung, Thái hậu vẫn thường xuyên nhắc tới người, nương nương được Thái hậu xem trọng như vậy, nô tỳ tất nhiên không dám không ân cần.”

Tôi thầm thở phào một hơi, vội khom người hành lễ với Thái hậu. “Đội ơn Thái hậu đã quan tâm.”

Thái hậu nói: “Mau ngồi đi!” Thấy bên má tôi vẫn còn vệt nước mắt, bà ta khẽ thở dài. “Con đừng trách ai gia hà khắc, Hoàng thượng dù gì cũng là con ruột của ai gia, ai gia rất sợ nó lại mang về một con hồ ly hại nước nữa.” Ánh mắt Thái hậu thoáng lướt qua người tôi rồi bèn cười nói: “Đúng là con nhà gia giáo có khác, rất hiểu quy củ. Có điều bây giờ con đã ở ngôi phi, ăn mặc thế này không khỏi có phần đơn giản quá, cẩn thận kẻo bị người ta chê cười.”

Tôi cúi đầu, làm bộ ngoan ngoãn nói: “Thần thiếp tu hành đã lâu, không thích lối ăn mặc xa hoa quá mức.”

Thái hậu mỉm cười, gđầu. “Con hiểu chuyện như vậy, coi như không uổng công ai gia thương con bao năm nay.”

Trong mắt tôi lộ rõ vẻ cảm kích. “Khi còn ở chùa Cam Lộ, thần thiếp may được Thái hậu chiếu cố cho rất nhiều, thần thiếp mãi mãi chẳng dám quên.”

Thái hậu ung dung nói: “Con đã về cung rồi, sau này hãy coi như chưa từng có chuyện ở chùa Cam Lộ. Việc này ta đã nói với Hoàng thượng, cũng đã dặn dò Hoàng Hậu, bản thân con cũng phải nhớ lấy, bởi chỉ cần ba chữ chùa Cam Lộ còn đó, cuộc sống của con sẽ chẳng dễ chịu nổi đâu”, nói rồi lại liếc nhìn bụng tôi. “Có thai được hơn ba tháng rồi đúng không?” Thấy tôi cúi đầu đáp “dạ”, bà ta nói tiếp: “Con có thai là việc mừng, nghe nói bây giờ người chăm sóc cho con là Ôn Thực Sơ, người này y thuật rất giỏi, lại từng hầu hạ con trong lần sinh Lung Nguyệt Công chúa, coi như có thể tin tưởng được.”

Tôi cúi đầu thấp hơn, khẽ đáp: “Đội ơn Thái hậu quan tâm!”

Thái hậu hơi nghiêng người qua một bên, đưa tay day huyệt thái dương, cau mày, nói: “Hiện giờ thân thể ai gia không khỏe, chẳng có tinh thần mà nghe nhắc đến chuyện trong hậu cung nữa. Mấy hôm trước, Hoàng thượng đột nhiên nói với ai gia là con đã có thai, muốn đón con về cung, vì dòng dõi hoàng gia nên ai gia đành đáp ứng. Tuy cũng tin vào nhân phẩm của con nhưng hai năm nay trong cung xảy ra quá nhiều việc, ai gia không thể không lưu ý một chút, chỉ sợ lại có người mê hoặc Hoàng thượng.”

Tôi lặng lẽ cúi đầu, cẩn thận nói: “Thái hậu chớ nên tức giận quá mà làm tổn hại tới thân thể.”

Cặp mắt Thái hậu chớp động, bên trong thấp thoáng mấy tia giận dữ. “Tức giận? Dù ai gia thực sự tức giận thì cũng có thể làm gì được đây!” Thấy tôi chỉ lặng im cúi đầu, không dám nói tiếng nào, bà ta khẽ thở dài than: “Con vừa về cung, lời này ai gia vốn không nên nói với con ngay, chỉ là con dù gì cũng đã về rồi, có một số việc biết được thì sau này sẽ dễ tính toán hơn.”

Tôi nói: “Thần thiếp xin rửa tai lắng nghe.”

Thái hậu khẽ mỉm cười, thế nhưng trong nụ cười ấy lại chẳng có chút ấm áp nào, còn khiến người ta thầm run sợ. “Trong cung nhiều người nhiều việc, đây cũng là lẽ thường, có điều những người mà Hoàng thượng sủng hạnh mấy năm nay thực chẳng ra sao. Đầu tiên là một Phó Như Kim chỉ biết mê hoặc đấng quân vương mà giành lấy sự chuyên sủng, ai gia trong cơn giận dữ đã ban cho cô ta cái chết. Bây giờ lại xuất hiện một Diệp thị vốn là người huấn luyện thú trong ngự uyển, xuất thân hèn kém đến mức ấy mà giờ đã trở thành thường tại rồi. Hoàng thượng cũng đáng giận, tuổi tác lớn dần mà nhãn quang lại kém hẳn ngày xưa.” Thái hậu càng nói càng giận dữ, bà ta ở trong cung lâu ngày, công phu hàm dưỡng vốn luôn rất tốt, chẳng để lộ sự mừng giận ra ngoài, thế mà bây giờ sắc mặt lại đầy vẻ căm phẫn, có thể thấy mấy năm qua hậu cung đã loạn tới mức nào.

Tôn cô cô lập tức bưng một chén nước tới, khẽ cất tiếng khuyên: “Thái hậu chớ nên trách Hoàng thượng, đều là tại những nữ tử đó cám dỗ Hoàng thượng đấy thôi!”

Thái hậu khẽ nhấp một ngụm nước, dần bình tĩnh trở lại. “Hoàng hậu cũng chẳng ra gì, ngay đến Uẩn Dung cũng không thể khiến ai gia yên tâm được.” Nói rồi bà ta đưa mắt liếc qua phía tôi. “Bây giờ con đã về rồi, mọi việc đều nên khuyên nhủ Hoàng thượng một chút, chắc nó cũng có thể nghe lọt tai được vài câu.”

Tôi vội kính cẩn nói: “Lời của Thái hậu thần thiếp xin ghi tạc trong tim, ắt sẽ không quên bổn phận của một phi tần.”

Thái hậu tỏ vẻ khá hài lòng, cười nói: “Con vốn thông minh, sáng dạ, ai gia nói đến như vậy, con nhất định đã hiểu rồi. Có điều, nói đến bổn phận của phi tần, bây giờ con là một trong Tam phi, lại càng phải chú ý tôn trọng Hoàng hậu mới được.”

Tôi khẽ nở nụ cười, khuôn mặt đầy vẻ hiền lành, ngoan ngoãn. “Hoàng hậu đối xử với thần thiếp rất tốt, thần thiếp cảm kích vô cùng.”

Thái hâu khẽ thở phào một hơi, mỉm cười, nói: “Vậy thì tốt!”, sau đó lại kéo tay My Trang tới, cất tiếng tỉ tê: “Đứa bé My Nhi này thì quá mức cứng đầu cứng cổ, bây giờ gần như cả ngày đều ở bên cạnh ai gia, chẳng biết đặt tâm tư lên người Hoàng thượng gì cả.”

My Trang bật cười, nói: “Thái hậu nói như vậy có ý chê thần thiếp hầu hạ không đủ tốt hay sao?”

Thái hậu nhìn tỷ ấy bằng ánh mắt hết mực hiền từ. “Chính vì con rất tốt cho nên ai gia mới thương con. Con và Hoàn Phi xưa nay tình như tỷ muội, giờ Hoàn Phi đã sắp có đứa con thứ hai rồi, vậy mà con còn không chịu cố gắng một chút sao?” My Trang thoáng ửng hồng hai má, cúi đầu không nói năng gì.

Thái hậu thấy tỷ ấy không nói gì thì liền chầm chậm thu lại nụ cười, lộ ra nét âu lo của một người mẹ hiền, cất lời cảm khái: “Những người bên cạnh Hoàng thượng ai gia chẳng vừa mắt được mấy ai. Đoan Phi và Kính Phi tất nhiên đều rất tốt, chỉ là tuổi đã lớn rồi, khó mà sinh nở. Trong số những người trẻ tuổi có Uẩn Dung cũng tạm được, nhưng tính tình có hơi bồng bột, xốc nổi. Từ Tiệp dư cũng không tệ, chỉ là chẳng biết cách tranh sủng, khó khăn lắm mới có thai thì lại xung khắc với ai gia và Hoàng hậu, đến cuối cùng vẫn là phúc mỏng. Ai gia xưa nay vẫn luôn xem trọng con, nhưng con lại chẳng chịu đặt tâm tư lên người Hoàng thượng. Bên cạnh Hoàng thượng chẳng có người nào thường xuyên nhắc nhở, con bảo ai gia phải làm sao mà yên tâm được đây.”

My Trang khẽ nói: “Thần thiếp biết rồi!”

Thái hậu thoáng lộ vẻ trầm tư, trong khoảnh khắc tĩnh lặng ấy, tôi lén để ý quan sát vẻ mặt bà ta. Vị Lâm Phi của Long Khánh đế ngày xưa có dung mạo chỉ thua kém Thư Quý phi và Ngọc Ách phu nhân nhưng mưu trí lại hơn xa hai người bọn họ. Vẻ đẹp của bà khi xưa đã dần úa tàn theo năm tháng cùng những tranh đấu khốc liệt trong trốn cung đình, mà sau khi thoái ẩn, bà ta lại ngày đêm bị bệnh tật bám lấy, thế nhưng tâm cơ cùng mưu trí đã được rèn giũa qua bao năm tháng ở hậu cung thì vẫn còn nguyên, mỗi lần trong phạm vi có thể, bà ta đều để ý tới chốn hậu cung này một chút. Tuy chỉ thỉnh thoảng mới ra mặt nhưng mỗi lần bà ta có hành động gì là người ta đều không rét mà run.

Bà ta giống như một thanh kiếm Long Tuyền nằm trong vỏ đã lâu, tuy lưỡi kiếm đã mất đi những làn khí lạnh nhưng lại chưa hề han gỉ và cùn đi chút nào.

Thái hậu đưa mắt liếc tỷ ấy, nghiêm túc nói: “Chỉ biết thôi thì có ích gì? Phải làm cho ổn thỏa mới được.” Sau đó liền kéo tay tôi và My Trang lại, trịnh trọng nói: “Hai đứa các con cần đi theo bên cạnh giúp đỡ cho Hoàng thượng, như thế ai gia mới yên tâm được.”

Tôi tươi cười rạng rỡ nói: “My tỷ tỷ hầu hạ bên cạnh Thái hậu cũng là để Hoàng thượng có thể yên tâm xử lý việc nước, không còn mối lo gì sau lưng. Thái hậu đã có lời dặn dò như thế, My tỷ tỷ tất sẽ ghi nhớ kĩ.”

Sắc mặt Thái hậu dãn hẳn ra, lộ vẻ khá hài lòng. Đột nhiên bà ta nhớ tới việc gì đó, bèn đưa mắt nhìn qua phía tôi, hỏi: “Lúc tu hành ở chùa Cam Lộ, con có từng gặp người nào có thân phận tôn quý không?”

Tôi cho rằng bà ta đang nói đến Huyền Thanh, lập tức sinh lòng đề phòng, cúi đầu thưa: “Trong chùa Cam Lộ toàn là ni cô, con chưa từng gặp người nào có thân phận tôn quý ở đó cả.”

“Vậy… có nữ tử nào hết sức xinh đẹp không?”

Tôi thoáng ngây ra một chút, lập tức hiểu ra Thái hậu muốn nói tới ai, lại nghĩ đến những lời dặn dò của Thư Quý thái phi với mình, lập tức làm bộ tự nhiên nói: “Thần thiếp một lòng tu hành trong chùa Cam Lộ, chưa từng gặp nữ tử xinh đẹp nào, ở đó toàn là các ni cô nhan sắc bình thường mà thôi.”

Thái hậu khẽ gật đầu. “Ai gia cũng chỉ tiện miệng hỏi vậy thôi!”

Tôi và My Trang đang trò chuyện với Thái hậu, chợt Phương Nhược bước từ ngoài vào bẩm báo: “Khởi bẩm Thái hậu, Hồ Chiêu nghi và Hòa Mục Công chúa tới.”

Thái hậu lập tức nói ngay: “Mau gọi bọn họ vào đây. Bên ngoài trời nóng, Hòa Mục Công chúa còn nhỏ như vậy, làm sao mà chịu nổi chứ!”

Ả tiểu cung nữ bên ngoài vội vàng vén rèm mời Hồ Chiêu nghi vào. Hồ Chiêu nghi nhún người hành lễ rồi tươi cười, nói: “Hài nhi cứ ngỡ Thái hậu còn ngủ trưa chưa tỉnh, do đó không dám tùy tiện vào đây, không ngờ người lại đang đóng cửa tâm sự với hai vị tỷ tỷ ở trong này.”

Thái hậu cười tủm tỉm, nói: “Bên ngoài trời nóng, ta sai người đóng cửa vào át.”

Hồ Chiêu nghi tới lúc này mới quay sang chuẩn bị hành lễ chào tôi, miệng cười nói: “Kính chào Hoàn phi.” Nhưng cô ta vừa mới làm bộ khom người, tôi đã đưa tay ra đỡ lấy, mặt mày rạng rỡ nói: “Muội muội thực khách sáo quá, ta sao nỡ để một nữ tử xinh đẹp tựa thiên tiên như muội muội hành lễ với ta chứ!”

Hồ Chiêu nghi cất tiếng cười giòn tan. “Hoàn Phi nói vậy thật khiến thần thiếp tổn thọ mất, ai mà không biết tỷ tỷ là một đại mỹ nhân, do đó mới có thể khiến Hoàng thượng mê mẩn tâm hồn”, rồi lại nói: “Tỷ tỷ giờ đang có thai, muội sao có thể để tỷ đỡ chứ!”, nói rồi liền lặng lẽ đẩy tay tôi ra, hai tay bỏ vào trong đôi tay áo viền vàng lộng lẫy, kế đó lại quay qua hành lễ ngang hàng chào My Trang.

Tôi thầm thấy lạ, địa vị của cô ta vốn cao hơn My Trang nửa mức, hơn nữa với thân phận của cô ta thì lẽ ra My Trang nên hành lễ với cô ta mới phải, thế mà cô ta lại đi hành lễ ngang hàng với My Trang. Hồ Chiêu nghi cười, nói: “Tỷ tỷ gần đây khí sắc tốt quá, có phải là vì sự trở về của Hoàn Phi không?”

My Trang mỉm cười dịu dàng. “Có Chiêu nghi và Hòa Mục Công chúa ở đây, ta vừa gặp đã thấy vui rồi, đâu cần tới người nào khác nữa.”

Thái hậu bật cười, nói: “Phương Nhược mau đi mang dưa hồng tươi tới đây, Uẩn Dung thích ăn thứ này nhất đấy!”

Hồ Chiêu nghi đi tới trước mặt Thái hậu, ân cần nói: “Cảm ơn Thái hậu đã thương hài nhi, Hòa Mục cũng nhớ Thái hậu lắm đấy!”, nói rồi liền bảo nhũ mẫu bế Hòa Mục Công chúa tới, nói tiếp: “Thái hậu xem này, Hòa Mục đã cao hơn một chút rồi đấy!”

Hòa Mục Công chúa mới hơn h tuổi, chính là lúc đáng yêu nhất, trông cô bé lại rất giống Hồ Chiêu nghi, nhỏ nhắn trắng trẻo, khiến người ta vừa nhìn đã thấy thích. Hòa Mục đưa tay về phía Thái hậu, bập bẹ nói: “Bà nội, bế, bế.”

Tôn cô cô vội vàng mỉm cười ngăn lại: “Thái hậu đang ốm, Công chúa đừng đòi bế kẻo làm Thái hậu mệt.”

Hòa Mục Công chúa đâu có chịu, lập tức ngọ nguậy leo lên người Thái hậu. Thái hậu cũng không giận dữ, mặt tràn ngập nét cười. “Bế cũng được thôi nhưng chớ có bôi nước mắt, nước mũi lên người ai gia đấy nhé!”

Hồ Chiêu nghi cười, nói: “Sao có thể chứ, Hòa Mục bây giờ đã hiểu chuyện lắm rồi”, sau đó lại vỗ tay, nói: “Thái hậu hôm nay mặc đẹp quá, vừa hiền từ lại vừa trang nghiêm, chẳng trách Hòa Mục lại cứ bám lấy người, chắc nó tuy mới từng này tuổi nhưng cũng đã biết thế nào là đẹp hay không đẹp rồi.”

Tôi hé miệng nở một nụ cười hiền hòa, ôn tồn nói: “Mẫu phi của Hòa Mục Công chúa là một mỹ nhân như thế cơ mà, Công chúa ngày ngày được ngắm mỹ nhân, tất nhiên biết rõ hơn bất cứ ai rằng thế nào là đẹp hay không đẹp.”

Hồ Chiêu nghi khẽ mỉm cười, hơi khom người nói: “Hoàn Phi là một trong Tam phi, bây giờ lại vừa về cung sau khi cầu phúc cho nước nhà, thần thiếp lẽ ra nên tới Nhu Nghi điện chính thức bái kiến mới đúng.” Tôi đang định khách sáo đôi câu, Hồ Chiêu nghi đã lại hơi nhếch khóe môi lên nói tiếp: “Có điều, thần thiếp thường ngày bận trông nom Công chúa, mà Công chúa thì còn nhỏ tuổi, e là không có thời gian rảnh được.”

Ý tứ trong lời của cô ta, sao tôi không hiểu chứ, tuy lòng không vui nhưng ngoài mặt chẳng để lộ ra chút nào, vẫn nở nụ cười tươi. “Việc chăm sóc Công chúa vẫn là quan trọng hơn mà. Tỷ muội chúng ta ngày ngày đều có thể gặp nhau, việc gì phải năng tới Nhu Nghi điện cho tốn sức. Chỉ là không ngờ hôm nay lại gặp muội muội ở đây, ta đã chuẩn bị một món quà uội muội, đợi lát nữa sẽ kêu người đưa tới Yến Hy điện uội muội, muội muội đừng chê đấy nhé!”

Hồ Chiêu nghi cười nói: “Sao có thể chứ! Hoàn Phi nương nương đang được Hoàng thượng ân sủng như thế cơ mà, quà tặng tất nhiên phải là thứ tốt nhất rồi!” Cô ta nói với giọng rất bình thản, thế nhưng cái ý ghen tị bên trong thì lại không sao giấu được. Tôi bất giác cười thầm, chỉ lặng im không nói.

Lúc này tuy Thái hậu đang trêu đùa Hòa Mục Công chúa nhưng nghe thấy vậy cũng không kìm được khẽ ho một tiếng, chậm rãi nói: “Uẩn Dung, con thực không hiểu chuyện, Hoàn Phi vừa về cung, sao ngay cả việc bái kiến chính thức mà con cũng thoái thác thế?”

Hồ Chiêu nghi nũng nịu nói: “Xưa nay con vẫn luôn nghe nói Hoàn Phi là một người khéo léo hiểu lòng người, vốn cũng không để ý lắm, bây giờ mới biết là thật. Chẳng trách Hoàng thượng lại thích tỷ ấy, bây giờ Thái hậu vừa mở miệng ra đã nói giúp tỷ ấy rồi kìa. Nhưng vừa rồi Thái hậu thực đã trách nhầm hài nhi, hài nhi chẳng qua chỉ nghĩ là tới Nhu Nghi điện gặp mặt rồi lại phải phân chia trên dưới cao thấp, thực là nhạt nhẽo vô cùng, cứ ở chỗ của Thái hậu mà thân mật với nhau như bây giờ không phải là càng tốt hơn sao? Thế mà Thái hậu lại nói là hài nhi không hiểu chuyện.”

Thái hậu không nhịn được cười, khẽ lắc đầu, nói: “Rốt cuộc vẫn là Uẩn Dung giỏi làm nũng nhất, nói đến nỗi khiến ai gia không đành lòng chỉ trích gì thêm nữa rồi!”

Hồ Chiêu nghi cầm một miếng dưa hồng đưa tới bên miệng Thái hậu, mỉm cười nói: “Dưa hồng rất ngọt, Thái hậu cũng nếm thử một miếng đi.”

Thái hậu vừa vuốt ve Hòa Mục Công chúa trong lòng vừa khẽ nói: “Hòa Mục bây giờ trông đã giống con gái rồi, thế mà lúc mới ra đời ai nhìn cũng nói nó giống một vị hoàng tử.”

Sắc mặt Hồ Chiêu nghi thoáng qua một tia ảm đạm, rất nhanh sau đó đã vui vẻ cười nói: “Hài nhi nghe nói phải khai hoa trước rồi mới kết quả được, Hòa Mục trông bừng bừng khí khái thế này, nói không chừng sẽ kéo được một đứa em trai tới.”

Tôi đột nhiên nhớ tới việc Hồ Chiêu nghi không thể sinh nở được nữa, bất giác sinh lòng trắc ẩn, mỉm cười nói: “Đúng thế, muội muội còn trẻ thế này cơ mà.”

Hồ Chiêu nghi đưa mắt liếc nhìn tôi, chỉ cười không nói. Tới lúc này tôi mới để ý kĩ, thấy cô ta có một cặp mắt to nhìn đầy khí thế, lại kết hợp với sống mũi cao và làn da trắng trẻo, tạo nên một tấm dung nhan hết sức mặn mà. Dù tôi là nữ tử, lúc này cũng không kìm được có chút xao động.

Cuộc trò chuyện cứ thế diễn ra, sắc trời dần tối, ba người bọn tôi đồng loạt cáo từ. Thái hậu ân cần dặn dò tôi: “Lần sau tới đây nhớ mang theo Lung Nguyệt, có nhiều trẻ con không khí sẽ náo nhiệt hơn.”

Tôi thoáng lúng túng nhưng vẫn cười, nói: “Vâng.”

Khi chậm rãi bước qua những đình đài lầu các ở Di Ninh cung, tôi mới giật mình phát hiện, lưng áo tôi không biết đã ướt đẫm tự bao giờ, những giọt mồ hôi lạnh ngắt đó dường như đang không ngừng nhắc nhở tôi về sự cay nghiệt và thâm trầm của Thái hậu. My Trang không hiểu nguyên cớ bên trong, khẽ cười nói: “Muội vẫn sợ lạnh như xưa.” Lúc này mây trắng giăng trời, từng làn gió nhẹ buổi hoàng hôn thổi tới mát rượi, khiến lòng người sảng khoái. Tôi lẳng lặng kìm nén nụ cười đang trào dâng tự nơi đáy lòng, tuy tạm thời đã dối gạt được Thái hậu, thế nhưng bà ta chưa chắc đã hết lòng đề phòng tôi.

Có điều, dù lòng đang lo lắng, ngoài mặt tôi vẫn tỏ ra bình thản như thường, không hề để lộ tia cảm xúc nào. Đôi mắt tôi hơi cụp xuống vẻ vừa nhún nhường vừa uể oải, chỉ để ý nhìn con đường dưới chân, trong lòng thầm nhủ, chỉ có con đường dưới chân bây giờ mới là quan trọng nhất.

Chân Hoàn rốt cuộc vẫn là Chân Hoàn, có điều Hoàn Quý tần Chân Hoàn năm xưa sớm đã tan đi như mây khói, người đang sống giữa nhân gian là Hoàn Phi Chân Hoàn.

Bước ra ngoài chiếc cửa vòm thùy hoa, Hồ Chiêu nghi xoay người lại cười tươi, cất giọng ngọt ngào: “Nghe nói cung điện mà Hoàn Phi đang ở bây giờ tên gọi Vị Ương. Bản cung hiểu biết nông cạn, nhưng cũng từng nghe nói Vị Ương cung là nơi dành cho các sủng phi, như Vệ Tử Phu, Lý phu nhân và Doãn Tiệp dư của Hán Vũ Đế đều từng ở tại Vị Ương cung cả, qua đó đủ thấy đó đúng là một nơi tốt đẹp.”

Tôi khẽ cười hờ hững. “Vệ Tử Phu, Lý phu nhân và Doãn Tiệp dư đều là người xuất thân hàn vi, dù được ân sủng đến mấy cũng chỉ có vậy. Nói tới thời Vũ Đế, chỉ duy có Câu Dặc phu nhân mới thực sự hậu phúc vô cùng.” Tôi chăm chú nhìn khuôn mặt xinh đẹp của cô ta, bất giác cảm thán tuổi trẻ thật là đẹp biết bao, cũng có thể là cô ta từ nhỏ đã được ăn sung mặc sướng, khuôn mặt tròn đầy tựa vầng trăng sáng trên cao. “Muội muội có biết chăng, vị phu nhân này từ nhỏ đã nắm chặt hai tay, không ai có thể mở ra được. Mãi tới khi gặp gỡ Vũ Đế ở đất Triệu, hai bàn tay bà ta mới tự động mở ra, để lộ một đôi móc ngọc. Vì duyên cớ này nên Vũ Đế hết sức sủng ái bà ta, phong làm tiệp dư, ban hiệu phu nhân, xây cho Câu Dặc cung. Phu nhân hoài thai mười bốn tháng rồi sinh được Chiêu Đế, vể sau vinh hiển tột cùng.” Tôi dừng một chút rồi mới tiếp: “Bản cung thoáng nghe nói, Chiêu nghi từ nhỏ tay phải đã không thể mở ra, Hoàng thượng khi gặp Chiêu nghi ở ngoài cung mới vạch bàn tay Chiêu nghi ra, để lộ một miếng ngọc bích, bên trên viết bốn chữ ‘vạn thế vĩnh xương’, chẳng hay có việc này chăng?”

Hồ Chiêu nghi khẽ chớp bờ mi, bật cười khúc khích. “Hoàn Phi vừa mới về cung, không ngờ đã nghe nói tới việc này rồi. Theo như lời của mẫu thân, miếng ngọc bích đó, từ lúc mới ra đời bản cung đã nắm trong tay rồi.”

Tôi vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ thốt lên: “Một việc may mắn như thế tại sao lại chẳng có mấy người biết vậy? Có lẽ chính vì điềm lành này nên Chiêu nghi và Hoàng thượng mới có thể kết mối kỳ duyên, chẳng trách Hoàng thượng lại yêu quý Chiêu nghi như vậy. Ngày sau nếu Chiêu nghi có rảnh, hãy để bản cung được ngắm miếng ngọc bích ấy một chút, coi như là giúp bản cung tăng thêm kiến thức.”

Cô ta nở nụ cười tươi, phất tay áo nói: “Hoàn Phi được ân sủng như thế, kiến thức tất nhiên phi phàm, chưa biết chừng lại có thể nói ra lai lịch miếng ngọc bích ấy, qua đó giúp bản cung giải thích mối nghi hoặc lâu nay. Khi nào Hoàn Phi đại giá quang lâm tới Yến Hy điện, bản cung rất sẵn lòng mang ngọc ra mời Hoàn Phi xem thử.” Nói rồi liền tha thướt rời đi, không để ý tới tôi nữa.

My Trang cùng tôi lên kiệu, thấy đã đi được khá xa mới nghiêm túc nói: “Chuyện ngọc bích chẳng qua chỉ là lời đồn mà thôi, cũng chẳng có gì đặc biệt, muội việc gì phải để ý tới trò vặt vãnh đó của cô ta chứ?”

“Tỷ tỷ cũng cho rằng cô ta phí mất bao nhiêu công phu như thế chỉ là để tranh sủng thôi sao?” Tôi chăm chú nhìn theo bóng lưng đã đi xa của cô ta, nói tiếp: “Chỉ e dã tâm của cô ta không nhỏ chút nào”, sau đó lại ghé vào tai My Trang, khẽ hỏi: “Muội thấy Chiêu nghi là một người hết sức kiêu ngạo, cớ gì mà lại khách sáo với tỷ như vậy?”

My Trang mím môi cười, đáp: “Muội không biết duyên cớ bên trong đó thôi, thứ nhất là vì ta là người bên cạnh Thái hậu, cô ta không nể mặt tăng thì cũng phải nhìn mặt Phật, còn thứ hai ấy mà…” Tỷ ấy hạ thấp giọng: “Khi mang thai Hòa Mục Công chúa, cô ta không cẩn thận đi đường bị ngã, lại không dám tùy tiện gọi thái y tới thăm khám, cuối cùng là ta tiến cử Ôn Thực Sơ cho cô ta, chính vì như thế nên cô ta mới chịu nể mặt ta một chút.” Tỷ ấy dừng một chút rồi lại tiếp: “Nếu không vì đã nhiều năm nay ta không để tâm gì tới sự sủng ái của Hoàng thượng, cô ta cũng chẳng chịu dùng thái y mà ta tiến cử.”

Tôi hờ hững nói: “Muội đã nói mà, cô ta có thân phận như thế nào chứ, vậy mà lại chịu tôn trọng tỷ tỷ.”

“Hồ Chiêu nghi cũng thực quá đáng, ở trước mặt Thái hậu mà còn càn rỡ như vậy, ngay cả việc đến Nhu Nghi điện bái kiến cũng tìm cớ thoái thác.” Tỷ ấy khẽ thở dài một tiếng, nhìn tôi, nói: “Cũng khó trách cô ta lại giận, nếu muội không về, vị trí trống trong Tam Phi đó sớm muộn gì cũng thuộc về cô ta.”

Tôi chẳng hề để bụng, chỉ cười nói: “Cô ta khó chịu với muội nhưng muội vẫn phải ra vẻ ân cần với cô ta. Tỷ còn nhớ vẻ mặt của Thái hậu vừa rồi chứ, bà ta kỳ thực cũng muốn xem xem liệu muội có nén nhịn được không, có đúng là ngoan ngoãn thật không, hay là giống hồ ly xảo trá…” Còn chưa nói xong, chiếc kiệu chợt rung mạnh một cái, cả tôi và My Trang cùng ngã nhào về phía trước.

## 13. Chương 13

Chương 13: Nhẫn nhịn

Gặp phải sự cố bất ngờ, tôi không kìm được kinh hãi kêu lên một tiếng, Hoán Bích đi theo cạnh kiệu vừa thấy vậy liền biết là không hay, vội chạy tới đứng chặn chỗ cửa kiệu, đỡ lấy thân thể thiếu chút nữa thì rơi ra ngoài của hai chúng tôi. Cùng lúc ấy, đám thái giám khiêng kiệu đã mau chóng lấy lại được thăng bằng cho chiếc kiệu, thấy tôi và My Trang phải chịu cơn kinh hãi thì liền hoang mang quỳ rạp cả xuống “Bọn nô tài có tội!”

Tôi liếc mắt thấy My Trang bên cạnh mặt mày tái nhợt, chẳng có tâm trạng đâu mà giận dữ, vội hỏi: “Tỷ tỷ không sao chứ?” Cúi xuống lại thấy hai tay tỷ ấy giữ chặt lấy tay tôi, thân thể thì chắn trước thân thể tôi, bất giác thầm cảm thấy ấm áp, nói: “Muội không sao đâu!”

My Trang còn chưa hết kinh hồn, một thoáng sau mới dần tỉnh táo trở lại, thở phào một hơi, nói: “Nguy hiểm quá!”

Tôi nước mắt lưng tròng, xót xa nói: “Tỷ chắn trước người muội như vậy, lỡ như bị ngã ra ngoài rồi muội lại đè lên người tỷ nữa thì biết phải làm sao?”

My Trang khẽ nói: “Phải như vậy mới tốt, chứ không muội ngã xuống đất rồi bị thương thì gay, muội đang có thai cơ mà.”

Một cảm giác ấm áp khó tả bất giác trào dâng, tôi tuôn rơi hai hàng lệ nóng. “Đứa bé của muội quan trọng, thân thể của tỷ tỷ lẽ nào không quan trọng sao?” Sau đó lại quay đầu nhìn qua Hoán Bích đang đứng chặn trước cửa kiệu, qua lớp rèm màu xanh lá cây trong suốt có thể nhìn thấy rõ mấy vết bầm tím trên cánh tay muội ấy, tôi vội hỏi với giọng quan tâm: “Hoán Bích, muội sao rồi?”

Hoán Bích lắc đầu lia lịa, khuôn mặt đầy vẻ lo âu, nôn nóng. “Tiểu thư không sao là tốt rồi!”, dứt lời bèn ngoảnh đầu qua gằn giọng quát: “Đúng là một lũ hồ đồ, khiêng kiệu kiểu gì thế? Ngồi bên trên là hai vị nương nương, các người làm việc không biết chú ý một chút sao? Cẩn thận kẻo ta kêu phủ Nội vụ chém cái đầu chó của các người đấy!”

Vừa rồi nếu chiếc kiệu đổ nhào, cho dù có My Trang chắn phía trước… Tôi gần như không dám nghĩ tiếp nữa. Đối với tôi bây giờ, đứa bé này chính là tất cả!

Nghĩ tới đây tôi không kìm được bừng bừng nổi giận, cố kìm nén cơn hoảng loạn trong lòng mà vỗ mạnh tay một cái, lớn tiếng quát: “Đáng chết!” Từ sau khi về cung, tôi vẫn luôn tỏ ra ôn tồn, thân thiện, lúc này mọi người thấy tôi giận dữ như thế thì đều sợ hãi vô cùng, vội vàng dập đầu lia lịa.

My Trang cố kìm nén cơn giận, lạnh lùng nói: “Đang yên đang lành tại sao lại bị vấp chân như thế? Không biết đi đường sao?”

Gã thái giám dẫn đầu trán tuôn đầy mồ hôi lạnh, vội vàng dập đầu thưa: “Con đường này vốn được lát đá lục lăng, đi rất vững vàng. Vậy mà không rõ vì sao hôm nay lại có mấy viên đá cuội lẫn ở giữa, do đó bọn nô tài mới bị trượt chân.”

Tôi cúi xuống nhìn, thấy trên con đường nhỏ lát đá lục lăng quả nhiên có mấy viên đá cuội tròn lẳn màu sắc tương đồng, bên trên mỗi viên còn có một lớp rêu màu xanh sẫm, chỉ cần sơ sẩy một chút là rất dễ bị trượt chân. Lớp rêu đó vẫn còn rất mới, thử bóp một chút vẫn còn nước chảy ra. Lòng tôi thầm máy động, lập tức hiểu ra là có chuyện gì, bèn ngoảnh đầu nháy mắt ra hiệu với Tiểu Doãn Tử vốn đứng sau lưng. Tiểu Doãn Tử hiểu ý, thừa lúc người khác không chú ý bèn nhặt lấy một viên đá cuội bỏ vào tay áo. Hoán Bích còn chưa hết giận, lớn tiếng nói: “Chỉ biết kiếm cớ linh tinh, đi lối nào không đi mà phải đi lối này, đây lẽ nào là con đường gần nhất để về Vị Ương cung sao? Các người đừng tưởng gạt ta là việc dễ dàng!”

Gã thái giám đó ủ rũ nói: “Bọn nô tài sao dám dối gạt Bích cô nương chứ. Con đường này vốn không phải là gần nhất nhưng đi trên con đường này vào mùa hè là mát mẻ nhất. Bọn nô tài nhủ thầm nương nương sợ nóng, do đó mới chọn đi con đường này, ai ngờ lại xảy ra chuyện như vậy. May mà hai vị nương nương không việc gì, bằng không bọn nô tài dù có một trăm cái đầu cũng không đủ để chém.”

Tôi thấy quanh đây đầy những cây cao ngợp trời, ánh nắng không thể chiếu xuống, quả là một nơi thanh tịnh, mát mẻ, bèn khẽ cất tiếng hỏi: “Đây là nơi nào vậy?”

My Trang ngó nhìn xung quanh một chút rồi đáp với giọng hơi lạnh lùng: “Đi tiếp về phía trước thì sẽ tới Ngọc Chiếu cung của Từ Tiệp dư.”

Tôi ngẩn ngơ nhìn về phía trước, quả nhiên thấy có một tòa cung điện không lớn lắm, trên tấm biển trước cửa có đề ba chữ vàng “Ngọc Chiếu cung” to bằng cái đấu. Tôi nhất thời chẳng để tâm, chỉ nghĩ tới việc vừa rồi. Thường khi không có lời dặn dò gì đặc biệt, các thái giám khiêng kiệu cho phi tần đi tới bằng đường nào thì sẽ đi về bằng đường đó, ngoài ra bây giờ trời đang nóng nực, con đường này lại mát mẻ như thế, có tám, chín phần mười là tôi sẽ đi qua, cho nên liền có người để ý đến.

Tôi hơi nhếch môi nở một nụ cười lạnh, tôi mới về cung có hai ngày mà đã có người không chờ nổi rồi, bèn không nói nhiều thêm, chỉ bảo: “Tạm thời tha cho các ngươi. Đợi lát nữa quay về, nếu tra ra vấn đề gì, cẩn thận cái đầu trên cổ các ngươi đấy!”

My Trang không nói năng gì, chỉ nhìn Ngọc Chiếu cung đến ngẩn ngơ, lát sau bèn nói: “Để ta về cùng với muội, kẻo trên đường lại xảy ra vấn đề gì.”

Chúng tôi vừa về đến Nhu Nghi điện, Cận Tịch liền bước tới nghênh đón: “Hoàng thượng vừa mới tới đây, nghe nói nương nương đã đi thỉnh an Thái hậu liền nhắn lại là buổi tối sẽ quay lại.”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Ta biết rồi!”

My Trang ôn tồn nói: “Vừa phải chịu cơn kinh hãi, muội cứ nên gọi Ôn Thực Sơ tới xem thử cho yên tâm.”

Tôi lắc đầu: “Muội không bị thương ở đâu cả, không cần phải phiền phức như vậy”, rồi lại gọi Phẩm Nhi tới: “Hoán Bích bị thương ở tay, mau đưa muội ấy đi bôi thuốc giúp ta.”

Cận Tịch nghe thế thì kinh nghi bất định, vội vàng đóng cửa lại hỏi: “Đã xảy ra chuyện gì rồi sao? Cớ gì mà sắc mặt hai vị nương nương đều kém thế này?”

My Trang mặt mũi âm trầm nói: “Rốt cuộc đã có người không kìm nén được nữa rồi!”, sau đó bèn chọn những chỗ mấu chốt mà kể lại chuyện vừa rồi một lượt, giọng nói không giấu được vẻ sợ hãi: “Chiếc kiệu đó là kiệu lớn tám người khiêng, được đặt lên tận vai, nếu thực sự ngã từ trên cao như thế xuống con đường đá, đứa bé nhất định là không giữ được.”

Cận Tịch trầm ngâm nói: “Những viên đá lát đường trong cung đều được lựa chọn kĩ càng, tuyệt đối không thể bị lẫn đá cuội, xem ra đúng là có người… cố ý rồi. Hiện giờ trong cung chỉ có nương nương và Từ Tiệp dư là có thai, mà Từ Tiệp dư thì đã bị cấm túc, vậy chỉ còn lại một mình nương nương thôi!”

My Trang cười lạnh, nói: “Nếu xét về mức độ đáng ngờ, vị nương nương ở Chiêu Dương điện đó chẳng phải là khả nghi nhất sao? Ngoài nàng ta ra còn có thể là ai được nữa?”

Tôi ngả người tựa vào chiếc gối mềm được kê sau lưng, bình tĩnh nói: “Nếu như là bởi vì cái thai này, nàng ta tất nhiên là có động cơ nhưng cũng chưa chắc đã không thể là người khác. Còn nếu là bởi vì ghen tị việc muội về cung, vậy thì có rất nhiều người không thể thoát khỏi mối liên can. Cứ nhìn việc mà xét, vừa rồi Hồ Chiêu nghi về cùng chúng ta, nếu cô ta sai người bày trò thì hẳn là vẫn kịp.” Nói xong tôi lại trầm tư thêm một lát, cảm thấy toàn thân đều giá lạnh, tựa như bị rơi xuống hố băng. Càng nghĩ kĩ tôi lại càng cảm thấy trong cung này ai cũng đáng ngờ, xung quanh mình toàn là kẻ địch, muốn đề phòng cũng khó!

My Trang trầm ngâm chốc lát rồi chậm rãi nói: “Ta nghi ngờ Hoàng hậu tất nhiên là có lý do của mình, muội còn nhớ vừa rồi việc xảy ra ở nơi nào không?”

Tôi đáp: “Là ở gần Ngọc Chiếu cung.”

My Trang khẽ gật đầu rồi chăm chú nhìn tôi: “Chắc muội cũngbiết tại sao Từ Tiệp dư lại bị cấm túc rồi.”

“Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt.” Tôi suy nghĩ một chút, không kìm được hít vào một hơi khí lạnh, lập tức hiểu ra nguyên nhân. “Nếu muội xảy ra chuyện trước cung của nàng ta, vậy hoàn toàn có thể nói là do xung khắc với Từ Tiệp dư. Mà nguyệt là chỉ Thái hậu và Hoàng hậu, nếu muội xảy ra chuyện tức là có điềm chủ nguyệt, mà Hoàng hậu lại vẫn khỏe mạnh, việc muội chủ nguyệt chính là tội đại bất kính. Đừng nói là Thái hậu, ngay đến Hoàng thượng cũng không tha uội được. Ngoài ra, Từ Tiệp dư đã xung khắc với Thái hậu và Hoàng hậu rồi, nếu lại làm hại đến muội và đứa bé trong bụng nữa, Hoàng thượng ắt sẽ không chịu dung thứ cho nàng ta, dù nàng ta có sinh nở thuận lợi thì đứa bé đó cũng sẽ bị Hoàng thượng khinh ghét. Mưu kế một tên ba đích như vậy…”

My Trang tiếp lời: “Mưu kế một tên ba đích như vậy, ngoài bụng dạ của Hoàng hậu, còn ai khác có thể nghĩ ra được nữa.”

Cận Tịch lo lắng nói: “Có lần đầu thì sẽ có lần thứ hai, lần thứ ba, nương nương lại đang mang thai, bọn họ mà không ngừng ra tay như thế, e là sau này dù chúng ta có ngày đêm đề phòng cũng đề phòng không xuể. Nếu không có gì thay đổi, tối nay Hoàng thượng sẽ tới, nương nương cứ nên nói việc này cho Hoàng thượng biết thì hơn.”

Tôi trầm ngâm một chút rồi lớn tiếng gọi Tiểu Doãn Tử lại, hỏi: “Viên đá cuội ngươi nhặt hồi nãy đâu rồi?”

Tiểu Doãn Tử lấy viên đá từ trong tay áo ra, cẩn thận đặt lên bàn: “Dạ đây.”

Tôi nói: “Ngươi tới Hoa phòng tìm một người thợ trồng hoa tin cậy được, bảo y xem kĩ lớp rêu trên viên đá này xem có chỗ nào cổ quái không, bản cung thấy loại rêu này không bình thường chút nào.” Tiểu Doãn Tử biết đây là việc quan trọng, lập tức y lời rời đi ngay.

Tôi cười lạnh một tiếng, đưa tay ra trước bụng làm tư thế bảo vệ, nói với giọng sắt đá: “Bất kể là ai, đã làm ra việc này rồi, vậy thì chớ trách muội không dung tha cho cô ta!”

Chừng một tuần trà sau, từ bên ngoài vọng vào một tiếng thông báo: “Hoàng thượng giá đáo…”

Tôi làm bộ như không nghe thấy, trùm chăn lên đầu giả vờ ngủ, loáng thoáng nghe thấy tiếng Cận Tịch dẫn theo một đám người đi vào. “Hoàng thượng vạn phúc kim an, nương nương thân thể không khỏe, đang nằm ngủ trong nội điện.”

Tiếng bước chân của Huyền Lăng liền trở nên có chút dồn dập, vừa đi y vừa hỏi: “Tại sao thân thể nương nương lại không khỏe? Đã gọi thái y tới xem chưa? Sao không nói sớm cho trẫm biết?” Lời còn chưa dứt, người đã đi tới trước giường, rồi y vén chăn lên, nôn nóng hỏi: “Đang yên đang lành tại sao lại như vậy?”

Nội điện vốn tối om, thấy Huyền Lăng đột ngột xông vào, các cung nhân vội vã thắp sáng cây nến đỏ trên chiếc đế hoa mạ vàng. Nến trong Nhu Nghi điện là loại thượng hạng, khi thắp lên không có chút khói nào bay ra. Lúc này mái tóc của tôi buông xõa, một tấm dung nhan uể oải cứ thế xuất hiện trước mắt Huyền Lăng, cùng với đó còn có một bộ đồ ngủ may bằng lụa mỏng màu trắng đã có phần hơi xộc xệch trên người. Trong giấc ngủ, chiếc áo của tôi chẳng được chỉnh tề, mấy chiếc cúc vải dưới cổ đều tuột cả ra, để lộ một mảng da thịt trắng trẻo, nõn nà. Huyền Lăng nuốt một ngụm nước bọt, ngoảnh đầu ra hiệu ấy người Cận Tịch ra ngoài. Thế nhưng khi tôi ngẩng lên, khuôn mặt hiện rõ trước ánh nến, Huyền Lăng liền không kìm được lộ vẻ xót xa, bởi chiếc áo ngủ kia vốn màu trắng, lại càng làm tôn lên vẻ mặt nhợt nhạt thấp thoáng nét hoang mang của tôi, khiến ai nhìn cũng phải thầm xao động. Y ngồi xuống bên giường, thấp giọng hỏi: “Có phải hồi chiều tới chỗ mẫu hậu, nàng đã phải chịu ấm ức rồi không?”

Tôi lập tức phủ nhận: “Thái hậu trước giờ vẫn luôn đối xử với thần thiếp rất tốt.”

Y thở phào một hơi. “Mẫu hậu đối tốt với nàng thì tốt quá rồi”, sau đó lại ôm tôi vào lòng, dịu giọng hỏi: “Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy? Sao sắc mặt nàng lại khó coi như thế?”

Tôi cuộn tròn thân thể rúc vào lòng y, thấp giọng nói: “Hoàng thượng, người cứ ôm thần thiếp thế này đừng buông được không?”

Y khẽ áp má vào trán tôi, sau một thoáng trầm ngâm bèn gọi Hoán Bích vào, ra lệnh: “Ngươi là nha hoàn tùy giá của nương nương, mau kể lại xem đã xảy ra chuyện gì.”

Hoán Bích trù trừ liếc mắt nhìn tôi rồi vội vã cúi đầu. Huyền Lăng thấy vẻ mặt này của Hoán Bích thì lại càng ngờ vực, bèn nghiêm túc nói: “Ngươi cứ việc nói, không ai dám trách tội ngươi đâu.”

Hoán Bích quỳ sụp xuống đất, nghẹn ngào nói: “Hồi chiều tối nay tiểu thư và Huệ Quý tần trở về từ chỗ Thái hậu, thiếu chút nữa đã ngã từ trên kiệu xuống, do đó tiểu thư mới phải chịu một phen kinh sợ.”

Huyền Lăng cả kinh đứng bật dậy. “Đang yên đang lành tại sao lại ngã từ trên kiệu xuống?”

Hoán Bích cúi gằm mặt. “Là vì đám thái giám khiêng kiệu không cẩn thận, giẫm phải đá cuội nên bị trượt chân.”

“Trượt chân ở đâu?”

“Ở con đường nhỏ lát đá lục lăng gần Ngọc Chiếu cung.”

Huyền Lăng nhắm mắt suy nghĩ một chút, đột ngột mở bừng mắt ra. “Đá lục lăng là loại đá chống trượt tốt nhất, tại sao bên trong lại có lẫn đá cuội? Chuyện này không thể chỉ trách phạt đám nô tài khiêng kiệu kia là xong”, sau đó lại khẽ nói: “Hoàn Hoàn, nàng nghi ngờ có người muốn hại nàng, đúng vậy không?”

Tôi vội lắc đầu, sợ hãi nói: “Sao có thể chứ? Thần thiếp không dám nghĩ như vậy!” Tôi cúi gằm mặt, nói giọng nghẹn ngào: “Thần thiếp chỉ cảm thấy số phận mình hẩm hiu, tuy được Hoàng thượng thương yêu mà cho quay về hầu hạ cận kề, nhưng chỉ tùy tiện ra ngoài một chút mà cũng suýt xảy ra chuyện, e là sau này chẳng có phúc để giữ được đứa bé này.”

Huyền Lăng khẽ cất tiếng trách móc nhưng lời lẽ lại dịu dàng như làn gió mùa xuân: “Nói bậy, con của chúng ta là đứa bé có phúc nhất trên đời này, sao lại không giữ được chứ? Việc hôm nay không chỉ là do đám nô tài kia không hiểu chuyện, e là có người thấy trẫm sủng ái nàng thì không vừa mắt nên mới cố ý bày trò.” Y lớn tiếng gọi Lý Trường vào, mặt mày âm trầm nói: “Mang đám thái giám khiêng kiệu cho Hoàn Phi hôm nay ra ngoài đánh mỗi người ba mươi gậy, đánh xong thì thẩm vấn kĩ càng cho trẫm. Dám đụng đến ái phi của trẫm, trẫm quyết không dung tha!”

Lý Trường vội vàng khom người đáp “vâng”, chuẩn bị ra ngoài. Tôi vội hô lên: “Hoàng thượng…” Tôi đứng dậy kéo góc áo Huyền Lăng, đau xót nói: “Thần thiếp cầu xin Hoàng thượng đừng làm lớn chuyện này.”

Y ngoảnh đầu lại nhìn tôi, tỏ ra khá khó hiểu. “Tại sao? Lần này rõ ràng là có người cố ý bày trò hại nàng, nếu trẫm không trừng phạt, sau này lại xảy ra chuyện như vậy nữa thì phải làm sao?”

Tôi nghẹn ngào khẽ nói: “Cho dù thực sự có người muốn hại thần thiếp, xin Hoàng thượng hãy giống như thần thiếp, tin rằng đây chỉ là một hành động vô tâm. Thần thiếp không muốn vì bản thân mà làm cho hậu cung không yên, khiến Hoàng thượng phải phiền lòng. Dù sao thần thiếp cũng chưa xảy ra chuyện gì cả.”

Trong mắt y bừng lên những nét thương yêu. “Nhưng Hoàn Hoàn, trẫm thực sự thương nàng, sợ lại có chuyện như vậy xảy ra lần nữa.”

Tôi khẽ cất tiếng khẩn cầu: “Con người ai mà không có lỗi lầm. Nếu Hoàng thượng làm lớn chuyện này, cho điều tra ráo riết, chỉ e sẽ khiến người đó chó cùng rứt giậu, lại gây ra chuyện gì khác nữa cũng chưa biết chừng. Chi bằng hãy ém chuyện này đi, để cô ấy tự mình hối cải là được rồi. Huống chi hiện giờ cả Thái hậu và Hoàng hậu đều đang không được khỏe, nếu thần thiếp vừa về cung mà đã xảy ra nhiều chuyện như thế, cho dù các phi tần không oán than bất mãn, chỉ e Thái hậu cũng sẽ trách thần thiếp vờ vịt bày trò.”

Huyền Lăng nói: “Chuyện này có liên quan đến con của hai chúng ta, nếu có lỗi mà không phạt, lòng trẫm thực khó mà thoải mái được.”

Tôi kéo bàn tay y lại, dịu dàng nói: “Hoàng thượng hãy coi như tích phúc cho thần thiếp và đứa bé trong bụng đi. Dù gì cũng nên cho người đó có một cơ hội quay đầu, nếu còn có lần sau thì hãy phạt cả thể cũng không muộn. Ngoài ra, các thái giám khiêng kiệu kia cũng không cố ý, xảy ra chuyện bọn họ còn sợ hãi hơn bất cứ ai, Hoàng thượng cũng chớ nên phạt bọn họ, chỉ cần dặn bọn họ sau này cẩn thận hơn một chút là được rồi.”

Gian điện trở nên tịch mịch tột cùng, như thể bên trong chẳng có một ai, thỉnh thoảng lại có mấy tiếng ve kêu yếu ớt mênh mang từ phía đằng xa vẳng lại, nghe hết sức rõ ràng. Phía bên ngoài, gió đêm len qua lùm cây làm vang lên những tiếng xào xạc, nghe như tiếng mưa rơi, kết hợp với bầu không khí mát mẻ trong điện hiện giờ, khiến người ta có cảm giác thời gian đã quay trở lại dịp cuối xuân. Trên chiếc đế cắm nến mạ vàng, ngọn nến đỏ rung rinh tỏa ra những tia sáng dìu dịu, từng giọt sáp nến từ từ chảy xuống rồi đông lại biến thành hình dạng như những gốc san hô đỏ tươi vô cùng bắt mắt.

Huyền Lăng ôm tôi vào lòng, khẽ buông tiếng thở dài. “Hoàn Hoàn, nàng lúc nào cũng tốt bụng như thế!”

Tôi ngoan ngoãn tựa người vào lòng y. “Thần thiếp kỳ thực chẳng rộng lượng gì, chỉ là không muốn vì mình mà nảy sinh những chuyện thị phi làm ảnh hưởng tới Hoàng thượng. Việc triều chính đã đủ khiến Hoàng thượng phiền lòng rồi, về đến hậu cung nên được nghỉ ngơi thoải mái mới phải, bằng không lấy đâu ra sức lực để xử lý việc nước chứ?” Dừng một chút, tôi nói với giọng làm nũng: “Hoàng thượng hãy đồng ý với thỉnh cầu của thần thiếp vừa rồi nhé!”

Huyền Lăng đã bớt giận hơn nhiều, nói: “Vậy trẫm sẽ tạm thời tha cho bọn họ lần này.” Sau đó liền nghiêm mặt lại. “Nếu còn có lần sau, trẫm ắt sẽ nghiêm trị không tha.”

Bức rèm ngọc được vén lên, Hoán Bích lẳng lặng lui ra ngoài. Huyền Lăng khẽ xoa cằm tôi, cười nói: “Vừa rồi Hoàn Hoàn nói trẫm về đến hậu cung nên được nghỉ ngơi thoải mái, không biết sự nghỉ ngơi thoải mái đó là như thế nào đây?”

Tôi dắt tay y, dẫn y tới nằm xuống giường, lại xúc một thìa bột bạch đàn bỏ vào trong chiếc lò hương có hoa văn hình hoa lá màu xanh. Thìa bột bạch đàn trắng muốt như tuyết đó vừa được bỏ vào lò, một làn khói mỏng liền chậm rãi bay ra, lan tỏa khắp gian điện, vương vất giữa những nơi rèm gấm màn thưa, mang tới cho người ta cảm giác vô cùng thư thái. Lúc này gian đại điện rộng lớn giống như một đầm nước mùa thu tĩnh lặng, hoàn toàn chẳng có chút tiếng ồn nào.

Tôi tự tay bưng một bát canh ô mai tới mời y uống, dịu dàng nói: “Đã để nguội được khá lâu rồi, Hoàng thượng uống xong có thể xua đi cảm giác ngán ngấy sau khi dùng bữa tối.”

Đuôi mắt Huyền Lăng hơi xếch lên. “Chẳng qua chỉ là một bát canh ô mai thôi, như vậy thực là qua loa quá thì phải?”

Tôi khẽ cười, nói: “Thần thiếp đâu dám qua loa với Hoàng thượng chứ? Ô mai trong bát canh này đã được ngâm trong mật hoa quế, sau đó mới nấu lên cùng cam thảo, nhục quế và trần bì. Hai ngày nay Hoàng thượng không phải thỉnh thoảng vẫn bị ho đó sao? Uống bát canh này vào là tốt nhất đấy. Thần thiếp biết Hoàng thượng sẽ tới nên đã nấu canh từ sớm rồi múc sẵn ra ngoài cho nguội.”

Trong mắt Huyền Lăng ánh lên một tia ấm áp. “Vất vả cho nàng rồi, đã có thai mà còn chu đáo như vậy. Hôm nay Hồ Chiêu nghi hỏi trẫm tại sao lại thương nàng như thế, người ngoài thì đâu biết được điểm tốt của nàng chứ!”

Tôi cười, nói: “Uẩn Dung muội muội đã hỏi như vậy thật sao? Hôm nay thần thiếp đã gặp muội ấy và Hòa Mục Công chúa ở chỗ Thái hậu đấy!”

Huyền Lăng khẽ “ồ” một tiếng, hỏi: “Nàng ta không nói gì với nàng chứ? Uẩn Dung còn trẻ, nhiều lúc nói năng hơi thiếu suy nghĩ một chút.”

Tôi nói: “Hoàng thượng nói gì vậy, thần thiếp thấy Hồ Chiêu nghi thực sự là một nữ tử hết sức thông minh, xinh đẹp mà.”

Huyền Lăng đổi tư thế nằm cho thoải mái hơn, khẽ cười một tiếng. “Uẩn Dung tuy có hơi kiêu ngạo, nhưng tính tình kỳ thực không tệ.”

Tôi cầm một chiếc quạt lên, phe phẩy quạt cho y. “Hoàng thượng mệt rồi, chi bằng ngủ tạm một giấc ở đây rồi hãy tới chỗ của phi tần khác.” Tôi gượng cười một tiếng. “Thời gian này thần thiếp sợ là không thể hầu hạ Hoàng thượng được rồi.”

Huyền Lăng ngáp dài một cái, trong cặp mắt uể oải có một tia sáng rực rỡ lóe lên. “Trẫm chẳng đi đâu cả, cho dù nàng không tiện thị tẩm thì trẫm cũng sẽ ở lại đây ngủ cùng nàng.”

Tôi áy náy nói: “Thần thiếp đâu xứng để Hoàng thượng phải làm như vậy chứ!”

Y mỉm cười kéo tôi tới bên mình, lại tiện tay buông màn xuống, khẽ nói: “Chỉ cần trẫm sẵn lòng là được rồi.”

Đêm đã về khuya, ngoài cửa sổ những vì sao đầy trời chiếu vào phòng mấy tia sáng lẻ loi nhưng tất thảy đều bị hòa tan vào giữa ánh nến dìu dịu.

## 14. Chương 14

Chương 14: Khánh Tần Chu Bội

Sáng sớm hôm sau, tôi đi thỉnh an Hoàng hậu theo lệ thường rồi quay trở về Nhu Nghi điện. Tiểu Doãn Tử theo tôi vào noãn các, thấp giọng bẩm báo: “Đã hỏi được rồi!”

Tôi chậm rãi nhấp một ngụm trà, thản nhiên hỏi: “Kết quả thế nào?”

Tiểu Doán Tử đáp: “Người thợ trồng hoa đó nói rêu xanh trên viên đá cuội là loại rêu đặc biệt chỉ có ở đất Xuyên, tên gọi là Ngưu mao tiển, thông thường được đặt trong các chậu cây cảnh để trang trí.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, lại hỏi thêm: “Còn gì nữa không?”

Tiểu Doãn Tử cúi đầu thưa: “Y còn nói là loại Ngưu mao tiển này dễ tương khắc với những vật khác, khó mà trồng cho sống được, thường thì chỉ trồng cùng với giống thông lùn của đất Thục. Mà trong cung chỉ duy có Khánh Tần tiểu chủ ở Lệ Tịch các thuộc Thúy Vi cung là thích dùng loại thông lùn này làm cảnh. Vì cô ây là người Thục, cũng thích giống cây này, do đó Hoàng thượng mới đặc biệt ban thưởng.”

Tôi cầm nắp chén trà khẽ gạt mấy cái, cười nói: “Điều tra vừa nhanh chóng vừa rõ ràng như vậy, xem ra Tiểu Doãn Tử ngươi đúng là tháo vát.” Rồi tôi bèn gọi Cận Tịch lại: “Ngươi tới Kính sự phòng hỏi thử xem, một tháng vừa qua ai là người đắc sủng nhất.”

Cận Tịch làm việc rất nhanh, chỉ chừng một tuần trà sau đã quay lại bẩm báo: “Nô tỳ đã hỏi rồi, người đắc sủng nhất bây giờ là Khánh Tần ở Lệ Tịch các và Hồ Chiêu nghi ở Yến Hy điện; kế đến là An Quý tần ở Cảnh Xuân điện và Diễm thường tại ở Lục Nghê cư; ngoài ra còn có Dương Phương nghi ở Phúc Hương hiên và Kỳ Quý tần ở Thái Dung điện.”

Tôi đưa tay chống cằm, cười nói: “Hai ngày nay ta đã được gặp Khánh Tần ở chỗ Hoàng hậu, quả là rất xinh đẹp. Có câu rằng đất Thục lắm mỹ nhân, xem ra không sai chút nào.”

Cận Tịch rót đầy trà vào chén cho tôi, nói: “Còn có một chuyện nữa, Khánh Tần và Kỳ Quý tần cùng ở tại Thúy Vi cung, không thể không đề phòng.”

Hoán Bích đứng kế bên nói: “Hôm qua Hoàng thượng hết sức tức giận vì việc tiểu thư suýt bị ngã từ trên kiệu xuống, sao tiểu thư không tranh thủ rèn sắt khi còn nóng, xin Hoàng thượng làm chủ giúp cho?”

Tôi khẽ mân mê một viên ngọc trên chiếc vòng đeo tay, cười nói: “Ta dù gì cũng không bị thương, Hoàng thượng có điều tra ra được người đó là ai thì cũng sẽ chỉ bị phạt một trận là xong, mà còn không phạt nặng nữa. Chi bằng cứ tạm để chuyện này lại đó, đợi đến sau này tính toán luôn một thể.”

Hoán Bích suy nghĩ một lát rồi mím môi cười, nói: “Nô tỳ biết rồi, thế này gọi là tích tiểu thành đại. Sau này nếu tìm thêm được lỗi khác của kẻ đó, kẻ đó nhất định sẽ phải lĩnh đủ.”

Tôi chỉ cười không nói, Cận Tịch chợt nói thêm: “Nô tỳ còn có một việc quên chưa bẩm báo, từ Ngọc Chiếu cung chỉ cần đi về phía trước thêm vài chục bước là tới Thúy Vi cung của Kỳ Quý tần.” Nói xong liền quay sang nháy mắt với Hoán Bích.

Hoán Bích hiểu ý, liền nhún vai nói: “Việc này đã rõ ràng quá rồi, nhất định là Kỳ Quý tần và Khánh Tần cùng bày trò. Kỳ Quý tần trước đây đã từng hãm hại tiểu thư, bây giờ tiểu thư trở về, cô ta chỉ hận không thể nuốt chửng chúng ta vào bụng ấy chứ.”

Tôi trầm ngâm nói: “Việc còn chưa điều tra rõ ràng, cứ chờ xem đã.”

Đang lúc nói chuyện, Hoa Nghi chợt đi vào nói: “Khởi bẩm nương nương, Kỳ Quý tần và Khánh Tần ở Thúy Vi cung tới.”

Tôi hơi nhếch khóe môi: “Đúng là không thể nói xấu sau lưng người khác được, vừa nhắc tới Tào Tháo, Tào Tháo đã tới liền rồi kìa.” Tôi thay xiêm y rồi bước ra ngoài, lúc này Phẩm Nhi đã dâng trà và hoa quả lên cho bọn họ. Nhìn thấy tôi, hai người liền hành lễ. “Tần thiếp Quý tần Quản thị ở Thúy Vi cung dắt theo Khánh Tần Châu thị tới bái kiến Hoàn Phi nương nương, nương nương kim an.”

Tôi ngồi im không động đậy, cười nói: “Hai vị muội muội mau ngồi xuống đi.” Tôi quan sát Kỳ Quý tần trong bộ cung trang màu sắc sặc sỡ một chút, nói tiếp: “Mấy năm không gặp, Kỳ muội muội đúng là xinh đẹp hơn không ít. Từ quý nhân trở thành quý tần, đã có phong thái của chủ vị một cung lắm rồi, thật khiến người ta phải nhìn bằng con mắt khác.”

Kỳ Quý tần an tọa trên ghế, làn da trắng muốt, mịn màng thấp thoáng lộ ra phía sau lớp áo lụa mỏng tang, khiến vẻ quyến rũ tăng thêm rất nhiều lần. Nơi cổ nàng ta có một chuỗi vòng mã não đỏ long lanh bắt mắt, vừa nhìn đã biết là thứ cực kỳ quý giá. Nàng ta tỏ ra không kiêu ngạo cũng không nhún nhường, thản nhiên nói: “Hoàn phi nương nương phong thái vẫn như xưa, thực khó lòng nhìn ra là đã từng ở nơi cửa Phật.”

Lời này rõ ràng có mang theo ý khiêu khích, Khánh Tần ngồi kế bên nghe vậy liền liếc mắt qua, nơi khóe miệng thoáng xuất hiện một nụ cười lạnh. Nhưng tôi không hề giận dữ, chỉ hờ hững nói: “Đúng vậy, nhớ thuở nào từng cùng Văn Uyên ở tại Đường Lê cung, thực là hòa thuận biết mấy, thoáng đó mà đã bốn, năm năm rồi. Năm xưa, huynh trưởng của ngươi Quản Lộ giao hảo với huynh trưởng của bản cung, Quản Khê còn thiếu chút nữa thì cưới nhị muội Ngọc Diêu của bản cung về. Chẳng ngờ Quản Lộ lại đi tố cáo huynh trưởng của bản cung, qua đó đủ thấy con người ta ấy mà, nhiều lúc có thể vì công danh lợi lộc mà bất chấp đạo nghĩa.”

Kỳ Quý tần mặt mũi tái xanh, hiển nhiên là cực kỳ tức giận, nhưng đột nhiên nàng ta nén cơn giận xuống, cười nói: “Trong chốn hậu cung này, cái miệng của Hoàn Phi nương nương vốn thuộc vào hàng số một số hai, tất nhiên có thể nói trắng thành đen, nói sống thành chết một cách dễ dàng.”

Tôi chăm chú nhìn nàng ta, bên khóe miệng là vẻ như cười mà chẳng phải cười. “Thế sao? Nhưng như thế vẫn chưa đáng sợ bằng một số kẻ có thể biến trái tim từ trắng thành đen.” Lời còn chưa dứt, Khánh Tần đã không kìm được mà bật cười một tiếng. Tiếng cười đó tuy khá nhỏ nhưng Kỳ Quý tần cũng đã nghe thấy, bèn hậm hực trừng mắt liếc sang. Khánh Tần không hề để tâm, chỉ đáp lại bằng một nụ cười lạnh, sau đó còn cất giọng giễu cợt: “Tần thiếp thấy Kỳ Quý tần ăn mặc chỉn chu, còn đeo chuỗi mã não Hoàng hậu ban tặng đến đây bái kiến, cứ ngỡ là tôn trọng Hoàn Phi nương nương lắm cơ, chẳng ngờ nói năng lại chua loét thế này.” Giọng của nàng ta giòn tan trong trẻo, tôi nghe thế liền lập tức bị chuỗi vòng mã não trên cổ Kỳ Quý tần thu hút, không kìm được đưa mắt liếc nhìn qua.

Kỳ Quý tần đang định nói gì, nhưng tôi không để ý tới nàng ta nữa, quay sang nhìn Khánh Tần: “Vị muội muội này trông hơi lạ, chính là Khánh Tần đúng không?”

Khánh Tần thấy tôi hỏi đến thì vội vàng đứng dậy khom người hành lễ, sau đó liền tươi cười đáp: “Hoàn Phi nương nương kim an, tần thiếp Chu Bội bái kiến nương nương.”

Tôi để ý quan sát, thấy Khánh Tần khoảng trên dưới hai mươi tuổi, mặt mũi xinh đẹp, thân hình thon thả yêu kiều, lại biết cách trang điểm, chẳng trách được Huyền Lăng sủng ái. Tôi ra hiệu cho Cận Tịch tới đỡ, miệng nói: “Muội muội vừa xinh đẹp lại vừa lễ phép, hiểu quy củ, thực khiến người ta vừa nhìn đã thấy thích.”

Khánh Tần nghe tôi khen ngợi thì lại càng mừng rỡ, khiêm tốn nói: “Ở trước mặt nương nương, tần thiếp chẳng qua chỉ giống như cát bụi, đâu có xứng được gọi là xinh đẹp.”

Kỳ Quý tần cầm chén trà lên nhấp một ngụm, cười lạnh nói: “Cái miệng của Khánh Tần đúng là ngọt quá, nhưng không biết có phải là miệng ngọt lòng đắng không vậy?”

Khánh Tần dù sao cũng còn trẻ tuổi, không kìm được hơi biến sắc, nhướng mày lên, nói: “Quý tần nương nương nói thế là có ý gì vậy?”

Tôi chỉ lạnh lùng ngồi nhìn, thấy Kỳ Quý tần chuẩn bị phát tác thì mới nói: “Kỳ Quý tần định làm gì thế? Ngươi tới đây thỉnh an bản cung, sao lại cãi nhau với người trong cung của mình ngay ở đây thế này, há chẳng phải sẽ làm tổn thương đến hòa khí hay sao?”

Trong hậu cung của triều đình Đại Chu, cứ mỗi cung lại có một phi tần cấp bậc từ quý tần tam phẩm trở lên được gọi là chủ vị, nắm giữ hầu hết quyền hành của cung đó, nơi ở của chủ vị thì được gọi là điện. Trong mỗi cung chỉ có một chủ vị, chuyên quản lý các phi tần có địa vị thấpơn mình trong cùng một cung, các phi tần đó thì được gọi là “người trong cung”, phải tôn trọng và nghe theo sự sắp xếp của chủ vị.

Theo tình hình trước mắt thì Khánh Tần ỷ có sự sủng ái của Huyền Lăng nên không tôn trọng Kỳ Quý tần nhưng Kỳ Quý tần cũng khá là đắc sủng, lại có Hoàng hậu chống lưng, hai người này ở trong Thúy Vi cung chỉ e sớm đã thế như nước với lửa.

Tôi lúc này chỉ nói tới cái lỗi của Kỳ Quý tần mà không nhắc gì đến việc Khánh Tần không tôn trọng bề trên, rõ ràng là đã có ý thiên vị Khánh Tần.

Khánh Tần cớ gì mà chẳng biết, do đó lại càng đắc ý, tươi cười nói: “Nương nương đúng là người hiểu lý lẽ, tiếc rằng Vị Ương cung này Hoàng thượng chỉ ban ột mình nương nương ở, bằng không nếu có ai được làm người trong cung của nương nương, nhất định sẽ thấy hạnh phúc vô cùng.”

Tôi nghe thế thì chỉ cười tủm tỉm không nói gì. Kỳ Quý tần rốt cuộc đã không nhịn được nữa, khẽ cười lạnh một tiếng, nói với giọng giễu cợt: “Bản cung còn tưởng thế nào, hóa ra Khánh Tần ở Thúy Vi cung mãi đã thấy chán rồi, muốn dọn tới cung của Hoàn Phi. Việc này thì có gì khó đâu, bản cung thay ngươi đi bẩm với Hoàng thượng một tiếng là được, kẻo ngươi lại khó chịu mà làm những việc không ra sao cả.”

Khánh Tần giận quá bật cười, cây trâm ngọc Đông Lăng cài trên búi tóc rung rinh lay động, làm ánh lên những tia sáng màu xanh. “Kỳ Quý tần hình như đã xem trọng bản thân quá rồi thì phải, Quý tần thay tần thiếp đi bẩm với Hoàng thượng một tiếng là được sao? Vị Ương cung là do Hoàng thượng đích thân hạ chỉ ban cho Hoàn Phi nương nương ở một mình, Quý tần có bao nhiêu bản lĩnh hay là có mặt mũi lớn đến mức nào, chẳng lẽ thực sự có thể xin Hoàng thượng thu hồi thánh chỉ?”

Lời này cực kỳ lợi hại, Kỳ Quý tần nghe mà đỏ mặt tía tai nhưng nàng ta phản ứng cũng khá nhanh, lập tức đứng dậy quay sang phía tôi, khom người hành lễ, nói: “Thần thiếp bỗng thấy có chút không thoải mái, không dám làm phiền Hoàn Phi nương nương nghỉ ngơi nữa, xin được cáo từ.” Dứt lời liền phất tay áo một cái, bám vào tay thị nữ mà tha thướt rời đi.

Nàng ta vừa mới ra ngoài, Khánh Tần lập tức thu lại khí thế sắc bén ban nãy, đổi sang bộ mặt ấm ức, nói: “Nương nương xem đó, ngay trước mặt nương nương mà nàng ta còn dám càn rỡ, bất kính như vậy, khi ở trong Thúy Vi cung thực không biết đã giày vò, hành hạ tần thiếp biết bao nhiêu lần mà kể.”

Tôi cầm một quả sơn trà lên, chậm rãi bóc vỏ, đồng thời ung dung nói: “Muội muội có cái khí cốt của một bậc hiệp nữ đất Thục, lại được Hoàng thượng sủng ái như thế, chắc hẳn sẽ không phải chịu thiệt thòi gì đâu.”

Cặp mắt phượng của Khánh Tần bất giác hơi cụp xuống, vẻ sầu khổ lộ ra khiến ai nhìn cũng thấy xót thương. “Nương nương không biết đó thôi, vì sự sủng ái Hoàng thượng dành cho thần thiếp mà Kỳ Quý tần nảy lòng ghen tị, cả trong tối và ngoài sáng đều bày trò hãm hại tần thiếp rất nhiều. Tần thiếp ngại vì nàng ta là chủ vị nên đành nhẫn nhịn tới hôm nay.” Nàng ta ghé đến gần tôi thêm một chút, nói: “Việc nương nương xuất cung những năm nay tần thiếp ít nhiều đã nghe nói phần nào, nếu không vì nhà mẹ đẻ của Kỳ Quý tần trở mặt hãm hại, nương nương đâu đến mức rơi vào cảnh nhà tan cửa nát, phải xuất gia tu hành thế này.”

Tôi hơi ngước mắt lên. “Không ngờ Khánh Tần đã nghe ngóng mọi việc rõ ràng như vậy.”

Khánh Tần hoang mang quỳ xuống. “Tần thiếp không dám giấu gì nương nương, tần thiếp đề phòng Kỳ Quý tần không phải mới chỉ ngày một ngày hai, cho nên mới biết được một số chuyện. Phụ thân tần thiếp là Tri phủ Thành Xuyên Chu Tức Nhân ở đất Xuyên Thục, mà Thành Xuyên lại gần sát với Giang Châu – nơi phụ thân nương nương nhậm chức, do đó tần thiếp mới dám mạo muội tới nói với nương nương những lời này.”

Tôi chỉ chuyên tâm bóc sơn trà, vừa ăn vừa nói: “Ngọt quá!”, sau đó mới hờ hững hỏi: “Rồi sao nữa?”

Khánh Tần lê gối tới trước mặt tôi, đưa khăn tay lên lau nước mắt, thấp giọng nói: “Nếu chỉ nhìn cảnh vừa rồi chắc nương nương sẽ thầm trách tần thiếp bất kính với chủ vị, nhưng tần thiếp cũng không có cách nào khác, bởi Kỳ Quý tần là loại người miệng mật lòng dao, xảo trá vô cùng. Mấy vị tỷ muội từng ở trong Thúy Vi cung ngày trước đều rất được Hoàng thượng sủng ái, cùng vào cung với tần thiếp thì có Kim Lương đệ, Vi Tài nhân, Quý Thường tại, tất cả đều bị Kỳ Quý tần dùng lời ngon ngọt lôi kéo. Nhưng kết quả thì sao, ai nấy đều phạm tội một cách khó hiểu, người thì chết người thì bị phế, còn nàng ta thì chẳng có chút lỗi lầm nào. Do đó tần thiếp rất sợ hãi, thầm nghĩ chỉ có cách trở mặt với nàng ta mới xong, lỡ như tần thiếp phạm lỗi lầm gì, nàng ta cũng khó mà thoát khỏi mối liên quan. Cũng nhờ như thế nên tần thiếp mới có thể sống đến bây giờ để hầu hạ Hoàng thượng, có điều dù được Hoàng thượng sủng ái nhưng sau nhiều năm vào cung, tần thiếp vẫn bị nàng ta chèn ép rất nhiều, bởi địa vị dù sao cũng kém hơn.” Nói đến chỗ thương tâm, Khánh Tần không kìm được mà rơi lệ.

Tôi mỉm cười, nói: “Như vậy xem ra Khánh Tần cũng là một người thông minh, hiểu được cách bảo vệ bản thân trong cơn nguy khốn. Nhưng tại sao muội muội lại không xin Hoàng thượng cho được dọn ra khỏi Thúy Vi cung vậy?”

Khánh Tần cười lạnh một tiếng, ngay sau đó lại lộ vẻ hết cách, ấm ức nói: “Kỳ Quý tần có xuất thân tốt, lại biết nịnh bợ, rất được Hoàng hậu yêu quý. Có Hoàng hậu chống lưng cho nàng ta, tần thiếp làm sao mà rời khỏi Thúy Vi cung được. Thỉnh thoảng tần thiếp nhắc đến với Hoàng thượng còn bị người trách mắng là không biết yên phận.”

Tôi đưa tay tới đỡ nàng ta dậy, ân cần nói: “Đang yên đang lành muội muội quỳ xuống làm gì? Thực là xa lạ quá, đứng dậy nói chuyện là được rồi.”

Khánh Tần tới lúc này mới dám đứng dậy, nói: “Vừa rồi tần thiếp thương tâm, đã khiến nương nương chê cười rồi.” Nói xong liền ngồi ngay ngắn xuống ghế, đôi tay nhỏ nhắn giấu vào trong cặp ống tay áo màu đỏ thêu viền vàng, lẳng lặng đặt lên đầu gối.

Tôi chăm chú nhìn nàng ta, không nói năng gì. Nàng ta bị tôi nhìn như thế thì bất giác có chút xấu hổ, hơi cúi xuống. Tôi khẽ cười, nói: “Muội muội đã tới đây rồi, lại nói ra những lời như vậy, chắc hẳn là đã qua một phen suy nghĩ kĩ càng. Chi bằng muội muội hãy nói thẳng ra đi, rốt cuộc là muốn có được thứ gì từ chỗ bản cung vậy?ݍ

Nghe tôi hỏi thẳng, Khánh Tần hơi ngây ra, ngay sau đó liền nói: “Nương nương đã thẳng thắn như vậy, tần thiếp cũng chẳng vòng vo làm gì.” Nàng ta dừng một chút rồi tiếp: “Tần thiếp không muốn phải mang thân tầm gửi, ăn nhờ ở đậu thêm nữa.”

“Ồ…” Tôi kéo dài giọng. “Muội muội muốn bản cung mở lời xin Hoàng thượng cho phép được rời khỏi Thúy Vi cung sao?”

Nàng ta lắc đầu, thẳng thắn nói: “So với cảnh mang thân tầm gửi lúc nào cũng phải xem sắc mặt người ta, tự mình làm chủ vị một cung thực là thoải mái hơn nhiều.”

Tôi thầm chấn động nhưng cũng sớm đoán được điều này, bèn cười nói: “Muội muội thực có chí khí! Hiện giờ vị trí trong Ngũ quý tần vẫn còn khuyết, nếu muội muội có thể mang thai, khả năng thăng tiến không nhỏ chút nào.”

Khánh Tần thoáng sững người, sau đó liền nói với giọng chua chát: “Nếu có thể mang thai được thì tần thiếp đã chẳng cần khổ não thế này. Nói ra thực là hổ thẹn, tần thiếp đã hầu hạ bên cạnh Hoàng thượng mấy năm mà chẳng có chút động tĩnh nào, qua đó đủ thấy tần thiếp không có cái phúc phận đó.”

“Vậy thì cũng chưa hẳn.” Tôi hơi nhếch khóe môi, tươi cười nói: “Nhưng nếu bản cung đáp ứng yêu cầu của muội muội thì sẽ được lợi ích gì đây? Bản cung ăn chay niệm Phật đã lâu ngày, có lúc thêm một chuyện chẳng bằng bớt một chuyện.”

Khánh Tần không chút nghĩ ngợi đã nói ngay: “Tần thiếp chẳng có nơi nương tựa nào trong cung, nhà mẹ đẻ thì lại ở xa ngoài ngàn dặm, có thể nói là đồng bệnh tương liên với nương nương. Hiện giờ nương nương tuy vẻ vang về cung, thế nhưng đằng sau sự vẻ vang ấy chưa chắc đã không có nỗi chua xót nào, tần thiếp nguyện dốc chút sức mọn để cùng chia sẻ với nương nương.”

Tôi đưa tay chống cằm, mỉm cười nói: “Tấm lòng của muội muội bản cung ghi nhận nhưng hiện giờ bản cung chẳng muốn tranh đua với đời, có một số việc có lẽ lực bất tòng tâm.”

Khánh Tần thoáng lộ vẻ ủ rũ, ngay sau đó đã lại tươi cười. “Với địa vị của nương nương bây giờ, có lý nào lại lực bất tòng tâm? Tần thiếp tuy ngu độn nhưng vừa thấy phong thái của nương nương liền biết rằng khi xưa tại sao Phó Tiệp dư lại được sủng ái như thế, do đó mới có những lời hôm nay. Huống chi nương nương đã về cung rồi, có muốn không đua tranh với đời cũng chẳng được. Tần thiếp hôm nay tới quá bất ngờ, chắc hẳn trong lòng nương nương vẫn còn điều nghi hoặc, cần có thời gian để suy nghĩ thêm. Tần thiếp xin được cáo lui trước.”

Tôi mỉm cười, nói: “Hôm nay được gặp muội muội, bản cung thấy hợp ý vô cùng, ắt sẽ suy nghĩ kĩ những lời mà muội muội đã nói.” Sau đó lại quay sang nói với Tiểu Doãn Tử: “Mang chậu thông lùn kia tới đây cho bản cung.” Tiểu Doãn Tử vâng lời rời đi, rất nhanh sau đó đã trở lại với một chậu cây cảnh trên tay. Tôi nói: “Nghe nói muội muội là người Thục, bản cung đặc biệt sai người chuẩn bị một chậu thông lùn đặc sản của đất Thục để làm quà uội muội, chẳng hay muội muội có thích không?”

Khánh Tần mừng rỡ vô cùng, vội vàng cười nói: “Thật trùng hợp quá, không ngờ nương nương lại biết tần thiếp thích thứ gì, qua đó đủ thấy tần thiếp và nương nương rất có duyên.” Nói rồi liền kêu thị nữ của mình vào bê chậu thông lùn. Tôi đưa mắt liếc qua, thấy người đi vào không ngờ lại là Tinh Thanh từng hậu hạ tôi khi trước, bất giác thầm mừng rỡ nhưng ngoài mặt thì vẫn thản nhiên cười nói: “Muội muội nhìn mấy viên đá cuội trong chậu xem, hoa văn rất đẹp, lại còn bóng loáng nữa.”

Khánh Tần nhìn kĩ từng viên một rồi liền cất tiếng khen: “Hay quá, ngay đến màu sắc của lớp rêu Ngưu mao tiển mọc trên đá cũng rất đúng, qua đó đủ thấy đồ trong cung của nương nương tốt hơn bất cứ nơi nào khác.” Tôi quan sát thấy nàng ta chỉ để ý tới những viên đá cuội, vẻ mừng rỡ lộ rõ ra ngoài, không có chút gì là giả bộ.

Tôi đưa mắt ra hiệu cho Hoán Bích, thấy muội ấy đã lẳng lặng theo Tinh Thanh ra ngoài, thế là mới cười nói với Khánh Tần: “Thực ra muội muội được Hoàng thượng sủng ái như vậy, thứ hiếm lạ gì mà chẳng có, món quà này của bản cung chẳng qua chỉ để muội muội dùng làm đồ chơi mà thôi.”

Khánh Tần tươi cười rạng rỡ, nói: “Mấy thứ đồ châu báu vàng ngọc đó thì có gì là hiếm lạ đâu, nương nương tâm tư tinh tế, chu đáo kĩ càng, vậy mới khiến người ta phải thực lòng tán thán.”

Tâm tư tôi xoay chuyển, chợt nghĩ đến một việc, bèn khẽ mỉm cười. “Nói đến mấy thứ đồ châu báu vàng ngọc, bản cung bỗng nhớ tới chiếc vòng mã não đỏ của Kỳ Quý tần vừa rồi, đó quả là một món trang sức cực phẩm. Có điều, khi ấy bản cung nghe không rõ lắm, hình như nó là do Hoàng thượng ban thưởng đúng không?”

Khánh Tần khẽ mỉm cười, cất giọng giễu cợt: “Đó là do nàng ta giỏi nịnh nọt, Hoàng hậu mới ban thưởng cho. Nàng ta vì muốn ra vẻ mình được ân sủng, mười ngày thì có tám ngày đeo nó trên người. Có điều, nói ra thì thứ đó đúng là tốt thật, không chỉ màu sắc thuần nhất mà còn tỏa ra một mùi hương lạ, tuy chỉ thoang thoảng, nhưng lại khiến người ta cảm thấy thư thái vô cùng.”

Tiễn Khánh Tần về xong, Hoán Bích liền quay lại đỡ tôi vào trong nội điện nằm xuống nghỉ ngơi, sau đó cười nói: “Nô tỳ thấy Khánh Tần và Kỳ Quý tần vốn đã bất hòa, vừa rồi tiểu thư lại nói như vậy, sau khi quay về hai vị ấy nhất định sẽ cãi nhau một phen cho xem.”

Tôi cười nói: “Cho dù không có ta, sau khi đóng cửa cung lại bọn họ cũng sẽ cãi nhau không ngớt.”

Hoán Bích hỏi: “Những lời của Khánh Tần vừa rồi tiểu thư có tin không?”

Tôi hơi trở mình trên chiếc sạp quý phi, ôm lấy một chiếc gối mềm vào lòng. “Tin năm phần, không tin năm phần. Có điều vừa rồi khi ta tặng chậu thông lùn kia cho cô ta thì không phát hiện ra điều gì đặc biệt, nếu không phải cô ta vô tội thì thực là bụng dạ quá sâu, quá giỏi diễn kịch.” Dừng một chút, tôi hỏi: “Vừa rồi đã nói chuyện với Tinh Thanh chưa?”

Hoán Bích khẽ gật đầu: “Nô tỳ nói rồi. Tinh Thanh vẫn còn nghĩ tới tiểu thư, nói là khi nào có thời gian rảnh sẽ tới đây gặp mặt.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, bất giác lộ ra mấy tia mỏi mệt. “Đợi ta hỏi chuyện Tinh Thanh xong thì sẽ đưa ra quyết định.”

Hoán Bích cười lạnh một tiếng, nói: “Nô tỳ chỉ nhìn không vừa mắt cái bộ dạng ngông cuồng đó của Quản Văn Uyên thôi, hình như cô ta đã quên mất cái bộ dạng ton hót, nịnh nọt của bản thân trước mặt tiểu thư năm xưa rồi.”

Tôi chẳng hề để bụng, thản nhiên nói: “Muội cho rằng cô ta ngốc lắm sao? Cô ta biết đã kết oán rất sâu với ta, lúc này dù có cúi đầu xưng thần với ta cũng chưa chắc đã được ta dung thứ, đã thế lại còn đắc tội với Hoàng hậu. Thế là cô ta liền học theo Khánh Tần, trở mặt với ta luôn, khiến ta không thể làm gì cô ta ngay được.” Khẽ đưa tay vuốt cằm, tôi cười, nói tiếp: “Có điều, cô ta đi theo Hoàng hậu như thế, chắc sẽ chẳng thể có con cái được đâu.”

Hoán Bích ngạc nhiên mở to đôi mắt. “Cớ sao tiểu thư lại nói vậy?”

Khi bàn tay khẽ lướt qua bờ má, cảm giác lạnh băng từ nơi móng tay giả truyền lại trở nên hết sức rõ ràng, tôi trầm giọng nói: “Muội đã nhìn thấy chiếc vòng mã não trên cổ Quản Văn Uyên chưa?”

Hoán Bích cười nói: “Đó cũng có phải là thứ gì ghê gớm lắm đâu, Nhu Nghi điện của chúng ta lẽ nào lại không có?”

Tôi cười lạnh một tiếng, nỗi căm hận trong lòng không ngớt trào dâng. “Đeo chiếc vòng mã não ấy vào, Kỳ Quý tần tha hồ mà chịu khổ, bởi đó kỳ thực là vòng hồng xạ.”

Hoán Bích ngạc nhiên bật thốt: “Vòng hồng xạ? Nhưng nhìn bề ngoài thì rõ ràng là mã não đỏ mà.”

Tôi không sao giấu được nỗi chán ghét nơi đáy lòng, nói: “Hai thứ đó vốn giống nhau nhưng vòng hồng xạ thì quý hiếm hơn nhiều, sợ rằng ngay đến trong cung cũng chẳng tìm ra được mấy chuỗi. Nếu không phải năm đó khi theo mẹ đi chọn đồ trang sức ở Trân Bảo các ta từng nhìn thấy một lần, e là khó có thể nhận ra được. Vừa rồi khi Khánh Tần nói thứ đó tỏa ra mùi hương lạ, ta lại càng khẳng định điều này. Lần đó mẹ ta vừa thấy vòng hồng xạ liền khen không ngớt lời nhưng lại lập tức bảo người ta mang đi chỗ khác, bởi vòng hồng xạ vốn đượcàm bằng xạ hương của con cầy hương đực, nếu sử dụng làm thuốc thì có công hiệu hoạt huyết tán kết, nhưng dùng lâu ngày sẽ khiến thân thể bị tổn thương, không sao sinh nở được nữa. Đây cũng chính là nguyên nhân mà chốn cung đình mỗi lần dùng xạ hương đều hết sức thận trọng.”

Hoán Bích thoáng suy nghĩ rồi hơi cau mày lại. “Nô tỳ thấy lạ quá, việc này hệ trọng như vậy, sao không có ai nói cho cô ta biết ẩn tình bên trong nhỉ?”

“Thứ nhất là vì nó hiếm có, người bình thường không thể nhận ra được; còn thứ hai, muội không nghe thấy lời của Khánh Tần vừa rồi sao, chuỗi vòng hồng xạ đó là do Hoàng hậu ban tặng, dù có vị thái y nào biết thì cũng chẳng dám nói với Kỳ Quý tần đâu.”

Hoán Bích không ngừng cười lạnh, vỗ tay nói: “Đúng là báo ứng mà, đáng đời cho cô ta, hãm hại nhà chúng ta để theo đuôi Hoàng hậu, kết quả là như vậy đấy. Mà cô ta không thể sinh nở cũng tốt, kẻo lại đẻ ra một ổ khốn nạn chuyên đi gây họa cho người khác!”

Tôi bỗng thầm cảm thấy giá lạnh, Kỳ Quý tần hiển nhiên là người bên cạnh Hoàng hậu, mấy năm nay vừa đắc sủng lại vừa có địa vị khá cao, đủ thấy Hoàng hậu rất xem trọng nàng ta. Nhưng dù là thế Hoàng hậu vẫn đề phòng nàng ta có thai, ngấm ngầm ra tay hãm hại, qua đó có thể thấy được Hoàng hậu mưu mô ghê gớm thế nào. Mà An Lăng Dung mãi tới bây giờ vẫn chưa có con cái, chắc cũng là do sự đề phòng của Hoàng hậu rồi. Tôi hơi trầm ngâm rồi nói: “Mang lễ vật chuẩn bị đưa tặng Hồ Chiêu nghi tới đây ta xem nào.”

Hoán Bích bưng tới một cặp gậy như ý làm bằng ngọc trắng có chạm khắc những chữ phúc thọ, tôi đưa mắt liếc qua rồi khẽ lắc đầu, nói: “Ít quá, lấy thêm cặp gậy như ý chế thành từ ngọc tím và gỗ lim tới đây. Hai cặp gậy như ý này là để tặng cho Hồ Chiêu nghi, còn cần mang thêm một chiếc vòng vàng và một chiếc túi thơm để tặng cho Hòa Mục Công chúa nữa.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi gọi Cận Tịch vào: “Để tỏ sự trịnh trọng, những thứ này ngươi hãy đích thân mang đi giúp ta. Nên nói gì chắc ngươi cũng đã rõ rồi.”

Cận Tịch mỉm cười rời đi. Hoán Bích tỏ vẻ nghi hoặc: “Hồ Chiêu nghi cao ngạo như thế, sao tiểu thư còn phải lấy lòng cô ta làm gì?”

Tôi khẽ mỉm cười. “Thứ nhất là cô ta có đủ vốn liếng để kiêu ngạo, thứ hai là ta lấy lòng cô ta không phải cũng là lấy lòng Thái hậu và Hoàng thượng sao?”

Tôi đưa tay lên day trán, nói: “Ta hơi mệt rồi, muội bảo Phẩm Nhi mang dầu bạc hà tới xoa bóp cho ta một chút.” Thoáng trầm ngâm, tôi nói thêm: “Nhân tiện muội đi lấy cho ta ba chiếc vòng giống như chiếc đã tặng cho Hòa Mục Công chúa tới đây, một chiếc để lại đợi khi nào rảnh ta sẽ đích thân đưa qua chỗ Đoan Phi; hai chiếc còn lại một thì tặng cho Thục Hòa Công chúa của Lữ Chiêu Dung, một thì tặng cho Lung Nguyệt của chúng ta ở chỗ Kính Phi. Như vậy chắc không ai có thể nói ta nhất bên trọng, nhất bên khinh nữa rồi.” Vừa nghĩ tới Lung Nguyệt, lòng tôi bất giác nhói đau, cảm xúc lộ ra vài phần trên mặt.

Hoán Bích biết được tâm sự của tôi, bèn khuyên nhủ: “Lung Nguyệt Công chúa từ nhỏ đã rời xa tiểu thư, khó tránh khỏi có chút lạnh nhạt, sau này nhất định sẽ đỡ hơn lên.”

Trong lòng phủ đầy một lớp mây sầu, tôi buồn bã thở dài than: “Chỉ mong được như vậy.”

Buổi tối ngày hôm sau, sau khi dùng bữa tối xong, tôi dặn dò Hoán Bích chọn mấy món ngon mang qua cho Lung Nguyệt, kế đó mới ra ngoài tản bộ cho xuôi cơm. Phẩm Nhi dìu tôi bước đi chậm rãi, miệng cười nói: “Bây giờ cung của chúng ta là náo nhiệt nhất đấy, trưa nay có bao nhiêu là phi tần tới thỉnh an nương nương, thực đã khiến nương nương mỏi mệt quá chừng.”

Tôi cười nói: “May mà ta còn chưa già, vẫn nhớ được có những ai đã tới, bằng không hôm nào đó đi trên đường đột nhiên có người bước ra thỉnh an, bản cung còn phải hỏi xem cô ta là ai, vậy thì đúng là mất mặt quá chừng.”

Lúc này trăng vừa mới mọc, trên trời mây lãng đãng trôi, như những dải lụa mềm mịn trơn tuột không gì có thể giữ lại được. Ánh trăng từ trên cao chiếu xuống, hệt như một thác nước bàng bạc mênh mông, khiến người ta có cảm giác như được tắm giữa đất trời vô tận, cực kỳ thoải mái. Nơi ao nước trong veo trước điện, ánh trăng chiếu xuống làm gợn lên một mảng sóng nước rung rinh, những bông sen trắng trong ao nở rộ như ngọc, khung cảnh thực nên thơ vô cùng.

Phẩm Nhi cười, nói: “Hoàng thượng thực tốt đối với nương nương quá chừng, cho đào một chiếc ao ở ngay trước Nhu Nghi điện, lại mang giống sen ở hồ Thái Dịch về đây trồng, vậy là nương nương không cần phải đi xa để ngắm hoa sen nữa rồi.”

Tôi hờ hững nói: “Ngươi không biết đó thôi, hoa sen có mùi thơm, vào mùa hè rất dễ dụ côn trùng tới, ngoài ra buổi tối còn có tiếng ếch kêu không ngừng, khiến người ta khó mà ngủ được.”

Phẩm Nhi mím môi cười khẽ. “Làm gì có ếch ở đây nữa chứ, Hoàng thượng sợ chúng quấy nhiễu nương nương nghỉ ngơi nên sớm đã cho người bắt đi hết rồi. Hơn nữa những ô cửa sổ lớn nhỏ trong điện đều được giăng lưới, không có con côn trùng nào có thể bay vào được đâu.”

Tôi nhìn những bông hoa sen trong ao, tâm tư dần bay xa, nhớ năm đó có người đã vì tôi mà làm cho hoa sen khắp hồ nở giữa mùa xuân, còn người khác dù có làm thế nào cũng chỉ vậy mà thôi, không thể khiến lòng tôi xao động chút nào. Phẩm Nhi liếc nhìn thần sắc của tôi rồi cười trừ, nói: “Hoàng thượng thực sự rất thương nương nương, hồi trưa khi dùng bữa với nương nương còn nói là có nhiều vị nương nương và tiểu chủ tới thỉnh an như vậy, sợ là sẽ làm nương nương mệt.”

Tôi nói: “Có gì đâu, sớm muộn gì cũng phải gặp, tranh thủ gặp luôn bây giờ khi ta còn chút sức lực là tốt nhất, để đến sau này thì thực không hay chút nào.”

Tôi đang định trở vào nội điện, chợt Tiểu Doãn Tử nhẹ nhàng bước tới, khẽ cất tiếng bẩm báo: “Bẩm nương nương, Tinh Thanh tới rồi.”

Tôi hơi nhướng mày, nói: “Mau gọi vào đi.”

Tinh Thanh nhìn thấy tôi thì không kìm được lộ rõ vẻ vui mừng rồi bèn quỳ xuống, nghẹn ngào nói: “Nô tỳ bái kiến nương nương.”

Tôi cũng bất giác có chút thổn thức: “Mau đứng dậy đi, bản cung thấy ngươi gầy đi nhiều quá, Khánh Tần đối xử với ngươi không tốt sao?”

Tinh Thanh bò rạp xuống đất, cất tiếng khóc lóc đau đớn: “Là nô tỳ không có phúc, ngoài Bội Nhi và Cúc Thanh đã qua đời ra thì chỉ còn lại một mình nô tỳ phải ở bên ngoài, không thể quay về hầu hạ nương nương. Hôm qua nghe Khánh Tần tiểu chủ nói chuẩn bị tới thỉnh an nương nương, nô tỳ mừng đến phát điên lên, phải xin đổi ca với Lưu Hà vốn đi theo tiểu chủ thì mới có thể đến đây được.”

Tôi bảo Phẩm Nhi đỡ nàng ta đứng dậy, ngạc nhiên hỏi: “Vừa rồi ngươi nói Cúc Thanh đã qua đời, chuyện là như thế nào vậy?”

Cúc Thanh và Tinh Thanh trước nay vốn tình như tỷ muội, thân mật vô cùng, Tinh Thanh thương tâm nói: “Nương nương vừa mới xuất cung chưa được bao lâu, Cúc Thanh đã đột ngột qua đời, An Quý tần nói là Cúc Thanh bị mắc bệnh lao ruột mà chết, không thể giữ lại được, ngay trong ngày hôm đó đã ang ra ngoài hỏa thiêu thi thể luôn. Đáng thương cho Cúc Thanh vốn đi theo An Quý tần rất được sủng ai, vậy mà nói chết là chết ngay. An Quý tần vì cái chết của Cúc Thanh mà khóc suốt hai ngày liền, làm Hoàng thượng hết sức xót xa.” Tinh Thanh ngó thấy xung quanh đều là người mình, mới đau đớn nói tiếp: “Nô tỳ lớn lên cùng Cúc Thanh, biết thân thể Cúc Thanh vốn luôn rất tốt, sao đang yên đang lành lại có thể mắc bệnh lao ruột được. Thế là nô tỳ bèn bạo gan lén đi xem thử, thấy trong mũi miệng Cúc Thanh toàn là máu đen, rõ ràng là bị người ta cho uống thuốc độc mà chết. Khi đó nô tỳ sợ hãi vô cùng, hai chân mềm nhũn nhưng rồi cũng chỉ đành giấu chuyện này vào tận đáy lòng, không dám nói với ai.”

Tôi nói: “Cúc Thanh tuy là người bên cạnh An Quý tần nhưng dù sao cũng từng ở chỗ ta, đáng thương thay tuổi còn trẻ như vậy mà đã qua đời một cách khuất tất, để lại cho ngươi một mình trên đời này. Nếu Khánh Tần đối xử với ngươi không tốt, bản cung ắt sẽ làm chủ cho ngươi.”

Tinh Thanh ngồi xuống một chiếc ghế nhỏ, ghé đến cạnh tôi, khẽ lắc đầu nói: “Sau khi nương nương rời đi, các cung tần mới vào cung liên tiếp, nô tỳ được phái đến cung của Từ Tiệp dư. Nhưng về sau Từ Tiệp dư lại bị cấm túc, thành ra người hầu bị điều bớt đi, thế là nô tỳ mới qua hầu hạ Khánh Tần tiểu chủ. Khánh Tần tiểu chủ đối xử với nô tỳ tuy không thể nói là tốt, song cũng không quá tệ.” Tinh Thanh bỗng vén tay áo lên, ấm ức chực khóc. “Có điều nô tỳ sau khi tới Thúy Vi cung thì bị hành hạ, đánh đập không ít lần, Kỳ Quý tần hận nô tỳ vì đã từng hầu hạ nương nương, do đó hở một chút là lại đánh mắng.”

Trên cánh tay Tinh Thanh đầy những vết bầm tím, nhìn đáng sợ vô cùng. Phẩm Nhi và Tiểu Doãn Tử đều không cầm lòng được, bật khóc thành tiếng. Tôi cũng xót xa không thôi, vội kêu Tiểu Doãn Tử mang rượu thuốc tới rồi tự mình bôi cho Tinh Thanh. Tinh Thanh bất giác có chút hoang mang nói: “Nô tỳ thân phận thấp kém, đâu xứng được nương nương tự mình bôi thuốc cho thế này.”

Tôi vừa bôi thuốc cho nàng ta vừa khẽ nói: “Cái gì mà nô tỳ với không nô tỳ chứ, ngươi phải chịu nỗi khổ này bản cung cực kỳ thực cũng có trách nhiệm, giúp ngươi bôi thuốc thì có là gì đâu.” Sau đó lại khẽ thở dài. “Năm đó bản cung rời đi, tuy đã cố an bài cho tất cả mọi người nhưng dù sao cũng có chút lực bất tòng tâm, cuối cùng vẫn khiến các ngươi bị liên lụy.”

Tinh Thanh cảm kích không thôi, khóc nức nở nói: “Có thể hầu hạ nương nương một phen đã là cái phúc của bọn nô tỳ rồi. Những ngày ở bên cạnh nương nương bọn nô tỳ mới được quan tâm chiếu cố một chút, còn trong mắt các vị nương nương tiểu chủ khác, bọn nô tỳ chẳng khác gì con sâu cái kiến cả.” Tinh Thanh cất lời thương cảm, những người khác cũng đều sụt sùi không thôi, nhất thời trong điện chỉ còn tiếng khóc.

Tuy tôi đã cố hết sức bôi thuốc cho Tinh Thanh thật nhẹ nhàng nhưng Tinh Thanh vẫn đau đến nỗi phải nghiến răng nghiến lợi. Tôi khẽ hỏi: “Ngươi dù sao cũng là người của Khánh Tần, chẳng lẽ cô ta không nói giúp ngươi câu nào sao?”

Tinh Thanh cố nén cơn đau, cắn chặt môi nói: “Khánh Tần tiểu chủ tuy cũng có bảo vệ nô tỳ nhưng Kỳ Quý tần là chủ vị một cung, tiểu chủ thực chẳng thể làm gì hơn được. Có lúc tiểu chủ cảm thấy Kỳ Quý tần đánh nô tỳ là không nể mặt mình, cũng biện bạch giúp nô tỳ mấy câu nhưng lần sau Kỳ Quý tần ra tay lại càng nặng hơn.”

Chủ vị một cung quyền lực khá lớn, có thể thoải mái trách phạt bất cứ cung nhân nào trong cung của mình nên Khánh Tần quả thực cũng khó mà bảo vệ nổi Tinh Thanh.

Tôi trầm ngâm một lát rồi hỏi tiếp: “Khánh Tần và Kỳ Quý tần có đúng là đã bất hòa từ lâu không?”

Tinh Thanh nghiêm túc gật đầu. “Khi nô tỳ tới hầu hạ Khánh Tần tiểu chủ thì đã là như vậy rồi. Tiểu chủ thường nói Kỳ Quý tần dựa vào cô ấy để được gần gũi với Hoàng thượng, do đó cố tình không cho cô ấy dọn ra khỏi Thúy Vi cung.” Tinh Thanh cúi đầu suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Theo như nô tỳ quan sát, hiện giờ địa vị của Kỳ Quý tần trong lòng Hoàng thượng đã kém hẳn khi xưa, mỗi tháng dù có mấy lần được sủng hạnh thì cũng đều là Hoàng thượng qua chỗ Khánh Tần tiểu chủ trước rồi mới nhớ tới cô ta. Cũng khó trách Khánh Tần tiểu chủ lại không vừa mắt Kỳ Quý tần, nô tỳ thực sự chưa từng thấy chủ vị của cung nào đi tranh sủng với người trong cung của mình cả.”

“Vậy khi ngươi tới Thúy Vi cung, trong cung có tin đồn nào về việc bản cung sắp về cung không?”

Tinh Thanh ngẩn ngơ lắc đầu, đưa tay áo lên lau nước mắt. “Hoàn toàn chẳng có chút nào. Nếu khi đó biết được nương nương sẽ trở về, nô tỳ dù có chết cũng sẽ không tới Thúy Vi cung đâu.”

Tôi thổn thức không thôi, ân cần nói: “Bản cung đã hiểu lòng ngươi rồi. Kỳ thực cuộc sống của ngươi ở chỗ Khánh Tần không được tốt, bản cung có thể nghĩ cách để đón ngươi về. Có điều ân oán giữa Kỳ Quý tần và bản cung ngươi cũng biết đấy, ta muốn ngươi tạm thời chịu ấm ức một chút mà ở lại Thúy Vi cung để quan sát động tĩnh của Khánh Tần và Kỳ Quý tần, ngươi có bằng lòng không?”

Tinh Thanh gật đầu lia lịa. “Có thể làm việc cho nương nương, nô tỳ muôn chết không từ.”

## 15. Chương 15

Chương 15: Tình cờ gặp mặt

Tối đó, tôi đang chuẩn bị tẩy trang để đi nghỉ, chợt Cận Tịch dẫn theo một cung nữ đi vào, nói: “Quỳnh Chi hầu cận bên Hồ Chiêu nghi tới thỉnh an nương nương.”

Ả cung nữ tên Quỳnh Chi đó đã khá lớn tuổi, ăn vận có thể coi là trang trọng, mái tóc được búi gọn gàng, bên trên cài mấy cây trâm hình bông hoa, trên tai đeo một cặp hoa tai nhỏ đính trân châu, chiếc áo trên người được may bằng lụa mỏng màu xanh thêu họa tiết đơn giản, phía dưới là một chiếc váy dài màu trà, trên tay đeo bốn chiếc nhẫn bạc khảm ngọc, khuôn mặt lộ rõ vẻ khôn ngoan, tháo vát. Thị nhún người hành lễ với tôi, kính cẩn nói: “Nô tỳ Quỳnh Chi bái kiến Hoàn Phi nương nương, nương nương vạn phúc kim an.”

Tôi vội bảo Cận Tịch tới đỡ thị đứng lên, khách sáo nói: “Cô cô đúng là người bên cạnh Hồ Chiêu nghi có khác, rất quy củ. Có điều ta thấy cô cô hơi lạ mặt, hình như trước đây chưa từng gặp lần nào.”

Quỳnh Chi cười híp mắt, đáp: “Nương nương thật tinh mắt quá, nô tỳ trước đây là thị tỳ của Tấn Khang Quận chúa, về sau mới theo tiểu thư vào cung. Hoàng thượng ân điển cho nô tỳ làm cung nữ quản sự ở Yến Hy điện, còn mong được Hoàn Phi nương nương chỉ dạy cho nhiều.”

Tôi cười nói: “Cô cô từng hầu hạ Tấn Khang Quận chúa, có việc gì mà không biết, thực đã khiêm tốn quá rồi. Chẳng hay muộn thế này rồi cô cô còn tới Nhu Nghi điện làm gì vậy, phải chăng là để chuyển lời thay cho Hồ Chiêu nghi?”

Quỳnh Chi kính cẩn đáp: “Tiểu thư kêu nô tỳ đến cảm tạ nương nương về món quà hôm qua, đồng thời mang tặng nương nương quà đáp lễ.” Nói rồi thị liền kêu mấy gã tiểu thái giám mang quà vào, đó là một chiếc giá gương màu trắng bạc được làm bằng ngà voi, bên trên có chạm khắc những đường nét hoa văn cực kỳ tinh tế, khiến mỗi người nhìn thấy đều phải giật mình tán thán không thôi.

Quỳnh Chi thoáng lộ vẻ đắc ý, chậm rãi nói: “Chiếc giá gương này là do Trần Vương thời khai quốc sai người làm cho thân mẫu của mình là Triệu Thái phi, tuy chưa tới mức xa hoa tột độ nhưng những người thợ khéo tay cũng phải mất tới một năm trời mới có thể làm xong. Tiểu thư nhà nô tỳ nói mấy cây gậy như ý mà nương nương thưởng cho hôm qua đều rất tốt, không thể dùng thứ đồ bình thường làm quà đáp lễ được, thế là liền sai người vào trong kho tìm thứ này ra, do đó, mới bị chậm mất một ngày.” Dứt lời, thị lại mở một chiếc hộp gấm trang trí hoa lệ ra, bên trong có đặt một bộ đồ trang sức làm bằng ngọc Bột Hải. “Tiểu thư nhà nô tỳ nói bộ đồ trang sức này chẳng đáng bao nhiêu tiền, duy có chỗ đặc biệt là được làm từ một khối ngọc hoàn chỉnh, màu sắc cũng trang nhã. Nếu nương nương thích thì hãy giữ lại đeo, còn không cứ đem thưởng cho người khác là được.”

Tôi tỉ mỉ ngắm nhìn bộ đồ trang sức đó, đoán chừng giá trị không dưới ngàn vàng, vậy mà Quỳnh Chi lại chỉ nói một cách qua loa như vậy; còn chiếc giá gương kia thì lại càng có giá liên thành, không thể ước lượng. Thế là tôi bèn nói: “Hai món quà này đúng là quý giá, xin cô cô hãy thay bản cung chuyển lời cảm tạ tới Hồ Chiêu nghi.” Sau đó lại gọi Tiểu Liên Tử tới, khẽ dặn dò: “Bên ngoài trời tối, đi lại khó khăn, ngươi mau mang đèn tiễn cô cô về.”

Hoán Bích biết ý liền lấy ra mười lạng vàng đặt vào tay Quỳnh Chi, tươi cười rạng rỡ nói: “Chỗ tiền này là để cho cô cô uống trà, xin cô cô hãy nhận giùm cho.” Quỳnh Chi cũng không chối từ, cười tủm tỉm nhận lấy, sau đó mới cáo lui.

Thấy thị đã ra ngoài, Cận Tịch và Hoán Bích bèn đỡ tôi ngồi xuống và giúp tôi tẩy trang. Nhìn Tiểu Doãn Tử dẫn theo một đám thái giám cẩn thận mang chiếc giá gương và bộ đồ trang sức kia vào trong kho, Hoán Bích không kìm được chậc lưỡi, nói: “Hồ Chiêu nghi đúng là rộng rãi thật, vừa rồi nô tỳ chưa được tiểu thư cho phép mà đã đưa mười lạng vàng cho Quỳnh Chi, tiểu thư không giận đấy chứ?”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Quỳnh Chi là thị tỳ của Tấn Khang Quận chúa, thân phận rất cao, chỉ e trước đây còn từng hầu hạ Vũ Dương Đại trưởng công chúa nữa. Đưa số tiền như thế mới là phải, ít quá chưa biết chừng lại bị cười chê ấy chứ!”

Hoán Bích trầm ngâm nói: “Hồ Chiêu nghi tặng quà đáp lễ hậu hĩnh như vậy, tiểu thư có suy nghĩ thế nào?”

Tôi nhìn vào trong gương, thấy Cận Tịch đang chải đầu ình, cặp mắt chỉ chăm chú vào chiếc lược, bèn gọi: “Cận Tịch!”

Cận Tịch khẽ nhúng chiếc lược vào bát dầu hoa hồng, sau đó mới chậm rãi nói: “Món quà mà nương nương tặng cho Hồ Chiêu nghi đã là rất quý trọng rồi, còn Hồ Chiêu nghi đáp lễ như vậy thực là có phần đao to búa lớn quá. Nô tỳ đoán thứ nhất là cô ta có ý khoe khoang, còn thứ hai thì bây giờ đang là buổi đêm, chỉ e trời còn chưa sáng người ở các cung các viện đều sẽ biết tin này, dường như Hồ Chiêu nghi cố tình muốn cho người ta biết vậy, rốt cuộc định làm cho ai xem đây?”

Hoán Bích hơi trề môi, nói: “Còn có thể làm cho ai xem được nữa? Hiển nhiên là thấy tiểu thư thân phận đặc biệt, do đó cố tình mượn việc này để lấy lòng Hoàng thượng rồi.”

Tôi đưa tay chấm lấy chút dầu hướng dương có tác dụng an thần bôi lên huyệt thái dương, chậm rãi nói: “Ta thì cảm thấy cô ta làm vậy không chỉ để cho Hoàng thượng xem thôi đâu. Ta mới tiếp xúc với cô ta có vài lần, thực sự chưa thể nhìn thấu cô ta được.”

Hoa Nghi lúc này vừa mới trải đệm xong, nghe thấy vậy liền cười, nói: “Mặc kệ là nhìn thấu hay không thấu, lâu ngày rồi khắc biết hết thôi. Nương nương cứ nên đi nghỉ ngơi sớm một chút thì hơn.”

Từ ngày tôi đến ở tại Vị Ương cung, đường đi tới Phi Hương điện lại càng xa xôi. Hôm ấy ngủ trưa tỉnh dậy, thấy tiết trời mát mẻ, tôi bèn đi thăm Đoan Phi.

Khi tôi vào điện thì nàng ta vừa mới tắm xong, mái tóc dài buông xõa, đuôi tóc vẫn còn ướt đẫm những giọt nước long lanh. Trên vai nàng ta là một chiếc khăn choàng gấm bên trên thêu hình cầu vồng sặc sỡ nhiều màu cùng mấy đám mây, cực kỳ đẹp mắt. Tôi thấy nàng ta khoác khăn choàng như vậy thì liền biết sau khi gội đầu nàng ta đã phải bôi cao hoa nhài làm đen tóc, sau đó quả nhiên phát hiện trên bàn trang điểm có đặt một chiếc bát sứ tròn, trong bát đựng một thứ thuốc cao trong suốt màu đen.

Đoan Phi lúc này đang quay lưng về phía tôi, Cát Tường thì cẩn thận chải đầu cho nàng ta, cứ thỉnh thoảng lại nhúng chiếc lược sừng tê vào bát cao hoa nhài một chút. Đoan Phi cầm một chiếc gương nhỏ mà đưa qua đưa lại để ngắm nghía, rốt cuộc đã nhìn thấy tôi, bèn xoay người lại, cười nói: “Khách quý tới mà ta lại không thể nghênh đón từ xa, thực là thất lễ.”

Tôi cười tủm tỉm bước lại gần. “Nhiều năm không gặp, khí sắc của Đoan tỷ tỷ đã tốt hơn xưa nhiều rồi!”

Đoan Phi khẽ cất tiếng thở dài. “Có gì mà tốt với không tốt chứ, nữ nhân trong cung đều mau già, như ta mới ba mươi hai tuổi mà đã phải dùng tới cao làm đen tóc rồi, tuổi tác quả thực chẳng buông tha ai.”

Tôi cười hì hì, cầm chiếc bát tròn kia lên ngửi thử, mùi thơm thanh nhã của hoa nhài lập tức ập vào mũi, không kìm được cất tiếng khen: “Mùi thơm quá, nhất định là được chế thành từ hoa nhài với hà thủ ô rồi… Tỷ tỷ nói như vậy thực làm người ta hổ thẹn đến chết mất, các phi tần mới mười lăm, mười sáu tuổi kia ai mà chẳng vội vã bôi thứ cao làm đen tóc này lên đầu, tỷ tỷ so ra còn trẻ hơn bọn họ ấy chứ!”

Đoan Phi không kìm được bật cười, bỏ chiếc gương trong tay xuống. “Đúng là mồm mép lém lỉnh, bao nhiêu năm rồi không ngờ vẫn chẳng thay đổi chút nào.”

Tôi cười nói: “Muội chẳng qua chỉ trêu đùa một chút cho tỷ vui thôi, không ngờ tỷ còn nói muội nữa.” Dứt lời liền ngồi xuống cạnh chiếc bàn trang điểm của Đoan Phi, tiện tay cầm chiếc gương nhỏ mà nàng ta vừa cầm lên xem, thấy nó có hình dáng như một cây quạt lá cọ, rìa được viền vàng, trông rất nhỏ nhắn, tinh xảo. Đoan Phi thấy tôi nhìn chiếc gương vẻ thích thú liền nói: “Năm đó ta nhìn thấy thứ này trong kho của Hoàng thượng thì khá thích, nhưng muội cũng biết tính ta rồi đấy, thích thì thích nhưng sẽ không vì nó mà đi cầu xin ân điển của Hoàng thượng, ấy thế mà Ôn Nghi lại ghi nhớ việc này, đi gặp Hoàng thượng cầu xin, Hoàng thượng liền lập tức sai người đưa đến.”

Tôi gật đầu lia lịa, cười tươi nói: “Ôn Nghi đúng là một đứa bé ngoan, coi như đã không uổng công dạy dỗ của tỷ tỷ.”

Tôi đưa mắt nhìn quanh Phi Hương điện, thấy trong điện có treo không ít đồ chơi dành cho bé gái, ngoài điện thì trồng đầy hoa cỏ, còn có một chiếc xích đu nhỏ đang khẽ đung đưa giữa làn gió, bèn cười nói: “Mấy năm không gặp, Phi Hương điện của tỷ tỷ thực là đã đổi khác hoàn toàn, tràn đầy sinh khí, không còn chút vẻ u ám nào của ngày xưa.”

Đoan Phi lộ ra vẻ mừng vui và đắc ý của một người làm mẹ. “Có Ôn Nghi rồi, cuộc sống của ta đã không còn tẻ nhạt như xưa, bằng không ta thực khó mà chịu đựng nổi những tháng ngày đằng đẵng giữa chốn hậu cung này.”

Tôi nhìn quanh một chút rồi hỏi: “Sao không thấy Ôn Nghi Công chúa đâu vậy?”

“Vào tầm này chắc Như Ý đã dẫn nó tới Thượng Lâm uyển chơi rồi.”

“Chắc Ôn Nghi rất nghe lời đúng không?”

Đoan Phi nở một nụ cười ngọt ngào và hạnh phúc. “Nó ngoan lắm, còn hiếu thuận nữa. Một đứa bé mới có chín tuổi thôi mà hiểu chuyện như người lớn vậy, có lúc ngay cả ta cũng ngỡ rằng Ôn Nghi là con ruột của mình.”

Cát Tường đứng kế bên khẽ cười, nói: “Nương nương nhà nô tỳ thương Công chúa lắm, còn hơn cả con ruột ấy chứ, sao Công chúa có thể không hiếu thuận cho được.”

Trên khuôn mặt Đoan Phi lúc này tràn ngập nét cười. “Ta thương Ôn Nghi cũng không có gì là lạ, nó không những ngoan ngoãn, mà thường ngày ta chỉ cần ho một tiếng thôi là nó liền ôm lấy ta đòi gọi thái y. Ngay đến ta cũng thấy khó hiểu, một người như Tương Phi sao lại sinh ra được một đứa con gái tốt như thế chứ?”

Tôi nghe nàng ta kể lể chuyện Ôn Nghi, bất giác nhớ tới thái độ lạnh nhạt của Lung Nguyệt với mình, lòng thầm buồn bã.

Đoan Phi vốn tinh tế, nhìn thấy vẻ mặt đó của tôi thì lập tức hiểu rõ nguồn cơn. “Kính Phi thương Lung Nguyệt còn hơn cả ta thương Ôn Nghi, dù sao cũng đã nuôi nấng ngay từ lúc mới ra đời, do đó Lung Nguyệt khó tránh khỏi gần gũi với nàng ta hơn một chút. Chắc bây giờ Kính Phi đang hết sức bất an, ta thử đặt mình vào vị trí đó, thầm nghĩ nếu Tương Phi đột nhiên sống lại đòi Ôn Nghi về, ta nhất định là muôn ngàn lần không đồng ý.”

Tôi cúi đầu khẽ mân mê mấy viên trân châu nạm thành hình hoa mai trên móng tay giả, thấp giọng nói: “Muội hiểu.”

Đoan Phi khẽ thở dài một tiếng, trong đôi mắt ấm áp ánh lên những tia trí tuệ. “Kính Phi xưa nay luôn là người hiểu biết, nhưng dù có hiểu biết đến mấy thì cũng không thắng nổi một chữ tình, huống hồ đây còn là tình mẹ con. Muội ở ngoài cung nên không biết đấy thôi, Kính Phi nuôi dưỡng Lung Nguyệt cực khổ vô cùng. Nhớ năm đó Lung Nguyệt bị ốm, Kính Phi suốt mấy ngày mấy đêm liền không ngủ, chắc phải khóc ra đến một ang nước mắt. Nếu khi đó Lung Nguyệt thực sự không qua khỏi, chỉ e Kính Phi đã thương tâm đến chết rồi.”

Tôi nghe mà thầm cảm thấy hổ thẹn, không kìm được cụp mắt xuống nói: “Muội tuy là người làm mẹ nhưng quả thực chưa thực hiện được chút bổn phận nào của một người mẹ, đâu dám mong mỏi gì nhiều, chỉ hy vọng Lung Nguyệt chịu nhận muội là mẹ thôi.”

Đoan Phi an ủi: “Nếu nói muội chưa thực hiện chút bổn phận nào của một người mẹ, ngay đến ta cũng thấy ấm ức thay uội. Ngày đó muội sinh Lung Nguyệt được ba ngày thì đã rời cung nhưng trong ba ngày đó muội đã phải vắt óc suy nghĩ, cố gắng tính toán cho cả cuộc đời của con bé.” Dừng một chút, nàng ta lại tiếp: “Lung Nguyệt còn nhỏ, đợi nó lớn lên thì sẽ hiểu được nỗi khổ tâm của muội thôi.”

Bầu không khí buổi chiều tràn ngập mùi hương ngọt ngào của hoa xương bồ đang vào mùa nở rộ, khiến người ta cảm thấy thoải mái vô cùng. Sau một hồi suy nghĩ, Đoan Phi dừng ánh mắt lại trên người tôi. “Ta thành tâm khuyên muội một câu này, chớ nên nôn nóng đón Lung Nguyệt về mà hỏng việc, cho dù có nhớ con gái đến mấy thì cũng phải cố nhẫn nại mới xong.”

Lời của Đoan Phi chứa đầy thâm ý, tôi bất giác cúi đầu trầm tư. Chợt nghe bên ngoài vang lên tiếng chuông rung trong trẻo, rồi một cô bé chạy tới nhào vào lòng Đoan Phi, tươi cười nói: “Mẫu phi, Lương Ngọc về rồi.” Cô bé giơ bó hoa phù dung trong tay lên, nói tiếp: “Mẫu phi xem này, Lương Ngọc thấy loài hoa này đẹp nhất, thế là liền hái một ít về ẫu phi cài, mẫu phi có thích không?”

Đoan Phi ôm chặt cô bé mà cười nói: “Mẫu phi đương nhiên là thích rồi, Ngọc Nhi chọn thứ màu này đúng là đẹp quá!”

Cô bé kiễng chân cài một bông hoa lên búi tóc Đoan Phi rồi lại chạy ra xa mà ngắm xem có bị lệch không, sau đó mới cất tiếng cười vui vẻ.

Tiếng cười của cô bé trong trẻo, giòn tan, nghe êm tai vô cùng. Rồi cô bé chợt nhìn thấy tôi, cặp mắt liếc qua phía Đoan Phi vẻ dò hỏi. Đoan Phi cười tủm tỉm, nói: “Đây là Hoàn mẫu phi của con.”

Ôn Nghi lùi lại hai bước, ngoan ngoãn hành lễ. “Ôn nghi bái kiến Hoàn mẫu phi.”

Tôi thấy cô bé mặc một chiếc áo gấm thêu hoa màu xanh nước biển, phía dưới là một chiếc váy xòe màu vàng nhạt, eo được thắt một dải lụa mềm đính minh châu, trên cổ thì đeo chiếc vòng vàng mà tôi mới tặng hôm trước. Cô bé hiện giờ vẫn còn chưa trổ mã nhưng dáng vẻ yểu điệu đã lộ ra rõ ràng, trên khuôn mặt không hề có thần thái khôn ngoan, lọc lõi như Tương Phi mà đầy vẻ dịu dàng, nền nã.

Tôi khẽ gật đầu cảm thán: “Mấy năm không gặp, Ôn Nghi đã sắp thành một đại cô nương rồi!”, sau đó liền quay sang nhìn Ôn Nghi, cười nói: “Con tên là Lương Ngọc sao? Cái tên hay quá!”, rồi lại ngoảnh đầu qua hỏi Đoan Phi: “Cái tên này là do tỷ đặt sao?”

Đoan Phi gật đầu mỉm cười. “Lương Ngọc mãi tới bốn tuổi vẫn chưa có tên, phải dùng phong hiệu làm tên gọi, thế là ta liền đặt cho nó cái tên này, hy vọng nó có thể hiền lương như ngọc.”

Tôi tn dương: “Đúng là một cái tên hay, qua đó cũng đủ thấy tấm lòng mong con thành rồng thành phượng của tỷ tỷ.”

Ôn Nghi lén đưa mắt liếc tôi một chút, rồi ngoảnh đầu qua rụt rè nói với Đoan Phi: “Vị Hoàn mẫu phi này trông quen mắt quá, hình như Lương Ngọc từng gặp ở đâu rồi thì phải.”

Tôi kéo Ôn Nghi lại, nhìn Đoan Phi cười nói: “Chẳng trách tỷ tỷ lại thích con nhóc này, ngay đến muội cũng không kìm được lòng thương yêu rồi đây, trí nhớ thực là tốt quá!”, sau đó mới quay lại nói với Ôn Nghi: “Ngày xưa Hoàn mẫu phi từng bế con đấy, khi đó con rất nghịch, cứ đòi gỡ cây kim cài trên áo ta xuống.”

Ôn Nghi nghiêng đầu suy nghĩ một chút, chợt cất tiếng cười vang. “Phải rồi, cây kim cài đó Lương Ngọc đã dùng làm đồ chơi suốt mấy năm liền, bây giờ vẫn còn cất trong hộp chứ chưa mất.”

Đoan Phi khẽ cười, nói: “Chiếc vòng vàng trên cổ con cũng là do Hoàn mẫu phi sai người đưa tặng đấy, con nên tự mình cảm ơn một tiếng mới phải.”

Ôn Nghi lập tức nhún người hành lễ. “Lương Ngọc cảm ơn Hoàn mẫu phi.”

Đoan Phi gọi cô bé lại, dùng khăn tay giúp cô bé lau những giọt mồ hôi trên mặt, dịu dàng nói: “Con chơi như thế chắc cũng mệt rồi, mau nghỉ ngơi một chút rồi dùng bữa tối đi.” Dứt lời bèn gọi Như Ý lại, sai dẫn Ôn Nghi lui đi.

Đoan Phi ngoảnh đầu qua hỏi tôi: “Chiếc vòng tặng cho Ôn Nghi các công chúa khác đều có cả rồi chứ, cẩn thận kẻo lại bị người ta nói ra nói vào.”

“Đều đã tặng hết rồi, ngay đến Lung Nguyệt cũng thế.” Dừng một chút, tôi chợt hỏi: “Không biết Thục Hòa Công chúa của Lữ Chiêu dung tên gọi là gì vậy? Trước đây con bé hình như cũng chưa có tên.”

“Cũng phải đến tuổi rồi mới được đặt tên, tên con bé là Vân Phi.”

Tôi khẽ cười nói: “Dễ nghe thì đúng là dễ nghe nhưng dùng làm tên con cháu hoàng tộc thì có hơi thiếu khí thế.”

Đoan Phi đưa tay khẽ vuốt ve bông phù dung trên búi tóc. “Muội không biết duyên cớ bên trong đấy thôi, năm xưa Lữ Chiêu dung được Hoàng thượng đích thân chọn trúng ở Vân Ý điện, do đó mới đặt một cái tên như vậy để kỷ niệm, đồng thời cũng hy vọng Hoàng thượng nể tình xưa mà thương yêu Công chúa hơn.”

Tôi thở dài than: “Đáng thương thay cho tấm lòng của những bậc làm cha mẹ.”

Đoan Phi khẽ cười một tiếng, cặp mắt thoáng qua một tia xao động. “Chỉ đáng thương cho tấm lòng của những người mẹ mà thôi, còn phụ thân của chúng nó chưa chắc đã thèm để tâm tới chúng nó. Như Hòa Mục Công chúa của Hồ Chiêu nghi thì Hoàng thượng còn xem trọng một chút, vừa đầy tháng đã được đặt tên cho là Trân Lý, ý rằng thương yêu, trân trọng như ngọc quý, ấy thế mà Hồ Chiêu nghi còn không hài lòng, oán than rằng Lung Nguyệt ngay từ sớm đã có tên. Cô ta đâu biết tới nỗi khổ mà muội phải chịu vì Lung Nguyệt, đúng là có phúc mà không biết hưởng.”

Tôi chẳng hề để bụng, chỉ khẽ cười, nói: “Cô ta vốn là quý nhân nhiều phúc, dù có phải mất đi một ít thì cũng đâu đáng kể gì.” Rồi Đoan Phi giữ tôi lại dùng bữa, sau đó mới tiễn tôi ra ngoài cửa, nhìn theo bóng dáng lững thững rời đi của tôi.

Đường đi hết sức tĩnh lặng, tôi nói với Tiểu Doãn Tử đang dẫn đường: “Dù sao sắc trời cũng vẫn còn sớm, chi bằng hãy tới hồ Thái Dịch đi dạo một chút đã.” Sau đó bèn chuyển hướng đi về phía hồ Thái Dịch.

Lúc này mặt trời đã ngả về tây, trên bầu trời ngợp đầy những áng mây ngũ sắc, trông đẹp mắt vô cùng.

Lặng lẽ ngắm bầu trời ngợp đầy áng mây màu thế này dường như đã là việc từ rất lâu rồi.

Kỳ thực mới cách đây chưa bao lâu còn có một người từng nói với tôi: “Lúc này hãy cùng ngồi với nhau ở đây, ngắm mây trên trời, nhẹ nhàng trò chuyện, hoặc chỉ lặng im thôi, hưởng thụ sự bình yên trong khoảnh khắc ngắn ngủi này.”

Nhưng sự bình yên như thế, kiếp này chắc tôi không thể nào có được nữa rồi.

Lòng tôi giống như mặt hồ Thái Dịch, bề ngoài thì bình lặng không một gợn sóng, kỳ thực sóng ngầm ào ào cuộn chảy, ngay đến bản thân tôi cũng không khống chế được.

Chợt có tiếng nói cười vui vẻ từ bụi chuối mỹ nhân phía sau lưng vang lại, tôi phấn chấn tinh thần cười nói: “Mới vừa dùng bữa tối xong mà Đoan Phi đã cho Ôn Nghi Công chúa ra ngoài chơi rồi, không khéo lại bị đau bụng ấy chứ!”

Tiểu Doãn Tử dò hỏi: “Nghe có vẻ rất náo nhiệt, nương nương có muốn qua đó xem thử không?”

Tôi khẽ gật đầu, nhẹ nhàng cất bước về phía những gốc chuối hoặc là đang nở hoa đỏ tươi bắt mắt, hoặc là đang trổ nõn vàng tơ, nhìn như những vị mỹ nhân còn đang say giấc xuân nồng.

Phía sau bụi chuối, thì ra là Kính Phi đang ôm thân thể bé bỏng của Lung Nguyệt mà vừa nói cười vừa ngắm những áng mây màu rực rỡ nơi chân trời. Hai tay Lung Nguyệt ôm lấy cổ Kính Phi, đầu tựa vào vai Kính Phi. Kính Phi một tay ôm Lung Nguyệt, một tay cầm khăn giúp con bé lau đi những giọt mồ hôi rỉ ra trên trán, thỉnh thoảng lại thơm lên má con bé một cái, khiến nó vui vẻ khanh khách cười vang.

Tôi thầm cảm thấy chua xót, đang định lẳng lặng rời đi thì Kính Phi đã nhìn thấy tôi, nàng ta thoáng lộ vẻ ngượng ngập nói: “Hoàn Phi tới rồi.”

Lung Nguyệt hậm hực bò dậy khỏi lòng Kính Phi, miễn cưỡng nhún người hành lễ. “Kính chào Hoàn mẫu phi.”

Tôi dang hai tay về phía nó, mỉm cười nói: “Lung Nguyệt qua đây nào, mẫu phi đưa con đi chơi.”

Lung Nguyệt ngoảnh đầu qua hướng khác, đột nhiên chạy về nấp sau lưng Kính Phi, trề môi nói: “Con không tới Nhu Nghi điện đâu.”

Kính Phi hết sức lúng túng, vô thức đứng chắn trước mặt Lung Nguyệt, rồi lại cảm thấy tôi và Lung Nguyệt dù sao cũng là mẹ con, đứng chắn giữa hai chúng tôi như vậy không hay lắm, bất giác có chút tiến thoái lưỡng nan, gượng cười nói: “Lung Nguyệt còn đang chơi vui, sợ là không muốn qua chỗ khác đâu.”

Tôi chỉ nói đùa một câu như vậy, không ngờ lại khiến Lung Nguyệt và Kính Phi lộ ra bộ dạng này, lập tức cảm thấy hết sức khó xử. Kính Phi cho rằng tôi không vui vì Lung Nguyệt không chịu quay về Nhu Nghi điện, liền hạ thấp giọng nói: “Vì việc ngày hôm đó mà Lung nguyệt đã khóc lóc suốt cả một ngày trời, chi bằng Hoàn Phi hãy để nó ở lại Quân Chiêu điện thêm vài ngày nữa đi.”

Trong giọng của Kính Phi có mang theo mấy tia cầu khẩn, mà nàng ta và tôi vốn cùng là phi tần chính nhị phẩm, hơn nữa còn vào cung sớm hơn tôi nhiều, kỳ thực không cần nói chuyện với tôi bằng khẩu khí như vậy. Tôi bất giác có chút không đành lòng, lại nhớ tới lời dặn dò của Đoan Phi, liền mỉm cười nói: “Tỷ tỷ nói gì thế, muội đâu có muốn đưa Lung Nguyệt về Nhu Nghi điện, chẳng qua chỉ định đưa nó đi chơi một chút mà thôi. Muội không phải đã nói rồi sao, trước khi muội sinh nở xong xuôi, Lung Nguyệt còn phải nhờ cậy tỷ tỷ chăm sóc giùm, sao tỷ tỷ mau quên thế chứ?”

Kính Phi thầm thở phào một hơi, ngay sau đó đã khôi phục dáng vẻ điềm đạm thường ngày, khẽ cười nói: “Phải rồi, ta cũng chỉ nói đùa với Hoàn muội muội vậy thôi.” Thoáng dừng một chút, nàng ta nói tiếp: “Oản Oản đang muốn tới ao Thiên Lý cho cá ăn, muội muội đi cùng nhé!”

Tôi mỉm cười lắc đầu. “Trong cung vẫn còn chút việc, muội phải về đã, tỷ tỷ cứ đưa Lung Nguyệt đi chơi đi.” Nói rồi liền bám vào tay Tiểu Doãn Tử đi về hướng Vị Ương cung.

Đi được một lát, tới khi đã hoàn toàn không còn thấy bóng dáng Kính Phi đâu, Tiểu Doãn Tử mới rụt rè nói: “Nương nương chớ nên tức giận!”

Tôi khẽ bật cười. “Bản cung có gì mà phải tức giận chứ!”

Tiểu Doãn Tử nghe tôi nói vậy thì nhất thời không tiện tiếp lời, chỉ đành nói: “Thực ra có thêm một người thương yêu Công chúa cũng là việc tốt, có điều Kính Phi nương nương hình như đã quên mất ai mới là mẹ ruột của Công chúa.” Thấy tôi không nói năng gì, gã lại cười trừ, nói: “Vừa rồi Kính Phi nương nương mời nương nương cùng đi cho cá ăn, nếu nương nương đi không phải là có thể gần gũi với Công chúa hơn sao?”

Lòng tôi bất giác thầm giá lạnh, khẽ đáp: “Nếu Kính Phi thật lòng mời ta đi thì ngay từ lúc mới gặp đã mở lời rồi, hơn nữa bọn họ vốn mẹ con tình sâu, ta đi cùng chỉ tổ sinh thêm hiềm khích, chẳng bằng không đi.” Tiểu Doãn Tử thấy tôi như vậy thì vô cùng sợ hãi, ngay đến thở mạnh cũng không dám, cúi gằm mặt xuống dìu tôi bước đi.

Từ phía sau lưng chợt vang tới một tiếng gọi uyển chuyển, dịu dàng: “Tỷ tỷ…”

## 16. Chương 16

Chương 16: Tơ tình

Tôi ngoảnh đầu lại, bất ngờ nhìn thấy An Lăng Dung bước ra từ phía sau ngọn giả sơn, trong tay cầm một chiếc quạt tròn nhỏ có cán làm bằng ngà voi. Nàng ta đi tới trước mặt tôi, khom người hành lễ, trong mắt tràn ngập nét cười. “Kính chào Hoàn Phi tỷ tỷ.”

Nàng ta mặc một bộ váy áo màu xanh, bên trên thêu hình hoa sen cùng những đường hoa văn sóng gợn, thân thể nhìn như bị bao phủ trong một làn sương khói mịt mờ. An Lăng Dung vốn đã thon thả, bây giờ trông còn thấp thoáng vẻ gầy guộc, vòng eo chẳng đủ một vòng ôm, chừng như chỉ cần một cơn gió cũng có thể ổi nàng ta bay đi mất.

Trong khoảnh khắc bốn mắt nhìn nhau, tôi vốn ngỡ nối oán hận tích tụ trong lòng mình bấy lâu nay sẽ lập tức bùng phát, ít nhất thì cũng sẽ không kìm được mà tát cho nàng ta một cái thật mạnh, chẳng ngờ khi sự việc xảy đến tôi lại chỉ khẽ nở một nụ cười điềm đạm, bình thản nói: “Lâu rồi không gặp, muội muội bây giờ đã trở thành quý nhân thực sự rồi!”

Nàng ta đưa quạt tròn lên che mặt, hơi nghiêng đầu cười thân mật, nói: “Tỷ tỷ mới đúng là quý nhân ấy chứ, vốn tưởng tỷ tỷ sẽ phải cả đời lênh đênh phiêu bạt bên ngoài, khiến muội muội đây hết sức nhớ nhung, chẳng ngờ hôm nay gió lại đổi chiều, tỷ tỷ không những đã về cung mà còn mang thai, địa vị so với ngày xưa lại càng thêm phần tôn quý.”

Tôi không đổi sắc mặt, chỉ cười hờ hững, nói: “Trên đời này làm gì có chuyện nào thập toàn thập mỹ, làm người có chỗ thiếu sót là điều khó tránh khỏi. Chẳng hạn như muội muội vậy, dù bây giờ đã là quý tần, nắm quyền quản lý một cung nhưng chắc cũng phải có lúc cảm thấy không hài lòng.”

An Lăng Dung chẳng hề để bụng, còn lộ vẻ thẹn thùng. “Sau khi tỷ tỷ xuất cung, Lăng Dung đã thay tỷ tỷ hầu hạ Hoàng thượng lâu như thế, vậy mà cái bụng vẫn chẳng có chút động tĩnh nào, xem ra Lăng Dung đúng là phúc bạc.” Sau đó lại nhìn tôi mà nở nụ cười tươi. “Con gái ruột của mình trở thành con của người khác, không biết bây giờ tỷ tỷ có cảm giác thế nào?”

Lời của nàng ta rõ ràng có ý nhắc tới chuyện giữa tôi và Lung Nguyệt vừa nãy, chắc hẳn lúc đó nàng ta đã nấp một bên và thấy hết tất cả.

Tôi khẽ cười, đáp: “Dù gì thì Lung Nguyệt cũng không ở bên ta từ nhỏ, không chịu gần gũi với ta cũng là lẽ thường tình. Nhưng ta tin rằng con người có được thì phải có mất, đâu thể lúc nào cũng vẹn toàn, vả chăng so với muội muội thì ta vẫn còn may mắn hơn khi còn có một đứa con.”

An Lăng Dung vẫn giữ nguyên nụ cười mỉm như bông hoa nở trong bóng tối. “Có được thì phải có mất ư? Lăng Dung chỉ sợ tỷ tỷ được chẳng bằng mất thôi.”

“Ừm.” Tôi khẽ gật đầu, thoáng lộ vẻ trầm tư. “Muội muội nói rất phải, nhưng như thế so ra vẫn hơn một số người phí hết tâm cơ mà cuối cùng chẳng được gì, còn làm mất lòng tất cả mọi người nữa.”

An Lăng Dung nhanh chóng nghiêm sắc mặt, bước về phía tôi hai bước, mấy chiếc nhẫn vàng đính hồng ngọc và phỉ thúy phát sáng lấp lánh. Nàng ta khẽ phe phẩy chiếc quạt tròn, nói với giọng quan tâm tha thiết: “Tỷ tỷ nói đúng lắm, thực ra muội đã nghe nói tới việc tỷ tỷ thiếu chút nữa bị ngã xuống kiệu trước cửa Thúy Vi cung mấy hôm trước, may mà tỷ tỷ không sao, bằng không muội sẽ lo lắng chết mất.”

Nàng ta nói là “Thúy Vi cung” chứ không phải “Ngọc Chiếu cung”, tôi nghe mà lòng thầm máy động, lập tức hiểu ra ý của nàng ta, bèn hờ hững nói: “Tin tức của muội muội đúng là nhanh nhạy thật!”

“Việc tốt không truyền ra ngoài, việc xấu lan xa ngàn dặm, có điều về sau ngay đến Hoàng thượng cũng khen sự hiền đức của tỷ tỷ đấy.”

“Muội muội đúng là người bên cạnh Hoàng thượng có khác, ngay cả việc Hoàng thượng không muốn làm lớn chuyện mà muội cũng biết được rõ ràng như vậy.” Dừng một chút tôi nói tiếp: “Muội muội có ý ám chỉ Thúy Vi cung ư? Khánh Tần là nữ tử Ba Thục, tính tình có hơi nóng nảy, thêm vào đó tuổi còn trẻ nên khó tránh khỏi nhất thời hồ đồ, ngay đến Hoàng thượng cũng không nỡ lòng trách phạt nàng ta, ta chẳng qua chỉ thuận nước dong thuyền mà thôi.”

“Tỷ tỷ thực sự cho rằng việc đó là do Khánh Tần làm ư?” An Lăng Dung thoáng lộ vẻ kinh ngạc. “Châu thị tuy đắc sủng nhưng còn chưa có lá gan lớn đến vậy. Tỷ tỷ thử nghĩ kĩ xem, trong Thúy Vi cung có ai kết oán đã lâu với tỷ tỷ?”

Ta giả bộ tập trung suy nghĩ một lát, đoạn do dự nói: “Ca ca cô ta là ca ca cô ta, cô ta dù sao cũng chưa từng làm gì ta cả.”

An Lăng Dung khẽ lắc đầu. “Tỷ tỷ thật có tấm lòng nhân hậu! Ca ca của cô ta một lòng muốn thay thế vị trí của Chân công tử, còn cô ta thì muốn thay thế vị tràcủa tỷ tỷ, lẽ nào tỷ tỷ còn chưa hiểu sao?”

Tôi đột nhiên nhìn nàng ta chăm chú, trong mắt ánh lên những tia lạnh lùng và nghi hoặc. “Cô ta là người hiện đang được Hoàng hậu nương nương tin cậy nhất, cớ gì muội muội lại dám nói ra những lời không bằng không cớ như thế sau lưng Hoàng hậu?”

An Lăng Dung cụp đôi mắt xuống, nói giọng buồn bã: “Tỷ tỷ muốn hỏi tại sao muội lại biết được những việc này đúng không?” Khẽ thở dài một tiếng vẻ hết sức bi thương, nàng ta nói tiếp: “Trước đây muội quả thực đã làm sai rất nhiều việc, cũng từng nhìn thấy người khác làm sai rất nhiều việc, có một số việc vốn muốn giữ trong lòng không bao giờ nói ra nhưng thấy tỷ tỷ vừa về cung mà đã suýt bị người ta ám hại, sao muội còn dám giấu giếm thêm.”

Giọng nàng ta lúc này thấp thoáng vẻ ăn năn, hối lỗi: “Lỗi lầm ngày trước muội dù gì cũng đã gây ra rồi, bây giờ chỉ có thể bù đắp lại một chút mà thôi!”

“Ồ?” Tôi hơi nheo mắt lại. “Lời này của muội muội ta thực không biết phải hiểu thế nào đây, trong mắt Hoàng thượng, muội muội là người ngoan ngoãn nhất, lẽ nào cũng từng làm việc gì xấu xa, bẩn thỉu lắm sao?”

“Tỷ tỷ!” Nàng ta ra vẻ hết sức hổ thẹn. “Tỷ tỷ nói như vậy tức là còn chưa chịu tha thứ cho Lăng Dung rồi. Ngày đó muội biết chị dâu và cháu trai của tỷ tỷ mắc bệnh nặng trong ngục, bèn lập tức sai thái y hầu cận bên cạnh qua đó chữa trị, nhưng cuối cùng vẫn không thể giữ được tính mạng cho bọn họ. Những năm nay mỗi lần nghĩ tới việc này, muội đều ăn ngủ không yên, chỉ hận không thể dùng tính mạng mình để đổi lấy tính mạng của bọn họ. Tỷ tỷ…” Nói tới đây, nàng ta không kìm được mà bắt đầu bật khóc nức nở.

Theo truyền thuyết, thời điểm màn đêm buông xuống chính là lúc không thể phân biệt được con người với ma quỷ. Trong khoảnh khắc đó, ngay đến bóng người cũng trở nên giống như thú dữ, khí âm dương giữa trời đất giao hòa, lũ ma quỷ cùng ùa ra phá phách. Nhưng trong khoảnh khắc ấy của ngày hôm nay, tiếng khóc của An Lăng Dung lại khiến người ta cảm thấy xót xa vô hạn.

Tôi thở dài một tiếng, thấp giọng nói: “Lăng Dung, chúng ta quen nhau không phải mới chỉ ngày một ngày hai…”

Nàng ta vẫn chưa ngưng khóc, âm thanh nghe ai oán như tiếng kêu của một con chim cuốc bị thương. “Tỷ tỷ, tội nghiệt của muội cả cuộc đời này cũng chẳng thể nào chuộc hết.” Nàng ta khom người một cái thật sâu. “Nhìn thấy tỷ tỷ bình an về cung và được Hoàng thượng thương yêu trở lại, Lăng Dung thực mừng rỡ không thôi. Lăng Dung không dám mong được tỷ tỷ tha thứ, chỉ hy vọng tỷ tỷ có thể bình an sinh đứa bé này ra thôi.” Nàng ta thấy xung quanh không có ai, liền ghé tới dặn dò thêm một câu: “Tỷ tỷ sau này nhớ phải cẩn thận đấy!”

Trong khoảnh khắc nàng ta bước lại gần, một thứ mùi quen thuộc truyền tới từ thân thể nàng ta. Tôi nín thở chăm chú quan sát, thấy bên hông nàng ta có một chiếc túi thơm nhỏ thêu hoa, trông tinh xảo, đáng yêu vô cùng.

Tôi hờ hững đáp: “Tâm ý của muội ta đã biết rồi, ta nhất định sẽ cẩn thận.”

Nàng ta gật đầu, nói: “Trong cung có nhiều tai mắt, Lăng Dung không tiện nói chuyện lâu với tỷ tỷ. Sắc trời không còn sớm nữa, muội muội xin được cáo lui trước đây.”

Về đến Nhu Nghi điện, Hoán Bích chẳng nói chẳng rằng theo tôi vào nội điện, lại không cho phép người khác đi vào, hai tay buông thõng đứng lặng lẽ một bên. Tôi đưa mắt nhìn qua, ôn tồn nói: “Muội có gì thì cứ nói đi.”

Hoán Bích không kìm được cơn tức giận, trầm giọng nói: “Ả ta mới giả vờ giả vịt khóc lóc mấy tiếng, vậy mà tiểu thư đã tin rồi sao?”

Tôi khẽ thổi chén trà một chút cho nguội bớt, bình thản cất tiếng: “Tại sao ta lại không thể tin ả ta?”

Hoán Bích vừa nôn nóng vừa tức giận, vội vàng nói: “Vừa rồi nô tỳ ở ngay gần ả ta, ngửi thấy trong chiếc túi thơm đó của ả ta rõ ràng là…”

Tôi dùng ánh mắt ra hiệu uội ấy đừng nói tiếp: “Muội biết vậy là được rồi!”

Hoán Bích lộ vẻ nghi hoặc: “Nếu tiểu thư đã biết…”

Tôi mỉm cười cắt ngang: “Muội đã biết được trong chiếc túi thơm đó của nàng ta có chứa thứ gì, vậy hẳn cũng biết mục đích thực sự của nàng ta. Nhưng những lời mà nàng ta nói ngày hôm nay chưa chắc đã hoàn toàn là giả dối, cũng có vài câu có thể tin được.”

Hoán Bích nói: “Tiểu thư cảm thấy Khánh Tần có đáng tin không?”

“Cũng khó mà nói là đáng tin được, chỉ là trong việc này cô ta quả thực bị oan, là Kỳ Quý tần cố tình lấy đá ở chỗ cô ta hòng bày trò giá họa đấy thôi. Nếu ta thực sự sẩy thai, Khánh Tần ắt khó mà thoát khỏi can hệ, với Kỳ Quý tần mà nói thực sự là một mũi tên trúng hai đích. Có điều cô ta cũng tự tin quá, không tính toán tới khả năng ta không việc gì.” Tôi đột nhiên cất giọng lạnh lùng: “Ta vốn chưa muốn ra tay với cô ta nhanh như vậy, nhưng cô ta đã tự mình tìm đến tận cửa như thế rồi…” Tôi gọi Cận Tịch lại, trầm giọng hỏi: “Ngươi đã đi gặp Lý Trường rồi đúng không, y nói thế nào?”

Cận Tịch khẽ đáp: “Kỳ Quý tần và An Quý tần đều là người bên cạnh Hoàng hậu nhưng bấy lâu nay vẫn bằng mặt mà không bằng lòng. Hiện giờ Hoàng hậu khá coi trọng Kỳ Quý tần, Kỳ Quý tần tuy vào cung muộn, cũng không phải là người đắc sủng nhất, thế nhưng địa vị đã ngang bằng với An Quý tần vốn đắc sủng từ lâu.”

Tôi thấy chiếc trâm thoa trân châu trên đầu quá nặng, liền bảo Hoán Bích gỡ xuống, thay bằng một chiếc trâm bình thường, nói: “Kỳ Quý tần không tính là thất sủng, thế nhưng so với An thị thì nông cạn hơn một chút, nếu ta là Hoàng hậu cũng sẽ cảm thấy Kỳ Quý tần dễ chế ngự hơn. Ưu điểm lớn nhất của An Lăng Dung trong mắt Hoàng hậu là xuất thân hàn vi, dễ bề khống chế, nhưng hiện giờ An Bỉ Hòe nhờ con gái mà đã trở thành tri phủ một phương, như thế xuất thân của An Lăng Dung cũng không tính là quá ké nữa rồi. Mà nàng ta âm hiểm tàn độc, bụng dạ khá sâu, tính tình so ra rất giống với Hoàng hậu, theo ta thấy ngay cả Hoàng hậu cũng chưa chắc đã có thể hoàn toàn khống chế được nàng ta.”

Hoán Bích khẽ “hừ” một tiếng, nói giọng khinh miệt: “Đám người đó cá mè một lứa, vậy mà cũng có lúc đấu đá nội bộ thế này, thật khiến người ta sảng khoái!” Dừng một chút, muội ấy hỏi: “Vậy tiểu thư chuẩn bị làm thế nào đây?”

Tôi gỡ móng tay giả xuống, nhúng hai bàn tay vào trong chậu nước ấm có rắc cánh hoa hồng, nói: “Ngày nào Kỳ Quý tần còn ở bên cạnh Hoàng hậu thì ngày đó còn ngăn cản con đường thăng tiến của An Lăng Dung, mà An Lăng Dung chắc cũng bị Kỳ Quý tần coi thường vì xuất thân thấp kém, hai người bất hòa với nhau cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. An Lăng Dung đã đặc biệt tới nói cho ta biết việc Kỳ Quý tần muốn hại ta, ta cũng chẳng ngại gì mà không tin tưởng.” Thế rồi bèn dặn dò Hoán Bích: “Muội hãy đi gặp Tinh Thanh, bảo nàng ta nói lại những lời này với Khánh Tần là được.”

Hoán Bích vâng lời rời đi, Cận Tịch đứng kế bên khẽ nói: “Tối nay Hoàng thượng sẽ tới, nương nương cũng nên đi chuẩn bị một chút rồi.”

Tôi mặt mày hờ hững nói: “Có gì đáng để chuẩn bị đâu.”

Cận Tịch thấy tôi như vậy thì bèn khẽ thở dài. “Vừa rồi nô tỳ đã nghe Tiểu Doãn Tử kể về sự lạnh nhạt của Công chúa với nương nương, khó trách nương nương lại giận Hoàng thượng.”

Tôi nắm chặt lấy mấy cánh hoa hồng trong chậu, lạnh lùng nói: “Thủy tác dũng giả, kỳ vô hậu hồ[1]! Lời của Khổng phu tử quả đúng là thấu tình đạt lý!”

[1] Câu “thủy tác dũng giả, kỳ vô hậu hồ” là lời của Khổng Tử được chép lại trong sách Mạnh Tử, nghĩa đen là “cái kẻ đầu tiên làm ra tượng đất đó, bây giờ chắc đã tuyệt nòi tuyệt giống rồi”, ý phê phán việc người ta chôn tượng đất để thay thế cho chôn người sống, không tuân theo quy củ của tổ tiên. Về sau thì “thủy tác dũng giả” dùng để chỉ những kẻ đầu sỏ gây ra tội ác hoặc là đầu têu ra thói xấu xa gì đó. Kỳ thực đây là một trong những câu nói bị phê phán nhiều nhất của Khổng Tử – ND.

Cận Tịch dùng khăn bông mềm quấn đôi tay tôi lại, lặng im không nói gì thêm.

Đợi khi Huyền Lăng tới nơi thì tôi đã thay một chiếc váy dài màu vàng nhạt kiểu dáng bình thường, lại khoác trên vai một chiếc khăn lụa mỏng có thêu hình chum lựu quả sai trĩu trịt, lẳng lặng ngồi trên sạp quý phi mà buồn bực bóc lựu ăn.

Huyền Lăng nhìn tôi vẻ trìu mến. “Mấy ngày trước nàng nôn dữ quá, chẳng ăn uống được gì, hôm nay đã đỡ hơn chưa?”

Tôi gượng cười đáp: “Đa tạ Hoàng thượng quan tâm, giờ đã đỡ hơn nhiều rồi. Thần thiếp vì thời tiết nóng nực nên khó tránh khỏi có cảm giác chán ăn, thực ra không phải việc gì nghiêm trọng quá đâu.”

Huyền Lăng thấy hai mắt tôi đỏ hoe, vội vàng hỏi: “Đang yên đang lành sao mắt lại đỏ hoe thế này? Ai đã khiến nàng phải chịu ấm ức sao?”

Tôi vội cười, đáp: “Đâu có ai dám khiến thần thiếp phải chịu ấm ức đâu, chỉ là thần thiếp nghĩ tới mấy việc thương tâm nên khóc mà thôi.”

Huyền Lăng nói: “Nàng đang có thai, khó tránh khỏi suy nghĩ nhiều một chút. Ngày mai trẫm sẽ bảo Kính Phi đưa Lung Nguyệt tới chỗ nàng, có nó ở bên chắc nàng sẽ được vui vẻ hơn.”

Tôi không nghe thấy lời này thì thôi, vừa nghe liền không kìm được mà thương tâm rơi lệ. “Hoàng thượng hà tất phải nói những lời như vậy để khiến thần thiếp đau lòng. Lung Nguyệt và thần thiếp tuy là mẹ con nhưng không hề gần gũi, làm sao nó chịu tới Nhu Nghi điện, dù có tới thì cũng sẽ chỉ quấy khóc mà thôi.”

Huyền Lăng bất giác lộ vẻ không vui, khuôn mặt tuấn tú như bị phủ lên một tầng sương lạnh. “Kính Phi xưa nay vẫn luôn hiểu chuyện, vậy mà bây giờ lại hồ đồ quá. Lung Nguyệt dù sao cũng là con ruột của nàng, nàng ta nên dạy dỗ cẩn thận rồi đưa trả về cho nàng mới đúng chứ!”

Tôi bất giác ngây người trong khoảnh khắc, không ngờ y lại cho rằng việc này hoàn toàn là lỗi của Kính Phi, bèn khẽ nói: “Hoàng thượng chớ nên trách Kính Phi tỷ tỷ như vậy, những năm nay tỷ ấy đều hết lòng hết dạ chăm sóc Lung Nguyệt, cũng khó trách Lung Nguyệt lại coi tỷ ấy như mẹ ruột.”

Huyền Lăng thoáng ngẩn người, một lát sau bèn hậm hực nói: “Vậy ngày mai trẫm sẽ dạy dỗ Lung Nguyệt để nó mau gần gũi với nàng, nàng xem thế có được không?”

Tôi khẽ than: “Dưa chín ép thì thường không ngọt, Hoàng thượng làm như vậy chỉ e sẽ phản tác dụng.”

Huyền Lăng hết cách, cười gượng nói: “Vậy theo nàng thì trẫm nên làm thế nào đây?”

Tôi không kìm được gục đầu vào lòng y, bật khóc nức nở. “Nếu thần thiếp có cách thì đã chẳng cần phải khổ não thế này rồi.”

Thế là suốt hai ngày liền tôi buồn bực không vui, chẳng ăn uống được gì. Huyền Lăng lúc thì sai người đến biểu diễn ca múa tạp kỹ, lúc thì tự mình kể chuyện cười cho tôi nghe, lúc lại kêu người mang hoa quả vừa được tiến cống tới, rồi còn gọi cả My Trang và An Lăng Dung đến bầu bạn bên tôi, giúp tôi giải sầu, vậy nhưng tôi vẫn cả ngày mặt u mày chau chẳng tươi cười chút nào.

Rốt cuộc vẫn là Lý Trường lên tiếng nhắc nhở: “Nương nương ở một mình trong cung nên khó tránh khỏi thương nhớ người nhà, Công chúa lại không chịu gần gũi, chi bằng Hoàng thượng hãy để nương nương gặp những người thân khác, như thế chưa biết chừng lại có thể giúp nương nương khuây khỏa nỗi lòng.”

Huyền Lăng nói: “Cha mẹ của Hoàn Phi đều ở tận Thục Trung, một chuyến đi đi về về như thế tốn mất bao nhiêu thời gian chứ.”

Lý Trường khẽ nhắc: “Hoàng thượng quên rồi sao, huynh trưởng của nương nương đang ở trong kinh chữa bệnh, chính Hoàng thượng đã an bài việc này mà.”

Huyền Lăng thoáng lộ vẻ do dự. “Chân Hành thần trí thất thường, còn chưa khỏi hẳn, sao trẫm có thể đặt Hoàn Phi vào nơi nguy hiểm được, lỡ như Chân Hành gây nguy hại gì cho Hoàn Phi và đứa bé trong bụng thì biết phải làm sao?”

Lý Trường nói: “Chân Hành tuy thần trí thất thường nhưng sau khi được thái y chữa trị thì đã đỡ nhiều rồi, không còn kêu gào hay gây náo loạn gì nữa. Nếu y được gặp nương nương, chưa biết chừng bệnh tình sẽ có chuyển biến tốt, còn nương nương gặp huynh trưởng rồi thì cũng yên tâm hơn, hẳn sẽ tan bớt nỗi buồn.”

Cận Tịch nói lại cuộc đối thoại giữa Huyền Lăng với Lý Trường cho tôi nghe, rồi khuyên nhủ: “Nương nương chớ nên tức giận nữa, Hoàng thượng đã đồng ý cho nương nương ngày mai xuất cung đi gặp công tử rồi.”

Tôi vừa uống thuốc an thai vừa chậm rãi nói: “Nếu ta không buông thả một lần như vậy, thực không biết tới bao giờ mới có thể gặp được ca ca.” Sau đó lại mỉm cười nhìn Cận Tịch. “May mà có ngươi và Lý Trường giúp đỡ, ta làm việc gì cũng thấy yên tâm hơn nhiều.”

Hai má Cận Tịch thoáng ửng hồng. “Nô tỳ với y chẳng qua chỉ dốc chút sức mọn mà thôi.”

Tôi cười nói: “Có dốc sức hay không cũng vậy, chỉ cần Lý Trường đối xử tốt với ngươi là được.” Sau đó lại nắm lấy bàn tay Cận Tịch. “Ta cứ luôn cảm thấy có lỗi với ngươi.”

Cận Tịch lộ ra bộ dạng phó mặc tất cả cho số phận. “Dù sao nô tỳ cũng khác với Hoán Bích cô nương, cả đời này không thể xuất cung. Mà cho dù có được cái ân điển đó, nô tỳ cũng có thể đi tìm chỗ nương tựa nào khác đây, thành đôi với Lý Trường cũng không tính là quá tệ.” Dừng một chút, nàng ta nói tiếp: “Nương nương nên nghỉ ngơi sớm đi, ngày mai còn phải vất vả nhiều lắm đấy!”

Sáng sớm ngày hôm sau, tôi đi thỉnh an Hoàng hậu theo lệ thường, sau đó bèn về cung đổi sang mặc thường phục, ngồi một chiếc kiệu nhỏ xuất cung bằng cửa ngách.

Lý Trường áy náy nói: “Để nương nương phải ngồi một chiếc kiệu thế này thực là lỗi của nô tài, nhưng việc nương nương xuất cung không thể lộ liễu được, nên chúng ta chỉ đành đi và về một cách lặng lẽ, không để ai hay biết mà thôi.”

Tôi khẽ mỉm cười. “Mọi việc ta đều xin nghe theo sự an bài của công công.”

Thế rồi một chiếc kiệu nhỏ cứ như thế được khiêng đi giữa chốn kinh thành, chừng một canh giờ sau thì tới nơi cần đến. Khi xuống kiệu, tôi nhìn thấy một tòa trang viện nhỏ tường trắng mái xanh có vẻ khá thanh tịnh, một gã trang đinh gác cửa nghe thấy tiếng động liền bước ra hỏi: “Cố tiểu thư tới rồi sao?”

Lý Trường nháy mắt ra hiệu, Tiểu Hạ Tử lập tức bước tới vung tay tát mạnh, quát bảo: “Nói năng bừa bãi cái gì đấy, có quý nhân đến.” Gã trang đinh đó ôm mặt lùi vào bên trong, Tiểu Hạ Tử lại hỏi: “Bặc thái y đâu?”

ChỠcó một vị thái y đã hơi có tuổi rảo bước đi tới, nhìn thấy Lý Trường thì hoang mang hành lễ. Lý Trường vội vàng nói: “Không cần đa lễ, có quý nhân tới đây thăm công tử.”

Bặc thái y quay sang cung kính hành lễ với tôi. “Bái kiến quý nhân.” Lúc này tôi đang khoác một chiếc áo choàng màu xanh thêu hình hoa đào có mũ che kín đầu, toàn thân đều được ẩn giấu vào bên trong, chỉ khẽ gật đầu một cái rồi liền đi theo Bặc thái y vào trong trang viện. Bặc thái y dè dặt nói: “Công tử đã đỡ hơn nhiều lắm rồi, có thể ăn uống bình thường, thân thể cũng tráng kiện trở lại, chỉ là thần trí hãy còn chưa hoàn toàn tỉnh táo.” Vừa nói lão vừa dẫn tôi tới bên ngoài một gian phòng nhỏ, chỉ tay vào bên trong. “Công tử đang ở trong đó.”

Tôi thấy cửa sổ của căn phòng lắp chấn song sắt, bên trong tối tăm mù mịt như chốn ngục tù, không kìm được nôn nóng hỏi: “Không phải đã nói là huynh ấy không còn tấn công ai nữa sao, cớ gì mà nơi này còn giống như một cái cũi thế này?”

Bặc thái y cười trừ, đáp: “Nói thì nói vậy nhưng cứ đề phòng một chút vẫn hơn.”

Tôi không nói năng gì, chỉ đưa mắt liếc nhìn Lý Trường một cái, Lý Trường bèn quát bảo: “Nói năng bậy bạ! Đã không tấn công ai nữa thì còn phải đề phòng làm gì, người bình thường mà bị nhốt thế này thì cũng thành bệnh ấy chứ.” Y dừng một chút rồi lại quát: “Còn không mau mở cửa cho quý nhân.”

Bặc thái y hoang mang mở cửa, ấp úng nói: “Bên trong có hơi nặng mùi một chút, quý nhân cẩn thận.”

Trên nền nhà trải toàn rơm rạ, chắc hẳn sau mùa mưa dầm vẫn chưa từng thay, thành ra đầy mùi ẩm mốc, mà giữa lớp rơm rạ còn có mấy con bọ đen thui nhỏ xíu không ngừng bò qua bò lại. Trong phòng chỉ có một chiếc bàn tròn nhỏ cùng một chiếc giường gỗ, trên bàn đặt một ít đồ ăn và nửa bát thuốc còn chưa uống hết. Ca ca lúc này đang ngồi trên giường, hai mắt đờ đẫn nhìn ô cửa sổ duy nhất đang mở trên nóc phòng.

Ca ca lúc này mặc một chiếc áo màu vàng đất, bên trên loang lổ những vết dầu mỡ bẩn thỉu, mái tóc thì buông xõa bù xù, chắc đã khá lâu chưa được tắm rửa, toàn thân tỏa ra một thứ mùi thức ăn thiu khó ngửi vô cùng. Vẻ mặt huynh ấy đờ đẫn, tròng mắt chẳng hề động đậy, đâu còn chút dáng vẻ bừng bừng khí khái nào của ngày xưa.

Tôi không kìm được cơn giận dữ, quát hỏi: “Tại sao lại như thế này?”

Bặc thái y còn chưa biết thân phận của tôi, thản nhiên đáp: “Tuy Hoàng thượng có sai vi thần chữa bệnh cho y, nhưng người này dù sao cũng là tội phạm của triều đình…”

Tôi mỉm cười, nói: “Vậy nên ngươi chỉ làm qua loa cho xong chuyện, có đúng vậy không?” Tôi cố nén cơn giận, gọi Hoán Bích vào, khẽ dặn dò: “Muội mang một chậu nước nóng tới đây cho ta.” Hoán Bích vừa thấy cảnh này thì biến hẳn sắc mặt nhưng nhất thời cũng không nói gì, vội đi bưng nước tới. Tôi xắn tay áo lên, rơm rớm nước mắt nói: “Ca ca, muội tới rồi đây, tóc huynh bẩn hết cả rồi, để muội gội đầu giúp huynh.”

Lý Trường kêu lên “úi chao” một tiếng, vội vàng nói: “Nương nương là quý nhân, sao có thể làm việc như vậy được, cứ để cho nô tài.” Tôi không để ý tới y, lẳng lặng giúp ca ca gội đầu. Lý Trường trừng mắt quát bảo Tiểu Hạ Tử: “Cái đồ không có mắt, còn không mau mau bưng nước tới đây cho công tử tắm rửa.” Nói xong lại quay sang đá cho Bặc thái y đang đờ người kinh sợ một cái. “Cái lũ ngu xuẩn các ngươi, không ngờ lại dám đối xử với người mà Hoàng thượng hạ chỉ sai chiếu cố như vậy.”

Ca ca tỏ ra rất ngoan ngoãn, cúi đầu để yên cho tôi gội đầu. Tôi chỉ tay vào chậu nước đã bẩn, quay lại nói với Hoán Bích: “Mang đổ đi cho ta, bưng một chậu nước sạch khác vào đây.”

Hoán Bích bước tới bưng chậu nước lên, nói với Tiểu Hạ Tử: “Phiền công công giữ chặt vị thái y này giúp ta.” Tiểu Hạ Tử thấy ánh mắt Hoán Bích dữ dằn thì có chút sợ hãi, lập tức ấn Bặc thái y xuống đất. Hoán Bích đột ngột đổ thẳng chậu nước bẩn vừa dùng gội đầu cho ca ca vào miệng Bặc thái y. Bặc thái y nào đã từng gặp phải chuyện thế này, tức thì vừa nôn mửa vừa cầu xin không ngớt, dáng vẻ thảm hại vô cùng.

Đám người Lý Trường đều cả kinh lè lưỡi, tôi chỉ làm bộ như không nhìn thấy, dùng quả bồ kết vò đầu cho ca ca, phải đến chậu nước thỠtư thì đầu tóc ca ca mới tạm coi như sạch sẽ.

Kế đó, Tiểu Hạ Tử lại hầu hạ ca ca tắm rửa, chợt gã trang đinh bị ăn đánh vừa rồi bước vào, trong tay cầm một bộ đồ sạch sẽ, kính cẩn nói: “Đây là quần áo sạch cho công tử thay.”

Tôi nhất thời có chút ngạc nhiên. “Chỗ này thứ gì cũng thiếu thốn, cớ sao lại có quần áo sạch như vậy?”

Gã trang đinh đó đáp: “Thái y chỉ quản việc cho công tử uống thuốc, những việc khác thì đều mặc kệ. Nhưng có một vị Cố tiểu thư mỗi tháng lại tới thăm công tử một lần, đưa tới ít đồ ăn và quần áo, còn tắm cho công tử nữa. Bặc thái y đã nhận tiền của cô ấy, do đó mới cho phép cô ấy tới đây như vậy.”

Tôi nghi hoặc hỏi: “Là vị Cố tiểu thư nào thế?”

Gã trang đinh khẽ lắc đầu. “Tiểu nhân cũng không rõ.”

Sau khi tắm rửa xong xuôi, ca ca được đưa tới một căn phòng có ánh nắng. Lòng tôi thầm chua xót, cẩn thận bón thuốc cho ca ca, sau đó mới nhìn chằm chằm vào Bặc thái y đang quỳ trên mặt đất. “Đã chữa suốt mấy tháng rồi, tại sao vẫn chẳng đỡ hơn chút nào thế?”

Bặc thái y mặt u mày chau đáp: “Khởi bẩm nương nương, đã đỡ hơn nhiều rồi. Khi mới tới đây, y cứ như là dã thú vậy, bây giờ thì đã ngoan ngoãn hơn nhiều.”

Tôi vứt chiếc bát trong tay xuống đất, giận dữ nói: “Nói bậy! Người thì không còn điên cuồng nữa nhưng đờ đẫn thế này mà gọi là tốt hơn nhiều sao, bản cung thấy ngươi đúng là hạng lang băm chẳng có chút tài cán nào.” Tôi không nén nổi cơn giận, quay sang nói với Lý Trường: “Vị Bặc thái y này thấy người nhà họ Chân bọn ta tốt tính, toàn dùng những lời bậy bạ để lừa gạt. Lý Trường, ngươi hãy về bẩm với Hoàng thượng việc hắn dối trên lừa dưới, xin Hoàng thượng định đoạt giúp ta.”

Lý Trường lập tức khom người vâng dạ: “Sau khi về cung nô tài nhất định sẽ bẩm lên Hoàng thượng, xin người điều một vị thái y tốt tới đây, nương nương yên tâm.” Sau đó lại quay sang xua tay nói với Tiểu Hạ Tử: “Còn không mau lôi tên họ Bặc này ra ngoài, để hắn lại đây chỉ tổ làm bẩn mắt nương nương thôi.”

Đang trong mùa hè, căn phòng có chút nóng nực, tôi liền mở cửa sổ ra cho thoáng khí, lại cởi chiếc áo choàng trên người ra. Ca ca nhìn thấy những bông hoa đào trên áo choàng của tôi, bất giác lẩm bẩm nói: “Thiến Đào.” Trong giọng nói ấy thấp thoáng mấy tia tình cảm, ca ca vừa nói vừa vuốt ve những bông hoa đào đỏ tươi, cặp mắt bất giác ánh lên mấy tia thần thái.

Tôi nghe thấy tên tẩu tẩu thì lại càng thương tâm, lúc này ca ca đã ôm chiếc áo choàng vào lòng mà khẽ gọi tên tẩu tẩu, suốt hồi lâu sau không có thêm động tác gì nữa.

Lòng tôi thầm đắng chát, cảm giác như vừa nuốt phải hoàng liên, ngay đến lục phủ ngũ tạng cũng ngợp đầy vị đắng. Tôi dịu giọng nói: “Ca ca, tẩu tẩu đã không còn trên đời nữa rồi, huynh hãy nói uội biết đi, muội phải làm thế nào mới giúp được huynh, ca ca!”

Ca ca ôm chặt chiếc áo choàng, vẻ mặt hồn nhiên như một đứa bé, lát sau mới khẽ gọi một tiếng “Giai Nghi”. Nếu không vì đang ở rất gần, tôi cơ hồ không thể nghe rõ tiếng gọi đó.

Lòng tôi bất giác bừng sáng tỏ, đang định nói gì thì Lý Trường đã bước vào thúc giục: “Nương nương, thời gian không còn sớm nữa, chúng ta phải về cung thôi.”

Tôi khẽ gật đầu, lại dặn dò Hoán Bích: “Nhớ thưởng cho gã trang đinh đó, bảo hắn chăm sóc công tử cho tốt.”

Hoán Bích vâng lời ra ngoài, tôi ghé tai ca ca, khẽ nói: “Cha mẹ hiện đều khỏe cả, các vị muội muội cũng thế. Ca ca, nếu huynh không khỏe lại, gia đình chúng ta khó mà có ngày được đoàn tụ, huynh phải nhớ kĩ lấy.” Lý Trường lại thúc giục thêm lần nữa, tôi đành bám vào tay Tiểu Hạ Tử, lưu luyến ra ngoài.

Trên đường trở về, lòng tôi đầy tâm sự, Hoán Bích thấy tôi có vẻ không vui thì bèn nói với Lý Trường: “Tiểu thư đến giờ vẫn chưa ăn gì, e là đang đói, để nô tỳ đi mua ít bánh hạt thông về cho tiểu thư.”

Lý Trường chỉ mong tìm được việc gì đó để tôi bớt lo buồn, vội kêu Hoán Bích đi mau. Chiếc kiệu dừng lại trong một con hẻm, tôi thầm buồn bực, bèn vén rèm kiệu lên, nhìn thấy một tòa phủ đệ hoang vu, vắng vẻ, lớp sơn đỏ trên cửa đã bong tróc cả ra, tựa như khuôn mặt đầy vết cào xé. Mà nơi tấm biển bên trên cửa còn có thể loáng thoáng nhìn thấy hai chữ “Chân Phủ”, tôi tức thời sững người, thiếu chút nữa thì bật khóc thành tiếng, đây chính là Chân phủ mà tôi từng sống suốt mười lăm năm trời! Hiện giờ trước cửa phủ mọc đầy cỏ dại, hiếm thấy bóng người, mấy cây trúc cao quá tường thò ra từ bên trong đều đã khô héo. Trên tường có mấy con chim sẻ đang đậu, thỉnh thoảng lại hót lên vài tiếng, lấy đó làm vui. Tôi cố nén dòng nước mắt đang cuộn trào, những khóm mẫu đơn trong phủ chắc đã khô héo cả, đám chim trong những chiếc lồng treo dưới hành lang thì hẳn đều đã được thả cho bay đi, còn chỗ sách chất đầy trong phòng của ca ca chắc cũng chẳng còn.

Năm xưa nhà họ Chân hiển hách đến cỡ nào, chỉ trong một ngày mà có hai vị cung tần tiểu chủ được đưa vào cung, rồi ca ca lại lấy được vợ đẹp như hoa, lập nên công lao to lớn, thanh thế thực không ai so được. Vậy mà giờ đây người đi lầu vắng, Chân phủ không ngờ đã trở nên hoang vu tới mức này.

Hoán Bích vén rèm kiệu lên, khẽ nói: “Tiểu thư ăn chút bánh đi.”

Tôi đón lấy, chậm rãi nói: “Hoán Bích, đây là nhà của chúng ta khi xưa. Bây giờ, chúng ta đã chẳng còn nhà nữa rồi.”

Hoán Bích ngẩn ngơ đưa mắt nhìn, trên mặt bất giác thoáng qua một vẻ bi thương khó tả, nghẹn ngào nói: “Đúng thế, chúng ta đã chẳng còn nhà nữa rồi.” Cặp mắt Hoán Bích bừng lên một tia căm hận vô cùng sắc bén, bên trong còn thấp thoáng khuôn mặt lạnh lùng tột độ của tôi. Tôi không nói gì thêm, lặng lẽ buông rèm kiệu xuống.

## 17. Chương 17

Chương 17: Kỳ tần

Khi tôi về đến Vị Ương cung, Cận Tịch đã chờ sẵn bên ngoài Nhu Nghi điện, hai mắt sáng lấp lánh có thần. “Nương nương về rồi!”, dứt lời liền mím môi cười khẽ. “Mọi việc đều đã được an bài ổn thỏa, Lý Trường tới Nhu Nghi điện trước nương nương một bước rồi, nương nương cứ đi từ từ là được.”

Khi tôi tới Nhu Nghi điện, Lý Trường đã bẩm báo xong xuôi việc về Bặc thái y. Tôi khóc lóc sầu thảm, không ngừng khấu đầu cảm tạ ân điển của Huyền Lăng khi cho phép tôi đi thăm ca ca. Huyền Lăng áy náy nói: “Trẫm đúng là có hơi sơ suất, chỉ sai người chữa bệnh cho ca ca nàng mà quên không cho ai giám sát, thành ra mới có kẻ dám tùy tiện làm bừa, không vâng theo ý chỉ của trẫm.”

Tôi thấy y còn chưa tan cơn giận, liền rơm rớm nước mắt nói: “Đều là tại người dưới càn rỡ không nghe lời, đây đâu phải là lỗi của Hoàng thượng.”

Huyền Lăng hậm hực nói: “Trẫm đã hạ chỉ cách chức gã thái y đó và cho đổi sang La thái y rồi. Ông ta là người mà Ôn Thực Sơ tiến cử, hẳn là không có vấn đề gì.”

Tới lúc này tôi mới đổi khóc thành cười. “Thần thiếp hiện giờ không còn điều mong cầu gì hơn, chỉ hy vọng cả nhà được bình an, bản thân thì có thể sinh cho Hoàng thượng một vị tiểu hoàng tử.”

Lý Trường cười hì hì, nói: “Người nhà của nương nương cũng là người nhà của Hoàng thượng, Hoàng thượng có thể không xem trọng được sao? Nương nương cứ việc yên tâm.” Nói rồi liền kêu người mang lục đầu bài vào, kính cẩn nói: “Mời Hoàng thượng lựa chọn.”

Huyền Lăng tiện miệng nói: “Khỏi cần chọn nữa, hôm nay ta qua chỗ Hoàn Phi.”

Tôi nheo mắt mỉm cười. “Hoàng thượng lại quên mất lời dặn dò của thái y rồi.”

Huyền Lăng chăm chú nhìn tôi, ôn tồn nói: “Ta chỉ ở bên nàng thôi cũng tốt mà.”

Tôi cười “phì” một tiếng, đưa chiếc quạt tròn lên che đi một nửa khuôn mặt. “Thần thiếp không muốn Hoàng thượng phải chịu khổ đâu, Hoàng thượng cũng chớ nên tới chỗ thần thiếp, cứ đi chỗ khác thì hơn.”

Huyền Lăng hết cách, đành nói với Lý Trường: “Vậy ta tới Lục Nghê cư.”

Lý Trường khom người thưa: “Vậy giờ nô tài sẽ đi bảo Diễm Thường tại chuẩn bị, chỉ có điều…” Y lộ vẻ lúng túng, gãi đầu nói: “Khi đi qua Thúy Vi cung e là sẽ lại phải nghe Kỳ Quý tần làu bàu rồi.”

Huyền Lăng hơi nhướng mày, buồn bực nói: “Bọn họ thường xuyên bàn tán sau lưng trẫm về việc trẫm sủng ái Diễm Thường tại ư?”

“Cũng không phải là thường xuyên, có điều nô tài vừa khéo nghe được mấy lần.” Lý Trường cười trừ, nói: “Việc này cũng khó trách Kỳ Quý tần, ngay đến Thái hậu cũng không thích Diễm Thường tại, đừng nói là người khác.”

Khuôn mặt Huyền Lăng bất giác trở nên giá lạnh. “Thái hậu là Thái hậu, còn cô ta thì là cái thá gì chứ. Thảo nào mỗi lần gặp trẫm, Thái hậu đều chê trách Diễm Thường tại, hóa ra là do cô ta gây chuyện.”

Tôi phe phẩy quạt cho Huyền Lăng, dịu dàng nói: “Kỳ Quý tần chẳng qua chỉ ghen tuông một chút mà thôi. Trời đang nóng nực, Hoàng thượng chớ nên tức giận kẻo lại hại sức khỏe.”

Huyền Lăng khẽ “hừ” một tiếng, hơi gằn giọng: “Đố kỵ là một tội lớn của phi tần, lẽ nào cô ta quên rồi sao?”

Tôi chỉ điểm tới là dừng, nghe Huyền Lăng nói thế bèn mỉm cười chuyển chủ đề: “Thần thiếp về cung cũng đã được hơn nửa tháng, từng tình cờ gặp Diễm Thường tại một lần. Tuy cô ấy có vẻ lạnh lùng, băng giá nhưng quả đúng là một mỹ nhân hiếm có trên đời.”

Huyền Lăng nói: “Nàng ta có thân phận đặc biệt, không thể ở cùng một cung với người khác, trẫm liền cho nàng ta ở Lục Nghê cư. Thân thể nàng ta không tốt, tính khí cũng hơi khác người, thường chẳng chịu thân cận với ai.”

Đương lúc trò chuyện, ngự thiện phòng đưa tới canh táo đỏ ếch tuyết, Huyền Lăng đích thân bón cho tôi ăn một bát, chợt nhìn thấy Tiểu Hạ Tử cúi đầu đi vào bẩm báo: “Thúy Vi cung sai người tới nói là Kỳ Quý tần thân thể không được khỏe, Hoàng thượng có muốn đi thăm một chút không ạ?”

Huyền Lăng xua tay, hậm hực nói: “Không khỏe thì đi tìm thái y, trẫm đâu có biết chữa bệnh.” Tôi vừa nhai kĩ một quả táo đỏ vừa nhìn Huyền Lăng chăm chú, bên khóe miệng thấp thoáng nụ cười. Huyền Lăng thấy Tiểu Hạ Tử vẫn thõng tay đứng đó như tượng gỗ, bất giác bật cười một tiếng, nói: “Đúng là cái thứ hồ đồ, cứ nói trẫm bận là được.”

Tiểu Hạ Tử vâng lệnh rời đi. Tôi nhổ hạt táo đỏ trong miệng ra, tươi cười nói: “Thì ra Hoàng thượng vẫn thích lừa gạt người khác như vậy.”

Huyền Lăng khẽ mỉm cười. “Cô ta gần đây chẳng ra sao cả, còn dám nói huyên thuyên sau lưng trẫm, trẫm chẳng muốn gặp cô ta.”

Tôi phỉ phui nói: “Hoàng thượng không thích gặp thì không thích gặp, sao phải nói với thần thiếp làm gì, nghe cứ như mọi việc đều là lỗi của thần thiếp vậy.”

Huyền Lăng ghé đến gần tôi, cười nói: “Đây tất nhiên là lỗi của nàng rồi. Nếu nàng ngốc hơn một chút, xấu đi một chút, lại không dịu dàng, hiểu chuyện như thế nữa, có lẽ trẫm sẽ vừa ý cô ta, tiếc rằng nàng cái gì cũng tốt.”

Tôi đưa mắt liếc y, bật cười khúc khích. “Thần thiếp thấy người ta thường hay lá mặt lá trái, được cô nọ vẫn chẳng chịu bỏ cô kia, sao Hoàng thượng lại thiên vị như vậy nhỉ?”

Huyền Lăng cười khà khà một tiếng, nói: “Mấy năm nay cô ta đã béo lên không ít.”

“Sáu cung nhan sắc thua hờn phấn son[1], Dương Quý Phi tuy béo mà vẫn đẹp, huống chi Kỳ Quý tần cũng đâu có béo thêm nhiều lắm.”

[1] Trích Trường hận ca, Bạch Cư Dị, dịch thơ Tản Đà. Nguyên văn Hán Việt: Lục cung phấn đại vô nhan sắc – ND.

“Trẫm vốn chưa từng thích Dương Quý Phi, đã béo rồi thì sao còn đẹp được.”

Tôi hơi cụp mắt xuống, làm bộ vô tình nói: “Có sự sủng ái của Hoàng thượng, Kỳ Quý tần ngày ngày ăn ngon ngủ tốt, béo lên cũng là lẽ thường. Vả chăng theo như thần thiếp thấy, Kỳ Quý tần dù hơi béo một chút nhưng vẫn đẹp, giống như Lệ Quý tần ngày xưa vậy.”

Huyền Lăng khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Nhưng Dung Nhi thì ngày càng gầy hơn rồi.”

Tôi tỏ ra nghiêm túc khuyên nhủ: “Kỳ Quý tần tính tình cứng cỏi, hiếu thắng, sẽ không tùy tiện kêu đau than bệnh đâu, chi bằng Hoàng thượng hãy qua thăm cô ấy một chút.” Rồi lại hơi nghiêng đầu cười nói: “Thần thiếp đi cùng với Hoàng thượng luôn, vừa hay tốt cho tiêu hóa.”

Vừa mới đến cửa Thúy Vi cung, tôi và Huyền Lăng đã nghe thấy những tiếng gào khóc vang lên không ngớt. Huyền Lăng lộ vẻ nghi hoặc, ra hiệu cho gã thái giám coi cửa không cần thông báo, cứ thế đi thẳng vào trong.

Trong Thái Dung điện, chỉ thấy Kỳ Quý tần đỏ mặt tía tai, mái tóc rối bù, hai bên huyệt thái dương mỗi bên đều có dán một miếng thuốc àu đỏ, trong tay thì cầm một cây phất trần có cán làm bằng sừng tê, liên tục đánh vào người một cung nữ đang quỳ dưới đất. Đám cung nữ thái giám bên cạnh đều quỳ rạp cả xuống, liên tục cất tiếng khuyên nhủ: “Nương nương cẩn thận kẻo đau tay.” Người ngồi trên chiếc ghế tử đàn phía bên trái không ngờ lại là Khánh Tần, nàng ta lúc này đang dùng khăn tay che mặt, không ngừng khóc rấm rứt.

Đánh được một hồi, Kỳ Quý tần gằn giọng nói: “Ai nói là Hoàng thượng sẽ không tới thăm bản cung, lũ tiện nhân các ngươi thực sự là láo toét, chỉ biết lấy lòng kẻ ở Nhu Nghi điện mà không coi bản cung ra gì.” Còn chưa nói xong đã tiện tay chụp lấy một chiếc bình hoa sứ men xanh ném mạnh xuống đất.

Chiếc bình sứ lập tức vỡ tan thành từng mảnh, bắn đi bốn phía. Tôi thấy có một mảnh sứ vỡ bay tới, nhất thời sợ giật nẩy mình, kinh hãi kêu lên: “Hoàng thượng cẩn thận!”

Kỳ Quý tần chợt nhìn thấy Huyền Lăng đang đứng ngoài điện thì cũng ngây ra, lúng túng không biết phải nói gì. Khánh Tần lúc này đột nhiên khóc rống lên, nhào vào lòng Huyền Lăng, nghẹn ngào nói: “Hoàng thượng, xin hãy làm chủ cho thần thiếp!”

Sắc mặt Huyền Lăng tái xanh, kêu Khánh Tần đỡ lấy tôi lúc này đang mặt mũi nhợt nhạt, đi thẳng tới đoạt lấy cây phất trần trong tay Kỳ Quý tần vứt ngay xuống đất, lạnh lùng nói: “Không phải là đang ốm sao? Trẫm thấy tinh thần nàng có vẻ tốt lắm đấy!”

Tất cả mọi người đều không dám nói gì, khung cảnh trở nên vô cùng tĩnh lặng. Kỳ Quý tần vội vàng hành lễ rồi gượng cười, nói: “Đa tạ Hoàng thượng quan tâm, vừa rồi thần thiếp chỉ dạy dỗ người dưới… Thần thiếp đúng là đang ốm.”

“Ốm thì phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng mới đúng, còn phí sức đánh mắng cung nữ như thế làm gì?” Huyền Lăng chỉ tay vào cung nữ đang quỳ dưới đất, lạnh lùng hỏi: “Thị phạm phải lỗi lầm gì mà nàng đánh mạnh tay như thế?”

Kỳ Quý tần lúng túng nói: “Thị coi thường thần thiếp, mắc tội phạm thượng, thần thiếp vì giận dữ quá nên mới đánh thị mấy cái.”

Huyền Lăng không để ý tới nàng ta nữa, quay sang nhìn Khánh Tần. “Nàng nói đi, chuyện là như thế nào?”

Khánh Tần vừa khóc vừa đáp: “Cung nữ bị Kỳ Quý tần đánh tên gọi Tinh Thanh, là thị nữ hầu cận của thần thiếp. Mới sáng sớm hôm nay thị đã bị Kỳ Quý tần gọi đến Thái Dung điện hầu hạ, không ngờ vừa rồi Kỳ Quý tần kêu người đi mời mà Hoàng thượng không tới, thế là bèn mang Tinh Thanh ra trút giận, đánh mãi đến tận bây giờ.”

Huyền Lăng lạnh lùng hỏi: “Tinh Thanh, vừa rồi là ngươi tới Nhu Nghi điện mời trẫm ư?”

Tinh Thanh bị đánh đến nỗi phải bò rạp xuống đất, lúc này phải rất cố gắng mới trả lời được: “Không phải nô tỳ, là Cảnh Tố vốn hầu hạ bên cạnh nương nương.”

Nghe thế, sắc mặt Huyền Lăng lại càng khó coi hơn, hai mắt nhìn chằm chằm vào Kỳ Quý tần. “Đã không phải là thị tới mời trẫm, nàng mang thị ra trút giận làm gì?”

Sắc mặt Kỳ Quý tần lúc này trắng bệch như tờ giấy, khó coi tới cực điểm, hai bờ môi liên tục mấp máy nhưng chẳng nói nổi lời nào. Chợt Khánh Tần cất tiếng: “Bởi vì Tinh Thanh trước đây từng hậu hạ Hoàn Phi và Từ tiệp dư, mà hai người bọn họ bây giờ đều có thai, do đó Kỳ Quý tần mới mang Tinh Thanh ra trút giận.”

Kỳ Quý tần cả giận, chỉ tay vào Khánh Tần, gằn giọng nói: “Ngươi nói bậy! Ngươi rõ ràng là đang vu cáo bản cung!”

Huyền Lăng nâng mặt Tinh Thanh lên xem thử, đoạn quay sang nhìn Kỳ Quý tần, lạnh lùng nói: “Quả nhiên là người từng hầu hạ Hoàn Phi và Từ Tiệp dư, chẳng trách vừa rồi khi mắng chửi, nàng lại có nhắc tới Nhu Nghi điện! Lá gan của nàng đúng là càng ngày càng lớn, không ngờ lại dám xúc phạm đến hai vị phi tần đang mang thai như vậy!ݍ

Kỳ Quý tần hoang mang quỳ xuống, nói: “Thần thiếp không dám.”

Huyền Lăng chắp tay sau lưng, trước khi tới đây y vốn đã tức giận, lúc này bèn nhìn Kỳ Quý tần đang quỳ rạp dưới chân mình khóc lóc mà lạnh lùng nói: “Nàng đánh mắng một cung nữ vô tội, trái tim cứng rắn như sắt đá, chẳng hề có lòng nhân từ, trong cung đâu có thứ quy củ nào như vậy! Thứ nữa, nàng đố kỵ với Hoàn Phi và Từ Tiệp dư vì họ mang thai, cất lời bất kính, ấy là tội phạm thượng, đây là điều mà chính nàng vừa nói. Còn chưa hết, nàng vì trẫm không tới mà trút giận sang người khác, kỳ thực là oán hận trẫm, phạm vào điều đại kỵ của phi tần. Ba tội trạng này tất thảy đều là tội lớn.”

Kỳ Quý tần sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh, hoang mang khấu đầu tạ tội không ngừng.

Khánh Tần kêu người đỡ Tinh Thanh dậy, vén tay áo nàng ta lên, nói: “Hoàng thượng xem này, Kỳ Quý tần đánh mắng Tinh Thanh như thế không phải mới lần đầu, hễ có việc gì là nàng ta lại lấy Tinh Thanh ra trút giận, đánh đến nỗi toàn thân thị chẳng còn chỗ nào lành lặn nữa. Thần thiếp vô dụng, ngày ngày bị nàng ta dùng thân phận quý tần bức ép, ngay đến thị tỳ của mình mà cũng không bảo vệ nổi.”

Trên cánh tay Tinh Thanh chỗ xanh chỗ tím, trông đáng sợ vô cùng. Huyền Lăng bất giác hơi nhướng mày, cười lạnh nói: “Quý tần? Người như cô ta mà cũng xứng làm chủ vị một cung sao?”, rồi bèn ngoảnh đầu sang nói với Lý Trường: “Quản thị trong mắt không có bề trên, giáng xuống làm Kỳ Tần chính ngũ phẩm, đuổi khỏi Thái Dung điện, kể từ ngày hôm nay phải đóng cửa suy nghĩ lỗi lầm, không có ý chỉ của trẫm thì không được xuất cung nửa bước. Phong Khánh Tần Chu thị làm dung hoa, việc ở Thúy Vi cung tạm thời giao cho nàng ta quản lý.”

Chu Dung hoa mừng rỡ không thôi, vội vàng khấu đầu tạ ơn. Kỳ Tần vô cùng căm phẫn nhưng lại không dám biện bạch, chỉ đành nắm chặt khăn tay, nhất thời cơn giận không tan đi được, đột nhiên ngất lịm.

Tôi khẽ mỉm cười, nói: “Kỳ Tần bây giờ trông đã giống một người bệnh rồi đấy, Chu Dung hoa nhớ chăm sóc nàng ta cẩn thận.”

Chu Dung hoa mỉm cười vẻ hiểu ý. “Tần thiếp đã rõ.”

Huyền Lăng ngoảnh đầu sang nhìn Chu Dung hoa. “Nàng nhớ kêu người chữa trị vết thương cho Tinh Thanh cẩn thận, nhân tiện giữ thị lại làm cung nữ quản sự luôn đi.”

Chu Dung hoa khom người thưa vâng, lại cung kính tiễn tôi và Huyền Lăng ra khỏi cửa, sau đó mới thỏa lòng đắc chí quay trở vào trong.

Ngày hôm sau tôi tới cung của Hoàng hậu thỉnh an, Hoàng hậu không hề có vẻ gì là không thoải mái, chỉ bình thản răn dạy mọi người: “Kỳ Tần chính là bài học nhãn tiền, các người chớ đừng học theo cô ta mà hãy yên phận một chút. Chớ cho rằng bản cung hiện giờ đang ốm thì không có ai quản lý được các ngươi, Hoàn Phi cũng là một phi tử có địa vị rất cao trong cung đấy.”

Tôi vội vàng đứng dậy, kính cẩn thưa: “Thần thiếp bất tài, sao có thể nhìn thấu mọi việc được như Hoàng hậu. Hoàng hậu nói thế thực khiến thần thiếp phải tổn thọ.”

Hồ Chiêu nghi hơi nhướng mày, hờ hững nói: “Nghe nói hôm qua khi Kỳ Tần bị Hoàng thượng trách phạt thì Hoàn Phi cũng đang ở kề bên, vậy mà lại chẳng khuyên nhủ câu nào, cứ thế trơ mắt đứng nhìn thôi.”

Tôi hơi nhếch khóe môi, nói giọng không nhanh không chậm: “Hôm qua Hoàng thượng đang trong cơn tức giận, nếu cứ cố khuyên sẽ chỉ gây ra một cơn phong ba mà thôi, căn bản chẳng có chút tác dụng nào. Chiêu nghi vốn hiểu lòng Hoàng thượng nhất, khi nào rảnh hãy tới khuyên Hoàng thượng đôi câu, chưa biết chừng Hoàng thượng lại chịu tha thứ cho Kỳ Tần ấy chứ.”

Hồ Chiêu nghi cười ỏn ẻn, nói: “Hoàn Phi khi đó đang ở ngay bên cạnh mà còn không khuyên được, bản cung ra mặt thì cũng có ích gì. Nói đến cùng vẫn là Kỳ Tần tự chuốc vạ vào thân thôi.”

Hoàng hậu khẽ ho một tiếng, đưa mắt nhìn qua phía Hồ Chiêu nghi. “Có đúng là tự chuốc vạ vào thân hay không thì Hoàng thượng cũng đã xử phạt rồi, các phi tần chỉ cần ghi nhớ bài học này là được, chớ nên bàn tán gì thêm nữa.” Hồ Chiêu nghi hờ hững cúi đầu, chưa chắc đã để lời của Hoàng hậu vào tai. Hoàng hậu lại quay sang nhìn tôi, hỏi: “Hiện giờ là ai đang hầu hạ Hoàn Phi?”

Tôi cung kính đáp: “Cung nữ quản sự ở Vị Ương cung là Cung nhân chính tam phẩm Thôi Cận Tịch, còn thái giám thủ lĩnh thì là Tiểu Doãn Tử.”

Trong cung của Hoàng hậu có mùi quả phật thủ thanh đạm nhưng ngửi lâu rồi không ngờ cũng khiến người ta có cảm giác hơi choáng váng. Hoàng hậu thoáng trầm ngâm, chợt lại cười nói: “Vẫn là người cũ như thế thì tốt quá rồi, phải hiểu tính cách của muội thì mới có thể hầu hạ cho tốt được. Thôi Cung nhân thực sự là một người rất giỏi giang, được việc đấy!”, sau đó không nói gì thêm, kêu mọi người giải tán.

Tôi bám vào tay Cận Tịch, chậm rãi cất bước ra ngoài, khi đi đến khu vực Hồ Tâm đình thì nhìn thấy An Lăng Dung dẫn theo thị nữ đang đứng hái hoa ở đó, chợt như vô tình hữu ý quay đầu lại liếc nhìn tôi. Tôi hiểu ý, liền chậm rãi bước đến. An Lăng Dung cung kính hành lễ với tôi, đoạn ngoảnh đầu qua nói: “Bảo Quyên, ngươi cùng Bảo Oanh và Bảo Thước hãy lui xuống trước đi, bản cung nói chuyện với Hoàn Phi nương nương một lát.” Dứt lời bèn đỡ lấy tay tôi, dịu dàng nói: “Tỷ tỷ, chúng ta vừa đi vừa nói chuyện nào.”

Trong khoảnh khắc nàng ta bước lại gần, từ chỗ chiếc túi thơm lập tức có một mùi hương xộc tới. Tôi vội vàng nín thở, ho khan hai tiếng làm bộ buồn nôn. Hoán Bích tinh mắt, vội vàng kéo tôi qua một bên, vừa xoa lưng tôi vừa khẽ cất tiếng hỏi: “Tiểu thư đã đỡ hơn chút nào chưa?”

An Lăng Dung chẳng ngại bẩn, lập tức đưa khăn tay tới bụm miệng tôi lại, nôn nóng thốt lên: “Tỷ tỷ sao vậy?”

Sắc mặt tôi dần hòa hoãn trở lại, ngồi xuống hàng lan can trong đình, vừa thở dốc vừa nói: “Đỡ hơn nhiều rồi.”

An Lăng Dung thấy tôi đã đỡ hơn thì đôi hàng lông mày nhíu chặt mới dần buông lỏng, dịu dàng nói: “Tỷ tỷ như vậy thì càng nên nghỉ ngơi tĩnh dưỡng cho tốt mới phải.” Thoáng dừng một chút, nàng ta lại tiếp: “May mà việc Kỳ Tần giờ đã kết thúc rồi, tỷ tỷ cũng có thể yên tâm hơn một chút, bằng không Lăng Dung vừa nghĩ tới thủ đoạn của Kỳ Tần là lại lo lắng thay cho tỷ tỷ.”

Tôi khẽ cười lạnh một tiếng. “Cô ta đã muốn hại ta và đứa bé trong bụng ta, sao ta có thể để yên cho cô ta được.”

An Lăng Dung ôn tồn nói: “Tỷ tỷ làm như vậy là đúng lắm, kẻ ác tất nhiên cần bị trừng trị.”

Đêm khuya hôm đó, Chu Dung hoa đích thân dẫn theo Tinh Thanh tới cảm ơn tôi. “Đa tạ diệu kế của nương nương, tần thiếp rốt cuộc đã trút được cơn giận phải nén nhịn suốt mấy năm qua rồi, thực là sảng khoái!”

“Bản cung đâu có mưu kế gì, tất cả đều là nhờ muội muội ứng đối hợp lý trước mặt Hoàng thượng.” Tôi kêu Cận Tịch mang tới một đôi hoa tai vàng đính hồng ngọc tới, cười tủm tỉm nói: “Muội muội được thăng làm dung hoa thực là một việc đáng mừng, bản cung không có thứ gì tốt cả, đôi hoa tai này là do Hoàng thượng ban tặng, hoàn toàn giống với đôi hoa tai ngọc bích mà bản cung đang đeo. Muội muội còn trẻ, dùng nó vừa hay có thể tôn lên vẻ kiều diễm, trẻ trung.”

Chu Dung hoa kéo tay Tinh Thanh lại, nói: “Chỉ khổ cho nha đầu này thôi, phải diễn một vở khổ nhục kế vất vả như vậy.”

Tinh Thanh thoáng lộ vẻ thẹn thùng. “Nô tỳ thường xuyên bị Kỳ Tần đánh, trận đánh hôm qua đâu có xá gì.”

Chu Dung hoa đắc ý nói: “Nương nương không biết đấy thôi, Quản thị lần nào cũng đánh Tinh Thanh rất dữ, có lần thậm chí còn gãy cả chiếc chổi lông gà. Cô ta hẳn không ngờ được bản thân lại có ngày hôm nay! Hôm qua cô ta phải dọn khỏi Thái Dung điện, tần thiếp liền sắp xếp cho cô ta tới Giao Lô quán ở phía trong cùng. Nơi đó được bài trí hoa lệ, là một chỗ ở rất tốt, Hoàng thượng hẳn không thể trách tần thiếp đối xử hà khắc với cô ta.”

Tôi khẽ mỉm cười. “Muội muội đúng là người tốt bụng.”

Chu Dung hoa mím môi cười, nói: “Kỳ thực tần thiếp thấy nơi đó ẩm thấp, ở lâu sẽ dễ bị mắc bệnh về xương, dùng làm chỗ suy nghĩ lỗi làm là thích hợp nhất.”

Tôi không tỏ thái độ gì, khuôn mặt vẫn giữ nguyên vẻ bình thản, duy có khóe môi là hơi nhếch lên để lộ vẻ cười nhạt. “Muội muội đúng là có tâm tư tinh tế.” Chăm chú nhìn vào khuôn mặt trẻ trung, xinh đẹp của nàng ta, tôi chợt nở một nụ cười đầy ý vị. “Muội muội còn trẻ như vậy, lại đang được ân sủng, lẽ nào chỉ một ngôi vị dung hoa nho nhỏ mà đã khiến muội hài lòng rồi sao?”

Chu Dung hoa thướt tha đứng dậy, bất ngờ quỳ xuống, kính cẩn nói: “Tần thiếp mong được nương nương nâng đỡ.”

Tôi ra hiệu cho Cận Tịch tới đỡ nàng ta dậy, nụ cười dần lan tỏa tới nơi khóe mắt được trang điểm kĩ càng. “Muội muội thông minh như thế, sao ta nỡ bỏ mặc muội muội được. Muội muội hãy tạm thời quản lý Thúy Vi cung đi, sớm muộn gì cũng có ngày danh chính ngôn thuận.”

Tiễn Chu Dung hoa đi rồi, Hoán Bích đỡ tôi tới nằm xuống giường, lại ngồi bên cạnh vừa quạt cho tôi vừa nói: “Hôm nay tiểu thư có ngửi thấy không? Trên người An thị vẫn có thứ mùi đó, nô tỳ thực sự rất sợ tiểu thư sẽ xảy ra chuyện.”

Lòng tôi thầm máy động, cười nhạt nói: “Ta đã nghĩ xong kế hoạch rồi, chúng ta chỉ cần tìm lấy một cơ hội nữa thôi.”

Hoán Bích nói: “Kỳ thực tiểu thư đâu cần phải mất công suy nghĩ kế hoạch gì, cứ vạch trần âm mưu của nàng ta là được.”

Cơn buồn ngủ dần dần ập tới, tôi uể oải nói: “Ả ta tâm tư rất sâu, chúng ta hiện giờ còn chưa thể nắm chắc mười phần là có thể lật đổ ả ta, cứ phải từ từ mới được.” Thế rồi tôi không nói gì thêm, từ từ chìm vào giấc ngủ.

## 18. Chương 18

Chương 18: Chốn lầu son cánh én cô đơn

Hôm ấy, tôi từ chỗ Thái hậu thỉnh an trở về, đang ngồi trên kiệu đi về hướng Thượng Lâm uyển. Lúc này thời tiết nóng nực, Hoán Bích đi kế bên mồ hôi đã tuôn ra lấm tấm trên trán, tôi bèn ra lệnh ấy gã thái giám khiêng kiệu: “Đi qua phía hồ Thái Dịch đi, bên đó mát mẻ hơn một chút.”

Bên hồ Thái Dịch liễu rủ xanh um, những cành liễu mềm mại nhìn như mái tóc dài buông xõa của các nữ tử đang đứng soi mình xuống nước chải đầu. Xung quanh hồ có rất nhiều ngọn giả sơn, hầu như tất cả đều được đắp lên một cách khéo léo bằng đá Thái Hồ, trông vừa hùng vĩ lại vừa không mất đi vẻ thanh tao. Bên trên các ngọn giả sơn còn có rất nhiều loài dây leo như sắn dây, tử đằng, đỗ nhược, bạch chỉ tô điểm khiến khung cảnh cứ như một bức họa vô cùng đẹp đẽ.

Lúc này đã là giữa hạ, từ trên những cành liễu không ngừng vọng ra tiếng kêu khó chịu của lũ ve sầu, tiếng sau dài hơn tiếng trước. Có lẽ vì mỏi mệt, tôi mới ngồi trên kiệu được một lúc đã có chút mơ màng, chợt nghe thấy tiếng khóc sụt sùi vẳng lại, dường như có nữ tử nào đó đang nấp sau ngọn giả sơn mà khóc.

Tôi khẽ xua tay ra hiệu cho kiệu dừng lại, quay sang nói với Tiểu Doãn Tử: “Hình như có ai đó đang khóc, ngươi tới phía sau ngọn giả sơn ngó qua thử xem.”

Tiểu Doãn Tử cười trừ, nói: “Chắc có cung nữ nào vừa phải chịu ấm ức hoặc là bị chủ nhân đánh đấy thôi. Trời nóng nực thế này, nương nương lại đang mang thai, cứ nên về cung cho sớm thì hơn.”

Tôi trừng mắt nhìn gã một cái, không nói năng gì. Tiểu Doãn Tử sợ hãi cúi gằm mặt xuống, vội vã co cẳng chạy đi. Chợt nghe “úi chao” một tiếng, Tiểu Doãn Tử thò đầu ra nói: “Khởi bẩm nương nương, là Tinh Thanh.” Vừa nói gã vừa dắt Tinh Thanh tới trước mặt tôi.

Tinh Thanh vì bị Kỳ Tần đánh mà nhân họa đắc phúc, giờ đây đã trở thành cung nữ quản sự bên cạnh Chu Dung hoa. Thấy nàng ta khóc lóc thương tâm như vậy, tôi ngỡ là nàng ta bị Chu Dung hoa đánh mắng, bèn ân cần hỏi: “Có chuyện gì thế? Ngươi bị Chu Dung hoa trách phạt hay sao?”

Tinh Thanh nghẹn ngào đáp: “Bẩm nương nương, không phải là Dung hoa tiểu chủ trách phạt nô tỳ.” Thị đưa tay áo lên lau nước mắt, nói tiếp: “Nô tỳ không dám giấu gì nương nương, nô tỳ đang buồn thay cho Từ Tiệp dư ở Ngọc Chiếu cung.”

“Từ Tiệp dư?” Tôi hỏi. “Chính là vị tiểu chủ mà ngươi từng hầu hạ ngày trước đúng không? Không phải nàng ta đã bị cấm túc rồi sao?”

Tinh Thanh sụt sùi nói: “Chính vì chuyện này nên nô tỳ mới thấy buồn. Người ta nói tiểu chủ xung khắc với Thái hậu và Hoàng hậu, do đó dù đang mang thai nhưng vẫn bị cấm túc.”

Tôi dịu giọng an ủi: “Ngươi trung thành với chủ cũ là việc tốt, có điều Từ Tiệp dư tuy bị cấm túc nhưng không phạm phải lỗi lầm gì lớn, chắc vẫn có người chăm sóc mà.”

Tinh Thanh lắc đầu, nói: “Nương nương không biết đấy thôi, tuy việc ăn mặc không thiếu thốn gì nhưng thân thể tiểu chủ trước giờ vốn không được khỏe, nô tỳ chỉ lo tiểu chủ sẽ suy nghĩ vu vơ mà làm hại đến thân thể thôi. Hơn nữa, phi tần trong cung vốn khó sinh nở, nô tỳ sợ là… sợ là…” Nàng ta không dám nói tiếp nữa nhưng tôi đã hiểu được là nàng ta muốn nói gì. Tinh Thanh lê gối tới ôm lấy chân tôi, khẩn khoản van nài: “Trước đây tiểu chủ đã không đắc sủng lắm, sau khi bị cấm túc lại càng chẳng có vị phi tần nào dám đến thăm, Hoàng hậu còn cho cắt bớt số người hầu hạ bên cạnh tiểu chủ nữa. Nô tỳ thực sự không yên tâm, xin nương nương…”

Tôi khẽ hỏi: “Ngươi muốn nhờ ta tới thăm nom xem nàng ta có được bình an không ư?”

Tinh Thanh nghẹn ngào nói: “Kính Phi nương nương hiểu cái đạo giữ mình, Đoan Phi nương nương thì không để tâm tới việc gì khác, duy có nương nương là đang được ân sủng nhất, do đó nô tỳ chỉ dám cầu xin nương nương thôi.”

Tôi lấy khăn tay của mình ra, đưa cho nàng ta lau nước mắt, nói: “Ngươi và bản cung từng là chủ tớ, ngươi đã mở miệng như vậy, có thể thấy Từ Tiệp dư đối xử với ngươi không tệ, bản cung không lý nào lại không đi. Ngươi về trước đi, đừng để người ta thấy ngươi khóc rồi nói ra nói vào, khi nào rảnh bản cung sẽ đi.”

Tinh Thanh vội vàng đổi khóc làm cười. “Cảm ơn nương nương. Từ sau khi nương nương về cung, nô tỳ vẫn luôn thấy áy náy vì không thể quay lại hầu hạ nương nương, bây giờ lại phải nhờ cậy nương nương nữa…”

Tôi mỉm cười, nói: “Hầu hạ vị chủ nhân nào mà chẳng như nhau, ngươi cứ làm tốt công việc của mình là được.”

Trở về Nhu Nghi điện, tôi nghỉ ngơi một lát rồi gọi Hoa Nghi lại dặn dò: “Tới Thái y viện mời Ôn đại nhân tới đây.”

Cận Tịch lúc này đang ngồi bên giường bóp chân cho tôi, nghe thấy vậy thì bèn hỏi: “Thân thể nương nương không được khỏe hay sao? Tự dưng lại mời Ôn đại nhân tới làm gì?”

Tôi trầm ngâm đáp: “Ta muốn hỏi xem cái thai của Từ Tiệp dư bây giờ thế nào rồi.”

Cận Tịch ngẩng đầu, ngạc nhiên hỏi: “Nương nương thực sự muốn đi thăm Từ Tiệp dư sao?”

Tôi khẽ gật đầu. “Tinh Thanh là người hầu cũ của ta, nàng ta đã cầu xin như vậy, ta thực không đành lòng từ chối, ngoài ra cũng muốn xem thử xem vị Từ Tiệp dư này là nhân vật thế nào. Vả chăng Phương Nhược từng kể với ta là Từ Tiệp dư rất thương yêu Lung Nguyệt, ta đi thăm như vậy coi như là để trả lại món nợ ân tình này cho nàng ta.” Tôi mỉm cười một tiếng, nói tiếp: “Dù sao, nếu không có cái thai của nàng ta thu hút ánh mắt của Hoàng hậu, ta muốn về cung cũng chẳng được dễ dàng như thế.”

Kỳ thực còn có một nguyên nhân khác mà tôi không nói, ấy là theo lời kể của Huyền Thanh thì Từ Yến Nghi khá có tài năng, nếu nàng ta sinh nở thuận lợi, đối với tương lai của tôi thực chưa rõ lợi hại thế nào.

Ôn Thực Sơ rất nhanh đã tới. Tôi hỏi thẳng vào việc chính: “Cái thai của Từ Tiệp dư giờ thế nào rồi?”

Ôn Thực Sơ không chút vòng vo: “Đã được năm tháng rồi, dựa theo mạch tượng mà xét thì có bảy, tám phần mười là con trai.”

Tôi ngẩn ra. “Hoàng thượng và Hoàng hậu đã biết chưa?”

Ôn Thực Sơ trầm ngâm một chút rồi mới đáp: “Chuyện này vốn luôn là điều kiêng kỵ của Thái y viện, bởi nếu nói thai nhi là nam thì e sẽ khiến quá nhiều người chú ý, còn nói là nữ thì lại sợ làm Hoàng thượng không vui, do đó cứ không nói là tốt nhất.”

Tôi bất giác bật cười. “Không ngờ người của Thái y viện cũng ranh mãnh đến vậy.”

Ôn Thực Sơ thoáng do dự rồi mới nói tiếp: “Người xem mạch cho Từ Tiệp dư vừa hay là môn sinh của vi thần, tên gọi Vệ Lâm. Y từng nói cái thai của Từ Tiệp dư không ổn định, chưa chắc đã có thể mẹ tròn con vuông. Hơn nữa Từ Tiệp dư tâm tư tinh tế, là người đa sầu đa cảm, vì việc bị cấm túc mà ăn ngủ không yên, làm ảnh hưởng tới thai khí rất nhiều.”

Thảo nào Hoàng hậu sau khi cấm túc Từ Tiệp dư thì không có thêm hành động gì, hóa ra là đoán chắc rằng Từ Tiệp dư sẽ khó mà bình yên được. Tôi bất giác thầm cảm thấy lo lắng. “Vậy cái thai liệu có giữ được không?”

Ôn Thực Sơ cúi đầu suy nghĩ một chút rồi mới đáp: “Nếu Từ Tiệp dư có thể ổn định tâm trạng thì hẳn là không có vấn đề gì nhưng nếu suy nghĩ quá nhiều, chỉ e…”

Tôi về cơ bản đã hiểu rõ tình hình, sau khi tiễn Ôn Thực Sơ rời đi liền dặn dò Hoán Bích: “Muội đi chuẩn bị một ít đồ dùng cho thai phụ cho ta, đợi lát nữa chúng ta cùng tới Ngọc Chiếu cung.”

Ngọc Chiếu cung là tòa cung điện nằm ở phía bắc của Tử Áo Thành, không lớn không nhỏ, quy mô vào tầm trung bình. Trong Ngọc Chiếu cung còn chưa có chủ vị, người có địa vị cao nhất chính là Từ Tiệp dư. Vì Từ Tiệp dư bị cấm túc, người ra ngoài nghênh đón tôi là Đức nghi Lưu Lệnh Nhàn.

Trong khoảnh khắc khom người hành lễ, đôi vành mắt Lưu Đức nghi bất giác đỏ hoe. “Tần thiếp tham kiến Hoàn Phi nương nương, nương nương kim an.”

Tôi để ý quan sát, không kìm được thổn thức nói: “Mấy năm không gặp, Thận Tần giờ đã trở thành đức nghi rồi.”

Lưu Đức nghi nở nụ cười buồn. “Nương nương có trí nhớ tốt quá, không ngờ còn chưa quên tần thiếp.”

Lưu Lệnh Nhàn và tôi vào cung cùng năm, là một nữ tử rất ngoan ngoãn, năm xưa cũng khá đắc sủng. Còn nhớ ngôi vị Thận Tần đó được phong vào đúng năm tôi mang thai lần đầu, tới bây giờ sáu, bảy năm đã qua mà mới chỉ được thăng một cấp, xem ra nàng ta đã thất sủng từ lâu. Tôi thấy nàng ta thần sắc buồn đau, xiêm y giản dị, lại càng hiểu rõ tình hình hiện giờ, bèn nắm lấy bàn tay nàng ta, nói: “Mấy năm nay Đức nghi đúng là đã phải chịu khổ rồi.”

Lưu Đức nghi nghẹn ngào nói: “Tạ ơn nương nương xót thương, bây giờ tần thiếp ở cùng với Từ Tiệp dư, cuộc sống cũng không quá tệ.”

Tôi ghé tai nàng ta, khẽ nói: “Hiện giờ nhiều người, tạm thời đừng khóc vội, kẻo người khác nhìn thấy lại nói ra nói vào.” Lưu Đức nghi gật mạnh đầu một ái, vội ngoảnh đầu qua một bên, lẳng lặng lau nước mắt. Tôi quay sang dặn dò Tiểu Liên Tử: “Từ Tiệp dư hiện đang bị cấm túc, cuộc sống ắt có phần thiếu thốn, ngươi đi chọn lấy một ít vải vóc và đồ trang sức đến đây cho ta, nhớ mang đủ hai phần, một để tặng cho Lưu Đức nghi nữa.”

Lưu Đức nghi hoang mang nói: “Nương nương như vậy, tần thiếp làm sao dám nhận.”

Tôi ôn tồn nói: “Chúng ta là tỷ muội vào cung cùng năm với nhau, giúp đỡ lẫn nhau cũng là việc nên làm.”

Sau một hồi nén nhịn, thần sắc Lưu Đức nghi bất giác ảm đạm đi nhiều, nhẹ nhàng cất tiếng: “Nương nương tốt bụng, vẫn còn nhớ tình xưa. Nhưng có một số người sau khi leo cành cao, trở thành quý tần, được Hoàng thượng và Hoàng hậu xem trọng, liền chẳng để ý gì tới tình nghĩa năm xưa nữa.” Nàng ta cắn chặt môi, ánh mắt đượm nét bi thương. “Năm đó mười lăm tỷ muội chúng ta cùng nhau vào cung, tới bây giờ người thì chết, người thì thất sủng, trong số những người còn sót lại ngoài nương nương có phúc nhất ra thì mấy năm nay duy có nàng ta là được thăng tiến liên tiếp, đã thế còn một mực giẫm lên đầu các tỷ muội. Huệ Quý tần nếu không vì được Thái hậu xem trọng, chỉ e cũng đã bị nàng ta ức hiếp rồi.”

Tôi nghe nàng ta nói rất thương tâm, lòng cũng hiểu được phần nào, nhưng chỉ khẽ nói: “Hiện giờ không phải là lúc nói những lời này.”

Lưu Đức nghi khẽ gật đầu một cái, lập tức tỉnh ngộ. “Nương nương tới đây chắc để thăm Từ Tiệp dư, tần thiếp thực hồ đồ quá, tự nhiên lại kéo nương nương lại mà nói những lời quàng xiên.” Nàng ta thoáng lộ vẻ khó xử. “Có điều Từ Tiệp dư đã bị Hoàng thượng hạ chỉ cấm túc, e là không dễ thăm nom.”

Tôi chỉnh trang lại xiêm y một chút, nghiêm túc nói: “Bản cung là một trong Tam phi, theo lý mà nói cần phải quan tâm tới tỷ muội các cung, huống chi Từ Tiệp dư đang mang thai rồng, việc cấm túc chỉ là để tránh xung khắc với Thái hậu và Hoàng hậu, không phải do phạm tội lớn tày đình, có gì mà không thể thăm nom đây?”

Tôi nói năng ôn tồn, thế nhưng ý tứ thì lại cứng rắn, không cho phép người ta không nghe theo. Lưu Đức nghi vội cười, nói: “Nương nương nói đúng lắm, tần thiếp dẫn nương nương qua đó ngay đây.”

Không Thúy đường hệt như tên gọi, cây cỏ biếc xanh nhưng không có nhiều hoa lắm, từ trong vườn tới dưới hành lang trồng toàn những loài cây đúng mùa như Đường xương bồ, Xà mục cúc, Long đảm thảo và Phi yến thảo, khắp nơi đều ngợp một màu xanh. Bên ngoài ánh dương nóng nực nhưng vừa bước vào Không Thúy đường, người ta liền lập tức có cảm giác mát mẻ thoải mái, nỗi phiền muộn trong lòng cũng mau chóng tan đi.

Giữa một mảng biếc xanh, một nữ tử thân hình gầy guộc đang đứng quay lưng về phía chúng tôi. Lưu Đức nghi đang định gọi nàng ta tới hành lễ, tôi đã đưa tay ra ngăn lại, chợt nghe nữ tử đó cất tiếng ngâm u buồn: “Tứ trương cơ. Uyên ương chức tựu dục song phi. Khả liên vị lão đầu tiên bạch. Xuân ba bích thảo, hiểu hàn thâm xử, tương đối dục hồng y.” Ngâm xong liền buồn bã thở dài một tiếng.

Nghe nàng ta ngâm thơ, tôi cảm nhận được một nỗi buồn mênh mang vô tận bên trong đó, bất giác lòng thầm xao động.

Tôi quay sang nháy mắt ra hiệu cho Lưu Đức nghi ra ngoài, sau khi hắng giọng liền khẽ ho lên một tiếng. Người ngoảnh đầu lại là một nữ tử vận bộ cung trang màu xanh lam, dung nhan không quá diễm lệ, cũng không có chỗ nào thực sự đáng chú ý, chỉ có thể coi là hạng khá mà thôi. Nếu phải nói tới một chỗ nào đặc biệt nhất, vậy thì đó chính là cặp mắt trong veo, sáng lấp lánh của nàng ta, nhìn cứ như những vì sao giữa bầu trời đêm sâu thẳm. Vì đang bị cấm túc, lúc này trên mặt nàng ta không hề có chút phấn son nào nhưng đôi hàng lông mày lá liễu vẫn dài và cong vút, dưới đuôi mắt bên trái có một nốt ruồi màu đỏ sậm, nhìn cứ như một viên chu sa căng đầy. Vẻ mặt nàng ta hết sức hờ hững, toàn thân như toát ra một thứ ý vị khó mà dùng lời miêu tả, trông như một cành hoa ngọc lan giữa trời mưa mịt mù.

Nhìn thấy tôi, nàng ta bất giác hơi sững người, khẽ kêu lên: “Phó Tiệp dư…”

Hoa Nghi vội nói: “Đây là Hoàn Phi nương nương ở Nhu Nghi điện.”

Nàng ta thoáng ngẩn người rồi lập tức tỉnh ngộ, cung kính khom người hành lễ. “Tiệp dư Từ thị ở Ngọc Chiếu cung bái kiến Hoàn Phi nương nương.”

Tôi đích thân bước tới đỡ nàng ta, mỉm cười nói: “Muội muội khách sáo quá rồi!”

Tới lúc này tôi mới có dịp tỉ mỉ quan sát nàng ta, chỉ thấy nàng ta vận một bộ cung trang màu xanh lam may bằng vải lụa, bên trên thêu một cành ngọc lan tím kéo dài từ trước ngực tới tận vạt dưới, ngoài ra không còn hoa văn gì khác, trông vừa mới mẻ vừa thanh tao thoát tục. Mái tóc của nàng ta cũng chỉ được búi lên ột cách đơn giản, bên trên cài mấy cây trâm bạc nhỏ thuần màu, nhìn rất thuần khiết, mộc mạc. Tựu trung lại, tuy chỉ vừa gặp thôi nhưng tôi đã rất có cảm tình với nữ tử này.

Cùng lúc ấy Từ Tiệp dư cũng chăm chú nhìn tôi bằng cặp mắt trong veo. “Nương nương… trông giống Lung Nguyệt Công chúa quá!”

Tôi mỉm cười nói: “Hai mẹ con tất nhiên là phải giống nhau rồi. Có điều Lung Nguyệt hãy còn nhỏ tuổi, bản cung kỳ thực vẫn chưa nhìn ra được.” Tôi thản nhiên nhìn lại nàng ta, nói tiếp: “Vừa rồi hình như Tiệp dư nhận nhầm ta là người khác thì phải?”

Nàng ta thoáng lộ vẻ lúng túng. “Dạ phải.” Ngay sau đó đã nở nụ cười tươi. “Thì ra là thế, hôm nay được gặp nương nương, tần thiếp mới biết tại sao khi xưa Phó Tiệp dư lại được sủng ái đến vậy.” Dứt lời, sắc mặt nàng ta liền ảm đạm hẳn đi, lắc đầu thở dài. “Tiếc rằng cô ấy đã…”

Lúc này nàng ta đang cầm một bông hoa xương bồ trong tay, màu đỏ tươi của cánh hoa lại càng làm tôn lên khuôn mặt trắng nõn mịn màng. Tôi ngó quanh bốn phía một chút, cười nói: “Nơi này của Tiệp dư đúng là độc đáo thật, không xanh xanh đỏ đỏ như cung của các phi tần khác, khiến người ta cảm thấy tâm hồn thư thái.”

Từ Tiệp dư khẽ cười điềm đạm, nụ cười cứ như mấy ánh dương nho nhỏ lọt xuống qua lùm cây rậm rạp, mang theo một chút mát mẻ xanh tươi. “Hoa đẹp không thường nở, cảnh đẹp chẳng bền lâu. Tần thiếp không thích những giống hoa quanh năm tàn lụi kia, đâm ra mới trồng nhiều loài cây cỏ.”

Ả cung nữ đứng cạnh nàng ta cười nói: “Tiểu chủ sao cứ đứng đây nói chuyện với nương nương mãi thế này, chi bằng hãy mời nương nương vào trong ngồi xuống nói chuyện thì hơn.”

Từ Tiệp dư bất giác bật cười. “Tần thiếp bị cấm túc trong Không Thúy đường đã lâu, suốt một thời gian dài không có ai tới thăm, thành ra quên mất cả lễ nghi đãi khách, mong nương nương lượng thứ.” Rồi lại ngoảnh đầu sang nói với cung nữ bên cạnh: “Kết Ngạnh, may mà có ngươi nhắc nhở ta đấy.”

Tôi thấy nàng ta thân hình mảnh dẻ, gầy guộc, đoán chừng là vì đang mang thai mà lại bị cấm túc nên tâm trạng không tốt, ăn uống không điều độ nhưng như thế lại càng khiến cái thai năm tháng của nàng ta lộ rõ.

Thế rồi tôi theo Từ Tiệp dư cất bước vào trong, thấy Không Thúy đường được bài trí sơ sài, tất cả đều dựa theo quy chế, không có vẻ gì là xa hoa. Từ Tiệp dư sai một cung nữ tên gọi Hoàng Cầm dâng trà lên, ánh mắt nhìn về phía cái bụng vẫn hơi nhô lên sau khi đã được bó của tôi. “Nương nương đã có thai được ba tháng rồi đúng không?”

Tôi khẽ mỉm cười. “Tiệp dư tinh mắt quá!” Tôi thấy trong căn phòng không lớn lắm của nàng ta bày đầy những sách, không kìm được cười nói: “Thì ra Tiệp dư cũng thích xem sách, vậy là bản cung có thể tìm được người để nói chuyện rồi.”

Những sợi tóc trên trán Từ Tiệp dư bị mồ hôi rỉ ra làm bết lại, nàng ta vừa phe phẩy chiếc quạt tròn trong tay vừa điềm đạm nói: “Tần thiếp có một lần tình cờ nghe Kính Phi nương nương kể về vẻ đẹp của nương nương, thầm nghĩ việc này từ trên người Lung Nguyệt Công chúa đã có thể thấy được phần nào, nhưng hôm nay gặp mặt vẫn thấy hết sức bất ngờ, chẳng trách Hoàng thượng lại nhớ mãi không quên nương nương như thế.”

Tôi chỉnh lại chiếc vòng đeo tay một chút, mỉm cười nói: “Có đúng là nhớ mãi không quên hay không thì bản cung không rõ, có điều Hoàng thượng xưa nay vẫn luôn mưa móc ban đều, cứ nhìn Tiệp dư thì biết. Hơn nữa, hôm nay bản cung tới thăm Tiệp dư thứ nhất là theo ý nguyện của bản thân, thứ hai là vì thường xuyên nghe Hoàng thượng nhắc đến, vẻ rất nhớ nhung mới đi thay Hoàng thượng một chuyến.”

Hai mắt Từ Tiệp dư bất giác sáng bừng, tựa những ngọn nến đột ngột được thắp sáng giữa màn đêm. “Nương nương không dối gạt tần thiếp đấy chứ?”

Tôi cười nói: “Nếu không có sự đồng ý của Hoàng thượng, sao bản cung dám tùy tiện tới đây chứ!”

Hai má Từ Tiệp dư ửng hồng vẻ yêu kiều e thẹn. “Thì ra Hoàng thượng không phải là không quan tâm tới tần thiếp…”

“Tất nhiên là thế rồi.” Tôi chỉ tay vào các món lễ vật được mấy gã thái giám phía sau bưng tới. “Những thứ này là do bản cung đích thân chọn cho Tiệp dư, nếu Tiệp dư không chê thì xin hãy nhận lấy. Tất cả đều đã được Hoàng thượng ghé mắt qua rồi.” Từ Tiệp dư mặt bừng sắc xuân, thân thể vốn vô cùng yếu ớt bỗng như có thêm mấy phần sinh khí, chậm rãi bước tới lướt nhẹ đôi tay qua những món lễ vật kia. Thoáng trầm ngâm một chút, tôi khẽ nói: “Tiệp dư đang có thai mà bị cấm túc, Hoàng thượng kỳ thực cũng rất không đành lòng, Tiệp dư phải thông cảm cho ngài mới được.”

Từ Tiệp dư cúi gằm mặt, điềm đạm nói: “Thái hậu và Hoàng hậu đều là mẫu nghi thiên hạ, thân phận tôn quý tột cùng, tần thiếp không may xung khắc song nguyệt, bị cấm túc cũng là hợp lẽ, nào dám oán trách gì Hoàng thượng.”

Tôi quan sát thần sắc nàng ta, thấy đó hoàn toàn không phải những lời khách sáo, ngược lại còn rất chân thành, thế là chỉ nói thêm: “Bài Tứ trương cơ mà Tiệp dư vừa ngâm rất hay, có thể thấy Tiệp dư tài học bất phàm, rất xứng với những cuốn sách đầy phòng này.”

Từ Tiệp dư mỉm cười hòa nhã. “Nương nương học rộng biết nhiều, Yến Nghi sớm đã nghe nói, bấy lâu nay vẫn mang lòng ngưỡng mộ. Hôm nay gặp mặt, không biết có thể xin nương nương chỉ giáo cho ít nhiều không?”

Tôi khẽ cười, nói: “Cái gì mà chỉ giáo với không chỉ giáo chứ, chẳng qua là tỷ muội chúng ta trau dồi học vấn với nhau một chút mà thôi.” Tôi khẽ nhấp một ngụm trà, nói tiếp: “Bài Tứ trương cơ đó của Tiệp dư quả thực hết sức tài tình, tiếc là làn điệu có hơi buồn thương quá. Tiệp dư giờ đang mang thai, tuy tạm thời bị cấm túc nhưng chỉ cần sau này sinh nở thuận lợi, cảnh phong quang ắt sẽ lại trở về.”

Từ Tiệp dư có chút ngẩn ngơ, cặp mắt nhìn đăm đăm vào tấm bình phong thêu hình cây liền cành, thẫn thờ nói: “Tần thiếp chẳng ham gì phong quang hay phú quý đâu.” Dứt lời liền ngoảnh đầu qua cười khẽ. “Nương nương cũng tinh thông thơ từ ca phú, chi bằng hãy họa lại một bài được chăng?”

Sau phút chốc trầm ngâm, tôi nhớ lại năm xưa trong quãng thời gian xa cách, tôi và Huyền Thanh đã cùng nhau xướng họa một chùm thơ Cửu trương cơ, bèn không kìm được buột miệng cất tiếng ngâm: “Tứ trương cơ. Y nha thanh lý ám tần mi. Hồi toa chức đóa thùy liên tử. Bàn hoa dịch oản, sầu tâm nan chỉnh, mạch mạch loạn như ti.”

Trong mắt Từ Tiệp dư lộ rõ vẻ tán thưởng, đôi hàng lông mày bất giác dãn ra. “Hoàng thượng sủng ái nương nương như vậy quả nhiên không phải là không có lý.”

Tôi cầm chén trà lên, khẽ nhấp một ngụm cho xuôi họng, ôn tồn nói: “Bản cung làm bài Tứ trương cơ này là để nói tới Tiệp dư, Tiệp dư thấy có xác đáng lắm không?”

Từ Tiệp dư bất giác sững người. “Nương nương cớ sao lại nói vậy?”

Tôi nở một nụ cười tươi. “Vừa rồi Tiệp dư nói chẳng ham gì phong quang hay phú quý, ta tin đó là lời thực. Nhưng bất kể có ham muốn gì hay không, Tiệp dư cũng nhớ giữ gìn cho đứa bé trong bụng mình. Ta thấy vừa rồi khi ngắm hoa ngâm thơ, thần sắc Tiệp dư đượm nét bi thương, hy vọng sau này khi nhìn người hay nhìn việc, Tiệp dư có thể dùng ánh mắt tích cực hơn một chút.” Tôi bộc bạch lòng mình: “Tiệp dư cũng là người làm mẹ như ta, hẳn biết rằng bản thân vui vẻ thì đứa bé trong bụng mới có thể khỏe mạnh được.”

Từ Tiệp dư chăm chú nhìn tôi, chân thành nói: “Nương nương nói rất phải.”

Tôi khẽ cười điềm đạm. “Tiệp dư không cần phải khách sáo như vậy, chúng ta đều là người hầu hạ Hoàng thượng, nếu Tiệp dư không ngại thì cứ gọi bản cung một tiếng tỷ tỷ, như thế sẽ thân mật hơn.”

Hai má Từ Tiệp dư bất giác ửng hồng, khom người nói: “Nếu tỷ tỷ không chê tần thiếp ngu độn, vậy tần thiếp xin được với cao.”

Tôi cười nói: “Muội muội nói gì vậy, có một người muội muội thông minh, xinh đẹp thế này, bản cung mong còn chẳng được ấy chứ.”

Tôi ngoảnh đầu sang đưa mắt ra hiệu, Cận Tịch hiểu ý, liền đỡ tôi đứng dậy. Tôi đi tới chỗ bức bình phong thêu hình cây liền cành kia, dừng chân ngắm nghía. Gốc cây liền cành đó thẳng tắp cứng cỏi, trên cành cây có một cặp chim liền cánh cọ đầu vào nhau, dáng vẻ hết sức thân mật. Tôi khẽ cất tiếng hỏi: “Bức bình phong này là muội tự thêu sao? Trông thật tinh xảo quá!”

Từ Tiệp dư mỉm cười, bước tới đáp: “Tần thiếp tay chân vụng về, chẳng qua chỉ thêu thùa một chút để giết thời gian thôi. Nếu nói tới bản lĩnh thêu thùa, trong cung có ai mà so được với An Quý tần chứ, ngay đến những món đồ tùy thân của Hoàng thượng như áo lót, giày tất cũng đều do nàng ta tự tay làm.”

Tôi bất giác có chút ngạc nhiên. “Muội muội thêu thùa giỏi như thế này mà Hoàng thượng lại không biết ư? Hay là muội muội trước giờ chưa từng làm những thứ như túi thơm, giày tất dâng lên cho Hoàng thượng?”

Từ Tiệp dư lộ vẻ u buồn, khẽ vuốt ve cặp chim liền cánh được thêu trên bức bình phong, gượng cười nói: “Tần thiếp tay chân vụng về, Hoàng thượng làm sao mà vừa mắt được.”

Tôi khẽ “ồ” một tiếng, cố kìm nén sự nghi hoặc nơi đáy lòng, nở nụ cười tươi. “Trên trời nguyện làm chim liền cánh, dưới đất nguyện làm cây liền cành, đó chính là niềm mong ước viển vông của tất cả các cô gái nơi khuê các như chúng ta.”

Từ Tiệp dư hơi mím môi, trên bờ môi như thấp thoáng một nét sầu nhàn nhạt. “Tỷ tỷ nói rất đúng, đó chỉ là một mong ước viển vông mà thôi!”

Tôi bật cười. “Ai nói là mong ước viển vông thì không thể thành sự thật nào.” Dừng một chút, tôi lại tiếp: “Ta là tỷ tỷ mà lại đi tặng muội mấy thứ vàng bạc, lụa là thì quả thực tầm thường quá, chi bằng tặng uội một bài Cửu trương cơ mà ta làm từ ngày trước.”

“Tần thiếp xin được lắng nghe.”

Mang theo mối tâm sự người hữu tình khó có thể thành đôi, lòng tôi dâng trào nỗi sầu thoang thoảng, khẽ cất tiếng ngâm: “Cửu trương cơ. Phương tâm mật dữ xảo tâm kỳ. Hợp hoan thụ thượng chi liên lý. Song đầu hoa hạ, lưỡng đồng tâm xứ, nhất đối hóa sinh nhi.” Từ ngoài cửa sổ, một làn gió nhẹ thổi vào, khiến Không Thúy đường càng thêm mát mẻ, tôi mỉm cười nói: “Bản cung xin dùng bài thơ này để chúc muội muội đạt được tâm nguyện của mình.”

Tôi bám tay Cận Tịch rời đi, ngoảnh đầu lại thấy Lưu Đức nghi vẫn khom người đi theo sau, liền ôn tồn nói: “Đức nghi xin hãy về đi, không cần tiễn nữa. Ta chỉ có một lời dặn thế này, Từ Tiệp dư và Đức nghi cùng ở trong Ngọc Chiếu cung, nơi này ngoài nàng ta ra thì Đức nghi có địa vị cao nhất, lại là người cũ trong cung, hãy chăm sóc cho nàng ta cẩn thận. Sau này, nếu Từ Tiệp dư thuận lợi sinh được hoàng tử, khi luận công ban thưởng, Đức nghi cũng sẽ có phần.”

Lưu Đức nghi vội vàng nói: “Nương nương đã có lời dặn dò như vậy, tần thiếp nhất định sẽ ghi nhớ kĩ.”

Trở về Nhu Nghi điện, Hoán Bích hầu hạ tôi thay quần áo, lại mang vào một ít hoa quả tươi, cùng tôi ngồi trong noãn các hóng mát. Muội ấy lúc này đang cầm một chiếc thìa bạc nhỏ xúc ruột dưa hấu ra, chiếc thìa đó miệng tròn đáy sâu, mỗi miếng dưa hấu xúc ra đều tròn xoe đỏ mọng, được đặt vào một chiếc đĩa sứ trắng tinh, trông đáng yêu vô cùng.

Tôi dùng xiên bạc xiên một miếng dưa hấu lên ăn, cảm thấy vừa ngọt vừa mát, hết sức ngon miệng. Hoán Bích ngó thấy xung quanh không có ai, liền vừa quạt cho tôi vừa hỏi: “Từ Tiệp dư giờ đang có thai, Ôn đại nhân lại nói cái thai đó có bảy, tám phần mười là một vị hoàng tử, sao tiểu thư vẫn đối tốt với nàng ta như vậy?”

Tôi nhắm mắt suy nghĩ một lát, đoạn chậm rãi nói: “Vừa rồi muội có nhìn thấy bộ dạng của nàng ta khi ngâm bài Tứ trương cơ không?”

“Nô tỳ thấy rồi, thực sự là rất đáng thương, khiến người ta không kìm được sinh lòng buồn bã.”

Tôi đưa tay vuốt khẽ chiếc đệm mềm mà mình đang ngồi, nhẹ nhàng hỏi: “Muội chỉ cảm thấy buồn thôi sao?”

Hoán Bích cúi xuống, bên khóe miệng thấp thoáng vẻ xót thương và thông cảm. “Nô tỳ cảm thấy khi ngâm bài thơ đó Từ Tiệp dư có vẻ rất thương tâm. Nàng ta vốn không đắc sủng, lại bị cấm túc khi đang mang thai, quả thực đáng thương vô cùng.”

Nhu Nghi điện vừa yên tĩnh vừa mát mẻ, tấm rèm trúc Tương Phi buông xuống đã ngăn cái nóng lại bên ngoài, một vài tia nắng lọt vào khiến khung cảnh trong phòng giống như mộng ảo. Tôi đặt cây tăm bạc trong tay xuống, khẽ vuốt ve một chiếc nút như ý trên tấm rèm, chậm rãi nói: “Theo ta thấy… Từ Tiệp dư có vẻ thực sự ôm mối tình si với Hoàng thượng, bằng không khi ngâm bài Tứ trương cơ kia đã không có được cái ý vị như thế.” Thoáng dừng lại một chút, tôi nói tiếp: “Nếu nàng ta thật lòng thích Hoàng thượng, ý nghĩa của đứa bé trong bụng đối với nàng ta sẽ khác, nó không phải là công cụ để tranh sủng hay thăng tiến, mà là cốt nhục của nàng ta với nam nhân mà nàng ta thích.”

Hoán Bích chăm chú nhìn tôi, khẽ nói: “Tiểu thư hẳn là đang từ người mà nghĩ tới mình rồi.”

Tôi mỉm cười bình thản. “Cho dù ta biết nàng ta đang mang thai một đứa bé trai thì sao? Nếu ta cũng sinh được con trai, ta sẽ không để nó đi tranh đạt ngôi báu, mà chỉ lặng lẽ nuôi nó nên người; còn nếu đứa bé trong bụng ta là con gái, vậy thì càng chẳng có gì phải lo nghĩ nữa, do đó ta chẳng việc gì phải tranh đấu sống chết với nàng ta cả. Hơn nữa, bản thân ta cũng từng bị người ta hãm hại mà mất đi cốt nhục, sao ta đành lòng đi hại người khác chứ.”

Hoán Bích khẽ nở nụ cười, khuôn mặt thanh tú bị mấy tia nắng lọt qua tấm rèm chiếu vào làm cho chỗ sáng chỗ tối. “Tiểu thư thực sự không có chút lòng riêng nào sao?”

Tôi vuốt ve chiếc móng tay giả làm bằng vàng ròng, bật cười khúc khích. “Sống trong hậu cung ai mà không có lòng riêng đây? Muội biết vậy là được rồi.”

Hoán Bích cúi xuống tiếp tục xúc dưa hấu, miệng cất tiếng cười lạnh lùng. “Nói thực lòng, nô tỳ chỉ mong nàng ta sinh được một vị tiểu hoàng tử rồi sau đó đấu đá với Hoàng hậu một phen. Hoàng hậu bây giờ thực là đắc ý quá chừng, nuôi con của người khác mà cứ xem như là con của mình vậy.”

Tôi đặt tay lên bụng mình, chậm rãi nói: “Nàng ta có sinh được đứa bé này ra hay không là điều chưa thể biết trước, nếu thực sự sinh được, muội còn lo không có cuộc đấu đá nào sao?” Tôi hơi nhếch khóe môi lên. “Có điều, bất kể là vì mình hay là vì người khác, ta đều hy vọng nàng ta có thể thuận lợi sinh đưa bé này ra.”

## 19. Chương 19

Chương 19: Phúc Tường tranh đấu

Đương lúc trò chuyện, chợt Huyền Lăng rảo bước đi vào, cười nói: “Cái gì mà đứa bé này với cả đứa bé kia thế?”

Tôi vội vàng đứng dậy định thỉnh an nhưng Huyền Lăng đã lập tức giữ tôi lại. “Đã thế này rồi còn câu nệ lễ tiết làm gì.”

Tôi cười yêu kiều, nói: “Thần thiếp đang nói là bàn chân mình giờ có hơi phù nề, đi giày mà phủ Nội vụ đưa tới không được thoải mái lắm, chỉ sợ đứa bé trong bụng sẽ không thoải mái theo.”

Huyền Lăng tháo chiếc giày gấm thêu hoa trên chân tôi xuống, cười nói: “Ở trong cung của mình thì cứ đi cái gì thoải mái nhất là được rồi.” Rồi y nâng chân tôi lên, lấy từ dưới gầm giường ra một đôi giày đế mềm màu đỏ tươi xỏ vào cho tôi. Tôi làm bộ làm tịch kêu lên: “Việc này sao có thể để Hoàng thượng làm được, Hoán Bích, sao cứ ngồi trơ mắt nhìn mà chẳng tới giúp đỡ chút nào thế?” Bản thân thì vẫn cứ ngồi yên đó, chẳng hề động đậy.

Huyền Lăng véo má tôi một cái, khẽ cười nói: “Nhìn cái bộ dạng đã muốn mà còn giả bộ của nàng kìa, lại còn nói Hoán Bích nữa.”

Hoán Bích hơi trề môi, không kìm được bật cười. “Hoàng thượng với tiểu thư đang tán tỉnh, ve vãn nhau, tự nhiên lại kéo nô tỳ vào làm gì thế?”

Huyền Lăng đang vui vẻ, tiện tay tháo một chiếc nhẫn ngọc xuống vứt cho Hoán Bích, vỗ tay cười lớn: “Ngươi đúng là càng ngày càng biết nói chuyện hơn rồi đấy… Tán tỉnh, ve vãn? Nói hay lắm, trẫm thích.”

Hoán Bích vội khom người tạ ơn: “Nô tỳ tạ ơn Hoàng thượng ban thưởng”, sau đó liền xoay người ra ngoài, không ở lại quấy rầy chúng tôi nữa.

Huyền Lăng nằm sóng vai với tôi, khẽ hỏi: “Nghe nói hôm nay nàng tới Ngọc Chiếu cung đúng không? Trời đang nắng thế này tới đó làm gì, không sợ mấy điều kiêng kị đó sao, mà lỡ như bị cảm nắng thì lại càng tệ.”

Tôi cười đáp: “Thần thiếp đâu có chủ nguyệt, sợ gì việc Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt chứ.” Tôi tựa đầu vào cánh tay Huyền Lăng, vừa mân mê mép áo vừa khẽ nói: “Thần thiếp chẳng qua chỉ lấy mình mà xét người thôi, Từ Tiệp dư cũng đang mang thai như thần thiếp, thần thiếp được sống sung sướng ở Nhu Nghi điện, muội ấy thì lại bị cấm túc trong Ngọc Chiếu cung, chỉ vừa mới nghĩ tới đó là thần thiếp đã cảm thấy không đành lòng rồi.”

Huyền Lăng vuốt ve bàn tay tôi, tỉ tê nói: “Các phi tần trong cung thấy nàng ta bị cấm túc thì đều né tránh, chỉ duy có nàng là còn dám tới đó thôi.”

Tôi hơi nghiêng đầu qua một bên, che miệng cười nói: “Từ muội muội còn trẻ, lại đang có thai, tất nhiên là người trong tâm khảm Hoàng thượng rồi, thần thiếp chẳng qua chỉ đi thay Hoàng thượng một chuyến mà thôi. Khi tới đó, thần thiếp cũng nói luôn là mình đi theo ý của Hoàng thượng, vừa hay có thể khiến Từ muội muội yên tâm, sau này sinh cho Hoàng thượng một vị hoàng tử béo tròn, trắng trẻo.” Tôi nhón một quả anh đào lên bỏ vào miệng Huyền Lăng, tỏ ra nghiêm túc nói: “Thần thiếp hỏi một câu thực lòng, Hoàng thượng thực sự không quan tâm tới Từ muội muội chút nào sao?”

Huyền Lăng quàng tay qua vai tôi, trong mắt tràn ngập nét cười. “Trẫm vẫn thường hay nói nàng thông minh hiểu chuyện nên cũng không giấu nàng làm gì, Yến Nghi vào cung đã được bốn năm nhưng tình cảm của trẫm với nàng ta thực sự không nhiều, nói là quan tâm tới nàng ta còn chẳng bằng nói là quan tâm tới đứa bé.”

Tôi lặng im trong chốc lát, dù cảm thấy lòng dạ lạnh băng nhưng cũng biết đó là sự thực, bèn nói: “Bất kể là thế nào cũng tốt, thần thiếp chẳng qua chỉ truyền đạt một chút tâm ý thay Hoàng thượng mà thôi.” Nói xong, tôi cũng cảm thấy bầu không khí có chút nặng nề, bèn xoay người đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ.

Huyền Lăng xoay người tôi lại, trịnh trọng nói: “Trẫm biết là nàng đã cả nghĩ rồi nhưng nàng và Yến Nghi đâu có giống nhau, tình cảm giữa trẫm và nàng là như thế nào chứ, bây giờ nàng lại có thai, trong lòng trẫm, nàng và đứa bé quan trọng như nhau, không bên nào hơn bên nào.”

Tôi bất giác cười khì, cầm chiếc quạt tròn đánh khẽ y một cái. “Hoàng thượng toàn dùng những lời ngọt ngào đó dỗ dành cho người ta vui thôi.” Suy nghĩ một chút, tôi lại nói: “Khâm Thiên giám nói tinh tượng có điềm Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt, Hoàng thượng không thể không để tâm tới Thái hậu và Hoàng hậu, có điều nếu đợi Thái hậu và Hoàng hậu khỏe hẳn thì không biết phải tới bao giờ, Hoàng thượng cũng nên nghĩ đến Từ Tiệp dư một chút. Hôm nay thần thiếp tới thăm, thấy sắc mặt muội ấy không tốt lắm, sợ là vì suy nghĩ quá nhiều nên làm tổn thương tới thân thể.”

Huyền Lăng nghe thế thì không kìm được giận dữ, nói: “Đúng là một lũ hồ đồ! Tuy nói là cấm túc nhưng trẫm đã ra lệnh không để nàng ta thiếu thốn thứ gì, còn sai thái y ngày ngày tới thăm, sao lại như vậy?”

Tôi dịu dàng nói: “Thái y chỉ chữa được bệnh chứ không chữa nổi trái tim, mà trái tim con gái thì cần có sự quan tâm săn sóc của Hoàng thượng mới được, huống hồ Từ Tiệp dư lại đang có thai.”

Huyền Lăng nhắm mắt trầm ngâm một lát, đoạn khẽ nói: “Đâu phải trẫm không muốn quan tâm tới nàng ta, nhưng mỗi lần gặp trẫm nàng ta đều rất yên tĩnh. Ban đầu trẫm còn cảm thấy như thế là dịu dàng, trầm lặng, nhưng lâu dần thì chỉ còn cảm giác nhạt nhẽo thôi. Cùng là người bụng đầy học thức, tinh thông ca phú thơ từ, sao nàng ta lại không được thú vị như nàng nhỉ?”

Tôi mỉm cười, nói: “Từ Tiệp dư có chỗ tốt của Từ Tiệp dư, lâu dần rồi Hoàng thượng khắc tỏ tường hết thảy. Nhưng hiện giờ điều quan trọng nhất vẫn là giúp Từ Tiệp dư an thai.” Tôi suy nghĩ một chút rồi mới tiếp: “Hôm nay khi tới Ngọc Chiếu cung, thần thiếp có mang ít đồ cho Từ Tiệp dư, nói là do Hoàng thượng chọn, muội ấy lập tức tỏ ra mừng rỡ vô cùng. Hiện giờ muội ấy đang bị cấm túc, Hoàng thượng không tiện đi thăm muội ấy nhưng thưởng uội ấy chút đồ gì đó cũng tốt mà.”

Huyền Lăng nhìn tôi vẻ trìu mến. “Nàng thích nàng ta lắm sao?”

Tôi vừa phê phẩy chiếc quạt vừa cười dịu dàng, nói: “Mới gặp có một lần, đâu đã nói là thích hay không thích được, có điều Từ Tiệp dư tính tình trầm lặng, hơn nữa lại cũng mang thai giống thần thiếp, cho nên thần thiếp mới có chút cảm tình với muội ấy thôi.”

Huyền Lăng suy nghĩ một chút rồi nói: “Vậy ta sẽ nghe nàng.” Sau đó gọi Lý Trường lại: “Bảo Tiểu Vưu chọn lấy một ít đồ ăn mà Từ Tiệp dư thích đưa qua đó, thường ngày nhớ mang đồ tới Ngọc Chiếu cung nhiều một chút.”

Lý Trường vâng lời rời đi, tôi lớn tiếng nói với Cận Tịch: “Đi lấy hoa quả dầm băng tới đây.”

Huyền Lăng ôm tôi vào lòng, cười nói: “Hoàn Phi của trẫm đúng là nhỏ mọn quá chừng, trẫm đã tới đây lâu như vậy rồi mà mới nghĩ tới việc mang cho trẫm một bát hoa quả dầm băng giải khát.”

Tôi cười hì hì biện bạch: “Thần thiếp cũng chỉ suy nghĩ cho Hoàng thượng thôi, không ngờ Hoàng thượng lại nói thần thiếp như vậy. Vừa rồi khi mới vào đây, đầu Hoàng thượng đầy mồ hôi, nếu ăn hoa quả dầm băng ngay sẽ rất dễ bị đau bụng, do đó thần thiếp phải trò chuyện với Hoàng thượng một lát trước, sau đó mới kêu người mang lên.”

Huyền Lăng xúc một thìa hoa quả lên ăn, nhìn tôi âu yếm. “Ngay đến hoa quả dầm băng ở chỗ nàng cũng ngọt hơn ở chỗ người khác.”

Tôi trề môi, cười nói: “Hoàng thượng lòng dạ ngọt ngào là được rồi, việc gì phải đi khen một bát hoa quả dầm băng như thế? Chẳng qua chỉ là một món ăn bình thường mà thôi.”

“Chính hai chữ bình thường đó mới đáng quý, còn nếu trịnh trọng quá thì đâu có giống một gia đình bình thường.” Huyền Lăng phủi nhẹ vạt áo một cái, ghé tai tôi thì thầm: “Đêm nay trẫm sẽ ở lại Nhu Nghi điện, hy vọng sẽ có thứ ngọt ngào hơn nữa.”

Tôi đỏ bừng hai má, khẽ phỉ phui một tiếng: “Giữa ban ngày ban mặt mà Hoàng thượng cứ thích trêu thần thiếp.” Sau đó chợt nghiêm mặt lại. “Hoàng thượng đã quên lời dặn dò của thái y rồi sao? Cái thai này của thần thiếp không ổn định, cần phải tĩnh dưỡng, thần thiếp thực sự không thể hầu hạ Hoàng thượng được.” Thấy Huyền Lăng lộ vẻ buồn bã, tôi bèn lay nhẹ cánh tay y, nói: “Hoàng thượng phải làm một vị phụ hoàng tốt đấy nhé!”

Huyền Lăng vuốt ve bờ má tôi, nói giọng trìu mến: “Vậy nàng hãy chú ý giữ gìn.” Sau đó liền gõ ngón tay vào chấn song cửa sổ ba cái.

Gõ ngón tay ba cái tức là có ý “chọn thẻ bài”, người đi vào là thái giám thống lĩnh của Kính sự phòng Từ Tiến Lương, gã khom người bưng theo một chiếc khay mạ vàng chạm hình rồng phủ bằng vải đỏ, bên trên đặt mấy chục tấm lục đầu bài. Huyền Lăng tiện tay lật được tấm thẻ bài viết chữ “Phúc Tần”, bèn cười nói: “Trẫm cũng lâu lắm rồi chưa gặp nàng ta, sau khi dùng bữa tối với nàng xong sẽ qua chỗ nàng ta vậy.”

Tôi tươi cười rạng rỡ. “Dạ!”

Dùng bữa tối xong, tôi tiễn Huyền Lăng rời đi, sau đó liền đưa mắt ra hiệu cho Cận Tịch mời Lý Trường tới.

Quả nhiên chỉ chừng nửa canh giờ sau Lý Trường đã tới, gã cung kính hỏi: “Chẳng hay nương nương có điều chi dặn dò?”

Tôi nhón một viên Lũ kim hương dược[1] lên ăn, sau đó mới cười, nói: “Mau lấy ghế cho Lý công công.”

[1] Tên một thứ đồ ăn được ghi lại trong sách cổ – ND.

Lý Trường vội hô lên “không dám” rồi lại nói: “Nô tài phải đợi Hoàng thượng nghỉ ngơi ở chỗ Phúc Tần tiểu chủ rồi mới có thể tới đây, mong nương nương thứ tội.”

Tôi khẽ cười. “Có gì mà thứ tội với không thứ tội chứ, công công có thể tranh thủ tới đây như vậy là tốt lắm rồi.” Dừng một chút, tôi lại tiếp. “Lũ kim hương dược này đúng là không tệ, mau đem một đĩa nữa tới đây cho Lý công công nếm thử đi.” Thấy y đã ngồi xuống, tôi lại cười, nói: “Cũng không có việc gì quan trọng, ta chỉ muốn hỏi thăm công công về Từ Tiệp dư thôi.”

Lý Trường cười híp mắt, nói: “Tiệp dư tiểu chủ cũng là người có phúc, mang được thai rồng, có điều phúc phận của cô ấy làm sao mà so được với nương nương.”

Chẳng qua chỉ là một câu nịnh nọt bình thường, vậy nhưng bên trong lại ẩn chứa sự tinh quái và lõi đời của một cung nhân lâu năm, tôi khẽ cười, nói: “Công công có gì thì cứ nói thẳng đi, việc gì còn phải đánh đố bản cung như thế.” Dứt lời bèn quay sang dặn dò Hoa Nghi: “Công công đi đường vất vả, chắc còn chưa ăn cơm, bảo nhà bếp nấu một bát mì cá mang tới đây.”

Mì cá là một món ăn hết sức cầu kỳ, trước tiên cần luộc chín con cá xanh chỉ có ở đầm Vân Mộng, sau đó bỏ xương lóc da rồi băm phần thịt ra thật nhuyễn mà trộn với bột mì, tiếp đến thái ra thành sợi rồi đun cho chín, cuối cùng còn cần rưới lên một ít canh gà mới xong. Tôi nói vậy là có ý giữ Lý Trường lại trò chuyện kĩ càng.

Lý Trường tất nhiên hiểu rõ, bèn cười nói: “Lại khiến nương nương phải mất công rồi.” Y kê chiếc ghế nhỏ tới đặt trước mặt tôi, nói tiếp: “Tiệp dư tiểu chủ kỳ thực không đắc sủng lắm, việc này nương nương tới xem hồ sơ ở Kính sự phòng là biết ngay thôi. Suốt mấy năm trong cung vừa qua, số lần Tiệp dư tiểu chủ được sủng hạnh quả thực không nhiều.”

Tôi chỉ tay vào đĩa Lũ kim hương dược trên bàn, nói với Tiểu Doãn Tử: “Ta ăn chán rồi, đem đổi lấy một đĩa mơ chua tới đây.” Sau đó mới chậm rãi nói ra điều nghi vấn của mình: “Từ Tiệp dư tuy không phải hạng mỹ nhân khuynh quốc khuynh thành nhưng nhan sắc cũng vào hạng coi được, ít nhất cũng không thua kém gì Tào Cầm Mặc khi xưa, ngoài ra còn khá tài hoa, lại một lòng một dạ với Hoàng thượng, cớ gì mà Hoàng thượng không mấy sủng ái nàng ta như thế?”

Lý Trường khẽ thở dài, than: “Dù Từ Tiệp dư có tốt đến mấy thì cũng vậy thôi, Hoàng thượng không nhìn thấy thì có cách gì được? Tiệp dư tiểu chủ có tài thêu thùa may vá, từng làm cho Hoàng thượng không ít quần áo giày tất, nhưng nói một câu thực lòng, có An Quý tần với tài thêu thùa như thế ở bên, mấy năm nay gần như chẳng có món đồ nào khác tới được tay Hoàng thượng, dù có một, hai món thì cũng không được cẩn thận cất giữ, chỉ thoáng cái là đã biến mất chẳng còn tung tích. Khi mới vào cung, Từ Tiệp dư chỉ là tài nhân, được Hoàng thượng sủng hạnh một lần xong thì được thăng làm quý nhân, đến cả phong hiệu cũng chẳng có. Bẵng đi hơn một năm, Hoàng thượng vì việc ngũ thạch tán mà ốm nặng, khi đó Từ Tiệp dư còn là uyển nghi, đã quỳ trước Thông Minh điện suốt một ngày một đêm để cầu phúc cho Hoàng thượng, bị hư thoát đến nỗi thiếu chút nữa thì không qua khỏi, nhưng người hay biết sự việc và có thể làm chủ thì lại không báo lên, Hoàng thượng làm sao mà biết được.”

“Người hay biết sự việc và có thể làm chủ…” Tôi thoáng lộ vẻ trầm ngâm.

Lý Trường mặt không đổi sắc, chậm rãi kể: “Hoàng hậu khi đó một lòng một dạ lo cho Hoàng thượng… Về sau trong lúc Thái hậu vui mừng vì sức khỏe của Hoàng thượng khôi phục, Kính Phi và Huệ Quý tần có nhắc đến một chút, thế là Tiệp dư tiểu chủ mới được Thái hậu thăng lên làm dung hoa. Rồi Hoàng thượng loáng thoáng nghe nói về việc này, khá xót thương Từ Tiệp dư, liền thường xuyên tới Không Thúy đường ngồi chơi nhưng còn việc sủng hạnh thì cũng lác đác, thai rồng kỳ thực là do cơ duyên xảo hợp mà có.”

Tôi khẽ thở dài một tiếng, chậm rãi nói: “Nàng ta cũng chẳng dễ dàng gì. Hôm nay bản cung tới thăm nàng ta, thấy thần sắc nàng ta không được tốt lắm, e là vì bị cấm túc nên lòng mang quá nhiều tâm sự.”

Những nếp nhăn trên mặt Lý Trường sau bao năm tươi cười đã trở thành hình dạng cố định, khuôn mặt không bao giờ ngớt nụ cười, thành ra khó có thể nhìn thấy vẻ mặt thật. “Do đó nô tài mới nói phúc phận của Từ Tiệp dư không sâu dày bằng nương nương.”

Tôi cười nói: “Có sâu dày hay không thì bản cung không rõ, nhưng có công công trợ giúp, nhất định là chẳng thể nào mỏng manh được.”

Vừa dứt lời thì Cận Tịch bước tới, cung kính nói: “Bẩm nương nương, mì cá làm xong rồi.”

Tôi đưa mắt liếc Cận Tịch, đoạn nói với Lý Trường: “Bản cung cũng mệt rồi, công công mau ra phòng ngoài ăn mì đi cho nóng.”

Cận Tịch khẽ gật đầu, nói: “Nương nương nghỉ ngơi đi, để nô tỳ hầu hạ công công là được rồi.”

Tôi mỉm cười nói: “Vậy cũng tốt, hai người đã mấy ngày không gặp, tất nhiên có rất nhiều lời muốn nói với nhau, mau đi đi.”

Lý Trường đang định cáo lui rời đi, chợt thấy đồ đệ của y là Tiểu Hạ Tử hành lễ xong rồi bước vào, khẽ gọi một tiếng: “Sư phụ…” Sau đó bèn thõng tay đứng lặng im ở đó.

Vì hôm nay Tiểu Hạ Tử là người trực đêm cho Huyền Lăng, Lý Trường bèn hơi cau mày, quát: “Có việc gì mà lén lén lút lút như thế, ở trước mặt nương nương có lời gì mà không thể nói ra hay sao?”

Tiểu Hạ Tử đưa mắt liếc tôi, hoang mang cúi gằm mặt xuống. “Hoàng thượng vốn đã đi nghỉ ở chỗ Phúc Tần tiểu chủ, ai ngờ bên phía Tường Tần lại cho người đến nói cái gì mà Tường Tần vì âm khí nặng nên bị bóng đè, muốn mời Hoàng thượng qua đó.”

Lý Trường cười nhăn nhó, nói: “Đã bao nhiêu năm rồi mà vẫn chẳng thay đổi chút nào.”

Phúc Tần, Tường Tần, Kỳ Tần cùng với Thụy Tần đã qua đời đều là hậu nhân của công thần trong việc bình định Nhữ Nam Vương năm đó, bọn họ vào cung cùng ngày, trở thành quý nhân, đều ở tại Mật Tú cung của Hoa Phi thuở trước. Sau khi Thụy Tần tự vẫn, Kỳ Tần dọn ra ngoài, chỉ còn lại hai người Tường Tần và Phúc Tần là vẫn ở trong Mật Tú cung. Tường Tần tính tình ngang ngược, Phúc Tần thì hiền lành thật thà, Tường Tần tranh sủng không lại người khác nhưng lại dám cướp sự ân sủng của Phúc Tần, mỗi lần Huyền Lăng tới nghỉ đêm ở tẩm điện của Phúc Tần là cô ta lại nghĩ đủ mọi cách mời Huyền Lăng đi. Nhưng cô ta đẹp hơn Phúc Tần, cũng lanh lợi hoạt bát hơn, do đó được Huyền Lăng yêu thích hơn một chút.

Tôi hơi cụp mắt xuống, hờ hững nói: “Trước khi bản cung rời cung, Tường Tần đã như vậy rồi, sao sau bao nhiêu năm mà tính cách cô ta chẳng thay đổi chút nào thế?”

Lý Trường đáp: “Cũng tại Phúc Tần tiểu chủ tính tình hiền lành quá, cùng ở trong một cung mà lại không chịu trở mặt, càng không chịu nói nỗi khổ của mình ra với người ngoài, để mặc Tường Tần tiểu chủ làm bậy suốt bao năm nay.”

Tôi đưa tay chống cằm, trầm ngâm nói: “Hoàng hậu và Kính Phi không quản đến chút nào sao?”

Lý Trường cúi đầu khẽ thưa: “Kính Phi nương nương… Những năm nay Kính Phi nương nương tiếng là có quyền, hiệp trợ quản lý lục cung, kỳ thực lời nói chẳng có chút trọng lượng nào. Còn Hoàng hậu… Chẳng qua là hai phi tần không đắc sủng lắm đấu đá với nhau, Hoàng hậu chỉ trách mắng vài câu rồi cho qua, không để tâm tới nữa.”

Trong noãn các, những bông hoa sơn chi vẫn tỏa hương dìu dịu, ngửi lâu rồi, mùi hương đó như thể mãi vất vương nơi đầu mũi. Tôi giận dữ nói: “Sự ngang ngược của Tường Tần thật khiến người ta khó chịu. Bản cung không có quyền hiệp trợ quản lý lục cung nên tất nhiên không thể xử trí, nhưng cũng không thể khoanh tay đứng nhìn việc này được.” Sau đó bèn quay sang dặn dò Lý Trường: “Tường Tần đã bị bóng đè, vậy hãy thay bản cung thưởng cho cô ta một nồi canh trân châu gạo lứt, nhớ là phải dùng loại nồi to bằng năm chiếc bát tô đấy!”

Canh trân châu mà nấu bằng hạt bo bo bình thường thì còn đỡ, nhưng gạo lứt là loại gạo chỉ xay bỏ lớp vỏ trấu, chưa được làm sạch, ăn thô ráp, nấu tốn thời gian, mà cho dù có nấu chín thì cũng vẫn khó nuốt vô cùng.

Lý Trường không kìm được cười nói: “Chủ ý của nương nương thật hay quá, như vậy không những có thể làm Tường Tần bớt kiêu ngạo mà còn khiến người ta không chỉ trích được gì.”

Cận Tịch cũng mím môi cười khẽ. “Tường Tần tiểu chủ bị bóng đè đang cần gấp, khỏi phải nấu chín làm gì, cứ đun sôi lên rồi mang qua đó là được.”

Tôi nói giọng khinh miệt: “Hoàng thượng giờ chắc đang ở chỗ cô ta, Lý Trường ngươi hãy đích thân mang tới đó, ở ngay trước mặt Hoàng thượng để xem cô ta có dám không uống không. Không phải là bị bóng đè ư? Vậy hãy kêu cô ta uống hết cả nồi canh đó, không được phép sót lại chút nào.”

Lý Trường vội vàng khom người cáo lui.

Cận Tịch cười tủm tỉm rót cho tôi một chén trà, khẽ hỏi: “Nương nương làm vậy thực là khiến lòng người sảng khoái nhưng tại sao lần này nương nương lại tức giận như vậy? Nếu là trước đây, nương nương nhất định sẽ chỉ mỉm cười cho qua chuyện thôi.”

Tôi cười đáp: “Ngươi cứ chờ xem, ta tự có đạo lý của ta.”

Đến ngày hôm sau, mọi người trong cung đều biết việc tôi thưởng cho Tường Tần một nồi canh trân châu gạo lứt để giúp cô ta chữa bệnh bóng đè, khiến cô ta uống đến nỗi chẳng thể bò dậy khỏi giường. Huyền Lăng khi tới thăm tôi không hề tỏ ra tức giận, còn cười ha hả, nói: “Nàng giận Tường Tần làm gì chứ, tính tình nàng ta là như vậy, tuy có hơi nông cạn, bừa bãi nhưng cũng khá đáng yêu.”

Tôi ngồi soi mình trước gương, nhìn những lọn tóc của mình được đôi tay Hoán Bích uốn qua uốn lại thoăn thoắt không ngừng, ung dung nói: “Hoàng thượng muốn sau này trong hậu cung tràn ngập những sự đấu đá tranh giành hay là mong tất cả mọi người đều tốt tính giống như Phúc Tần đây?”

Huyền Lăng đặt tay lên bờ vai tôi, khẽ cười nói: “Phúc Tần tuy phải chịu ấm ức nhưng cũng đâu có ý kiến gì, huống chi những việc thế này còn chưa thể tính là đấu đá tranh giành, nàng nặng lời quá rồi.”

Hoán Bích lúc này đã bới xong cho tôi kiểu tóc linh xà, lại dùng nước hoa nhài miết những sợi tóc rối xuống và cài vào bên trong búi tóc mấy bông hoa nhài, khiến búi tóc của tôi tỏa hương thoang thoảng dù không ai có thể nhìn thấy hoa, thực là thanh tao hết mực. Tôi thoáng ngắm mình trong gương, sau đó mới nói: “Hoàng thượng chưa nghe câu con đê dài ngàn dặm sụt toang vì ổ kiến đó ư? Hoàng thượng nghĩ rằng chỉ dung túng cho Tường Tần vài lần như vậy thì không có gì, nhưng nếu sau này mọi người trong cung học theo cô ta, những người như Phúc Tần lâu ngày rồi sẽ sinh lòng oán hận, còn hạng như Tường Tần thì sẽ ỷ được sủng ái mà kiêu căng, ấy thực là một tai họa ngầm vô cùng to lớn.” Thấy Huyền Lăng lộ vẻ suy tư, tôi lại chậm rãi nói tiếp: “Hơn nữa, Hoàng thượng rõ ràng đã lật được thẻ bài của Phúc Tần, vậy mà Tường Tần còn bày trò vờ vịt. Nếu cô ta thực sự bị bóng đè thì cứ gọi thái y tới chữa trị là được, việc gì phải làm ầm lên như thế? Hoàng thượng mỗi ngày đều có buổi chầu sớm, há có thể vì cô ta mà bị ảnh hưởng. Nếu Thái hậu biết được việc này, người nhất định sẽ trách Hoàng thượng không biết giữ gìn bản thân, rồi kiểu gì cũng lại nảy sinh rắc rối.”

Huyền Lăng đăm chiêu suy nghĩ một chút rồi mỉm cười nói: “Trẫm chỉ nhất thời dung túng cho tính khí của Tường Tần, không ngờ lại phạm phải nhiều sai lầm như vậy.”

Tôi cũng khẽ cười. “Đây đâu phải là sai lầm của Hoàng thượng, đều là tại Tường Tần buông thả quá đó thôi.” Sau đó lại thở dài một tiếng, than: “Tường Tần cũng đã vào cung khá lâu rồi, không ngờ còn không hiểu chuyện như vậy, thật khiến người ta hết cách. Tuy thần thiếp đã trừng phạt cô ta một chút nhưng chẳng biết sau này cô ta có chịu lấy đó làm bài học không nữa.”

Huyền Lăng trầm ngâm nói: “Như vậy xem ra trẫm cũng nên phạt Tường Tần một chút mới được, còn cần an ủi Phúc Tần nữa.” Y kéo bàn tay tôi lại, cất tiếng khen: “Hoàn Hoàn, lần này nàng làm đúng lắm!”, sau đó liền hạ lệnh cắt bổng lộc của Tường Tần trong vòng nửa năm, lại ban thưởng cho Phúc Tần rất nhiều thứ coi như an ủi.

Sau việc này, nếp sống trong cung lập tức tốt hẳn lên, gần như không còn phi tần nào dám ỷ được sủng ái mà kiêu căng, ngang ngược nữa. Ngay đến My Trang khi tới thăm tôi cũng cười nói: “Thái hậu biết việc này thì rất vui, cứ khen muội không ngớt lời ấy.”

Tôi khẽ cười hờ hững. “Thái hậu cũng biết rồi sao?”

My Trang đáp: “Trong cung bây giờ có ai mà không biết chứ. Hoàn Phi nương nương khí thế oai hùng, loáng cái đã đè nén được cái thói đấu đá tranh giành trong hậu cung. Thái hậu vốn còn mang lòng nghi ngờ muội, bây giờ thì đã hoàn toàn yên tâm rồi.”

Tôi trầm giọng nói: “Tỷ đâu biết được chỗ khó xử của muội, nếu muội không ra tay với Tường Tần thì Thái hậu ắt sẽ mang lòng nghi ngờ, sợ rằng muội là loại hồ ly lẳng lơ; bây giờ muội ra tay rồi thì lại trở thành cái gai trong mắt của rất nhiều người khác.”

My Trang đăm chiêu một lát rồi nói: “Làm vừa lòng Thái hậu vẫn là điều quan trọng nhất.”

Tôi cố nén nụ cười nơi khóe miệng, thản nhiên nói: “Trong mắt Thái hậu, mấy việc như thế chẳng qua chỉ là trò vặt vãnh mà thôi, đâu có đáng kể gì. Huống chi việc tranh giành đấu đá trong cung há có thể dễ dàng đè nén như thế được, chẳng qua chỉ giảm bớt phần nào mà thôi.” Nhưng kỳ thực, điều mà tôi để tâm nhất chính là thái độ của Thái hậu. Việc trừng phạt Tường Tần vừa rồi thứ nhất là có thể đè nén thói tranh giành đấu đá trong hậu cung, khiến các phi tần sinh lòng kính sợ, không dám làm bừa nữa; còn thứ hai, chính như My Trang vừa nói, chỉ khi nào Thái hậu không còn nghi ngờ nữa tôi mới có thể thoát khỏi sự trói buộc, trở thành một con cá tự do, đồng thời địa vị của bản thân cũng được củng cố.

Nghĩ đến đây, tôi khẽ nhấp một ngụm trà, trong lòng trào dâng cảm giác vô cùng thư thái.

Suốt mấy ngày sau đó, Tường Tần cứ nhìn thấy tôi là giống như chuột thấy mèo, có thể tránh được thì tránh, cố hết sức không chạm mặt tôi; nếu thực sự không tránh được, cô ta sẽ ở cách tôi thật xa, cúi gằm mặt làm bộ như không nhìn thấy tôi. Đương nhiên, cô ta sợ tôi không chỉ bởi vì nồi canh trân châu gạo lứt kia. Thậm chí trong hai ngày đầu tiên, cô ta còn từng oán trách tôi rất nhiều vì tôi ép cô ta phải uống nồi canh đó.

Hôm ấy, Cận Tịch và Hoa Nghi cùng tôi tới Quân Chiêu điện của Kính Phi, trên đường có đi qua vĩnh hạng. Sống trong vĩnh hạng đa phần là các cung tần và cung nữ bất đắc chí, do đó vừa lạnh lẽo lại vừa trống trải, thường xuyên có rất nhiều gian phòng trống. Hoa Nghi đi được nửa đường thì buồn đi tiểu, mà nơi đó cách Nhu Nghi điện và Quân Chiêu điện rất xa, thế là đành tìm lấy một gian phòng trống trong vĩnh hạng mà giải quyết tạm.

Chờ mãi không thấy Hoa Nghi quay trở lại, tôi và Cận Tịch đều nôn nóng, liền đi về hướng cô nàng vừa mới đi, chợt nhìn thấy Hoa Nghi đang đứng dưới một bức tường, ghé sát tai vào đó mà cau mày lắng nghe.

Tôi nhất thời tò mò, liền cũng đi tới đó. Ở trong cung lâu rồi mọi người sẽ phát hiện, nghe lén người khác nói chuyện kỳ thực là một cách tiêu khiển rất hay, đặc biệt là với những người đã rời cung khá lâu như tôi. Bình thường có rất nhiều lời mà người ta sẽ không tùy tiện hé răng dù chỉ là một chút nhưng đã vào những chỗ kín đáo thì sẽ chẳng còn kiêng dè gì nữa. Cũng chính vì thế mà trong chốn cung đình to lớn này trước giờ chưa từng thiếu lời đồn, cũng chẳng bao giờ thiếu những lời than phiền oán trách. Bạn có thể nghe thấy tiếng than vãn của các cung nữ với nhau, họ than trời than đất than chủ nhân, lại than rằng ông trời sao chẳng chịu ban ình chút vận may nào; cũng có thể nghe thấy tiếng rì rầm trò chuyện của các thái giám, rằng hôm nay Hoàng đế sủng hạnh vị phi tần nào, bản thân vừa được thưởng bao nhiêu bạc; rồi còn có thể nghe thấy tiếng một cặp tình nhân cung nữ thái giám nào đó thân mật với nhau, thậm chí là những lời nguyền rủa hay khẩn cầu tự đáy lòng của một phi tần thất sủng. Bạn chỉ cần đứng dưới một góc tường thoạt nhìn vắng vẻ nào đó một ngày, vậy là sẽ có thể biết được rất nhiều chuyện tưởng chừng như bí mật trong cung.

Hoa Nghi là một cao thủ trong việc nghe lén, đồng thời còn biết cách truyền đạt những lời tôi muốn nói tới tai người khác mà không làm ai nghi ngờ gì, đây chính là chỗ được việc nhất của cô nàng. Cũng vì thế nên lúc này vừa mới thấy vẻ mặt Hoa Nghi, tôi lập tức biết rằng cô nàng đã lại nghe được chuyện gì đó rồi.

Tôi vốn đã nghe quen thứ giọng the thé chói tai kia của Tường Tần, lúc này cô ta đang nói những lời chua ngoa, đanh đá tựa như một lưỡi dao cứa qua da thịt người ta: “Con tiện nhân Lê thị đó thường ngày trông có vẻ ngoan ngoãn hiền lành, vậy mà mới thoáng đó đã biết đi tìm người khác tố cáo rồi, đúng là giống chó biết cắn người thì không hay sủa!”

Dường như có một ả cung nữ đang đứng bên khuyên nhủ: “Tiểu chủ hãy tạm thời nhẫn nhịn, bây giờ ngay đến Hoàng thượng cũng giúp Phúc Tần, chống lưng cho Hoàn Phi, tiểu chủ oán trách thế này sẽ chỉ làm hại đến thân thể mình thôi.”

Tường Tần “hừ” lạnh một tiếng: “Hoàn Phi thì là cái thá gì chứ? Chẳng qua Hoàng thượng vẫn còn muốn nhìn cái bộ dạng lẳng lơ đó của cô ta một chút mà thôi, thế mà lại dám ỷ mình có địa vị cao để sỉ nhục ta. Cô ta không tự xem xem mình là ai chứ, đã vào chùa rồi mà còn không yên phận, nghĩ đủ mọi cách để quyến rũ Hoàng thượng, nghĩ rằng mình to bụng rồi thì ghê gớm lắm sao? Ta nhất định phải cho cô ta biết sự lợi hại của ta mới được!”

Hoa Nghi cẩn thận đưa mắt liếc tôi, tôi chỉ khẽ cười hờ hững, lớn tiếng nói: “Ngươi lợi hại thế nào thì bản cung không biết, bản cung chỉ biết là tai vách mạch rừng, Tường Tần cứ nên cẩn thận. Có thời gian để chửi người khác thế này thà tranh thủ về ăn nhiều canh trân châu gạo lứt một chút, như thế mới chữa dứt điểm được cái bệnh bóng đè.”

Nơi này trống trải, tiếng vọng dập dềnh lại càng khiến giọng nói của tôi thêm vẻ lạnh lùng. Mãi một hồi lâu sau phía bên kia không có tiếng đáp lại, Hoa Nghi trèo lên tường ngó qua, không kìm được cười khúc khích, nói: “Bên này không có ai, chắc cô ta nghe thấy nương nương nói thế thì đã sợ chạy mất hút rồi.”

Tôi nói giọng xem thường: “Cô ta là loại miệng hùm gan sứa, cứ phải làm cho cô ta biết sợ mới được.”

Kể từ đó, bất kể là trước mặt hay bên tai tôi đều rất ít khi thấy xuất hiện bóng dáng Tường Tần.

## 20. Chương 20

Chương 20: Cẩm nang diệu kế

Hiện giờ Hoàng hậu đang bệnh, Kỳ Tần thì phải đóng cửa suy nghĩ lỗi lầm, bên cạnh Hoàng hậu chỉ còn một mình An Lăng Dung, thỉnh thoảng nàng ta lại ra ngoài làm thay Hoàng hậu chút việc.

Vì Huyền Lăng từng nhắc đến việc phải chiếu cố Ngọc Chiếu cung nhiều một chút, Hoàng hậu liền rất để tâm, cứ cách vài ngày lại cho chọn một ít quần áo và đồ ăn đưa qua đó. Hôm ấy các phi tần tới thỉnh an Hoàng hậu xong xuôi, Hoàng hậu liền sai người chuẩn bị một ít đồ cổ để đưa tới Ngọc Chiếu cung. Vì Từ Tiệp dư đang có thai, Hoàng hậu muốn tỏ sự trịnh trọng, do đó không sai các cung nữ như Tiễn Thu hay Tú Hạ đi mà nhờ cậy An Lăng Dung.

Tôi bám vào tay Cận Tịch chậm rãi bước đi, nhìn thấy An Lăng Dung ra ngoài thì bèn hỏi: “Muội muội chuẩn bị tới Ngọc Chiếu cung sao?”

An Lăng Dung mặt đầy nét cười, thân mật nói: “Dạ phải, Hoàng hậu nhờ muội đưa mấy thứ tới cho Từ Tiệp dư.”

Tôi khẽ mỉm cười, nói: “Dù sao bây giờ ta cũng chuẩn bị đi tản bộ, chi bằng theo muội muội tới Ngọc Chiếu cung luôn. Trong cung của ta có trà ngon mới được đưa tới, muội muội có bằng lòng qua đó uống trà tán gẫu với ta không?”

An Lăng Dung cười tủm tỉm, nói: “Tỷ tỷ đã mở lời như vậy, Lăng Dung sao có thể không đi được. Có điều phải phiền tỷ tỷ chờ muội làm xong công việc mà Hoàng hậu giao cho đã.” Thế rồi hai chúng rôi cùng nói cười vui vẻ, dắt tay nhau bước đi. Khung cảnh dường như đã trở về hồi chúng tôi mới vào cung, khi mà tôi và An Lăng Dung vẫn còn thân nhau như tỷ muội. Nhưng trên thực tế, giờ đây sự đời đã biến đổi, lòng người cũng đổi thay, trở nên tàn nhẫn và đáng sợ, tràn ngập những sự mưu mô tính toán, khiến những nụ cười cũng không còn được ngây thơ đơn thuần như thuở thiếu niên.

Suy nghĩ như vậy, con đường tới Ngọc Chiếu cung dường như rất gần, chỉ vài bước chân là tới. Tôi đứng ngoài cửa nhìn Lưu Đức nghi đón An Lăng Dung vào trong, cười nói: “Từ Tiệp dư đang bị cấm túc, ta không tiện tùy ý đi vào, cứ đứng ở đây đợi một lát là được rồi.”

An Lăng Dung ở lại bên trong hồi lâu rồi mới trở ra, Lưu Đức nghi đi theo bên cạnh, liên tục hắt hơi mấy cái, hai tay không kìm được mà gãi khắp người, dường như toàn thân đều ngứa ngáy, vô cùng khó chịu.

Tôi ân cần hỏi: “Đức nghi sao vậy? Hình như không được thoải mái lắm thì phải?”

Lưu Đức nghi không để ý tới việc có người khác ở bên, hai tay cứ gãi không ngừng, dáng vẻ mười phần đau khổ, đáp: “Tần thiếp bỗng dưng cảm thấy rất ngứa, thực là thất lễ.”

Vừa khéo lúc này Đoan Phi dắt theo Ôn Nghi đi qua, trông thấy Lưu Đức nghi như vậy thì liền không kìm được dừng chân lại cau mày nói: “Hình như Đức nghi do ăn nhầm thứ gì đó nên bị dị ứng rồi, mau gọi thái y tới xem thử đi.”

Vị thái y ở gần đây nhất chính là Vệ Lâm vốn thường ngày hầu hạ bên cạnh Từ Tiệp dư. Y rảo bước đi tới, mời Lưu Đức nghi đưa tay qua ình xem thử, rồi nói: “Đây là dị ứng, có điều không thấy nổi mẩn, hẳn là không nghiêm trọng lắm”, rồi lại hỏi: “Chẳng hay Đức nghi tiểu chủ bị dị ứng với những vật gì?”

Lưu Đức nghi ngẫm nghĩ một chút rồi đáp: “Cá tôm ta đều không thể đụng vào.” Sau đó lại hơi cau mày, dường như có chút kiêng kỵ. “Còn cả xạ hương nữa.”

“Vậy xin hỏi mấy ngày nay tiểu chủ có từng ăn cá hay ăn tôm không?”

Lưu Đức nghi lắc đầu nói: “Ta đã biết là không thể đụng vào, tất nhiên là sẽ không ăn.”

Vệ Lâm hơi biến sắc, đưa mắt liếc qua phía tôi và Đoan Phi. “Việc này khá có vấn đề, hai vị nương nương…”

Tôi và Đoan Phi đưa mắt nhìn nhau, Đoan Phi nghiêm túc nói: “Đã không phải là cá tôm, vậy việc này hẳn có liên quan tới xạ hương rồi. Lưu Đức nghi vừa tới chỗ Từ Tiệp dư, mà Từ Tiệp dư lại đang có thai, quyết không thể có chút sơ suất nào được. Bây giờ bản cung sẽ cho người đi bẩm báo với Hoàng thượng, người trong Ngọc Chiếu cung nhất loạt không được đi lại, tất cả đều phải ở nguyên vị trí chờ điều tra.” Đoan Phi dừng một chút rồi lại tiếp: “Bản cung tới đây muộn nhất, hiển nhiên vô can, vậy việc này sẽ do bản cung làm chủ.” Nàng ta dừng ánh mắt trên người tôi và An Lăng Dung: “Xin đắc tội với hai vị muội muội một chút vậy.”

Đoan Phi vào cung sớm nhất, lời nói khá có trọng lượng, nhất thời tất cả những người đang có mặt đều bị trông coi cẩn thận, không được tự tiện đi lại hay có hành động gì. Chẳng bao lâu sau, Huyền Lăng và Kính Phi đã cùng tới. Huyền Lăng thấy mọi việc vẫn bình thường, không hề rối loạn, không kìm được lộ vẻ tán thưởng với Đoan Phi.

Đoan Phi thoáng ửng hồng hai má, vội ngoảnh đầu qua một bên, nói: “Mọi người đều đã ở đây, Hoàng thượng có thể cho điều tra được rồi.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu, bước lên trước một bước, nắm lấy tay tôi, ân cần hỏi: “Hoàn Hoàn, nàng cũng đang mang thai, không có vấn đề gì chứ?”

Tôi có chút ngượng ngùng, liền khẽ rụt tay ra khỏi lòng bàn tay y, thấp giọng nói: “Thần thiếp không cảm thấy khó chịu chút nào, chắc là không bị ảnh hưởng gì cả. Hoàng thượng yên tâm.”

Y ngoảnh đầu qua hỏi Vệ Lâm: “Từ Tiệp dư sao rồi? Có bị thương tổn gì không?”

Vệ Lâm đáp: “Thân thể Từ Tiệp dư trước giờ vốn không được khỏe, bây giờ bị sợ hãi nên hơi đau đầu, còn chưa biết là vì nguyên nhân gì.”

Sắc mặt Huyền Lăng lạnh băng, ánh mắt nhìn lướt qua An Lăng Dung, Lưu Đức nghi cùng các cung nữ hầu hạ Từ Tiệp dư là Kết Ngạnh, Hoàng Cầm, Xích Thược và Trúc Như, nói: “Vậy được rồi, Đoan Phi, nàng hãy an bài kiểm tra tất cả bọn họ đi.” Khi ánh mắt lướt qua khuôn mặt An Lăng Dung, y bất giác lộ ra một nét dịu dàng và trìu mến, nói: “Dung Nhi, nàng cố chịu ấm ức một chút vậy.”

Lúc này sắc mặt An Lăng Dung hơi nhợt nhạt, trông yếu đuối vô cùng, chừng như gió thổi cũng ngã. Nàng ta run giọng nói: “Thần thiếp không cảm thấy ấm ức gì cả.”

Đoan Phi khẽ ho một tiếng, ngoảnh đầu qua nhìn Huyền Lăng. “Hoàn Phi cũng có mặt ở đây, mối hiềm nghi là không thể tránh khỏi, nếu gạt một mình cô ấy ra không kiểm tra, há chẳng phải là bất công?”

Huyền Lăng đưa mắt liếc nhìn nàng ta, thoáng lộ vẻ ngạc nhiên nói: “Hoàn Phi đang có thai, tránh xạ hương còn chẳng kịp, sao lại mang theo nó bên mình được chứ?”

Đoan Phi mặt không đổi sắc, điềm nhiên đáp: “Đã có mặt ở đây thì nên chịu sự kiểm tra, như vậy người khác mới không thể nói ra nói vào.”

Huyền Lăng còn đang định nói gì thì tôi đã hơi khom người cất tiếng: “Đoan Phi tỷ tỷ nói rất đúng, thần thiếp đã dính vào chuyện thị phi này rồi thì nên chịu sự kiểm tra để cho sự việc được rõ ràng minh bạch.”

Tôi đã có lời như vậy, Huyền Lăng tất nhiên không tiện nói gì thêm, chỉ bảo Đoan Phi quan sát chúng tôi lần lượt gỡ từng món đồ trang sức trên người xuống, đặt vào một chiếc khay làm bằng gỗ tử đàn để cho Vệ Lâm kiểm tra, sau đó lại mời Lưu An nhân bên cạnh Hoàng hậu tới tra xét xem có ai trong số chúng tôi bôi loại son phấn nào chứa xạ hương không.

Sau chừng một tuần trà, Vệ Lâm cầm một chiếc túi thơm đưa lên mũi ngửi, đôi hàng lông mày hơi nhướng lên, ghé tai Huyền Lăng nói khẽ vài câu. Huyền Lăng hơi biến sắc, hỏi: “Chiếc túi thơm này là của ai?”

Sắc mặt An Lăng Dung đột nhiên trở nên trắng bệch như tờ giấy, không còn chút huyết sắc nào. Nàng ta hoang mang quỳ xuống, lắp bắp nói: “Là của thần thiếp.” Sau đó lại ngẩng lên, đôi mắt rưng rưng ánh lệ, trông đáng thương vô cùng.

Huyền Lăng không kìm được cơn tức giận, cầm chiếc túi thơm, gằn giọng quát hỏi: “Thực sự là của nàng sao?”

An Lăng Dung sợ đến nỗi không biết phải làm sao, đành run rẩy đáp: “Dạ!” Sắc mặt nàng ta trông hệt như một con thú nhỏ đang phải chịu đựng nỗi sợ hãi tột cùng.

Huyền Lăng lạnh lùng quay sang hỏi Xích Thược: “Gần đây có ai thường xuyên tới thăm chủ nhân của ngươi?”

Xích Thược dập đầu thưa: “Chỉ có An Quý tần là thường xuyên vâng lệnh Hoàng hậu nương nương tới đây đưa đồ, thỉnh thoảng còn trò chuyện vài câu với tiểu chủ.”

Huyền Lăng lập tức bừng bừng nổi giận, vung tay vứt chiếc túi thơm vào đầu An Lăng Dung, quát lớn: “Nàng đeo chiếc túi thơm có chứa xạ hương tới gần Từ Tiệp dư rốt cuộc là có mục đích gì?”

Huyền Lăng đang trong cơn giận dữ nên dùng sức rất mạnh, chiếc túi thơm vừa va vào búi tóc của An Lăng Dung liền làm nó rũ hẳn xuống, những sợi tóc đen nhánh lập tức xõa đầy mặt nàng ta, trông thảm hại vô cùng. An Lăng Dung lúc này lộ rõ vẻ hoang mang thất thố, cúi đầu khóc rấm rứt.

Huyền Lăng thấy thế lại càng giận hơn. “Trẫm vốn thấy nàng ngoan ngoãn, yên phận, những năm nay đối xử với nàng không bạc, ngay đến các phi tần có xuất thân tốt cũng chẳng sánh bằng, vậy mà nàng còn làm ra chuyện tày trời như vậy! Nàng có gì để nói không?” Lồng ngực Huyền Lăng phập phồng không ngớt, mọi người đều không ngờ rằng là nàng ta, bất giác đưa mắt nhìn nhau, quỳ rạp xuống, liên tục khấu đầu.

Tôi cười thầm một tiếng, vội đi tới bên cạnh Huyền Lăng, vừa xoa ngực giúp y vừa dịu dàng nói: “Hoàng thượng chớ nên tức giận quá, lỡ như làm tổn hại đến long thể thì không hay chút nào.” Sau đó lại quay sang nhìn Vệ Lâm, nghiêm túc nói: “Vệ thái y đã xem kĩ chưa? Đây là việc lớn có liên quan tới dòng dõi hoàng tộc và sự thanh bạch của An Quý tần, quyết không thể có chút sai sót nào được.”

Vệ Lâm khom người hành lễ, khuôn mặt lộ rõ vẻ tự tin. “Vi thần dám chắc rằng mình không thể nào ngửi nhầm mùi xạ hương được.”

Nhất thời tất thảy mọi người đều im lặng, Đoan Phi khẽ thở dài một tiếng, chậm rãi nói: “An Quý tần, sao Quý tần lại làm một việc hồ đồ như thế chứ?”

An Lăng Dung cũng không biện bạch, chỉ một mực cúi đầu khóc lóc, trước cửa Ngọc Chiếu cung lúc này chỉ còn lại tiếng khóc của nàng ta, chứa chan nỗi bi thương tột độ.

Huyền Lăng thấy nàng ta cứ khóc mãi không thôi thì lại càng thêm chán ghét. “Nàng còn muốn nói gì nữa không? Mấy năm nay nàng ở bên trẫm, tuy không sinh nở được nhưng trẫm chưa từng nói nàng nửa câu, cớ gì mà nàng còn đem lòng đố kỵ để rồi đi hãm hại người khác như thế? Nàng thực khiến trẫm thất vọng quá!”

An Lăng Dung khóc lóc hồi lâu, đột nhiên hai mắt trợn ngược, nghiêng người qua một bên ngất lịm. Tôi thầm cảm thấy nghi hoặc, với địa vị của An Lăng Dung trong lòng Huyền Lăng, cớ sao lại chẳng tự biện bạch ình câu nà như thế?

Bảo Oanh và Bảo Thước vội đỡ An Lăng Dung dậy, người thì ấn huyệt nhân trung, người thì day gan bàn tay. Huyền Lăng lúc này đang vừa giận dữ vừa thất vọng, do đó cũng chẳng bảo Vệ Lâm đang đứng kế bên qua xem thử.

Chợt có một người ở bên cạnh chạy ra, nhặt chiếc túi thơm rơi dưới đất lên, cầm bằng hai tay đưa cao quá đầu, lê gối tới trước mặt Huyền Lăng, khóc lóc nói: “Hoàng thượng minh giám!” Thì ra là cung nữ đắc lực hàng đầu bên cạnh An Lăng Dung – Bảo Quyên. Thị quỳ rạp xuống bên chân Huyền Lăng, lớn tiếng phân trần: “Hoàng thượng minh giám, chiếc túi thơm này tuy là vật tùy thân của nương nương nhà nô tỳ, cũng đã dùng được hai, ba năm, nhưng lại không phải do nương nương tự tay làm!”

Huyền Lăng nhất thời sững người. “Vậy nó từ đâu ra?”

Bảo Quyên giơ cao chiếc túi thơm tới trước mặt Huyền Lăng, khóc lóc giãi bày: “Hoàng thượng thử nhìn kĩ mà xem, nương nương từng làm không ít đồ thêu tặng cho Hoàng thượng, chắc Hoàng thượng có thể nhìn ra những đường kim mũi chỉ trên chiếc túi thơm này không phải là của nương nương. Nô tỳ còn nhớ nó là do Dương Phương nghi đưa tặng từ hai năm trước, nương nương thấy kiểu dáng đẹp liền giữ lại bên mình đến bây giờ. Ai mà ngờ được bên trong đó lại có xạ hương! Vừa rồi Hoàng thượng nói nương nương ở bên cạnh Hoàng thượng nhiều năm mà không sinh nở, thái y lại nói là bên trong có xạ hương, do đó nương nương mới ngất lịm… Nương nương chưa từng sinh nở, ai biết có phải là do xạ hương trong chiếc túi thơm này hay không!”

Huyền Lăng thoáng ngây ra, sau khi kêu Tiểu Hạ Tử đi gọi Dương Phương nghi tới liền quay sang quát bảo Vệ Lâm: “Hồ đồ! Còn không mau qua xem xem An Quý tần thế nào rồi!”

Đoan Phi lùi lại hai bước, lén đưa mắt ra hiệu với tôi tạm thời đừng nên bày tỏ thái độ gì. Tôi cũng thầm cảm thấy kinh ngạc, chuyện này phát triển thực nằm ngoài ý liệu của tôi, nhất thời ngay đến Lưu Đức nghi cũng đờ người ra, lẳng lặng lùi qua một bên, không nói năng gì.

Dương Phương nghi rất nhanh đã bị gọi tới. Nàng ta là một trong số những phi tần khá đắc sủng bên cạnh Huyền Lăng những năm gần đây, dung mạo xinh đẹp, không có vẻ gì là diêm dúa, còn có chút phong thái của một tiểu thư khuê các. Nàng ta vẫn chưa biết là có chuyện gì xảy ra, chỉ lẳng lặng hành lễ, đồng thời nở một nụ cười dịu dàng với Huyền Lăng. Huyền Lăng cố kìm nén cơn nôn nóng, đưa chiếc túi thơm tới trước mặt nàng ta, hỏi: “Chiếc túi thơm này có phải là do nàng làm không?”

Dương Phương nghi nhìn kĩ một lát rồi đáp với giọng nghi hoặc: “Là do thần thiếp làm, đã tặng cho An Quý tần từ mấy năm trước. Để đáp lại, An Quý tần cũng tặng thần thiếp một chiếc tua quạt.” Nói rồi, nàng ta liền tháo phần tua của chiếc quạt tròn trong tay ra dâng lên cho Huyền Lăng.

Huyền Lăng nắm chặt chiếc tua quạt đó vào lòng bàn tay, chắp tay sau lưng, mười ngón tay đều trở nên trắng bệch. Y không tỏ vẻ gì, chỉ hỏi: “Nàng nhìn rõ rồi chứ, chiếc túi thơm này có đúng là do nàng làm không? Chưa từng có người nào khác mó tay vào chứ?”

Dương Phương nghi lại càng tỏ ra khó hiểu hơn nhưng vẫn cung kính đáp: “Dạ, mấy năm trước An tỷ tỷ tặng tua quạt cho thần thiếp, thần thiếp thì tự tay làm chiếc túi thơm này tặng cho An tỷ tỷ.”

Bảo Quyên giống như đã phát điên, chỉ tay vào người Dương Phương nghi mà gào khóc: “Là cô! Là cô! Nếu không phải vì cô, sao nương nương có thể đến giờ vẫn không có con như thế!”

Dương Phương nghi không hiểu duyên cớ bên trong, nhìn thấy Bảo Quyên tỏ ra như vậy thì sợ hãi vô cùng, vội vàng lùi về phía sau, lắp bắp nói: “Ngươi… Ngươi nói cái gì thế? Sao lại dám vô lễ với ta như vậy?”

Vẻ mặt của Dương Phương nghi lúc này lại càng khiến Huyền Lăng nghi ngờ hơn nhưng y vẫn chưa tin hoàn toàn, do dự hỏi: “Mộng Sinh, chiếc túi thơm có chứa xạ hương này thực sự là do nàng làm sao?”

Dương Phương nghi cả kinh thất sắc, hoang mang quỳ xuống nói: “Thần thiếp không biết tới xạ hương gì cả!”

Bảo Quyên ra vẻ căm phẫn thét lên: “Dương Phương nghi vừa nãy đã nói rồi, chiếc túi thơm này là do cô ta tự tay làm, không có ai nhúng tay vào hết. Nếu không phải là Dương Phương nghi bỏ xạ hương vào khiến nương nương nhà nô tỳ không thể có thai, lẽ nào là nương nương tự tay bỏ xạ hương vào trong đó để khiến mình tuyệt đường con cái?”

Tiếng chất vấn này của Bảo Quyên khiến Huyền Lăng biến hẳn sắc mặt, cơn giận lại càng tăng thêm. Dương Phương nghi thì chỉ biết lắp bắp nói: “Thần thiếp không hề hại An Quý tần!”

Đúng lúc này, An Lăng Dung đang được Vệ Lâm châm cứu chợt kêu lên “úi chao” một tiếng rồi từ từ tỉnh lại, nước mắt lưng tròng, gọi khẽ: “Hoàng thượng…”

Huyền Lăng rảo bước đi tới đỡ nàng ta dậy, khuôn mặt lộ vẻ áy náy. “Dung Nhi, nàng đã đỡ hơn chút nào chưa?”

Nghe y nói thế, tôi và Đoan Phi liền đưa mắt nhìn nhau, biết rằng một phen công phu hôm nay coi như đã uổng phí rồi, không kìm được thầm cảm thấy tức giận.

Tôi có chút nôn nóng, liền nói với Huyền Lăng: “Việc này rõ ràng có vấn đề, nếu thủ phạm thực sự là Dương Phương nghi thì sao muội ấy lại thản nhiên thừa nhận như thế? Cứ chối bay chối biến không phải là tốt hơn sao!”

Bảo Quyên vội vàng nói: “Nương nương thử nghĩ kĩ xem, có rất nhiều người biết chiếc túi thơm này là do Dương Phương nghi tự tay làm, cô ta không thể chối cãi. Nếu cô ta cứ một mực chống chế ắt sẽ bị nghi ngờ, chẳng bằng thừa nhận thì còn có thể vu vạ cho người khác.”

Đoan Phi đưa mắt nhìn qua phía Dương Phương nghi lúc này đang quỳ trên mặt đất mà khóc lóc thảm thương, khẽ cất tiếng nói với Huyền Lăng: “Chiếc túi thơm này tuy do Dương Phương nghi tự tay làm nhưng đã hơn hai năm trôi qua, có lẽ sau khi vào tay An Quý tần nó lại bị người nào khác đụng vào cũng chưa biết chừng, khó có thể đoán định ngay rằng Dương Phương nghi là thủ phạm được.”

An Lăng Dung tựa người vào lòng Huyền Lăng, dáng vẻ yếu ớt như một nhành liễu mỏng manh trong gió. “Tất cả mọi đồ vật tùy thân của thần thiếp xưa nay đều do Bảo Quyên trông coi, mà muội ấy rất cẩn trọng, tuyệt đối không bao giờ để xảy ra sai sót gì đâu.”

Bảo Quyên cũng nói: “Chiếc túi thơm này nương nương vốn rất thích, nếu không đeo theo bên người thì lại giao cho nô tỳ bảo quản, không người nào khác có thể đụng vào, cả Bảo Oanh và Bảo Thước cũng thế.”

Thị nói như vậy, mũi dùi lại càng chĩa thẳng về phía Dương Phương nghi, khiến nàng ta dù có trăm cái miệng cũng chẳng thể nào giãi bày oan khuất, chỉ biết hoang mang không ngừng biện bạch. Huyền Lăng làm như không nghe thấy, một tay ôm An Lăng Dung, tay kia vuốt ve mái tóc đã bị xõa ra của nàng ta. “Vừa rồi sao nàng không nói với trẫm chiếc túi thơm kia là do Dương thị tặng nàng? Khiến trẫm hiểu lầm nàng một phen.”

An Lăng Dung vẫn không ngừng rơi nước mắt. “Thần thiếp bị người ta hãm hại nhiều năm mà không biết, lúc ấy trong lòng chỉ có nỗi thương tâm mà thôi.” Rồi nàng ta lại thướt tha quỳ xuống, nói giọng u buồn: “Thần thiếp mệnh bạc, không có phúc sinh con đẻ cái cho Hoàng thượng, còn vì bản thân mà thiếu chút nữa làm liên lụy đến đứa bé trong bụng Từ Tiệp dư. May mà Lưu Đức nghi dị ứng với xạ hương nên phát hiện sớm, chứ nếu thai nhi mà bị tổn hại, thần thiếp dù chết vạn lần cũng không hết tội.”

Cơn giận của Huyền Lăng lại lần nữa bị khơi dậy, y ngoảnh đầu qua, lạnh lùng nói với Lý Trường: “Mang Dương thị xuống đi.”

Lý Trường cung kính nói: “Xin Hoàng thượng ban chỉ…”

Huyền Lăng gằn giọng: “Tước bỏ ngôi vị, tạm thời giam vào Phục Hương hiên.” Lý Trường ngay đến thở mạnh cũng không dám, vội sai mấy tên tiểu thái giám mang Dương Phương nghi lúc này đã sợ đến ngây người lui đi.

Tôi cố kìm nén mọi tâm trạng nơi đáy lòng, dịu dàng nói: “Dù sao thì Từ Tiệp dư cũng vừa chịu cơn kinh sợ, Hoàng thượng có đi thăm muội ấy rồi an ủi vài câu không?”

Huyền Lăng thoáng do dự, cuối cùng nhìn An Lăng Dung đầy vẻ yếu đuối trong lòng, nói: “Trẫm về cùng Dung Nhi trước đã, đợi lát nữa sẽ tới thăm Từ Tiệp dư, nơi này cứ tạm thời giao cho thái y lo liệu là được rồi.”

Tôi mỉm cười nói: “Như vậy cũng đúng thôi, hôm nay An muội muội cũng vừa phải chịu một cơn kinh sợ rất lớn mà.” Sau đó liền gọi Bảo Quyên lại: “Mau đỡ chủ nhân của ngươi về đi.”

Thấy bọn họ đều đã rời đi, Lưu Đức nghi rụt rè đi tới bên tôi, khẽ gọi: “Nương nương…”

Tôi cố kìm nén cơn giận, ôn tồn nói: “Không có việc gì nữa rồi, Đức nghi quay về trước đi, đợi lát nữa chớ quên nhờ Vệ thái y khám lại ột chút.”

Lưu Đức nghi khẽ gật đầu, lặng lẽ xoay người lại, đột nhiên thất thanh kêu lên: “Từ Tiệp dư…”

Thì ra Từ Tiệp dư không biết đã đứng cạnh cửa Ngọc Chiếu cung tự lúc nào. Nàng ta đang bị cấm túc, không có chiếu chỉ thì không được rời hỏi Ngọc Chiếu cung nửa bước, nhưng lúc này nàng ta vẫn đứng phía trong, không tính là làm trái với thánh chỉ. Bên khóe miệng nàng ta thấp thoáng một nét cười buồn thảm, ánh mắt dõi theo bóng lưng Huyền Lăng và An Lăng Dung, nốt ruồi màu đỏ bên dưới đuôi mắt nhìn như một viên ngọc máu. Chiếc áo lụa của nàng ta bị gió thổi tung bay, thân hình mỏng manh như tờ giấy đứng tựa vào cánh cửa sơn màu đỏ sậm, trông thê lương đến khó tả.

Tôi nhất thời bất nhẫn, liền bước tới nắm lấy bàn tay nàng ta, ôn tồn nói: “Tiệp dư vừa phải chịu cơn kinh hãi, mau vào trong nghỉ ngơi đi kẻo làm tổn thương đến đứa bé.”

Từ Tiệp dư khẽ mỉm cười hờ hững, giọng nói xiết nỗi mênh mang, tựa như bông tuyết đầu tiên rơi xuống giữa trời đông giá rét: “Đến nương nương cũng biết là tần thiếp vừa phải chịu cơn kinh hãi, vậy mà sao Hoàng thượng lại không biết nhỉ?”

Trong lòng thoáng qua một nỗi buồn man mác, tôi chỉ đành lựa lời an ủi nàng ta: “Đợi lát nữa Hoàng thượng sẽ tới thăm muội thôi, muội đừng cả nghĩ làm gì.”

Nụ cười bên khóe miệng Từ Tiệp dư vẫn chưa từng tắt, nhưng nụ cười ấy còn khiến người ta thương cảm hơn tiếng khóc rất nhiều. “Thực chẳng rõ người mang thai và phải chịu cơn kinh hãi rốt cuộc là tần thiếp hay là An Quý tần đây? Hoàng thượng, suy cho cùng chẳng để tâm tới tần thiếp…”

Sự thương cảm của nàng ta khiến tôi chẳng biết phải an ủi thế nào, còn nhớ trước đây, tôi cũng từng vì những lời nói hay hành động của Huyền Lăng mà thương tâm khóc lóc, xao động tâm tư. Có điều, đó đã là việc từ rất lâu trước kia rồi.

Từ Tiệp dư lúc này rất giống với tôi năm đó, tâm tư đơn thuần, bị tình cảm trói buộc. Tôi vẫy tay bảo Trúc Như mang tới một chiếc áo choàng, sau đó liền tự tay khoác lên cho Từ Tiệp dư, dịu dàng nói: “Muội muội mau vào trong đi, lỡ làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân thì không đáng chút nào đâu.”

Từ Tiệp dư khẽ vuốt ve bụng mình, động tác nhẹ nhàng mà chậm rãi, thấp giọng nói: “Đúng thế, tần thiếp chỉ có đứa bé này thôi.” Còn chưa nói xong, thân thể đã loạng choạng ngã về phía sau, mắt nhắm nghiền, ngất lịm.

May mà Vệ Lâm đang ở ngay cạnh đó, tôi và Đoan Phi chẳng có tâm trạng để tâm tới điều gì khác, luống cuống đỡ Từ Tiệp dư vào trong Không Thúy đường. Vệ Lâm đưa tay bắt mạch xong, sắc mặt lập tức trở nên ảm đạm, thấp giọng nói với tôi: “Mạch tượng của Tiệp dư tiểu chủ vừa hỗn loạn vừa yếu ớt, ắt hẳn là vì bị đả kích nên tâm trí tổn thương, hơn nữa còn có dấu hiệu thai khí bất an nữa. Chỉ e rằng đứa bé này sẽ không giữ nổi, thân thể Tiệp dư tiểu chủ cũng khó mà toàn vẹn…”

Đoan Phi khẽ thở dài một tiếng, cất giọng xót xa: “Lại một người đáng thương…”

Tôi thầm nôn nóng, giận dữ nói: “Ngươi là thái y, nhất định phải chữa được. Bằng không thì gọi Ôn Thực Sơ tới đây, hai người các ngươi cùng chữa. Nếu không thể giữ cho Từ Tiệp dư và thai nhi toàn vẹn…” Tôi trừng mắt nhìn Vệ Lâm. “Cẩn thận cái đầu trên cổ ngươi đấy!”

Vệ Lâm cả kinh, vội vàng nói: “Vi thần nhất định sẽ dốc toàn lực.”

Tôi nói: “Ta không cần ngươi dốc toàn lực, ta cần ngươi đảm bảo ẹ con Từ Tiệp dư được toàn vẹn!”

“Dạ!” Y thoáng trầm ngâm một chút rồi nói: “Vậy xin nương nương hãy mời Ôn thái y tới đây cùng thần bàn bạc.”

Tôi cất tiếng dặn dò Hoán Bích, đầu cũng chẳng buồn ngẩng lên: “Đi mời Ôn thái y tới Không Thúy đường, nói là bản cung giao phó Từ Tiệp dư cho y giống như năm xưa giao phó Đoan Phi nương nương vậy, y ắt sẽ biết chừng mực.”

Đoan Phi đứng bên lộ vẻ chấn động nhưng rất nhanh sau đó đã bình tĩnh trở lại, nói: “Có thái y ở đây là được rồi, chúng ta cũng nên về thôi, chớ quầy rầy thêm nữa”, rồi lại dặn dò Hoàng Cầm: “Mau đi bẩm báo với Hoàng thượng, nói là sức khỏe Từ Tiệp dư không được tốt lắm, mời Hoàng thượng lập tức tới đây ngay.”

Tôi khẽ kéo tay áo Đoan Phi, hạ thấp giọng nói: “Tỷ tỷ hồ đồ rồi sao, bây giờ Hoàng thượng đang ở chỗ nàng ta, một cung nữ như Hoàng Cầm sao có thể mời được, chi bằng hãy bảo Hoàng Cầm chuyển lời đến Lý Trường, để Lý Trường đi mời.”

Đoan Phi khẽ gật đầu, nói: “Hoàng Cầm, ngươi phải nhớ kĩ lời của Hoàn Phi đấy, mau đi đi.” Rồi liền đưa mắt nhìn qua phía tôi. “Muội tới Phi Hương điện của ta một chuyến nhé!”

Lòng tôi trào dâng muôn vàn cảm xúc, khẽ nói: “Muội cũng đang có lời muốn nói với tỷ tỷ.”

Đoan Phi khẽ gật đầu, rảo bước rời đi. Tôi dặn dò Kết Ngạnh mấy câu, sau đó mới chọn một con đường nhỏ đi về hướng Phi Hương điện.

Khi tôi tới Phi Hương điện thì Đoan Phi đã pha sẵn trà đợi tôi rồi, trong điện hương trà phảng phất, khiến người ta hoàn toàn quên đi những sự mưu mô đấu đá vừa rồi, tâm thần căng thẳng cũng theo đó mà dần dần buông lỏng.

Đoan Phi chậm rãi nhấp một ngụm trà sâm, thấy sắc mặt tôi nặng nề liền quay sang nói với Cát Tường: “Mang một chén trà hoa cúc tới đây.” Sau đó lại cười tủm tỉm nhìn qua phía tôi. “Trà hoa cúc dùng để hạ hỏa là tốt nhất đấy, ta biết muội nhất định là đang vô cùng tức giận.”

Tôi hỏi: “Tỷ tỷ không giận sao?”

Đoan Phi khẽ mỉm cười, đáp: “Giận thì cũng hơi giận nhưng ta chỉ coi chuyện vừa rồi như một vở kịch hay mà thôi. Lần này tuy không thể lật đổ nàng ta nhưng cũng đâu cần để tâm quá làm gì.” Sau đó lại khẽ thở dài. “Chỉ đáng thương cho Dương Phương nghi, vô duyên vô cớ phải hàm oan như vậy.”

“Muội không quen Dương Phương nghi, cũng không biết gì về tính cách của nàng ta. Tỷ tỷ cho rằng nàng ta thực sự vô tội ư?”

Đoan Phi khẽ gật đầu, cặp mắt trong veo lóe lên những tia ấm áp, thấp giọng nói: “Dương Phương nghi tính tình rất tốt.” Dừng một chút, nàng ta lại tiếp: “Một nữ tử ngay đến con kiến cũng không nỡ giẫm lên, đắc sủng cũng là điều hợp lý.”

Tôi nhớ tới những ghi chép trong Đồng sử ở Kính sự phòng, bất giác thở dài cảm thán: “Nàng ta gặp cơn tai bay vạ gió, chỉ e là vì đắc sủng quá đó thôi!”

Đoan Phi khẽ nở một nụ cười thê lương. “Những năm nay, ngay tới muội hay Hoa Phi hay Phó Tiệp dư khi trước, gần như không phi tần đắc sủng nào có được kết cục tốt đẹp. Duy chỉ có một mình An Lăng Dung là vẫn sừng sững không đổ, qua đó đủ thấy được sự lợi hại của nàng ta.”

Tôi gằn giọng nói: “Chiêu mượn dao giết người này của An Lăng Dung đúng là tuyệt diệu, ngay đến muội cũng phải tự than không bằng.”

“Quả thực rất tuyệt diệu!” Đoan Phi chăm chú nhìn tôi. “Ta với muội tính toán đã lâu như thế, nàng ta tất nhiên không thể đoán trước là chúng ta sẽ đột ngột gây khó dễ, vậy mà vẫn ứng biến được như vậy, chúng ta đã quá xem thường nàng ta rồi.”

Tôi trầm ngâm suốt một hồi lâu, nhìn những bóng cây xanh biếc bên ngoài cửa sổ mà ngơ ngẩn, tâm thần như bay đến một nơi xa tít. Rồi tôi hơi mấp máy bờ môi, khẽ nói: “Không phải đâu, nàng ta vẫn luôn muốn vu oan giá họa cho Dương Phương nghi.” Tôi ngoảnh mặt lại, chậm rãi nói ra điều mà lòng mình đang nghĩ: “Muội sớm đã nói với tỷ tỷ rồi, thứ mùi tỏa ra từ chiếc túi thơm của nàng ta giống hệt với mùi của Thư ngân giao mà nàng ta đưa uội trước đây, do đó muội mới dám khẳng định là có xạ hương bên trong.” Trái tim như đang bị bàn tay ai đó cào xé, tôi đau đớn nói: “Năm đó muội sẩy thai, cố nhiên là có liên quan tới Hoa Phi, thế nhưng xét cho cùng thì vẫn là vì Thư ngân giao.” Tôi thấy Đoan Phi chăm chú lắng nghe, bèn nói tiếp: “Do đó lần này, khi ngửi thấy thứ mùi đó một lần nữa, muội sợ hãi hơn bất cứ ai, cũng cảnh giác hơn bất cứ ai. Muội để ý thấy mỗi lần An Lăng Dung nói chuyện với muội đều mang theo chiếc túi thơm đó và cố ý đứng gần muội, còn những khi khác hầu như không bao giờ đeo chiếc túi thơm đó cả. Do đó muội mới đoán là nàng ta muốn giở lại chiêu trò cũ để hãm hại muội, nếu có thể khiến muội sẩy thai là tốt nhất, mà cho dù không thể thì khi bị người ta phát hiện nàng ta cũng có thể đùn đẩy mọi tội lỗi lên người Dương Phương nghi, giống như hôm nay vậy. Thế nên bất kể là muội có sẩy thai hay không, Dương Phương nghi sớm muộn gì cũng sẽ bị nàng ta hãm hại, sự khác biệt chẳng qua là ở chỗ một mũi tên trúng hai đích hay là một đích mà thôi.”

Đoan Phi hiểu ra, khẽ búng ngón tay một cái, trầm ngâm nói: “Chúng ta vốn muốn dựa vào Lưu Đức nghi để vạch trần việc An Lăng Dung đeo chiếc túi thơm chứa xạ hương, không ngờ An Lăng Dung lại nói chiếc túi thơm đó là do Dương Phương nghi tặng, hại mình nhiều năm không thể mang thai, còn mượn tay mình để làm hại thai nhi của phi tần khác. Bị vu cho tội trạng nặng nề như thế, Dương Phương nghi căn bản không thể biện bạch. Vì con cái mới là gốc rễ để phi tần có thể đứng vững trong hậu cung, do đó không ai tin rằng một phi tần đang đắc sủng lại mang theo dạ hương bên người.”

Lòng tôi lúc này bất giác nặng nề vô hạn. “Thế nên lần này An Lăng Dung không những trừ bỏ được Dương Phương nghi, còn củng cố được địa vị của bản thân trong lòng Hoàng thượng, đúng là một công đôi việc.”

Đoan Phi hơi ngẩng lên, vẻ mặt lạnh lùng không có lấy một nét biểu cảm. “Nhưng đối với An Lăng Dung mà nói, việc trừ bỏ Dương Phương nghi dường như không phải là quá quan trọng.”

Tôi khẽ vuốt ống tay áo, đổi sang tư thế ngồi thoải mái hơn, chậm rãi nói: “Tỷ tỷ thông minh như vậy, lẽ nào lại chưa nghe nói tới câu mượn dao giết người? Tất nhiên là có người khác mượn tay An Lăng Dung rồi.”

Đoan Phi trầm tư một lát, trên đôi mày thanh tú chợt xuất hiện một tia giá lạnh. “Ta chỉ có điều này không hiểu, tại sao mãi đến bây giờ mà An Lăng Dung vẫn chưa thể mang thai?”

Tôi nở một nụ cười đầy ý vị. “Hoàng hậu không cho phép, sao nàng ta mang thai được đây?”

Đoan Phi hơi nhướng mày, nở một nụ cười thư thái. “Cũng phải, nàng ta có thể đứng vững trong cung tới tận bây giờ cũng một phần là nhờ Hoàng hậu nâng đỡ. Có điều, một phen công phu của chúng ta hôm nay coi như đã uổng phí rồi, còn giúp cho nàng ta nữa.” Nàng ta dừng lại một chút rồi nhìn tôi chăm chú. “Vốn dĩ việc này muội nên nhờ Kính Phi giúp mới đúng, tại sao lại tới tìm ta?”

Tôi khẽ cười, đáp: “Kính Phi với muội xưa nay vẫn luôn gần gũi, lại có Lung Nguyệt ở giữa, nếu nhờ cậy tỷ ấy e sẽ khiến người ta nghi ngờ. Còn tỷ tỷ những năm nay chẳng để ý gì tới mọi việc bên ngoài, tình cờ gặp chuyện lớn tiện tay quản một chút cũng là hợp tình hợp lý.”

Ngoài miệng tôi nói vậy nhưng trong lòng lại thấp thoáng một tia khó chịu, còn một nguyên nhân khác mà tôi không nói với Đoan Phi, đó là đã mấy ngày nay Kính Phi không đưa Lung Nguyệt tới Nhu Nghi điện rồi, ngoài ra tôi còn nghe nói số lần nàng ta tới thỉnh an Hoàng hậu đã nhiều lên.

Đoan Phi khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Muội suy nghĩ rất chu đáo, cần phải như vậy mới được.” Dường như chợt nghĩ tới chuyện gì, nàng ta lại nói: “Hôm nay khi Từ Tiệp dư xảy ra chuyện, trông muội thật căng thẳng, cứ như là sắp không giữ được cái thai của mình vậy.”

Tôi khẽ cười một tiếng, cất giọng thê lương: “Tỷ tỷ có tin không? Khi nhìn bộ dạng của Từ Tiệp dư với Hoàng thượng, muội có cảm giác như đang nhìn mình của ngày xưa vậy.”

“Từ Tiệp dư với muội đều là những nữ tử tài hoa, có điều nhan sắc nàng ta hơi thua kém một chút, do đó không được sủng ái như muội. Có lúc ta nhìn bộ dạng của nàng ta thấy quả thực rất đáng thương.” Đoan Phi nhìn sắc trời âm u như sắp mưa bên ngoài cửa sổ, thở dài than: “Chẳng biết cái thai đầu này của nàng ra có giữ được không, Hoàng thượng vì kiêng kỵ thiên tượng nên chắc sẽ chẳng hỏi han gì nhiều.”

Ngoài cửa sổ, gió thổi ào ào, mây đen vần vũ, dường như đang chuẩn bị ột cơn mưa rào dữ dội thường thấy trong ngày hè. Tôi khẽ thở dài một tiếng, không nói gì thêm.

## 21. Chương 21

Chương 21: Đêm mưa

Khi mưa rơi thì màn đêm sớm đã buông xuống, những hạt mưa mát lạnh xua tan bầu không khí oi nồng, nóng bức của ngày hè. Tôi nằm trên giường, nghe tiếng mưa rơi ào ào bên ngoài cửa sổ, trong lòng tràn ngập cảm giác lo lắng không yên, lúc nào cũng nghĩ tới cái thai của Từ Tiệp dư. Cận Tịch ngồi bên tôi không ngừng khuyên nhủ: “Lỡ như nương nương bị ốm, vậy chẳng phải là người thân đau đớn mà kẻ thù vui mừng ư?”

Thời gian cứ thế lặng lẽ trôi qua, tôi chợt thấy Trúc Như mình đầy nước mưa chạy vào, hoảng loạn nói: “Tiểu chủ nhà nô tỳ cứ hôn mê mãi không tỉnh, Ôn thái y và Vệ thái y đều lo lắng vô cùng!”

Tôi trở dậy hỏi: “Hoàng thượng thì sao? Đã tới Ngọc Chiếu cung chưa?”

Trúc Như toàn thân sũng nước, từ nơi mép váy, những giọt nước cứ chảy xuống tí tách không ngừng, mái tóc bết lại thành mấy mảng dính sát vào khuôn mặt trắng bệch. Thị nôn nóng đến suýt khóc. “Dạ chưa. Hoàng Cầm đã đi mấy lần rồi, nhưng ngay đến Lý công công cũng chẳng có cách nào. Hoàng thượng giờ đang ở trong Cảnh Xuân điện với An quý tần, sợ là còn chưa hay biết gì cả.”

“Hoàng hậu đã biết chưa?”

Trúc Như cắn chặt môi, nói: “Hoàng hậu thân thể đang không được khỏe, nô tỳ căn bản không thể đặt chân vào Phượng Nghi cung nửa bước.”

Tôi trầm tư một lát rồi bèn gọi Cận Tịch lại: “Kêu người đội ô đi chuẩn bị kiệu, lấy áo choàng của ta tới đây, chúng ta đi gặp Thái hậu.” Rồi tôi dặn dò Hoán Bích tới Đường Lê cung mời My Trang cùng đi, lại kêu Tiểu Doãn Tử và Phẩm Nhi đi mời Đoan Phi và Kính Phi đến Cảnh Xuân điện khấu kiến Huyền Lăng bẩm báo việc này, sau đó nói với Trúc Như: “Mau quay về Không Thúy đường với tiểu chủ của ngươi đi. Tiệp dư đang bị cấm túc, ngươi chạy ra ngoài thế này tội danh không nhỏ.”

Trúc Như lo lắng đễn nỗi mặt mày tái xanh nhưng vẫn nói giọng kiên định: “Là Lưu Đức nghi lén để nô tỳ ra ngoài báo tin, tiểu chủ xảy ra chuyện, bọn nô tỳ còn có thể yên lành được hay sao chứ? Chỉ đành liều một phen mà thôi!”

Tôi khẽ gật đầu. “Xem ra ngươi cũng có chí khí lắm!”

Thị hơi khom người nói: “Không Thúy đường giờ đang thiếu người, nô tỳ xin phép cáo lui trước đây.” Dứt lời liền xoay người chạy vào trong màn mưa.

Thay áo xong xuôi, tôi liền đội mưa tới trước cửa Di Ninh cung của Thái hậu, vừa khéo lúc này My Trang cũng đã tới. Tôi kể sơ qua tình hình với tỷ ấy một chút, My Trang thoáng lộ vẻ trầm ngâm. “Chuyện này có liên quan tới sự an nguy của hai mẹ con bọn họ, ta không thể khoanh tay đứng nhìn được”, rồi bèn kêu Bạch Linh đi gõ cửa.

Bạch Linh vừa mới định bước lên phía trước, Hoa Nghi đã đội ô bước tới, giậm chân nói: “Khởi bẩm nương nương, Phục Hương hiên vừa có tin tức truyền tới, Dương thị đã nuốt vàng tự vẫn rồi.”

Tôi cả kinh thất sắc. “Còn cứu được không?”

Hoa Nghi lắc đầu đáp: “Khi các cung nữ phát hiện thì thân thể nàng ta đã nguội lạnh rồi.”

My Trang nhướng mày nói: “Sự việc còn chưa tới mức không thể xoay chuyển, sao nàng ta lại có suy nghĩ nông cạn như vậy chứ?”

Tôi nghĩ đến tình cảnh của Lệ Quý tần và Phương Tần trước đây, bất giác nảy lòng trắc ẩn. “Lại một người chết oan nữa, trong chốn hậu cung này lại có thêm một oan hồn rồi.”

My Trang nói: “Nàng ta đã bị phế truất, dù có chết cũng chẳng thể an táng theo nghi lễ của phi tần, đúng là đáng thương.”

Lúc này mưa gió bập bùng, bên ngoài Di Ninh cung của Thái hậu cây cối âm u, giữa màn đêm tăm tối, tiếng rít gào xào xạc vang lên không ngớt, kèm theo đó là những âm thanh rùng rợn nghe như tiếng khóc của u hồn, thực xiết nỗi bi thương, thê thảm. Những hạt mưa lạnh bay nghiêng không ngừng rơi lên áo tôi, dù có che ô cũng chẳng ích gì. Tôi bất giác rùng mình một cái, ngoảnh đầu sang dặn dò Hoa Nghi: “Muội hãy thay ta đi gặp pháp sư ở Thông Minh điện, nhờ bọn họ lén làm lễ siêu độ cho Dương thị.”

My Trang khẽ lắc đầu lộ vẻ xót xa rồi bèn dắt tay tôi đi lên phía trước. Người bước ra ngoài đón chúng tôi không phải ai khác mà chính là Phương Nhược, bà ta tỏ ra hết sức ngạc nhiên. “Trời đang mưa gió bập bùng, sao hai vị nương nương lại tới đây vào giờ này vậy?”

Tôi cười gượng, nói: “Xin cô cô hãy đi thông báo giúp ột tiếng, nói là thần thiếp có chuyện quan trọng cần diện kiến Thái hậu.”

Phương Nhược thấy vẻ mặt tôi như vậy thì biết ngay là không thể chậm trễ, lập tức rời đi, chỉ một thoáng sau đã lại trở ra, nói: “Thái hậu mời hai vị nương nương vào trong nói chuyện.”

Nửa đêm mưa gió, Thái hậu sớm đã lên giường nghỉ ngơi, thấy tôi và My Trang quần áo đầu tóc đều dính nước mưa thì không kìm được xót xa, trách cứ: “Có chuyện gì mà không thể nói vào ban ngày? Bây giờ đang mưa to như thế, My Nhi thân thể vốn không khỏe, Hoàn Phi thì đang có thai, xảy ra chuyện gì ai mà đảm đương cho nổi!” Tôi và My Trang đồng loạt quỳ xuống, Thái hậu hơi cau mày lại, nói: “Đang yên đang lành, quỳ xuống làm gì? Phương Nhược, mau lấy ghế lại đây!”

Tôi và My Trang cùng cất tiếng cảm tạ, trong lòng thì thầm suy nghĩ xem nên nói thế nào để vừa không làm Thái hậu kinh hãi quá lại vừa có thể thể hiện được tính nghiêm trọng của vấn đề. My Trang đưa mắt nhìn tôi, tôi đành nói: “Thần thiếp đương đêm tới quấy rầy Thái hậu là vì nghe thái y nói cái thai của Từ Tiệp dư xảy ra vấn đề, mà Hoàng hậu thì đang ốm nặng, Hoàng thượng lại bận việc nước, đều không thể qua đó, cho nên thần thiếp chỉ đành tới đây bẩm việc này với Thái hậu thôi.”

Thái hậu bất giác lộ vẻ chấn động, buột miệng thốt lên: “Từ Tiệp dư? Vậy đứa bé thế nào rồi? Có bị làm sao không?”

My Trang vội vàng khuyên nhủ: “Thái hậu cứ yên tâm, Ôn thái y và Vệ thái y đang ở Ngọc Chiếu cung.”

Thái hậu suy nghĩ một chút rồi bèn trầm giọng nói: “Nếu thực sự không có việc gì, hai đứa các con hà tất phải tới đây giữa trời đêm mưa gió như thế!” Trong mắt Thái hậu lóe qua một tia sáng rực. “Từ Tiệp dư tuy đang bị cấm túc nhưng mọi thứ cung ứng vẫn như thường, tại sao lại đột nhiên xảy ra chuyện như vậy?”

Tôi chỉ đành kể sơ qua chuyện vừa xảy ra trong ngày hôm nay, cố ý giấu việc Huyền Lăng đang ở chỗ An Lăng Dung, chưa hay biết gì về tình hình hiện tại.

Thái hậu thoáng lộ vẻ suy tư, chợt cười lạnh nói: “Chốn hậu cung này đúng là náo nhiệt, ai gia mới một ngày không ra ngoài mà không ngờ đã xảy ra nhiều chuyện như thế rồi!”

Khi nói những lời này, Thái hậu tỏ ra rất hờ hững, trên mặt thấp thoáng nụ cười điềm đạm thường thấy ở một bà cụ vào tuổi xế chiều. Trong gian điện kế bên lúc này vẫn đang đun nồi thuốc mà Thái hậu phải uống thường ngày, thuốc trong nồi sủi lên sùng sục, mùi thảo dược kèm theo hơi nóng lan tỏa khắp nơi. Giữa đêm mưa gió thế này, khung cảnh dường như rất ấm áp và yên tĩnh, thế nhưng khi nhìn thần sắc Thái hậu, tôi lại không kìm được mà rùng mình một cái, lén đưa mắt ngó qua phía My Trang, thấy tỷ ấy cũng im bặt như ve sầu mùa đông, không hề nói năng gì.

Thái hậu trầm ngâm một chút rồi nói: “Hoàng thượng trước giờ vẫn luôn coi trọng bề con cái, dù có bận việc nước thì cũng sẽ tạm thời buông xuống mà qua đó thăm nom, sao có thể làm thinh như vậy được?” Tôi cúi gằm mặt, lại càng không dám nói gì. Thái hậu đưa mắt liếc tôi rồi bèn hỏi My Trang: “Hoàn Phi e ngại Hoàng thượng nhưng con thì không, con hãy nói đi!”

My Trang đáp ngắn gọn: “Đoan Phi với Kính Phi đã tới Cảnh Xuân điện cầu kiến Hoàng thượng rồi!”

Thái hậu lập tức hiểu ra, bèn khẽ “hừ” một tiếng, quay sang nói với Tôn cô cô: “Trước đây An thị trông có vẻ ngoan ngoãn thật thà, bây giờ rốt cuộc đã để lộ bộ mặt thật rồi”, kế đó lại ra lệnh: “Mau đỡ ai gia đứng dậy, chúng ta cùng qua đó xem thử.”

Vừa nghe Thái hậu nói muốn đích thân đi, tôi liền vội vàng khuyên nhủ: “Bên ngoài mưa to gió lớn, Thái hậu còn chưa lành hẳn bệnh, thực sự không nên ra ngoài.”

My Trang cũng nói: “Thái hậu chỉ cần phái Tôn cô cô qua đó một chút là được rồi, chứ tự mình đi thế này, lỡ như bị nhiễm phong hàn thì thực là nguy to.”

Thế nhưng Thái hậu lại làm như không nghe thấy, kêu một tiểu cung nữ tới hầu hạ mình mặc quần áo rồi bèn hờ hững nói: “Thai rồng tuy cũng không quan trọng nhưng chủ yếu là trong cung không thể xuất hiện thêm một Phó Như Kim nữa.” Giọng bà ta nghe rất bình thản, nhưng trong sự bình thản đó lại toát ra một vẻ uy nghiêm khiến người ra không thể kháng cự.

Khi xe phượng của Thái hậu tới Ngọc Chiếu cung, Huyền Lăng cũng vừa hay tới đó. Nhìn thấy Thái hậu, y không khỏi cả kinh, vội vàng cười trừ, nói: “Sao mẫu hậu lại tới đây? Trời đang mưa to thế này, chi bằng để nhi thần đưa mẫu hậu về cung trước.” Thấy tôi cũng đang ở bên, tuy có chút e ngại Thái hậu nhưng y vẫn không kìm được hỏi: “Hoàn Hoàn, nàng đang có thai, tới đây giữa trời mưa gió thế này, lỡ thai nhi có bề gì thì phải làm sao?”

Tôi vội vàng khom người định trả lời nhưng Thái hậu đã cười, nói: “Hoàng thượng đã nhớ tới đứa bé trong bụng của Hoàn Phi, tại sao lại quên mất Từ Tiệp dư cũng đang mang thai rồng như thế? Tới lúc này, Hoàng thượng mới nhớ ra chuyện con cái là quan trọng, thế vừa rồi người ở đâu? Vì người nào hay việc nào mà quên mất cả con cái của mình như thế?”

Huyền Lăng bất giác nghẹn lời, đành gượng cười, nói: “An Quý tần hôm nay cũng phải chịu phen kinh hãi, nhi thần qua thăm nàng ấy nên nhất thời quên mất việc khác, không hề biết Từ Tiệp dư lại đột nhiên không khỏe như vậy.”

Thái hậu vẫn khẽ mỉm cười, thế nhưng trong nụ cười ấy lại có một tia giá lạnh. “Hiện giờ các cung nữ thái giám trong cung ngày càng biết làm việc hơn rồi, xảy ra chuyện tày đình như vậy mà lại không biết đi bẩm báo với Hoàng thượng ngay.”

Kết Ngạnh vốn hầu hạ bên cạnh Từ Tiệp dư sớm đã đi theo Lưu Đức nghi ra ngoài nghênh đón, thấy Thái hậu nói vậy thì liền vội vàng thưa: “Bọn nô tỳ đã chạy tới Cảnh Xuân điện mấy lần mà đều chẳng thể diện kiến Hoàng thượng, ngay tới Lý công công cũng không có cách nào thông báo tin tức được.”

Thái hậu cười lạnh một tiếng, gằn giọng nói: “Quả nhiên không khác với những gì mà ai gia biết. Việc lần này rốt cuộc là do người ở Cảnh Xuân điện giấu trên lừa dưới hay là do Hoàng thượng chẳng quan tâm gì tới Ngọc Chiếu cung đây?” Thái hậu không cho Huyền Lăng biện bạch, lại nói tiếp: “Hoàng thượng tất nhiên là không có lỗi, lỗi là ở đám người bên cạnh. Đi truyền ý chỉ của ai gia, phạt toàn bộ người trong Cảnh Xuân điện một năm bổng lộc, lấy đó làm răn.”

Gã thái giám bên cạnh Thái hậu lập tức xoay người rời đi, để lại Huyền Lăng lúng túng đứng đó, thấp giọng nói: “Mẫu hậu nói rất phải, chỉ là khi đó nhi thần lo cho An Quý tần, do đó mới…”

Thái hậu không tϠthái độ gì, chỉ hờ hững nói: “Vậy tính mạng của một phi tần quan trọng hay là chuyện con cái quan trọng đây?” Ánh mắt Thái hậu trở nên hòa nhã, giọng nói cũng hiền từ như thường ngày: “Bên ngoài mưa to, Hoàng thượng hãy theo ai gia vào trong rồi chúng ta nói chuyện tiếp.”

Huyền Lăng ngoan ngoãn vâng lời, bước tới đưa tay đỡ lấy Thái hậu, tôi cùng My Trang, Đoan Phi, Kính Phi bước theo sau.

Trong Không Thúy đường, bộ dạng Từ Tiệp dư lúc này đã rất tồi tệ, sắc mặt trắng bệch như tờ giấy, trông như hư thoát nằm bẹp trên giường. Thân thể nàng ta vốn đã mỏng manh, lúc này có thai sáu tháng, cái bụng nhô hẳn lên, lại càng tôn lên vẻ yếu đuối tột cùng, chừng như chỉ cần một cơn gió thổi tới cũng có thể thổi nàng ta bay đi mất. Trong lúc bất tỉnh nhân sự, nàng ta thỉnh thoảng lại khẽ gọi một tiếng: “Hoàng thượng…”

Huyền Lăng kỳ thực không phải là không quan tâm tới con cái, lúc này cũng vừa lo lắng vừa sốt ruột, bèn bước tới nắm tay Từ Tiệp dư, nói: “Yến Nghi, trẫm ở đây!”, kế đó liền quay sang quát hỏi Vệ Lâm đang đứng hầu bên cạnh: “Hồi ban ngày rõ ràng vẫn bình thường, tại sao bây giờ lại như vậy?”

Vệ Lâm cúi đầu thưa: “Tiểu chủ vốn tâm trạng u uất, thêm vào đó hôm nay lại gặp một phen biến cố lớn, liền sốt mãi không thôi. Nếu cứ tiếp tục thế này, sợ là…”

Huyền Lăng thoáng lộ vẻ tức giận. “Hồ đồ! Đã sốt thì tại sao lại không dùng thuốc hạ sốt?”

Vệ Lâm lúng túng đáp: “Từ Tiệp dư đã mang thai được hơn sáu tháng, không thể tùy tiện dùng thuốc. Hơn nữa… thân thể Từ Tiệp dư vốn yếu đuối, cho uống thuốc vào liền nôn ra ngay, căn bản không thể nuốt được thứ gì.”

Trong lúc Vệ Lâm trả lời, Từ Tiệp dư nhăn khuôn mặt thanh tú lại vì đau đớn, thấp giọng khẽ gọi: “Hoàng thượng…”

Kính Phi đưa tay tới đặt lên trán Từ Tiệp dư xem thử, bất giác kinh hãi kêu lên: “Sao lại nóng thế này?”

Thái hậu bám vào tay Tôn cô cô, tay chậm rãi lần tràng hạt mà lẩm nhẩm tụng kinh, một lát sau mới khẽ thở dài. “Lại thêm một đứa bé đáng thương nữa.”

Ôn Thực Sơ tới trước mặt Thái hậu và Huyền Lăng, thấp giọng xin ý kiến: “Xin thứ cho vi thần nói thẳng, nếu Từ Tiệp dư cứ không thể uống thuốc thế này, e là sẽ có mối nguy về tính mạng. Vạn nhất tới lúc bất đắc dĩ, chỉ có thể chọn Từ Tiệp dư hoặc thai nhi, không biết ý Thái hậu và Hoàng thượng thế nào…”

Huyền Lăng hơi trầm ngâm, thoáng lộ vẻ không nỡ nhưng rất nhanh sau đó đã kiên quyết nói: “Chọn đứa bé!”

Thấy Huyền Lăng nói quá vội vàng, Thái hậu lườm y một cái, bàn tay vẫn tiếp tục lần tràng hạt: “Cái thai của Từ Tiệp dư đã được hơn sáu tháng, nếu miễn cưỡng sinh ra chắc vẫn có thể nuôi sống được. Hoàng thượng hiện giờ con cái không nhiều, còn phi tần thì đâu đâu cũng có, tất nhiên huyết mạch của hoàng gia vẫn quan trọng hơn. Nếu có thể giữ được cả mẹ lẫn con thì hãy cố hết sức, còn nếu không… Các ngươi biết phải làm thế nào rồi đấy!”

Thái hậu nói với giọng ung dung điềm đạm, nhưng tôi đứng bên cạnh nghe mà không kìm được rùng mình, một cảm giác lạnh băng dâng trào từ nơi xương tủy. My Trang cũng lộ vẻ bi thương, cúi đầu nhìn chằm chằm xuống đất. Đoan Phi mặt đầy vẻ đau buồn, giấu mình vào sau lưng Kính Phi, cả hai đều im lặng. Tôi nhân lúc không ai chú ý, lén kéo Ôn Thực Sơ một cái, trịnh trọng dặn dò: “Nhất định phải giữ được cả mẹ lẫn con.”

Ôn Thực Sơ khẽ gật đầu, trong mắt thoáng qua một tia thương xót. “Ta hiểu!”

Sau một hồi lâu vất vả, vẻ mỏi mệt trên mặt Thái hậu càng lúc càng rõ nét. My Trang đỡ lấy Thái hậu, dịu dàng khuyên nhủ: “Thái hậu nên về Di Ninh cung nghỉ ngơi trước đi, bên này có tin tức gì thần thiếp sẽ lập tức sai người tới bẩm với Thái hậu.”

Thái hậu đau bệnh lâu ngày, sức lực sớm đã kém hẳn ngày xưa, nghe vậy bèn nói: “Cũng được!”, rồi ngoảnh đầu dặn dò Huyền Lăng: “Hoàng thượng ở lại đây với Từ Tiệp dư đi. Nhỡ xảy ra điều bất trắc, đây cũng là lần cuối cùng Hoàng thượng ở bên nàng ta.”

Lời này rất đỗi thê lương, tôi nghe mà thầm cảm thấy chua xót. Huyền Lăng cúi đầu đồng ý ngay. Thái hậu lo cho thân thể của tôi và Đoan Phi, liền bảo chúng tôi về nghỉ ngơi trước, kêu Kính Phi và My Trang ở lại bầu bạn với Huyền Lăng.

Tôi quay về Nhu Nghi điện, Hoán Bích và Cận Tịch bước tới hầu hạ tôi thay quần áo sạch, lại bưng tới một bát nước gừng nóng hổi. Cận Tịch thấy mặt tôi đầy vẻ thương cảm, liền dịu giọng hỏi: “Nương nương sao thế?” Giọng Cận Tịch nghe rất ấm áp, trong khẩu âm địa phương của nàng ta còn mang theo một chút mềm mại, khiến lòng người bất giác cảm thấy thư thái hơn.

Tôi đưa tay chống cằm, uể oải nhắm mắt lại. “Môi hở thì răng lạnh, ta chẳng qua chỉ thương tâm thay cho Từ Tiệp dư mà thôi.” Ngậm ngụm nước gừng vừa cay vừa ngọt trong miệng, cơn mỏi mệt của tôi bất giác đã tan đi nhiều. “Nếu trong hai mẹ con mà chỉ có thể chọn một, Thái hậu và Hoàng thượng đều sẽ không chút do dự bỏ mẹ chọn con. Từ Tiệp dư là vậy, nếu sau này khi sinh nở, ta gặp phải chút nguy hiểm nào, tình hình e cũng chẳng khác.”

Cận Tịch hờ hững nói: “Không ai ngoại lệ, bởi nơi này là chốn hậu cung.”

Tôi hơi nhếch khóe môi, khẽ nở nụ cười lạnh lẽo. “Con cái mới là quan trọng nhất, còn nữ nhân, chẳng qua chỉ là công cụ để sinh đẻ mà thôi. Hoàng thượng suy nghĩ như vậy, ta không hề bất ngờ, nhưng Thái hậu cũng là nữ nhân, chẳng qua thân phận khác biệt, vậy là bà ta có thể tùy ý quyết định chuyện sống chết của một nữ nhân khác.”

“Đó chính là quyền lợi của gia đình hoàng tộc.” Giọng nói của Cận Tịch mang theo một vẻ mê hoặc và quyết liệt: “Nương nương có muốn nắm vào tay quyền lực lớn nhất đối với một nữ nhân không?” Không đợi tôi trả lời, nàng ta đã lại tiếp: “Trước khi về cung, nương nương từng đồng ý với nô tỳ là sẽ vứt bỏ trái tim để hoàn toàn thích ứng với nơi này.”

Tôi khẽ vuốt ve những cánh hoa tường vi lạnh lẽo và bóng bẩy được vẽ trên chiếc bình sứ, chậm rãi nói: “Ta thực sự có chút xót thương Từ Tiệp dư, do đó…” Tôi xoay người, khuôn mặt lạnh tựa băng sương. “Ta sẽ dốc hết sức để cứu nàng ta.”

Suốt buổi đêm mưa gió bập bùng, tôi nằm ngủ mà không cách nào yên giấc, khi giật mình trở dậy thì trời đã sáng, vẫn là Trúc Như đi tới báo tin, trên mặt tràn ngập nét vui mừng. “Hoàng thượng ở bên tiểu chủ suốt đêm, còn tự tay bón thuốc, tiểu chủ hiện giờ đã tỉnh rồi.”

Tôi nôn nóng hỏi: “Cả mẹ lẫn con đều bình an chứ?”

Trúc Như đáp với giọng nhẹ nhõm và vui vẻ: “Dạ phải. Cơn sốt của tiểu chủ đã lui rồi, dấu hiệu động thai cũng không còn nữa, mọi việc đều tốt đẹp.”

Tôi bất giác thở phào một hơi, như thể vừa buông được tảng đá đè nặng trong lòng, cười nói: “Tiểu chủ nhà ngươi vừa tỉnh, thân thể hãy còn yếu, cần nghỉ ngơi tĩnh dưỡng cho tốt mới được. Để bản cung bảo Cận Tịch đi lấy ít tổ yến và phục linh tới, ngươi hãy mang cả về đi.”

Đợi sau khi Trúc Như nhận đồ rồi cảm tạ cáo lui, tôi gọi Tiểu Doãn Tử lại dặn dò vài câu, y liền vội vã rời đi.

Vì Hoàng hậu hiện đang không khỏe, việc thỉnh an theo lệ cũng được bỏ qua. Tôi và Cận Tịch nói đến chuyện Thái hậu tức giận hôm qua, Cận Tịch mím môi khẽ cười, nói: “Thái hậu đã nói là phạt toàn bộ Cảnh Xuân điện, An Quý tần đương nhiên cũng không tránh được. Đáng cười thay cho nàng ta, lúc ban ngày còn được Hoàng thượng xót thương, vậy mà mới đêm đến đã bị Thái hậu trách phạt.”

Tôi ngồi trước giá thêu, cẩn thận thêu cho đứa bé trong bụng tôi một bức hình Lưỡng long tranh châu để làm áo yếm, trên tấm vải màu đỏ tươi, hai cặp mắt rồng tròn xoe đen lánh trông hết sức có thần. “Nếu như bình thường thì chắc cũng chẳng việc gì, nhưng mới có vết xe đổ của Phó Như Kim xong, e rằng vừa nghĩ đến việc Hoàng thượng vì An thị mà không thèm quan tâm đến đứa bé trong bụng Từ Tiệp dư là Thái hậu liền đứng ngồi không yên.”

Cận Tịch lấy sẵn cho tôi loại chỉ vàng dùng để thêu vảy rồng, khẽ cười nói: “An Quý tần ngàn tính vạn tính hòng mong giành được sự sủng ái của Hoàng thượng nhưng lại quên mất còn có Thái hậu phía sau, thực là thất sách quá chừng.”

Tôi vê đầu sợi chỉ rồi xâu qua lỗ kim, chậm rãi nói: “Thái hậu nằm bệnh lâu ngày, nếu không vì có người nhắc nhở từ sớm, e là ta cũng sẽ lơ là thiếu cảnh giác. Lần này coi như nàng ta thông minh quá bị thông minh hại rồi.”

Cận Tịch mỉm cười vẻ thấu hiểu. “Thái hậu vốn đã lâu không để ý tới chuyện hậu cung, nhưng sau chuyện Phó Tiệp dư liền không còn bỏ mặc tất thảy như trước đây nữa, nương nương cũng nên cố gắng tranh thủ một chút tình cảm của Thái hậu mới được.”

Tôi nhìn chiếc kim bạc nhỏ bé đang phản chiếu những tia sáng lấp lánh yếu ớt dưới ánh mặt trời, thấy nó tuy chẳng bắt mắt lắm nhưng khi thêu thùa, may vá lại chẳng thể thiếu được, mà nó không những có thể dùng để châm cứu cứu người, còn có thể dùng để giết người nữa. Tôi lẳng lặng hít vào một hơi, khẽ nói: “Kỳ thực Thái hậu vẫn thích My Trang tỷ tỷ và Kính Phi nhất, do đó hôm qua mới bảo hai người bọn họ ở lại bên Hoàng thượng. Cho dù cũng có một phần nguyên do là suy nghĩ tới sức khỏe của ta và Đoan Phi, nhưng tâm tư muốn Huyền Lăng sủng hạnh bọn họ nhiều một chút của bà ta vẫn lộ ra quá rõ.”

Cận Tịch mỉm cười vẻ hết sức bình thản. “Cho dù Thái hậu có lòng thì cũng cần Hoàng thượng có ý mới được, mà cho dù Hoàng thượng có ý thì vẫn còn phải xem thái độ của Huệ Quý tần nữa.”

Tôi hơi ngẩng lên, trầm ngâm nói: “My Trang tỷ tỷ không phải là người dễ dàng thay đổi tâm ý đâu. Có điều sau việc ngày hôm qua, ta đại khái đã biết được sức nặng của An Lăng Dung trong lòng Hoàng thượng rồi.”

Cận Tịch hơi cúi đầu suy tư, một thoáng sau liền chậm rãi nói: “Đúng thế, với mức độ đắc sủng của nàng ta hiện giờ, muốn đánh đổ quả thực không phải là chuyện dễ.”

Tôi không nói gì, chỉ ngẩng đầu nhìn sắc trời. Sau cơn mưa, trời đã sáng trong, còn có nét rạng rỡ tươi mới sau khi vừa được tưới tắm, tựa như khối ngọc long lanh, thỉnh thoảng lại có đám mây lững lờ trôi qua, càng khiến tinh thần người ra sảng khoái. Lòng tôi bất giác có chút mơ màng, thời tiết lúc này khiến tôi chợt nhớ tới Huyền Thanh.

Tôi rất ít khi dám ngẩn ngơ nhớ đến y như vậy, đó là vì sợ hãi, sợ rằng khi nhớ y, ánh mắt và vẻ mặt sẽ bán đứng tôi. Thế nhưng lúc này đây, tôi không thể khống chế nỗi nhớ nhung trong lòng.

Lúc này trời xanh mây trắng thực đẹp biết bao, nhưng nếu không có y ở bên ngắm cùng, mọi cảnh đẹp đều chẳng có chút ý nghĩa nào cả.

Ngay ngày thứ hai sau khi đưa tôi về cung, Huyền Thanh đã đi Thượng Kinh. Thượng Kinh, đó chính là nơi chúng tôi từng dắt tay nhau du ngoạn. Những quãng hồi ức đẹp đẽ mà rực rỡ ấy tựa vô vàn viên bảo thạch trong ký ức của tôi, không ngừng ánh lên những giấc mộng mà tôi không thể nào vươn tay tới được.

Tôi gần như không dám nghĩ tới chúng, bởi mỗi lần nghĩ tới là sự thực tàn khốc lại nói với tôi rằng, tất thảy những chuyện đó đều đã là quá khứ.

Tôi thoáng định thần một chút, ngoảnh đầu lại thấy Tiểu Doãn Tử đã đi vào, bèn hỏi: “Đã làm xong chưa?”

Tiểu Doãn Tử vui mừng, đáp: “Dạ xong rồi!”

Tôi khẽ gật đầu, không nói gì thêm, lẳng lặng tập trung vào việc thêu thùa.

## 22. Chương 22

Chương 22: Anh hùng đâu cứ phải mày râu

Thế là suốt mấy ngày sau đó Huyền Lăng chỉ tới thăm tôi mấy lần, phần lớn thời gian còn lại đều ở Ngọc Chiếu cung. Thân thể Từ Tiệp dư đã khỏe dần lên, ngay đến Lưu Đức nghi ở cùng cũng nhờ đó mà khá được ân sủng. Tuy Từ Tiệp dư hiện vẫn đang bị cấm túc nhưng Ngọc Chiếu cung đã khác hẳn ngày xưa, trở thành nơi các phi tần đều muốn đến nhưng chẳng dễ gì đặt chân vào được.

Hoán Bích hỏi tôi: “Tiểu thư là một trong Tam phi, lại có cái ơn cứu mạng với Từ Tiệp dư, tại sao lại không tranh thủ đi thăm Từ Tiệp dư một chút?”

Tôi đưa mắt liếc nhìn chậu hoa nhài mà Hoa phòng vừa đưa tới, chậm rãi nói: “Ta đã tặng than cho nàng ta giữa trời tuyết rơi rồi, việc gì còn phải thêu hoa trên gấm nữa, cứ để Hoàng thượng bầu bạn bên cạnh nàng ta là được rồi.”

Hoán Bích mím môi cười, nói: “Tiểu thư không biết ư? Vâng theo ý chỉ của Thái hậu, hiện giờ Huệ Quý tần đang phải ở bên Hoàng thượng cả ngày đấy!”

Tôi bất giác có chút ngạc nhiên, bèn dừng công việc thêu thùa trong tay lại. “Đây là việc từ bao giờ vậy?”

“Thân thể Từ Tiệp dư vừa mới chuyển biến tốt, Thái hậu liền kêu Huệ chủ tử phải ở bên Hoàng thượng nhiều một chút, thế là bây giờ ba người bọn họ thường xuyên ở trong Ngọc Chiếu cung nói chuyện với nhau.”

Tôi khẽ cười một tiếng, nói giọng giễu cợt: “Từ Tiệp dư hẳn nhiên là muốn được ở riêng với Hoàng thượng nhiều một chút, còn My Trang tỷ tỷ tính tình như vậy chắc cũng chẳng muôn chen vào giữa bọn họ làm gì. Thái hậu lần này dụng tâm hơi quá, thành ra tốn công tốn sức mà chẳng làm ai vừa lòng.” Rồi tôi bèn đứng dậy. “Dù sao cũng chẳng có việc gì làm, chúng ta tới Đường Lê cung thăm Huệ Quý tần một chút nào.”

Đường Lê cung vẫn thanh tịnh như xưa, mọi cảnh vật trong cung đều được giữ nguyên như thuở tôi rời đi năm nào, không có gì tăng thêm hay giảm bớt, có điều hai gốc hải đường trước Oánh Tâm điện giờ đã cao lớn xanh mướt hơn nhiều.

Tôi thầm cảm kích, xét về tình nghĩa, nhất định là tôi và My Trang thân nhau nhất trong chốn hậu cung này.

Lúc này Đường Lê cung vô cùng tĩnh lặng, chỉ có một gã thái giám đang ngồi ngủ gật nơi cửa cung. Mùa hoa hải đường và hoa lê sớm đã qua đi, những gốc cây phía sau cánh cửa giờ đây đều um tùm cành lá, xanh biếc một màu, khiến khung cảnh càng thêm phần yên ả. Chợt Bạch Linh vén tấm rèm trúc Tương Phi chậm rãi bước ra, hai mắt mơ mơ màng màng vừa đi vừa ngáp. Nhìn thấy tôi, nàng ta bất giác giật nẩy mình, vội cười nói: “Nương nương tới rồi, nương nương nhà nô tỳ đang ở bên trong đấy, người vừa mới nói là không ngủ được xong thì nương nương tới, đúng là trùng hợp.” Dứt lời bèn dẫn tôi đi vào.

My Trang lúc này đang nằm trong hậu đường của Oánh Tâm điện, tôi thấy tỷ ấy không có vẻ gì là buồn ngủ thì liền trêu chọc: “Thường ngày tỷ rõ ràng là người ham ngủ nhất, sao bây giờ lại không buồn ngủ chút nào vậy?”

My Trang thấy tôi đi vào thì tiện tay cầm lấy cây trâm dài làm bằng vàng ròng trên bàn trang điểm, quấn mái tóc lên và cố định, sau đó mới oán trách: “Người ta đang phiền lòng muốn chết đây, thế mà muội còn cứ trêu chọc.”

Tôi thấy tỷ ấy thực sự có vẻ phiền muộn, liền thu lại vẻ mặt tươi cười, trầm giọng hỏi: “Có phải là vì Thái hậu và Hoàng thượng không?”

Lúc này đang là mùa hạ nóng nực, My Trang chỉ mặc một chiếc áo ngủ may bằng lụa mềm màu đỏ, bên trên thêu những bông cúc vàng, sắc mặt đầy vẻ nôn nóng, phiền muộn. Đôi hàng lông mày dài tới tận chỗ tóc mai cau lại như vầng trăng non, tỷ ấy nhẹ nhàng cất tiếng: “Muội đã biết vậy rồi, hẳn cũng hiểu được ta đang phiền muộn điều gì.”

Tôi khẽ cười, nói với giọng trêu chọc: “Sự việc đã qua đi nhiều năm như vậy rồi, lẽ nào tỷ tỷ vẫn còn giận Hoàng thượng sao?”

Trên khuôn mặt vẫn luôn đoan trang của My Trang lộ ra vẻ bi thương và khinh miệt. “Giận ư? Ta cảm thấy vì y mà tức giận thực là không đáng chút nàoSự việc đã qua đi nhiều năm, nhưng bao năm nay ta vẫn luôn lẳng lặng quan sát, cảm thấy con người này càng ngày càng khiến người ta thất vọng.” Ngón tay My Trang vô tình lướt qua dây đàn, làm vang lên một tràng âm thanh trong trẻo. “Cứ nghĩ tới những việc mà y đã làm với muội, với Từ Tiệp dư, với Phó Như Kim, ta liền cảm thấy bất kể là khóc hay cười vì y thì cũng đều không đáng.” My Trang khẽ cười nhạt một tiếng, bên trong thấp thoáng vẻ hờ hững và lạnh lùng. “Như Hoàn Nhi muội chẳng hạn, liệu còn được bao nhiêu chân tình với y đây? Và muội về cung liệu có thực sự là vì y?”

Tôi đứng dậy, gần như không thể kiềm chế được nụ cười của mình. “Tỷ tỷ đã biết rõ rồi, còn phải hỏi làm gì? Muội cũng giống tỷ thôi, đều cảm thấy không đáng, duy có điều khác biệt là muội có việc còn cần đến y, trong khi đó tỷ thì chẳng có nhu cầu gì với y cả.”

My Trang cười phì một tiếng, cặp môi đỏ căng mọng tựa hai cánh hoa tươi, bên trong thấp thoáng một tia cười giễu cợt. “Ta kỳ thực cũng có việc cần đến y, chẳng qua là y không thể cho ta mà thôi!” Tỷ ấy chỉnh lại cây trâm dài có vẻ đã hơi lỏng ra, chậm rãi nói tiếp: “Hai ngày nay ta thực sự rất khó xử nhưng Thái hậu cứ bắt ta phải chen vào giữa Hoàng thượng và Từ Tiệp dư, khó chịu vô cùng. Ta thấy Từ Tiệp dư đã dành toàn bộ tình cảm cho Hoàng thượng, nhưng Hoàng thượng thì lại chỉ để tâm tới đứa bé trong bụng nàng ta mà thôi.”

Tôi tươi cười nói: “Tỷ cũng phát hiện ra tâm tư của Từ Tiệp dư rồi sao?”

“Trước đây ta chỉ cảm thấy nàng ta tính tình hiền hòa, không thích tranh sủng, sinh sự, bây giờ tới gần rồi mới biết, hóa ra tình ý của nàng ta với Hoàng thượng lại sâu sắc đến thế.” Dừng một chút, My Trang nói tiếp bằng giọng xiết nỗi bi thương: “Nhưng nàng ta dù gì cũng vẫn còn trẻ, đâu biết được sự tai hại của sáu chữ ‘tình si thác gửi nhầm nơi’ kia!”

Tình si thác gửi nhầm nơi! Sáu chữ ấy tựa như những cây kim đâm vào trái tim, nếu là trước đây, có lẽ tôi đã ôm mặt mà khóc rống lên rồi. Thế nhưng lúc này đây, cảm giác đau đớn chỉ thoáng qua trong khoảnh khắc, ngay sau đó trong tôi đã chỉ còn lại sự tê dại.

Thương tâm ư? Đúng là tôi từng đau đớn đến xé gan xé ruột, chẳng còn muốn sống. Nhưng giờ đây nỗi thương tâm đã qua rồi, không bao giờ trở lại nữa, trong lòng tôi chỉ còn lại sự dửng dưng đối với chuyện xưa mà thôi.

My Trang đưa tay gạt nhẹ chiếc lá rủ xuống trong chậu hoa lan treo trước cửa sổ, hờ hững nói: “Tình ý của Từ Tiệp dư với Hoàng thượng ta tự nhận muôn vạn lần không thể sánh bằng, do đó bất kể Thái hậu có muốn ta hầu hạ Hoàng thượng đến thế nào, ta cũng không sao thực hiện được.”

My Trang đã nói tới mức này rồi, tôi cũng không tiện nói gì thêm, thế nhưng cuối cùng vẫn không kìm được mà khuyên nhủ: “Thái hậu dù sao cũng là Thái hậu, còn là người duy nhất mà hiện giờ tỷ có thể dựa vào, chớ nên trái ý bà ta quá.”

Ánh mắt My Trang phút chốc trở nên ảm đạm, tựa như ngọn nến bị ném xuống hồ, ánh sáng nhanh chóng tắt phụt, giọng nói không mang theo chút tình cảm nào: “Muội yên tâm, ta tự có chừng mực.”

Sự chừng mực đó của My Trang đã truyền tới tai tôi vào một đêm ba ngày sau. Nếu không phải là do Lý Trường chính miệng thông báo, tôi thực khó có thể tin vào điều này. Lý Trường đã ghé tai tôi nói khẽ: “Đêm nay Hoàng thượng sẽ nghỉ tại Đường Lê cung.”

Lúc ấy tôi vừa thay một chiếc áo ngủ màu hồng thêu hình cánh bướm, đang uống bát canh Thất thúy mà Cận Tịch tự tay hầm suốt hai canh giờ. Vừa nghe Lý Trường nói vậy, tôi bất giác sững người, thiếu chút nữa không cầm chắc nổi bát canh.

Từ sau khi tôi rời cung, Đường Lê cung đã trở thành một vùng đất không lành trong mắt mọi mgười, dù sau này My Trang có dọn vào đó ở, Huyền Lăng cũng chẳng chịu đặt chân tới nửa bước, thỉnh thoảng có sủng hạnh My Trang thì cũng chỉ triệu tỷ ấy tới Nghi Nguyên điện mà thôi. Theo như lời My Trang nói, sau năm đầu tiên kể từ khi tôi rời cung, Huyền Lăng chưa từng sủng hạnh tỷ ấy lần nào, bây giờ đột nhiên nghe nói Huyền Lăng sẽ “nghỉ tại Đường Lê cung”, đừng nói là tôi, ngay đến Tiểu Doãn Tử từng hầu hạ My Trang cũng không kìm được thầm chậc lưỡi.

Lý Trường cười híp mắt, nói: “Đây là chuyện mừng của Quý tần nương nương, cũng là điều mà Thái hậu vẫn luôn mong ngóng. Vả lại, tuy trước đây Hoàng thượng không thích Đường Lê cung nhưng giờ nương nương đã về rồi, tất nhiên không còn điều kiêng kỵ gì nữa.”

Lý Trường nhắc nhở như vậy lập tức khiến tôi tỉnh ngộ, hành động này của Huyền Lăng và My Trang kỳ thực một phần là do Thái hậu gợi ý bấy lâu. Lại suy nghĩ kĩ thêm, hiện giờ Từ Tiệp dư và tôi phải chuyên tâm an thai, An Lăng Dung và Quản Văn Ương một người bị ghẻ lạnh, một người bị cấm túc, bên cạnh Huyền Lăng chẳng còn ai, chính là lúc để My Trang phục hồi sự sủng ái.

Lý Trường thản nhiên nói: “Hôm nay trước lúc Hoàng thượng tới Đường Lê cung, Thái hậu còn từng triệu Huệ Quý tần tới Dinh Ninh cung nói chuyện nữa đấy.”

Lý Trường chỉ điểm tới đó là dừng, tôi đã hiểu ra, bèn cười tủm tỉm, nói: “Bản cung có việc này muốn thỉnh giáo công công, hôm nay Hoàng thượng cứ thế đến nghỉ tại Đường Lê cung, không dặn dò gì trước, Đồng sử ở Kính sự phòng liệu có bỏ sót việc ghi chép không?”

Lý Trường ngẩn ra, đột ngột vỗ đầu một cái, đứng dậy nói: “Nô tài thực hồ đồ quá chừng, không ngờ lại quên mất việc này.”

Tôi cầm chiếc thìa bạc khẽ khuấy bát canh, chậm rãi nói: “Bản cung vốn nghĩ hôm nay Hoàng thượng nghỉ tại Đường Lê cung, theo lý mà nói công công cũng nên hầu hạ ở đó mới phải, nhưng bây giờ công công lại ung dung tới đây, hẳn là do Hoàng thượng hoặc Huệ Quý tần đã có lời. Mà công công đã tới đây rồi, thường ngày lại nhiều việc, có lẽ đã quên mất việc ghi chép trong Đồng sử cũng chưa biết chừng, do đó mới nhắc nhở một câu mà thôi.”

Lý Trường vội cười trừ, nói: “Vốn là Huệ Quý tần nói không cần ai ở ngoài hầu hạ nữa, liền đuổi bọn nô tài ra ngoài. Quý tần lúc này chắc đang uống rượu với Hoàng thượng, bọn nô tài cũng tranh thủ đi làm việc riêng. May mà được nương nương nhắc nhở, bằng không nô tài đã làm lỡ việc rồi.”

Tôi bình thản nói: “Quên việc ghi chép trong Đồng sử cũng chẳng có gì quan trọng, bản cung chỉ thầm nghĩ nếu lần này tỷ tỷ may mắn mang được thai rồng, có Đồng sử làm bằng chứng sẽ tốt hơn. Bây giờ công công vì một câu nói của bản cung mà làm lớn chuyện thì thực không hay, đợi lát nữa kêu người viết thêm đôi dòng vào sách Khởi cư chú[1] là được rồi.”

[1] Tức cuốn sách chuyên ghi lại những lời nói và việc làm của Hoàng đế Trung Quốc – ND.

Lý Trường vội vàng vâng dạ, sau đó liền quay về Nghi Nguyên điện, chờ trời sáng sẽ cho kiệu đến Đường Lê cung đón Huyền Lăng lên triều.

Sau lần đó My Trang không kể gì với tôi, tôi làm bộ tình cờ hỏi Huyền Lăng thì y cũng chỉ khẽ xoa trán tôi mà cười đáp: “Hôm đó trẫm vốn uống rượu ở chỗ Huệ Quý tần, không ngờ mấy ngày vừa rồi mỏi mệt nên tửu lượng kém hẳn, mới được vài chén đã mơ mơ màng màng ngủ thiếp đi.”

Tôi cũng không suy nghĩ nhiều, suốt mấy ngày sau đó My Trang tỏ ra dửng dưng, Huyền Lăng cũng không nôn nóng, thỉnh thoảng muốn triệu My Trang tới thì My Trang lại kiếm cớ là thân thể không được khỏe để thoái thác. Cứ như thế, Huyền Lăng cho người tới mấy lần rồi liền cho qua việc này.

Tôi thầm cảm thấy thân thể của mình ngày một nặng nề, cái thai đã được hơn sáu tháng, nếu cứ ngày ngày bó bụng thế này chỉ e sẽ có hại tới thai nhi, thế là bèn kêu Hoán Bích đi mời Ôn Thực Sơ tới, chuẩn bị thương lượng đối sách với hắn.

Ôn Thực Sơ tới rất nhanh, sau khi nghe xong sự lo lắng của tôi bèn nói: “Dùng vải lụa để bó bụng dù sao cũng không phải kế lâu dài nhưng thứ nhất là nương nương bó không quá chặt, thứ hai là bó cũng đúng cách, do đó không có vấn đề gì quá lớn. Hiện giờ có thể từ từ buông lỏng ra từng chút, đợi chừng hơn nửa tháng sau mọi người sẽ dần thấy xuôi mắt hơn, không có vẻ gì là quá đột ngột.”

Tôi nhìn xuống bụng mình vẻ bối rối, khẽ thở dài một tiếng. “Không biết tại sao bản cung cứ luôn cảm thấy bụng mình có vẻ to hơn bình thường, nếu không phải như vậy thì cũng chẳng cần ngày ngày buộc bụng thế này.”

Ôn Thực Sơ thoáng lộ vẻ ngẩn ngơ, dường như tâm tư đã bay tới tận phương trời nào xa tít. Hắn rất ít khi lộ ra thần sắc như vậy trước mặt tôi, tôi đã nói xong được một lát mà hắn vẫn thẫn thờ, dường như đang suy nghĩ đến chuyện gì đó khó nói. Tôi bất giác cảm thấy có chút ngạc nhiên, bèn khẽ ho một tiếng, gọi: “Ôn đại nhân.”

Tới lúc này hắn mới giật mình tỉnh táo trở lại, hai má bất giác ửng hồng, sau một hồi lúng túng mới do dự nói: “Vi thần có một việc này suy nghĩ đã lâu mà vẫn không biết có nên nói với nương nương hay không.”

Tôi thấy sắc mặt hắn nặng nề, trái tim không kìm được hơi trầm xuống, cất giọng khàn khàn: “Đại nhân cứ nói đi, có phải thai nhi xảy ra vấn đề gì rồi không?”

Ôn Thực Sơ vội xua tay lia lịa, nói: “Không không không, đây kỳ thực là một việc mừng.” Dừng một chút hắn mới lại tiếp: “Cái thai trong bụng nương nương là thai sinh đôi.”

Tôi bất giác sững người, chẳng nói nổi một lời, có cảm giác như một quả bóng bị người ta ấn xuống đáy nước, sau đó đột ngột nẩy lên, trong lòng tràn ngập một niềm vui khó tả. Mãi hồi lâu sau tôi mới tỉnh táo trở lại, bèn run giọng hỏi: “Đại nhân không gạt bản cung đấy chứ?”

Ôn Thực Sơ lắc đầu, nói: “Vi thần hầu hạ trong cung đã bao năm nay, đối với việc này vẫn còn có thể nắm chắc được.” Khuôn mặt hắn vẫn nguyên vẻ thấp thỏm, bất an như vừa rồi. “Có điều, việc này nương nương chớ nên để người ngoài biết thì hơn.”

Tôi lập tức hiểu ra, nếu người ngoài biết được tôi đang mang thai sinh đôi, chỉ e sẽ càng chú ý, đến lúc đó lại không kìm được mà ra tay hại tôi cũng chưa biết chừng.

Hoán Bích đứng kế bên hơi cau mày, nói: “Tiểu thư mới về cung chưa lâu, trong cung địch bạn khó phân, nếu phao tin này ra ngoài rất có thể sẽ có kẻ tự chui đầu vào lưới.”

Tôi chỉ đưa mắt liếc qua, không nói năng gì, chậm rãi phe phẩy cây quạt tròn trong tay nhưng Ôn Thực Sơ nghe xong thì lại hơi biến sắc, trầm giọng nói: “Bích cô nương nói vậy là sai rồi, cách thức mà cô nương nói là sử dụng hiểm chiêu, có thể sẽ có hiệu quả nhưng rốt cuộc cái thai trong bụng nương nương quan trọng hay phân rõ địch ta quan trọng đây?”

Ôn Thực Sơ nói vẻ nôn nóng, hoàn toàn chẳng còn bộ dạng hiền hòa, đôn hậu thường ngày. Hoán Bích biết mình lỡ lời, bèn cúi gằm mặt không dám nói gì thêm.

Từ ngoài điện, mấy làn hương hoa thơm phức bay vào, tôi chậm rãi cất tiếng: “Phân rõ địch ra đương nhiên rất quan trọng, bằng không có khác nào treo mình nơi vách đá, chẳng biết phải ứng phó ra sao. Có điều, nếu phải dùng cái thai này làm mồi nhử, bản cung quyết không bao giờ chấp nhận, và muốn phân rõ địch ta cũng chưa hẳn đã cần dùng biện pháp nguy hiểm này.” Khóe môi tôi hơi nhếch lên, tạo thành một đường cong mềm mại. “Việc này bản cung tự có tính toán.”

Hôm ấy thời tiết rất tốt, cái nóng nực của mùa hè đã bị cơn mưa rào đột nhiên kéo tới xua đi hết, trong không khí vẫn còn đọng lại sự thanh tân trong trẻo của những giọt nước mưa và mùi hương hoa ngọt ngào nồng đậm chỉ có trong mùa hè. Tôi thay một chiếc áo lụa mỏng màu tím, bên trên thêu hình những ánh mây ngũ sắc, lại kèm theo chiếc váy dài màu đỏ phía dưới, trên đầu cài một cây trâm tròn đính trân châu, sau đó ngồi kiệu tới Di Ninh cung thỉnh an Thái hậu.

Di Ninh cung lúc này yên ắng vô cùng, thỉnh thoảng mới có mấy tiếng nói cười vọng ra, chính là Huyền Lăng đang trò chuyện với Thái hậu.

Trông thần sắc Thái hậu hôm nay khỏe khoắn hơn nhiều, Huyền Lăng thì chỉ mặc một chiếc áo dài màu ngó sen kèm theo chiếc áo chẽn màu trắng bên trong, dáng vẻ ung dung tự đắc. Cũng khó trách y lại vui vẻ, hiện giờ cái thai của Từ Tiệp dư đã ổn định, y coi như bớt được một mối tâm sự lớn trong lòng.

Tôi thướt tha hành lễ, đoạn cười nói: “Khí sắc Thái hậu đúng là càng ngày càng tốt hơn rồi.”

Thái hậu vội vàng kêu tôi đứng dậy rồi mỉm cười quay sang nói với Huyền Lăng: “Đứa bé Hoàn Phi này đúng là quy củ quá, ai gia đã nói bao nhiêu lần là đang có thai khỏi cần hành lễ, vậy mà nó cứ không nghe.”

Huyền Lăng mặt mày tươi tắn nhìn tôi cười, nói: “Lòng hiếu thảo của Hoàn Phi với mẫu hậu cũng giống như nhi thần vậy.” Y quan sát tôi một chút, thoáng lộ vẻ ngạc nhiên: “Bụng nàng hình như lại to hơn rồi.”

Tôi bất giác ửng hồng hai má, thẹn thùng cúi đầu. Thái hậu cũng dừng ánh mắt lại nơi bụng tôi, mỉm cười nói: “Bụng của Hoàn Phi đúng là có hơi to so với những người bình thường có thai được gần năm tháng.”

Tôi khẽ cười một tiếng, nói giọng nhỏ như muỗi kêu: “Thái y nói, trong bụng thần thiếp có lẽ là một cặp thai song sinh.”

Huyền Lăng gần như không dám tin vào tai mình, mừng rỡ thốt lên: “Hoàn Hoàn, nàng nói thật ư?”

Tôi cả thẹn, lại càng cúi đầu thấp hơn, lí nhí nói: “Là Ôn thái y chẩn đoán như vậy, thần thiếp không dám nói bừa.”

Thái hậu nở một nụ cười hết mực hiền từ. “Ôn thái y là người thành thực, y thuật cũng giỏi, chắc hẳn không có nhầm lẫn gì đâu.”

Huyền Lăng mừng rỡ xoa tay liên tiếp, dường như không biết nên nói gì mới phải, hai mắt lấp lánh ánh sáng, lộ ra những tia rực rỡ như cầu vồng. Rồi cuối cùng y cũng không kìm được nỗi mừng vui mà bật thốt lên: “Đây thực là một chuyện mừng to lớn, ta phải chiêu cáo thiên hạ mới được!”

Tôi vội vàng quỳ xuống: “Thần thiếp với tấm thân hèn mọn này có thể trở lại hầu hạ Hoàng thượng đã là điều may mắn tột cùng, đâu dám vì cái thai trong bụng mà được chiêu cáo thiên hạ. Huống chi đây tuy là thai song sinh nhưng cũng phải là hoàng tử mới tốt, nhược bằng chỉ là công chúa thì đâu thể nối dài huyết mạch cho Hoàng thượng, như thế việc gì phải chiêu cáo thiên hạ. Do đó, niềm vinh hạnh này thần thiếp muôn vạn lần không dám nhận.”

Nghe thấy những lời khước từ uyển chuyển ấy, Huyền Lăng trầm ngâm không nói gì, khóe mắt tôi liếc thấy Thái hậu lộ vẻ tán thưởng, bất giác thấy yên tâm hơn nhiều. “Thần thiếp vừa mới về cung, không muốn vì việc của bản thân mà làm nảy sinh rắc rối, cũng mong có thể yên ổn dưỡng thai, tránh sự phiền phức vì những phen chúc tụng. Do đó…” Tôi dừng lại một chút rồi mới tiếp: “Trước khi thần thiếp sinh nở, hy vọng không có người thứ tư nào biết về cái thai song sinh này.”

Tôi đã khéo léo thể hiện nỗi lo lắng của mình qua lời nói, Thái hậu hết sức lõi đời, tất nhiên hiểu cả, liền nói: “Nếu lục cung đều biết thì sẽ chẳng có lợi gì cho việc an thai của Hoàn Phi, đợi sau này sinh nở xong xuôi thì tất thảy tự khắc rõ ràng, không cần phải nôn nóng nhất thời làm gì.”

Huyền Lăng cười nói: “Mẫu hậu và Hoàn Phi đều đã nói vậy rồi, nhi thần tất nhiên không có dị nghị gì nữa. Có điều, nhi thần cảm thấy đây là việc mừng hết sức lớn lao, nếu không có ai chung vui thì thực là quá đáng tiếc.”

Tôi hít một hơi thật sâu, chậm rãi nói: “Nếu sự thực đúng như lời thái y nói, Hoàng thượng còn lo rằng sau này không có ngày vui ư? Nếu Hoàng thượng thực sự muốn chia sẻ niềm vui của mình, chi bằng hãy nhân dịp này mà xóa bỏ lệnh cấm túc cho Từ Tiệp dư.”

Huyền Lăng nghe vậy, quả nhiên lộ vẻ bất ngờ. “Nàng nói sao cơ?”

Tôi trịnh trọng quỳ xuống, cung kính nói: “Thần thiếp dùng thân phận một trong Tam phi, kính xin Hoàng thượng xóa bỏ lệnh cấm túc cho Từ Tiệp dư. Từ Tiệp dư hiện mang thai rồng, vì bị cấm túc nên tâm trạng mới u uất để rồi ngã bệnh, thiếu chút nữa chẳng giữ nổi cái thai. Vì cơ nghiệp muôn đời của Đại Chu, xin Hoàng thượng hãy bỏ lệnh cấm túc cho Từ Tiệp dư để tránh điều bất trắc.”

Trên khuôn mặt tuấn tú của Huyền Lăng thoáng qua một tia lo lắng, giọng nói hơi mang theo ý trách móc: “Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt là điềm báo chẳng lành, mẫu hậu và Hoàng hậu lần lượt đổ bệnh chính là ứng với điềm báo này, sao trẫm có thể vì một đứa bé còn chưa ra đời mà bỏ mặc sự an nguy của mẫu hậu được.” Trong đôi mày rậm hơi cau lại của y thấp thoáng vẻ bất mãn. “Hoàn Hoàn, nàng xưa nay vẫn luôn hiếu thảo với mẫu hậu cơ mà.”

“Đúng thế, Thái hậu là bậc mẫu nghi thiên hạ, thân phận cao quý tột cùng, quyết không thể vì người nào hay việc nào mà làm điều gì tổn hại tới Thái hậu. Nhưng thần thiếp thấy hôm nay khí sắc Thái hậu đã tốt hơn nhiều, phượng thể đã dần an khang, do đó mới dám có lời như vậy. Cứ như suy nghĩ của thần thiếp, thiên tượng biến ảo không ngừng, chưa biết chừng điềm chẳng lành sớm đã qua đi. Hoàng thượng có thể hỏi lại Khâm Thiên giám xem, nếu vận hạn thực sự đã hết, Từ Tiệp dư không còn xung khắc với Thái hậu và Hoàng hậu nữa, tới lúc đó chúng ta xóa bỏ lệnh cấm túc cũng chưa muộn.”

Huyền Lăng trầm ngâm im lặng nhưng Thái hậu đã lộ nét cười mỉm, chậm rãi nói: “Nghe Hoàn Phi khẩn cầu như vậy, ai gia cũng muốn xem xem Khâm Thiên giám nói thế nào, chẳng lẽ vận hạn thực sự mãi vẫn chẳng chịu lui sao?”

Huyền Lăng vội cười nói: “Mẫu hậu đã mở lời như vậy, nhi thần sẽ lập tức cho triệu quan Tư nghi của Khâm Thiên giám tới đây hỏi thử ẫu hậu được yên tâm.”

Chỉ chừng một tuần trà sao, người của Khâm Thiên giám đã tới, Huyền Lăng thoáng lộ vẻ ngạc nhiên. “Tại sao lại là ngươi?”

Người vừa tới cúi đầu, cung kính đáp: “Vi thần là Phó Tư nghi của Khâm Thiên giám, bái kiến Hoàng thượng. Vì Tư nghi hiện đang đau bụng, không thể diện thánh, do đó mới sai vi thần tới gặp Hoàng thượng và Thái hậu.” Dứt lời, hắn liền lùi lại ba bước, khấu lạy lần nữa.

Huyền Lăng khẽ cười, nói: “Ngươi đúng là rất hiểu quy củ đấy. Lần này trẫm triệu ngươi tới là muốn hỏi ngươi về điềm báo Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt khi trước, thời gian qua thiên tượng có chút biến hóa nào không?”

Phó Tư nghi nói: “Thiên tượng biến hóa là chủ những điềm hung cát nơi nhân gian. Có câu rằng hành sự tại nhân, thành sự tại thiên, tuy thiên tượng không dễ dàng thay đổi nhưng con người cũng có thể làm ảnh hưởng tới thiên tượng phần nào.”

Huyền Lăng chăm chú lắng nghe một lát rồi mới hỏi: “Vậy ngươi nói đi, hiện giờ thiên tượng thế nào rồi?”

Phó Tư nghi cung kính đáp: “Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt là thiên tượng từ mấy tháng trước, trong thời gian này phong thủy biến chuyển, nhật nguyệt xoay vần, ánh sáng của sao Nguy Nguyệt Yến đã yếu hẳn đi, thấp thoáng còn có thể thấy những tia màu tím, chính là điềm lành, còn điềm xung nguyệt thì đã qua đi. Theo như vi thần thấy, hiện đã không còn gì đáng ngại nữa, bằng không Thái hậu sao có thể an khang ngồi trên ghế phượng nghe vi thần bẩm báo thế này.”

Huyền Lăng còn chưa tin hẳn. “Nếu sự thực đúng như lời ngươi nói, tại sao tới giờ Hoàng hậu vẫn chưa khỏi bệnh, còn Tư nghi của Khâm Thiên giám thì chẳng sớm bẩm rõ việc này với trẫm?”

Phó Tư nghi thưa: “Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt, nguyệt chủ âm, chính là chỉ nữ tử tôn quý nhất trong thiên hạ, mà người đó chỉ có thể là Thái hậu chứ không phải ai khác, do đó theo vi thần thấy, Thái hậu mới là người chủ nguyệt. Còn Hoàng hậu tuy cũng thuộc nguyệt, nhưng chuyện sinh lão bệnh tử là lẽ thường tình của chốn nhân gian, tuy một phần do thiên tượng ước thúc nhưng phụ thuộc vào con người nhiều hơn. Hiện giờ thiên tượng an lành, Thái hậu khỏi bệnh, qua đó đủ thấy bệnh của Hoàng hậu nương nương chẳng phải do thiên tượng gây ra, vi thần cũng chẳng có cách nào. Còn về việc tại sao Tư nghi của Khâm Thiên giám không sớm bẩm báo, chắc Hoàng thượng đã nghe qua câu thân ở vị trí nào thì lo việc ở vị trí đó rồi. Chỉ khi nào thiên tượng chẳng lành Hoàng thượng mới cần cậy nhờ đến Khâm Thiên giám, rồi Tư nghi mới có bổng lộc để lĩnh, có uy thế để nở mặt nở mày. Nhược bằng thiên tượng lúc nào cũng yên bình, Hoàng thượng há lại buồn nhớ tới Khâm Thiên giám, khi ấy các quan viên Khâm Thiên giám ắt sẽ đều khốn khổ vô cùng.”

Phó Tư nghi nói năng khiêm nhường lễ độ, thế nhưng lời lẽ lại rất có chiều sâu, khiến người ta phải trầm ngâm suy nghĩ. Huyền Lăng mỉm cười, nói: “Ngươi dường như rất hiểu đạo lý đã làm quan thì chẳng thể ngay thẳng thì phải?”

Phó Tư nghi trả lời một cách ngắn gọn nhưng vẫn không chút thất lễ: “Vi thần có hiểu nhưng lại không cho như thế là đúng.”

Huyền Lăng khẽ cười tủm tỉm, một tia tán thưởng lộ ra nơi khóe miệng nhưng y không nói gì mà chỉ nhìn Thái hậu. Thái hậu cười nói: “Ai gia đã lâu không hỏi tới việc triều chính, Hoàng thượng cứ nhìn ai gia mà cười như thế làm gì?”

Huyền Lăng liếc mắt về phía khuôn mặt có vẻ không kiêu ngạo, không khúm núm của Phó Tư nghi, nhẹ nhàng cất tiếng: “Nhi thần cảm thấy người này chỉ làm một viên Phó Tư nghi thì đúng là đáng tiếc.”

Thái hậu khẽ cười điềm đạm nhưng sắc mặt lại có vẻ hơi mỏi mệt. “Hoàng thượng biết quý trọng nhân tài như thế thực là tốt quá rồi!” Sau đó ngoảnh đầu nhìn qua phía tôi, nụ cười bên khóe miệng tựa đầm nước trong veo sâu thẳm. “Chi bằng Hoàng thượng thử hỏi ý Hoàn Phi xem sao, Hoàng thượng trước giờ vẫn luôn khen Hoàn Phi tài năng xuất chúng cơ mà.”

Huyền Lăng đưa mắt nhìn tôi, mỉm cười nói: “Hoàn Hoàn, nàng cũng thử nói xem sao đi!”

Tôi hơi khom người, nghiêm túc nói: “Thần thiếp thấy trong sách cổ có lời rằng ‘tẫn kê tư thần, duy gia chi tác[2]’, thần thiếp chỉ là hạng đàn bà, sao dám tùy tiện đàm luận chuyện triều chính trước mặt Hoàng thượng. Hơn nữa, Hoàng thượng là chủ nhân của thiên hạ, việc thưởng phạt quan viên trong lòng sớm đã có định đoạt rồi. Thần thiếp có thể phân ưu với Hoàng thượng nơi hậu cung nhưng quyết không dám lạm bàn đến việc ở tiền triều.”

[2] Câu này được ghi lại trong sách Tân Đường thư, nghĩa đen là con gà mái ngáy gọi bình minh, ấy là cái điềm nhà tan cửa nát. Ý chỉ việc đàn bà mà tiếm quyền thì âm dương điên đảo, sớm muộn gì cũng làm cho xã tắc bại vong – ND.

Tôi nói với giọng chân thành khẩn thiết, Huyền Lăng nghe rồi không tỏ thái độ gì, Thái hậu cũng chỉ mỉm cười bình thản.

Phó Tư nghi hơi cúi đầu, ngẫm nghĩ một chút rồi mới nói: “Vi thần có lời này không biết có nên nói hay không.”

Huyền Lăng cười bảo: “Ngươi cứ nói trẫm nghe thử xem.”

“Vận hạn của Thái hậu tuy đã hết nhưng theo thần quan sát, hai sao Tinh Mộc Ngạn và Quỷ Kim Dương trong chòm Chu Tước đều có vẻ bị lu mờ, đây vốn là hai ngôi sao gở, chủ về điềm kinh sợ, do đó sẽ có nhiều sự chẳng lành, mọi việc mong cầu đều bất lợi. Chòm Chu Tước chủ về phương nam, ứng với phía nam Thượng Lâm uyển, xin thứ cho vi thần lắm miệng hỏi một câu, không biết có vị nương nương hay tiểu chủ nào trong tên của song thân có mộc, gần đây lại phải chịu cơn kinh sợ không?”

Huyền Lăng hơi cau mày, trầm ngâm hồi lâu rồi mới nói: “Cung điện ở phía nam Thượng Lâm uyển có không ít, các cung như Trường Dương, Trường Xuân, Trường Hòa, Tiên Đô, Doanh Thọ đều ở đó cả. Có điều trong tên của song thân có mộc… An Bỉ Hòe… mẫu thân của nàng ấy hình như tên là… Lâm Tú.”

Tôi bất giác hơi biến sắc mặt. “Phụ thân của An muội muội tên là An Bỉ Hòe không sai, còn về tên của mẫu thân muội ấy, ngay đến thần thiếp và My tỷ tỷ cũng không biết.”

Thái hậu vẫn giữ nguyên vẻ thản nhiên, bàn tay lặng lẽ lần tràng hạt, hờ hững nói: “Cơn kinh sợ mà thị phải chịu gần đây còn nhỏ hay sao?” Sau đó lại đưa mắt nhìn Phó Tư nghi, hỏi: “Ngươi mau nói đi, phải làm như thế nào?”

Phó Tư nghi khấu đầu thưa: “Đây cũng không phải vấn đề gì nghiêm trọng, chỉ là tướng tinh bất lợi, e sẽ sinh việc chẳng lành, cứ nên tĩnh tu là tốt nhất.”

Thái hậu khẽ gật đầu, nói: “Thị đúng là nên đóng cửa xem xét lại bản thân một chút rồi.”

Vừa khéo lúc này Phương Nhược dâng đồ điểm tâm lên, nghe vậy liền ngạc nhiên nói: “Hoàng hậu mắc bệnh lâu ngày, nghe nói bấy lâu nay vẫn luôn là An Quý tần ở bên hầu hạ. Người mắc bệnh vốn đã hao tổn khí âm, An Quý tần lại gặp lúc tinh tướng chẳng lành, không biết có gây ra sự xung khắc gì không đây?”

Huyền Lăng do dự nói: “Từ khi Hoàng hậu đổ bệnh tới giờ, An Quý tần quả đúng là người hầu hạ nhiều nhất.” Y suy nghĩ một chút rồi lại tiếp: “Thế này đi, tạm thời không cho phép nàng ấy vào cung của Hoàng hậu, bắt đóng cửa tĩnh tu mấy ngày là được rồi.” Rồi Huyền Lăng nhìn qua phía Phó Tư nghi. “Đã có người bị đau bụng, vậy ngươi hãy nắm chức Tư nghi của Khâm Thiên giám luôn đi.” Sau đó lại hỏi: “Trẫm còn chưa biết tên của ngươi là gì đấy?”

“Dạ, thần tên Quý Duy Sinh.” Y dõng dạc trả lời, kế đó liền cúi đầu cung kính cáo lui.

Tôi khẽ cười một tiếng, thầm ghi nhớ cái tên này. Thái hậu xua tay một cái, nói với Tôn cô cô: “Đi đốt chút đàn hương đi, ta ngửi mùi thảo dược suốt mấy tháng nay, đã sắp biến thành thảo dược đến nơi rồi.”

Tôn cô cô y lời đi lấy một nén đàn hương ra thắp, từng làn khói mỏng thoang thoảng hương thơm lững lờ bay ra, tựa như tấm lưới vô hình bao bọc người ta vào giữa.

Thái hậu cất giọng hiền từ, nhưng ở giữa gian điện trống trải nghe có chút không chân thực: “Khâm Thiên giám cũng đã nói là không sao rồi, vậy Hoàng thượng hãy bỏ lệnh cấm túc cho Từ Tiệp dư đi, hy vọng nàng ta có thể yên tâm sinh nở, tăng thêm thành viên cho hoàng thất.” Sau đó, bà ta vẫy tay gọi tôi lại, hờ hững hỏi: “Tại sao tự dưng lại nghĩ tới việc cầu xin cho Từ Tiệp dư thế?”

“Lấy mình xét người, thần thiếp thực sự cầm lòng không đặng.” Tôi thoáng đắn đo một chút rồi bèn nói ra tâm tư của bản thân: “Từ Tiệp dư cũng đang mang thai như thần thiếp, thần thiếp không đành lòng nhìn muội ấy phải chịu nỗi khổ tinh thần như vậy. Mà nếu lòng người mẹ không thoải mái thì sao đứa bé trong bụng có thể khỏe mạnh được. Nếu bây giờ người bị cấm túc là thần thiếp, trong lòng thần thiếp nhất định cũng đầy nỗi bất an.”

Trong khi nói, tôi hơi nghiêng đầu nhìn qua bên cạnh, mé tây tẩm điện của Di Ninh cung trồng toàn những gốc chuối biếc xanh, những tàu lá chuối to lớn được các tiểu thái giám giội nước lau rửa sạch sẽ, trông lại càng thêm xanh mướt. Dưới bụi chuối có mấy con hạc đầu đỏ đang đứng nhởn nhơ tránh nắng, trong đó có hai con hạc nhỏ chừng như vừa mới ra đời không lâu, bộ lông vũ trên người trắng muốt và mềm mại, đáng yêu vô cùng. Nhìn thấy người, bọn chúng cũng không hề tỏ ra sợ hãi, chỉ ung dung bước qua bên cạnh mấy bước, tựa hồ đã quen với sự xuất hiện của con người.

Thái hậu nhìn theo hướng ánh mắt tôi, cũng bất giác lộ vẻ chấn động. Thời gian cứ thế lặng lẽ trôi, tôi gần như có thể nghe thấy tiếng tim đập của mình, liền nhẩm đếm, dường như bỏ sót mất vài nhịp. Thái hậu rốt cuộc đã mỉm cười, nơi đáy mắt cũng là một nét cười đầy thâm ý, rồi bà ta nói với Huyền Lăng: “Hoàn Phi không lạm bàn việc triều chính, đức hạnh vẹn toàn, ai gia lấy làm vui mừng lắm.”

Tôi vội vàng quỳ xuống thưa: “Thái hậu quá lời, thần thiếp thẹn không dám nhận.”

Thái hậu lệnh cho Tôn cô cô: “Mau đỡ Hoàn Phi ngồi xuống.” Sau đó liền nắm lấy bàn tay tôi, ôn tồn nói: “Ai gia vốn thấy con tuy thông minh nhưng sự nền nã thì không so được với Huệ Quý tần. Từ sau khi con về cung, ai gia vẫn luôn lẳng lặng quan sát, con phạt nhẹ để răn đe Tường Tần, vì sự an nguy của Từ Tiệp dư mà đội mưa cầu kiến ai gia, không can dự vào việc triều chính, dám cất lời thẳng thắn cầu xin thay Từ Tiệp dư, thực là vô cùng đáng quý. Xem ra ánh mắt của Hoàng thượng không sai chút nào, con rất xứng với sự ủng ái mà Hoàng thượng dành cho con.”

Tôi cúi đầu lộ vẻ thẹn thùng, nói: “Thần thiếp may được hưởng hoàng ân, không khi nào dám quên.”

Thái hậu lại càng tỏ ra hài lòng: “Mấy năm nay ở chùa Cam Lộ đúng là đã khiến con trưởng thành hơn rồi.” Sau đó lại nhìn Huyền Lăng, nói giọng trách cứ: “Bên cạnh Hoàng thượng nên có thêm các phi tần hiền đức như Hoàn Phi và Huệ Quý tần, chứ không phải hạng như An thị và Diệp thị. Mà trong việc Dương Phương nghi ngày đó Hoàng thượng quan tâm quá nên đâm loạn, có hơi hấp tấp, nếu suy xét kĩ càng thì có thể nhận ra ngay Dương Phương nghi chưa chắc đã là loại người lòng dạ thâm độc như thế.” Sắc mặt Thái hậu dần trở nên trịnh trọng. “Mối họa Phó Như Kim ai gia không muốn thấy lại nữa, Dương Phương nghi có phải chết oan hay không ai gia cũng không tính toán thêm làm gì, Hoàng thượng sau này nhớ chú ý một chút là được.”

“Nhi thần cũng không thực sự muốn giết Mộng Sinh, chẳng qua chỉ định cho nàng ấy một bài học rồi sau này điều tra kĩ càng. Ai ngờ nàng ấy lại nông nổi như vậy, nhi thần cũng thấy vô cùng đáng tiếc.” Nơi khóe mắt thoáng hiện vẻ áy náy, Huyền Lăng cúi đầu nói tiếp: “Nhi thần xin ghi nhớ kĩ lời dạy bảo của mẫu hậu.”

Thái hậu khẽ thở dài. “Con phải ghi nhớ cho kĩ mới được, chỉ nói miệng thôi thì không ích gì đâu.”

Chiếc áo màu ngó sen của Huyền Lăng bị một cơn gió mát từ ngoài điện thổi vào làm tung bay lất phất, y tươi cười nói: “Nhi thần đã có một phi tử hiền đức thế này rồi, những người không ra gì mà mẫu hậu vừa mới nói tới đều chẳng có gì đáng kể cả.”

Trò chuyện thêm mấy câu, thấy thời gian đã không còn sớm nữa, tôi và Huyền Lăng liền đứng dậy cáo từ rời đi.

Trong khoảnh khắc xoay người lại, tôi liếc thấy Phương Nhược đứng phía sau rèm đang khẽ mỉm cười, liền đáp lại bằng một nụ cười hiểu ý.

Nếu không có Phương Nhược thì sao tôi biết được Thái hậu kỳ thực cũng mang lòng thương xót Từ Tiệp dư. Mà nếu không có những việc này, sao tôi có thể trở thành một phi tử hiền đức trong mắt Thái hậu để rồi được bà ta tán dương và thương yêu như thế.

Cũng giống như My Trang vậy, có Thái hậu đứng phía sau rồi, sự an toàn và địa vị của tôi coi như đã tạm thời được đảm bảo.

Nghĩ tới đây, tôi đưa mắt nhìn bầu trời trong xanh thăm thẳm, khẽ nở một nụ cười thư thái.

## 23. Chương 23

Chương 23: Tin đồn

Về đến Nhu Nghi điện, tôi cười nói với Tiểu Doãn Tử đang bưng một chén trà hoa cúc tới: “Ngươi đúng là rất biết tìm người đấy!”

Tiểu Doãn Tử cười hì hì, nói: “Quý Duy Sinh vốn là đồng hương của nô tài, thi cử nhiều lần không đỗ, cuối cùng phải nhờ phúc ấm của tổ tiên mới được vào Khâm Thiên giám làm một chức quan nhàn tản, nhưng vẫn thường xuyên bị người ta chèn ép.”

Tôi bám vào tay y, chậm rãi đứng dậy, mỉm cười vuốt ve con vẹt lông trắng đang đậu trên giá. Con vẹt ở Đường Lê cung ngày trước vì không có ai chăm sóc nên đã chết từ lâu, thế là Huyền Lăng bèn tặng cho tôi một con khác để giải sầu. Tôi rót cho con vẹt thêm ít nước, chậm rãi nói: “Con người ai cũng cần có một cơ hội, mà cơ hội tới rồi còn phải dám đánh cược một phen. kết quả hoặc là một bước lên mây, hoặc là u uất cả đời. Quý Duy Sinh coi như đã đánh cược đúng, và bản cung cũng vậy.” Dừng một chút, tôi lại tiếp: “Chỉ là bản cung không ngờ y lại biết nói chuyện như thế.” Rồi tôi cười nói: “Người biết nắm lấy cơ hội thường rất thông minh, bản cung thích giao du với những người thông minh, sau này nhớ dùng y cho cẩn thận, chỉ một chức Tư nghi Khâm Thiên giám nho nhỏ còn chưa xứng với tài cán của y đâu.”

Tiểu Doãn Tử tươi cười vui vẻ, vội vàng thay Quý Duy Sinh tạ ơn không ngớt. Chợt Hoa Nghi rảo bước đi vào, khẽ cất tiếng bẩm báo: “Nương nương! Cảnh Xuân điện cháy rồi!”

Tôi khẽ gật đầu. “Ta biết rồi.” Sau đó liền bám vào tay Cận Tịch đi thẳng ra ngoài cửa, nhìn về phía nam, nơi có một luồng khói đen không ngớt bốc lên, thế lửa tuy không lớn lắm nhưng cũng đủ khiến người ta kinh sợ. Bên tai tôi liên tục vang lên những tiếng hò hét náo loạn, chắc hẳn mọi người đều đang chạy về hướng Cảnh Xuân điện cứu hỏa.

Tôi lẳng lặng đứng đó, cất giọng dửng dưng: “Sao tự nhiên lại cháy vậy?”

Hoa Nghi hơi cau mày, đáp: “Do nhà bếp dùng lửa không cẩn thận… Tựu trung việc này chỉ có thể là do người của Cảnh Xuân điện thôi, đâu thể là ai khác được.”

Tôi im lặng không nói gì, chỉ mỉm cười ngơ ngẩn. Không biết từ lúc nào mà Hoán Bích đã đứng bên cạnh tôi, nhẹ nhàng cất tiếng: “Thực là đáng tiếc! Tại sao nàng ta lại không chết cháy luôn nhỉ? Như thế sẽ bớt được bao nhiêu việc cho chúng ta.”

Tôi ngoảnh đầu lại nhìn, thấy trong cặp mắt Hoán Bích chứa chan nỗi căm hận, tựa như màn đêm sâu thẳm. Tôi khẽ thở dài một tiếng: “Ta cũng muốn như vậy lắm chứ… Có điều bây giờ còn chưa phải lúc, vả lại để nàng ta chết dễ dàng như thế thì hời cho nàng ta quá.”

Tiểu Doãn Tử chắp tay, cung kính nói: “Trong thời tiết thế này mà cũng cháy được, qua đó đủ thấy An Quý tần đúng là người chẳng lành.”

Hoa Nghi hơi nhếch khóe môi, thấp giọng cười nói: “Hoàng thượng nghe nói Cảnh Xuân điện bị cháy thì cũng hơi nôn nóng nhưng chỉ kêu người mau đi cứu hỏa, rốt cuộc vẫn không đi thăm An Quý tần.”

Tôi đưa mắt nhìn về hướng Phượng Nghi cung, xuýt xoa cảm thán: “An Quý tần giờ không gặp may như vậy, e là dễ xung khắc với Hoàng hậu lắm.”

Cận Tịch cười nhạt, nói: “Đúng thế, nếu bây giờ Hoàng hậu khỏi bệnh, có thể thấy thiên tượng thực sự không sai, An Quý tần đúng là người chẳng lành; còn nếu muốn nói thiên tượng không chuẩn xác, vậy thì Hoàng hậu chỉ đành tiếp tục mang bệnh, không thể can dự vào các việc lớn trong hậu cung.”

Tôi chỉ khẽ mỉm cười, chợt lại hỏi: “Dương Phương nghi giờ đã không còn nữa, những người bên cạnh nàng ta được xử trí thế nào?”

Cận Tịch đứng kế bên đáp: “Những người hầu bình thường tất nhiên đã được cho đi hầu hạ chủ nhân mới, duy có hai a hoàn tùy giá của Dương Phương nghi là Tú Châu và Tú Thẩm thì chắc sẽ bị đuổi về nhà.”

Tôi trầm ngâm một chút rồi nói: “Trước đây ta từng gặp rồi, thấy hai nha đầu đó cũng khá được việc, bảo Lý Trường an bài cho họ tới Nghi Nguyên điện bưng trà rót nước đi.”

Cận Tịch tỏ ra hơi do dự: “Hầu hạ bên cạnh Hoàng thượng là một công việc không tệ chút nào đâu…”

“Bản cung đang muốn nâng đỡ bọn họ mà, như thế sau này bọn họ mới có thể nói năng, làm việc trước mặt Hoàng thượng nhiều một chút.”

Cận Tịch đáp “vâng” một tiếng rồi liền vội vã rời đi.

Hơn một tháng sau đó, Huyền Lăng tuy thỉnh thoảng cũng có ban thưởng để an ủi nhưng không còn tới Cảnh Xuân điện thêm lần nào, đôi lần nhắc tới thì cũng chỉ nói: “Trước đây chẳng rõ vì sao mà cứ tới đó ta liền giống như người mất hồn, không nỡ rời đi, bây giờ đã lâu rồi không tới thấy cũng chẳng có vấn đề gì cả.”

Tôi khẽ cười phỉ phui một tiếng. “An Quý tần cũng có chỗ tốt của An Quý tần mà.”

Thế nhưng, lòng dạ Huyền Lăng rốt cuộc đã nguội lạnh.

Sau khi thỉnh cầu Huyền Lăng và Thái hậu giấu việc mình mang thai song sinh, tôi bắt đầu buông lỏng dây buộc bụng ra từng chút, do đó gần đây bụng tôi trông có vẻ to hơn trước khá nhiều.

Tôi cố ý không để ý tới, thỉnh thoảng còn để Cận Tịch dắt đi dạo trong Thượng Lâm uyển. Các cung tần đi ngang qua mỗi khi dừng chân lại thỉnh an, ánh mắt đều không kìm được dừng lại nơi cái bụng đã nhô hẳn lên của tôi, kế đó liền lộ ra vẻ nghi hoặc và kinh hãi. Tôi tỏ vẻ chẳng hề quan tâm, còn thản nhiên mỉm cười trò chuyện mấy câu với bọn họ, căn bản không giải thích gì.

Chỉ sau vài lần tin đồn đã lan ra khắp hậu cung, mọi người đều ngấm ngầm để ý tới cái bụng to hơn hẳn bình thường của tôi. Tôi không chỉ một lần nghe thấy các cung tần lén lút bàn tán sau lưng mình: “Bụng của Hoàn Phi nương nương trông chẳng giống như là có thai sáu tháng gì cả, có lẽ nào…”

Tôi vẫn luôn tin rằng tin đồn là thứ lan truyền nhanh nhất, không gì có thể ngăn cản được, còn mang theo một chút ác ý khiến người ta kích động đến khó tả.

Có lần tôi lẳng lặng đi qua một bụi hoa rậm rạp, ngoài tiếng gió thổi hoa lá đung đưa xào xạc ra còn có thể nghe thấy những tiếng rì rầm trò chuyện chất chứa sự hưng phấn được kìm nén.

“Hoàn Phi…” Có người thấp giọng nhắc đến tôi.

“Cái gì mà Hoàn Phi!” Một người khác cười lạnh thành tiếng, nghe sắc lẹm như một lưỡi dao cứa qua tai người ta: “Chẳng qua là một ni cô từng bị phế truất mà thôi, bộ dạng lẳng lơ giống hệt như con tiện tỳ Phó Như Kim kia vậy, nếu không vì đứa bé trong bụng cô ta, Hoàng thượng lại chịu phong cô ta làm phi sao?”

Còn có người cất giọng khinh miệt: “Ai mà biết được đứa bé đó là của ai. Nhìn cái bụng đó của cô ta làm gì giống với có thai sáu tháng, đủ so được với cái bụng có thai tám tháng của Từ Tiệp dư rồi…” Cô ta nói nhỏ đi một chút, rồi chợt bật cười khúc khích một tiếng, nói tiếp: “Cô ta ở một mình trong chùa Cam Lộ, chưa biết chừng lại không chịu được sự cô đơn mà đi tìm tên hòa thượng nào đó…”

“Suỵt…” Có người khẽ cất tiếng nhắc nhở: “Cô ta dù gì cũng là một trong Tam phi, chớ quên câu tai vách mạch rừng, cẩn thận một chút!”

Vẫn là giọng nói vừa rồi, nghe có hơi chói tai: “Lá gan của Nghiêm Tài nhân nhỏ quá, chúng ta việc gì phải sợ cô ta chứ, cô ta ngoài chỗ dựa là cái bụng đó ra thì còn gì khác đâu. Nếu ta mà biết được đứa bé trong bụng cô ta là con hoang của ai, ta nhất định sẽ cho cô ta một phen biết mặt!”

Một người khác dường như không tin, cười nói: “Mục tỷ tỷ nói nghe tự tin quá, muội muội xin được chờ xem kịch hay. Nếu tỷ tỷ thực sự có ngày lật đổ được Hoàn Phi, muội muội nhất định sẽ tâm phục khẩu phục. Chỉ e tỷ tỷ vừa gặp Hoàn Phi là liền sợ đến nỗi chẳng nói được gì.”

Người đó khẽ “hừ” một tiếng: “Ta mà lại sợ cô ta sao? Nếu ta may mắn mang được thai rồng, vậy mới gọi là dòng dõi hoàng thất chính thống, còn như cái thai hoang thai dại của cô ta có ai mà thèm!”

Tôi đưa mắt liếc nhìn Hoán Bích bên cạnh, thấy muội ấy giận đến nỗi toàn thân run rẩy, sắc mặt tái hẳn đi. Tôi lẳng lặng khoát tay một cái, Hoán Bích hiểu ý, liền chạy ra xa mấy bước, khẽ cười nói: “An chủ tử mau tới đây đi, Bảo Quyên thấy hoa ở chỗ này nở đẹp quá!”

Người sau bụi hoa lập tức ngẩn ra, nôn nóng nói: “Không hay rồi! Hình như là An Quý tần và thị tỳ Bảo Quyên bên cạnh cô ta, nghe nói An Quý tần trước giờ vẫn luôn đi lại gần gũi với Hoàn Phi, nếu để cô ta nghe được điều gì thì không hay đâu!”

Một người khác oán trách: “Đều tại tỷ tỷ mau mồm mau miệng quá đấy, cuộc trò chuyện này mà truyền ra ngoài, chúng ta sẽ chẳng dễ chịu gì đâu, mau đi thôi!” Dứt lời liền xách váy hoang mang chạy đi.

Thấy mấy người đó đã chạy đi xa, Hoán Bích cười lạnh, nói: “Nô tỳ còn tưởng là loại người dám làm dám chịu thế nào cơ, hóa ra là những kẻ đáng khinh chuyên nấp sau lưng người ta nói lời nhảm nhí!”

Tôi vẫn thản nhiên như thể chuyện chẳng liên quan tới mình. “Đã nhìn rõ là ai chưa?”

Phẩm Nhi đứng kế bên Hoán Bích lập tức đáp: “Dạ rõ rồi, là Mục Quý nhân, Nghiêm Tài nhân và Ngưỡng Thuận nghi.”

Tôi khẽ mân mê mấy viên trân châu đính trên tay áo, chậm rãi nói: “Cứ ghi lại cho ta là được rồi.”

Hoán Bích hỏi: “Tiểu thư không giận sao?”

Tôi cười hờ hững nói: “Giận? Bọn họ mà cũng xứng sao?” Tiếng cười lạnh lùng của tôi khiến mấy giọt sương trên cành hoa rơi xuống. “Cứ để bọn họ nói đi, kịch hay hãy còn nhiều.”

Buổi trưa hôm ấy, Huyền Lăng tới Nhu Nghi điện ngồi chơi, mang theo cơn giận dữ khó lòng kìm nén. “Lòng người trong cung không ngờ lại xấu xa tới mức này, thật khiến trẫm không thể nhịn được!”

Tôi dùng khăn tay dịu dàng giúp y lau đi những giọt mồ hôi lấm tấm rỉ ra nơi thái dương, ôn tồn hỏi: “Hoàng thượng cớ gì mà lại tức giận như thế?”

Y còn chưa hết giận, nắm chặt lấy bàn tay tôi, nói: “Hoàn Hoàn, nếu trẫm nói với nàng, nàng nhất định sẽ rất giận.”

Tôi lắc đầu cười khẽ: “Thần thiếp sẽ chẳng giận đâu.”

Y ngạc nhiên hỏi: “Tại sao?”

Trên mặt tôi xuất hiện một nụ cười điềm đạm, mông lung như có như không: “Những lời nhơ nhuốc thần thiếp nghe thấy gần đây còn nhiều hơn hẳn năm xưa khi bị cấm túc, nhưng nếu vì thế mà tức giận thì thực không đáng chút nào.”

Huyền Lăng bất giác ngẩn ra, vẻ ưu lo trong mắt càng lúc càng rõ rệt, tựa như mảng mây đen dày đặc giữa trời. “Hoàn Hoàn, nói trẫm nghe đi, nàng đã nghe thấy những gì rồi?”

Trong bình có nước sôi vừa đun, tôi chậm rãi rót vào trong chén, dòng nước nóng vừa chảy xuống, những cánh hoa hồng vốn nhẹ bẫng, khô queo lập tức nở ra tươi rói, trở nên kiều diễm vô cùng, tựa như khuôn mặt ửng đỏ của một nàng mỹ nhân say rượu. Tôi khẽ cười một tiếng, điềm đạm nói: “Những lời mà thần thiếp nghe thấy nhất định là còn khó nghe hơn những lời Hoàng thượng nghe thấy cả trăm nghìn lần, nhưng ngay đến thần thiếp cũng không tức giận, Hoàng thượng việc gì phải tức giận chứ!”

“Nàng biết những lời nhơ nhuốc đó của bọn họ khó nghe đến thế nào rồi đấy, trẫm thực thương nàng vô cớ phải chịu nỗi oan ức này.”

“Hoàng thượng đã biết là thần thiếp bị oan, vậy thần thiếp đâu có thể tính là bị oan nữa, còn về việc người khác nói thế nào thì cứ mặc kệ bọn họ thôi.” Trong điện, gió thổi mát rượi, làm mái tóc vừa mới gội của tôi nhè nhẹ tung bay, toát lên vẻ dịu dàng hết mực. “Hoàng thượng cũng đã nói những lời đó khó nghe, vậy thì khỏi cần nghe làm gì, cũng đừng để vào lòng.” Tôi bưng chén trà hoa hồng lên đưa tới trước mặt y. “Loại trà này tuy chẳng quý báu gì, thế nhưng ngửi một chút có thể khiến người ra cảm thấy tinh thần thư thái, quên đi những chuyện phiền muộn giữa chốn nhân gian, Hoàng thượng hãy uống thử xem sao.”

Huyền Lăng hôn nhẹ một cái lên bàn tay tôi, trong mắt tràn ngập vẻ mừng vui, âu yếm. “Hoàn Hoàn, trẫm trước đây chỉ cảm thấy nàng dịu dàng, bây giờ mới biết nàng còn có tấm lòng bao dung như thế nữa.”

Tôi đưa tay khẽ gạt mấy lọn tóc rối ra sau tai, mỉm cười nói: “Hoàng thượng nói như vậy thực khiến thần thiếp thấy xấu hổ quá chừng.”

Y cất lời cảm khái: “Nàng vì trẫm mà mang thai vất vả, lại là thai sinh đôi, thế mà người trong cung lại đồn đại phỉ báng nàng, trẫm chỉ cần thoáng nghĩ đến thôi là liền cảm thấy tức giận.”

Tôi cố kìm nén cảm giác nhục nhã nơi đáy lòng, vẫn tươi cười rạng rỡ. “Thần thiếp gửi mình trong chùa Cam Lộ tu hành mấy năm, kỳ thực cũng có không ít thu hoạch, ít nhất cũng luôn giữ được tâm hồn thanh thản, tự tìm lấy những niềm vui riêng.” Tôi chăm chú nhìn y, khẩn khoản nói: “Vừa rồi khi tới đây, Hoàng thượng có vẻ tức giận quá, thần thiếp hy vọng về sau Hoàng thượng bất kể là nghe thấy điều gì cũng chớ nên tức giận, càng đừng nên vì thế mà trách phạt lục cung.”

Huyền Lăng tỏ ra do dự. “Sai mà không phạt, trẫm cảm thấy có chút không công bằng.”

Tôi hơi cụp mắt xuống, thấp giọng nói: “Hoàng thượng thử nghĩ mà xem, trong cung có nhiều người như thế, tin đồn thì lại lan nhanh, nếu thực sự trừng phạt thì ắt sẽ dính dáng đến rất nhiều người. Huống chi…” Tôi ngẩng đầu nhìn y chăm chú, cặp mắt long lanh như làn nước mùa xuân. “Hoàng thượng hãy coi như tích phúc cho con của chúng ta đi.”

Huyền Lăng không cự lại được những lời khẩn cầu ấy của tôi, do dự thêm một lát rồi cuối cùng cũng đồng ý. Hơn nữa, với những nữ nhân trẻ trung xinh đẹp kia, sau khi phạt nặng, rất có thể y sẽ lại sinh lòng thương xót.

Việc này cứ liên tục được đè nén, tôi thì làm bộ như không hay biết gì, rồi cuối cùng chẳng mấy khi ra khỏi Nhu Nghi điện, dành phần lớn thời gian cho việc nghỉ ngơi tĩnh dưỡng, đồng thời phái mấy người Phẩm Nhi, Hoa Nghi ra ngoài ghi lại danh sách những người phỉ báng tôi.

Lúc này tôi nằm nghiêng trên giường, tay cầm một thanh lăn ngọc mà lăn đi lăn lại trên mặt, tai thì lắng nghe Hoán Bích đọc Sưu thần ký, thỉnh thoảng lại cười đùa vài câu để giết thời gian. Hoán Bích cười nói: “Chuyện cái bụng của tiểu thư bên ngoài đang sôi sục cả lên, chắc chẳng ai ngờ được tiểu thư vẫn có thể vững vàng như núi Thái Sơn. Nô tỳ ban đầu còn không hiểu, về sau chợt nhớ tới lời của tiểu thư hôm đó thì mới giật mình tỉnh ngộ.”

Tôi bỏ một quả sơn trà vào miệng, cảm nhận vị ngọt ngào thơm mát từ đó truyền ra, uể oải nói: “Ta vừa về cung, lại vì mang thai mà được ân sủng tột bậc. Người bợ đỡ nịnh nọt có, kẻ nói xấu sau lưng có, thực là địch ta khó phân, khó tránh khỏi cảnh trước sau đều có địch, chi bằng hãy thừa dịp này mà phân rõ giới tuyến là tốt nhất.”

Hoán Bích nghiêng đầu suy nghĩ một chút rồi nói: “Hiện giờ mọi chuyện đã rõ ràng, kẻ nào đứng ra phỉ báng ắt là kẻ địch của tiểu thư, còn những ai im lặng thì chính là bằng hữu, sau này có thể giúp đỡ lẫn nhau.”

Tôi ngẩng đầu cười nói: “Đâu có dễ dàng như vậy. Kẻ phỉ báng ta là kẻ địch không sai, nhưng người im lặng thì chưa chắc đã là bằng hữu. Chẳng hạn như Kính Phi trước giờ vẫn luôn kín tiếng giữ mình, mà người ở Cảnh Xuân điện không phải tới giờ cũng vẫn im lặng đó sao?”

Hoán Bích khẽ cười khinh miệt. “Sau việc Từ Tiệp dư, nàng ta đã làm mất lòng Thái hậu, Hoàng thượng ngại mặt mũi Thái hậu là thứ nhất, e dè hai chữ “chẳng lành” của nàng ta là thứ hai, giờ đã chẳng mấy để ý tới nàng ta nữa rồi. Hơn nữa, nghe nói gần đây hai người thị tỳ của Dương Phương nghi hầu hạ ở Nhu Nghi điện hết sức tận tâm, Hoàng thượng thấy tớ thì nhớ đến chủ, cảm thấy vô cùng thương tiếc.”

“Hoàng thượng phải cảm thấy thương tiếc thì mới chịu nghĩ tới việc ngày đó Bảo Quyên bên cạnh An thị đã nói năng với giọng chắc nịch thế nào.” Tôi thoáng trầm ngâm rồi mới cười nói tiếp: “Hoàng thượng không tới chỗ An thị nữa, nhưng lại thường xuyên qua chỗ Diễm Thường tại, qua đó đủ thấy cô ta hiện giờ đang đắc sủng cỡ nào.”

Hoán Bích hơi trề môi nói: “Nô tỳ thấy thái độ của Diệp thị với Hoàng thượng không lạnh không nhạt, thực chẳng rõ cô ta dùng thủ đoạn gì mà đắc sủng nữa. Mà trong số những người phỉ báng tiểu thư không hề có cô ta, chắc hẳn cô ta dù có muốn phỉ báng thì cũng chẳng tìm được ai để nói chuyện. Cứ như nô tỳ thấy, cô ta dù đắc sủng nhưng bị Thái hậu ghét bỏ, bị các phi tần oán hận, vậy thì có gì là hay đâu chứ!”

Tôi mỉm cười, lắc đầu nói: “Cô ta chưa chắc đã là loại người thích bàn tán sau lưng người khác như vậy.” Sau đó tôi lại đưa mắt liếc nhìn Hoán Bích. “Muội với Diệp Lan Y chẳng qua mới chỉ gặp nhau vài lần, tại sao lại ghét cô ta đến vậy chứ?”

Hoán Bích cúi đầu suy nghĩ một chút rồi mới trầm ngâm nói: “Nô tỳ cũng không rõ tại sao mình lại không thích cô ta như vậy, chỉ cảm thấy cô ta lẳng lơ, diêm dúa quá chừng. Có lẽ là vì vết xe đổ của An thị nên nô tỳ không thể nào ưa được kiểu người như thế.”

Đương lúc chúng tôi nói chuyện thì Hoa Nghi từ ngoài đi vào bẩm báo: “Từ Tiệp dư đang ở ngoài cầu kiến, nương nương có gặp không ạ?”

Tôi thoáng ngẩn người, vội vàng nói: “Sao lại không gặp chứ, mau mời vào đây.”

Vóc người Từ Tiệp dư vẫn có vẻ mỏng manh như trước, nhưng khí sắc thì tốt hơn nhiều, xem ra quãng thời gian gần đây Huyền Lăng đã hết sức quan tâm tới nàng ta.

Thân hình nàng ta đã hơi nặng nề, đi lại cũng có chút khó khăn, cần bám vào tay thị tỳ mới đi vững được. Nàng ta vừa nhìn thấy tôi liền định hành lễ, tôi vội kêu Hoán Bích đi đỡ, đoạn trêu chọc: “Muội muội mà hành lễ với bản cung là bản cung lại phải đi đỡ, chỉ sơ sẩy một chút thôi là cái bụng của chúng ta sẽ va vào nhau mất đấy.”

Từ Tiệp dư cúi đầu, che miệng cười tủm tỉm. “Nương nương thật hài hước quá!”

Tôi vội mời nàng ta ngồi rồi cười nói: “Nếu muội muội thích thì hãy đến Nhu Nghi điện chơi nhiều một chút, chúng ta mà tụ lại một chỗ với nhau thì đâu thiếu chuyện vui để nói.”

Từ Tiệp dư khẽ nở một nụ cười nền nã, khí chất uyển chuyển tựa một bài thơ Đường, càng tiếp xúc càng khiến người ta yêu mến. Nhưng Huyền Lăng giờ tuổi đã tam tuần, không còn như thuở thiếu niên lúc nào cũng sẵn lòng hao tốn tâm sức để đi tìm kiếm vẻ đẹp tinh tế của một người con gái. Trong số các nữ tử ở chốn hậu cung hiện giờ, y tất nhiên vẫn thích loại người diêm dúa, bắt mắt như Diệp Lan Y hơn.

Từ Tiệp dư nói: “Tần thiếp sớm đã muốn tới thăm nương nương rồi, chỉ là thân thể mãi vẫn không khỏe. Bây giờ rốt cuộc đã có thể đi lại được, tần thiếp liền tới thỉnh an nương nương ngay.” Nàng ta nói chuyện vẫn luôn nhẹ nhàng, nền nã, tựa như làn gió hết mực dịu dàng.

Tôi kêu Phẩm Nhi múc cho nàng ta một bát canh Thất thúy mà thường ngày mình vẫn uống, mỉm cười nói: “Đã khỏe lại rồi thì nên đi lại nhiều một chút.”

Từ Tiệp dư hơi cau mày, trên khuôn mặt thấp thoáng nét sầu mênh mang khôn tả. “Khi bị cấm túc thì chỉ mong được ra ngoài, nhưng ra ngoài rồi lại cảm thấy vô cùng hỗn loạn.” Nàng ta nói giọng khẩn thiết: “Nương nương đã vì tần thiếp mà hao tâm tổn sức mấy phen, thậm chí còn xin Hoàng thượng và Thái hậu bỏ lệnh cấm túc cho tần thiếp. Ngày đó nếu không có nương nương, e là giờ đây đứa bé trong bụng tần thiếp đã không giữ được.” Nàng ta dịu dáng áp bàn tay lên bụng mình, dáng vẻ yêu thương hết mực. “Tần thiếp không có điều mong cầu gì khác, chỉ hy vọng đứa bé trong bụng này bình an là tốt lắm rồi!”

Tôi cũng nói với giọng chân thành, tha thiết: “Mang thai chín tháng mười ngày vất vả cỡ nào chỉ có chúng ta hiểu, lỡ như không giữ được đứa bé, nỗi đau đớn ấy thực là to lớn tột cùng.”

Từ Tiệp dư hơi ngẩng lên, ánh mắt trong veo như làn nước mùa thu, thấp giọng nói: “Tần thiếp nghe nói nương nương từng phải chịu khổ rất nhiều, khi sinh Lung Nguyệt Công chúa cố nhiên là muôn phần gian khó, nhưng cái thai đầu…” Nàng ta hạ thấp giọng nhưng sự chân thành thì không giảm bớt chút nào: “Chắc là vì duyên cớ này nên nương nương mới quan tâm tới tần thiếp như vậy.”

Tôi khẽ mỉm cười, dùng chiếc thìa bạc chậm rãi khuấy canh Thất thúy trong bát, điềm đạm nói: “Muội muội đúng là rất thông minh.”

Nàng ta nở một nụ cười thương cảm, lại hơi nghiêng đầu mà nhìn mấy bông đỗ quyên mùa thu được cắm trong bình, khẽ nói: “Thông minh thì sao chứ? Giống như mấy bông đỗ quyên này vậy, dù có nở đẹp đến mấy thì vẫn là loài hoa của mùa xuân, bây giờ đã sắp vào thu rồi, căn bản chẳng hợp mùa gì cả.”

Những bông đỗ quyên mùa thu đó Hoán Bích vốn vẫn dùng để cài lên búi tóc mỗi ngày, Từ Tiệp dư chỉ vô tình nói vậy nhưng Hoán Bích vẫn không kìm được, mặt hơi biến sắc.

Tôi làm bộ như không hay biết, mỉm cười nói: “Sao muội muội lại nói vậy chứ? Con người sống trên đời cần có niềm tin, nếu ngay đến trái tim cũng đã nguội lạnh, người khác dù có giúp đỡ thế nào cũng chẳng xong. Muội muội tốt xấu gì cũng còn có đứa bé trong bụng mà.”

Từ Tiệp dư dịu dàng nói: “Tần thiếp chẳng ra gì, không chịu nổi những lời ác độc của người ta, không vượt qua được chính bản thân mình, do đó mới tự làm mình bị tổn thương. Nương nương nhất định phải kiên cường hơn mới được, ngàn vạn lần đừng giống như tần thiếp.”

Tôi hơi nhếch môi cười khẽ. “Muội muội vừa mới ra ngoài mà đã nghe thấy những lời như thế rồi, xem ra tin đồn về cái thai này của bản cung thực là nhiều không kể xiết.”

“Tin đồn dù sao cũng chỉ là tin đồn thôi!” Từ Tiệp dư cười nói: “Nương nương đã đối xử với tần thiếp như vậy, tần thiếp hẳn nhiên phải dốc ruột dốc gan với nương nương. Có một số việc bản thân tần thiếp chưa chắc đã làm được, nhưng xin nương nương đừng nên vì lời của người khác mà thương tâm.”

Tôi nắm lấy bàn tay gầy guộc lạnh giá của nàng ta, ôn tồn nói: “Muội muội cứ yên tâm, bản cung giờ không ra khỏi Nhu Nghi điện này nữa, bọn họ có thể làm gì bản cung đây?” Từ Tiệp dư khẽ gật đầu vẻ đầy âu lo, sau đó liền cáo từ ra về.

Những tin đồn nhảm nhí cứ thế lan truyền khắp nơi, ngày một nhiều hơn, cuối cùng ngay đến Hoàng hậu cũng không kìm được mà đứng ra khuyên nhủ Huyền Lăng: “Mọi người trong cung đều nói cái thai của Hoàn Phi khác hẳn người thường, chuyện này dù sao cũng có liên quan tới dòng dõi hoàng tộc, cứ nên cẩn thận một chút thì hơn.”

Hoàng hậu tuy không đắc sủng nhưng đã ở ngôi quốc mẫu nhiều năm nay, Huyền Lăng cũng khá kính trọng nàng ta. Hơn nữa, Hoàng hậu còn đang mang bệnh, đã mấy tháng nay không quản việc gì, bây giờ có lời như thế rồi Huyền Lăng cũng không tiện gạt sang một bên, đành nói: “Hoàng hậu đã phải nhọc lòng rồi, có điều tin đồn trong cung xưa nay vốn chưa từng dứt, nếu Hoàng hậu cứ vì những lời vu vơ như thế mà hao tổn tâm tư, chỉ e sẽ chẳng có ích gì cho việc dưỡng bệnh.” Dừng một chút, y lại tiếp: “Thân thể Hoàng hậu còn chưa khỏe hẳn, việc trong hậu cung tự có Đoan Phi và Kính Phi san sẻ giúp nàng. Bọn họ đã chẳng coi mấy lời vớ vẩn này ra gì, nàng việc gì phải để ý đến.”

Lúc ấy tôi đang chải đầu trang điểm, nghe Tiểu Doãn Tử bẩm báo xong thì chỉ thản nhiên chọn một cặp bông tai phỉ thúy hình lá ngân hạnh đeo lên tai, ngó nghiêng một chút rồi nói: “Kỳ thực Hoàng hậu nói thế cũng chẳng thể chê trách gì, nàng ta là chủ hậu cung, để ý tới mọi việc trong cung vốn là chức trách của nàng ta, huống chi đây còn là việc lớn có liên quan tới dòng dõi hoàng tộc. Có điều, Hoàng thượng sớm đã khó chịu về việc này, nàng ta lại không may đụng phải, do đó mới như vậy mà thôi.”

Huyền Lăng xưa nay luôn kính trọng Hoàng hậu, bây giờ nói ra những lời như thế là đã có ý trách móc rồi, thậm chí lúc gặp tôi, y còn tỏ ra có phần bất mãn. “Hoàng hậu trước giờ vẫn luôn chín chắn hiểu chuyện, không ngờ nay lại hấp tấp, bộp chộp như thế, chẳng khác gì đám người ít tuổi ngu ngốc ngoài kia.”

Tôi dịu dàng nói: “Hoàng hậu nương nương cũng chỉ có lòng tốt mà thôi… Hoàng thượng không nói việc thần thiếp mang thai song sinh với Hoàng hậu nương nương đấy chứ?”

Y khẽ vuốt ve bờ vai tôi, âu yếm nói: “Nàng đã dặn dò như thế, lại còn vì con của chúng ta mà phải chịu nỗi oan ức như vậy, sao trẫm có thể làm trái ý nàng được chứ.”

Tôi cúi đầu, lộ ra vẻ mặt hiền từ của một người mẹ. “Vì con của chúng a, dù có phải làm gì thần thiếp cũng cam tâm tình nguyện.”

Huyền Lăng thở dài cảm khái. “Nàng thực đã phải chịu vất vả nhiều rồi!”

Tôi nói giọng thân mật: “Thần thiếp vất vả không chỉ vì con của chúng ta, mà còn vì Hoàng thượng nữa. Việc ở tiền triều đã đủ nặng nhọc rồi, sau khi trở về hậu cung, Hoàng thượng nên được nghỉ ngơi thoải mái mới phải, thần thiếp không muốn Hoàng thượng vì thần thiếp mà phải nhọc lòng thêm nữa.” Rồi tôi lại cố ý nói thêm một câu: “Mấy người Mục Quý nhân dù sao cũng còn trẻ, đâu biết được thế nào là thị phi nặng nhẹ, dù Hoàng thượng có nghe thấy bọn họ nói gì thì cũng đừng nên giận dữ.”

Huyền Lăng trước giờ vốn vẫn hay khoan dung với những phi tần trẻ tuổi xinh đẹp, dù có vì việc lần này mà trách phạt mấy người Mục Quý nhân thì cũng sẽ nhanh chóng cho qua, không để bụng thêm nữa. Nhưng bây giờ bọn họ càng phỉ báng tôi nhiều, tôi lại càng tha thiết khuyên nhủ Huyền Lăng chớ nên vì tôi mà trách phạt bất cứ một ai, thế là Huyền Lăng liền nhớ mãi việc này, bắt đầu lạnh nhạt với các phi tần có lời nói xấu tôi, không còn đặt chân tới chỗ bọn họ thêm lần nào nữa.

Dần dần, số người đắc sủng trong cung trở nên vô cùng ít ỏi. Có điều, theo lời Cận Tịch kể lại thì Hồ Chiêu nghi cũng từng nói xấu tôi, ấy thế mà Huyền Lăng lại không hề chỉ trích, vẫn sủng ái nàng ta như cũ. Tôi khẽ cười giễu cợt. “Cô ta có thân phận như thế nào chứ, Hoàng thượng tất nhiên phải nhường cô ta mấy phần. Có điều, cái miệng Hồ Chiêu nghi vẫn là cái miệng đó, tính tình Hoàng thượng cũng vẫn là tính tình đó, chưa từng thay đổi.”

Cận Tịch nghe xong thì chỉ chỉnh lại bông hoa trên búi tóc một chút, nở một nụ cười đầy ý vị. “Dạ phải, cũng giống như Hoa Phi trước đây vậy, Hoàng thượng tuy dung túng cho cô ta nhưng chưa chắc đã thực sự thích cô ta.”

Tôi lúc này đã có chút mệt mỏi, không nói gì thêm, khẽ xua tay ra hiệu cho Cận Tịch lui ra ngoài.

## 24. Chương 24 – Hết Tập 5

Chương 24: Hợp hoan

Giờ đã gần cuối hạ, vậy mà thời tiết nóng nực vẫn chẳng hề giảm bớt, ngược lại càng thêm oi nồng khó chịu.

Sáng sớm hôm ấy, tôi tới chỗ Hoàng hậu thỉnh an theo lệ thường, Hoàng hậu chỉ nói “tinh thần không được tốt”, sau đó dặn dò vài câu rồi ọi người giải tán. Tôi cũng không nói nhiều với các phi tần khác, có lẽ vì có bài học từ việc tôi trừng phạt Tường Tần nên những kẻ thường xuyên nói xấu sau lưng tôi khi tới trước mặt tôi đều không dám ho he, đặc biệt là đám người Mục Quý nhân, ai nấy đều có vẻ hậm hực không vui.

Rồi sau đó mọi người nhanh chóng giải tán, tôi thì bám vào tay Cận Tịch mà chậm rãi bước ra ngoài. Buổi sáng hôm ấy, sắc trời vốn khá đẹp, những áng mây màu tựa như gấm vóc che phủ khắp trời, thế nhưng chỉ một lát sau, mây đen đã ùn ùn kéo tới, kèm theo đó còn có tiếng sấm sét ì ùng. Tuy có kiệu theo sau nhưng Cận Tịch vẫn không yên tâm, ền nói: “Nương nương, e là chúng ta chẳng thể về cung trước khi trời mưa rồi, chi bằng hãy tìm một nơi nào đó nghỉ tạm, đợi mưa tạnh rồi hãy đi. Tuy ngồi kiệu thì sẽ không bị ướt người, nhưng sợ là trời mưa đường trơn, nhỡ mấy kẻ khiêng kiệu trượt chân thì nguy hiểm lắm.”

Cận Tịch xưa nay vẫn luôn cẩn thận, ý kiến đưa ra cũng khá hợp lý, tôi liền tán thành ngay, rồi chúng tôi tranh thủ lúc trời chưa mưa mà đi vào một ngôi đình gần đó. Vừa mới vào tôi liền cảm thấy vô cùng quen mắt, Cận Tịch khẽ nói: “Nương nương, đây là Ký Lan đình đấy.”

Tôi bất giác sững người, ngẩn ngơ lẩm bẩm: “Là Ký Lan đình ư?”

Ký Lan đình, mười hai hàng lan can đỏ bị vô số đôi tay vuốt ve trở nên bóng loáng, trải bao năm tháng, còn toát lên cảm giác trầm buồn đượm dấu ấn của thời gian. Ký Lan đình, đó chính là nơi mà năm xưa tôi và Huyền Lăng lần đầu gặp mặt.

Tự nơi đáy lòng tôi bỗng trào dâng mấy niềm thương cảm, thời gian thoăn thoắt trôi đi, mới thoáng đó đã gần chục năm rồi, con người ta chẳng thể nào trở lại ngày xưa. Còn nhớ thuở nào ân ái, lòng xiết nỗi mừng vui, mang theo biết bao tâm trạng của người thiếu nữ. Đời người nếu mãi như lần đầu gặp mặt thì tốt biết bao!

Chỉ đáng tiếc, có thể trùng phùng nhưng lại chẳng thể có được tâm trạng của năm nào.

Cây hạnh ngoài Ký Lan đình chỉ còn lại một mảng xanh um, chiếc xích đu khi xưa sớm đã chẳng còn nhưng mấy gốc hợp hoan thì nở hoa rất đẹp, tựa như những áng mây màu, đầy vẻ mộng ảo, dưới sắc trời âm u trông lại càng tươi đẹp, diễm lệ hơn.

Tôi dừng ánh mắt trên những bông hoa hợp hoan, khẽ nói: “Dù có đẹp đến mấy thì cũng chỉ vậy thôi, mưa rào trút xuống là sẽ phải lụi tàn.” Lời còn chưa dứt trời đã đổ mưa tầm tã, tựa vô số ngọn roi quất xuống mặt đất, làm những giọt nước trắng xóa bắn đi tung tóe, nhất thời mọi thứ đều trở nên mờ mịt, ngay đến cảnh vật ở cách mười bước chân cũng trở nên mơ hồ không thể thấy rõ.

Cận Tịch bước tới đứng chắn trước tôi. “Nương nương đứng vào trong một chút đi, đừng để bị cảm lạnh.” Dứt lời, nàng ta chợt không kìm được “úi” lên một tiếng. Tôi nhìn theo hướng ánh mắt nàng ta, thấy có bóng dáng lờ mờ của một nữ tử nào đó giữa màn mưa. Nàng ta không vội vã tránh mưa, còn cúi đầu không ngừng nhặt nhạnh thứ gì đó. Tôi nhất thời tò mò, liền nói: “Cận Tịch, mau qua đó xem xem, bất kể là ai cũng cứ gọi vào đây tránh mưa cái đã.”

Cận Tịch vâng lời đội ô ra ngoài, chỉ một lát sau đã dắt theo một nữ tử đi vào, nói: “Nương nương, là Diễm Thường tại.”

Quả nhiên là Diệp Lan Y, nàng ta mặc một chiếc áo màu xanh ngọc bích, bên trên thêu rất nhiều hoa văn sặc sỡ, phía dưới là một chiếc váy dài màu đen. Lúc này xiêm y của nàng ta đã ướt sũng và dính sát vào người, lại càng làm tôn lên những đường cong căng tràn sức sống, bất cứ nam nhân nào nhìn vào hẳn đều máu huyết sôi trào. Mái tóc của nàng ta vốn được búi lại gọn ghẽ trên đầu nhưng vì bị ướt nước mưa nên rũ xuống, dính sát vào mặt. Hai tay nàng ta lúc này vẫn giữ chặt một bọc vải, mở ra thì thấy bên trong có rất nhiều cánh hoa hợp hoan màu sắc diễm lệ, nhìn nàng ta như là đang ôm vô số áng mây màu vào lòng. Nàng ta hành lễ qua loa với tôi, sau đó cũng chẳng để tâm tới việc xiêm y đã ướt, có khả năng bị nhiễm phong hàn, hết nhìn những cánh hoa hợp hoan trong lòng lại nhìn những cánh hoa hợp hoan đang không chịu nổi sự tàn phá của mưa gió mà rơi rụng ngoài kia.

Vì nàng ta ướt sũng toàn thân nên mọi đường cong trên người đều lộ ra cả, mấy gã thái giám đứng bên cạnh ai nấy đều cúi gằm mặt không dám nhìn. Tôi đưa mắt ra hiệu một cái, Cận Tịch hiểu ý liền khoác cho nàng ta một chiếc áo choàng, nói: “Diễm tiểu chủ cẩn thận kẻo bị nhiễm phong hàn đấy!”

Nàng ta khẽ “ừm” một tiếng coi như đáp lại, mắt vẫn nhìn những bông hoa bên ngoài vẻ đầy âu lo. Cận Tịch đưa mắt nhìn qua phía tôi, như thể muốn nói: Tính tình Diễm Thường tại đúng là quái dị quá chừng!

Tôi cũng không tỏ thái độ gì, thản nhiên quay lại dặn dò mấy gã thái giám đứng sau lưng: “Xem ra Diễm Thường tại rất thích hoa hợp hoan, các ngươi hãy gỡ rèm kiệu ra rồi trải xuống dưới gốc cây kia cho ta, đợi lát nữa mưa tạnh rồi thì đổ nước đi, mng cánh hoa tới chỗ Diễm Thường tại.” Khẽ mỉm cười một tiếng, tôi quay sang nói với nàng ta: “Dùng cách này có thể thu được hết cánh hoa mà khỏi cần dầm mưa, Thường tại thấy thế nào?”

Diệp Lan Y tới lúc này mới lộ nét vui mừng, quỳ xuống cung kính nói: “Đa tạ nương nương.”

Tôi đưa mắt nhìn bộ đồ trên người nàng ta, khẽ cười nói: “Hình như thường tại rất thích những chiếc áo màu xanh thì phải, mỗi lần ta gặp đều thấy là như thế.”

Nàng ta mỉm cười, lập tức lộ vẻ diễm lệ khó tả, còn mang theo một chút hơi lạnh của những giọt mưa. “Nương nương tâm tư tinh tế quá, xiêm y của tần thiếp quả thực đa phần đều là màu xanh.” Nàng ta dừng một chút rồi lại tiếp: “Tần thiếp chỉ thích màu xanh thôi.”

Tôi khẽ gật đầu. “Dung nhan của Thường tại khá diễm lệ, kỳ thực mặc màu đỏ chắc cũng sẽ rất đẹp, giống như những bông hoa hợp hoan mà Thường tại thích vậy.”

Nàng ta không tán đồng cũng chẳng phản đối, chỉ bình thản nói: “Sắp vào thu rồi, hoa hợp hoan đã chẳng còn nhiều nữa.”

Tôi mỉm cười dịu nhẹ. “Trong Thượng Lâm uyển, hoa hợp hoan ở chỗ này coi như là khá đẹp rồi!”

Đôi mắt nàng ta bỗng hơi sáng lên, từ bên trong tỏa ra những tia thần thái linh động yêu kiều, giọng nói ngọt ngào vô hạn: “Hoa hợp hoan ở đây đâu đã được coi là đẹp. Hoa hợp hoan ở Lũ Nguyệt Khai Vân quán mới thực sự là thiên hạ đệ nhất, lúc vừa vào hạ nơi đó giống như là biển hoa, ngay đến nước hồ Thái Dịch cũng có mùi hoa thoang thoảng.”

Trong mắt nàng ta lóe lên một tia say mê và khát khao khó tả, lòng tôi thì lại đột nhiên bị phủ lên một lớp mây đen, tựa như sắc trời bên ngoài ngôi đình lúc này vậy. Lũ Nguyệt Khai Vân quán chính là nơi ở của Huyền Thanh trong Tử Áo Thành, nằm ngay giữa hồ Thái Dịch, thế nhưng nam nữ khác biệt, tôi vĩnh viễn không thể nào đặt chân tới đó. Cảnh hoa hợp hoan mỹ lệ ở đó ngay đến Hoán Bích cũng đã từng thấy, nhưng với tôi thì lại gần ngay trước mắt mà như xa tận chân trời.

Lũ Nguyệt Khai Vân quán là như thế, còn y, há lại không phải như thế?

Thế nhưng một sự nghi hoặc khác lại trào lên trong lòng tôi, tôi ngây người trong chốc lát, trong khi đó sắc mặt Diễm Thường tại đã trở nên ảm đạm, dường như phát hiện ra là mình vừa lỡ lời, bèn cười tự giễu: “Trước đây tần thiếp thân phận hèn mọn, ngay đến cung nữ cũng chẳng bằng, tất nhiên có thể tùy ý đi lại.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Người ngoài nói thế nào là việc của người ngoài nhưng nếu tự thấy mình hèn mọn thì không hay chút nào đâu. Nói tới hèn mọn, bản cung kỳ thực còn là con gái của tội thần cơ đấy!”

Nàng ta dường như có vẻ xúc động nhưng rất nhanh sau đó đã nhìn ra ngoài đình, đưa tay đón lấy dòng nước chảy từ trên mái đình xuống. “Mưa tạnh rồi!”

Tôi đưa mắt nhìn nàng ta. “Sao bên cạnh Thường tại chẳng có kẻ hầu người hạ nào đi theo vậy? Trời vừa mưa to xong, chi bằng để bản cung sai người đưa Thường tại về.”

Nàng ta cười mà chẳng phải cười, một tia lạnh lùng thấp thoáng lộ ra. “Xưa nay chẳng có phi tần nào muốn đặt chân tới Lục Nghê cư, lẽ nào nương nương có hứng thú ghé thăm tệ xá?”

Tôi vốn không có ý đích thân đưa nàng ta về, thế nhưng nàng ta đã nói như vậy, thành ra tôi không tiện cự tuyệt, đành nói: “Thường tại không hoan nghênh bản cung sao?”

Nàng ta đưa tay ra dấu. “Mời nương nương.”

Lục Nghê cư lung linh tinh xảo, cảnh sắc xung quanh cũng khá đẹp đẽ, khi thời tiết tốt nhìn về phía xa còn có thể thấy được khu trung tâm của hồ Thái Dịch. Giữa sân có mấy con vẹt đang xòe cái đuôi ngũ sắc sặc sỡ ra mà ung dung đậu trên cành cây, không hề có vẻ sợ người. Tôi vừa bước chân vào nội điện liền nhìn thấy có một con mèo hoa lớn lao ra, bất giác sợ đến giật nẩy mình, phải cố hết sức kìm nén mới có thể nuốt được tiếng kêu kinh hãi vào trong. Cận Tịch lẳng lặng bước tới đứng trước mặt tôi, cười nói: “Con mèo này của Thường tại thực là đẹp quá!”

Diễm Thường tại khẽ cười. “Con mèo to lớn ngu ngốc này thì có gì đâu mà đẹp.” Nàng ta ngoảnh đầu nhìn quanh, khẽ cất tiếng gọi: “Đoàn Nhung đâu rồi?”

Từ nơi góc tường chợt có một quả cầu tuyết lăn ra, Diễm Thường tại đưa tay tới bế vào lòng, thì ra là một con mèo trắng nhỏ nhắn, cuộn tròn người lại thì chỉ to ngang hai nắm tay, cặp mắt tròn xoe xanh biếc, bộ lông trắng muốt không có chút màu tạp nào, chẳng trách lại có tên à Đoàn Nhung.

Diễm Thường tại âu yếm vuốt ve bộ lông trắng muốt của nó, Đoàn Nhung cũng ngoan ngoãn vô cùng, không cọ quậy gì cả, chỉ uể oải kêu lên “meo” một tiếng, nghe đầy vẻ xa xăm. Tiếng kêu ấy của nó vừa dứt, xung quanh lập tức có mười mấy con mèo cùng chạy lại, kêu vang hết tiếng này tới tiếng kia. Tôi kinh hãi đến nỗi tim đập thình thịch, vội lùi lại hai bước, cố che giấu vẻ thiếu tự nhiên. Diễm Thường tại thoáng tỏ vẻ kinh ngạc nói: “Nương nương sợ mèo ư?”

Tôi vội vàng gượng cười che giấu: “Đâu có, bản cung chỉ thấy tò mò vì Đoàn Nhung vừa kêu lên liền có thể dụ được một bầy mèo tới thôi.”

Diễm Thường tại lộ vẻ tự đắc nói: “Đoàn Nhung không phải loại mèo tầm thường, nó không kêu thì thôi, chỉ cần kêu một tiếng là đám mèo xung quanh sẽ chạy tới. Nếu không phải tần thiếp có xuất thân là người huấn luyện thú, e là khó có thể thuần phục được nó.”

Tôi sợ tới nỗi lông tơ toàn thân cơ hồ đều dựng đứng, Cận Tịch vội cười, nói: “Nương nương, tới giờ uống thuốc rồi đấy, để nguội mất thì e là không dễ uống đâu.”

Tôi hiểu ý, bèn nói: “Bản cung còn phải về uống thuốc, không tiện ở lại lâu. Thường tại vừa bị ướt nước mưa, nhớ phải uống canh gừng nóng đấy!”

Diễm Thường tại khẽ gật đầu, sau đó liền sai người cất chỗ cánh hoa hợp hoan vừa mang về đi.

Cận Tịch đỡ tôi ra ngoài, vừa xoa ngực vừa nói: “Thật là đáng sợ quá, nhìn thấy lũ mèo vừa rồi nô tỳ liền nhớ đến buổi đêm ở đỉnh Lăng Vân, đến bây giờ vẫn còn thấy rùng mình.” Nàng ta nắm lấy bàn tay tôi, ân cần hỏi: “Nương nương không sao chứ?”

Tôi cười gượng đáp: “Không sao. Nàng ta chẳng qua cũng chỉ nuôi chơi thế thôi!”

Màn đêm hôm ấy nhẹ nhàng buống xuống như một tấm rèm sa, giữa bầu không khí vẫn còn vương chút hơi nóng chưa tan đi hẳn. Vì việc ban ngày nên khi đêm đến tôi không sao ngủ ngon được, trên trán liên tục rỉ ra những giọt mồ hôi lấm tấm, cuối cùng liền dứt khoát vén chăn trở dậy, nhẹ nhàng bước xuống giường. Trong Nhu Nghi điện lúc này không thắp nến, duy có viên dạ minh châu lớn nơi nóc điện là đang tỏa ra những tia sáng dìu dịu như ánh trăng. Từ ngoài điện đôi làn gió nhẹ thổi vào, mang theo chút hương hoa cuối hạ. Trong chiếc lò hương nơi góc điện vẫn đang đốt An Tức hương, từng làn khói nhẹ bay ra lững lờ, khiến người ta cảm thấy hết sức uể oải.

Tôi không sao ngủ tiếp được nữa, bên tai không ngừng vang lên tiếng gió đêm luồn lách qua những tòa kiến trúc đình đài lầu các ở Tử Áo Thành, loáng thoáng còn như có tiếng người đang nghẹn ngào khóc lóc, nghe chan chứa nỗi bi thương tột độ. Tôi thầm cảm thấy phiền muộn, liền lớn tiếng gọi: “Cận Tịch…”

Cận Tịch bước tới khoác cho tôi một chiếc áo ngoài, khẽ hỏi: “Sao nương nương lại trở dậy thế?”

Tôi bám vào tay nàng ta, đáp: “Có lẽ vì cái bụng đã lớn hơn nên đâm ra khó ngủ, ngươi đỡ ta ra ngoài đi dạo một chút đi.”

Thế rồi tôi liền bám vào tay Cận Tịch, Hoa Nghi và Tiểu Liên Tử đi theo sau, tất cả cùng cất bước ra ngoài.

Khi đi qua hành lang, tôi chợt nhớ tới một việc, bèn hỏi: “Cận Tịch, đêm nay Hoàng thượng chọn thẻ bài của ai vậy?”

Tiểu Liên TỠcười đáp thay: “Nói ra thì rất lạ, hôm nay Hoàng thượng chọn thẻ bài của Huệ Quý tần, thực đúng là chuyện lạ khó tin.”

Tôi thầm kinh ngạc, không kìm được hơi nhướng mày hỏi: “Huệ tỷ tỷ cũng đã khá lâu không gặp Hoàng thượng rồi, tại sao tự dưng Hoàng thượng lại chọn thẻ bài của tỷ ấy thế?”

Tiểu Liên Tử cúi đầu đáp: “Nghe nói hôm nay Huệ Quý tần đánh rơi vòng tay, không ngờ trùng hợp thế nào lại rơi ngay ở con đường trước Nghi Nguyên điện. Khi Huệ Quý tần dẫn người đi tìm thì vừa khéo là lúc Hoàng thượng tan buổi chầu, thế là hai người liền gặp mặt.”

Tôi trầm ngâm suy nghĩ, sáng sớm hôm nay khi đi thỉnh an Hoàng hậu, dường như My Trang đã trang điểm rất cẩn thận, trên đầu cài một đôi trâm vàng hình phượng hoàng dang cánh, lại mặc một chiếc áo dài màu hồng, bên trên thêu hình hoa lá. Đó vốn là thứ màu sắc mặc vào dễ có cảm giác tầm thường, thế nhưng mặc lên người My Trang lại chỉ làm tăng thêm dáng vẻ đoan trang, hiền thục của tỷ ấy, càng nhìn lại càng khiến người ta yêu quý.

Tôi trầm giọng nói: “Hoàng thượng cũng chưa tính là tuyệt tình với My Trang tỷ tỷ, đã gặp như vậy rồi ắt sẽ chẳng đối xử lạnh nhạt.”

Cận Tịch đứng kế bên nhẹ nhàng cất tiếng: “Thái hậu vốn thích các phi tần đoan trang, nền nã hầu hạ Hoàng thượng, mà Huệ Quý tần thì vẫn luôn được lòng Thái hậu nhất mà.”

“My Trang tỷ tỷ còn đang độ trẻ trung xinh đẹp, cứ ngày ngày ở ẩn trong Đường Lê cung cũng chẳng phải chuyện hay.” Thế nhưng nơi đáy lòng tôi lại nổi lên một tia nghi hoặc, với tính cách của My Trang, dù người khác có bức ép thế nào tỷ ấy cũng chẳng chịu phục tùng, hơn nữa tỷ ấy lại là người cẩn thận, trước giờ vẫn luôn cố gắng né tránh Huyền Lăng, sao có thể đánh rơi vòng tay ở khu vực xung quanh Nghi Nguyên điện được, lẽ nào thực sự có chuyện trùng hợp đến thế?

Hoa Nghi đưa tay chỉ về hướng xa. “Nương nương xem kìa, là xe Phượng loan xuân ân đấy, vừa đi từ Đường Lê cung ra, chắc chính là Huệ Quý tần rồi.”

Đang là ban đêm nên không thể nhìn rõ lắm, có điều tiếng xe Phượng loan xuân ân tôi nghe đã hết sức quen tai rồi. Giữa bầu không khí buổi đêm tịch mịch, ánh trăng mềm mại rải xuống từ nơi chân trời, từng làn gió mát thổi tới khiến mấy sợi tóc rối bên tai nhè nhẹ đung đưa, từ đâu đó thấp thoáng vang lại tiếng đồng hồ nước tí tách, còn có cả tiếng ve tiếng ếch kêu dồn dập, xen lẫn trong đó là tiếng lăn lộc cộc của bánh xe Phượng loan xuân ân, hết sức rõ ràng.

Buổi trưa hôm sau, tôi sai người chuẩn bị lễ vật rồi mang tới Đường Lê cung, lúc này My Trang đang ngồi trên chiếc ghế tựa nơi noãn các, hai thị tỳ Thái Nguyệt và Bạch Linh đứng hai bên phe phẩy quạt, vì còn chưa hết cái nóng hè nên tỷ ấy chỉ mặc một chiếc áo mỏng màu ngà thêu hình hoa cúc, bên dưới là một chiếc váy dài cùng màu. Nhìn thấy tôi tới, My Trang vẫn uể oải ngồi trên ghế, cười nói: “Muội tự kiếm chỗ ngồi đi”, rồi lại quay sang dặn dò Thái Nguyệt: “Đi bổ dưa mật mang tới đây!”

Tôi ngồi xuống trước mặt tỷ ấy, kêu Hoa Nghi đặt lễ vật qua một bên, nói: “Bộ đồ này của tỷ hình như được làm từ năm muội rời cung thì phải, trông giản dị quá, muội vừa chọn cho tỷ mấy xấp vải thượng hạng đây, dùng để may quần áo mới nhất định sẽ rất đẹp.”

My Trang khẽ mỉm cười, đôi bông tai đính trân châu đung đưa nhè nhẹ. “Muội mới về cung được mấy tháng, thế mà đồ muội tặng đã sắp chất đầy Đường Lê cung này rồi.”

Tôi cười hì hì, nói: “Muội chuẩn bị sẵn cho tỷ như thế còn không tốt sao? Cho dù tỷ không thích rắc rối thì cũng không thể để mình thiếu thốn quá được.”

Lúc chúng tôi đang trò chuyện thì Lý Trường tới, thấy tôi cũng ở đây, y vội vàng khom người hành lễ rồi quay sang tươi cười nói với My Trang: “Nô tài bái kiến Huệ chủ tử.” Sau đó lại chỉ tay vào thứ đồ trong tay một gã thái giám sau lưng, cười nói tiếp: “Đây là thứ Hoàng thượng thưởng cho nương nương, xin nương nương hãy nhận lấy.”

My Trang chỉ thoáng liếc qua, kêu Thái Nguyệt nhận lấy rồi bèn thò tay vào trong chiếc hũ gần đó bốc ra một nắm vàng dúi cho Lý Trường, cười tủm tỉm nói: “Công công đã phải vất vả rồi, chút tâm ý này công công hãy giữ lấy mà dùng làm tiền trà nước.”

Lý Trường cười đến híp cả mắt. “Nương nương quá lời rồi, nô tài kỳ thực cũng có vất vả gì đâu. Hoàng thượng nói mấy thứ này là để cho nương nương giải sầu, đồng thời xin nương nương hãy chuẩn bị một chút, tối nay xe Phượng loan xuân ân sẽ tới Đường Lê cung đón nương nương.”

My Trang mỉm cười hòa nhã. “Xin nhờ công công thay bản cung gửi lời cảm tạ tới Hoàng thượng.”

Thấy Lý Trường đã rời đi, tôi mới tươi cười nói: “Chúc mừng tỷ!”, rồi lại hỏi giọng trêu chọc: “Là thời thế thay đổi hay là có người bỗng dưng đổi tính thế?”

My Trang khẽ cười hờ hững, khó có thể nhìn ra là buồn hay vui, cứ ngồi đó lẳng lặng quấn một phiến lá phong lan dài buông xuống từ chiếc giỏ treo bên cạnh vào ngón tay. Ngón tay tỷ ấy trắng nõn như đồ sứ, dưới ánh dương phản chiếu ra những tia sáng lạnh lùng, kết hợp với màu xanh của lá phong lan làm toát ra một vẻ đẹp khó có lời nào tả nổi. Tỷ ấy chậm rãi nói: “Không thể tính là việc mừng, cũng chẳng phải là việc gì quá tệ, càng không liên quan gì tới thời thế hay tính cách. Con người dù sao cũng phải sống, bất kể là sống vì bản thân hay là vì người khác.” Ánh mắt tỷ ấy luôn nhìn về phía chân trời, dường như có một niềm khát khao vô tận, lại như có một nỗi thương cảm khó nói bằng lời, tựa như những mảng mây mù quanh năm phủ trên đỉnh núi cao, thế nhưng nơi khóe miệng tỷ ấy lại luôn thấp thoáng một tia lạnh lùng chẳng phù hợp lắm với vẻ đoan trang thường ngày.

Tôi không biết My Trang làm thế nào mà có thể suy nghĩ thông suốt, cũng không biết suy nghĩ thông suốt như vậy đối với tỷ ấy mà nói là tốt hay xấu. Tôi bước lên trước một bước đứng kế bên tỷ ấy, nắm lấy bàn tay tỷ ấy, ôn tồn nói: “Bất kể tỷ lựa chọn thế nào, muội vẫn sẽ luôn ở bên tỷ.”

Tỷ ấy khẽ mỉm cười, tựa như băng tuyết chợt tan, ánh xuân bừng khắp, sau đó cũng nắm lấy bàn tay tôi, cất giọng chân thành: “Hoàn Nhi, có muội ở bên, ta cảm thấy yên tâm hơn rất nhiều.”

Suốt một tháng sau đó My Trang liên tục được sủng hạnh, giống hệt như hồi mới vào cung, tôi thấy thế thì không kìm được mà mừng thay cho tỷ ấy. Thế nhưng tiếp sau đó còn có chuyện đáng mừng hơn nữa.

Hôm ấy trời vừa chuyển lạnh, lại đúng dịp không có việc gì, Huyền Lăng liền dẫn tôi, Từ Yến Nghi, Hồ Uẩn Dung, Diệp Lan Y và My Trang cùng tới ngôi thủy tạ ở giữa hồ để ngắm cảnh các cung nữ vận áo màu hồng hái bát sen và ngó sen. Lúc này hoa sen giữa hồ đã úa tàn quá nửa, lá sen vẫn lúng liếng biếc xanh, tựa như vô số chiếc ô lớn. Áo váy của các cung nữ nhè nhẹ tung bay, tựa những bông sen nở rộ đang nhẹ nhàng di chuyển, thỉnh thoảng lại có tiếng nói cười vọng tới kèm theo tiếng sóng nước dập dềnh, hết sức vui tai.

Mọi người cùng ngồi trong thủy tạ, thân hình tôi và Từ Tiệp dư hiện giờ đã hơi nặng nề, tất nhiên không tiện ở bên hầu hạ Hoàng thượng, do đó ngồi ở những chỗ xa nhất, còn vị trí ngay cạnh Huyền Lăng là dành cho My Trang và Hồ Uẩn Dung. Huyền Lăng cười, nói với Hồ Chiêu nghi: “Vẫn là Uẩn Dung nhiều trò nhất, thấy đã hết hoa sen để ngắm rồi liền kêu các cung nữ mặc xiêm y màu hồng cho giống hoa sen, còn bảo bọn họ hái bát sen với ngó sen nữa, đúng là thú vị.”

Tôi mỉm cười nói: “Người ta ai cũng sợ mùa thu tới, bởi khi đó hoa lá đều héo tàn nhưng bây giờ xem ra cảnh đẹp có thể mãi ở bên, mùa thu không còn gì đáng sợ nữa rồi!”

Hồ Chiêu nghi khẽ cười ỏn ẻn, lộ vẻ khá đắc ý. Tôi và Từ Tiệp dư thì chỉ cười mỉm cho có lệ. Diệp Lan Y trước giờ vẫn luôn trầm lặng ít nói, dù ở nơi đông người cũng không thay đổi, lúc này chỉ lẳng lặng uống rượu một mình, không để ý tới ai. My Trang thì một mực cúi đầu trầm tư, đôi hàng lông mi dài cong vút đổ bóng mờ xuống mặt, làm tôn lên phong thái điềm đạm hết sức mê người.

Từ phía đằng xa có tiếng ca du dương vọng lại, Huyền Lăng cầm chén chăm chú lắng nghe hồi lâu, đoạn hờ hững cất tiếng: “Tiếng ca này thực không thể nào so sánh với tiếng ca của Dung Nhi được.”

Hồ Chiêu nghi mỉm cười, nói: “Hoàng thượng đã lâu ngày không gặp An Quý tần, có phải là thấy nhớ lắm rồi không? So với việc cứ nghe tiếng ca này để rồi buồn bực, chi bằng Hoàng thượng hãy ời An Quý tần tới đây, chứ không lại mắc bệnh tương tư thì thực là rắc rối.”

Huyền Lăng bất giác bật cười. “Nàng lại bắt đầu nói linh tinh rồi đấy!”

Tôi biết được tâm tư của Huyền Lăng, bèn khẽ cười, nói: “Tuy theo thiên tượng thì thời gian này An Quý tần mang điềm chẳng lành, có điều Hoàng thượng muốn gặp cũng không phải là không được.”

Hồ Chiêu nghi hơi trề môi tiếp lời: “Chẳng qua chỉ là nghe hát mà thôi, bảo nàng ta ngồi cùng với ca nữ ở phía xa kia là được rồi, như thế điềm chẳng lành sẽ chẳng chạm tới Hoàng thượng được, hơn nữa tiếng ca vang lên cùng với tiếng nước dập dềnh ắt sẽ càng hay hơn?”

Huyền Lăng nghe vậy thì cũng có chút động lòng, liền sai Lý Trường đi mời An Lăng Dung tới ca hát trợ hứng.

Nghe xong mấy bài hát, tinh thần Huyền Lăng bất giác bay bổng, liền vui vẻ nói: “Quả nhiên là một giọng hát tuyệt vời, nhìn khắp hậu cung bây giờ thực không ai sánh được.” Sau khi trầm ngâm một chút lại nói với Lý Trường: “Gọi nàng ta tới đây rót cho trẫm mấy chén rượu đi.”

Một lát sau An Lăng Dung đã tươi cười thướt tha đi tới, đoạn cầm bình rượu bạc lên chậm rãi rót rượu cho Huyền Lăng, nói: “Vừa rồi trên đường tới đây, thần thiếp nhìn thấy các cung nữ trên mặt hồ giống như những bông hoa vậy, nghe nói là chủ ý của Hồ Chiêu nghi. Hồ Chiêu nghi là biểu muội của Hoàng thượng, quả nhiên là hiểu tâm ý của Hoàng thượng nhất.”

Hồ Chiêu nghi nghe nàng ta nịnh nọt như vậy thì chỉ khẽ cười hờ hững rồi ngoảnh đầu qua một bên, không hề tiếp lời. An Lăng Dung cũng không để bụng, dựa theo trình tự rót rượu nho cho Hồ Chiêu nghi rồi tới những người khác, hết sức ân cần. Vì tôi và Từ Tiệp dư đang có thai nên nàng ta đặc biệt lưu ý, bảo người mang canh mơ tới, lại đặc biệt bỏ thêm chút đường vào bát của tôi, cười nói: “Muội nhớ là tỷ tỷ không thích ăn đồ chua, Hoàng thượng còn từng vì điều này mà đặc biệt dặn dò nhà bếp nữa.”

Tôi cũng mỉm cười đáp lại: “An Quý tần có trí nhớ tốt quá, đã là chuyện cũ từ nhiều năm trước rồi mà vẫn chưa quên.”

An Lăng Dung tươi cười rạng rỡ, tỏ ra cung kính vô cùng. “Chuyện của tỷ tỷ muội làm sao dám quên chứ!”, nói rồi liền tha thướt rời đi.

Quãng thời gian này nàng ta bị ghẻ lạnh, Hoàng hậu thì đang mang bệnh nên càng chẳng có ai để nương tựa, lần này được triệu tới đây, nàng ta không dám đắc tội với bất cứ ai, làm việc gì cũng cẩn thận và ân cần hết mực.

Khi nàng ta đi tới trước mặt My Trang, đang định rót rượu thì My Trang đưa tay cản lại, ống tay áo màu xanh da trời tựa như một cánh bướm lả lướt tung bay. Tỷ ấy ngoảnh đầu nhìn qua phía Huyền Lăng, nở nụ cười dịu dàng e thẹn, khẽ nói: “Thần thiếp giờ đã có thai, quả thực không tiện uống rượu.”

Chẳng qua chỉ là một câu ngắn ngủi, tỷ ấy nói cũng không lớn lắm, thế nhưng An Lăng Dung lại không kìm được run lẩy bẩy hai tay, thiếu chút nữa thì làm rượu trong bình bắn ra ngoài. Nhưng rất nhanh sau đó, nàng ta đã giấu được sự thất thố, cười nói: “Chúc mừng tỷ tỷ, muội vui đến nỗi chẳng cầm chắc được bình rượu rồi này.” Sau đó lại quay qua phía Huyền Lăng, nói với giọng vui mừng như là mình vừa có thai vậy: “Chúc mừng Hoàng thượng, chỉ trong mấy tháng mà đây đã là tin mừng thứ ba rồi.”

Huyền Lăng nghe thấy tin này thì cũng mừng rỡ vô cùng, vội kéo bàn tay My Trang lại, ân cần hỏi: “Là chuyện từ bao giờ vậy? Được mấy tháng rồi?”

My Trang mỉm cười e thẹn, rụt rè nói: “Hôm qua thần thiếp thấy không được khỏe lắm, liền cho gọi Ôn thái y tới xem thử, không ngờ lại phát hiện đã có thai được hai tháng rồi. Thần thiếp giờ mang thai rồng trong mình, tất nhiên chuyện gì cũng phải cẩn thận, không thể chạm vào rượu được.”

Huyền Lăng bấm ngón tay tính toán, trên mặt tràn ngập nét mừng, nói liến thoắng: “Đúng thế, quả thực là hai tháng rồi!”

Tôi đột nhiên nghe thấy tin này thì vừa bất ngờ vừa mừng rỡ, nhất thời chẳng thể nói được gì, chỉ biết nhìn tỷ ấy mà nở nụ cười tươi. Từ Tiệp dư khẽ cất tiếng chúc mừng, Diệp Lan Y thì tất nhiên vẫn ơ hờ chẳng buồn để tâm nhưng Hồ Chiêu nghi thì lại khom người cười nói: “Chúc mừng Huệ Quý tần.”

Huyền Lăng vội xoay người ra lệnh cho gã thái giám sau lưng: “Huệ Quý tần đã có thai rồi, còn không mau đổi cho nàng ấy những loại đồ ăn giống như của Hoàn Phi và Từ Tiệp dư.” Gã thái giám đó gật đầu lia lịa rồi vội vàng cúi người rời đi.

Tôi cười tủm tỉm nhìn Huyền Lăng, khẽ nói: “Hoàng thượng dù vui đến mấy cũng chớ nên quên quy củ cũ đấy nhé!”

Huyền Lăng đưa tay vỗ trán một cái, cất tiếng cười sang sảng: “Phải phải phải, may mà có nàng nhắc nhở, trẫm vui quá nên chẳng nhớ được gì.” Dứt lời liền quay sang nói với Lý Trường: “Mau đi truyền chỉ, tấn phong Huệ Quý tần làm thục viện tòng nhị phẩm.” Y cầm lấy bàn tay My Trang, cười đến nỗi không khép được miệng. “Năm ngoái mới mùa hè mà hoa cúc trong cung đã nở, ban đầu trẫm còn tưởng là điềm gở gì, bây giờ mới hay hóa ra là báo việc mừng. Hoàn Hoàn, Yến Nghi và My Nhi đồng thời có thai, trong cung thực chưa từng có việc mừng như vậy bao giờ!”

Tôi thừa dịp này lại nói tiếp: “Dạ phải, trước đây ai cũng nói Nguy Nguyệt Yến xung nguyệt là điềm chẳng lành, rồi nhân đó mà cấm túc Từ muội muội. Bây giờ Từ muội muội được ra ngoài, không chỉ Thái hậu khỏe lại mà Hoàng thượng còn được rộng đường con cái nữa.”

Vừa rồi Huyền Lăng đắm chìm trong niềm vui, nhất thời không để ý gì tới Từ Yến Nghi, nghe tôi nói vậy bất giác có chút ngượng ngùng, liền đi tới bên cạnh nàng ta, nói: “May mà ngày đó có Hoàn Phi can gián, bằng không thực là khổ cho nàng.” Sau đó lại mỉm cười nhìn qua phía tôi, khẽ nói: “Nếu không nhờ có Hoàn Hoàn, chắc bây giờ trẫm đã phải hối hận rồi.”

Từ Tiệp dư ửng hồng hai má, tựa như bị ráng chiều phủ lên, đang định khom người cảm tạ tôi thì tôi đã vội đỡ lấy nàng ta. “Muội muội thân thể cũng nặng nề, việc gì phải câu nệ lễ tiết như vậy chứ!”

My Trang lập tức nói: “Thái hậu vẫn thường khen thần thiếp hiền đức nhưng kỳ thực xét về mặt này thần thiếp thực không thể bằng Hoàn Phi được.”

Trên mặt Huyền Lăng lúc này tràn ngập nét cười rạng rỡ. “Có được ba vị phi tần hiền đức như các nàng, trẫm thực vô cùng thỏa mãn.”

Hồ Chiêu nghi che miệng cười khẽ, bước lên trước cất giọng yêu kiều: “Hoàng thượng thật chẳng có lương tâm gì cả, cứ thế bỏ mặc người ta một bên.” Cô ta hơi nghiêng đầu làm nũng, dải tua của cây trâm vàng nạm mã não đỏ cài trên búi tóc đung đưa qua lại không ngừng.

Lúc này trên mặt hồ bát ngát lá sen, Hồ Chiêu nghi vận một bộ đồ màu hồng phấn lất phất tung bay giữa những làn gió mát rượi từ đằng xa thổi lại, tựa một bông sen nhú lên giữa hồ, diễm lệ nhưng lại không diêm dúa, đầy vẻ yêu kiều thướt tha. Huyền Lăng đang định nói gì thì chợt thấy có một thị nữ áo đỏ bước ra từ bên cạnh Từ Tiệp dư, cất giọng cao vang, nói: “Chiêu nghi nương nương kiều diễm động lòng người, tiểu chủ nhà nô tỳ thì dịu dàng hiền thục, thực giống như hai bông sen chung gốc một hồng một trắng giữa hồ, mỗi người có một vẻ đẹp riêng. Hoàng thượng yêu sen trắng, tất nhiên cũng không nỡ bỏ sen hồng, nương nương thấy có đúng vậy không?”

Tôi thoáng ngẩn ra, vô thức ngoảnh đầu nhìn qua hướng đó, thấy người nói chuyện chính là cung nữ Xích Thược vốn hầu hạ bên cạnh Từ Tiệp dư. Kết Ngạnh và Hoàng Cầm là thị tỳ tùy giá theo Từ Tiệp dư vào cung, còn Xích Thược và Trúc Như thì xuất thân là cung nữ, sức nặng trong lòng Từ Tiệp dư tất nhiên không thể so với Kết Ngạnh và Hoàng Cầm. Ấn tượng của tôi về Xích Thược chẳng qua chỉ là một nữ tử mày liễu mắt hạnh, khá có nhan sắc, nhưng không ngờ thị lại dám lên tiếng vào lúc này, hơn nữa còn không có vẻ gì là sợ hãi, ánh mắt nhìn lướt qua khuôn mặt Huyền Lăng.

Sau một thoáng ngẩn ngơ và kinh ngạc, Hồ Chiêu nghi cất tiếng cười yêu kiều nói: “Từ Tiệp dư học rộng biết nhiều, cung nữ bên cạnh không ngờ cũng mau mồm mau miệng như thế, thật khiến bản cung tự thẹn không bằng. Có điều ở ngay trước mặt thánh giá và bản cung mà lại dám nói năng bừa bãi như thế, thực là có phần lớn mật quá rồi!”

Xích Thược luống cuống đến nỗi mặt mũi đỏ bừng, vội lùi về phía sau một bước, Từ Tiệp dư cũng tỏ ra hết sức lúng túng, bất an, đưa mắt nhìn thị với ánh mắt thoáng mang vẻ trách móc.

Huyền Lăng nhìn qua phía Xích Thược, dường như khá có hứng thú. “Tuy rằng vô lễ nhưng lời nói đúng là rất dễ nghe, chắc đã được chủ nhân ngươi dạy dỗ cẩn thận!” Dứt lời liền mỉm cười thân mật nói với Hồ Chiêu nghi: “Ví nàng như sen hồng không tính là làm nhục nàng, còn rất thích hợp nữa.” Hồ Chiêu nghi tới lúc này mới nở nụ cười. Từ Tiệp dư thấy Huyền Lăng không hề tức giận thì không kìm được thầm thở phào một hơi, kéo Xích Thược ra sau lưng mình.

My Trang vẫn nguyên vẻ thờ ơ lạnh nhạt, trên khuôn mặt xinh đẹp thấp thoáng một nét cười hờ hững. Tôi lúc này không nhìn nụ cười thoáng mang theo vẻ hờn dỗi của Hồ Chiêu nghi thêm nữa, ánh mắt bị Xích Thược thu hút, phát hiện trong đôi mắt thị lóe lên một tia hụt hẫng và thất vọng nhưng rất nhanh sau đó đã tan đi giữa bộ xiêm y màu đỏ tươi bắt mắt.

——HẾT TẬP 5——

o~(^o^)~o

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/hau-cung-chan-hoan-truyen-5*